

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.48661		200.000		773947.100924.202343.VU THI BAO NGUYET Chuyen tien ho tro khac phuc nguoi dan vung lu
10/09/2024 5212.48664		100.000		923998.100924.202348.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.48672		10.000.000		384921.100924.202348.Viet Nam co len FT24254889000834
10/09/2024 5212.48668		9.000		774442.100924.202342.TRAN NGUYEN MAI THAO Chuyen tien UNG HO DONG BAO ANH HUONG DO CON BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5215.48688		100.000		773913.100924.202343.NGUYEN CONG CHIEN Chuyen tien chia se voi dong bao gap lu lut
10/09/2024 5218.49497		500.000		376006.100924.202350.IBFT TRAN TRUNG TUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.73749		1.000.000		020097040509102023502024W0OF091669.7374 9.202350.Vietcombank:0011001932418:VU THI THU HONG chuyen tien ung ho ba con khac phuc bao lu
10/09/2024 5078.62037		300.000		MBVCB.6997360520.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1026315164 PHAN DUY TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.48760		100.000		861543.100924.202451.LE VAN THANG UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO SO 3-100924-20:23:50 861543
10/09/2024 5389.73767		500.000		020097042209102023502024TXBQ555330.7376 7.202342.NGUYEN DUC LAM mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.48768		200.000		201799.100924.202351.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.48772		200.000		068636.100924.202351.Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5216.49525		200.000		385099.100924.202351.Cau mong moi nguoi binh an FT24254288298958
10/09/2024 5388.74632		1.000.000		020097042209102023512024TK9Q820665.7463 2.202343.Em Rum SG yeu tat ca moi nguoi o vung lu lut. Chuc moi nguoi an toan nha
10/09/2024 5220.48804		500.000		385137.100924.202351.TRAN THI HANG ung ho dong bao mien Bac vuot bao Yagi FT24254285004541
10/09/2024 5212.48809		500.000		385183.100924.202352.DAO THAO QUY ho tro FT24254843477073
10/09/2024 5218.48822		100.000		976541.100924.202352.66530105338-091145105 5-NGUYEN MINH KHOI chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.33809		168.000		MBVCB.6997352560.Ung ho ba con vung lu lut.CT tu 1014676837 PHAN TRAN THU TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.48826		200.000		923606.100924.202352.Nguyen Thi Thanh Ngan chuyen tien
10/09/2024 5214.49585		10.000		789027.100924.202352.Chuyen tien 24x7 qua so tai khoan
10/09/2024 5220.49609		100.000		385267.100924.202353.Nguoi dan Nha Trang ung ho nguoi dan mien Bac chong bao lu FT24254541178001
10/09/2024 5389.73845		1.000.000		020097042209102023522024D4HQ156012.7384 5.202354.Gia dinh Tuan Dung va chau Duc Lam huong ve dong bao vung lu
10/09/2024 5212.49612		50.000		385255.100924.202353.ChauVo Craftbeer ung ho khac phuc bao Yagi FT24254235980380
10/09/2024 5245.33816		200.000		MBVCB.6997360258.PHUNG THI THUY chuyen tien.CT tu 0021000462251 PHUNG THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74686		200.000		0200970405091020235420240UA6091853.7468 6.202334.Vietcombank:0011001932418:Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5243.33819		7.000.000		MBVCB.6997351634.An Nhu - Quang Duy ung ho dong bao khac phuc thien tai 10/09/24.CT tu 0081001283864 NGUYEN AN QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.48883		5.000.000		385309.100924.202353.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254536867849
10/09/2024 5017.48884		200.000		068715.100924.202354.Truc Anh ung ho khac phuc bao - cau chuc cho mn binh an
10/09/2024 5213.49660		500.000		774354.100924.202340.Ung ho dong bao vung lu lut bao so 3
10/09/2024 5387.73880		100.000		020097041509102023552024DESG461674.73880 .202355.ung ho dong bao gap nan sau bao Yagi
10/09/2024 5245.33824		100.000		MBVCB.6997353455.DO NGOC CAM TIEN chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1025463647 DO NGOC CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.73888		500.000		020097041509102023552024S5kp461492.73888. 202335.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.74725		100.000		020097042209102023542024VV07890083.74725 .202355.TRAN NHAT VI chuyen tien
10/09/2024 5388.73896		200.000		020097041509102023552024010D462008.73896. 202355.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi mong mn binh an vuot qua

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13  
Page 8802 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.48955		1.000.000		259304.100924.202356.Chuyen khoan tu tai khoan 10416155555
10/09/2024 5216.49721		500.000		259305.100924.202356.Chuyen khoan tu tai khoan 20370999999
10/09/2024 5189.73924		300.000		020097042209102023552024QX2Y346926.7392 4.202356.NGUYEN THI THACH BICH chuyen tien
10/09/2024 5220.49728		200.000		201935.100924.202356.NGUYEN VAN TUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5242.33838		100.000		MBVCB.6997359965.ung ho noi bi thien tai.CT tu 0011004427866 BUI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.62090		500.000		MBVCB.6997360938.chung tay ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 0231000645137 NGUYEN NGOC KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.49774		50.000		684585.100924.202357.Toi cung khong kha gia gi nhưng co it giup it doobgf bao ta chiu anh huo cua bao luc
10/09/2024 5220.50020		200.000		385622.100924.202357.ung ho dong bao lu lut FT24254615804433
10/09/2024 5017.49789		1.000.000		385647.100924.202357.NGUYEN TUONG HONG VAN chia se cung ba con vung lu. Mong moi nguoi binh an. FT24254794609392
10/09/2024 5388.73980		120.000		020097041509102023592024gphQ461800.73980 .202359.Chung tay ho tro dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.74812		500.000		020097042209102023582024TRWY751265.748 12.202359.chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5242.33853		2.000.000		MBVCB.6997354087.TRAN QUY AN chuyen tien dong gop.CT tu 0071000615770 TRAN QUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.73997		500.000		020097042209102023582024N5MI804153.7399 7.202359.QUACH LE MO chuyen tien
10/09/2024 5209.49815		200.000		312543.100924.202359.KIEU THI PHUONG CK
10/09/2024 5242.33858		100.000		MBVCB.6997361241.gop suc cung nhan dan.CT tu 1071000568255 NGUYEN HOANG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.33858		100.000		MBVCB.6997353735.HOANG NGUYEN THANH NHAN chuyen tien.CT tu 0331000487230 HOANG NGUYEN THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.50073		100.000		924903.100924.202358.Sam Thuy Hang DHSPH ung ho chong bao yagi
10/09/2024 5240.33861		500.000		MBVCB.6997353274.fan Embes -Nghe si rapper Negav ung ho khac phuc bao lu Yagi.CT tu 1041918306 LE THI HUYEN LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.49848		14.276		034658.100924.202359.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.74851		100.000		020097041509102024002024AMXo461840.748 51.202340.PHAN THANH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5189.75025		1.000.000		020097040509102024002024M615092186.75025 .202400.Vietcombank:0011001932418:LAM NGOC HON chuyen tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5390.74857		20.000		0200970422091020235920244Y23227341.74857. 202352.VU HA PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5245.33864		1.000.000		MBVCB.6997361428.NGUYEN THI NGOC TRAM ho tro ba con vung lu.CT tu 1029615144 NGUYEN THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.50110		200.000		385738.100924.202359.DO THUY HUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254487796500
10/09/2024 5387.75030		1.000.000		020097042209102024002024MI16731427.75030 .202401.DAM THIEU KHANH chuyen tien ung ho cuu tro sau bao yagi
10/09/2024 5387.74863		25.000		020097041509102024012024C5H5462141.74863 .202352.Vo Thi Thu Ngan ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5217.49865		500.000		385832.100924.202400.NGUYEN THI QUYNH chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254067071487
10/09/2024 5241.33867		500.000		MBVCB.6997353197.NGUYEN LE THANH TRUC chuyen tien ung ho lu lut mien bac, viet nam co len.CT tu 0461000471426 NGUYEN LE THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.74881		1.000.000		020097042209102024002024BQ37330301.74881 .202401.LUU TUAN ANH CHUC MIEN BAC YEU THUONG SOM BINH AN
10/09/2024 5388.75059		50.000		0200970405091020240120246R3V092233.75059 .202401.Vietcombank:0011001932418:DAO THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5390.74877		1.000.000		020097042209102024002024YTCL480730.7487 7.202401.NHA TRO VY PHUC ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.74886		500.000		020097042209102024002024P6CT922145.74886 .202353.NGHIEM THU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5245.33870		200.000		MBVCB.6997353679.Nguyen Thi Kim Thoa mong moi ng binh an.CT tu 0211000459855 NGUYEN THI KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.50147		200.000		068902.100924.202401.HA QUANG HIEU chau cua it long nhieu ung ho dong bao lu lut a
10/09/2024 5214.49903		500.000		026153.100924.202401.Ung ho dong bao bi bao Yagi chuc moi nguoi binh an vuot qua bao
10/09/2024 5390.75073		200.000		0200970415091020240220244Lvt462170.75073. 202402.Thanh Nam+Hoang Dung chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5209.50185		50.000		925610.100924.202401.NGUYEN VAN VIET Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5078.62133		200.000		MBVCB.6997356558.DUONG MINH TRANG xin gui mot chut tam long ve mien Bac .CT tu 0741000616475 DUONG MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.33877		100.000		MBVCB.6997353640.CHAU HOAI PHUONG chuyen tien.CT tu 1034941347 CHAU HOAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.33879		150.000		MBVCB.6997361154.NGUYEN KHANH LINH ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0721000639191 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75138		100.000		020097041509102024042024KbcW462234.7513 8.202404.DOAN THI THANH TINH mong dong bao mien bac som vuot qua bao lu
10/09/2024 5243.33883		2.000.000		MBVCB.6997360170.NGOC DUNG chuyen tien cuu tro bao yagi.CT tu 0911000049550 TRAN NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.33884		500.000		MBVCB.6997354545.Ung ho cuu tro dong bao bi anh huong con bao so 3.CT tu 9967538033 DOAN XUAN TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.49982		200.000		386007.100924.202402.PHAM NGOC ANH ung ho dong bao sau bao lu FT24254900871710

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.33887		1.000.000		MBVCB.6997360862.chau LUU TRAN TU ANH ung ho dong bao lu lut mien bac....CT tu 1046816131 TRAN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.74962		500.000		020097041509102024042024Q4zL462250.74962.202404.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.74965		50.000		020097042209102024032024P4RK920949.74965.202404.NGUYEN DUC CONG chuyen tien
10/09/2024 5017.50248		111.111		252218.100924.202359.66529493495 0985367286 Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.33890		1.000.000		MBVCB.6997354092.UNG HO DONG BAO BI BAO LU.CT tu 1016539759 LE THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.50253		100.000		775483.100924.202355.Ung ho nguoi dan vuot qua mua lu lut
10/09/2024 5189.74988		200.000		020097042209102024042024JGRD334852.74988.202356.NGUYEN MINH DUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.75179		3.000.000		0200970422091020240420243Y2I126987.75179.202405.UNG HO DONG BAO BAO LUT
10/09/2024 5241.33896		200.000		MBVCB.6997360669.TRAN VAN LAM chuyen tien.CT tu 0381000589510 TRAN VAN LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.51053		200.000		377382.100924.202405.IBFT Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.50300		1.000.000		925195.100924.202405.Truong Hong Sen chuyen tien
10/09/2024 5389.75205		100.000		020097042209102024052024H15C599808.75205.202406.TRAN THI TIEP chuyen tien
10/09/2024 5209.51064		200.000		861855.100924.202510.LE NHAT HUYEN TRAN UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-20:24:06 861855
10/09/2024 5189.75232		300.000		020097041509102024072024HVRF462352.75232.202407.NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.50349		100.000		775591.100924.202357.NGUYEN THI BICH DAO UNG HO ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5218.51123		70.171		069093.100924.202407.PHAM HOANG THIEN chuyen tien
10/09/2024 5213.50365		500.000		377423.100924.202407.IBFT GUI HO TRO DONG BAO
10/09/2024 5215.51144		1.000.000		386279.100924.202406.Gui chut tinh cam nguoi mien Trung ung ho Dong Bao Mien Bac cau mong moi nguoi binh an FT24254001100206

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.50383		500.000		386244.100924.202405.LE THI QUYNH chuyen tien FT24254618844302
10/09/2024 5217.51150		500.000		386249.100924.202405.ung ho dong bao Viet Nam vuot qua thien tai FT24254806071051
10/09/2024 5390.76081		500.000		020097040509102024082024Q2MX092621.7608 1.202408.Vietcombank:0011001932418:chuyen tien ho tro dong bao vung lu MB
10/09/2024 5240.33918		300.000		MBVCB.6997361501.Co chut tam long cau mong moi nguoi binh an, manh khoe.CT tu 1021222533 PHAM THI MINH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76090		235.731		020097041509102024092024EkBB462552.76090 .202348.Fan MilkLove chung tay khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.75278		20.000		020097042209102024082024GWL7356111.7527 8.202409.NGUYEN THI KHANH LINH chuyen tien ung ho dong bao vuot qua mua lu
10/09/2024 5389.75277		500.000		020097042209102024082024O0J8906300.75277. 202409.Ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5245.33920		100.000		MBVCB.6997355068.LUONG THI MIEN chuyen tien.CT tu 1020970915 LUONG THI MIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.33921		100.000		MBVCB.6997354290.NGUYEN HOAI NAM chuyen tien.CT tu 1025081507 NGUYEN HOAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.33923		100.000		MBVCB.6997362208.KIEU THI LOAN .CT tu 9344270677 KIEU THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76105		200.000		020097042209102024082024IGYW310713.7610 5.202409.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO LU YAGI. VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5214.50436		500.000		861942.100924.202452.FC KHANH PHUONG UH DONG BAO BI BAO LUT YAGI-100924-20:23:59 861942
10/09/2024 5219.51225		50.000		069123.100924.202410.Ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5387.75325		100.000		0200970422091020240920247Z3Z640562.75325 .202411.PHAN THI THU chuyen tien
10/09/2024 5242.33933		100.000		MBVCB.6997354575.LE THI YEN NHI ung ho dong bao Viet Nam .CT tu 1048276141 LE THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.50484		500.000		773931.100924.202343.NGUYEN THI HA Chuyen tien ho tro khac phuc mua lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.51295		200.000		926066.100924.202411.Ung ho mien bac
10/09/2024 5240.33939		100.000		MBVCB.6997365353.HUYNH THI THU NGUYET chuyen tien.CT tu 0041000253142 HUYNH THI THU NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.33939		288.000		MBVCB.6997354732.NGUYEN THI ANH HONG chuyen tien.CT tu 0381000373817 NGUYEN THI ANH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.76162		1.500.000		020097041509102024122024kmgu462652.76162 .202412.ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5214.50542		500.000		775823.100924.202402.NGUYEN VAN DU Chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5189.76177		200.000		020097040509102024122024ZZMG092837.7617 7.202352.Vietcombank:0011001932418:GD chau Ba Minh ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5017.50564		200.000		386725.100924.202412.DO THI HOA chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut FT24254403552400
10/09/2024 5245.33946		200.000		MBVCB.6997331873.gui dong bao vung nui Mien Bac VIET NAM.CT tu 9776273216 NGUYEN THI TUYET NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.50571		1.000.000		386730.100924.202412.LE THI HUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254087103111
10/09/2024 5215.50581		100.000		386748.100924.202412.VO THI KIM QUYEN chuyen FT24254525634920
10/09/2024 5209.51349		200.000		386777.100924.202412.Ung ho FT24254001100792
10/09/2024 5387.76212		200.000		020097041509102024142024ZktN462700.76212. 202353.Doi ban Le Thi Tu Anh Tran Thi Phuong Thao ung ho vung lu
10/09/2024 5388.76215		500.000		0200970422091020241320240D55130193.76215. 202414.NGUYEN THUY HANG chuyen tien
10/09/2024 5189.76214		100.000		020097042209102024132024M2HK351096.7621 4.202405.HONG ANH Ung Ho Toi Dong Bao Khac Phuc Hau Qua Cua Thien Tai Lu Lut
10/09/2024 5217.50615		200.000		377429.100924.202413.IBFT Vo Huyen Trang ung ho dong bao khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5390.76224		200.000		02009704220910202413202470Y0409572.76224. 202405.Gui den dong bao mien Bac



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.33956		500.000		MBVCB.6997365728.ung ho khac phuc bao.CT tu 1039423022 HOANG THI NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.33956		50.000		MBVCB.6997365691.Ung ho .CT tu 1027779118 CHU KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.33956		2.000.000		MBVCB.6997365756.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien.CT tu 0071000932095 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.33958		100.000		MBVCB.6997332174.HUYNH THI CAM NHUNG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1017841416 HUYNH THI CAM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.50670		100.000		386948.100924.202414.Ung ho phong chong bao lut cac tinh mien Bac FT24254022303145
10/09/2024 5390.76261		20.000		020097042209102024142024442F310009.76261.202415.LE MAI HAI DUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.50679		250.000		386973.100924.202415.LE DUC TRUNG chuyen tien cuu tro dong bao bao lut FT24254285006321
10/09/2024 5078.62235		100.000		MBVCB.6997366187.nguoi ham mo anh Tang Phuc ung ho mien Bac.CT tu 1038824235 NGUYEN THI TUONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.51442		10.000		386984.100924.202415.TRAN THI MY LINH chuyen FT24254085022891
10/09/2024 5189.75483		100.000		02009704150910202416202462NG462761.75483.202416.DANG THI THUY TRANG cuu tro dong bao
10/09/2024 5215.51443		200.000		179264.100924.202415.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.33969		500.000		MBVCB.6997362139. YEN ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071000692742 LE THI THANH YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.75490		5.000.000		02009704220910202415202403XW162655.75490.202416.Ung ho dong bao thiet hai boi bao lut
10/09/2024 5217.51466		200.000		777093.100924.202409.NGUYEN BAO HUYEN Chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5388.76279		200.000		0200970422091020241520247J3C404004.76279.202356.UNG HO DONG BAO BI BAO LU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.33972		50.000		MBVCB.6997362959.LUONG NGOC ANH chuyen tien.CT tu 9346648255 LUONG NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.51480		200.000		862079.100924.202417.UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO LU YAGI-100924-20:24:16 862079
10/09/2024 5219.51482		50.000		376535.100924.202416.IBFT Ho Nguyen Huy chuyen tien
10/09/2024 5017.51496		500.000		457725.100924.202417.Mong binh an den voi mien Bac.
10/09/2024 5388.75531		50.000		0200970422091020241620243QN0990850.75531 .202417.ung ho nguoi dan a
10/09/2024 5212.50727		100.000		026790.100924.202417.Doan Thi Tho ung ho dong bao khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5241.33979		500.000		MBVCB.6997353067.VUONG THI HOA chuyen tien.CT tu 1014189580 VUONG THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.33980		500.000		MBVCB.6997365761.gia dinh nho be ha long chung tay gop suc bao yaki.CT tu 0021000291804 NGUYEN PHUONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.76321		500.000		020097042209102024172024B32X652827.76321 .202357.Ly Trung Kien xin dong gop mot phan nho ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5388.75541		1.000.000		020097042209102024172024PXW8908765.7554 1.202358.VU THI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5213.50761		200.000		069326.100924.202418.TRAN THI MAI HUONG chung tay ung ho dong bao chong bao YAGI
10/09/2024 5389.76336		99.999		0200970422091020241720244U2A354999.7633 6.202409.LongNguyen8363333 Lan Toa Yeu Thuong Toi Dong Bao Lu Lut
10/09/2024 5388.75549		100.000		020097042209102024172024IETC134287.75549. 202418.HOANG NGAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.50773		200.000		387169.100924.202418.PHAM VAN BON chuyen FT24254113992444
10/09/2024 5017.50763		500.000		387134.100924.202417.Chia se dong bao bi lu lut FT24254413211352
10/09/2024 5214.50790		100.000		789197.100924.202418.TRAN DUONG THIEN PHUOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.33989		1.000.000		MBVCB.6997362255.Cuu tro dong bao trong bao Yagi.CT tu 0151000515507 TRAN THANH CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.33989		1.000.000		MBVCB.6997366336.BUI THI BICH CHI chuyen tien ung ho dong bao bao lu yagi.CT tu 0451000444928 BUI THI BICH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.51558		200.000		069362.100924.202419.Ai Phu ung ho Thai Nguyen vuot qua bao lut
10/09/2024 5388.75584		200.000		020097040509102024192024TS2W093172.7558 4.202419.Vietcombank:0011001932418:VO THI NHIEM chuyen tien cuu tro lu lut
10/09/2024 5078.62261		50.000		MBVCB.6997362736.NGUYEN VAN QUYEN chuyen tien.CT tu 1044142940 NGUYEN VAN QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.51559		200.000		862145.100924.202419.THUONG GUI MIEN BAC-100924-20:24:19 862145
10/09/2024 5219.50821		500.000		069381.100924.202419.Quyen gop ung ho mien bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5244.33993		300.000		MBVCB.6997366134.Ung ho ba con vung bao lu.CT tu 1014670358 NGUYEN VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.33996		1.000.000		MBVCB.6997365753.Gui ung ho sua chua thiet hai Bao Yagi.CT tu 0071000886866 TONG DUC LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.75623		200.000		020097042209102024202024O7YA252349.7562 3.202420.gd bim bim se chia
10/09/2024 5389.76394		200.000		020097042209102024192024ZM7V910791.7639 4.202420.DO THI THANH UYEN chuyen tien
10/09/2024 5220.51572		200.000		387295.100924.202419.Ung ho ae mien bac FT24254754266719
10/09/2024 5215.50833		1.000.000		376589.100924.202418.IBFT TV trollxe ung ho dong bao vung bao lu Yagi
10/09/2024 5244.34001		500.000		MBVCB.6997366050.DANG VAN TRI xin gui den dong bao mien Bac .CT tu 1013343771 DANG VAN TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.51599		1.000.000		615273.100924.202410.HOANG THI HANG chuyen khoan ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.76418		100.000		020097040509102024212024JB0I093297.76418. 202413.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI LIEN chuyen tien ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5215.51614		200.000		377649.100924.202420.IBFT Ung ho mien Bac than thuong

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.34005		78.000		MBVCB.6997366146.NGUYEN THE QUAN chuyen tien ung ho ba con khac phuc sau bao yagi.CT tu 1018492064 NGUYEN THE QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.50879		2.000.000		777241.100924.202413.NGUYEN THI TU HUY Chuyen tien ho tro tinh thai nguyen bao lut ,
10/09/2024 5216.51627		1.000.000		387414.100924.202421.Cau mong binh an den moi nguoi FT24254151266917
10/09/2024 5218.51623		50.000		387296.100924.202419.Con cau mong cho Viet Nam som khoe lai FT24254663400601
10/09/2024 5017.51638		100.000		574186.100924.202421.Ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5219.51651		200.000		387443.100924.202421.Con ung ho dong bao bi bao lut yagi FT24254033600239
10/09/2024 5388.76427		121.473		0200970422091020242120244OA7544538.7642 7.202422.YT ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5244.34012		200.000		MBVCB.6997361788.Ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao.CT tu 0271001074362 HUYNH THI NGOC DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.34013		500.000		MBVCB.6997366243.LE THI KIM THU chuyen tien.CT tu 3385505700 LE THI KIM THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.34017		200.000		MBVCB.6997363656.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen tien.CT tu 0101001216804 NGUYEN THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.50938		100.000		387528.100924.202422.Mong ba con vuot qua kho khan FT24254746904259
10/09/2024 5239.34018		50.000		MBVCB.6997363623.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0301000356426 DUONG THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75712		100.000		020097041509102024232024EIKq463336.75712. 202423.GD chau Nguyen Viet Huy Thanh Hoa uh dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.50956		110.000		927623.100924.202422.Le Huy Nhat chuyen tien
10/09/2024 5242.34022		200.000		MBVCB.6997366510.NGUYEN XUAN THIEN ung ho dong bao.CT tu 0881000452566 NGUYEN XUAN THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.34022		300.000		MBVCB.6997362768.LE VAN TUONG VI chuyen tien.CT tu 0481000746667 LE VAN TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.51749		200.000		777426.100924.202417.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.51756		100.000		789228.100924.202424.Phuong ThaoMinh Khang gop suc voi dong bo ca nuoc vuot qua kho khan
10/09/2024 5217.50982		40.000		776697.100924.202417.SANG QUOC VINH ung ho dong bao cac tinh,thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5078.62305		1.000.000		MBVCB.6997365985.LE TIEN DUNG chia se voi ba con vung lu sau con bao YaGi.CT tu 0301000308095 LE TIEN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76514		50.000		020097042209102024242024X9NA209030.76514.202417.HA NGOC KIEU OANH chuyen tien
10/09/2024 5390.76515		200.000		020097041509102024252024lu9G463503.76515.202426.le hoang khoi vy ung ho lu lut
10/09/2024 5390.75771		100.000		020097041509102024262024QzXU463413.75771.202426.PTL mong tgian nay se som vuot qua. Hy vong so tien nho se den tay nguoi can
10/09/2024 5240.34039		5.000.000		MBVCB.6997367258.TRUONG THI KIEU GIANG chuyen tien.CT tu 0311000694717 TRUONG THI KIEU GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.52044		500.000		777398.100924.202417.e va gia dinh chuc dong bao som vuot qua mua bao lu
10/09/2024 5216.51824		200.000		777342.100924.202415.TRUONG ANH NGUYET ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.51830		200.000		776810.100924.202419.TRAN THAO NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5239.34042		100.000		MBVCB.6997363951.NGUYEN VO ANH TRUONG chuyen tien.CT tu 0331000444493 NGUYEN VO ANH TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.52069		15.000		036744.100924.202426.NGUYEN TRAN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5017.52078		300.000		387653.100924.202424.TONG MINH NHUT chuyen FT24254764074407
10/09/2024 5387.75796		1.000.000		020097042209102024262024W87A230323.75796.202427.VU TAT THANH chuyen tien ung ho dong bao Phia Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.51854		1.000.000		777579.100924.202421.LE THAO PHUONG ung ho khac phuc bao lu mien Bac
10/09/2024 5390.76548		3.424.000		02009704150910202427202462IX463551.76548. 202427.Revelio Debate ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.51879		200.000		415049.100924.202417.NGUYEN THI BICH THUY CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76560		100.000		020097042209102024272024ZJ12965001.76560. 202428.Truong Nhu Mai Ho Tro Khac Phuc Bao Yagi
10/09/2024 5218.51900		100.000		387816.100924.202426.LE THAO THUONG ung ho mat tran de khac phuc hau qua do lu lut FT24254094712197
10/09/2024 5217.51910		100.000		457841.100924.202428.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5219.52139		500.000		375144.100924.202428.IBFT HO TUYEN LAM ho tro thien tai
10/09/2024 5219.51950		200.000		776957.100924.202423.Ung ho dong bao mien Bac anh huong con bao so 3 Yagi.
10/09/2024 5078.62333		250.000		MBVCB.6997365222.ung ho dong bao mien bac chong bao yagi.CT tu 0871004236095 PHAM THI THUY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.34055		500.000		MBVCB.6997364454.NGUYEN THI THAM Ung ho dong bao vung lu.CT tu 1013736797 NGUYEN THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.51944		5.000		387956.100924.202427.Mong song gio se qua nhanh thui FT24254058215587
10/09/2024 5388.75846		350.000		0200970422091020242820241BH7541255.75846 .202429.VU THI PHUONG MAI ung ho nguoi dan
10/09/2024 5214.51962		100.000		927877.100924.202428.Le Duy Cong chuyen tien
10/09/2024 5245.34063		500.000		MBVCB.6997363682.Cau mong nguoi dan vuot qua lu lut lich su.CT tu 0081000753698 NGUYEN HOANG SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75893		180.000		0200970415091020243020241kg463636.75893. 202421.ung ho ba con mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.75899		300.000		020097042209102024292024J1VY106639.75899. 202430.FC NGHE SI DIEP LAM ANHNGHE SI TRANG PHAP XIN UNG HO UBTW MTTQ KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI . CUA IT LONG NHIEU . MONG MOI NGUOI DEU BINH AN
10/09/2024 5242.34069		150.000		MBVCB.6997364364.Huong Loan ung ho dong bao sau lu Yagi .CT tu 1016756563 VU NGUYEN HUONG LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.75911		60.000		020097042209102024292024Z0DN356067.7591 1.202431.HOANG NGOC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5245.34070		100.000		MBVCB.6997367023.Ung ho dong bao mien Bac ruot thit.CT tu 0401001495733 LE NGUYEN THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.76641		50.000		0200970422091020243020247GTY857172.76641 .202431.HO TRO KHAC PHUC BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5218.52221		200.000		776993.100924.202424.VO VAN HOANG UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5209.52238		300.000		142068.100924.202424.Nguyen Thi Diem My ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5215.52247		100.000		388097.100924.202429.NGUYEN THI THUAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi FT24254061704272
10/09/2024 5387.75928		200.000		0200970415091020243120248GaK464070.75928 .202431.VU HONG THAM ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.52249		1.000.000		388190.100924.202430.LE THI THANH HOAN UH BAO YAGI FT24254320703060
10/09/2024 5387.75938		200.000		020097041509102024322024RJOG463683.75938 .202432.TANG THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5217.52275		300.000		388089.100924.202429.Bi Nguyen ung ho bao lu FT24254719464775
10/09/2024 5217.52267		500.000		388096.100924.202429.TRINH THI LE ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254404140777
10/09/2024 5214.53075		300.000		388104.100924.202429.NGUYEN LINH TRANG chuyen ung ho cac tinh bi bao lu FT24254300144722
10/09/2024 5189.76681		1.000.000		020097042209102024312024SXE6734096.76681 .202412.Huong ve dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.75955		87.664		020097042209102024312024N456931736.75955. 202432.PHUNG XUAN NAM ung ho ba con khac phuc hau qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.34082		500.000		MBVCB.6997367460.ung ho ba con vung lu..CT tu 1031478703 NGUYEN HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.52292		100.000		202724.100924.202432.VO THI HUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.76691		3.000.000		020097041509102024322024tCII464097.76691.2 02412.ung ho bao lut
10/09/2024 5388.76702		50.000		020097042209102024312024C3L0868788.76702. 202433.Dong Bao Mien Bac Binh An nhe
10/09/2024 5389.75996		100.000		0200970422091020243220242LBD369644.75996 .202434.UNG HO DONG BAO CHONG LU LUT
10/09/2024 5220.52352		200.000		927521.100924.202433.Khanh giúp đỡ đông bao mien Bac
10/09/2024 5215.53147		30.000		927520.100924.202433.Nguyen Thi Anh Tu chuyen tien
10/09/2024 5242.34093		111.000		MBVCB.6997366619.NGO THI XUAN DEN chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1020562864 NGO THI XUAN DEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.34093		50.000		MBVCB.6997364318.TRAN TU TRINH chuyen tien.CT tu 1015279714 TRAN TU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.53150		2.000		037331.100924.202433.66530214807 Team Duy Giao ung ho nguoi dan vung bao Yagi CHUYEN TIEN OQCH10415769 734c7d13 c52b 4ea3 a802 ea2c6a67
10/09/2024 5245.34095		200.000		MBVCB.6997367262.Quyen gop ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0501000100478 LE THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76758		10.000.000		0200970422091020243320247JOU240504.76758 .202426.Cty Pham Gia VC Tuan Anh chung tay chia se voi cac nan nhan bao Yagi
10/09/2024 5387.77013		200.000		020097041509102024352024kJtU464169.77013. 202435.Cam on tat ca
10/09/2024 5244.34098		200.000		MBVCB.6997364565.TRA THI MY DIEN chuyen tien.CT tu 1014310405 TRA THI MY DIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.52396		200.000		037833.100924.202435.Nguyen Thi Ngoc Yen cau mong đông bao binh an
10/09/2024 5216.53187		1.000.000		388451.100924.202434.cuutro FT24254862095160



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.34104		1.000.000		MBVCB.6997364672.Gia đình Phi Van San San dong gop cho dong bao lu lut.CT tu 0181003403885 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.34105		200.000		MBVCB.6997364987.HOANG THI QUYNH TAN chuyen tien.CT tu 0071001044146 HOANG THI QUYNH TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.52425		100.000		928610.100924.202435.Embe Xoi ung ho dong bao. Viet Nam co len a
10/09/2024 5209.53226		100.000		388546.100924.202435.Dieu tham gui loi hoi tham den mien bac FT24254972291785
10/09/2024 5209.53220		84.000		388533.100924.202435.HOANG HA TRANG chuyen FT24254805066225
10/09/2024 5390.77051		1.000.000		020097041509102024362024z3as463801.77051. 202428.BUI QUOC HUY Chuyen tien bao lut 2024
10/09/2024 5243.34110		200.000		MBVCB.6997364158.Huyen Nguyen - ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0091000629749 NGUYEN THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.52459		10.000		037431.100924.202434.MAC VAN HUY chuyen tien
10/09/2024 5387.76817		500.000		020097041509102024372024eGB2463820.76817 .202437.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.53253		20.000.000		862559.100924.202437.TRAN MY PHUONG HA UNG HO DONG BAO-100924-20:24:37 862559
10/09/2024 5218.53251		500.000		862603.100924.202437.CHIA SE CUNG DONG BAO BAO LU-100924-20:24:37 862603
10/09/2024 5017.52476		10.000		037544.100924.202435.Chau xin dong gop may thung mi a
10/09/2024 5209.53280		1.000.000		069854.100924.202437.DUONG MINH THANH chuyen tien
10/09/2024 5241.34118		1.000.000		MBVCB.6997354373.Ung ho dong bao khac phuc bao so 3.CT tu 0501000039788 NGUYEN THANH LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.76832		500.000		020097042209102024372024HMF561784.768 32.202438.NGUYEN THI LINH TPHCM ung ho tien con bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.53287		100.000		789301.100924.202437.MAI YEN NHI ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.76844		1.000.000		020097042209102024372024DXGE445766.7684 4.202418.TRAN BAO YEN ung ho nan nhan bao yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13  
Page 8817 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.52505		300.000		378017.100924.202438.IBFT VU THI KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.53313		200.000		388716.100924.202438.TRINH MINH DUY san se kho khan voi mien bac FT24254490855828
10/09/2024 5389.76862		200.000		0200970422091020243820240EUJ288808.76862.202418.LUONG THI THU NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5212.52520		200.000		388752.100924.202438.NONG THIEN LAM chuyen uho FT24254070350127
10/09/2024 5241.34127		1.000.000		MBVCB.6997368542.LE THI NHINH ung ho mien bac than thuong.CT tu 1043704836 LE THI NHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.62413		100.000		MBVCB.6997366723.Ung ho dong bao mien bac.CT tu 9941739790 BUI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.34127		50.000		MBVCB.6997375432.NgocTram ung ho dong bao.CT tu 1024743515 NGUYEN THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.34127		200.000		MBVCB.6997367889.VO KHAC HAU chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 1026528196 VO KHAC HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.77130		500.000		0200970405091020243920247GIH094288.77130.202439.Vietcombank:0011001932418:ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5244.34128		1.000.000		MBVCB.6997368348.TRAN LIEN chuyen tien.CT tu 9354822676 TRAN THI PHUONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.77131		200.000		020097042209102024382024QPRO283321.77131.202439.dong bao ta co len
10/09/2024 5219.52530		200.000		862661.100924.202438.UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI-100924-20:24:39 862661
10/09/2024 5220.52540		300.000		388785.100924.202439.GIANG QUYNH TRANG chuyen tien ho tro thien tai - mong moi nguoi binh an FT24254794611560
10/09/2024 5017.52545		300.000		378034.100924.202439.IBFT Cuu tro ba con vung lu do bao yagi
10/09/2024 5212.53343		200.000		141827.100924.202424.HOANG THI TU UYEN cua it long nhieu mong dong bao co gang vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.76894		200.000		0200970415091020244020242MgV464330.76894.202440.PHAN THI ANH DUONG ung ho ba con bi thiet hai Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.34132		1.000.000		MBVCB.6997368456.TRAN THI HUYEN chuyen tien.CT tu 9962228968 TRAN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.52573		500.000		388844.100924.202440.Cuu tro dong bao MB FT24254916163407
10/09/2024 5213.53366		200.000		777910.100924.202429.LE THI MINH PHUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5213.52586		200.000		202952.100924.202440.Ung ho dong bao gap bao
10/09/2024 5241.34138		100.000		MBVCB.6997368244.NGUYEN THI KIM LIEN chuyen tien.CT tu 1027706911 NGUYEN THI KIM LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76919		110.000		020097041509102024422024VqFs463921.76919 .202433.Da thuong gui tu tam long mien Nam.
10/09/2024 5388.76921		100.000		020097041509102024422024HmA0464384.7692 1.202442.mot phan dong gop nho cho mien Bac than thuong
10/09/2024 5387.76925		200.000		020097042209102024412024P1AL904979.76925 .202433.NGUYEN THANH DIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.77208		500.000		020097041509102024422024o5y0464386.77208. 202442.Gia dinh Bui Thi Thu.131 Be Van Dan.Ha Dong.HN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.76930		100.000		0200970415091020244220249zzz464396.76930.2 02442.TRUONG THI TIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.77217		100.000		020097042209102024412024W4IZ401009.7721 7.202442.Thu Ngan Ths Luat ck ung ho tinh thanh thiet hai do bao Yagi.
10/09/2024 5242.34147		100.000		MBVCB.6997368939.LE THI THAO LINH chuyen tien.CT tu 0301000408676 LE THI THAO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77230		100.000		020097042209102024422024PI74683980.77230. 202443.NGUYEN THI HUE chuyen tien nguyen thanh luan an linh le loi chi linh hai duong xin dc ung ho cac co bac vung lu a
10/09/2024 5390.77234		1.000.000		02009704220910202442202477H8725213.77234. 202443.DAO VAN THAN Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.53381		100.000		388887.100924.202440.TRUONG HUYEN TRANG ung ho dong bao bi lu lut FT24254457351268
10/09/2024 5214.53386		100.000		388900.100924.202440.Ung ho lu lut bao YaGi, mong ba con manh khoe, binh an FT24254305056208
10/09/2024 5215.53388		200.000		388907.100924.202440.ung ho thien tai FT24254413213134

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.53390		200.000		509007.100924.202440.DO THANH HA ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5220.52615		100.000		388931.100924.202441.HOANG VI THUY DUONG chuyen FT24254500083253
10/09/2024 5388.77251		2.000.000		020097042209102024432024LA4J764722.77251 .202443.MIEN BAC CO LEN
10/09/2024 5216.53389		100.000		069944.100924.202441.NGUYEN HONG SIM chuyen tien
10/09/2024 5244.34154		10.000		MBVCB.6997365074.NGUYEN VAN DAT, LE QUOC VIET UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 9327138114 NGUYEN VAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.53416		1.000.000		069978.100924.202442.Tran Thi Dung ung ho ba con khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.52635		500.000		928844.100924.202441.Mong dong bao binh an vuot qua thien tai
10/09/2024 5017.52659		2.000.000		070004.100924.202443.NGO THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.52663		2.000.000		457938.100924.202441.Xin chia se cung dong bao phia bac bao yagi VO KIM NGOC CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5390.76975		100.000		020097040509102024442024SHD9094548.7697 5.202444.Vietcombank:0011001932418:BUI NGOC THANG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5017.53447		1.000.000		928914.100924.202443.ThuDao chia se voi nguoi dan bi anh huong do bao lu
10/09/2024 5241.34158		200.000		MBVCB.6997375787.TONG VAN CUONG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0481000719718 TONG VAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.52699		300.000		862739.100924.202544.UNG HO BA CON VUNG LU-100924-20:24:43 862739
10/09/2024 5017.53483		200.000		778233.100924.202431.HOANG CHI QUYET Chuyen tien
10/09/2024 5245.34166		100.000		MBVCB.6997368975.ung ho dong bao vung lu lut .CT tu 1017412808 VU THI THUY HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.77302		100.000		020097042209102024442024JBTN924597.77302 .202445.hotro
10/09/2024 5217.53501		20.000		389100.100924.202443.NGUYEN HONG HOA chuyen tien ung ho FT24254758151731
10/09/2024 5217.52738		200.000		389157.100924.202444.NGUYEN MINH NGUYEN VAN LOI ho tro thiet hai do bao, mong mng binh an FT24254137978510
10/09/2024 5390.77317		500.000		020097041509102024462024pP9b465004.77317. 202446.NGUYEN QUANG THI Chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.78017		20.000.000		020097041509102024462024IIm3465002.78017. 202446.NGUYEN NHU VAN chuyen tien
10/09/2024 5216.52753		10.000		776927.100924.202422.UNG HO THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5189.77326		100.000		020097041509102024462024Ts9P465009.77326. 202446.HUYNH THI MONG TRINH chuyen tien
10/09/2024 5215.53520		100.000		641887.100924.202442.Nhien Pham ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5215.52771		5.000.000		778392.100924.202435.ho tro khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5243.34175		100.000		MBVCB.6997369399.To quoc oi co len nhe.CT tu 1034151352 PHAM KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.34177		5.000.000		MBVCB.6997368662.DUONG THI HUYEN chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0201000743110 DUONG THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.34177		2.000.000		MBVCB.6997376157.PHAN MINH BINH chuyen tien cuu mien bac.CT tu 0721000554190 PHAN MINH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.34178		100.000		MBVCB.6997369552.Ung ho cac tinh thanh bi bao lu.CT tu 1022362299 PHAM MY HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.77360		200.000		020097042209102024462024YN54492814.77360 .202447.BUI TRUNG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5387.77359		200.000		020097042209102024452024IT60705704.77359. 202447.TRANG ung ho nguoi dan anh huong bao yagi
10/09/2024 5219.52794		200.000		779222.100924.202436.NGUYEN THI HOA Chuyen tien chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5189.78050		20.000		020097042209102024462024XVA2906243.7805 0.202447.ung ho ba con bi lu lut vi nha khong co dieu kien nen chi co 20k
10/09/2024 5388.77377		400.000		020097042209102024462024JAC3735167.77377 .202447.ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5389.78054		500.000		020097042209102024462024V38Y693161.78054 .202447.BA MINH TU ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.52812		100.000		929615.100924.202445.Ho Minh Hoang chuyen tien
10/09/2024 5078.62476		900.000		MBVCB.6997368589.ung ho dong bao anh huong bao yagi.CT tu 0111000179197 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.77394		500.000		020097042209102024462024JLEL787676.77394. 202447.NGUYEN THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5078.62479		300.000		MBVCB.6997369112.NGUYEN THI PHUONG UNG HO LU LUT MIEN BAC.CT tu 0011004047634 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.34183		300.000		MBVCB.6997376150.ung ho dong bao mien bac bi bao lu.CT tu 9903570576 TRAN DINH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.78071		500.000		020097042209102024472024QGQR398713.7807 1.202448.mn hoa sua van lam. xb quyen gop vi dong bao
10/09/2024 5220.52855		200.000		070079.100924.202446.PHAM NGOC QUYNH dong gop cuu tro ba con
10/09/2024 5189.77423		50.000		02009704220910202447202456TW517634.7742 3.202448.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5212.52870		1.000.000		778488.100924.202437.NGUYEN MAI ANH Chuyen tien
10/09/2024 5213.53633		1.000.000		929759.100924.202448.Chung con ung ho khac phuc hau qua cua bao so 3
10/09/2024 5388.78091		100.000		020097042209102024482024R97A565309.78091 .202449.NGUYEN YEN NHI ung ho cac tinh thanh thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5243.34190		200.000		MBVCB.6997376134.PHAN THI DIEM KIEU chia se tam long cung Nguoi dan.CT tu 1029273283 PHAN THI DIEM KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.34191		200.000		MBVCB.6997367471.TA THI HONG NHUNG chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0631000509141 TA THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.52898		10.000		929657.100924.202445.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5390.77439		300.000		020097042209102024482024GYU9203145.7743 9.202449.TRUONG THI ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.77445		30.000		020097042209102024482024BO9O947226.7744 5.202449.Hoai Thuong ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5189.78106		200.000		020097042209102024482024IYPB594318.78106. 202449.dong bao Viet Nam gop suc ung ho khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.34193		200.000		MBVCB.6997369668.HOANG KIM DAN chuyen tien.CT tu 0121000861037 HOANG KIM DAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.52931		200.000		862909.100924.202559.UNG HO BAO LU-100924-20:24:49 862909
10/09/2024 5214.53663		500.000		389438.100924.202447.ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24254675590334
10/09/2024 5213.52932		300.000		144154.100924.202441.Nguyen Thi Linh ung ho Dong bao gap bao
10/09/2024 5209.53667		1.000.000		779241.100924.202436.DUONG DINH THINH Chuyen tien
10/09/2024 5215.52940		500.000		378217.100924.202448.IBFT ung ho khac phuc thien tai sau bao so 3
10/09/2024 5389.78122		50.000		020097042209102024492024WBYA163621.781 22.202430.PHAN THI CHUC PHUONG dong gop khac phuc sau bao
10/09/2024 5214.52959		100.000		778760.100924.202445.Cua it long nhieu mong ba con mien Bac vuot qua
10/09/2024 5214.53700		1.000.000		070153.100924.202448.NGUYEN THANH VAN chuyen tien
10/09/2024 5212.53701		100.000		203164.100924.202451.NGUYEN TAN THUAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.53704		200.000		779508.100924.202443.mong ba con vung lu som vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.34206		100.000		MBVCB.6997365059.ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 1018353920 KY MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.52995		500.000		929847.100924.202450.LE HUYNH VAN HANH chuyen tien
10/09/2024 5215.53718		200.000		389574.100924.202449.Ung ho dong bao mien Bac FT24254375775650
10/09/2024 5214.53720		5.760.000		778455.100924.202436.nina goi cuu tro dong bao
10/09/2024 5218.52991		300.000		684633.100924.202450.HUYNH THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac con bao Yagi
10/09/2024 5243.34209		500.000		MBVCB.6997376169.TRAN THUY TIEN chia se vs dong bao bi lu lut.CT tu 0071001114727 TRAN THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.77521		100.000		020097042209102024512024TUKX122638.7752 1.202432.TA CONG QUANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.54029		4.709.000		389715.100924.202451.NGUYEN THI HANH ung ho dong bao cac tinh gap thien tai FT24254713001307
10/09/2024 5214.54031		1.000.000		862939.100924.202452.NGUYEN NGOC AN VY CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC , BAO YAGI SO 3-100924-20:24:51 862939
10/09/2024 5213.53745		500.000		929821.100924.202449.yeu dong bao yeu to quoc
10/09/2024 5388.77535		111.111		020097041509102024522024AWWY464703.77 535.202452.TRUONG HOANG PHUOC DINH Chuyen tien
10/09/2024 5213.54044		100.000		862982.100924.202452.PHAN LE HOANG DUNG UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO YAGI-100924-20:24:52 862982
10/09/2024 5241.34215		30.000		MBVCB.6997369420.NGO QUYNH THU chuyen tien.CT tu 1033602097 NGO QUYNH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.77546		50.000		0200970422091020245220244YBA389936.7754 6.202452.ung ho dong bao sau con bao
10/09/2024 5215.53787		200.000		389543.100924.202449.NGUYEN THI NGOC THUY chuyen tien FT24254511706031
10/09/2024 5388.78206		200.000		020097042209102024522024QWUX796502.782 06.202445.PHAM THI THU HA ung ho nguoi dan bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5387.77573		200.000		020097042209102024522024TSQQ590928.7757 3.202453.Kinh gui 1 it nho nhoi den Dong Bao cua con.
10/09/2024 5189.77571		27.000		02009704220910202452202433Z5866934.77571. 202453.DUONG THI KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.77588		200.000		020097040509102024542024HI6C095048.77588. 202454.Vietcombank:0011001932418:Ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5240.34227		50.000		MBVCB.6997369908.NGUYEN THE KHANG ung ho dong bao mien bac.CT tu 1033145183 NGUYEN THE KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.78232		2.000.000		020097042209102024532024GYXT997662.7823 2.202446.ung ho dong bao bao lu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.78233		1.000.000		020097041509102024542024yzfL464757.78233. 202434.TRAN NGOC AN Chuyen tien UNG HO DONG BAO CAC TINH; THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI)
10/09/2024 5214.54135		300.000		389871.100924.202453.TRAN THI MY LINH chuyen FT24254004876001



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.62530		500.000		MBVCB.6997375871.Gui chut tam long, mong ba con som vuot qua kho khan!.CT tu 0301000330719 NGUYEN THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.34233		50.000		MBVCB.6997376243.VO HONG THANH THAO chuyen tien.CT tu 1032330147 VO HONG THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.53877		200.000		070320.100924.202455.Gui den ba con bi anh huong boi con bao yagi
10/09/2024 5214.54161		1.000.000		378369.100924.202455.IBFT Trung Hieu ung ho bao lu dong bao MB
10/09/2024 5220.53886		500.000		930077.100924.202455.Tap the admin fanpage yeu gau truc Du Con Kha Ai ung ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi va lu lut Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.54058		150.000		779303.100924.202437.VI THI NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5213.53920		300.000		390040.100924.202455.Ung ho thien tai FT24254641231348
10/09/2024 5217.53932		200.000		390065.100924.202456.DINH THI TRA GIANG tai nam dinh ung ho FT24254579441690
10/09/2024 5241.34247		1.000.000		MBVCB.6997369974.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao so 3.CT tu 1016668282 NGUYEN THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.77683		200.000		020097042209102024572024JG81437241.77683.202457.KHONG VAN LUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.77692		30.000		020097042209102024572024MNPA455993.77692.202458.Nguyen Thu ung ho moi ng vung lu lut
10/09/2024 5241.34253		200.000		MBVCB.6997367037.Hoang My Linh xin duoc quyen gop ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0071001197010 HOANG MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.53978		100.000		780008.100924.202452.NGUYEN THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5219.53983		100.000		780028.100924.202453.BUI THI HOAI THUONG gop phan giup moi nguoi vuot qua bao so 3 YAGI
10/09/2024 5078.62560		100.000		MBVCB.6997376916.NGUYEN THI THANH TAM chuyen tien.CT tu 0071001046978 NGUYEN THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.34256		300.000		MBVCB.6997376930.Gui chut tam long ung ho ba con mien Bac .CT tu 0911000047533 TIEU VAN GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.54281		200.000		203318.100924.202458.NGUYEN SY NHAC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.55015		3.000.000		390186.100924.202457.GD Chau Roy Ung Ho Dong Bao Mien Bac FT24254809010305
10/09/2024 5389.77725		200.000		020097040509102024592024H5NJ095319.77725 .202450.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.54312		3.000.000		863128.100924.202542.TRAN VIET PHONG chuyen khoan-100924-20:24:58 863128
10/09/2024 5189.78349		60.000		020097042209102024582024TW9C426752.7834 9.202439.Bong Cai Xanh Charity ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.54321		200.000		390252.100924.202458.Mong mien Bac som vuot qua kho khan nay FT24254998948534
10/09/2024 5017.55047		500.000		378042.100924.202459.IBFT Ly Huyen ung ho cac tinh yen bai thai nguyen lu lut
10/09/2024 5240.34267		200.000		MBVCB.6997369767.BUI HUY HIEU chuyen tien.CT tu 0351001097058 BUI HUY HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.55073		100.000		863139.100924.202458.HO TRO DONG BAO TRONG CON BAO SO 3-100924-20:24:59 863139
10/09/2024 5240.34271		500.000		MBVCB.6997349230.NGUYEN THANH HOAI chuyen tien.CT tu 9989077137 NGUYEN THANH HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.62578		1.000.000		MBVCB.6997376027.Huy ung ho dong bao.CT tu 1026827343 LE GIA HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.77786		500.000		020097040509102025012024I2ZV095409.77786. 202501.Vietcombank:0011001932418:LE THI KIM THOA chuyen tien
10/09/2024 5220.55094		50.000		863153.100924.202604.KHONG GI LA KHONG THE-100924-20:24:59 863153
10/09/2024 5239.34277		100.000		MBVCB.6997377541.TAO QUANG ANH chuyen tien.CT tu 1017037713 TAO QUANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.34279		100.000		MBVCB.6997377406.MACH THI HY NHI chuyen tien ung ho .CT tu 1012589393 MACH THI HY NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.34281		43.643		MBVCB.6997377350.ung ho dong bao chong bao yagi.CT tu 1018270404 DO THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.55103		100.000		203408.100924.202501.Ung ho thien tai lu lut, con khong nhieu nen xin gop 1 xiu nho de moi nguoi co them ho tro. Chuc moi nguoi suc khoe
10/09/2024 5388.78398		300.000		0200970422091020250120245VZT712429.78398 .202442.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.54386		300.000		390420.100924.202501.TRUONG THI HUYNH NHU giup do con bao so 3 FT24254840999158
10/09/2024 5243.34283		100.000		MBVCB.6997371133.LUU THUY QUYNH chuyen tien.CT tu 9929480932 LUU THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.34283		1.200.000		MBVCB.6997376983.Ung ho dong bao.CT tu 9868377868 BUI THI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.55131		200.000		779993.100924.202454.PHAM VAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5241.34285		200.000		MBVCB.6997369205.ung ho dong bao mien bac chong bao lut. .CT tu 1028310950 NGUYEN QUANG DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.55167		1.000.000		778922.100924.202450.ung ho bao Yagi
10/09/2024 5244.34289		500.000		MBVCB.6997370754.VU THU TRANG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0491000080177 VU THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.55172		50.000		039853.100924.202502.Moi nguoi cung nhau vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.78424		500.000		0200970422091020250220242T23383230.78424. 202503.DO THI THU HUYEN gop suc
10/09/2024 5216.55210		300.000		781142.100924.202458.BAO NGOC CHUYEN TIEN UNG HO CAC VUNG BAO LU
10/09/2024 5390.77857		50.000		020097042209102025032024K76A739738.7785 7.202504.NGUYEN THI NINH chuyen tien
10/09/2024 5219.55227		100.000		930474.100924.202502.Ung ho dong bao
10/09/2024 5189.78450		200.000		020097042209102025032024P5LL977143.78450. 202504.Huynh thi hong hieu ho tro lu lut
10/09/2024 5212.55241		500.000		203447.100924.202503.PHAN BAO VAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.55245		50.000		930887.100924.202503.Trang Yen ho tro dong bao bi thien tai
10/09/2024 5215.55256		300.000		781147.100924.202458.LE THI PHUONG NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5388.78462		100.000		020097042209102025032024KNBL940659.7846 2.202444.Ho tro dong bao vung lu lut
10/09/2024 5213.54509		200.000		390676.100924.202504.TRIEU YEN VY chuyen tien cuu tro ung ho dong bao FT24254560529230
10/09/2024 5218.55274		100.000		281900.100924.202505.ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5017.54521		10.000		281847.100924.202504.VU PHUONG NAM chuyen tien
10/09/2024 5017.54518		2.000.000		930557.100924.202504.Trieu Thi Sen chuyen tien ung ho cac tinh bi thien tai
10/09/2024 5390.77902		100.000		020097042209102025042024JUPN946373.77902 .202505.khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5189.78485		300.000		020097042209102025042024YFOT419670.7848 5.202505.Tran The Vuong ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5214.55285		100.000		978754.100924.202504.66530299902-070741218 6-NGUYEN THI HONG PHUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.55292		50.000		070565.100924.202505.Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.55304		1.000.000		390721.100924.202504.PHAM THI AN chuyen tien ung ho thien bai bao lu FT24254805068502
10/09/2024 5017.55328		200.000		780191.100924.202457.ung ho ba con bao lu mien Bac
10/09/2024 5078.62623		450.000		MBVCB.6997371435.BUI THI XUAN THAM Ung Ho Bao so 3 Yagi.CT tu 0331000408719 BUI THI XUAN THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.55321		50.555		390687.100924.202504.Viet nam que huong toiiiiiii FT24254776913389
10/09/2024 5218.54560		200.000		780074.100924.202454.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.54584		500.000		509255.100924.202506.KHUAT THI NGOC BICH Ung Ho Dong Bao Lu Lut - 100924
10/09/2024 5017.55353		100.000		390844.100924.202506.Tirz Nguyen ung ho cuu tro lu lut mien Bac FT24254151270238
10/09/2024 5213.54591		500.000		390835.100924.202506.DANG QUANG HUNG ung ho chong lu lut FT24254032872096
10/09/2024 5390.78553		7.000.000		020097042209102025062024GBZV927346.7855 3.202507.Hoi nhung nguoi con Hung Yen89 tai Nagoya Nhat Ban gui

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13  
Page 8828 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.34321		1.000.000		MBVCB.6997371349.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1047709556 NGUYEN THI HOA MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.62635		300.000		MBVCB.6997377983.Mong moi nguoi som vuot qua kho khan.CT tu 9799967753 TRINH CONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.78562		50.000		020097042209102025072024LXH5564582.7856 2.202508.Ung ho dong bao bi thiet hai sau bao so 3
10/09/2024 5388.78569		1.000.000		020097042209102025072024OS8A500230.7856 9.202508.DANG NHUT LINH chuyen tien
10/09/2024 5245.34325		200.000		MBVCB.6997367782.Ung ho dia phuong khong may bi lu lut.CT tu 1047553193 LE THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.54610		500.000		379273.100924.202506.IBFT Phuong Truc ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.78580		20.000		020097042209102025072024ZP6O621357.78580 .202448.DOAN THANH BINH chuyen tien
10/09/2024 5217.55420		50.000		789427.100924.202508.VO DAO CONG PHAT chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5017.54646		500.000		203548.100924.202508.Ung ho moi nguoi gap kho khan do bao, lu.
10/09/2024 5215.54656		100.000		996644.100924.202509.LE UT EM chuyen tien, ma GD 248869289
10/09/2024 5189.78597		166.666		020097041509102025092024cXyd465676.78597 .202509.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5213.54653		100.000		390996.100924.202508.TRAN TRUC DAO chuyen FT24254343685069
10/09/2024 5017.55457		200.000		391081.100924.202509.NGUYEN THI NGOC HA chia se mot phan giup nguoi dan sau bao yagi FT24254972294293
10/09/2024 5212.54683		300.000		863319.100924.202507.NGUYEN THI QUYEN chuyen khoan-100924-20:25:08 863319
10/09/2024 5189.78625		500.000		020097042209102025092024VIH3320531.78625. 202510.HOANG MY NGOC AYUN ung ho khac phuc bao lu.
10/09/2024 5209.54734		100.000		391161.100924.202510.Chung tay ho tro dong bao gap thien tai FT24254892634552
10/09/2024 5244.34341		2.000.000		MBVCB.6997376389.NGUYEN THI KIM CHI kinh gui quy dong bao.CT tu 0091000614614 NGUYEN THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.54737		300.000		391203.100924.202510.VU THI THU TRANG chuyen FT24254300147811

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.55506		300.000		391148.100924.202509.TRAN THI THU HUYEN ck - vien tro mua bao- mong moi nguoi deu binh an FT24254499409909
10/09/2024 5243.34346		200.000		MBVCB.6997378762.DINH THI HA PHUONG ung ho dong bao sau thien tai.CT tu 1020440191 DINH THI HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.34350		500.000		MBVCB.6997377430.Facebooker : Nguyen Thi My Duyen (Aichi jp)Ung ho dong bao.CT tu 0341005278959 NGUYEN TUAN NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.55546		200.000		781519.100924.202506.MAI BACH SANG Chuyen tien
10/09/2024 5218.55558		100.000		391312.100924.202511.Ung ho dong bao lu lut FT24254260468675
10/09/2024 5219.55579		200.000		781496.100924.202506.TON BICH HONG Chuyen tien cuu tro mien Bac
10/09/2024 5220.55586		100.000		391357.100924.202512.UBDB FT24254000907091
10/09/2024 5219.54816		1.000.000		070759.100924.202513.Xin gui chut tam long den dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5242.34367		500.000		MBVCB.6997371970.VO HIEU MINH chuyen tien.CT tu 9916995965 VO HIEU MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.78751		100.000		020097042209102025132024JZO1438631.78751 .202514.LE NHAT VY chuyen tien
10/09/2024 5220.54868		1.000.000		781188.100924.202459.mot chut long ung ho khac phuc baolut a
10/09/2024 5213.54873		300.000		932005.100924.202514.Ung ho nguoi dan bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5214.55671		100.000		931369.100924.202514.NGUYEN HAI LINH ung ho dong bao thiet hai do bao lu
10/09/2024 5217.54878		200.000		574407.100924.202515.Ung ho dong bao mien bac gap lu
10/09/2024 5389.78775		200.000		020097041509102025152024iVMc465840.78775 .202455.TRAN VAN BAO ung ho Bao Yagi
10/09/2024 5217.55679		200.000		203724.100924.202515.Thanh Van spa chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5240.34377		300.000		MBVCB.6997371407.Chau Nguyen Gia Khanh ung ho dong bao chiu anh huong bao so 3.CT tu 0031000141838 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.78783		100.000		0200970422091020251420243WUP415121.7878 3.202455.Con uho nguoi dan a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.79162		100.000		020097042209102025152024TE2I633244.79162. 202516.GD be Hihi ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.54906		20.000		781603.100924.202508.VU TRAN HIEN ANH Chuyen tien ung ho nguoi dan khac phuc hau qua thien tai.
10/09/2024 5218.54901		50.000		931401.100924.202515.Ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5387.79163		1.000.000		020097042209102025152024HJDD955634.7916 3.202516.HOANG THI LANH chuyen tien
10/09/2024 5220.54911		200.000		780636.100924.202509.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.78794		500.000		020097041509102025162024Njs6466294.78794. 202516.LUU KHANH LOAN chuyen tien
10/09/2024 5189.78802		200.000		020097041509102025162024vb3e466298.78802. 202456.PHAM THU HIEN ung ho cac Tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.34387		200.000		MBVCB.6997379236.Chia se cung cac tinh bao lu.CT tu 0901000132736 HOANG THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.62713		300.000		MBVCB.6997379121.NGUYEN VU HA ANH ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9983150995 NGUYEN VU HA ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.34392		500.000		MBVCB.6997372432.LAI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1018749114 LAI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.79223		222.222		020097042209102025162024GZWK507590.792 23.202518.Bamisotl11nan ung ho khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5220.55808		200.000		458206.100924.202518.DINH THI HONG THAM CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5218.56004		100.000		391563.100924.202515.Chi la mot so tien rat nho Nhung em cua it long nhieu cung muon gop chut it nao do FT24254501098350
10/09/2024 5215.55818		300.000		391561.100924.202514.Cau mong ba con dong bao manh khoe binh an qua con bao FT24254519059030
10/09/2024 5390.78857		100.000		020097042209102025182024M0BV198201.7885 7.202519.Gd Hieng Thuy cua it long nhieu chung tay vuot lu
10/09/2024 5244.34399		2.000.000		MBVCB.6997378568.VU THI KIM THUY chuyen tien - Ung ho que huong Mien Bac chong bao Yagi.CT tu 0071001443293 VU THI KIM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.56044		500.000		391819.100924.202518.Gia dinh em xin quyen gop cuu tro dong bao. Mong tat ca moi nguoi deu binh an vuot qua kho khan FT24254088361297
10/09/2024 5213.55868		1.000.000		254420.100924.202519.mien bac co len
10/09/2024 5387.78871		20.000		020097042209102025182024VYOX135011.7887 1.202459.NGUYEN VU HOANG ANH ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5189.79278		100.000		020097042209102025182024CYNB321989.7927 8.202520.NGUYEN DINH THAI ung ho giup do bao lu
10/09/2024 5244.34406		2.000.000		MBVCB.6997378504.Nguyen Thi Thuy xin chia se chut tam long & mong dong bao som duoc quay ve cs hinh an.CT tu 1036555908 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.78889		200.000		020097041509102025202024mxlz466407.78889. 202520.Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.56104		500.000		391962.100924.202519.Ung ho dong bao thien tai bao lu FT24254809780696
10/09/2024 5220.56105		900.000		070971.100924.202520.VO THAI HUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.78895		200.000		0200970405091020252020249YW0096430.7889 5.202500.Vietcombank:0011001932418:PhanN ga UngHoMienBacKhacPhucBaoLu
10/09/2024 5245.34412		200.000		MBVCB.6997379493.UNG HO KHAC PHUC SAU BAO SO 3 YAGI.CT tu 1024508943 NGUYEN HIEP NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.78905		100.000		020097042209102025192024VI3P758530.78905. 202500.giup dong bao
10/09/2024 5219.55925		200.000		780812.100924.202515.TRAN LAN LINH Chuyen tien chia se cung ba con chong bao
10/09/2024 5242.34413		500.000		MBVCB.6997379007.em va gia dinh xin chia se cung mien Bac than yeu a.CT tu 1040854977 LE QUOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.78916		1.000.000		02009704220910202520202423IT233342.78916. 202501.ba HUYNH THI NGHIEM chung tay chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.79322		300.000		020097041509102025212024jPFY465980.79322. 202521.PHAM THI THANH NHAN chuyen tien
10/09/2024 5244.34419		500.000		MBVCB.6997379618.Ung ho cac vung bi anh huong boi bao, lu lut .CT tu 0351001095091 HA DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.78929		50.000		020097041509102025222024h6Qx465992.78929. 202522.VU THI HIEN ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.34421		300.000		MBVCB.6997373316.NGUYEN HOANG YEN chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 1017016329 NGUYEN THI DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.34424		2.000.000		MBVCB.6997373163.LAU MY NGAN xin chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 7704032222 LAU MY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.78955		200.000		020097042209102025212024Z2CW630708.7895 5.202514.ung ho ba con bao Yagi. mong binh an den voi moi nguoi
10/09/2024 5219.56144		200.000		392096.100924.202521.BUI TAN PHUOC chuyen ung ho khac bao so 3 FT24254892635443
10/09/2024 5243.34425		100.000		MBVCB.6997379501.PHAM NGOC THE chuyen tien ung ho thiet hai bao so 3 .CT tu 9932345166 PHAM NGOC THE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.56171		2.000		041355.100924.202522.VU THANH DAT chuyen tien
10/09/2024 5216.57001		100.000		203889.100924.202523.Thuy Do-chia se tam long voi nhung nguoi dan bi anh huong lu lut
10/09/2024 5217.57007		100.000		780702.100924.202512.NGUYEN MINH PHUC Chuyen tien
10/09/2024 5390.78993		100.000		020097042209102025232024MTE1526431.7899 3.202504.Ung Ho Phong Chong Thien Tai 2024
10/09/2024 5214.56200		100.000		789499.100924.202523.Ung ho vung bao lu Yagi
10/09/2024 5213.56209		1.500.000		509477.100924.202524.PHAM THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.56219		300.000		781958.100924.202517.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5189.80026		100.000		020097041509102025252024iVew467053.80026. 202525.CAO THI PHUONG VY ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5388.80058		100.000		020097041509102025262024IQID467081.80058. 202526.LE THI NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5211.80053		5.000.000		0200888899091020252520241001098587.80053. 202526.CTY SHEGAN UNG HO KHAC PHUC THIEN TAI
10/09/2024 5389.80047		72.000		0200970422091020252420246BYJ875698.80047. 202505.NGUYEN THI HONG THAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.79460		200.000		020097042209102025262024OQZE145202.7946 0.202527.NGUYEN THI THAO chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5218.56302		1.000.000		379796.100924.202526.IBFT Nguoi ham mo Passion xin gui chut tam long den dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.34457		200.000		MBVCB.6997373625.NGUYEN HAU QUOC KHANH chuyen tien.CT tu 1016710432 NGUYEN HAU QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.56308		100.000		979619.100924.202527.66530301803-092116727 4-HUYNH THI TU VIEN chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5209.56316		100.000		379846.100924.202527.IBFT THANH TAM UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5242.34459		10.101.010		MBVCB.6997372215.Thang Tran ung ho dong bao vung lu.CT tu 0031000387430 DANG VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.80107		100.000		020097041509102025282024QjQ0466649.80107. 202528.moi nguoi cung nhau co gang nha
10/09/2024 5214.57188		100.000		574476.100924.202528.ung ho chia se ba con
10/09/2024 5214.56324		100.000		392499.100924.202527.LE PHUONG THUY chuyen tien ung ho cac tinh bi lu lut FT24254214805028
10/09/2024 5388.80046		100.000		020097042209102025252024RDFI103864.80046 .202505.Khanh Linh ung ho dong bao khac phuc hau qua do bao lu
10/09/2024 5212.57198		200.000		392532.100924.202527.Ung ho dong bao lu lut FT24254087108810
10/09/2024 5209.57222		500.000		863790.100924.202611.UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO LU-100924-20:25:28 863790
10/09/2024 5219.56351		100.000		782129.100924.202521.NGUYEN THI VAN u.h dong bao con bao so 3
10/09/2024 5017.56362		100.000		781969.100924.202517.Gia dinh be Dau Rong giup do ba con bao lu bao YaGi
10/09/2024 5218.57244		100.000		933033.100924.202528.Viet Nam co lennn
10/09/2024 5078.62808		200.000		MBVCB.6997374112.ung ho bao lu.CT tu 1027006228 DANG THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.57274		24.000		789528.100924.202529.NGUYEN BAO HOA chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.34474		200.000		MBVCB.6997373914.quyen gop giup do vung bi lu lut.CT tu 0481000871805 LE NGUYEN THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.57295		1.000.000		392657.100924.202529.PHAM PHUONG THAO chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254950741818
10/09/2024 5209.56420		500.000		071257.100924.202530.Ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5216.57307		100.000		782191.100924.202522.NGUYEN THANH NHUT Chuyen tien
10/09/2024 5217.57314		100.000		509540.100924.202530.Bui Nguyen My Tam chuyen tien
10/09/2024 5216.57310		23.040.000		392654.100924.202529.2 CON LANDON VA NOLAN XIN GUI TAM LONG CHO CAC GIA DINH DANG GANH CHIU HAU QUA CON BAO YAGI. CAU NGUYEN CHO MOI NGUOI SOM VUOT QUA A. FT24254234275027
10/09/2024 5214.56445		200.000		783148.100924.202524.THACH THI MY DUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5209.57326		500.000		392752.100924.202530.TRINH XUAN HUY ung ho dong bao bao lut mien bac bao yagi FT24254992909379
10/09/2024 5387.80175		200.000		02009704220910202530202418XH855891.80175 .202511.VU MINH KHUE ung ho chia se kho khan voi ba con mong tat ca moi nguoi deu binh an.
10/09/2024 5245.34485		200.000		MBVCB.6997374478.LE HO THU THUY ung ho ba con lu lut.CT tu 1036113680 LE HO THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.56479		100.000		933127.100924.202531.Nong Van Nghia chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5214.57380		200.000		933792.100924.202531.Le Thi Ha mot chut it ung ho dong bao. Mong dong bao doan ket vuot qua kho khan
10/09/2024 5245.34492		500.000		MBVCB.6997373323.NGUYEN THI DIEM TRANG ung ho mien bac khac phuc bao so 3 Yagi .CT tu 1019757563 NGUYEN THI DIEM TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.57388		800.000		996734.100924.202532.Chuyen giup con toi dong bao bi lu lut, ma GD 248869436
10/09/2024 5389.80217		100.000		020097042209102025312024A83V566256.80217 .202524.NGO DUC TUNG gui chut tam long toi ba con vung lu
10/09/2024 5216.56529		500.000		509572.100924.202532.PHAN THANH HA chuyen tien. Co len Dong Bao toi oi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.79617		49.000		020097042209102025322024WB36334959.7961 7.202533.NGHIEM PHUONG TRINH chuyen tien
10/09/2024 5389.80233		500.000		020097040509102025332024OB6D097132.8023 3.202533.Vietcombank:0011001932418:LE THI MINH KHA chuyen tien
10/09/2024 5390.80255		20.000		020097042209102025332024VZVJ403977.80255 .202534.con la hoc sinh nen khong co nhieu tien con chi muon chia se tam long mong ca nuoc som vuot qua a
10/09/2024 5216.56553		1.000.000		029297.100924.202533.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5388.80251		200.000		020097042209102025332024BOA4542156.8025 1.202534.VU THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.80267		300.000		020097042209102025332024B8WZ963665.8026 7.202514.To Thanh Chuong Ung ho lu lut dong bao mien Bac
10/09/2024 5214.56559		200.000		393003.100924.202533.Ngo Thi Hong Duyen chuyen Ung Ho Dong Bao Co Len FT24254613227074
10/09/2024 5215.57458		500.000		782441.100924.202528.LE THI LIEN Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5212.56595		200.000		782357.100924.202526.CHU THI PHU Ck ho tro dong bao khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5388.79689		200.000		020097040509102025352024Z6Z5097249.79689 .202535.Vietcombank:0011001932418:LE ICH DUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.80299		50.000		020097040509102025352024EVT7097261.80299 .202535.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5244.34511		2.000.000		MBVCB.6997365099.PHAM THI MY PHUONG chuyen tien.CT tu 0371000434141 PHAM THI MY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.79695		100.000		0200970422091020253420248BAW767051.796 95.202535.DO ANH VIET chuyen tien
10/09/2024 5216.57502		1.000.000		204228.100924.202535.Gia dinh Bong Bon ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5387.80301		60.000		020097042209102025342024RWLI238315.8030 1.202535.NGUYEN QUOC DAT chuyen tien
10/09/2024 5216.57504		1.000.000		393117.100924.202535.mong tat ca mn duoc binh an FT24254916167547
10/09/2024 5243.34514		50.000		MBVCB.6997374959.tien cuu tro ba con lu lut.CT tu 1047542006 TRAN VAN TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.79706		500.000		020097042209102025342024Q423973711.79706. 202536.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5216.57525		200.000		313103.100924.202535.Le Dinh Dang Khoa gop chut tam long cho dong bao ba con chiu anh huong cua bao
10/09/2024 5239.34516		100.000		MBVCB.6997374236.TRUONG TAN DUNG chuyen tien ung ho dong bao do bao Yagi.CT tu 0021000473811 TRUONG TAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.57537		200.000		071385.100924.202536.Ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5215.57545		500.000		935836.100924.202536.PHAN NGOC HIEN ung ho ba con vung lu.
10/09/2024 5213.56642		500.000		393156.100924.202535.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254070013066
10/09/2024 5189.80320		100.000		0200970415091020253620246cxO467342.80320. 202516.CHUC MOI NGUOI LUON BINH AN A
10/09/2024 5243.34518		100.000		MBVCB.6997374695.Mong moi nguoi binh an, som vuot qua thoi gian kho khan nay a.CT tu 1040569649 BUI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.56662		200.000		783398.100924.202531.NGUYEN THI VAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5218.57574		200.000		393220.100924.202536.Chia se dong bao lu lut FT24254211350058
10/09/2024 5216.56659		10.000.000		042446.100924.202535.AMZ MEDIA Ung ho Mien Bac than thuong
10/09/2024 5214.57581		200.000		180913.100924.202536.Pham Thi Nhai chuyen tien
10/09/2024 5245.34524		100.000		MBVCB.6997374776.TRAN VAN THANH chuyen tien.CT tu 0301000410600 TRAN VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.56687		500.000		204255.100924.202537.DAO THI THU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.56690		26.000		042647.100924.202537.Chuc mn binh an va vuot qua kho khan
10/09/2024 5078.62871		500.000		MBVCB.6997374578.TRAN LINH CHAU chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0251001755137 TRAN LINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.57596		150.000		863997.100924.202538.LE GIA LINH CK HO TRO NGUOI DAN VUNG BAO YAGI-100924-20:25:37 863997

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.34531		50.000		MBVCB.6997366959.LUONG THI HUYEN ung ho dong bao cacs tinh bi thiet hai do bao yagi.CT tu 9352102117 LUONG THI HUYEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.57613		500.000		509639.100924.202537.DAO THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5245.34532		200.000		MBVCB.6997374760.UNG HO DONG BAO LU LUT 2024.CT tu 0351000792561 NGUYEN NHU QUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.57621		200.000		393314.100924.202537.LE HAI SON FT24254500424636
10/09/2024 5220.56724		2.000		071452.100924.202538.NGUYEN VAN DUY chuyen tien
10/09/2024 5017.56731		1.400.000		071458.100924.202538.Gd P ung ho dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5215.56733		200.000		380071.100924.202538.IBFT Mien bac co len
10/09/2024 5213.56736		1.000.000		393269.100924.202537.HO THI QUYNH TRANG ung ho FT24254999537440
10/09/2024 5215.57636		500.000		393322.100924.202537.NGUYEN THI BICH THAM chuyen FT24254334910069
10/09/2024 5245.34536		500.000		MBVCB.6997371812.TRAN VAN DUNG ung ho lu lut mien bac.CT tu 0121002144793 TRAN VAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.57665		500.000		071467.100924.202539.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.56776		100.000		393232.100924.202536.VU TIEN DUC chuyen FT24254239970714
10/09/2024 5388.79811		500.000		0200970422091020253920241900383295.79811.202531.NGO TIEN DAI PHAT chuyen tien
10/09/2024 5212.57704		2.000.000		393437.100924.202539.Ung ho cuu tro dong bao bao lu do bao Yagi FT24254666472026
10/09/2024 5212.57706		500.000		509661.100924.202540.HUYNH NGOC SON chuyen tien ung ho mien bac bao lu
10/09/2024 5078.62892		200.000		MBVCB.6997381472.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0031000373457 DANG THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.79834		500.000		0200970422091020254020240XXL835560.79834.202541.NGUYEN THI AI VY chuyen tien
10/09/2024 5387.80444		200.000		020097041509102025412024FGp5467514.80444.202521.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5017.57734		200.000		783464.100924.202533.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.57753		500.000		393565.100924.202540.ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao lu FT24254972296732
10/09/2024 5214.56831		200.000		782716.100924.202535.Chut tam long chung tay cung ba con Mien Bac
10/09/2024 5214.56840		100.000		782805.100924.202536.ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5217.57776		100.000		071576.100924.202542.NGUYEN THI TUYET NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.56856		100.000		393650.100924.202542.NGUYEN MANH THAI chuyen ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254707123039
10/09/2024 5219.57790		300.000		393660.100924.202542.Gop mot chut ung ho quy khac phuc sau bao yagi FT24254917694055
10/09/2024 5217.56878		2.000.000		934626.100924.202542.Ung ho dong bao VN gap lu lut
10/09/2024 5245.34570		500.000		MBVCB.6997385498.PHAN THANH NGOC chuyen tien cu tro bao yagi.CT tu 0421000532581 PHAN THANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.79901		100.000		02009704220910202543202414H6511946.79901.202544.vu hai lam ung bo lu
10/09/2024 5213.57840		200.000		934681.100924.202543.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5217.57846		100.000		782740.100924.202535.mong dong bao binh an
10/09/2024 5215.56901		100.000		934295.100924.202543.Nguyen Thao Phuong ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5189.79925		200.000		02009704150910202545202485Ay467601.79925.202545.BUI THI UYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.80562		500.000		020097041509102025452024m6tY468083.80562.202545.BI HOAI LINH Ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5240.34581		100.000		MBVCB.6997374754.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 0381000513895 DANG NGO ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.34582		5.000.000		MBVCB.6997385581.gd Tan Thuan (Dong Nai) ung ho cuu tro lu lut bao yagi.CT tu 0121000990104 TRAN THI THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.56966		8.987		043236.100924.202545.em khong co nhieu a
10/09/2024 5218.56968		500.000		782914.100924.202539.NGUYEN THI NGOC DIEP ung ho dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.57925		250.000		789647.100924.202545.NGUYEN LE HOANG KIM ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5219.57919		500.000		380286.100924.202546.IBFT Ung ho Dong Bao bi bao lut
10/09/2024 5217.56985		1.000.000		393866.100924.202544.chung tay giup do dong bao mien bac tranh bao yagi FT24254070013794
10/09/2024 5218.57934		200.000		782924.100924.202539.Mong tat ca mn deu binh an
10/09/2024 5388.79987		100.000		020097042209102025462024A9BY981774.7998 7.202547.PHAN VAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.80612		200.000		0200970415091020254720240NJM467663.8061 2.202527.NGUYEN THI CHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5216.57985		100.000		380446.100924.202547.IBFT NGUYEN THI HUONG NHI chuyen tien
10/09/2024 5217.57987		2.000.000		864263.100924.202648.CAO THI THIEN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-20:25:47 864263
10/09/2024 5209.57996		20.000		934461.100924.202547.NGUYEN DUC HUY chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5189.80629		250.000		020097041509102025482024uWn9467672.8062 9.202548.NGUYEN DINH DUC Chuyen tien
10/09/2024 5215.59014		500.000		789667.100924.202547.TRAN LAU SAM LIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.80659		100.000		020097042209102025482024CNFW954206.806 59.202528.NGO THI NGOC THU chuyen tien
10/09/2024 5241.34605		500.000		MBVCB.6997385502.VO TRONG DAI chuyen tien ung ho dong bao mien bac khac phuc thien tai .CT tu 0861000011660 VO TRONG DAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.59068		50.000		783413.100924.202531.TRAN THI HA MY
10/09/2024 5209.59070		100.000		380194.100924.202548.IBFT Ngoc anh - co len dong bao mien bac
10/09/2024 5212.58088		52.102		381252.100924.202548.IBFT NGUYEN THI HONG NHUNG Ung ho thien tai
10/09/2024 5219.58092		500.000		864308.100924.202551.UNG HO DONG BAO LU LUT DO BAO YAGI-100924-20:25:49 864308
10/09/2024 5017.59079		500.000		642168.100924.202547.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5136.18234		20.000.000		MBBIZ6019718234.CT CP THUONG MAI VA DV ONEWAY VIET NAM chuyen tien UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5213.58105		11.111		285843.100924.202547.NGUYEN NGOC KHANH LINH chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.81047		175.000		020097042209102025482024YHY2395756.8104 7.202541.NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.59096		200.000		071743.100924.202550.HOANG THI THANH VAN chuyen tien
10/09/2024 5390.81051		50.000		020097042209102025492024V6SE867686.81051 .202541.Hue Trung Ung Ho Dong Bao
10/09/2024 5017.59104		300.000		642175.100924.202548.ung ho cac tinh bi anh huong bao lu
10/09/2024 5218.59114		10.000		864319.100924.202654.PRAY FOR YOU GUYS-100924-20:25:49 864319
10/09/2024 5390.80685		500.000		020097041509102025502024CYKt467726.80685 .202550.Tphcm ung ho mien bac than yeu
10/09/2024 5389.81064		1.000.000		020097040509102025502024GLBH098007.8106 4.202530.Vietcombank:0011001932418:NPT thanh vien nho cua mien Nam xin dong gop mot phan nho ung ho dong bao chiu thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.59124		200.000		394249.100924.202549.NGUYEN THI LY FT24254896620090
10/09/2024 5243.34615		200.000		MBVCB.6997371414.TRAN THI THUY NGA chuyen tien.CT tu 1016872727 TRAN THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.34616		1.000.000		MBVCB.6997374429.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0561000503814 LUU HANG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.80702		200.000		020097041509102025502024vzo0467736.80702. 202542.LE THI HA chuyen tien
10/09/2024 5017.58146		500.000		313313.100924.202549.ung ho bao mien bac
10/09/2024 5388.81083		1.000.000		020097041509102025512024vED7468240.81083 .202551.PHAM THI HA TRANG chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.80711		100.000		020097042209102025502024O2JM586321.8071 1.202551.NGUYEN THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.58165		100.000		394329.100924.202550.DAO MINH THAO chuyen FT24254677493564
10/09/2024 5213.58174		100.000		394306.100924.202550.NGUYEN NGOC DUNG chuyen khoan mat tran to quoc FT24254376178901
10/09/2024 5388.80719		200.000		0200970405091020255220247ZD7098074.80719 .202552.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5220.58193		500.000		782580.100924.202531.TRAN NGOC Y Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.58198		100.000		071831.100924.202552.PHAM HAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.34629		50.000		MBVCB.6997386859.NGUYEN THI XEN chuyen tien.CT tu 0831000084389 NGUYEN THI XEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.34630		1.000.000		MBVCB.6997382705.ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0581000737369 PHAM NGOC KHOI NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.62984		500.000		MBVCB.6997386684.NGUYEN THI KIEU CHINH chuyen tien.CT tu 1012498045 NGUYEN THI KIEU CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.58236		2.000		043886.100924.202552.HOANG THI BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5215.59215		300.000		394422.100924.202552.NGUYEN NGOC ANH ho tro dong bao bi lu lut FT24254137982632
10/09/2024 5212.59220		200.000		381313.100924.202552.IBFT HUYNH THI DIEM MI UNG HO BA CON
10/09/2024 5078.62988		100.000		MBVCB.6997382795.LUU THI GIANG chuyen tien.CT tu 0361000345393 LUU THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.58246		200.000		029763.100924.202553.Ung ho nguoi dan sau bao
10/09/2024 5017.58240		100.000		293655.100924.202543.DUONG THI THUY VAN chia se dong bao bi bao lu
10/09/2024 5219.59235		50.000		784213.100924.202545.em la hoc sinh nen co chut it gui mng mong mng som vuot qua giai doan khk khan nay thuong va yeu
10/09/2024 5214.59248		200.000		784242.100924.202546.TRAN THI MINH THAO Chuyen tien
10/09/2024 5220.58263		20.000		071858.100924.202554.PHAN THI KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.58269		300.000		394520.100924.202553.ung ho lu lut FT24254509540061
10/09/2024 5387.80779		500.000		0200970415091020255420242FjH467825.80779. 202554.PHAM LE HANH MY ung ho nguoi dan cac vung lu lut
10/09/2024 5078.62992		500.000		MBVCB.6997374969.HO TRAN THANH NGA ung ho dong bao cac tinh, TP bi thiet hai do con bao so 3 (Yagi).CT tu 1027554767 HO TRAN THANH NGA toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.58271		80.000		784336.100924.202547.TRAN THANH HANG Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.58282		1.000.000		784367.100924.202548.PHAM MAI HUE gop 1 chut tam long khac phuc hau qua sau mua lu a
10/09/2024 5189.80797		54.000		0200970422091020255320247MNX459147.8079 7.202534.TA VAN DUY chuyen tien
10/09/2024 5213.59280		1.000.000		783742.100924.202541.PHAM VAN HIEU Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5215.58284		150.000		181080.100924.202553.Ho tro dong bao bao so 3
10/09/2024 5214.59294		500.000		071880.100924.202554.NGUYEN LOC XUAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO LU
10/09/2024 5389.80825		500.000		020097041509102025552024CK7z468350.80825 .202535.NGUYEN THUY ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5212.59311		500.000		394625.100924.202554.Ung ho dong bao bao lu FT24254367416987
10/09/2024 5214.58311		200.000		394621.100924.202554.NGUYEN HUYNH DUC chuyen tien ung ho lu lut FT24254840002136
10/09/2024 5216.58312		500.000		784446.100924.202550.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.59315		200.000		783963.100924.202548.NGUYEN THI MY HIEU Chuyen tien ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.80840		100.000		020097042209102025552024LLIN822964.80840. 202535.NGUYEN KHAC VINH AN chuyen tien
10/09/2024 5212.59354		500.000		642208.100924.202553.Tran Thi Cuc ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5216.59359		100.000		394695.100924.202555.NGUYEN THI PHUONG chuyen FT24254292449608
10/09/2024 5239.34656		3.000.000		MBVCB.6997386886.Ung ho ba con bao lu.CT tu 0451000386567 TRUONG DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.59365		100.000		458460.100924.202556.Tien Nguyen cung ca nuoc khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.58360		100.000		935856.100924.202556.Le Thu Hang chuyen tien
10/09/2024 5216.58362		50.000		784471.100924.202551.NGUYEN THI KIM ANH Chuyen tien
10/09/2024 5215.58379		2.000.000		394755.100924.202557.Chuc mn luon binh an FT24254300015741
10/09/2024 5214.59402		100.000		789747.100924.202557.NGUYEN HUYNH MINH PHU chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.58385		500.000		789748.100924.202557.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.58391		200.000		864523.100924.202707.HO TRO BA CON VUNG LU SAU BAO YAGI-100924-20:25:57 864523
10/09/2024 5213.59421		100.000		394460.100924.202552.VU LAN PHUONG FT24254102704550
10/09/2024 5189.81279		500.000		020097041509102025582024y4pM468432.8127 9.202558.My Duyen gop suc ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5245.34669		100.000		MBVCB.6997387278.NGUYEN TRONG BEN chuyen tien.CT tu 1026077241 NGUYEN TRONG BEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.58412		50.000		789754.100924.202558.Kha Vy ung ho nguoi dan khac phuc hau qua con bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.81284		200.000		020097042209102025572024OT1U814078.8128 4.202558.TRAN NGUYEN MINH QUOC chuyen tien
10/09/2024 5219.59440		200.000		071990.100924.202558.PHAM DIEU ANH chuyen tien uy ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.80918		200.000		020097042209102025572024VOAS728115.8091 8.202558.NGUYEN QUYNH TRANG ung ho bao yagi
10/09/2024 5217.59453		200.000		030898.100924.202558.Gia Han Do ct Ban Van Dong cuu tro Trung Uong
10/09/2024 5239.34673		1.000.000		MBVCB.6997387244.DANG THI PHUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0451001532038 DANG THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.59456		1.000.000		071985.100924.202559.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.80928		100.000		020097042209102025572024FTL6250612.80928 .202539.NGUYEN PHUONG TRINH ung ho mien bac than yeu
10/09/2024 5239.34674		500.000		MBVCB.6997387471.chia se cung ba con Mien Bac bi lu lut .CT tu 0251001710506 QUAN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.80934		100.000		020097042209102025582024748H890648.80934. 202539.ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5214.59481		90.000		789763.100924.202559.Vietnam co len
10/09/2024 5213.58472		100.000		784487.100924.202551.1 it tam long ung ho cuu tro thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.58477		2.000		044353.100924.202558.LE HOANG SON ung ho thien tai
10/09/2024 5189.80978		50.000		02009704220910202559202400JF369850.80978.202540.THU HA xin gui chut tam long nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5239.34681		400.000		MBVCB.6997387426.RAVERSVN RMPG VNFC ung ho dong bao bao lu, mong moi nguoi binh an.CT tu 0331000509453 NGUYEN THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.58497		1.000.000		994531.100924.202551.NGUYEN THI TRANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.34686		100.000		MBVCB.6997383284.LE THI THUONG chuyen tien.CT tu 0351001245675 LE THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.58504		2.000		044386.100924.202558.Het tien r con 2k cua it long vong
10/09/2024 5389.80999		50.000		0200970415091020260120247EEs469032.80999.202601.NGUYEN THI PHUONG THANH ung ho dong bao mien Bac do bao Yagi
10/09/2024 5209.59557		1.000.000		380565.100924.202601.IBFT PHAM VAN TINH-VU PHAM THI HONG HANH ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.58516		500.000		395052.100924.202600.LY QUOC DUY FT24254137983200
10/09/2024 5388.82008		50.000		0200970422091020260120248KLO782212.82008.202602.ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5218.59588		100.000		574647.100924.202602.Gia dinh Thuy Tien ung ho nguoi dan vung thien tai
10/09/2024 5387.81411		3.000.000		020097041509102026032024yy4q469074.81411.202603.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.82044		299.000		020097041509102026032024lmi3469090.82044.202603.TRAN THI HONG NGAT chuyen tien ung ho
10/09/2024 5078.63063		200.000		MBVCB.6997383256.TRINH THI TUYEN gop suc cung dong bao.CT tu 0591000416911 TRINH THI TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.82061		200.000		0200970422091020260320246XX2592133.82061.202604.TRAN NGOC ANH sinh vien hong co nhieu nhung cung muon gop chut tam long huong ve dong bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.59632		500.000		936170.100924.202603.Vu Thi Huong Giang chuyen tien ung ho lu lut bao Yagi
10/09/2024 5214.59638		100.000		784661.100924.202555.LE PHUONG LINH Chuyen toi ban cuu ho trung uong. mong moi dieu may man va binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.34709		100.000		MBVCB.6997387905.DANG PHUONG KHANH chuyen tien.CT tu 1021551220 DANG PHUONG KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.34711		100.000		MBVCB.6997387936.HUYNH THI THU HANG chuyen tien.CT tu 0441000742154 HUYNH THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.59659		100.000		308950.100924.202602.Em xin ung ho dong bao lu lut a
10/09/2024 5244.34712		500.000		MBVCB.6997387737.Gop mot phan xoa diu noi dau sao bao.CT tu 0481000760436 PHAM THI THUY TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.82100		2.000.000		020097042209102026042024HBBX742292.8210 0.202545.BUI THE CUONG chuyen tien ung ho anh huong bao yagi
10/09/2024 5239.34716		100.000		MBVCB.6997388354.Minh Thi dong gop cuu tro dong bao mien bac.CT tu 1041000050593 TANG THI MINH THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.82101		200.000		02009704220910202604202427MY240652.8210 1.202545.HA THI THUONG ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5212.58659		1.000.000		395247.100924.202602.NGUYEN DUC TAI 37 Nghe An ung ho dong bao Mien Bac VN CO LEN FT24254070355473
10/09/2024 5212.58658		1.000.000		395246.100924.202602.NGUYEN THI MINH ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so3 FT24254686673019
10/09/2024 5387.81486		100.000		020097042209102026052024ODW5799864.814 86.202606.ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5241.34721		100.000		MBVCB.6997388349.DINH THUY HANG ung ho khac phuc bao lu.CT tu 9327990555 DINH THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.81503		50.000		020097042209102026052024O10M421837.8150 3.202558.PHAM VU ANH ung ho mua bao ba con mien Bac
10/09/2024 5078.63088		500.000		MBVCB.6997383860.MAI TRUONG HA PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 1017653294 MAI TRUONG HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.34727		1.000.000		MBVCB.6997386023.ung ho dong bao bi bao lu do bao so3.CT tu 0121000813700 LE THUY NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.59797		500.000		574664.100924.202606.Thuong
10/09/2024 5217.58716		200.000		395504.100924.202606.Ung ho dong bao bi anh huong lu lut. FT24254541187002
10/09/2024 5216.59803		2.000.000		395569.100924.202606.CONG TY SEA QUEEN TRAVEL UNG HO DONG BAO BI LU LUT MIEN BAC FT24254122111837
10/09/2024 5387.81533		200.000		0200970422091020260620242QNJ244286.81533 .202607.ung ho nguoi dan khac phuc thien tai
10/09/2024 5220.59811		70.292		783797.100924.202543.NGUYEN THI HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5212.58727		10.000		789825.100924.202606.NGUYEN THANH AN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.82152		200.000		020097042209102026062024O92J916968.82152. 202608.Sinh vien Huong Ly ung ho dong bao bao lu. Mong ba con vung bao som binh an va som vuot qua kho khan. Thuong ba con lam a.
10/09/2024 5387.81539		50.000		0200970422091020260620247RD3524419.81539 .202608.NGUYEN LONG THANH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5217.58733		200.000		072202.100924.202607.Ung ho mien Bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5220.59823		200.000		395596.100924.202607.NGUYEN THI HAI YEN chuyen ung ho dong bao thien tai bao lu sat lo dat FT24254809783179
10/09/2024 5239.34733		200.000		MBVCB.6997388192.BUI DUC MINH ung ho dong bao bao lut.CT tu 0711000279153 BUI DUC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.82164		300.000		020097041509102026082024XKAe469196.8216 4.202608.VU THI HONG LOAN chuyen tien Chung tay ung ho dong bao Mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5388.82179		1.000.000		020097041509102026082024AMzF468699.8217 9.202548.BUI THI PHUC HIEN Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5239.34736		300.000		MBVCB.6997386568.NGUYEN DINH THANG cuu tro nguoi dan anh huong do bao Yagi.CT tu 0011002624397 NGUYEN DINH THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.58774		100.000		509977.100924.202608.SON NGOC THAO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.58779		5.000.000		395696.100924.202608.ung ho bao lu phia bac FT24254032876712
10/09/2024 5215.58782		53.000		454525.100924.202559.Co len anh em
10/09/2024 5389.81581		24.000		020097042209102026082024825L206822.81581. 202609.PHAM DINH NHAN chuyen tien
10/09/2024 5217.58794		200.000		205111.100924.202609.Be Do Ngoc Tue Linh Cau Giay ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5389.81585		100.000		020097041509102026092024LDqU468727.8158 5.202609.LE THI TU ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.82212		30.000		020097040509102026092024UFZQ099024.8221 2.202549.Vietcombank:0011001932418:BUI TRANG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.59891		66.666.666		395738.100924.202608.HAIANH VNJP chia se voi dong bao lu lut FT24254286995590
10/09/2024 5387.81587		1.000.000		020097042209102026082024PLII597608.81587. 202609.Gia dinh Mandu ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5078.63110		200.000		MBVCB.6997373956.THACH THI THAO chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yari.CT tu 1026655815 THACH THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.59918		288.000		936453.100924.202609.Mai Thi Nhan Duyen chuyen tien
10/09/2024 5387.82235		100.000		020097042209102026092024YKZV983099.8223 5.202610.VU THANH DANH chuyen tien ung ho khac phuc sau con bao Yagi
10/09/2024 5239.34751		3.000.000		MBVCB.6997388840.Oahbridal gui den ba con mien Bac, ba con co len.CT tu 0251002711793 LE THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.58838		23.000		395838.100924.202610.HOANG GIA THIEN chuyen FT24254300417126
10/09/2024 5219.59964		1.000.000		395840.100924.202610.HOANG DUY TAM chuyen FT24254369585404
10/09/2024 5388.82250		50.000		020097042209102026102024BMK1488007.8225 0.202551.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5244.34755		200.000		MBVCB.6997384131.Ung ho khac phuc hau qua va giúp do ba con sau bao Yagi.CT tu 0071001105535 HO NGOC THANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.82256		500.000		020097040509102026112024A7SS099102.82256 .202611.Vietcombank:0011001932418:Gia dinh tit dau xin ho tro mot phan nho a



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.58867		500.000		395919.100924.202611.DAO BICH HUE chia se voi dong bao lu lut FT24254720015530
10/09/2024 5216.59999		5.000		045379.100924.202611.PHAM PHUC DAT chuyen tien
10/09/2024 5388.81637		100.000		020097040509102026122024H57M099134.8163 7.202612.Vietcombank:0011001932418:Myai-fc sukemTNB-nghesicoolkid
10/09/2024 5017.58894		500.000		786279.100924.202609.DO VAN PHAI ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.82283		200.000		020097042209102026112024DM9U852245.8228 3.202613.PHAM THI GIANG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.81649		200.000		020097042209102026112024AGGY491416.8164 9.202613.Le Ba Quan ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.58922		50.000		996842.100924.202613.TRAN HUYNH PHUC chuyen tien, ma GD 248869564
10/09/2024 5212.60044		200.000		786152.100924.202606.LE TRAN LAN TRINH Chuyen tien
10/09/2024 5213.58938		500.000		396037.100924.202612.Gui dong bao vung lu FT24254686673750
10/09/2024 5243.34771		2.000.000		MBVCB.6997387981.Gd TRINH THI NGOC ANH chia se voi dong bao bi lu lut thien tai.CT tu 0781000499009 TRINH THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.34773		1.000.000		MBVCB.6997382581.Kim Anh xin ung ho dong bao khac phuc con bao so 3 .CT tu 0181003587688 LAM KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.81680		100.000		020097042209102026132024HR25896120.81680 .202614.HOANG MINH TRI chuyen tien
10/09/2024 5213.60090		200.000		396098.100924.202613.uh dong bao thiet hai do bao so 3 FT24254615813677
10/09/2024 5387.82333		111.111		020097042209102026132024HGCX829348.8233 3.202554.Dai dien tuyen thu T1 Zeus quyen gop ung ho mien Bac
10/09/2024 5219.58983		100.000		937077.100924.202614.Ung ho ba con dong bao lu lut
10/09/2024 5390.81714		50.000		0200970422091020261420244HTS768241.81714 .202615.Tuy it nhung mong nm vuot qua con bao. Cam on DangNha Nuoc
10/09/2024 5390.82335		100.000		020097042209102026142024F29J771911.82335. 202615.DAO NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5220.61010		500.000		396188.100924.202614.Minh Tam chia se voi dong bao bi lu lut FT24254896622052
10/09/2024 5219.60141		200.000		381705.100924.202614.IBFT Ung ho ba con vuot bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.63157		200.000		MBVCB.6997389663.ho tro dong bao lu lut a.CT tu 9389171699 TRAN VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.61072		200.000		308980.100924.202616.LUU VAN CHINH chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5219.61086		200.000		785813.100924.202612.UNG HO BAO LU
10/09/2024 5189.81774		34.000		020097041509102026172024Pe70468907.81774. 202617.CK21 Truong THPT CHUYEN QUANG TRUNG giup nguoi dan VN vuot qua bao va lu
10/09/2024 5216.61094		1.000.000		864956.100924.202617.TRAN DINH MINH THU-100924-20:26:17 864956
10/09/2024 5220.60251		300.000		182231.100924.202617.La le Thuy UH dong bao vung lu
10/09/2024 5389.81803		100.000		0200970405091020261820247STS099498.81803 .202618.Vietcombank:0011001932418:VO THI NGUYET KIEU chuyen tien
10/09/2024 5390.81806		500.000		020097042209102026172024ZWU4729798.8180 6.202619.Mong thien tai qua mau nhan dan Viet Nam se vuot qua moi kho khan thoi diem nay
10/09/2024 5189.82436		34.567		020097042209102026182024IB3Q757014.82436. 202558.LE TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.81816		200.000		020097042209102026182024ODB4111553.8181 6.202619.Thuy Linh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.60299		300.000		937328.100924.202618.Ung ho bao lu
10/09/2024 5242.34813		200.000		MBVCB.6997389524.ung ho nguoi dan mien Bac- NCL Binh Dinh.CT tu 0431000247821 NGUYEN CHI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.34814		300.000		MBVCB.6997389571.SAM THI HANH chuyen tien ung ho mien bac khac phuc bao yagi.CT tu 0351000970931 SAM THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.61162		100.000		786403.100924.202611.Ho tro khac phuc hau qua lu lut ba con dong bao mien bac
10/09/2024 5215.61173		200.000		396555.100924.202619.PHAN HOANG THIEN KIM chuyen FT24254099830089
10/09/2024 5388.82461		50.000		020097041509102026202024HiLy468959.82461. 202620.ung ho ba con lu lut sau bao YAGY
10/09/2024 5212.60361		99.000		396568.100924.202619.Ca nuoc ve ba con lu lut FT24254841901718
10/09/2024 5387.81849		3.000.000		0200970422091020261920248MOU534972.8184 9.202620.Dong Truc ung ho cuu tro mien bac co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.61195		1.000.000		937400.100924.202620.Dang Thi Ly Na chuyen tien Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.61200		1.000.000		205391.100924.202620.Nguyen Thi Mai chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.81860		200.000		020097041509102026212024Cz7R469510.81860. 202621.PHAN THUY HIEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.61204		2.000.000		288942.100924.202620.66530308361 Trung Tam YOGACARE Xin Ung Ho Dong Bao Bi Thien Tai do Bao Yagi CHUYEN TIEN OQCH10416647 9f86736e 2fe7 4dae 8ea5 90aad77a
10/09/2024 5218.61217		50.000		786347.100924.202610.NGUYEN NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5209.60402		200.000		786535.100924.202614.NGUYEN THANH TUAN Chuyen tien
10/09/2024 5216.60414		500.000		253214.100924.202617.66530380841 0763847929 Ung ho ho tro nguoi dan sau baco va lu lut
10/09/2024 5215.60416		200.000		396560.100924.202619.Ung ho dong bao FT24254300152015
10/09/2024 5241.34825		100.000		MBVCB.6997389669.DO YEN NHI chuyen tien ung ho nhan dan vung bao a.CT tu 1026161083 DO YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.61242		1.000.000		072581.100924.202621.Ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5189.82501		2.000.000		020097042209102026212024HNEI902719.82501 .202622.PHAN QUANG DUC THANH chuyen tien
10/09/2024 5388.82500		50.000		0200970422091020262120243N5X536096.82500 .202622.DO TRONG TOI ung ho
10/09/2024 5220.61257		15.000		072598.100924.202622.NGUYEN MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5218.61205		9.000		865064.100924.202622.VU MANH VIET chuyen khoan-100924-20:26:20 865064
10/09/2024 5078.63202		50.000		MBVCB.6997390198.Co len Viet Nam oi.CT tu 1016833635 HO SY TAN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.81905		50.000		0200970422091020262120242A6I278921.81905. 202622.Chau la hoc sinh lop 12 tinh thanh hoa mong gui den ba con gap kho khan lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.63206		50.000		MBVCB.6997390197.LE THI KHANH HUYEN quyen gop cac tinh dot bao Yagi.CT tu 9964684354 LE THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.61281		100.000		205467.100924.202622.Ho tro nhan dan lu lut
10/09/2024 5243.34837		50.000		MBVCB.6997385082.Minh Thy ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0121000867765 DO MINH THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.34838		50.000		MBVCB.6997383857.VU PHUONG LINH chuyen tien.CT tu 1047149271 VU PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.34838		200.000		MBVCB.6997384972.ung ho cac dong bao mien bac.CT tu 1037515425 NGUYEN THI ANH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.34839		300.000		MBVCB.6997384455.gui dong bao dang chong choi voi thien tai.CT tu 0871004220823 LAM DANG ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.82559		100.000		020097042209102026232024SN7F952859.82559 .202604.ung ho bao lu
10/09/2024 5212.61286		500.000		182275.100924.202622.Le Van Chien chuyen tien
10/09/2024 5218.60474		41.335		996856.100924.202624.chuyen tien ung ho dong bao mien bac, ma GD 248869616
10/09/2024 5388.81954		5.000.000		020097042209102026232024Y7OZ797476.8195 4.202624.PHAM THU HANG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.63219		100.000		MBVCB.6997395283.DO THI THANH TAM chuyen tien ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 0351000451485 DO THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.34845		50.000		MBVCB.6997390423.Ung Ho Dong Bao Lu Lut.CT tu 0071000749819 LE HUU LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.61309		50.000		072631.100924.202623.Con gui chut ung ho dong bao chiu anh huong tu con bao Yagi
10/09/2024 5189.82579		100.000		020097041509102026242024psPX469619.82579 .202624.TRAN THI MY LINH chia se voi dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.34846		500.000		MBVCB.6997386139.VO HONG CAM chuyen tien cuu tro dong bao bi lu lut vuot qua kho khan.CT tu 1015054374 VO HONG CAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.60515		500.000		786769.100924.202619.NGUYEN THI TRA GIANG Chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5387.82589		101.591		020097041509102026252024LNfx469638.82589.202625.NGUYEN VU MANH chuyen tien
10/09/2024 5220.60526		100.000		510156.100924.202623.TRAN DUY NAM chuyen tien
10/09/2024 5219.61353		300.000		396843.100924.202623.Quyen gop ung ho vung bao lu FT24254008018015
10/09/2024 5213.61354		500.000		205552.100924.202625.Pham Luong xin ung ho dong bao cac tinh thiet hai ve bao
10/09/2024 5390.82591		500.000		020097042209102026242024Y2A1740938.82591.202625.Gia dinh Minh Hang ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.61366		100.000		396845.100924.202623.Mong moi nguoi binh an FT24254805073353
10/09/2024 5219.61378		100.000		396960.100924.202624.Gd Ong ung ho dong bao bi bao lut FT24254492620280
10/09/2024 5189.82606		200.000		0200970422091020262420243M4X909623.82606.202626.DANG PHUONG NGAN chuyen tien
10/09/2024 5216.61376		500.000		396846.100924.202623.Xin dong gop mot phan ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do Bao Yagi FT24254609026622
10/09/2024 5213.60560		100.000		789947.100924.202624.NGUYEN HUYNH QUANG quyen gop ho tro dong bao
10/09/2024 5209.61393		80.000		786743.100924.202618.ung ho ba con 1 cai ao phao
10/09/2024 5216.60577		100.000		865207.100924.202735.UNG HO DONG BAO-100924-20:26:25 865207
10/09/2024 5214.60586		1.787.773		031445.100924.202625.Remitly transfer R51080067530
10/09/2024 5213.60591		500.000		396995.100924.202625.NGUYEN THI HOAI quyen gop khac phuc thiet hai sau bao Yagi FT24254300017857
10/09/2024 5245.34860		1.000.000		MBVCB.6997395897.ung ho nguoi dan mien Bac lu lut.CT tu 1013589195 NGUYEN THI BICH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.34864		100.000		MBVCB.6997385600.Ung ho dong bao vuot qua bao lu.CT tu 0851000037066 HOANG THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.60636		200.000		996907.100924.202627.HOANG THI KIM LOAN uho mua lu, mong toan dan binh an , ma GD 248869614
10/09/2024 5219.60649		500.000		786469.100924.202613.GD PHAM TIEN HUNG UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5389.83038		500.000		0200970422091020262720242SA4256747.83038 .202607.DANG THI HAI LIEN chuyen tien ung ho dong bao chiu anh huong lu lut
10/09/2024 5214.60678		500.000		397135.100924.202627.VU THI KIEU OANH xin gui toi dong bao bi lu lut FT24254670272898
10/09/2024 5389.83055		500.000		020097041509102026282024ZDMa469731.8305 5.202628.Ung ho cac tinh bi bao lu .
10/09/2024 5389.83057		33.333		0200970422091020262720244SOI202725.83057. 202628.LUU THUY DUNG
10/09/2024 5214.61497		200.000		865252.100924.202711.DONG GOP DONG BAO LU LUT BAO YAGI-100924-20:26:28 865252
10/09/2024 5216.61510		100.000		072767.100924.202629.NGUYEN HUYEN TRANG ung ho dong bao bi lu
10/09/2024 5209.61537		300.000		397224.100924.202628.NGHIEM THI HONG chuyen FT24254193618540
10/09/2024 5390.82705		50.000		0200970422091020262920249DR9458200.82705 .202630.Em rat xin loi vi em con la hoc sinh nen khong co qua nhieu dieu kien kinh te nhung em mong muon co the giup moi nguoi. Mong dong bao ta som vuot qua a
10/09/2024 5217.60747		15.000		289816.100924.202629.DUONG TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5390.83091		200.000		020097042209102026292024ZTQ5848867.8309 1.202610.Gd chau Tuan Khoi ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.83094		1.000.000		020097042209102026292024NJ9M701785.8309 4.202621.VUONG KHANH ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5213.60764		50.000		787140.100924.202622.chau TRAN HOAI gop phan nho ung ho dong bao chiu thien tai a
10/09/2024 5213.61595		200.000		397377.100924.202630.HOANG THI HUONG mong dong bao mien bac vuot qua kho khan lu lut FT24254829557865
10/09/2024 5388.83111		1.000.000		0200970405091020263120240UZ5000153.83111 .202631.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THUY NHU HAO chuyen tien ung ho nhan dan vung bao lu thien tai do bao yagi gay ra. cau chuc tat ca binh an.
10/09/2024 5218.60788		100.000		072843.100924.202631.NGUYEN VU LAM chuyen tien cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.61633		200.000		205678.100924.202631.Ung ho bao so 3
10/09/2024 5217.60811		200.000		787253.100924.202625.Ung ho nguoi dan mien bac bi anh huong thien tai bao lu lut
10/09/2024 5215.60814		500.000		397333.100924.202630.NGUYEN TRAN MINH HANG ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24254700093822
10/09/2024 5213.61661		3.700.000		397436.100924.202631.thanh to ung ho ba con lu kv mien Bac FT24254892640646
10/09/2024 5017.61667		100.000		397349.100924.202630.BUI THI BICH NGOC chuyen ung ho dong bao mien lu FT24254713008797
10/09/2024 5219.60815		200.000		397424.100924.202631.NGO VAN THANH chuyen huong ho bao lu FT24254853639888
10/09/2024 5388.82764		200.000		020097042209102026312024ERGQ428423.8276 4.202612.minh tu gop chut it ung ho nguoi dan mien bac mua lu
10/09/2024 5209.61668		1.000.000		787188.100924.202623.Pham Thi Thao Vy ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.82765		100.000		020097041509102026322024Onr2470241.82765. 202632.Doan ket quyet thang
10/09/2024 5215.60829		200.000		938480.100924.202631.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao, mong moi nguoi giu suc khoe va binh an
10/09/2024 5240.34903		1.000.000		MBVCB.6997396121.ung ho khac phuc hau qua thien tai mien Bac.CT tu 0081001160327 VU VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.61702		50.000		257200.100924.202632.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5219.60895		1.000.000		397596.100924.202633.NGUYEN THI UYEN MY ung ho kinh phi bao lut Thai Binh Yen Bai Lao Cai Ha Noi dot 2 FT24254997197820
10/09/2024 5017.61735		200.000		397629.100924.202633.Mong moi nguoi vuot qua bao lu FT24254953304311
10/09/2024 5078.63302		600.000		MBVCB.6997381657.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0071001148302 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5215.61747		1.000.000		397634.100924.202633.VU HONG VAN ung ho dong bao bi lu lut FT24254755034142
10/09/2024 5390.83186		500.000		020097041509102026342024XWUR470293.831 86.202614.PHAM THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5240.34914		100.000		MBVCB.6997391614.PHUNG VIET THANG chuyen tien.CT tu 9367597084 PHUNG VIET THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83198		200.000		020097042209102026342024PT33440105.83198. 202635.chia se dong bao lu lut bao yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.61779		200.000		785937.100924.202616.gia dinh chat thuy ung ho bao yagi
10/09/2024 5219.60939		100.000		397695.100924.202634.NGUYEN HA MY ung ho dong bao Viet Nam FT24254239975007
10/09/2024 5212.61793		1.000.000		642415.100924.202634.Ca nhan chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5216.60965		250.000		574788.100924.202636.Ung ho cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5217.61813		200.000		162057.100924.202626.gui mot it tam long ung ho dong bao do thiet hai cua bao yagi
10/09/2024 5387.83233		500.000		0200970415091020263620249pfV469935.83233.202636.NGUYEN THI MAI ung ho vung bi lu lut
10/09/2024 5390.83227		112.000		020097041509102026362024oXsE470330.83227.202636.HO THACH LINH sinh vien cua it long nhieu mong MB som vuot qua thien tai
10/09/2024 5219.61835		500.000		574791.100924.202636.Nguyen Phuong Duy ung ho Dong Bao cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5218.61837		500.000		397787.100924.202636.Tiep suc ba con anh huong bao FT24254412190271
10/09/2024 5388.83241		1.000.000		020097042209102026352024O6LP781338.83241.202616.Mot long huong ve To Quoc. Chuc dong bao ta som vuot qua kho khan bao lu
10/09/2024 5218.61845		100.000		397798.100924.202636.Ung ho dong bao lu lut FT24254335083001
10/09/2024 5212.61853		200.000		072991.100924.202637.Viet Nam co len Mien Bac co len
10/09/2024 5217.62011		200.000		382062.100924.202636.IBFT HA GIA KHANH chuyen tien
10/09/2024 5218.61856		100.000		790035.100924.202636.NGUYEN THI TRA MI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.61859		100.000		397829.100924.202636.ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao yagi FT24254997198072
10/09/2024 5242.34930		200.000		MBVCB.6997391209.HO VU KHANH VY chuyen tien cuu tro mien bac.CT tu 0721000652009 HO VU KHANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.62036		27.314		788166.100924.202628.PHAM THI THAO QUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5218.62045		150.000		788291.100924.202631.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.83276		200.000		020097041509102026382024otlG469973.83276.202638.GIANG HOANG SON Bien Hoa xin gop cuu tro Dong bao



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.34937		500.000		MBVCB.6997392075.THAI KIM CHAU ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0041000152828 THAI KIM CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.61902		300.000		397907.100924.202637.NGUYEN CHI LONG PHAT chuyen cuu tro Mien Bac FT24254772550690
10/09/2024 5220.61903		100.000		073032.100924.202638.Chau - Nhan ung ho tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5189.83291		51.564		0200970422091020263720244551398369.83291. 202638.Em Cun ung ho cuu tro ba con mua lu
10/09/2024 5078.63335		32.629		MBVCB.6997396936.NGUYEN MANH DUY chuyen tien.CT tu 1015902838 NGUYEN MANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.34942		20.000		MBVCB.6997390665.em phuong 5k chia se voi dong bao lu lut 20k luon.CT tu 0441000745188 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.34942		300.000		MBVCB.6997391919.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0861000040380 NGUYEN THI THAO LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.34943		50.000		MBVCB.6997391364.ung ho dong bao mien bac .CT tu 1028076610 NGUYEN THI DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.61941		100.000		787439.100924.202630.thuong lam dong bao oi
10/09/2024 5388.83322		20.000		020097042209102026392024EPCR101431.83322 .202640.HUYNH MINH TRIET chuyen tien
10/09/2024 5389.82949		500.000		0200970422091020263820247R7P500739.82949. 202631.DAM THI LAN ANH chuyen tien ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5244.34947		200.000		MBVCB.6997392220.NGUYEN THI QUYNH LIEN chuyen tien ung ho mien bac .CT tu 0291000317840 NGUYEN THI QUYNH LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.62116		200.000		381626.100924.202639.IBFT cao thi le Hoang ung ho mien bac
10/09/2024 5017.62104		50.000		788378.100924.202632.TRAN NGOC LINH Chuyen tien
10/09/2024 5219.62125		200.000		398055.100924.202639.Mien Bac co len FT24254116731400
10/09/2024 5390.82980		100.000		020097042209102026402024XM0S812877.8298 0.202641.NGO THI THANH HUYEN chia se voi dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.62138		200.000		398116.100924.202640.Gop phan khac phuc hau qua cua con bao so 3 FT24254530683001
10/09/2024 5213.62143		100.000		398131.100924.202640.Vo chong Cuong Phuong ung ho vung lu lut FT24254839491758
10/09/2024 5387.83358		1.000.000		020097041509102026412024SwEy470460.83358 .202641.NGUYEN THI NHU QUYNH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.83362		200.000		020097041509102026412024C5Jd470461.83362. 202641.ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5212.61991		1.000.000		788416.100924.202633.NGUYEN THI TU ANH ung ho bao so 3
10/09/2024 5017.61999		200.000		398161.100924.202641.pham Trang dong gop vung lu FT24254892640375
10/09/2024 5209.63001		100.000		398086.100924.202640.DINH HUYEN LINH chuyen FT24254492620414
10/09/2024 5218.63005		2.345		290542.100924.202637.NGUYEN THAI ANH ung ho dong bao lu
10/09/2024 5214.63004		200.000		742002.100924.202639.NGUYEN HOANG NGOC TRANG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5209.63009		50.000		397919.100924.202637.NGUYEN PHAN DUY ung ho cac tinh thiet hai do bao yagi FT24254239975260
10/09/2024 5215.63013		100.000		398207.100924.202641.DUONG PHAM YEN NHI chuyen FT24254052297494
10/09/2024 5017.63011		500.000		787297.100924.202626.BUI THI THANH HUYEN Chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5213.63014		500.000		073114.100924.202642.Gia dinh Moka chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5213.63023		300.000		382529.100924.202641.IBFT ung ho bao yagi
10/09/2024 5388.83403		1.000.000		020097041509102026422024gJk7470626.83403. 202642.Co Giang cung tap the zumbakid Minh Lap chung tay cung dong bao Mien Bac khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5216.62190		200.000		073118.100924.202642.Ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5390.83419		500.000		020097040509102026432024KV3Y000760.8341 9.202643.Vietcombank:0011001932418:Ung ho Dong Bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5078.63367		100.000		MBVCB.6997392156.Nguyen Thi Anh Thu ung ho khac phuc sau bao yagi..CT tu 1022480685 NGUYEN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.83426		500.000		020097041509102026432024rM1P471015.83426 .202643.Cam Huong chuyen tien ung ho Mien Bac
10/09/2024 5388.83427		200.000		020097042209102026422024BG0E984663.8342 7.202643.ung ho dong bao vung lu NGUYEN THI DUA chuyen tien
10/09/2024 5209.63047		300.000		939953.100924.202642.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.83428		50.000		020097042209102026422024PHFB219112.8342 8.202643.HO THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5216.63050		100.000		073140.100924.202643.NGUYEN THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5243.34972		100.000		MBVCB.6997397413.TRAN THI THUY TIEN ung ho dong bao .CT tu 0711000293546 TRAN THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.34975		100.000		MBVCB.6997391793.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1014990630 PHAM VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.84067		200.000		020097040509102026442024VMS4000859.8406 7.202644.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N LY HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5242.34982		300.000		MBVCB.6997392248.NTT OANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1024992820 NGUYEN THI TU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.34986		200.000		MBVCB.6997397800.ung ho bao yagi mien bac.CT tu 1030780263 NGUYEN DUC HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.84088		300.000		020097041509102026452024jkGx470726.84088. 202645.ung ho dong bao cac vung bi lu lut
10/09/2024 5213.62267		500.000		314182.100924.202644.ung ho
10/09/2024 5219.62271		300.000		398463.100924.202644.Nguyen thi cuc ung ho dong bao vung lu lut FT24254114002410
10/09/2024 5215.63121		100.000		398387.100924.202643.Mong moi nguoi binh an, vuot qua bao lon FT24254028954697
10/09/2024 5239.34991		10.000.000		MBVCB.6997392341.DAO KIM THUAN chuyen tien.CT tu 0071001132455 DAO KIM THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.63126		100.000		790071.100924.202644.HO DUONG PHUNG chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.84099		200.000		0200970422091020264520243FMH944040.8409 9.202637.Gui mot chut tam long den dong bao
10/09/2024 5215.62310		500.000		865691.100924.202646.TO MINH THU DONG BAO CO LEN-100924-20:26:45 865691
10/09/2024 5217.62309		200.000		398519.100924.202645.Ho tro mien Bac FT24254236192202
10/09/2024 5216.63149		100.000		939578.100924.202645.Tran Thanh Truyen chuyen tien
10/09/2024 5017.63158		5.000.000		398524.100924.202645.Garage 3M ung ho chia se dong bao vung lu FT24254565600447
10/09/2024 5388.84115		200.000		0200970422091020264520245IEQ279609.84115. 202626.TANG THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5213.63161		50.000		427328.100924.202636.LE PHUONG LINH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.63168		100.000		865706.100924.202646.HO TRO NGUOI DAN VUNG LU-100924-20:26:46 865706
10/09/2024 5209.62328		500.000		398567.100924.202646.NGUYEN PHUONG NGAN nha Bo Ngan me Lan ung ho dong bao FT24254376182022
10/09/2024 5215.63192		100.000		398554.100924.202646.Ung ho dong bao bi thiet hai FT24254840550046
10/09/2024 5242.35002		800.000		MBVCB.6997392963.ung ho dong bao.CT tu 0621000445430 PHUNG THI THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.63214		100.000		253370.100924.202638.66530384240 0948708243 Mong giup nguoi dan mien lu it tam long
10/09/2024 5212.62365		100.000		940647.100924.202646.Mai Thu Huong chuyen tien cuu tro lu lut
10/09/2024 5213.63223		100.000		787828.100924.202642.NGUYEN THI MINH CHAU ung ho
10/09/2024 5017.62367		2.000.000		162742.100924.202631.NGUYEN THU NGAN Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.63226		100.000		253364.100924.202637.66530380506 0963777482 HB ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5219.63229		200.000		788564.100924.202637.BUI THI PHUONG ANH ung ho dong bao con bao yagi va lu lut
10/09/2024 5078.63408		200.000		MBVCB.6997397647.LA THI TAM chuyen tien ung ho dong bao gap bao lu Mien Bac .CT tu 1025378782 LA THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.63249		200.000		398659.100924.202647.NGUYEN NGOC MINH ung ho mien bac sau bao lu FT24254129338192

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.62389		500.000		566999.100924.202639.VU THI LINH UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5214.63268		300.000		788578.100924.202637.TRUONG THI BAO LINH Chuyen tien
10/09/2024 5214.62406		200.000		940274.100924.202648.Ung ho dong bao phia bac
10/09/2024 5243.35013		100.000		MBVCB.6997392613.NGUYEN THANH TRAM chuyen tien.CT tu 0181003389534 NGUYEN THANH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.35014		500.000		MBVCB.6997397178.Ung ho dong bao bi anh huong bao yagi va lu lut.CT tu 0061000441189 LE THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.62413		200.000		940753.100924.202648.Nguyen Minh Thu chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5387.84181		500.000		0200970422091020264820247QV2520530.84181 .202649.pham anh tam gui mot chut tam long den dong bao mien bac gap lu lut
10/09/2024 5389.84186		200.000		020097042209102026482024U2J3800494.84186. 202650.NGUYEN THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.63304		300.000		398824.100924.202649.NGUYEN THI VAN YEN CK FT24254027400981
10/09/2024 5244.35019		1.000.000		MBVCB.6997392779.Chabong baby shop ung ho khac phuc thien tai.CT tu 1044959942 NGUYEN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.35019		200.000		MBVCB.6997392347.ung ho dong bao anh huong bao lu.CT tu 0451000475587 TRAN THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.35025		200.000		MBVCB.6997392858.TRAN ANH TUAN chia se ba con khac phuc bao so 3.CT tu 0701000404057 TRAN ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.84214		500.000		020097042209102026492024YJSO801246.84214 .202651.TRUONG THUY LAN ung ho ba con vung lu dot bao Yagi
10/09/2024 5390.83632		1.000.000		020097042209102026502024AB6T448306.8363 2.202651.unghodongbaobaolu
10/09/2024 5220.62463		500.000		398867.100924.202650.NGUYEN MINH HOA chuyen FT24254228783994

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.62468		200.000		398894.100924.202650.NGUYEN TRUNG HIEU ung ho cac tinh bao lu FT24254601354023
10/09/2024 5215.63348		100.000		398876.100924.202650.Moc Na ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254367420108
10/09/2024 5189.84226		500.000		0200970415091020265120244Jaa470893.84226.202651.ung ho khac phuc bao lu so 3 YAGI
10/09/2024 5017.62496		100.000		398879.100924.202650.Phuong Thao - Mong moi nguoi binh an FT24254201062047
10/09/2024 5189.84255		200.000		0200970415091020265220249fku470920.84255.202652.NGO HONG NHUNG ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5189.83674		200.000		0200970415091020265320243ZLT470937.83674.202633.Nguyen Duong ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5389.83680		1.000.000		020097042209102026522024GB4F978453.83680.202633.NGUYEN THI NGOC HANG UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO SO 3
10/09/2024 5217.63422		500.000		787849.100924.202642.Nguyen Ha Phuc Tam ung ho mien Bac
10/09/2024 5211.84276		5.000.000		0200888899091020265320241001098824.84276.202653.Dokcrazy ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5213.63418		50.000		789013.100924.202648.Do thuy linh chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5212.62551		100.000		787749.100924.202640.TRAN DINH THANG Chuyen tien
10/09/2024 5243.35042		5.000.000		MBVCB.6997397474.Chung tay cung dong bao Viet Nam khac phuc hau qua bao lu lut.CT tu 1022739109 PHAM THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.63437		300.000		073382.100924.202653.Quyen gop chia se dong bao trong dot bao yagi
10/09/2024 5220.62573		100.000		940476.100924.202653.Hoang Thi Bich Tram chuyen tien gop tien thien tai lu lut
10/09/2024 5387.84297		100.000		020097042209102026522024GY6H281317.84297.202654.Ung ho dong bao khac phuc bao
10/09/2024 5209.62580		200.000		787940.100924.202646.Tran Thi Kim Nhung ung ho khac phuc bao so 3 YAGI
10/09/2024 5214.63461		5.000.000		292129.100924.202653.66529735014 Ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi CHUYEN TIEN OQCH10416928 3fc0fd54 9373 4924 8824 f752c67e
10/09/2024 5243.35048		50.000		MBVCB.6997393644.NGUYEN BICH NGOC chuyen tien.CT tu 1032509354 NGUYEN BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.62613		600.000		073439.100924.202655.PHAM THI MY BINH ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5387.83714		100.000		020097042209102026532024KE2H737281.8371 4.202655.NGUYEN THUY LINH ung ho noi gap kho khan sau bao so 3
10/09/2024 5189.83718		200.000		020097042209102026542024FACM564195.837 18.202655.gd Than Dung Nha Trang ung ho nhan dan mien bac
10/09/2024 5389.83725		200.000		02009704220910202654202464BL538869.83725. 202655.Ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5017.63491		200.000		253463.100924.202652.66529837031 0962692920 TA KIM NHAT HAN chuyen tien ung ho mn trong co
10/09/2024 5209.63496		100.000		787978.100924.202647.NGUYEN VAN TINH ung ho dong bao phia bac chong bao lu
10/09/2024 5220.62630		20.000.000		399057.100924.202653.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254670274841
10/09/2024 5219.63498		100.000		253468.100924.202652.66530384030 0968302023 Cuu tro dong bao bao lu
10/09/2024 5212.62633		50.000		790064.100924.202650.VietNam
10/09/2024 5241.35055		200.000		MBVCB.6997398602.LUU NGOC TRAN chung tay gop 1 chut tam long de ho tro Mien Bac .CT tu 1019583190 LUU NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.35055		500.000		MBVCB.6997398460.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0541000197293 NGUYEN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.35056		5.000.000		MBVCB.6997392422.Nguyen Thi My Ngoc-Ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 0241004078316 NGUYEN THI MY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.63527		100.000		399118.100924.202654.Cua it long nhieu, e ung ho mien bac bao so3 FT24254677498271
10/09/2024 5189.83754		50.000		020097040509102026562024QZ1K001433.8375 4.202656.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.84383		500.000		020097041509102026562024hmz7471527.84383. 202656.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.35063		100.000		MBVCB.6997398977.TRAN PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1034968823 TRAN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.63574		200.000		941092.100924.202656.Thach Bao Ngan ung ho dong bao cac tinh mien nui phia bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.35063		300.000		MBVCB.6997398614.NGUYEN HA TRANG chuyen tien.CT tu 0011004223949 NGUYEN HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.63567		10.000		292400.100924.202656.NGUYEN THANH HA mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.63578		100.000		787694.100924.202638.LE THI NHUNG ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5220.63577		200.000		789171.100924.202651.Chung tay ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5240.35066		1.000.000		MBVCB.6997394111.LE NGOC ANH chuyen tien ung ho mien Bac.CT tu 9119199999 LE NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83802		100.000		020097042209102026562024JEI3527983.83802.202658.LUU GIA LINH ung ho dong bao bi thiet hai bao lu
10/09/2024 5209.63601		500.000		399383.100924.202657.NGUYEN THI THOM ung ho FT24254366276869
10/09/2024 5217.62731		10.000		982363.100924.202657.cam on
10/09/2024 5389.83812		300.000		020097041509102026582024IuoA471411.83812.202649.mong mng vuot qa
10/09/2024 5389.83821		1.000.000		0200970422091020265720241AFN962359.83821.202650.iloveVN
10/09/2024 5017.63622		5.000.000		941712.100924.202657.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5209.63623		200.000		788868.100924.202643.DO NGOC THUY LAM Chuyen tienunghokhacphucbaoluYagi
10/09/2024 5214.62766		50.000		073500.100924.202658.TRAN THI GAM chia se voi dong bao
10/09/2024 5240.35074		100.000		MBVCB.6997394061.NGUYEN THI KIM HANG chuyen tien.CT tu 0071001032784 NGUYEN THI KIM HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.35074		50.000		MBVCB.6997398097.VU HONG HANH chuyen tien.CT tu 1032548925 VU HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.62777		200.000		790203.100924.202653.NGUYEN THU LAN Chuyen tien
10/09/2024 5216.63645		500.000		206394.100924.202659.Con xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5218.63661		200.000		789125.100924.202650.LE THI NGOC ANH Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5189.84465		50.000		0200970422091020265820241HNQ992756.84465.202659.NGUYEN THI VIET HA chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.84469		500.000		0200970415091020265920244slj471435.84469.2 02659.Nguyen Thi Mai Linh chia se voi dong bao mien bac bao yagi
10/09/2024 5388.84483		200.000		020097041509102027002024nswD471615.8448 3.202700.NGUYEN THI KIM THOA chuyen tien
10/09/2024 5214.62817		10.000		049065.100924.202659.BUI THUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.83879		2.000.000		020097042209102026592024QHE3599237.8387 9.202640.Hien Pham ung ho lu lut
10/09/2024 5189.83884		100.000		02009704220910202659202407DZ363476.83884 .202652.LE QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.35085		100.000		MBVCB.6997393854.HOANG CAM LY chuyen tien.CT tu 0301000422896 HOANG CAM LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.62830		1.000.000		790251.100924.202655.HO THI CAM TIEN Chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5209.62831		100.000		399609.100924.202700.NGUYEN THI PHUONG THAO ho tro ba con trong con bao Yagi FT24254839493206
10/09/2024 5387.83893		100.000		020097040509102027002024XQ39001674.83893 .202652.Vietcombank:0011001932418:Chuyen tien ung ho sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.63700		50.000		181851.100924.202700.Duong Thi Kim Tuyen chuyen tien
10/09/2024 5209.62866		1.000.000		292867.100924.202701.Tran Xuan Huy ung ho dong bao que huong ca nuoc
10/09/2024 5241.35093		55.375		MBVCB.6997394162.ung ho bao lu.CT tu 1022481716 TRUONG THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.84524		200.000		020097042209102027002024AXUT503708.8452 4.202701.PHAM THU THAO chuyen tien ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5217.62862		200.000		073599.100924.202701.VO QUYNH NHU ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5214.63735		500.000		259534.100924.202701.UNG HO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO
10/09/2024 5219.63738		18.000		206513.100924.202701.NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.63736		4.300.000		866064.100924.202703.GIA DINH CHU CANH GOP SUC CHONG BAO CHO BA CON MIEN BAC-100924-20:27:01 866064

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.63750		500.000		399721.100924.202701.TRAN BINH MINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254430310391
10/09/2024 5388.83938		200.000		020097042209102027012024RSXS814725.8393 8.202702.ung ho dong bao
10/09/2024 5245.35100		5.000.000		MBVCB.6997394068.ung ho mien bac than yeu khac phuc bao yagi.CT tu 1013878754 TRAN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.63783		500.000		073623.100924.202702.chung con xin ung ho nhung vung lu lut mong tat ca duoc binh an
10/09/2024 5388.84578		100.000		020097041509102027032024mGHM472031.845 78.202703.PHAM THI HUYNH NHU - TRUONG QUOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.83975		1.000.000		020097042209102027022024D5UU297848.8397 5.202703.BUI THI KHANH LINH ung ho mien Bac chong bao
10/09/2024 5189.83973		100.000		0200970405091020270320244WIE001813.83973 .202703.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI LOAN chuyen tien
10/09/2024 5220.63804		500.000		254848.100924.202702.Nguyen Quynh Anh ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5219.63816		100.000		399776.100924.202702.LE NGOC PHUOC SANG chuyen FT24254772551550
10/09/2024 5078.63520		1.000.000		MBVCB.6997398810.dong gop giup do lu lut mien Bac.CT tu 0911000057818 PHAN VAN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.63831		200.000		866079.100924.202747.DUONG THI NHUNG CHUYEN KHOAN-100924-20:27:03 866079
10/09/2024 5219.62977		100.000		659856.100924.202703.NGUYEN TUAN DUONG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5387.85008		500.000		0200970405091020270420249VE9001875.85008. 202704.Vietcombank:0011001932418:LE TUAN DUYET chuyen tien
10/09/2024 5189.85028		500.000		020097042209102027042024EYA507682.8502 8.202705.UNG HO DONG BAO VIET NAM VUOT QUA BAO YAGU
10/09/2024 5078.63530		300.000		MBVCB.6997394387.NGUYEN THI KIM NGAN chuyen tien.CT tu 1030000300 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.84673		500.000		0200970422091020270520248ZXW248336.8467 3.202646.nguoi con quang binh ung ho mien bac
10/09/2024 5220.64029		300.000		399969.100924.202705.Gia dinh Duc Diep Phong ung ho FT24254607644117

Postal address:  
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
 Swift : BFTV VNVX  
 Website: www.vietcombank.com.vn  
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.63874		100.000		399964.100924.202705.Cua it long nhieu gop mot phan nho cho mien Bac, mong moi nguoi binh an FT24254622054971
10/09/2024 5017.64050		50.000		789321.100924.202655.NGUYEN DANG HAI NHI 117621051 DA21TMDT ung ho dong bao
10/09/2024 5017.64062		100.000		789323.100924.202655.NGUYEN HAI YEN ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5218.63915		100.000		789395.100924.202657.HOANG THI QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5215.64086		1.000.000		400077.100924.202706.ung ho dong bao bi bao lu FT24254376170429
10/09/2024 5216.64083		63.000		789438.100924.202658.Dinh Thi Tinh chuyen khoan ung ho nguoi dan Mien Bac
10/09/2024 5390.84696		500.000		0200970422091020270620245VC7713802.84696 .202708.ung ho ba con khac phuc bao lu
10/09/2024 5389.85092		100.000		020097041509102027082024RKpg471871.8509 2.202647.PHAM MAI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5245.35135		100.000		MBVCB.6997394931.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 9903972251 DO NGUYEN DIEM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.64132		11.000		293403.100924.202707.ngoc phuong
10/09/2024 5218.63961		100.000		866212.100924.202707.VU THI MAI CHI UNG HO DONG BAO BI LU LUT DO BAO YAGI-100924-20:27:06 866212
10/09/2024 5209.64143		100.000		866214.100924.202808.XIN GUI DEN DONG BAO BI THIET HAI VI BAO YAGI-100924-20:27:07 866214
10/09/2024 5387.84725		200.000		020097041509102027082024onsb471884.84725. 202648.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5242.35137		1.000.000		MBVCB.6997393832.chia se dong bao mien bac anh huong bao yogi.CT tu 0881000479303 TRAN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.84743		100.000		020097041509102027092024s9bv472185.84743. 202648.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.63975		500.000		458929.100924.202709.Vc Ngoc Hoanh Quang Tinh va Vc Thanh Thuy Ngoc Truyen que Quang Ngai gui ung ho nguoi dan Mien Bac khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5078.63554		500.000		MBVCB.6997394194.Quyen gop 1 chut tam long ung ho cac tinh bi anh huong boi bao yagi.CT tu 1042749924 VO NGOC TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.64162		500.000		982722.100924.202708.66530387648-097487960 2-Chung con ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.85124		100.000		020097041509102027092024crbg472192.85124. 202649.PHAM MINH THUY chuyen tien
10/09/2024 5388.85130		50.000		020097042209102027082024M700153645.85130 .202701.DUONG MINH HIEU ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.85132		300.000		020097040509102027092024XJXE002119.85132 .202649.Vietcombank:0011001932418:chau xin gui chut tam long toi mn a
10/09/2024 5389.85137		500.000		020097040509102027092024PY80002123.85137. 202649.Vietcombank:0011001932418:chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5017.64197		200.000		400256.100924.202709.Sinh vien Phong 404 co it long mong nha nuoc don nhan FT24254201063414
10/09/2024 5220.64199		500.000		206673.100924.202710.TRAN BICH NGOC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.85152		1.000.000		0200970415091020271020249ySE472214.85152. 202701.LE THIEN PHUC chuyen tien ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi
10/09/2024 5209.65014		500.000		400319.100924.202709.Xin gui mot chut tam long toi nhung dong bao bi anh huong boi con bao Yagi a FT24254214313035
10/09/2024 5212.64224		300.000		790173.100924.202710.Chuyen tien 24x7 qua so tai khoan
10/09/2024 5220.65026		100.000		400341.100924.202710.Gop mot chut suc nho mong dong bao binh an a FT24254337998413
10/09/2024 5387.84798		100.000		020097042209102027102024LKA4284416.8479 8.202711.NGUYEN MANH CUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.64237		30.000		790489.100924.202701.Chau Duy ung ho
10/09/2024 5388.84804		20.000		020097042209102027102024HGY9620882.8480 4.202711.TRAN YEN LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.84806		100.000		020097041509102027112024i7fH472249.84806. 202711.Mong dong bao duoc binh an
10/09/2024 5215.65052		1.000.000		942358.100924.202710.Ung ho ba con bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5390.85194		200.000		020097042209102027102024T9ZY649313.85194 .202711.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5217.64253		10.000		293681.100924.202710.NGUYEN VAN NAM chuyen tien
10/09/2024 5215.65065		10.000		049969.100924.202711.NGUYEN THI SON chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.85208		400.000		020097042209102027112024TCED194812.8520 8.202712.NGUYEN THI QUYNH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.65064		100.000		574945.100924.202712.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.65075		500.000		790669.100924.202706.mong dong bao ca nuoc vuot qua duoc bao lu
10/09/2024 5242.35162		200.000		MBVCB.6997386473.NGUYEN CANH THUAN chuyen tien.CT tu 9325968182 NGUYEN HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.65128		100.000		788895.100924.202644.ho tro dong bao
10/09/2024 5215.64336		50.000		789757.100924.202706.ung ho lu lut
10/09/2024 5215.64345		100.000		032549.100924.202713.Mot chut tam long nho - mong moi nguoi that binh an
10/09/2024 5215.65149		99.999		073920.100924.202713.CA ANH KIET chuyen tien
10/09/2024 5209.64359		1.000.000		866318.100924.202756.VU NGOC CHIEN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO-100924-20:27:13 866318
10/09/2024 5212.65156		500.000		790615.100924.202704.Quyen gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.35175		100.000		MBVCB.6997400120.Chung tay ho tro dong bao Mien Bac chiu anh huong bao so 3..CT tu 0421003887915 LE THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.65163		75.000		942911.100924.202713.Phan Thi Dieu Thuy chuyen tien
10/09/2024 5387.84871		100.000		020097042209102027132024IRIK325031.84871. 202714.NGUYEN QUYNH TRANG ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5388.85275		200.000		020097041509102027142024GHE0472337.85275 .202714.DINH VU VAN ANH ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5242.35177		100.000		MBVCB.6997399784.DOAN THI NGA chuyen tien.CT tu 0411001024004 DOAN THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.35177		100.000		MBVCB.6997406096.NGUYEN THUY LINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1041076437 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.65208		500.000		206800.100924.202715.Ung ho dong bao thiet hai trong con bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.35182		100.000		MBVCB.6997405767.NGUYEN MINH DUC chuyen tien.CT tu 1017504221 NGUYEN MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.64450		500.000		400724.100924.202715.NGUYEN QUY HUNG FT24254928153022
10/09/2024 5244.35187		200.000		MBVCB.6997400339.ung ho dong bao chiu anh huong bao so 3, lu quet, sat lo dat.CT tu 0481000888393 VONG LAP PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.64452		200.000		374491.100924.202706.VU THI CUC CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.65253		1.000.000		400673.100924.202714.Chau NHN xin chia se mot chut voi dong bao a. FT24254809788300
10/09/2024 5389.84947		1.000.000		020097042209102027162024RHA7885129.8494 7.202717.be Co Thien Nhan chia se cung ba con mien Bac
10/09/2024 5017.64485		100.000		400782.100924.202716.NGUYEN THANH HA ho tro thiet hai bao yagi FT24254285018986
10/09/2024 5209.65268		100.000		400776.100924.202716.NGUYEN NGOC PHUC chuyen FT24254690920824
10/09/2024 5214.64492		100.000		400759.100924.202716.HUYNH THI MINH chuyen FT24254509545315
10/09/2024 5243.35194		100.000		MBVCB.6997400503.Ung ho nguoi dan mien bac chong bao lu.CT tu 0071000906949 PHAN VU DIEM HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.64488		70.000		294285.100924.202716.Con co it muon ung ho dong bao
10/09/2024 5215.65288		100.000		790765.100924.202708.Thien An hs THPT Tan Tuc, giup do moi nguoi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.64512		100.000		400812.100924.202717.chung tay vs dong bao vung lu, cua it long nhieu a FT24254837128519
10/09/2024 5017.64513		100.000		983003.100924.202717.66530439292-037971058 5-NGUYEN THI ANH THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.85358		500.000		020097042209102027162024N2LA495644.8535 8.202718.sana va bitcoin ung ho mttqvn sau con bao
10/09/2024 5389.85361		300.000		020097041509102027182024Nozk472433.85361. 202718.PHAM THAO NHI ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5215.64535		200.000		790846.100924.202710.Ung ho dong bao thiet hai Bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.64539		200.000		400793.100924.202716.HUYNH VAN HOANG chuyen FT24254022305800
10/09/2024 5218.64544		200.000		789930.100924.202710.TO LAN PHUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5218.65327		100.000		615724.100924.202718.VO NGOC THAO NHI chuyen tien
10/09/2024 5212.65332		200.000		943715.100924.202717.Phan Thi Ngoc Tram chuyen tien ung ho ho tro sau bao yagi
10/09/2024 5220.64575		500.000		790968.100924.202712.NGHIEM HOA QUYNH Chung tay cung dong bao bao Yagi
10/09/2024 5389.85387		1.000.000		0200970422091020271820249UY1328900.85387 .202719.KIEU GIANG 2hand con xin chia se mot chut tam long nho nhoi den dong bao bi anh huong lu bao yagi . xin cam on MTTQVN. VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5390.86005		1.000.000		020097042209102027172024NZQA311115.8600 5.202719.HA VAN QUAN ung ho dong bao khac phuc hau qua lu lut bao Yagi
10/09/2024 5242.35207		200.000		MBVCB.6997406502.khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0781000456908 LE THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.86013		500.000		020097040509102027192024D1VL002660.86013 .202719.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N MAI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.86010		400.000		02009704050910202719202445J4002654.86010. 202719.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5217.65368		100.000		253651.100924.202715.66530439183 0329699914 Cuu tro mien Bac
10/09/2024 5389.86020		100.000		020097041509102027192024LRPm472699.8602 0.202719.NGUYEN VAN QUAN Chuyen tien
10/09/2024 5219.65374		100.000		943217.100924.202719.Bui Nguyet Hang chuyen tien
10/09/2024 5389.86027		100.000		0200970422091020271820243HPL145977.86027 .202720.NGUYEN NHU NGOC chuyen tien ung ho cac vung bi thiet hai sau bao
10/09/2024 5217.64609		200.000		790213.100924.202719.VO DANG KHOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.65376		100.000		400985.100924.202719.Ung ho dong bao chong lu lut FT24254809788624
10/09/2024 5389.85425		1.000.000		020097042209102027192024OMA6233450.854 25.202720.DAO THI GIANG chuyen tien
10/09/2024 5215.65385		50.000		791053.100924.202713.ung ho dong bao anh huong bao YaGi
10/09/2024 5214.64625		500.000		074113.100924.202720.TRUONG KIM NGAN chuyen tien ung ho dong bao bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.65387		1.000.000		543250.100924.202719.Ung ho nguoi dan vung lu - mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5239.35217		1.000.000		MBVCB.6997405261.CHIA SE CUNG DONG BAO BAO LU.CT tu 0531002507922 LE THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.35219		500.000		MBVCB.6997406280.Be Anh Duy ung ho dong bao.CT tu 0421000441209 NGUYEN THI HONG CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.85435		20.000		0200970422091020272020248MJN699362.8543 5.202721.DINH NGOC DAI sinh vien ngheo ung ho dong bao goi mi tom a
10/09/2024 5242.35224		23.000		MBVCB.6997406770.uh .CT tu 0861000080660 LE THI HANG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.86096		10.000.000		020097041509102027212024IzrO472768.86096. 202721.KHUC VAN HIEU chuyen tien
10/09/2024 5217.65418		200.000		401016.100924.202719.Ung ho cuu tro bao Yagi FT24254080081023
10/09/2024 5215.65420		100.000		401050.100924.202720.MINH CHI chuyen ung ho ba con bao Yagi FT24254264960376
10/09/2024 5212.64684		300.000		866550.100924.202722.NGUYEN PHUOC TRANG chuyen khoan-100924-20:27:21 866550
10/09/2024 5214.64699		222.222		074143.100924.202722.DAO THI PHUONG THANH transfer
10/09/2024 5242.35230		1.000.000		MBVCB.6997401114.chung tay giup do ba con mien bac.CT tu 9969133881 LE THI THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.86128		200.000		020097042209102027212024PQEI572152.86128. 202723.DINH CONG TUAN chuyen tien ung ho mien bac qua con bao yagi
10/09/2024 5389.85486		100.000		020097042209102027212024RCCH234617.8548 6.202723.DINH VAN QUOC chuyen tien
10/09/2024 5220.65461		200.000		642644.100924.202720.Ngoc Huyen quyen gop cuu tro ba con khac phuc hau qua sau bao Yagi. Cau mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5213.64741		100.000		574991.100924.202723.ung ho mien bac
10/09/2024 5214.64772		100.000		401305.100924.202723.VO HONG THAO NHI transfers FT24254785829616
10/09/2024 5216.64771		200.000		401295.100924.202723.TRAN THU MAI chuyen tien ung ho ba con lu lut FT24254557680004
10/09/2024 5215.64779		200.000		074181.100924.202724.Ung ho cac tinh lu lut



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.86165		100.000		020097041509102027242024oUIS472851.86165. 202704.NGUYEN DUC THANH chuyen tien
10/09/2024 5216.64781		100.000		943441.100924.202723.Tram Anh ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5245.35243		500.000		MBVCB.6997406023.NGUYEN THI THU HUYEN chuyen tien.CT tu 1021546868 NGUYEN THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.86172		200.000		020097042209102027232024W072399470.8617 2.202724.Chung Suc Cung Mien Bac
10/09/2024 5220.64796		100.000		253659.100924.202716.66529797763 0812255018 Giup do nguoi dan bi lu lut chuc moi nguoi bin
10/09/2024 5214.65519		1.000.000		401360.100924.202724.XIN UH KHAC PHUC BAO LU MIEN BAC FT24254461100767
10/09/2024 5218.65535		200.000		207027.100924.202725.chia se voi dong bao dang gap nan
10/09/2024 5387.85551		250.000		020097041509102027252024TQ6c472875.85551 .202705.BUI THI DUYEN Chuyen tien ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5240.35251		2.000.000		MBVCB.6997405903.cuu tro mien bac bao so 3.CT tu 0721000618744 NGUYEN DONG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.64831		500.000		866648.100924.202724.LE KIM XUYEN XIN GUI DONG GOP NHO, KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO LU T9.2024-100924-20:27:25 866648
10/09/2024 5218.65556		1.000.000		866662.100924.202727.NGUYEN THI NGOC TIEN CHUYEN KHOAN UNG HO MIEN BAC SAU BAO YAGI-100924-20:27:25 866662
10/09/2024 5017.65564		1.000.000		459124.100924.202725.Song Nhi chia se voi ba con lu lut
10/09/2024 5189.85584		1.000.000		020097041509102027262024nPLh472931.85584 .202726.ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5216.65571		200.000		401478.100924.202725.NGUYEN THI LE chuyen gop chut long giup mien Bac than yeu FT24254848561181
10/09/2024 5389.86229		200.000		0200970422091020272520249071288159.86229. 202726.Ung ho dong bao chong bao lut
10/09/2024 5189.85591		45.678		020097041509102027262024vKIO473129.85591 .202718.chiec cong dan iu nuoc moi toi ngheo a
10/09/2024 5388.85601		20.000		02009704220910202726202489RR972408.85601 .202727.gui dong bao mien Bac.
10/09/2024 5389.86240		500.000		02009704220910202726202412A1724027.86240 .202718.Tran Thi Thu Ung Ho Ba Con Bi Bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.64860		1.500.000		383903.100924.202726.IBFT Ung ho dong bao
10/09/2024 5215.65583		500.000		401523.100924.202726.VU THI HANG chuyen Ung Ho Thien Tai Bao Lu Mong Dan Minh Som Vuot Qua Kho Khan Vat Va Nay .. Thuong Lam Dong Bao Ta FT24254898794610
10/09/2024 5390.85623		1.000.000		020097041509102027282024grg4473155.85623. 202707.Ung Ho Ba Con Mien Bac Khac Phuc Bao Yagi
10/09/2024 5214.64891		100.000		401585.100924.202727.Thuedosaigon ung ho ba con vung lu lut FT24254308709376
10/09/2024 5220.64890		500.000		183121.100924.202726.Ung ho nguoi dan mien Bac (bao so 3)
10/09/2024 5218.64896		200.000		074264.100924.202727.NGUYEN THI THANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5388.85635		20.000		0200970415091020272820244rLg473170.85635. 202728.Cua it long nhieu. Ho tro nguoi dan mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5189.86284		1.000.000		020097042209102027272024QJFH489862.86284 .202720.NAM THANH chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5239.35275		1.000.000		MBVCB.6997407404.DAO NAM KHANH chuyen tien.CT tu 9825085999 DAO NAM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.64917		500.000		401600.100924.202727.HOANG THI THUY TAM ung ho bao lu mien bac FT24254458403337
10/09/2024 5212.64929		200.000		791235.100924.202718.NGUYEN DAO PHUONG HIEN gui tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5220.64954		300.000		791503.100924.202724.NGUYEN THI LAN ANH ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5242.35279		500.000		MBVCB.6997407486.DUY MWG UNG HO DONG BAO CAC TINH BI ANH HUONG BAO YAGI.CT tu 0381000346377 NGUYEN DUC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.85672		80.000		020097042209102027282024K9TJTJ725212.85672 .202729.NGUYEN QUANG HUNG chuyen tien
10/09/2024 5218.64961		500.000		791468.100924.202723.LE VAN DAT Chuyen tien ung ho cac tinh bi thien tai
10/09/2024 5218.64969		1.000.000		401723.100924.202729.cau chuc moi nguoi deu binh an FT24254299709271
10/09/2024 5078.63718		200.000		MBVCB.6997407705.Mien Bac co len.CT tu 1017670822 DAO VIET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.35282		500.000		MBVCB.6997401528.ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 1042225384 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.35282		200.000		MBVCB.6997401744.PHAM THI BICH PHUONG chuyen tien.CT tu 1013510458 PHAM THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.65700		500.000		401762.100924.202729.Ung ho dong bao lu lut FT24254776923270
10/09/2024 5214.66005		200.000		207146.100924.202730.Nguyen Thi Hong Minh ung ho tam long nho giúp nguoi dan khac phuc hau qua bao.
10/09/2024 5078.63725		100.000		MBVCB.6997401460.VO THI TRA MY chuyen tien.CT tu 1014868092 VO THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.66030		200.000		383971.100924.202730.IBFT H UYN NIE chuyen tien
10/09/2024 5217.66024		200.000		401748.100924.202729.Xin ung ho cac tinh bao lu FT24254668624367
10/09/2024 5240.35291		100.000		MBVCB.6997406170.TRINH QUYNH MAI ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 yagi.CT tu 0711000259096 TRINH QUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.66038		100.000		401819.100924.202730.TRAN VAN TUYEN chuyen FT24254377257988
10/09/2024 5213.65730		27.000		791373.100924.202721.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.65736		1.000.000		866795.100924.202835.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-20:27:31 866795
10/09/2024 5213.66065		1.000.000		401876.100924.202731.Ung ho dong bao bi thien tai bao Yagi FT24254086287101
10/09/2024 5189.85733		50.000		0200970415091020273220247j2j473263.85733.2 02723.ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5017.66079		5.000.000		401882.100924.202731.Marketing Team Cty VTN Global FT24254288303438
10/09/2024 5213.65763		500.000		401920.100924.202731.TRAN MINH THUAN chuyen ung ho thien tai bao YAGI FT24254554755708
10/09/2024 5189.85762		200.000		02009704050910202733202405J8003386.85762. 202733.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI HIEU chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5017.66119		50.000		791616.100924.202727.Xuan Nghi cuu tro mien bac bao so 3
10/09/2024 5389.86410		250.000		020097041509102027332024ebvV473598.86410 .202733.LE THI NHU HUYNH chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13  
Page 8875 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.66118		500.000		791291.100924.202719.gia dinh BonChi ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.85769		200.000		020097042209102027322024N9YB584344.8576 9.202724.TRUONG THI NHUT DY chuyen tien
10/09/2024 5240.35309		200.000		MBVCB.6997406535.DANG THI YEN ung ho dong bao anh huong bao.CT tu 0031000301106 DANG THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.66162		100.000		866858.100924.202732.XIN UNG HO PHI HO TRO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI-100924-20:27:33 866858
10/09/2024 5244.35313		200.000		MBVCB.6997407262.TRAN THI PHUONG THAO va TRAN DUC SON ung ho dong bao khac phuc bao lu.CT tu 1016256745 TRAN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.35315		500.000		MBVCB.6997407306.Ung Ho Dong Bao Bi Thiet Hai Do Bao Yagi.CT tu 1017595249 NGUYEN HUYNH THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.63757		500.000		MBVCB.6997400257.PHAM THI HIEN NHI-NGO DUY THAI ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao lu..CT tu 0061001099846 PHAM THI HIEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.35321		500.000		MBVCB.6997405872.NGUYEN BACH NGHIA chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1012964690 NGUYEN BACH NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.63762		1.000.000		MBVCB.6997407669.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1038916387 SON KIM HUA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.66215		500.000		866921.100924.202735.PHAM THI LAN LOC UNG HO DONG BAO LU LUT BAO YAGI-100924-20:27:35 866921
10/09/2024 5209.66220		100.000		790287.100924.202735.ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5214.66225		100.000		944575.100924.202735.Ung ho dong bao mien bao lu
10/09/2024 5212.65884		14.000		983578.100924.202735.66530439625-034520444 2-ung ho ba con

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.65889		500.000		402030.100924.202733.Nguyen Thi Bich Hoa gop suc mong dong bao vuot qua bao lu. FT24254070020912
10/09/2024 5242.35326		200.000		MBVCB.6997407645.ho tro dong bao Viet Nam.CT tu 1029867915 LE THI XUAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.65896		200.000		402129.100924.202734.NGUYEN THU HUONG chuyen ung ho FT24254525649014
10/09/2024 5220.66264		300.000		402188.100924.202735.Mong dong bao minh som vuot qua kho khan FT24254636060101
10/09/2024 5390.86494		1.000.000		020097042209102027352024EE4R214329.86494 .202736.ung ho dong bao chong bao
10/09/2024 5017.65928		1.000.000		402127.100924.202734.Ly Phuong Chau ung ho Dong Bao bi thien tai lu lut FT24254308709952
10/09/2024 5387.86497		100.000		020097041509102027362024EssS473378.86497. 202716.NGUYEN HOANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5243.35332		1.000.000		MBVCB.6997401583.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0301000359220 DINH PHAN XUAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.35335		500.000		MBVCB.6997401847.2 em Chi Cong Kim Tha quyen gop cuu tro dong bao vung lu phia bac.CT tu 1048157401 TRAN CHI CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5211.86510		1.000.000		0200970488091020273720241762350999.86510. 202737.LE THI PHUONG THAO Foreign Worker Salary:OTT:1331OTT240900793:1QT:13311QT 240900696222731841:IMT:0910243477010781:
10/09/2024 5216.66305		1.000.000		402134.100924.202734.Trung tam dao tao lai xe phung khoang ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254700098610
10/09/2024 5220.66317		1.000.000		402318.100924.202737.gop chut tam long gui ba con mien Bac FT24254719477906
10/09/2024 5242.35340		500.000		MBVCB.6997402616.Ung ho MB khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0481000833497 NGUYEN NHAT DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.35340		300.000		MBVCB.6997408616.NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh do bao yari gay ra.CT tu 0601000464110 NGUYEN THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.85882		100.000		020097042209102027372024QI6P559770.85882. 202739.NGUYEN HUYNH HUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.67007		100.000		402406.100924.202738.Quyen gop dong bao vuot qua bao Yagi FT24254367423781
10/09/2024 5216.67008		200.000		792114.100924.202717.gop mot suc nho ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.85880		200.000		0200970415091020273920242i6N473746.85880.202739.NGUYEN SY SONG chuyen tien
10/09/2024 5078.63785		200.000		MBVCB.6997408351.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0711000308193 VU THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.67021		3.000		296332.100924.202738.10A31 DINH TIEN HOANG BH ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5389.86573		1.000.000		020097042209102027382024QC4M474961.86573.202739.DINH THI LINH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua con bao yagi
10/09/2024 5220.66378		100.000		792694.100924.202733.NGUYEN XUAN TUAN LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.67020		200.000		642728.100924.202737.ho tro dong bao mien bac bi bao lu
10/09/2024 5245.35348		200.000		MBVCB.6997400880.gui dong bao mien nui phia bac..CT tu 9328471940 BUI NGOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.66399		2.000		052530.100924.202738.TUONG TRUNG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5215.66407		10.000		510879.100924.202739.PHUNG MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5218.67072		500.000		792790.100924.202735.FACTORY COFFEE CHIA SE UNG KHO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5218.67084		100.000		052766.100924.202741.Chuyen tien lien ngan hang
10/09/2024 5189.86633		50.000		020097042209102027402024J5LV153713.86633.202721.Con sinh vien thoi nen co nhieu gop nhieu a. Mong moi nguoi binh an qua nam Thín bao lut nay.
10/09/2024 5242.35356		100.000		MBVCB.6997408799.mong moii nguoi deu binh an.CT tu 9969953356 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.66461		200.000		384031.100924.202740.IBFT GD LUYEN HOAI UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGY
10/09/2024 5216.66463		2.000.000		575068.100924.202741.ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3 (Yagi)
10/09/2024 5017.66468		5.000		296583.100924.202740.Do Thuy Linh ung ho dong bao
10/09/2024 5212.66483		300.000		384732.100924.202741.IBFT chuyen tien cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.66484		400.000		402652.100924.202741.Thao Ung ho dong bao bao Yagi FT24254191565084
10/09/2024 5388.86672		300.000		020097040509102027422024BJ1G003905.86672. 202733.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mien Bac - Bao so 3
10/09/2024 5241.35369		10.000		MBVCB.6997408717.LE NGUYEN GIA KIET chuyen tien.CT tu 1031183721 LE NGUYEN GIA KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.66515		1.000.000		253812.100924.202738.66530442521 0914080540 NGUYEN GIA THAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.85964		500.000		0200970422091020274120241XBY534380.8596 4.202743.mong nhan dan MB vuot qua thien tai
10/09/2024 5220.66518		300.000		384140.100924.202742.IBFT con xin ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5218.67129		100.000		791933.100924.202734.nguyen thi ngoc anh, bui quang chung ung ho khac phuc bao va lu lut
10/09/2024 5389.86705		300.000		020097042209102027422024GLWV716059.8670 5.202743.NGUYEN HUU LINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.86702		200.000		020097042209102027412024GPI3516148.86702. 202743.Ung ho dong bao khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5212.66527		300.000		074606.100924.202742.LE THUY HANG chuyen tien ung ho nguoi dan bi thiet hai do con bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5215.67151		200.000		384749.100924.202743.IBFT NGOC THUONG ct ung ho dong bao
10/09/2024 5219.66553		200.000		207429.100924.202743.PHAN THI PHUONG THAO chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.85992		20.000		020097042209102027432024HS98319388.85992 .202744.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5216.66567		200.000		402812.100924.202743.Mot chut nho xiu gui den ba con FT24254102259930
10/09/2024 5215.67190		100.000		867104.100924.202844.UNG HO CHONG BAO LUT MIEN BAC-100924-20:27:43 867104
10/09/2024 5214.66592		200.000		793002.100924.202735.NGUYEN THI KHUYEN Chuyen tien ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.66602		500.000		792670.100924.202732.NGUYEN THI MINH TRAM ung ho dong bao mb anh huong bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.86750		200.000		020097042209102027432024FB9I891124.86750. 202745.Ung ho cuu tro khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5387.87024		200.000		020097042209102027442024NY0H675536.8702 4.202745.cho di la con mai dong bao co len
10/09/2024 5219.67227		1.000.000		791948.100924.202734.NGUYEN THI TINH Chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.67235		50.000		945457.100924.202744.Nguyen Minh Thien chuyen tien
10/09/2024 5239.35389		200.000		MBVCB.6997403471.vo chong em ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0181003505562 LAM QUOC TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.86773		200.000		020097040509102027452024CJQ1004058.86773 .202745.Vietcombank:0011001932418:TRAN NGOC MINH ANH chuyen tien UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5387.87052		300.000		020097041509102027452024sheu474098.87052. 202725.PHUNG THI THANH MAI ung ho nguoι dan anh huong bao Yagi
10/09/2024 5389.86780		50.000		02009704220910202745202438FE236386.86780. 202737.ung ho thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5241.35390		1.000.000		MBVCB.6997408724.chuyen tien ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0381000570955 NGUYEN DUY HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.35392		100.000		MBVCB.6997408941.gop gio thanh bao. Mien Bac co len - Viet Nam tien len.CT tu 1015676722 LE THI THAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.67261		50.000		793136.100924.202738.TAO YEN NHI Chuyen tien
10/09/2024 5389.86822		200.000		020097041509102027472024xVbH474128.86822 .202747.NGUYEN THI NGOC VAN chuyen tien
10/09/2024 5216.66683		500.000		660546.100924.202746.VIET NAM DONG LONG CHONG LAI THIEN TAI
10/09/2024 5218.67277		50.000		402929.100924.202744.PHAM HUY HOANG chuyen FT24254033613601
10/09/2024 5388.86838		50.000		0200970405091020274720245AU8004171.8683 8.202747.Vietcombank:0011001932418:TRUO NG THI VAN ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.86854		50.000		0200970422091020274720244JR9191743.86854. 202739.NGUYEN TAN LOI chuyen tien gop quy cuu tro cac tinh bao lu mien bac



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.35406		100.000		MBVCB.6997408364.mong moi nguoi som vuot qua kho khan.CT tu 1016364163 LE THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.86872		50.000		020097042209102027472024DWSF645495.8687 2.202728.fan Ninh Duong Story chung tay khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.87124		200.000		020097041509102027482024hQin474524.87124. 202728.NGUYEN THI ANH TUYET chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5242.35413		50.000		MBVCB.6997409684.huong toi dong bao mien bac.CT tu 1014590428 CONG HUYEN TON NU GIANG HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.66695		10.000		053092.100924.202744.cua it long nhieu ung ho dong bao a
10/09/2024 5241.35417		200.000		MBVCB.6997409493.ca nhan gop chut tam long ung ho .CT tu 0011004345302 TRAN HUYEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.86896		200.000		020097042209102027492024Y58O145181.86896 .202749.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.67315		500.000		402972.100924.202745.LE HUYEN THUY TRUC chuyen ung ho dong bao bao lu FT24254308710762
10/09/2024 5390.87142		100.000		0200970422091020274820241Z3I503055.87142. 202749.DAO DIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.86913		500.000		020097040509102027502024P39P004320.86913. 202750.Vietcombank:0011001932418:TRAN THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5213.67339		200.000		380542.100924.202747.IBFT UNG HO BA CON LU LUT
10/09/2024 5017.67342		500.000		403119.100924.202747.NGUYEN THI NGOC MINH chuyen tien ung ho dong bao bao lu bao Yagi FT24254017325802
10/09/2024 5389.86923		100.000		02009704150910202750202439zN474581.86923. 202750.XIN UNG HO BA CON BI ANH HUONG DO BAO LU
10/09/2024 5213.67360		100.000		790377.100924.202748.NGUYEN THI THANH THANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.87167		100.000		0200970405091020275020249B4K004338.87167 .202730.Vietcombank:0011001932418:gop phan nho ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5220.67376		1.000.000		867166.100924.202749.CONG DAN VU GOP 1 PHAN NHO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-20:27:48 867166
10/09/2024 5213.66778		100.000		403293.100924.202749.MA HONG TUOI chuyen FT24254998960289

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.67380		50.000		510984.100924.202750.Sinh Vien Truong DH Nam Can Tho Nguyen Van Hoai Phuc dong hanh khac phuc sau bao YAGI
10/09/2024 5387.87181		1.000.000		020097040509102027512024YF9D004370.87181 .202731.Vietcombank:0011001932418:Bui Thi Thu Huong chuyen tien. gia dinh Ito ung ho tam long toi cuu ho bao lu YaGi toi Mien Bac dau thuong
10/09/2024 5390.87179		300.000		020097040509102027512024V14D004363.87179 .202751.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5212.66812		1.000.000		384714.100924.202750.IBFT xinunghodongbaolulut
10/09/2024 5389.86948		200.000		020097042209102027502024NJ16870742.86948. 202751.NGUYEN NHU Y hotrobaconbaolu
10/09/2024 5388.87200		300.000		020097041509102027522024jjly474239.87200.2 02743.Chau Minh Khoi Khoi Nguyen ung ho dong bao lu lut thien tai
10/09/2024 5388.87204		100.000		020097041509102027522024OPrA474624.87204 .202731.TA DIEU LINH Chuyen tien
10/09/2024 5212.66844		300.000		793263.100924.202741.PHAM DUC THO Chuyen tien
10/09/2024 5216.67447		300.000		403314.100924.202749.LUU THIEN KIM chuyen FT24254818202001
10/09/2024 5017.67455		44.031		946313.100924.202751.NGO MINH NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5388.86977		500.000		020097040509102027522024HTDD004434.8697 7.202752.Vietcombank:0011001932418:TRAN TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5017.66878		100.000		207649.100924.202751.Mien Bac co len a
10/09/2024 5243.35443		200.000		MBVCB.6997409422.ung ho dong bao mien Bac-bao so 3.CT tu 0561000537501 LE NGUYEN BAO TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.87264		200.000		020097042209102027522024ZJCG148074.87264 .202745.NGUYEN THI HA chuyen tien
10/09/2024 5212.66926		2.000.000		793189.100924.202740.NGUYEN THI BICH PHUONG ho tro dong bao thien tai
10/09/2024 5390.87283		124.904		020097042209102027532024VKPM514689.8728 3.202754.cau mong ba con binh an
10/09/2024 5220.66952		500.000		612355.100924.202752.Tra da 247 ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5387.87291		20.000		0200970422091020275320244YW3204941.8729 1.202754.ho tro nguoi dan sau bao yagi
10/09/2024 5219.67556		200.000		403522.100924.202752.HOANG THI TRINH ung ho dong bao bao lu FT24254900753575

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.67561		19.487		793459.100924.202746.PHAM VAN THUC ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5216.66967		2.000.000		074914.100924.202754.Anh em mien Bac co len
10/09/2024 5217.66990		2.000.000		403706.100924.202755.Hoa ha thanh gui yeu thuong toi dong bao Viet Nam FT24254841908874
10/09/2024 5387.87333		50.000		020097042209102027542024T0TN923081.8733 3.202747.HA TUONG VY chuyen tien
10/09/2024 5215.67000		500.000		792232.100924.202720.NGUYEN THI THUY TIEN Chuyen tien
10/09/2024 5389.87337		50.000		020097042209102027552024OTR5200800.8733 7.202756.NGUYEN BA ANH TUAN chuyen tien quyen gop
10/09/2024 5214.67608		100.000		403714.100924.202755.NGUYEN THUY LINH chuyen tien cuu ho nguoi dan lu lut FT24254896629513
10/09/2024 5213.67614		500.000		403729.100924.202755.Chau Le Vy gop suc day lui Bao so 3 FT24254257509545
10/09/2024 5244.35462		1.000.000		MBVCB.6997410534.Ung ho bao lu mien Bac.CT tu 9241006060 DO HUE LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.87352		100.000		020097042209102027552024DOUO583183.8735 2.202736.MA THI TU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5241.35464		200.000		MBVCB.6997409607.chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0421000497166 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.68026		50.000		790418.100924.202754.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 YAGI
10/09/2024 5387.87380		100.000		020097040509102027572024DVZ4004686.8738 0.202757.Vietcombank:0011001932418:TRAN NGUYEN THANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.67663		100.000		794447.100924.202752.Huong ve mien Bac khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.35469		50.000		MBVCB.6997410847.PHAN THI PHUONG LAN chuyen tien.CT tu 1042538250 PHAN THI PHUONG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.67683		200.000		684866.100924.202756.PHAM THI MAI CHINH chuyen tien
10/09/2024 5242.35472		200.000		MBVCB.6997404799.NGUYEN ANH THU chuyen tien.CT tu 1028288850 NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.87392		500.000		020097041509102027582024rzu2474380.87392. 202758.mong moi nguoi deu binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.88126		1.000.000		020097041509102027582024xtrz474788.88126.2 02758.BUITUYET ung ho dong bao cac tinh con baoso 3 yagi
10/09/2024 5215.68089		100.000		459278.100924.202757.NGUYEN KIEU KHANH UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 10092024
10/09/2024 5389.88132		99.999		020097042209102027572024L5FH904455.88132 .202738.Toan KIA Ben Tre ung ho dong bao viet nam
10/09/2024 5217.67718		500.000		575167.100924.202758.Trieu Phuc Tung chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5217.68106		100.000		385024.100924.202757.IBFT Ung ho dong bao cac tinh do bao lu gay ra
10/09/2024 5239.35478		100.000		MBVCB.6997410687.Ung ho cac tinh thiet hai do mua lu.CT tu 1029850946 TRAN LE PHUONG NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.87416		50.000		0200970405091020275920240DS9004769.87416 .202759.Vietcombank:0011001932418:PHAM DINH ANH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.88146		50.000		020097042209102027582024W0AF481494.8814 6.202738.PHAM THUY QUYNH ung ho khac phuc sau con bao yagi
10/09/2024 5388.88147		500.000		020097040509102027592024QIP5004775.88147. 202759.Vietcombank:0011001932418:PHAN THU NGAN chuyen tien
10/09/2024 5189.88157		100.000		0200970422091020275820242KHS225198.8815 7.202759.TRAN THU HA chuyen tien
10/09/2024 5216.67755		10.000		298241.100924.202758.Thuy Trang ung ho nguoi dan mien bac khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5389.87445		200.000		020097042209102027582024CCOS960537.8744 5.202759.NGO THI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.68146		2.000.000		403921.100924.202758.HO NHAT QUYEN chuyen FT24254025511158
10/09/2024 5218.67763		250.000		385014.100924.202758.IBFT BUI THI KIM LOAN chuyen tien
10/09/2024 5390.87449		300.000		0200970422091020275920246CSD493266.87449 .202800.BUI THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5209.67799		100.000		793716.100924.202753.chau xin ung ho ba con vung lu a. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.67803		250.000		794437.100924.202751.Ung ho cuu tro bao
10/09/2024 5218.68181		300.000		404049.100924.202759.DINH THI TRA MY gui chut tam long mong ba con vuot qua con bao FT24254068022915

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.87478		50.000		020097042209102028002024YJ48641022.87478. 202801.xin gop tam long nho vao cong dong lon
10/09/2024 5220.68210		100.000		984437.100924.202801.66529466763-037704403 1-NGUYEN HOAI ANH THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.88215		100.000		020097042209102028002024FRW6782618.8821 5.202741.NGUYEN TIEN VU chuyen tien
10/09/2024 5390.88218		200.000		020097042209102028002024FHRQ936048.8821 8.202801.tra dau 2000tea ung ho dong bao sau bao lu so 3 YAGI
10/09/2024 5209.67821		100.000		984440.100924.202801.66530445888-091848700 1-HOANG THI THANH TUYEN Cuu tro
10/09/2024 5217.67829		200.000		511080.100924.202800.em xin duoc dong gop 1 phan nho be vao cong tac cuu tro dong bao a
10/09/2024 5389.87488		1.000.000		0200970422091020280020240AMW229365.874 88.202801.ung ho thiet hai do bao lu gay ra
10/09/2024 5220.68246		100.000		207916.100924.202802.Ung ho khac phuc baoyagi
10/09/2024 5388.88240		500.000		020097042209102028012024KJFJ987970.88240. 202802.Gia Dinh Huong Thu ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5240.35500		100.000		MBVCB.6997411497.LE NGOC MAI chuyen tien chung tay giup do bao lu.CT tu 0301000353152 LE NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.68270		500.000		867541.100924.202802.UNG HO DONG BAO BI LU LUT-100924-20:28:02 867541
10/09/2024 5243.35503		1.000.000		MBVCB.6997404775.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 1028068952 NGUYEN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.35508		350.000		MBVCB.6997403836.sinh vien Phu Tho o Ha Noi gui chut long thanh ho tro vung cao khac phuc lu lut.CT tu 1041741797 DO THI BICH DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.67914		2.000.000		404311.100924.202803.TRAN THI CAM CHI ung ho khac phuc bao lu mien Bac FT24254367425644
10/09/2024 5213.67910		100.000		404319.100924.202803.DO VAN BAC chuyen gui tam long toi vung bao lu FT24254035000768
10/09/2024 5390.87536		5.000.000		020097041509102028032024iZwj475019.87536. 202803.DINH TOC XU ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5390.88283		100.000		02009704220910202803202468VC927477.88283 .202804.NGUYEN VAN THANH chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.35511		200.000		MBVCB.6997403407.ung ho dong bao.CT tu 9359752325 NGUYEN VO THAI NHAT TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.68323		200.000		075209.100924.202804.TUYET chuyen tien
10/09/2024 5220.68337		100.000		404357.100924.202803.Ung ho dong bao lu lut FT24254004889307
10/09/2024 5078.63977		30.000		MBVCB.6997411592.em la hoc sinh xin duoc ung ho tam long giup dong bao .CT tu 1039781932 NGUYEN NGOC CHAU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.68349		500.000		867583.100924.202803.NGO NGOC PHUOC CHUYEN KHOAN HO TRO DONG BAO VUNG BAO-100924-20:28:04 867583
10/09/2024 5387.87558		500.000		020097042209102028032024CTTM236122.8755 8.202756.HOANG PHUC HUNG ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5189.88294		200.000		020097040509102028042024WYS3005072.8829 4.202756.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.67968		100.000		404413.100924.202804.Dong bao minh co len a. FT24254125000367
10/09/2024 5218.68380		50.000		404416.100924.202804.HUYNH THI CAM TU chuyen FT24254691122813
10/09/2024 5017.68395		300.000		793874.100924.202757.NGUYEN MANH DUNG ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5212.68399		300.000		404114.100924.202800.dong gop ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254569090070
10/09/2024 5239.35523		500.000		MBVCB.6997411065.NGO MINH TAN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0061001135300 NGO MINH TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.69021		500.000		404508.100924.202805.KHA AI chia se dong bao lu lut FT24254239980932
10/09/2024 5212.68443		2.000.000		660831.100924.202805.TRAN THUY KIM AI GOP PHAN CUU TRO MIEN BAC
10/09/2024 5017.69031		100.000		404527.100924.202806.Tran manh hung ung ho cac tinh bi bao lu FT24254250833100
10/09/2024 5214.69039		500.000		404532.100924.202806.TRAN VAN HOANG ho tro ba con vung lu FT24254739966059
10/09/2024 5017.69051		200.000		794345.100924.202749.Quyen gop ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5389.88381		1.400.000		020097042209102028062024832F958526.88381. 202807.Tap the Lop 32A1 ung ho khac phu hau qua con bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.35542		500.000		MBVCB.6997415390.HUYNH THI LAN NHI HO TRO DONG BAO LU LUT.CT tu 0381000591308 HUYNH THI LAN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.87660		50.000		02009704220910202807202489YX857363.87660 .202809.NGUYEN THI HONG NGOC ung ho nguoi dan anh huong bao yagi
10/09/2024 5390.88432		200.000		020097042209102028082024P83I138811.88432. 202809.NGUYEN NGOC MINH ANH Ho Tro Cac Tinh Dong Bao Bi Bao Lu Lut
10/09/2024 5189.87681		50.000		020097042209102028082024YSK5369666.87681 .202801.NGUYEN NGOC NHUNG ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu thien tai
10/09/2024 5388.87680		100.000		02009704220910202808202493QG104725.87680 .202809.MINH PHUONG ck dong gop ba con chong lu a
10/09/2024 5242.35549		500.000		MBVCB.6997412214.Chung tay cung dong bao .CT tu 0391000308888 NGUYEN THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.87683		500.000		020097041509102028092024Y2i3475158.87683. 202801.DO MINH ANH chuyen tien ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5078.64016		100.000		MBVCB.6997411595.DAO THUC ANH chuyen tien.CT tu 0061005788888 DAO THUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.35550		200.000		MBVCB.6997415696.TRINH TAN TIEN chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0611001941670 TRINH TAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.35550		100.000		MBVCB.6997411894.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 0011004027524 NGUYEN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.87693		150.000		020097042209102028092024KQHS456709.8769 3.202749.NGUYEN NGOC THACH quang ngai
10/09/2024 5245.35555		200.000		MBVCB.6997411274.Em Be Dao Khoai ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 1047804051 NGUYEN THANH THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.35554		1.000.000		MBVCB.6997411673.Chia se cung nguoi dan vung bao lu mien Bac.CT tu 0331000399587 NGUYEN THUY PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.69073		500.000		404602.100924.202807.Ung ho mien bac FT24254206942502
10/09/2024 5244.35556		30.000		MBVCB.6997412277.ung ho.CT tu 1038446137 NGUYEN THANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.64025		100.000		MBVCB.6997412389.NGUYEN THI PHUC NHAN chuyen tien.CT tu 1049704387 NGUYEN THI PHUC NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.68512		100.000		947479.100924.202807.Sinh Vien nam nhât UEH chuc mn co len
10/09/2024 5220.68519		500.000		208072.100924.202808.Cuu tro dong bao gap bao Yagi
10/09/2024 5217.69099		1.000.000		075307.100924.202808.NGUYEN THU HA ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5218.68535		150.000		794544.100924.202754.NGUYEN MINH ANH Chuyen tien
10/09/2024 5216.68539		200.000		793961.100924.202759.PHAN THI HOAI THU Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5189.88496		500.000		0200970422091020281020243XZ5762331.88496 .202751.ung ho dong bao mien nui phía bac
10/09/2024 5220.69120		200.000		404796.100924.202809.BUI THI THU TRANG ck ung ho ba con sau bao lu so 3 FT24254038668388
10/09/2024 5217.68567		90.000		948072.100924.202808.Ung ho bao yagi
10/09/2024 5189.87741		500.000		020097040509102028122024UD9B005459.8774 1.202812.Vietcombank:0011001932418:ung ho nd mien bac
10/09/2024 5217.69138		106.751		075360.100924.202810.NGUYEN LE HA KHANH ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5219.68595		100.000		454682.100924.202809.NGUYEN THI NGOC QUYEN chuyen khoan
10/09/2024 5209.69163		200.000		642894.100924.202808.ung ho lu lut
10/09/2024 5387.87737		50.000		02009704220910202811202436AB396795.87737 .202812.chau la sinh vien chau co di day them duoc 1 it tien chau cung chi quyen gop duoc 1 phan nho a mong mien Bac vuot qua bao lu a
10/09/2024 5220.68641		100.000		386276.100924.202811.IBFT Ung ho khac phuc bao so 3 yari
10/09/2024 5078.64047		20.000.000		MBVCB.6997404350.gop chut suc mon ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1013033048 DO TRINH LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.68676		100.000		404898.100924.202810.Ung ho dong bao vuot qua lu lut FT24254207884003
10/09/2024 5241.35578		255.000		MBVCB.6997416074.Ung ho cac tinh bi anh huong bao Yagi.CT tu 0161000887791 HOANG THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.35578		50.000		MBVCB.6997411425.NGUYEN PHUONG LINH ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 1023257470 NGUYEN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.87788		100.000		020097042209102028122024VR27198500.87788 .202814.NGUYEN QUYNH CHI chuyen tien
10/09/2024 5213.68689		5.000.000		177445.100924.202802.TuongVan ungho cuu tro thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5390.87793		50.000		0200970415091020281420248fWT475748.8779 3.202814.mong moi nguoi kien cuong manh me binh an a
10/09/2024 5242.35582		100.000		MBVCB.6997411830.LE THI HUE CHI chuyen tien tam long nho cua con de cung chung tay vuot qua mua lu.CT tu 1018166408 LE THI HUE CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87803		200.000		020097040509102028142024DME3005584.8780 3.202805.Vietcombank:0011001932418:MAI THI PHUONG THU chuyen tien
10/09/2024 5218.68711		200.000		948728.100924.202812.Ung ho Dong Bao mien Bac bao so 3
10/09/2024 5217.69246		100.000		075453.100924.202813.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.69244		1.000.000		642911.100924.202810.Ung ho dong bao mien bac bao yagi
10/09/2024 5388.87801		200.000		020097042209102028132024WVH3669987.8780 1.202814.NGUYEN NGOC DUONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5217.69255		999.999		404876.100924.202810.ung ho dong bao chiu ah bao Yagi FT24254667827735
10/09/2024 5189.87812		50.000		020097042209102028132024T7XB386588.8781 2.202814.NGUYEN BAO TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.88587		100.000		020097042209102028132024NCBE278682.8858 7.202814.ung ho cac tinh va tp thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5212.68719		500.000		404903.100924.202811.Ung ho dong bao mien Bac FT24254890907802
10/09/2024 5212.69265		100.000		405015.100924.202812.DINH HOANG THAO VY chuyen tien chung tay khac phuc bao so 3 FT24254425606200

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.68741		1.000.000		075461.100924.202814.LINH LIU ung ho dong bao vuot qua kho khan bao Yagi
10/09/2024 5213.69266		10.000		055175.100924.202812.NGO THI QUYNH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.68752		60.000		790583.100924.202813.TIGERRIO UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5213.69282		200.000		948759.100924.202813.TRAN NHAT DUC chuyen tien
10/09/2024 5212.68765		100.000		405013.100924.202812.HOANG HO MINH THU transfer FT24254900755023
10/09/2024 5215.68763		1.000.000		405023.100924.202812.Mien Bac co lennnn FT24254413228078
10/09/2024 5390.88611		500.000		020097042209102028142024HISY174440.88611 .202755.dong bao chung ta cung nhau co gang
10/09/2024 5387.87845		200.000		02009704220910202814202407CC544552.87845 .202755.Yen sao An Khang ung ho dong bao anh huong bao lu
10/09/2024 5213.69302		50.000		948712.100924.202812.Ung ho dong bao vuot bao lu
10/09/2024 5215.69305		500.000		208141.100924.202813.Nguyen Thi Ngoc Duyen ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5219.68791		3.000.000		454696.100924.202815.ung ho ng dan bao yagi
10/09/2024 5245.35592		100.000		MBVCB.6997415720.ung ho dong bao mua bao.CT tu 1373762277 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.35595		100.000		MBVCB.6997412619.DO THUY NGA ung ho dong bao cac tinh, thanh pho mien Bac bi anh huong boi bao so 3.CT tu 0711000312864 DO THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.68822		100.000		385665.100924.202812.IBFT TRAN THI TUYET TRINH chuyen tien bao Yagi
10/09/2024 5220.69334		200.000		459365.100924.202814.TRAN THIEN THANH CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5215.69338		200.000		405104.100924.202814.chia se voi dong bao bi lu lut FT24254601360370
10/09/2024 5017.69342		2.222		405174.100924.202814.Team Duy Giao ung ho nguoi dan FT24254559997600
10/09/2024 5243.35599		500.000		MBVCB.6997410161.HOANG THI HOA Xin Chia Se Kho Khan Cung Ba Con Vung Lu.CT tu 9922978968 HOANG THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.87865		1.000.000		020097042209102028162024A36F710527.87865 .202817.TRAN THI THU TRANG chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.69365		200.000		795282.100924.202807.TRAN HONG VAN Chuyen tien
10/09/2024 5215.68876		2.000.000		405170.100924.202814.PHAM THI NGOC chuyen cuu tro thiet hai bao so 3 Yagi FT24254189215247
10/09/2024 5209.68878		1.000.000		405252.100924.202815.TRAN KHANH LY chuyen ung ho mien Bac FT24254880015004
10/09/2024 5220.69379		1.000.000		661009.100924.202816.TRAN NGOC TRINH KINH GUI UNG HO DONG THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5220.68888		1.000.000		394610.100924.202807.LE HAI ANH ho tro ba con vung lu lut
10/09/2024 5017.68892		300.000		948912.100924.202817.Dang The Anh ung ho dong bao vung cao
10/09/2024 5212.69403		10.000		948430.100924.202816.Ho Minh Thu chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5218.68912		500.000		405401.100924.202817.Thuong lm mien bac oi co nen FT24254114009401
10/09/2024 5216.69436		100.000		790616.100924.202817.ung ho nguoi dan o vung bao lu
10/09/2024 5245.35614		1.000.000		MBVCB.6997415307.Huong ve dong bao mien bac bao YaGi.CT tu 1042010214 PHAN THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.35615		1.500.000		MBVCB.6997413093.Mong dong bao mien Bac cung nhau vuot qua kho khan.CT tu 1044142287 NGUYEN LAN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.69446		500.000		385690.100924.202818.IBFT TRAN THI CAM THE UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5212.69452		100.000		075609.100924.202819.HOANG LE MINH NGOC ung ho dong bao cac tinh thanh
10/09/2024 5214.69469		500.000		358481.100924.202819.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.68973		200.000		948535.100924.202818.Nguyen Thi Phuong Hanh chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5215.68978		300.000		405496.100924.202818.NGUYEN LE VIET ANH FT24254511720792
10/09/2024 5215.69497		100.000		386527.100924.202820.IBFT TRAN MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5189.88767		50.000		0200970422091020281920244YUZ942124.8876 7.202820.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.88772		200.000		0200970422091020281920247X8Q893116.88772 .202820.Mong bao lu som qua

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.69501		300.000		405568.100924.202820.LUONG THI MAI BANG ung ho dong bao thiet hai do bao FT24254609668981
10/09/2024 5243.35628		200.000		MBVCB.6997412695.Ung ho dong bao vung bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1027140832 LE VIET VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.88794		35.344		020097042209102028202024FBIF855917.88794. 202821.NGUYEN THI NHU Y ngheo qua nhung van ung ho. cam on Dang MTTQ VN CAND QDND
10/09/2024 5218.70033		2.000.000		385680.100924.202820.IBFT TRAN THI THAO chuyen tien e co chut it giup dong bao
10/09/2024 5242.35631		100.000		MBVCB.6997413045.Thuy An chuyen tien ung ho.CT tu 0711000275843 TU THI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.69528		100.000		405609.100924.202820.LE THACH BAO NGHI chuyen FT24254006522040
10/09/2024 5212.70047		200.000		254586.100924.202821.HOANG THI HA CHUYEN TIEN
10/09/2024 5244.35633		200.000		MBVCB.6997416508.Ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0101001143487 NGUYEN THI QUYNH NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.87984		1.000.000		020097042209102028202024RMY6212577.8798 4.202801.Hoang Hong Tham chung tay cung dong bao vung bao lu VN co len
10/09/2024 5219.70053		2.000.000		385830.100924.202821.IBFT NGUYEN PHAN NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5218.69560		500.000		867959.100924.202904.HUYNH THANH THAI CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:28:21 867959
10/09/2024 5390.88810		500.000		020097041509102028212024fOXr475490.88810. 202822.NGUYEN THI HA GIANG Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.70065		100.000		867992.100924.202822.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:28:21 867992
10/09/2024 5213.69569		50.000		208375.100924.202821.NGUYEN NGOC HAI MY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5242.35637		2.000.000		MBVCB.6997381901.NGUYEN HOANG KIM NGAN ung ho dong bao chiu thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1017290268 NGUYEN HOANG KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.70085		10.000		055887.100924.202821.Do Tran Hai Phong ung ho dong bao cac tinh bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5209.69592		50.000		796352.100924.202814.NGUYEN KIM NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5216.70094		300.000		184261.100924.202822.DINH THI HONG THANH chuyen ung ho dong bao khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5239.35640		200.000		MBVCB.6997412080.NGUYEN VAN TUE chuyen tien.CT tu 0021000331585 NGUYEN VAN TUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.70115		300.000		405705.100924.202822.NGUYEN HONG THAI chuyen FT24254690925781
10/09/2024 5390.89001		100.000		0200970422091020282120246EUP487739.89001 .202822.LE DO THU HOAI chuyen tien ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5214.70135		100.000		949190.100924.202822.Le Quang Huy chuyen tien
10/09/2024 5189.88849		1.000.000		020097042209102028222024UCQP722615.8884 9.202823.Mong binh an cho moi nguoi
10/09/2024 5245.35647		100.000		MBVCB.6997413630.ung ho dong bao.CT tu 1017334424 LE NGUYEN HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.70146		1.000.000		949206.100924.202823.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.69638		1.000.000		405789.100924.202823.ung ho bao Yagi FT24254579456199
10/09/2024 5389.88876		500.000		020097042209102028232024XTYL897805.8887 6.202804.DINH VAN HIEN chuyen tien
10/09/2024 5215.69670		200.000		253967.100924.202819.66530447367 0792665216 Ung ho ba con thiet hai sau con bao yagi
10/09/2024 5389.88897		100.000		020097041509102028252024G66b476537.88897. 202825.PHUNG DUC HUNG chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.89071		100.000		020097041509102028252024af5c476092.89071. 202825.DO HONG NHAT chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.88898		1.000.000		020097042209102028242024C8LA334245.8889 8.202825.TRAN DUC KIEN ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5239.35659		1.000.000		MBVCB.6997404263.PHAM DO QUYEN chuyen tien ung ho dong bao vung bao lut.CT tu 0041000310104 PHAM DO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.35659		50.000		MBVCB.6997412963.TRAN PHAM DAI PHONG ung ho cuu tro.CT tu 1029722502 TRAN PHAM DAI PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.35660		100.000		MBVCB.6997412898.VU HAI AN giúp phan nho cho dong bao lu lut .CT tu 1027082910 VU HAI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.88908		1.000.000		020097041509102028252024V5VL476099.88908 .202825.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.70236		100.000		253984.100924.202821.66530044559 0375253645 Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.88922		300.000		020097042209102028252024PYR7871950.88922 .202826.TRAN LE VI chuyen tien
10/09/2024 5389.89089		200.000		020097041509102028262024xCK4476562.89089. 202826.NGUYEN THI THUY KHANG chuyen tien ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5209.69721		50.000		405948.100924.202825.Mong dat nuoc som vuot qua kho khan FT24254080017150
10/09/2024 5017.69725		4.000.000		405894.100924.202824.Team XIE XIE ung ho khac phuc hau qua bao Yagi so 3 FT24254536886145
10/09/2024 5215.69729		200.000		405976.100924.202825.Ung ho dong bao FT24254609034803
10/09/2024 5389.89105		500.000		020097042209102028252024NSB1448183.89105 .202827.BUI THI HUYEN TRAM chuyen tien
10/09/2024 5213.69745		500.000		075798.100924.202826.chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.70287		1.000.000		184301.100924.202826.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi 2024
10/09/2024 5244.35668		100.000		MBVCB.6997413999.PHUNG THI LUA HUONG VE TO QUOC.CT tu 0351000862337 PHUNG THI LUA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.89119		200.000		020097042209102028252024GLEG446692.89119 .202818.DAO THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5245.35674		1.000.000		MBVCB.6997414036.PHUNG THANH HANG chuyen tien ung ho dong bao dang chiu hau qua cuar Yagi.CT tu 0021001256245 PHUNG THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.89151		100.000		020097042209102028282024INMK404458.8915 1.202829.NG HO DONG BAO CAC TINH THNH PHO BI THIST HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5387.89158		1.993.093		02009704050910202829202407VI006349.89158. 202829.Vietcombank:0011001932418:ung ho bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.35684		500.000		MBVCB.6997412802.Gd Ho Thi Lai ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 0151000594518 NGUYEN NGOC MINH KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.35687		100.000		MBVCB.6997410755.ung ho dong bao bi thiet hai sau bao yagi- nguyen uyen phuong-.CT tu 3842603838 NGUYEN UYEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.70328		200.000		075816.100924.202827.CAM THI HOA chuyen tien giup dong bao bao lu
10/09/2024 5389.89181		300.000		020097042209102028292024L755598656.89181. 202830.nguyen gop giup ba con bao lu
10/09/2024 5212.69798		200.000		406086.100924.202827.Gop phan ung ho nguoi dan mien lu vuot qua thien tai. Mong moi nguoi binh an. Nam mo A Di Da Phat FT24254300026038
10/09/2024 5217.70351		100.000		868099.100924.202910.UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI-100924-20:28:27 868099
10/09/2024 5241.35692		100.000		MBVCB.6997414478.GD Bao Chau ung ho khac phuc thien tai.CT tu 1039017912 LE TRAN NGOC CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.89200		500.000		020097041509102028312024c9ky476183.89200. 202831.VO TUE GIANG VAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5212.69834		100.000		208509.100924.202828.Ung ho dong bao vung lu lut cac tinh phia Bac
10/09/2024 5078.64186		200.000		MBVCB.6997414056.HUYNH THI DIEM DI chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0111000377429 HUYNH THI DIEM DI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.35698		1.000.000		MBVCB.6997416490.TRAN TUAN DUONG chuyen tien.CT tu 0341006959851 TRAN TUAN DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.64190		50.000		MBVCB.6997414343.TU LUONG TIEU MY chuyen tien.CT tu 0531002498898 TU LUONG TIEU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.89213		1.000.000		020097041509102028312024cg8e476679.89213. 202831.UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5218.70403		50.000		406122.100924.202827.NGUYEN DINH ANH chuyen tien FT24254707681914
10/09/2024 5209.70410		200.000		795944.100924.202823.ung ho dong bao phuc hoi sau bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.70413		300.000		075870.100924.202830.Nguyen ngoc nhu ung ho dong bao anh huong do thien tai
10/09/2024 5390.89223		50.000		020097042209102028302024DVZL520279.8922 3.202832.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5189.89225		500.000		020097042209102028302024OFCV727554.8922 5.202832.NGUYEN THI NGOC LAN chuyen tien ung ho khac phuc mua lu hau yagi
10/09/2024 5213.70441		150.000		795942.100924.202823.Ung ho dong bao mien Bac co len
10/09/2024 5390.89268		300.000		020097041509102028332024rLh3476724.89268. 202812.MOT CHUT TAM LONG SAN SE CUNG MIEN BAC
10/09/2024 5387.89266		3.000.000		020097041509102028332024pgtJ476725.89266. 202812.NGUYEN HOANG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5220.69959		100.000		950116.100924.202830.NHAT HA ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.89270		200.000		0200970422091020283220241Z0M834314.8927 0.202833.TRAN HUYEN TRANG ung ho dong bao
10/09/2024 5017.69968		200.000		406382.100924.202830.TRAN DUY KHANH ung ho cac tinh bao lu, hy vong dong bao binh an FT24254890678422
10/09/2024 5218.70480		300.000		796437.100924.202817.BUI THE TRUONG Chuyen tien
10/09/2024 5215.70503		200.000		797032.100924.202826.NGUYEN THI LAN ANH ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.89279		100.000		020097041509102028332024mABG476738.8927 9.202833.NGUYEN QUY NHI ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.71013		100.000		035234.100924.202833.DU MINH TRUONG ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5212.71003		200.000		950136.100924.202831.tam long nho ung ho dong bao
10/09/2024 5244.35717		500.000		MBVCB.6997413723.ung ho dong bao mien bac than yeu ( dong bao mien trung).CT tu 9365690313 NGUYEN THI THANH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.70522		50.000		950202.100924.202832.Suong So Ni ung ho cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5240.35721		100.000		MBVCB.6997414916.Ung ho dong bao mien Bac sau bao Yagi.CT tu 0651000809398 VAN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.35720		1.000.000		MBVCB.6997415052.NGUYEN HA TRANG chuyen tien ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0301000373702 NGUYEN HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.70541		100.000		301609.100924.202832.Pham Thi My Linh ung ho dan do bao yagi
10/09/2024 5389.90139		10.000		0200970405091020283420244AS0006616.90139 .202834.Vietcombank:0011001932418:Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.71037		200.000		406507.100924.202832.NGUYEN PHUONG ANH ung ho dong bao mien lu FT24254369595033
10/09/2024 5017.70580		200.000		950697.100924.202833.VUONG QUOC MANH gui ho tro ba con mong ba con se vuot qua duoc kho khan nay (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5218.71074		500.000		075980.100924.202833.Biet on MTTQ da to chuc quyen gop cuu tro - Chuc dong bao mien Bac som vuot qua thien tai
10/09/2024 5390.90154		500.000		02009704220910202834202449VH689614.90154 .202835.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.70597		100.000		950698.100924.202833.Nguyen Hong Hanh chuyen tien
10/09/2024 5214.70629		50.000		796842.100924.202828.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho khac phuc hau qua mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5244.35736		50.000		MBVCB.6997418425.Hoang Nguyen chia se voi cac ban mien bac .CT tu 0331000461008 NGUYEN HOANG PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.71124		100.000		406710.100924.202835.DINH HOANG CAT TIEN chia se voi dong bao bi lu lut FT24254100122635
10/09/2024 5243.35738		100.000		MBVCB.6997414682.NGUYEN HUU DUNG chuyen tien.CT tu 1018537701 NGUYEN HUU DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.71122		200.000		575317.100924.202837.Xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.89373		100.000		020097041509102028372024n2JT476322.89373. 202817.VU THI ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.35739		100.000		MBVCB.6997417103.ung ho mien bac yeu thuong.CT tu 1026666125 HOANG DINH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.35744		200.000		MBVCB.6997414718.DINH TRUNG TIN chuyen tien.CT tu 0391000297055 DINH TRUNG TIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90232		500.000		0200970422091020283720247T0A429110.90232 .202838.PHAM DINH THANH xin ung ho bao yagi so 3 va lu lut mien bac
10/09/2024 5390.90234		1.000.000		020097040509102028382024DIZ5006811.90234. 202838.Vietcombank:0011001932418:TheButte rBake ung ho dong bao anh huong con bao so 3
10/09/2024 5215.71193		200.000		406867.100924.202837.Ung ho dong bao mien Bac dang ganh chiu thiet hai ve thien tai, lu lut FT24254519072124
10/09/2024 5244.35747		200.000		MBVCB.6997408428.LE THI THU THUY chuyen tien.CT tu 1021834970 LE THI THU THUY toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89419		200.000		020097042209102028382024PD8A400137.8941 9.202839.NGUYEN HOANG NHU TRUC chuyen tien
10/09/2024 5209.71236		200.000		795959.100924.202823.TRAN THI MY Chuyen tien
10/09/2024 5218.71242		5.000		302228.100924.202838.Vo chong cuong huong chuyen tien ung ho bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.90257		200.000		0200970405091020283920246SH1006857.90257 .202839.Vietcombank:0011001932418:HUYNH THI CAT TUONG ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5214.71255		200.000		950920.100924.202838.NGUYEN XUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.71258		500.000		797216.100924.202830.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5244.35753		10.000		MBVCB.6997418775.PHAN TRA MY chuyen tien.CT tu 1043239518 PHAN TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.70761		1.200.000		184411.100924.202839.Ngo Van Tuan ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.35762		1.000.000		MBVCB.6997418520.tam long huong ve dong bao mien bac.CT tu 9328361408 LE DANG NHU Y NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.71310		100.000		407118.100924.202840.ung ho bao lu FT24254064438374
10/09/2024 5388.90301		500.000		0200970422091020284020246NX3828035.90301 .202841.LE THI NGOC QUY chuyen tien khac phuc hau qua do con bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.35764		200.000		MBVCB.6997425161.NGUYEN LAN ANH - ung ho dong bao lu lut.CT tu 0961000032009 NGUYEN LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.35763		200.000		MBVCB.6997425634.PHAM ANH TUAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua cua bao so 3.CT tu 1022655287 PHAM ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.89476		1.000.000		020097042209102028402024XZGL905453.8947 6.202841.vo chong Tan Hong Thuong Xuan Thanh Hoa ung ho bao yagi. Viet Nam co len
10/09/2024 5217.70813		333.333		208750.100924.202839.LE DINH LONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.71314		200.000		386863.100924.202838.IBFT HUYNH TUYET NGANmong mn binh an
10/09/2024 5245.35768		5.000.000		MBVCB.6997415129.kobe media ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1043906748 PHAM BA KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.71340		50.000		407170.100924.202841.HA THI THU HOAI chuyen dong hanh cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254764091740
10/09/2024 5213.70826		1.000.000		868474.100924.202840.GIA DINH TRANG NGHIA UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-20:28:41 868474
10/09/2024 5219.70828		500.000		386205.100924.202840.IBFT Ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5017.71363		100.000		407217.100924.202841.KHUC THAI TOAN chuyen FT24254086291385
10/09/2024 5217.71366		100.000		407212.100924.202841.NGUYEN TAN CONG unghodongbaomienBac FT24254467646657
10/09/2024 5244.35772		100.000		MBVCB.6997425740.LUONG THI HA chuyen tien.CT tu 0801000279549 LUONG THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.70859		200.000		575348.100924.202842.Phuong Thao dong gop tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.71373		200.000		407237.100924.202841.TRAN DINH NGOC QUY chuyen tien FT24254123490940
10/09/2024 5209.70863		1.000.000		407164.100924.202840.Anh My ung ho dong bao lu lut FT24254189217279
10/09/2024 5212.70865		10.000.000		386815.100924.202841.IBFT NGUYEN TIET CUONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao va lu
10/09/2024 5214.70864		1.000.000		868484.100924.202842.LE VAN TRUNG chuyen khoan-100924-20:28:42 868484

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.71387		500.000		076212.100924.202842.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5241.35776		1.000.000		MBVCB.6997417773.ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0541000246512 DANG TIEU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.89539		100.000		020097042209102028422024T4QJ600408.89539 .202823.ung ho bao lu
10/09/2024 5217.70895		2.880		985647.100924.202841.66530492970-033842995 5-ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5213.71413		200.000		868509.100924.202947.PHUONG CHI FC DONG NHI XIN UNG HO BA CON BI ANH HUONG BAO YAGI-100924-20:28:42 868509
10/09/2024 5242.35782		100.000		MBVCB.6997425742.ung ho ba con bi lu lut.CT tu 1037899082 TRUONG VAN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.70918		500.000		797422.100924.202835.NGUYEN THI THAI HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5220.71427		4.000.000		795208.100924.202805.chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao YAGI
10/09/2024 5242.35783		500.000		MBVCB.6997425917.DO TRAN BAO NGAN chuyen tien.CT tu 0451000458178 DO TRAN BAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.35784		200.000		MBVCB.6997418537.NGUYEN MANH HUNG chuyen tien.CT tu 1035650046 NGUYEN MANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.70936		500.000		951705.100924.202842.Le Thanh Thuy chuyen tien cuu tro bao lut mien Bac
10/09/2024 5220.70949		200.000		386984.100924.202843.IBFT Ung ho thien tai .
10/09/2024 5243.35791		300.000		MBVCB.6997414912.NGUYEN THI HOA LE ung ho dong bao mien Bac than thuong vuot qua bao lu .CT tu 1014032818 NGUYEN THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.89601		100.000		0200970422091020284420247IGM301717.89601 .202845.NGUYEN THI HAU chuyen tien
10/09/2024 5189.89606		43.769		020097042209102028442024MG3E525121.8960 6.202837.DUONG CONG TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.70986		500.000		208899.100924.202845.Gop suc khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5209.72002		100.000		797577.100924.202839.CHU THI LE Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.71509		200.000		407355.100924.202843.Ung ho cuu tro bao Yagi FT24254719481866

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13  
Page 8900 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.35797		200.000		MBVCB.6997425924.LIEU HONG NHI chuyen tien ung ho dong bao bao so 3 yagi.CT tu 0191000312780 LIEU HONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.71511		500.000		798326.100924.202840.Ung ho ba con vung bao lut
10/09/2024 5078.64304		500.000		MBVCB.6997425820.dong hanh khac phuc hau qua cua bao yagi.CT tu 1016203391 VO THI ANH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.71517		25.000		796755.100924.202825.TRAN THI HONG NGAT Chuyen tien
10/09/2024 5189.89620		250.000		0200970422091020284520240N85866984.89620.202846.NGUYEN THI THUY DUNG chuyen tien ung ho khac phuc bao sau bao so 3
10/09/2024 5389.89622		200.000		02009704150910202846202407Kx477549.89622.202846.DANG TRANG NHUNG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5239.35799		100.000		MBVCB.6997419200.Thien Long mong tat ca moi nguoi deu binh an, tuoi nho nen em co mot it muon chia se.CT tu 1041743043 CHUNG THIEN LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.90446		500.000		020097041509102028462024QNqc477550.9044 6.202826.TRAN THI BINH ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5219.72029		200.000		407419.100924.202844.Cam on MTTQVN da mang nhung mon qua du lon du nho den ba con bao lu FT24254611654875
10/09/2024 5390.89627		200.000		020097042209102028452024B23N349810.89627 .202846.NGUYEN VIET HUONG ho tro dong bao bi thien tai
10/09/2024 5390.89631		100.000		020097042209102028452024IZI3784969.89631.202826.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5239.35804		100.000		MBVCB.6997384393.DOAN THI MINH THUY gui yeu thuong den dong bao vung lu.CT tu 1017921011 DOAN THI MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.35805		500.000		MBVCB.6997426050.NGUYEN THI MY DUYEN ct ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 0071001007976 NGUYEN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.72057		200.000		951241.100924.202845.NGUYEN VU PHUONG NHUNG xin duoc dong gop 1 chut a
10/09/2024 5217.72067		100.000		797566.100924.202839.DO THI HONG NHUNG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.71575		50.000		798355.100924.202841.THAI TUAN MY THO UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5217.71582		200.000		661435.100924.202846.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5388.89661		200.000		020097040509102028472024RNY7007299.8966 1.202847.Vietcombank:0011001932418:TRAT THI QUE TRAN chuyen tien
10/09/2024 5388.89662		200.000		020097041509102028472024bprD477583.89662. 202847.ung ho mn khac phuc bao
10/09/2024 5389.89668		300.000		020097042209102028472024BTIA356317.89668 .202847.C Hoa DAN TIEN THIEU CHINH THIEU HOA TH. C co chut tam long gui den ba con o vung bao lu. Mong ba con ta o do binh an cung nhau vuot qua gian nan nay. co len Ba Con ta oi
10/09/2024 5212.71601		200.000		407662.100924.202847.Ung ho dong bao anh huong bao lu Yagi FT24254500100787
10/09/2024 5215.71606		500.000		575376.100924.202847.Chuc ba con mau vuot qua
10/09/2024 5390.90501		500.000		0200970422091020284720249YBY812462.90501 .202848.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.72097		1.000.000		798329.100924.202840.DO NGOC QUE ANH ho tro khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5243.35817		50.000		MBVCB.6997419541.em la hoc sinh muon dong gop chut it a.CT tu 1033844223 PHAM TRAN BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.72113		1.000.000		951335.100924.202847.Nguyen Nhu Duy ung ho lu lut mien bac , mong dong bao som vuot qua
10/09/2024 5387.89707		1.000.000		020097042209102028482024MXPH505722.897 07.202849.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5214.71626		200.000		387080.100924.202848.IBFT Gia dinh chau Nguyen Hai Dang HCM ung ho dong bao anh huong thien tai bao lut
10/09/2024 5214.72133		100.000		798409.100924.202842.NGUYEN THI THUY Chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5390.90533		100.000		020097042209102028482024DQ0F856777.9053 3.202849.NGUYEN GIANG NHI chuyen tien
10/09/2024 5215.71646		500.000		868624.100924.202848.TRUONG THI LIEN CHUYEN KHOAN UNG HO NGUOI DAN BAO YAGI-100924-20:28:47 868624
10/09/2024 5017.71651		500.000		951352.100924.202848.Truong Thanh Kieu chuyen tien chia se chut long voi dong bao. Chuc suc khoe den tat ca moi nguoi
10/09/2024 5218.71647		5.000.000		797797.100924.202844.HOANG VAN NGHIEN chia se dong bao bi anh huong thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.72145		200.000		797559.100924.202838.NGUYEN THI NHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5219.72147		1.000.000		076391.100924.202849.Ung ho dong bao chong lu Yagi
10/09/2024 5078.64336		200.000		MBVCB.6997413159.HA THI THUY chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1032067877 HA THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.35828		500.000		MBVCB.6997419627.Chut it tam long gui dong bao lu lut. Cam on nhieu..CT tu 0181003158145 LAM TRAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.72163		50.000		985921.100924.202849.66530494408-096632704 7-LE TRUONG HOANG LAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.90555		100.000		020097042209102028492024EXOQ496506.9055 5.202850.Viet Nam co len vuot qua bao lu a
10/09/2024 5387.90558		100.000		020097040509102028502024QQNS007430.9055 8.202850.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.72168		500.000		951402.100924.202849.Mong Mien Bac som vuot qua thien tai
10/09/2024 5017.71691		100.000		407826.100924.202849.Ung ho cac tinh bi bao lu Yagi FT24254134827345
10/09/2024 5387.90552		40.000		020097041509102028502024AIVC477650.90552 .202850.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5213.71696		200.000		387252.100924.202850.IBFT Ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5242.35833		150.000		MBVCB.6997426574.NGUYEN VIET VIET DUC ung ho khac phuc thiet hai bao lu.CT tu 1017921119 NGUYEN VIET VIET DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89742		300.000		020097042209102028502024CRG8761053.89742 .202851.LE THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.90571		500.000		0200970422091020285020249C4J197998.90571. 202851.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.90574		100.000		020097041509102028512024ziFA477665.90574. 202851.TRAN DUC HUY Chuyen tien
10/09/2024 5217.71709		300.000		951410.100924.202849.anh em hoi dong Troll Xe ung ho dong bao phía Bac bao Yagi
10/09/2024 5219.71719		100.000		951491.100924.202850.Mong moi nguoi an toan sau con bao a
10/09/2024 5215.71726		1.000.000		797565.100924.202839.NGUYEN THI MAI ANH Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.90588		200.000		020097042209102028502024JWV9960735.9058 8.202851.PHAM MINH HANG ung ho quy cuu tro
10/09/2024 5220.71725		200.000		387054.100924.202850.IBFT UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO LU
10/09/2024 5215.72238		500.000		407980.100924.202851.NGUYEN THI LAN ANH ung ho khac phuc do bao Yagi FT24254892650113
10/09/2024 5214.72237		300.000		951500.100924.202851.mong ba con vuot qua giong bao , em khong co nhieu nhung cung mong ba con co len
10/09/2024 5217.71755		100.000		076475.100924.202852.Mn co len a
10/09/2024 5214.71745		2.000.000		407952.100924.202851.ung ho bao yagy FT24254201070047
10/09/2024 5220.72244		300.000		387401.100924.202851.IBFT NGUYEN THI THU SUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.89783		100.000		020097042209102028512024WLOO583856.897 83.202852.NGUYEN THI HOANG YEN chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5388.90616		100.000		020097040509102028522024ETF9007519.90616 .202852.Vietcombank:0011001932418:VO HOANG XUAN QUYEN ung ho dong bao
10/09/2024 5213.71775		500.000		997308.100924.202852.TRUONG NGOC HOA chuyen tien, ma GD 248870208
10/09/2024 5216.71773		200.000		407916.100924.202850.NGUYEN THI MAY chuyen FT24254215147415
10/09/2024 5390.89796		100.000		020097042209102028512024AZCO964473.8979 6.202852.Ung ho cuu tro khac phuc hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5388.89797		100.000		020097042209102028512024MWY4353283.897 97.202852.ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5219.72262		300.000		076482.100924.202852.Ung ho ba con thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5209.72276		300.000		742078.100924.202851.GD xin ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.64357		1.000.000		MBVCB.6997426465.ung ho dong bao lu lut .CT tu 0011003733397 PHAM THI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.71798		500.000		254191.100924.202848.66530494114 0912163629 Gia dinh be Mo ung ho dong bao cac tinh do con
10/09/2024 5388.90638		150.000		020097041509102028532024KGMS477728.9063 8.202853.TRAN THANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.89817		80.000		0200970422091020285220245KGX817713.8981 7.202833.NGUYEN THI THANH NGAN chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.72293		1.000.000		408112.100924.202852.Ho tro dong bao anh huong do bao yagi FT24254370726865
10/09/2024 5189.90652		200.000		0200970415091020285320242Adj477280.90652. 202853.chung tay vi dong bao gap lu lut thien tai
10/09/2024 5245.35849		100.000		MBVCB.6997427072.TRAN ANH TUAN chia se voi ba con khac phuc bao so 3.CT tu 0701000404057 TRAN ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.72303		100.000		407928.100924.202850.Ung ho Nha nuoc va dong bao khac phuc thiet hai do con bao so 3 FT24254873449260
10/09/2024 5388.90666		100.000		0200970415091020285420244qgy477302.90666. 202854.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.71855		500.000		868763.100924.202854.UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC LU LUT-100924-20:28:53 868763
10/09/2024 5220.71858		100.000		797949.100924.202848.VU NGO PHUONG THAO ung ho dong bao
10/09/2024 5388.89844		100.000		020097041509102028542024zvA3477312.89844 .202854.Ung ho dong bao anh huong bao lu
10/09/2024 5245.35858		100.000		MBVCB.6997418363.gd Gau Nhim ung ho.CT tu 0711000266921 TRAN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.35859		1.000.000		MBVCB.6997427442.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 1022422183 NGUYEN QUANG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89867		100.000		0200970422091020285420240QI2122367.89867. 202855.LE THIEN HUONG tuoi nho lam viec nho
10/09/2024 5389.89868		800.000		0200970405091020285520242ITU007672.89868. 202855.Vietcombank:0011001932418:HUYNH PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5218.71912		300.000		511594.100924.202855.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.90704		100.000		020097041509102028552024Xg3q477340.90704 .202855.NGUYEN THI TUYET chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.89890		200.000		020097041509102028562024e1jQ477349.89890. 202835.VO THI LIEU Chuyen tien
10/09/2024 5220.72378		500.000		868772.100924.202854.NGUYEN THU NGUYET CHUYEN KHOAN UNG HO THIET HAI BAO YAGI GAY RA-100924-20:28:55 868772

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.89891		500.000		0200970422091020285420248V5Z710611.89891 .202835.Ca nuoc dong long Chung tay ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5213.72397		2.000.000		076576.100924.202856.Ung ho ho tro bao lut MB than yeu
10/09/2024 5239.35871		200.000		MBVCB.6997427451.TRAN QUANG HIEU chuyen tien.CT tu 9366315964 TRAN QUANG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.71949		10.000		058684.100924.202854.HOANG QUOC QUY ho tro nhan dan mien bac vuot qua mua bao
10/09/2024 5078.64388		100.000		MBVCB.6997420474.ung ho dong bao bao lut.CT tu 0851000041068 NGUYEN DIEP NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.90739		100.000		02009704220910202855202446K5700770.90739. 202857.ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5388.90740		222.222		020097042209102028552024LH2T535226.90740 .202857.khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5214.72422		50.000		058875.100924.202856.66529738399 PHAM THI HUONG chuyen tien qua MoMo CHUYEN TIEN OQCH10417906 a10b930d 225d 46ac bfd7 62fcef4a
10/09/2024 5389.90746		100.000		020097042209102028562024OSJP679137.90746 .202857.ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5239.35876		200.000		MBVCB.6997420465.NGUYEN THI TUYET chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0271000984205 NGUYEN THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.71971		50.000		076566.100924.202855.TRAN THI THU HANG ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5214.71973		200.000		387479.100924.202857.IBFT VU KHANH LINH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5388.89928		200.000		020097041509102028572024UAyF477390.8992 8.202857.Ung ho dong bao thiet hai do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5390.90755		100.000		020097041509102028572024QJHT477842.9075 5.202857.Mong Dong Bao Mien Bac Binh An
10/09/2024 5243.35879		500.000		MBVCB.6997427355.ung ho dong bao mien Bac .CT tu 1024905455 LY KIM THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.71979		200.000		798780.100924.202851.DANG THI HONG QUYNH mong dong bao vung lu binh an
10/09/2024 5209.71985		7.485		798549.100924.202845.donggopcuutro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.90767		50.000		0200970422091020285720248V5S287136.90767. 202837.TRAN MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5214.71995		200.000		952433.100924.202857.Ung ho nhan dan vung lu, mong dong bao binh an
10/09/2024 5214.72482		500.000		076637.100924.202858.Luu Huyen ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5241.35886		500.000		MBVCB.6997426353.Ung ho cuu tro ba con chIU anh huong bao yagi.CT tu 1040705971 NGUYEN THI HONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.72509		200.000		799182.100924.202854.Co Yen ung ho dong bao
10/09/2024 5209.72506		20.000		799231.100924.202855.DANG PHUONG UYEN Chuyen tien
10/09/2024 5218.72507		50.000		952843.100924.202858.Cong dan Ngoc Vinh ung ho mien Bac ruot thit
10/09/2024 5218.72516		500.000		511640.100924.202858.To Ngoc Diem Quynh chuyen tien
10/09/2024 5017.72526		500.000		185617.100924.202851.Anh Loan . ung ho cuu tro mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5220.73070		200.000		952897.100924.202859.Vuong Thi Hong Thao chuyen tien uh dong bao lu lut
10/09/2024 5239.35899		200.000		MBVCB.6997427000.LE MINH TRIET xin ho tro ba con lu lut.CT tu 0601000548351 LE MINH TRIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.35900		10.000		MBVCB.6997427851.LE PHUONG THAO ung ho ba con vung lu.CT tu 1029416451 LE PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.73083		100.000		076663.100924.202859.DO ANH DUC chuyen tien
10/09/2024 5209.73084		200.000		798854.100924.202853.Mong mien Bac binh an
10/09/2024 5242.35906		500.000		MBVCB.6997420162.TRAN THI BICH HUYEN chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao yagi.CT tu 1968771263 TRAN THI BICH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.35907		100.000		MBVCB.6997428141.QuyLe Ung ho BCT Mien Bac.CT tu 1021107208 LE THI QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90875		500.000		020097042209102029012024E69N909131.90875 .202902.Viet Nam co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.73151		100.000		408757.100924.202900.1 người dân ở DA NANG ủng hộ khắc phục hậu quả sau bão YAGI FT24254090889340
10/09/2024 5239.35911		100.000		MBVCB.6997428189.Mong đóng bảo được bình an.CT từ 0401001474434 TÔ KIỆU ANH tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.72617		1.000.000		408799.100924.202901.NGUYEN NHAT LINH chuyển FT24254426150006
10/09/2024 5245.35912		100.000		MBVCB.6997420543.HA HUE ANH chuyển tiền.CT từ 1036250904 HA HUE ANH tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.72611		200.000		388375.100924.202902.IBFT Ủng hộ đóng bảo mien bắc lũ lụt
10/09/2024 5213.72618		50.000		408794.100924.202901.Ủng hộ đóng bảo khắc phục hậu quả sau lũ FT24254876902638
10/09/2024 5217.73172		111.111		790892.100924.202902.Của ít lòng nhiều hy vọng mọi người đều an toàn vượt qua giai đoạn này
10/09/2024 5243.35914		20.000		MBVCB.6997427825.chuyển tiền ủng hộ khắc phục bão số 3 yagi.CT từ 1036651665 CAO THI MINH KHANH tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.73183		860.000		076724.100924.202902.Huỳnh Anh ủng hộ vùng lũ
10/09/2024 5217.73188		1.000.000		254261.100924.202859.66529467895 0328757463 NGUYEN LONG THANH ủng hộ khắc phục thiên tai
10/09/2024 5215.72644		200.000		868977.100924.202902.UNG HO DONG BAO-100924-20:29:02 868977
10/09/2024 5216.72649		1.000.000		076785.100924.202903.PHAM THI THU chuyển tiền
10/09/2024 5017.72645		300.000		953675.100924.202902.Nguyen Thi Thanh Hoa chuyển tiền ủng hộ bão lũ
10/09/2024 5214.73198		10.000		304318.100924.202902.HOANG LONG chuyển tiền
10/09/2024 5218.73204		100.000		059467.100924.202903.Ủng hộ đóng bảo lũ lụt
10/09/2024 5217.72678		100.000		800055.100924.202858.NGUYEN HOANG QUOC TRI Chuyển tiền ủng hộ bão số 3
10/09/2024 5217.72679		200.000		798894.100924.202854.BUI NGOC AN Chuyển tiền chung tay cứu trợ bão lũ miền Bắc
10/09/2024 5240.35924		300.000		MBVCB.6997419949.PHAM THI LY chuyển tiền ủng hộ khắc phục hậu quả bão số 3 yagi.CT từ 0591000264991 PHAM THI LY tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.35924		920.910		MBVCB.6997426916.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi mong moi nguoi vuot qua kho khan.CT tu 9339087743 HOANG HUONG QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.72710		50.000		408884.100924.202902.PHAM DUY HAN viet nam dai doan ket FT24254377263891
10/09/2024 5241.35926		100.000		MBVCB.6997428387.NGO MINH ANH chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 1040859807 NGO MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90932		200.000		020097042209102029032024DD48208227.90932 .202904.NGUYEN THI THUY NGAN ho tro cuu tro ngap lut sau bao yagi
10/09/2024 5388.91096		500.000		020097040509102029042024R209008156.91096. 202904.Vietcombank:0011001932418:NHAN KIET ho tro dong bao bi thien tai
10/09/2024 5216.72734		15.395		953712.100924.202903.Phan Thi Thuong chuyen tien
10/09/2024 5212.72744		500.000		409052.100924.202904.NGUYEN THI MINH HOA chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254052307203
10/09/2024 5387.90950		300.000		020097041509102029052024wBAv478576.9095 0.202845.NGUYEN THI NHU Y mot chut tam long chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5218.73275		50.000		986431.100924.202904.66530495107-086788493 4-PHAM THUY LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.72762		200.000		209426.100924.202905.HO NGOC HOANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.73280		100.000		953151.100924.202905.Ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.90964		100.000		020097041509102029052024OVFP478587.9096 4.202905.TRAN THANH HUY ho tro dong bao sau bao
10/09/2024 5244.35938		100.000		MBVCB.6997421041.DANG THI NGOC chia se voi dong bao lu lut.CT tu 1028311772 DANG THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.90989		400.000		020097042209102029052024VTKP158397.9098 9.202906.Chuyen tien cuu tro dong bao chiu thien tai
10/09/2024 5189.91143		80.000.000		020097041509102029072024L3y6478641.91143. 202907.Khach Hang Xi Mang Vicem Hoang Mai tinh Dak Lak va Da Nang chia se bao Yagicaug mong moi nguoi binh a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.72801		200.000		409228.100924.202906.Ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254004445069
10/09/2024 5387.92011		20.000		0200970422091020290620246DSA305838.9201 1.202907.TRUONG PHAN NHUT TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.73336		10.000		304658.100924.202906.cua it long nhieu
10/09/2024 5220.72824		70.000		388361.100924.202907.IBFT NGUYEN TONG THANH THU MONG KHAC PHUC HAU QUA CUA BAO YAGI
10/09/2024 5212.73342		100.000		184704.100924.202907.Ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5389.92013		100.000		020097042209102029062024EQ1L963522.92013 .202847.em dang la sinh vien du cung kho khan nhung cung muon gop mot phan nho nhoi den dong bao a
10/09/2024 5387.91165		500.000		020097042209102029062024JI1P181167.91165. 202907.HUYNH NGUYEN GIA VY chuyen tien
10/09/2024 5216.73356		300.000		643191.100924.202903.NGUYEN THI QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5212.73365		2.000.000		076913.100924.202908.GD TRAN THI CHUC XUAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5239.35953		200.000		MBVCB.6997428876.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0831000083540 TRINH THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.91190		100.000		020097042209102029072024W7B7704416.9119 0.202900.GUI DONG BAO THAN THUONG
10/09/2024 5245.35953		500.000		MBVCB.6997428568.PHAM TRUONG GIANG chuyen tien.CT tu 1024140209 PHAM TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.72885		200.000		409354.100924.202908.NGUYEN THI HUYEN TRANG gop dong bao lu lut FT24254670284004
10/09/2024 5388.91211		200.000		020097042209102029082024VDWA692169.912 11.202849.cua it long nhieu 1 long huong ve to quoc ve mong ca nuoc binh an
10/09/2024 5387.92068		500.000		020097042209102029082024UIJM855511.92068 .202909.PHAM THI MY DUYEN chung tay chong lu
10/09/2024 5241.35961		1.000.000		MBVCB.6997421245.ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 0251002775518 TRAN DIEU AI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.91240		300.000		02009704220910202909202402Q1449811.91240. 202910.TRINH HA UYEN ck ung ho ba con vung lu. Viet Nam co lennnmn
10/09/2024 5215.73427		200.000		953304.100924.202908.Con xin gui chut long thanh
10/09/2024 5078.64496		500.000		MBVCB.6997428769.TRUONG THI HOAI THANH nhan vien Sontra Sea Hotel ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1047149763 TRUONG THI HOAI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.73452		100.000		661745.100924.202909.PHAM THI THANH XUAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5240.35971		100.000		MBVCB.6997421898.Chung tay khac phuc thiet hai do bao Yagi.CT tu 0801000270573 NGUYEN THI HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.73455		1.000.000		869160.100924.202909.PHAM THI TIEN,GUI DONG BAO BI ANH HUONG TRONG CON BAO YAGI-100924-20:29:10 869160
10/09/2024 5217.72944		100.000		511766.100924.202909.ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5387.91274		100.000		020097042209102029102024KW7Y337367.9127 4.202911.NINH THI NGOC ung ho moi nguoi o vung lu lut va anh huong cua bao
10/09/2024 5078.64502		500.000		MBVCB.6997421297.bao Yagi.CT tu 0451001418013 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5390.91281		1.000.000		020097042209102029102024TRD3207856.9128 1.202851.HH ACADEMY ung ho
10/09/2024 5213.72971		1.000.000		954046.100924.202910.Mien Nam ung ho bao lu dong bao
10/09/2024 5218.72977		200.000		077014.100924.202911.BUI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.73501		100.000		409539.100924.202911.NGUYEN THI THAO chuyen FT24254570909791
10/09/2024 5214.73508		100.000		799394.100924.202859.BUI THI THU UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5243.35978		10.000		MBVCB.6997428873.Chung tay ung ho dong bao chong lu.CT tu 1018638963 TRAN KHANH PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.72991		5.500.000		209610.100924.202912.C Tam, Thuy, Minh, Yen, Hien, My, Diem quyen gop cho ba con vung bao lu phía Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.35980		500.000		MBVCB.6997421342.NGUYEN THI THANH THUY chuyen tien ung ho Dong bao vung lu phia Bac .CT tu 0271000091605 NGUYEN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.72998		200.000		187773.100924.202903.NGUYEN THU TRANG ho tro dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5387.92143		100.000		020097042209102029112024USD7241930.92143 .202912.HUYNH MAI KHANH LOAN chuyen tien cuu tro nguoi dan vung chiu anh huong lu lut.
10/09/2024 5078.64514		50.000		MBVCB.6997429062.CUNG THI LINH CHI chuyen tien ung ho .CT tu 1036349662 CUNG THI LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.73538		100.000		869228.100924.203016.GIUP DO DONG BAO LU LUT-100924-20:29:12 869228
10/09/2024 5215.74020		50.000		409616.100924.202912.Mien Bac oi, co len FT24254560000912
10/09/2024 5243.35985		200.000		MBVCB.6997429140.Nghi va Ngan ung ho dong bao bi bao lu cac tinh.CT tu 0181003581425 CONG PHUONG NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.92156		829.000		020097042209102029122024QC99509416.92156 .202853.Ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5213.73560		200.000		305293.100924.202912.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5212.74033		700.000		954157.100924.202912.Ung ho nguoi dan lu
10/09/2024 5218.74065		1.000.000		798645.100924.202847.PHUNG THI HUONG Chuyen tien ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.92184		200.000		020097040509102029142024HXAQ008710.92184.202914.Vietcombank:0011001932418:BUI THI NU chuyen tien ung ho gap lu bao
10/09/2024 5241.35993		100.000		MBVCB.6997429166.ung ho vung lu lut.CT tu 1030222731 LY THI CHANH TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.35994		150.000		MBVCB.6997422069.NGUYEN LAM TUE chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1033953965 NGUYEN LAM TUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.73629		9.000		799692.100924.202906.ngtruong ung ho
10/09/2024 5387.91368		500.000		0200970422091020291420246T25517057.91368. 202915.DAO VAN LONG ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.74110		200.000		185020.100924.202914.Nguyen Thi Ha chuyen tien
10/09/2024 5017.74105		100.000		800008.100924.202856.Unghobaolu
10/09/2024 5189.91379		200.000		020097042209102029142024BZDO101657.9137 9.202855.NGO THI NGAN chuyen tien ho tro bao lu
10/09/2024 5214.74134		500.000		800634.100924.202911.Nguyen Thi Anh ung ho, xin cong duc hoi huong cho cac sinh linh thiet hai trong vu bao, mong cho moi su an lanh
10/09/2024 5215.74129		20.000		305529.100924.202915.BUI VAN DUY chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5218.74136		100.000		954642.100924.202915.Ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5217.73672		500.000		409896.100924.202915.Ung ho dong bao thiet hai bao lu FT24254903484188
10/09/2024 5220.74143		20.000		800496.100924.202908.NGUYEN THI KIM YEN Chuyen tien
10/09/2024 5387.92235		200.000		020097042209102029152024SAGA805199.9223 5.202916.em Hai xe om chuc dong bao minh duoc binh an
10/09/2024 5389.91397		500.000		020097042209102029152024GHEZ324177.9139 7.202916.ung ho thiet hai do bao gay ra xin duoc san se chut tam long tu nguoi dan Viet Nam
10/09/2024 5212.73678		300.000		800700.100924.202912.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.92249		100.000		02009704220910202915202465ZF944272.92249. 202916.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5390.92255		200.000		020097041509102029172024rjFQ478911.92255. 202908.NGUYEN THI KIM NGOC chia se voi dong bao bi thien tai
10/09/2024 5217.74158		500.000		409919.100924.202915.ung ho ba con anh huong bao so 3 FT24254501004470
10/09/2024 5388.91422		100.000		020097042209102029162024C434292544.91422. 202917.DAO ANH HOANG ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5078.64549		100.000		MBVCB.6997418932.Chuyen tien ung ho.CT tu 9886642833 LE HUU TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.36013		500.000		MBVCB.6997421800.LE PHUONG THAO ung ho.CT tu 0301000366901 LE PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.92277		500.000		020097042209102029162024ZJOI847049.92277. 202909.cung chung tay gop chut suc nho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.91445		300.000		020097041509102029182024IB18478429.91445. .202918.chau loan xin duoc chia se voi nguoi dan gap bao lu
10/09/2024 5216.74203		300.000		954403.100924.202917.DA CON XIN CHIA SE CHUT TAM LONG VOI NGUOI DAN TRONG THIEN TAI.
10/09/2024 5241.36021		500.000		MBVCB.6997429484.Hai con Chau Quynh ung ho cac tinh anh huong bao Yagi.CT tu 0931004214232 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.74210		200.000		410056.100924.202917.DUONG THI PHUONG chuyen ung ho bao lu FT24254125005903
10/09/2024 5389.92301		100.000		020097041509102029182024m0Gq478445.92301 .202918.HOANG THUY HANG ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5242.36023		100.000		MBVCB.6997428858.LUONG VAN KHANH chuyen tien.CT tu 9979707941 LUONG VAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.36024		200.000		MBVCB.6997429412.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu.CT tu 0561000512828 TRAN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.74256		500.000		410141.100924.202918.Ung ho mien bac FT24254115401969
10/09/2024 5388.91498		70.000		020097042209102029182024CF2V616484.91498 .202919.DANG TU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5215.74267		200.000		410152.100924.202918.NGUYEN THI PHUONG chuyen ho tro dong bao lu lut FT24254686860204
10/09/2024 5212.74269		400.000		794620.100924.202756.NGUYEN HA GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5219.74282		100.000		799760.100924.202907.PHAM THI THU QUYNH Chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai Yagi
10/09/2024 5219.74280		50.000		800759.100924.202914.NGUYEN MINH THUAN Chuyen tien
10/09/2024 5218.73808		200.000		800786.100924.202914.TRAN THI NHUNG nguyen danh nam Chuyen tien ung ho cac tinh phia bac
10/09/2024 5209.73844		200.000		799874.100924.202910.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.92350		300.000		0200970422091020291920249UYK481543.9235 0.202920.DOAN THI HOAN gop phan ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5216.74312		1.000.000		410140.100924.202918.TRAN THI THANH HANG chuyen ung ho dong bao bi bao lu FT24254880019801

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.36035		1.000.000		MBVCB.6997429991.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0071004024469 NGUYEN HOANG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.74331		2.000.000		801141.100924.202916.Bac si NGUYEN VAN HUY Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.91538		50.000		020097042209102029202024B8UK938988.9153 8.202921.con Le Ha Linh xin gop it suc ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5388.91543		100.000		020097041509102029212024yn8q479027.91543. 202921.Co dien lanh Diep Anh ung ho bao lu Yagi
10/09/2024 5212.73878		100.000		954589.100924.202921.Dao Thi Quynh Tram chuyen tien
10/09/2024 5240.36045		100.000		MBVCB.6997429785.TRAN NGOC TAI chuyen tien.CT tu 0181003436097 TRAN NGOC TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.91559		100.000		020097041509102029222024kXvu479532.91559 .202913.Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5212.73892		7.092		790966.100924.202921.HOANG NGOC HIEU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.73904		50.000		790967.100924.202921.VO QUYNH NHU chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5214.74402		500.000		869463.100924.202922.CO LEN DONG BAO OI-100924-20:29:22 869463
10/09/2024 5212.74409		100.000		254391.100924.202918.66530578868 0357250373 PHAM DUY THUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.73931		10.000		306115.100924.202922.VU TRUONG GIANG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5389.92436		100.000		020097042209102029222024KRIW842445.9243 6.202923.ung ho cuu tro khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5219.73941		2.000.000		410364.100924.202922.Gia dinh ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254039517833
10/09/2024 5214.74419		500.000		209870.100924.202923.Hoang Thu Chuyen ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5214.74420		550.000		954993.100924.202922.PHAN NHUT LONG chuyen tien ung ho dong bao chiu thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5212.74425		100.000		954992.100924.202922.Nguyen Tien Dat chuyen tien
10/09/2024 5017.73951		500.000		799852.100924.202909.NGUYEN THI NGOC PHUONG Chuyen tien ung ho bao lut mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.74429		5.000.000		410416.100924.202922.Ung ho ba con vung lu FT24254900893761
10/09/2024 5214.73956		200.000		254402.100924.202919.66530579064 0972289175 PHAN VINH KHOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.91596		2.000.000		0200970422091020292220245GXI771013.91596. 202923.NGUYEN MINH DUC chuyen tien ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5216.74437		100.000		790976.100924.202923.PHAN QUANG LONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.36057		2.000.000		MBVCB.6997430212.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0441000692415 NGUYEN MINH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.74455		100.000		790979.100924.202923.NGUYEN HUY NGOC QUYNH ung ho dong bao mien bac bao va lu lut
10/09/2024 5388.92460		1.000.000		020097042209102029232024UUC0216261.9246 0.202924.ung ho dong bao khac phuc do bao yagi
10/09/2024 5213.74466		100.000		424906.100924.202924.nhan vien NDs ung ho moi nguoi va mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.91609		300.000		020097040509102029242024B825009233.91609. 202924.Vietcombank:0011001932418:TRUONG THANH TIN ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.73991		200.000		410508.100924.202924.con la sv nen k co nhieu a, mong dong bao binh an FT24254841904525
10/09/2024 5390.92477		100.000		020097040509102029242024A0DU009253.9247 7.202904.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao mien bac vi lu lut
10/09/2024 5189.91623		100.000		020097042209102029232024FBWW997208.916 23.202924.NGUYEN THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5214.74486		500.000		410528.100924.202924.NGUYEN HONG NGOC cua it long nhieu FT24254903484926
10/09/2024 5387.91632		200.000		020097041509102029252024GaRt479107.91632. 202925.NGUYEN THI LUONG Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5388.92487		200.000		020097040509102029252024X0NZ009277.9248 7.202925.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N MY HANH Nghi Tan Cua Lo Nghe An chia se dong bao chong lu
10/09/2024 5213.75005		400.000		387931.100924.202924.IBFT unghobacondongbaochiuanhhuongcuabaos o3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.91656		300.000		020097042209102029242024WB16592406.9165 6.202926.DANG CONG HUNG chuyen tien ung ho dong bao mien bac bao luc
10/09/2024 5389.92525		200.000		020097042209102029252024D7LK225523.9252 5.202926.gia dinh Nguyen Vu ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5215.75030		200.000		410546.100924.202924.Ngoc ung ho khac phuc hau qua sau bao FT24254780781567
10/09/2024 5215.75033		100.000		661958.100924.202925.TRAN MINH CHAU CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5388.92535		50.000		0200970422091020292620245IGX753204.92535. 202926.MAI THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.91677		1.000.000		020097041509102029262024OjIs479656.91677. 202926.NGUYEN VAN THUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.74541		200.000		184918.100924.202926.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.
10/09/2024 5078.64624		50.000		MBVCB.6997431045.TRUONG THI KIEU TRANG mong ba con vuot qua kho khan moi nguoi chung tay gop gio thanh bao.CT tu 1030181763 TRUONG THI KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.75048		200.000		410623.100924.202925.chuyen tien cuu tro nguoi dan vung lu FT24254570910847
10/09/2024 5215.74561		300.000		410662.100924.202926.Gui Dong Bao toi FT24254115402526
10/09/2024 5244.36084		200.000		MBVCB.6997419998.ung ho dong bao lu lut tai mien bac than yeu .CT tu 1029123068 DOAN THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.91700		200.000		020097041509102029272024UiA5479171.91700 .202927.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5241.36085		2.000.000		MBVCB.6997430776.TRAN TRUNG TRUC chuyen tien.CT tu 0421000403096 TRAN TRUNG TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.75067		100.000		209939.100924.202927.HA XUAN THUY chuyen tien ung ho lu lut. Thuong lam mien Bac oi :((
10/09/2024 5218.74581		50.000		077490.100924.202927.Mien Bac co len Viet Nam co len
10/09/2024 5387.92563		2.000.000		020097042209102029262024P0IZ961394.92563. 202927.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5218.75085		100.000		801214.100924.202918.DO THU HA HO TRO NGUOI DAN MUA BAO LU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.74591		15.000		987161.100924.202927.66530580254-077775463 2-NGUYEN DINH LONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.75093		50.000		801380.100924.202922.mong moi nguoi som vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.91736		200.000		0200970405091020292820249AUH009448.9173 6.202928.Vietcombank:0011001932418:VU THI QUYNH ung ho dong bao bi anh huong sau bao Yagi
10/09/2024 5388.91740		5.000.000		020097042209102029272024DMPR295121.9174 0.202928.Ung ho bao yagi
10/09/2024 5387.91774		2.000.000		020097042209102029282024G1KX940332.9177 4.202929.Tra Sua Nong Vo Thi Sau Gia Lai
10/09/2024 5387.91776		500.000		0200970422091020292820241VB6681739.91776 .202921.gia dinh xin duoc se chia voi nguoi dan dong bao hoan nan trong mua lu bao.
10/09/2024 5218.74644		10.000.000		955284.100924.202928.Van phong Viet Desire ung ho cac tinh bao lu.
10/09/2024 5219.75158		500.000		410865.100924.202929.Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3 FT24254707686538
10/09/2024 5214.74654		3.157.000		038002.100924.202928.Nhan niem my huynh ah sang . Hien. ong chu
10/09/2024 5214.74664		100.000		511998.100924.202929.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.92635		50.000		020097042209102029292024G3JR623967.92635. 202910.mng co len a
10/09/2024 5189.91815		3.000.000		020097041509102029302024k7zb479764.91815. 202931.NGUYEN DUY DUONG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5388.91814		2.000.000		020097040509102029302024D65D009570.91814 .202931.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI TUYEN CHUYEN TIEN UNG HO BA CON VUNG BAO
10/09/2024 5388.91828		200.000		020097041509102029312024eWGB479781.9182 8.202931.NGUYEN THI BAO NGOC mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.92663		500.000		0200970422091020293020244R0Y433295.92663 .202931.VO NGOC LAI chuyen tien
10/09/2024 5390.92685		200.000		020097041509102029312024WL9v479296.9268 5.202931.Vo Thi Thoa chia se voi dong bao bi lu lut va bao Yagi
10/09/2024 5220.74696		100.000		410955.100924.202930.Ung ho dong bao FT24254976696604
10/09/2024 5389.92686		100.000		020097042209102029302024UZBI571474.92686 .202931.NGUYEN QUANG DUY ung ho khac phuc vung bi lut bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.92694		500.000		020097040509102029312024LQDF009642.9269 4.202932.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5209.74685		50.000		410935.100924.202930.PHI THANH TAM chuyen FT24254517977087
10/09/2024 5189.91851		300.000		0200970422091020293120240S8O440248.91851 .202932.NGUYEN THI TUYET MAI chuyen tien ho tro khac phuc bao
10/09/2024 5243.36120		300.000		MBVCB.6997431451.DO THUY ANH chuyen tien.CT tu 1014883093 DO THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.74732		100.000		257955.100924.202932.VO THI NGOC TRAN chuyen tien
10/09/2024 5017.75266		500.000		410962.100924.202930.UNG HO DONG BAO GAP BAO LU DO ANH HUONG CUA BAO YAGI FT24254005375228
10/09/2024 5219.74738		300.000		801398.100924.202923.PHAN XUAN NGOC Chuyen tien ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5388.91865		100.000		020097041509102029322024zMip479340.91865. 202924.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5218.74752		7.436		307028.100924.202932.NGUYEN DANG THAI chuyen tien
10/09/2024 5243.36125		222.222		MBVCB.6997431026.cau mong moi nguoi binh an.CT tu 0071001226146 NGUYEN THI TUYET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.74775		50.000		411097.100924.202932.ung ho To quoc khac phuc thien tai FT24254189220095
10/09/2024 5216.74780		10.000		987277.100924.202933.66530581197-037480893 9-PHAM ANH TUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.74808		100.000		411161.100924.202932.NGUYEN THI THUY LINH chuyen gui ngan cai om den dong bao FT24254501105094
10/09/2024 5389.92750		300.000		020097041509102029342024hVSC479844.92750 .202934.NGUYEN THI PHUONG THAO ung ho dong bao
10/09/2024 5389.92749		100.000		020097042209102029332024YPG5166604.92749 .202914.ung ho dong bao thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi
10/09/2024 5217.75365		50.000		307209.100924.202934.TRAN PHAN TRUONG THI chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5078.64688		200.000		MBVCB.6997430449.mong moi nguoi binh an.CT tu 9935213056 VO THI KIM TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.36135		2.000.000		MBVCB.6997431293.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 0181004688888 PHAN BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.91932		100.000		020097042209102029332024ZUIW282432.9193 2.202935.tran my hang ho tro dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5212.74829		100.000		411216.100924.202933.Ung ho dong bao Viet Nam FT24254938227950
10/09/2024 5390.91941		200.000		020097041509102029352024tIEq479875.91941. 202935.Ung ho ba con mien Bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5217.74851		100.000		077646.100924.202935.PHAM TO UYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.74854		100.000		388129.100924.202935.IBFT VU ANH DUC ung ho khac phuc mua lu
10/09/2024 5242.36139		500.000		MBVCB.6997430880.HO NGOC TRANG DAI chuyen tien ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 1014613290 HO NGOC TRANG DAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.36140		26.666		MBVCB.6997431782. Duy Giao ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 1030315840 NGUYEN VO DUY GIAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.75409		222.222		077672.100924.202935.Thinh trade
10/09/2024 5387.91954		500.000		020097042209102029342024OMZU470935.919 54.202935.Le Thi Thuy ung ho bao so3
10/09/2024 5209.74877		1.000.000		411353.100924.202935.VONG MY HA xin chia se cua it long nhieu. Cau mong moi nguoi dan duoc binh an vuot qua mua bao lu. FT24254058236737
10/09/2024 5240.36143		200.000		MBVCB.6997432024.ung ho dong bao.CT tu 0561000577428 NGUYEN DUC THANH LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.36144		500.000		MBVCB.6997430685.Hua CHien Thang va vo Oanh , Mien Bac co len.CT tu 1044464171 NGUYEN THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.92797		100.000		020097041509102029362024dOYC479431.9279 7.202916.ung ho dong bao som vuot qua bao yagi
10/09/2024 5209.75431		200.000		388961.100924.202934.IBFT Ung ho ba con mien bac nhanh chong khac phuc sau bao yagi



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.36146		200.000		MBVCB.6997423665.ung ho dong bao.CT tu 0401001488933 VO THI MY DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.74896		35.000		077677.100924.202936.NGUYEN HAI HA chuyen tien
10/09/2024 5209.75443		500.000		411319.100924.202934.Ung ho mien bac lu lut FT24254707060044
10/09/2024 5219.75469		20.000		388958.100924.202936.IBFT HO NHAT PHAT chuyen tien
10/09/2024 5078.64706		100.000		MBVCB.6997423301.ung ho cac vung bao lu.CT tu 1031359824 LA NGUYEN TRIEU VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.74914		100.000		987392.100924.202935.66530249496-094963641 5-NGUYEN HIEN HUYNH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.75474		10.000		987513.100924.202936.NGO THANH NGA chuyen tien
10/09/2024 5189.92829		300.000		020097041509102029372024wdQg479469.9282 9.202937.Hoang ung ho ba con sau con bao Yagi
10/09/2024 5213.74923		100.000		411425.100924.202936.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi FT24254209795139
10/09/2024 5215.74924		150.000		411371.100924.202935.TO THI NGOC MAI chuyen FT24254209388581
10/09/2024 5219.74934		100.000		411504.100924.202937.UNG HO DONG BAO FT24254151288634
10/09/2024 5240.36155		200.000		MBVCB.6997431719.TO HOAI BAO ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 9942503973 TO HOAI BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.75506		100.000		801787.100924.202933.mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5214.74945		200.000		411520.100924.202937.PHAN THI THAT KIEN ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 yagi FT24254191572870
10/09/2024 5078.64712		300.000		MBVCB.6997432156.NGUYEN DUY TUNG chuyen tien ung ho nhung dia phuong bi lu lut do bao so 3 gay ra.CT tu 1024145448 NGUYEN DUY TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.75518		100.000		411552.100924.202937.PHUONG NGOC ANH FT24254412202926
10/09/2024 5219.74956		100.000		802452.100924.202929.ung ho dong bao bi bao lut do con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.92868		2.000.000		020097042209102029372024QKV5529215.9286 8.202938.LE THI HOI chuyen tien
10/09/2024 5216.75575		1.000.000		411638.100924.202938.Chu Thi Tu Anh ung ho dong bao Mien Bac khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254976056004
10/09/2024 5243.36168		50.000		MBVCB.6997430471.NGUYEN VAN CHIEN chuyen tien.CT tu 1012565285 NGUYEN VAN CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.76025		1.000.000		411710.100924.202939.MAI THANH AN chuyen FT24254797858013
10/09/2024 5189.92912		50.000		0200970405091020294020248CDO010111.9291 2.202920.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao
10/09/2024 5217.76063		100.000		802688.100924.202935.Ung ho Mien Bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5215.75640		2.000.000		077765.100924.202940.Team CiCi ung ho
10/09/2024 5218.76072		200.000		869901.100924.202941.GD CHAU MO CHIA SE KHO KHAN CUNG BA CON MIEN BAC AH-100924-20:29:40 869901
10/09/2024 5245.36179		200.000		MBVCB.6997432478.em Ben ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 0011004299015 CHU HOANG NHAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.92948		200.000		0200970422091020294120243KQ5411541.92948 .202941.KIEU THI THU AN ho tro cuu tro sau bao YAGI
10/09/2024 5219.75654		500.000		411796.100924.202940.Ho tro cong tac cuu tro FT24254519077012
10/09/2024 5220.75664		10.000.000		869893.100924.202941.TAMMY CHIA SE KHO KHAN-100924-20:29:41 869893
10/09/2024 5387.93105		100.000		0200970405091020294120246O7Z010166.93105 .202941.Vietcombank:0011001932418:n
10/09/2024 5078.64743		200.000		MBVCB.6997432602.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do lu lut.CT tu 9388659159 BUI THI BICH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.76107		300.000		956827.100924.202940.Mot chut yeu thuong
10/09/2024 5216.76112		10.000		791075.100924.202941.NGUYEN TUE MINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.93124		300.000		020097041509102029422024RSEU480562.9312 4.202942.NGUYEN PHAN HIEN ANH Dai hoc Canh sat nhan dan
10/09/2024 5219.75683		500.000		802826.100924.202938.CAO THI NHU QUYNH Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.76122		200.000		956549.100924.202941.Ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5220.76131		200.000		956894.100924.202941.Ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5242.36188		100.000		MBVCB.6997424762.Mong cho dong bao mien bac se lai vuon len va vi mot VN tuoi dep.CT tu 1016488593 PHAM THI MAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.92985		200.000		020097042209102029422024IPC2825985.92985. 202943.ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5387.92986		150.000		020097041509102029432024ixn4480146.92986.2 02943.NGUYEN VAN TUAN HAI chuyen tien
10/09/2024 5242.36191		1.000.000		MBVCB.6997431889.VO THI DIEM HOA ung ho khac phuc bao Yagi..CT tu 0061001048939 VO THI DIEM HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.76164		50.000		411943.100924.202943.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254487810323
10/09/2024 5389.93161		100.000		020097041509102029442024qtqT480162.93161. 202944.TRAN THI VUI ung ho do bao Yagi
10/09/2024 5212.75776		1.000.000		957659.100924.202944.BUI HUY HOANG chuyen tien ung ho cac tinh mien bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.94027		2.500.000		0200970422091020294420245QZ8190995.94027 .202944.ung ho cuu tro sau bao yagi lu lut
10/09/2024 5243.36204		10.000		MBVCB.6997432649.ung ho lu lut.CT tu 1020916210 TRAN GIAP DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.36206		100.000		MBVCB.6997433006.chung tay.CT tu 0121002478103 LE VAN DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.93231		200.000		020097042209102029452024AHN2264587.9323 1.202946.VU THI LY ho tro dong bao vung lu bao thien tai
10/09/2024 5390.94068		50.000		020097042209102029452024H4RB384889.9406 8.202946.cua it long nhieu ung ho ba con vung lu luc khac phuc hau qua va vuot qua kho khan. mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5241.36212		2.000.000		MBVCB.6997424415.ung ho bao so 3 yagi.CT tu 0341007057810 NGUYEN THI BINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.75841		3.000.000		412176.100924.202946.Ung ho dong bao mien Bac FT24254999554116

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.76296		100.000		803058.100924.202940.NGUYEN THI DIEM SUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.76312		300.000		412253.100924.202947.TRAN THI KIM NGAN gui den moi nguoi a FT24254426952817
10/09/2024 5218.76320		200.000		802899.100924.202939.PHAM DINH TUAN ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5390.94104		50.000		020097041509102029482024oeuR480278.94104 .202927.CHU BAO KHANH chuyen tien
10/09/2024 5219.76324		50.000		308402.100924.202947.Ung ho khac phuc hau qua do bao
10/09/2024 5240.36224		50.000		MBVCB.6997433364.NGUYEN HONG NGOC chuyen tien.CT tu 1015430452 NGUYEN HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.76342		500.000		663718.100924.202949.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.93314		50.000		020097042209102029482024ZC59607213.93314 .202940.Ung ho dong bao cac tinh thanh chiu thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5078.64793		100.000		MBVCB.6997431311.DANG NGOC THUY chuyen tien chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0051000503828 DANG NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.93315		500.000		0200970422091020294720245D39513003.93315. 202940.DO TRONG MUOI chuyen tien
10/09/2024 5389.93319		500.000		020097041509102029492024xQIq480300.93319. 202949.NGUYEN TRI DUC ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5245.36229		100.000		MBVCB.6997435540.NGUYEN PHAN MINH PHU chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong thien tai bao so 3 yagi.CT tu 1033325629 NGUYEN PHAN MINH PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.75941		500.000		870078.100924.202949.HUYNH NHU GOI DEN MTTQ CUNG CHUNG TAY CUU TRO MB - MONG MN BINH AN-100924-20:29:49 870078
10/09/2024 5219.76371		1.000.000		802975.100924.202941.PHI THANH HOA Chuyen tien
10/09/2024 5388.93337		2.500.000		0200970422091020294820241AWW648718.933 37.202949.Thu Nguyen va Tjay ung ho lu lut
10/09/2024 5390.93345		20.000		020097042209102029482024KYE8424682.93345 .202929.DUONG MINH KHANH Ung Ho Khac Phuc Bao Lu Thien Tai
10/09/2024 5212.75954		1.000.000		078006.100924.202949.Ung ho dong bao lu lut mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.94151		500.000		020097042209102029482024CTLC462401.9415 1.202949.TRINH THI PHUOC ung ho bao lu Mien Bac
10/09/2024 5389.94156		50.000		020097042209102029492024NIMT855611.9415 6.202950.PHAM THI THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.75973		50.000		987865.100924.202950.66530579704-094890353 4-NGUYEN HO ANH MINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.93375		50.000		020097042209102029492024AF4L131232.93375 .202951.cua it long nhieu hy vong se qua som lu
10/09/2024 5388.93379		50.000		0200970422091020295020248SOA621185.9337 9.202951.con xin gop 1 chut suc ho tro chong bao a
10/09/2024 5243.36243		10.000		MBVCB.6997433189.An Tay Ung Ho.CT tu 1016829901 LE THIEN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.64814		100.000		IBVCB.6997420869.Ung ho mien Bac khac phuc mua bao.CT tu 0451000321863 NGUYEN THI SINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.94199		200.000		020097041509102029512024hTrh480804.94199. 202952.HOANG THI KHANH HUYEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.93399		100.000		020097042209102029502024O1H9636410.93399 .202952.ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.77019		200.000		412463.100924.202950.VU THI PHUONG THAO ung ho dong bao bi thiet hai sau bao yagi FT24254780857617
10/09/2024 5215.77024		300.000		388160.100924.202950.IBFT ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5220.76454		20.000		957312.100924.202950.Nguyen Thi Ngoc Mai chuyen tien
10/09/2024 5390.94225		50.000		020097040509102029522024L00Y010746.94225. 202932.Vietcombank:0011001932418:Mong ba con mien Bac binh an som vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.94243		1.000.000		02009704220910202952202495L7387231.94243. 202953.Ung ho cong tac cuu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5389.93458		500.000		0200970415091020295320246x9U480845.93458. 202953.TRAN THI HIEN ung ho bao yagi
10/09/2024 5219.76492		1.000.000		412646.100924.202952.NGUYEN THUY VY chuyen chia se khac phuc hau qua bao Yagi FT24254832140325

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.36258		1.500.000		MBVCB.6997433726.Hoa Nien ho tro Dong Bao mien Bac.CT tu 0471000321866 NGO LE DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.93466		100.000		020097042209102029522024UZXF381711.9346 6.202953.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5390.93464		100.000		020097042209102029522024OQ5E239982.9346 4.202953.HUYNH THI MY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.76505		50.000		078113.100924.202953.NGUYEN DINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5217.76509		100.000		803384.100924.202947.Viet Nam co len
10/09/2024 5218.76501		500.000		309518.100924.202952.NGUYEN THI NGOC LANH chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5387.93485		24.000		020097042209102029532024EQGD587935.9348 5.202934.TRAN HA MY chuyen tien
10/09/2024 5220.77150		100.000		389413.100924.202954.IBFT Ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5389.93503		333.333		0200970422091020295320249WOA693528.935 03.202934.cac ban homnayemthenao men chuc dong bao binh an
10/09/2024 5219.77176		50.000		791154.100924.202954.Cua it long nhieu huong ve dong bao
10/09/2024 5241.36270		1.000.000		MBVCB.6997434011.VU NGUYEN MINH HOANG chuyen tien cuu tro lu lut Mien Bac.CT tu 0411001014679 VU NGUYEN MINH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.93525		50.000		020097042209102029542024QRI3727312.93525. 202955.DO KHAC NAM chuyen tien
10/09/2024 5387.94309		300.000		020097042209102029542024JHCS671752.94309 .202935.TRAN THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5390.93540		500.000		0200970415091020295620249hfF480924.93540. 202956.NGO DINH LONG chia se voi dong bao mien bac
10/09/2024 5216.76595		200.000		958211.100924.202955.Ung ho dong bao do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5216.77230		1.000.000		412810.100924.202954.NGUYEN PHUONG LINH ung ho dong bao chiu anh huong Yagi FT24254292465562
10/09/2024 5189.94331		150.000		020097042209102029552024W4UK650782.943 31.202956.Ung ho dong bao
10/09/2024 5388.93576		50.000		020097041509102029562024ZcHn480944.93576 .202956.VU MAI ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.36278		200.000		MBVCB.6997433981.Chut tam long nho mong moi nguoi binh an.CT tu 0311000708688 LIEU HUE CHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.76618		100.000		210634.100924.202955.Ung ho lu lut
10/09/2024 5220.77280		500.000		037385.100924.202957.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5387.94363		300.000		020097042209102029562024CVP1318805.94363 .202937.Chung tay cung nguoi dan vung Bao Lu
10/09/2024 5216.77302		1.000.000		804425.100924.202951.NGUYEN THI HONG GIANG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5219.77303		200.000		412999.100924.202957.Le thuy cung gia dinh xin ung ho ba con bi thiet hai sau bao yagi FT24254090892650
10/09/2024 5219.76668		200.000		413004.100924.202957.THU HANG ung ho mien Bac sau bao FT24254928164110
10/09/2024 5217.77324		100.000		958337.100924.202957.Nguyen Phuong Linh chuyen tien
10/09/2024 5212.77326		88.888		413047.100924.202957.TRAN QUYNH ANH chuyen FT24254080572324
10/09/2024 5209.77327		20.000		460111.100924.202958.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5240.36293		500.000		MBVCB.6997433764.NGUYEN BUI TRUONG DUY chuyen tien.CT tu 1017229595 NGUYEN BUI TRUONG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.36294		200.000		MBVCB.6997435973.Ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 0081001238443 NGUYEN VAN DAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.77374		200.000		210759.100924.202959.LY TIEN THANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5245.36295		50.000		MBVCB.6997434148.NGUYEN LE GIA HAN chuyen tien.CT tu 1033687507 NGUYEN LE GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.76727		100.000		210764.100924.202959.Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5214.77395		200.000		803838.100924.202957.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5242.36302		1.000.000		MBVCB.6997433092.KAKOJP ung ho dong bao.CT tu 0501000108648 DAO THI THU VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.76755		500.000		801223.100924.202918.PHAN THI DIEM TAM Chuyen tien
10/09/2024 5078.64879		500.000		MBVCB.6997434294.NGUYEN HUU HIEP ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0451000317549 NGUYEN HUU HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.77437		200.000		413235.100924.203000.Mong ba con binh an FT24254129350738
10/09/2024 5078.64882		100.803		MBVCB.6997433259.Ung ho nguoi dan.CT tu 0281000657016 DOAN CAO MINH TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.77433		100.000		870354.100924.203101.LU THI KIM LOAN UNG HO NHAN DAN VUNG LU LUT-100924-20:30:00 870354
10/09/2024 5209.77434		100.000		413222.100924.203000.NGUYEN THU HUYEN ung ho FT24254329502026
10/09/2024 5189.94478		500.000		020097042209102030002024H0X2939375.94478 .202941.NGUYEN VAN LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.93689		1.000.000		020097042209102030002024IDJB260414.93689. 202941.NGUYEN NGOC HA chuyen tien
10/09/2024 5218.77431		100.000		389575.100924.203000.IBFT TRAN QUOC TUAN dong gop bao yagi
10/09/2024 5388.94503		200.000		020097042209102030012024ZBQY722313.9450 3.203002.Nguyen thi tuyet nga xin gop chut suc luc nho be den ba con lu lut mien bac
10/09/2024 5240.36312		500.000		MBVCB.6997434790.TRUONG THI HOANG ANH chuyen tien.CT tu 0201000626567 TRUONG THI HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.76834		500.000		870402.100924.203103.NGUYEN NGOC HUYEN chuyen khoan-100924-20:30:02 870402
10/09/2024 5220.76825		50.000		804368.100924.202949.DO NGUYEN MY HANH Chuyen tien
10/09/2024 5240.36318		100.000		MBVCB.6997433609.TRAN NGUYEN THANH DIEN chuyen tien.CT tu 1036579388 TRAN NGUYEN THANH DIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.76856		50.000		803836.100924.202957.x
10/09/2024 5219.76862		1.000.000		413377.100924.203002.Ngo Quang Truong - Tu Son Bac Ninh ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254376195820



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.36321		200.000		MBVCB.6997432760.TRAM NGOC LAN VY chuyen tien.CT tu 1042727173 TRAM NGOC LAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.76889		200.000		413434.100924.203003.BUI THI HOA chuyen ung ho ba con vung bao lu FT24254517979607
10/09/2024 5214.76901		10.000		064457.100924.203003.tuoi nho lam viec nho mong co chu vuot qua con bao a
10/09/2024 5239.36327		300.000		MBVCB.6997434524.QUOC HUNG gui tien ho tro ba con vung lu.CT tu 0351001065499 NGUYEN QUOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.76908		1.000.000		390586.100924.203004.IBFT DANG MINH TRIET chuyen tien
10/09/2024 5387.93748		100.000		020097042209102030032024BN3K497502.9374 8.203004.Dat Nhen ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5218.76916		500.000		078412.100924.203004.Chau Nhung ung ho bao lut
10/09/2024 5218.76923		500.000		803922.100924.202959.mong mien Bac som vuot qua thien tai
10/09/2024 5389.94570		200.000		020097042209102030032024GQCS814152.9457 0.202944.chau gui dong bao lu lut
10/09/2024 5387.93772		500.000		0200970405091020300420247RSQ011364.93772 .203005.Vietcombank:0011001932418:DO HANH NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5239.36331		200.000		MBVCB.6997434995.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0821000004440 LUONG THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.77577		200.000		805025.100924.203001.Viet nam
10/09/2024 5389.94572		50.000		020097042209102030042024UY1W961661.9457 2.202944.DINH QUYNH TRANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.94578		100.000		020097041509102030052024tBZR481224.94578 .203005.QUYNH THI BINH chuyen tien ung ho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5243.36335		500.000		MBVCB.6997436495.PHAN THI NGOC HAN ung ho dong bao chiu thiet hai bao Yagi.CT tu 0671004118327 PHAN THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.76956		200.000		078445.100924.203006.Le Thi Phuong va gia dinh Mrs Dawn Mr Ron ung ho ba con bi anh huong thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.94596		500.000		02009704220910203005202424AC724728.94596 .203006.VU HOA TO chuyen tien chong bao so3
10/09/2024 5387.94597		200.000		0200970422091020300420248HN6554752.94597 .203006.ung ho mien bac lu lut. co len nhe mn
10/09/2024 5390.93800		100.000		020097042209102030052024BF32748473.93800. 203006.TRAN THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5220.76973		100.000		210747.100924.203005.Ho tro sau bao so 3
10/09/2024 5218.77640		200.000		791236.100924.203006.Ung ho nhan dan bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5209.76985		30.000		413613.100924.203005.TRAN THI HANG chuyen FT24254609041355
10/09/2024 5189.93821		200.000		020097042209102030052024RNST964943.9382 1.202946.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5213.77655		100.000		803983.100924.203000.BUI THI THU TRANG ung ho dong bao mien bac khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.78008		100.000		988446.100924.203007.66530234585-038785119 7-NGUYEN THI NGHA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.77665		200.000		413680.100924.203006.NGUYEN TAN SANG ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254579463093
10/09/2024 5244.36347		100.000		MBVCB.6997445191.HienDat HT UH bao lu.CT tu 0201000706558 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.77684		500.000		037564.100924.203007.1 chut tam long cua con gui den mien trung mong mn bnh an
10/09/2024 5390.93850		20.000		020097042209102030072024NLZ9138865.93850 .203008.LE TRAN ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5218.78068		200.000		389694.100924.203008.IBFT Gia dinh HAN CHAU Tien Giang quyen gop cuu tro bao lu so 3 mien Bac mong ba con mien bac vuot qua kho khan mien bac co len
10/09/2024 5388.93858		22.000		020097042209102030072024W1ZF628373.9385 8.203008.VU THI KIEU ANH ung ho mot chut nho cho dong bao bao lu
10/09/2024 5241.36354		500.000		MBVCB.6997434134.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1020642604 TRAN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.78079		200.000		959792.100924.203008.Gop chut suc mong dong bao binh an
10/09/2024 5388.93860		500.000		020097042209102030072024GW32114073.9386 0.202948.LE MINH TRUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.36354		300.000		MBVCB.6997437144.Ung ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi.CT tu 0271001056525 NGUYEN HUU THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.36360		50.000		MBVCB.6997445797.HOANG QUANG TU ung ho.CT tu 1021789474 HOANG QUANG TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.78119		200.000		997498.100924.203009.TRAN BAO HIEU chuyen tien, ma GD 248870433
10/09/2024 5189.94693		300.000		0200970422091020300920241KYZ710631.9469 3.203010.DAO THI KIM DUNG ung ho cuu tro lu lut mong moi nguoi som vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.94696		200.000		020097041509102030092024zse1481758.94696.2 03010.LUONG NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.78127		100.000		413863.100924.203009.NGUYEN THI PHUC DIEM FT24254299720297
10/09/2024 5245.36362		30.000		MBVCB.6997436977.HA THI LAN PHUONG chuyen tien ung ho cac tinh thiet hai boi bao .CT tu 9962627173 HA THI LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.36363		500.000		MBVCB.6997431484.TRUONG LE HONG NHUNG ung ho khac phuc bao so 3 YAGI.CT tu 1015788489 NGUYEN CHI CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.64945		200.000		MBVCB.6997435679.TRAN THI AN chuyen tien.CT tu 1017994123 TRAN THI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.78152		500.000		512452.100924.203009.Mai Anh Tuyen ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5244.36368		500.000		MBVCB.6997445218.Ung ho dong bao bao lut so 3.CT tu 0811000021283 DAO THI CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.36369		500.000		MBVCB.6997437367.ung ho ba con khac phuc bao yagi.CT tu 1014730497 LE THI THUY QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.94734		100.000		020097041509102030112024ucNi481778.94734. 203011.Thu Hien ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5241.36370		222.328		MBVCB.6997445648.Chung tay se chia vung mua lu.CT tu 9398567116 DAO QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.94740		40.000		020097042209102030102024YDU6840596.9474 0.203011.gia dinh HONG TUOI than gui dong bao chiu anh huong thien tai
10/09/2024 5241.36377		1.000.000		MBVCB.6997436567.LE THE DE ung ho ba con bi anh huong do bao VIET NAM co len.CT tu 9981974102 LE THE DE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.78193		200.000		413998.100924.203011.Ung ho dong bao bi bao lu FT24254510642477
10/09/2024 5388.94783		100.000		020097042209102030122024VTOB361840.9478 3.203013.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.77813		20.000		414031.100924.203011.MAI NGOC KHANH NGAN ung ho ba con dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254395614948
10/09/2024 5388.93963		200.000		020097042209102030122024BT VH675070.9396 3.203005.chia se voi ba con sau bao yagi va lu lut
10/09/2024 5389.94793		500.000		020097042209102030122024H7PB645328.94793 .203013.LE THI MAI TRANG chuyen tien ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5243.36383		500.000		MBVCB.6997445835.Ung ho dong bao lu lut do bao yagi gay ra .CT tu 1023454388 LE NGOC TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.94815		1.000.000		020097042209102030122024KRYI720185.94815 .203014.chia se cung dong bao bi lu lut
10/09/2024 5245.36386		50.000		MBVCB.6997445328.THUONG LAM! DONG BAO MINH CO GANG LEN NHE!.CT tu 1020012014 NGUYEN TRAN THAO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93977		200.000		020097042209102030122024QF9C169808.93977 .203014.NGUYEN THI PHUONG NHI chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.94819		20.000		020097042209102030122024EQQS327487.9481 9.203014.LY PHUOC THUAN ho tro dong bao
10/09/2024 5209.77852		500.000		575765.100924.203013.UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5215.78261		500.000		538348.100924.203003.NGUYEN THU HUONG chia se voi dong bao bi lu lut va chiu anh huong cua bao
10/09/2024 5220.78263		500.000		414122.100924.203012.TRAN THI THU THUY huyen phuc tho FT24254366290486
10/09/2024 5209.78267		12.348		806074.100924.203007.co lennnnn co it gop itttt

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.36388		1.000.000		MBVCB.6997437672.ung ho cuu tro mien bac.CT tu 9385321521 DOAN THI THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.94828		100.000		020097041509102030142024BLOi481453.94828. 203005.chau Banh Gao-Banh Mi ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5217.78280		100.000		414164.100924.203013.Chung tay cuu tro dong bao FT24254529870196
10/09/2024 5212.77871		1.000.000		959353.100924.203013.Gia dinh Vai ung ho gd khac phuc lu lut
10/09/2024 5390.94831		20.000		020097041509102030142024zrXh481864.94831. 203014.NGUYEN ANH NGOC chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5212.77888		10.000		065302.100924.203013.NGO THI MY LAN chuyen tien
10/09/2024 5243.36391		1.000.000		MBVCB.6997437701.NGUYEN ANH QUAN chuyen tien.CT tu 1036586936 NGUYEN ANH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.78298		200.000		414173.100924.203013.TRAN MINH THIEN chuyen FT24254635399942
10/09/2024 5017.78316		500.000		414214.100924.203013.gui ho tro dong bao vung lu lut mien Bac FT24254298421286
10/09/2024 5189.95011		1.000.000		0200970405091020301520246WQ5011881.9501 1.203015.Vietcombank:0011001932418:Than gui tang dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5244.36393		500.000		MBVCB.6997446139.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien.CT tu 1031464342 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.78269		1.000.000		959290.100924.203012.Doan Bao Ngan - ho tro dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5218.78327		200.000		791297.100924.203014.LE TRUNG DUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.77908		200.000		805135.100924.203003.DO DUY MANH Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai sau bao
10/09/2024 5389.95014		500.000		020097041509102030152024W8Fp481894.9501 4.203015.NGUYEN THI TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5241.36397		50.000		MBVCB.6997437680.Ung ho moi nguoi vuot qua con bao yagi.CT tu 0041000142746 DOAN THI THAO toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.77934		35.000		078697.100924.203015.Em Luu Nguyen Khang 4A2 ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.36400		1.000.000		MBVCB.6997446132.TRUONG NGOC TRUNG ung ho dong bao lu lut.CT tu 1049235515 TRUONG NGOC TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.78381		300.000		414299.100924.203015.Ung ho Mien Bac khac phuc bao so 3 FT24254675602040
10/09/2024 5218.77968		1.000.000		643528.100924.203013.Loc, phuong 4 Quan Go Vap Thanh Pho Ho Chi Minh ung ho cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.77976		200.000		804149.100924.202945.NGUYEN VAN QUY chia se voi dong bao bao lu mien Bac
10/09/2024 5213.78406		200.000		414326.100924.203015.NGUYEN NGOC MINH gui chut tam long ung ho dong bao lu lut. FT24254264045716
10/09/2024 5214.78412		200.000		959453.100924.203015.ck ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.94878		200.000		020097040509102030162024X0IC011945.94878. 203016.Vietcombank:0011001932418:NGO THI HUYEN chuyen tien ung ho cac tinh thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5240.36408		500.000		MBVCB.6997437687.Ung ho dong bao bi bao lut con bao Yagi.CT tu 0021001794181 LE THI HONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.95065		100.000		020097042209102030152024GS6115341.95065. 203017.LUONG HOA PHUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5245.36409		100.000		MBVCB.6997437396.ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 1029434237 NGUYEN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.36411		200.000		MBVCB.6997445583.TRAN THI HUONG chuyen tien.CT tu 0351001164295 TRAN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.79016		100.000		959501.100924.203016.Nguyen Thi Thanh Nha ung ho dong bao Mien Bac vuot bao
10/09/2024 5218.78477		500.000		186338.100924.203018.Mong moi nguoi dieu binh an
10/09/2024 5189.94947		200.000		020097041509102030182024iVZA482094.94947 .203018.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5245.36416		500.000		MBVCB.6997437860.DOAN TUYET NHIEEN chuyen tien.CT tu 0111000159229 DOAN TUYET NHIEEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.79047		1.000.000		414532.100924.203018.Mong tat ca binh an - Giang Nguyen FT24254700009970

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.79057		200.000		078767.100924.203019.Ung Ho Dong Bao Bi Bao Lu
10/09/2024 5388.94962		200.000		0200970422091020301820248ZM9139270.9496 2.203019.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.95108		50.000		020097041509102030192024b6J1482108.95108. 203019.CUT THI LI NA Chuyen tien
10/09/2024 5389.95114		200.000		020097042209102030182024F4EF599641.95114. 203019.NGO NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.94970		5.000.000		020097041509102030192024BxME482114.9497 0.203019.Ngoc va Jun ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5215.79074		200.000		039022.100924.203019.Ung ho bao so 3
10/09/2024 5213.78520		500.000		805530.100924.203012.HONG HAI Chuyen tien
10/09/2024 5213.79085		2.000.000		643545.100924.203018.Bao Tram ung ho Dong Bao
10/09/2024 5215.79087		100.000		414565.100924.203018.BUI THI THU HIEN co chut tam long nho ung ho nguoi dan bi anh huong do bao yagi FT24254780859732
10/09/2024 5389.94994		200.000		020097040509102030202024HILY012177.94994 .203020.Vietcombank:0011001932418:Vo Thi Be Ba Tan Hiep TH Long An ho tro sau bao YAGI
10/09/2024 5388.95139		100.000		020097042209102030192024PT2G625729.95139 .203020.NGUYEN MINH NGUYET chuyen tien quyen gop giup do nguoi dan
10/09/2024 5017.78559		200.434		198002.100924.203013.NGUYEN THI NGOC LINH Chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5219.78561		100.000		643552.100924.203018.ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5390.95149		300.000		020097042209102030192024TP14814622.95149. 203021.ung ho ba con bi anh huong bao gayi
10/09/2024 5218.79131		500.000		806367.100924.203015.NGUYEN HA NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5387.96026		300.000		020097041509102030212024bqpV482160.96026 .203021.TRINH THI PHUONG THUY Chuyen tien
10/09/2024 5243.36433		100.000		MBVCB.6997447041.CAM THI LINH chuyen tien.CT tu 1031584253 CAM THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.95161		200.000		020097042209102030202024WPDA260703.951 61.203021.TRAN HUU DANG QUANG ung ho dong bao mien Bac thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.96051		50.000		020097042209102030212024Q9Q3575265.96051 .203002.DOAN NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5239.36443		500.000		MBVCB.6997432296.ung ho khac phuc hau qua con bao so 3.CT tu 1021992675 HO THI MAI THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.36443		500.000		MBVCB.6997446634.Chia se voi dong bao lu lut Mien Bac.CT tu 0081001268586 NGUYEN THI HONG CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.78630		500.000		414795.100924.203021.NGO THI HUONG ung ho cac tinh thiet hai do bao lu a. FT24254017336403
10/09/2024 5216.78644		1.000.000		960748.100924.203022.ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5390.96069		20.000		0200970422091020302220244C7S173327.96069. 203023.ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5390.96099		300.000		020097042209102030232024VVQ9162121.9609 9.203015.VU NGOC HUYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.96104		100.000		0200970422091020302320245H23856412.96104. 203024.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.79248		200.000		186384.100924.203024.Tran Thi My Yen chuyen tien
10/09/2024 5217.78699		200.000		147067.100924.203024.UNG HO CUU TRO BAO LU
10/09/2024 5388.96124		200.000		020097042209102030242024X3OI620783.96124 .203025.LE THI CHAU DOAN chuyen tien
10/09/2024 5245.36461		500.000		MBVCB.6997445659.TRAN XUAN THUC chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1020947235 TRAN XUAN THUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.78728		500.000		806481.100924.203018.TRINH HA LAM ANH ho tro dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5189.95255		500.000		020097040509102030252024N8TN012435.9525 5.203005.Vietcombank:0011001932418:DINH THI THU GIANG chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5215.78735		100.000		415031.100924.203025.GD chau Minh Quan ung ho vung bao lu, mong moi nguoi binh an a FT24254976700744
10/09/2024 5217.78736		100.000		805871.100924.203020.Ung ho dong bao vuot qua bao Yagi a



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.96143		110.000		0200970405091020302620242RK9012457.96143 .203026.Vietcombank:0011001932418:mien Bac co len
10/09/2024 5215.79314		200.000		415050.100924.203025.Quyen gop ung ho cac tinh thiet hai do bao yagi FT24254426955661
10/09/2024 5209.79323		300.000		078964.100924.203026.Ung ho cac tinh thien tai bao lu
10/09/2024 5387.96162		20.000		020097041509102030272024FQft482305.96162. 203027.mong mien Bac vuot qua sau moi chuyen
10/09/2024 5189.95293		40.000		020097042209102030262024V2JK269084.95293 .203027.em ten khang em con la hoc sinh cap 3 tuy hong co nhieu tien nhung day la 1 it tam long cua em de ung ho ba con mien bac vuot qua mua bao
10/09/2024 5017.78781		1.000.000		415115.100924.203026.VU THI PHUONG ANH chuyen FT24254514100435
10/09/2024 5217.79343		100.000		806116.100924.203008.DANG THI NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5216.78789		200.000		079011.100924.203027.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.96179		100.000		020097042209102030262024HFAU383307.9617 9.203019.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.96182		2.000.000		020097042209102030262024NHPF989247.9618 2.203007.Chung tay cung ba con vung lu
10/09/2024 5243.36478		200.000		MBVCB.6997435000.VU THI TRANG chuyen tien ung ho vung dong bao lu lut.CT tu 0421000530677 VU THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95321		30.000		020097041509102030282024XIYB482334.95321 .203007.lalanhdumlarach
10/09/2024 5189.96210		100.000		020097042209102030272024TV1W188842.9621 0.203028.Phan Thi Hang Nga ho tro dong bao khac phuc bao
10/09/2024 5214.79400		200.000		805960.100924.203022.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5212.78839		50.000		415215.100924.203028.MAI THI LOI quyen gop cuu tro ba con do bao YAGI FT24254426955904
10/09/2024 5218.78838		200.000		791417.100924.203028.Tam long cua 1 cong dan ngheo yeu nuoc
10/09/2024 5219.79411		500.000		870972.100924.203029.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:30:28 870972
10/09/2024 5216.79441		200.000		806657.100924.203022.ung ho khac phuc hau qua bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.95363		50.583		020097042209102030282024SR1M690574.9536 3.203021.DANG THUY TRAM chuyen tien
10/09/2024 5212.79444		300.000		415288.100924.203028.TRINH Y NHU chuyen FT24254482571021
10/09/2024 5244.36491		200.000		MBVCB.6997447838.tam long nho. Mong moi nguoi binh an..CT tu 0071001068192 DUONG VU THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.36492		150.000		MBVCB.6997446625.Gia dinh Nini dong gop cuu tro nhung noi bi lu lut..CT tu 1017714647 DANG THI LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.36493		150.000		MBVCB.6997434988.TRAN THI THUY DUY chuyen tien.CT tu 1020296410 TRAN THI THUY DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.79459		100.000		742134.100924.203027.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5213.79497		1.000.000		961772.100924.203029.Phuong Hoang ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.78893		33.013		079094.100924.203030.NGUYEN THI HAI VAN chuyen tien
10/09/2024 5389.95388		300.000		020097042209102030292024XABF525846.9538 8.203030.HO THI QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5220.79503		200.000		512679.100924.203030.DU THUY DIEM HUONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua mua bao
10/09/2024 5220.78908		200.000		807094.100924.203025.mong dat nuoc binh an. co len VN
10/09/2024 5244.36497		500.000		MBVCB.6997439152.xin gui mot chut tam long giup do mien bac khac phuc bao so 3 .CT tu 0041000384264 NGUYEN TRUONG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.79539		1.000.000		806635.100924.203022.NGUYEN THI TRANG Chuyen tien khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.96275		100.000		020097041509102030312024yFrX482802.96275. 203011.con xin gop 1 chut it de ung ho moi nguoi
10/09/2024 5245.36504		1.000.000		MBVCB.6997438101.Chung tay cung Dong Bao Mien Bac.CT tu 9199099999 THACH HUY CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.78955		10.000.000		806552.100924.203020.Quyen gop ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.78960		100.000		415466.100924.203031.NGUYEN THI CHI chuyen FT24254270882244

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.96309		200.000		020097042209102030312024ZE3B607643.96309 .203032.TRAN NGOC BAO LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.79580		2.500.000		961854.100924.203031.Cac ca nhan van phong Viet Desire ung ho cac tinh bi bao lu.
10/09/2024 5390.96315		200.000		020097042209102030322024V4Y3802014.96315 .203033.Cua it long nhieu cau mong ba con dong bao mien bac tai qua nan khoi
10/09/2024 5389.96321		50.000		020097042209102030322024X8JJ134488.96321. 203033.NGHIEM KIM CUC chuyen tien
10/09/2024 5241.36518		800.000		MBVCB.6997435117.NGUYEN VAN CONG chuyen tien ung ho ba con .CT tu 0351000694273 NGUYEN VAN CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.79608		300.000		415497.100924.203031.NGUYEN THI MY QUYEN chuyen FT24254614518718
10/09/2024 5239.36520		200.000		MBVCB.6997447576.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien cuu tro mien Bac.CT tu 1014455193 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.79632		200.000		079152.100924.203033.NGUYEN QUOC DAT ung ho lu
10/09/2024 5214.79000		300.000		415601.100924.203033.NGUYEN THUY TRANG chuyen tien ung ho do bao Yagi gay ra FT24254160658549
10/09/2024 5215.80003		200.000		806790.100924.203026.Ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5219.79663		200.000		258227.100924.203032.CHAU HUYNH THAO SUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.80030		1.000.000		415667.100924.203034.Ung ho ba con bi thiet hai do bao lu FT24254298422834
10/09/2024 5218.80031		500.000		079197.100924.203034.UNG HO DONG BAO BAO SO 3
10/09/2024 5217.80036		1.000.000		575837.100924.203034.Chung tay khắc phục hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.79685		200.000		079179.100924.203034.Ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5218.80046		100.000		415646.100924.203033.NGUYEN NGOC ANH ho tro ng dan bao yagi FT24254780520402
10/09/2024 5388.95533		1.000.000		020097042209102030342024KN5X958818.9553 3.203035.HOANG ANH NGOC xin ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.79692		500.000		415671.100924.203034.Dong gop giup do dong bao vung lu. Mong moi nguoi duoc binh an. FT24254764000184

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.95534		500.000		020097042209102030342024OTEN636835.9553 4.203035.cho e xin gui chut tam long cho ba con .
10/09/2024 5209.80058		3.594		806916.100924.203030.TRAN VAN LINH Chuyen tien
10/09/2024 5220.79720		100.000		807356.100924.203031.BUI THI THAO quyên góp cứu trợ đồng bào
10/09/2024 5390.96368		200.000		0200970415091020303520241osu482893.96368. 203035.NGUYEN THI NGOC ANH ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do cơn bão số 3 (Yagi)
10/09/2024 5219.80064		3.000.000		391185.100924.203034.IBFT THAI GIA HAN chuyen tien
10/09/2024 5389.95550		100.000		020097040509102030352024XBUA012945.9555 0.203027.Vietcombank:0011001932418:LE THI THUC OANH chuyen tien
10/09/2024 5219.80084		100.000		415746.100924.203034.NGUYEN THI QUYNH LAN ủng hộ miền Bắc khắc phục sau bão Yagi FT24254003732739
10/09/2024 5215.80092		500.000		079220.100924.203036.HA TRONG HIEU chuyen tien ủng hộ đồng bào
10/09/2024 5220.80089		200.000		807289.100924.203029.Ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do cơn bão số 3
10/09/2024 5245.36537		20.000.000		MBVCB.6997447732.NGUYEN THI HUONG ủng hộ đồng bào vùng lũ .CT tu 0451000376490 NGUYEN THI HUONG tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.80127		100.000		415829.100924.203036.NGUYEN NGOC THU TRANG hỗ trợ đồng bào bị ảnh hưởng bão số 3 FT24254377270957
10/09/2024 5078.65153		1.000.000		MBVCB.6997447719.cuu tro mien bac bao so 3.CT tu 0041000393792 VO TRUONG GIANG tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.95586		1.000.000		020097042209102030362024QWYX677073.955 86.203037.ủng hộ đồng bào lũ lụt
10/09/2024 5214.80131		200.000		415836.100924.203036.LE THI TRANG chuyen ung ho khắc phục bão lũ Yagi FT24254308721598
10/09/2024 5078.65156		1.000.000		MBVCB.6997439791.ủng hộ đồng bào lũ lụt.CT tu 0701000407827 NGUYEN THI NGOC CHAU tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95598		298.000		020097042209102030362024J5FN666936.95598. 203037.ho thi hai yen chuyen tien
10/09/2024 5218.79820		300.000		415873.100924.203036.Ủng hộ đồng bào các tỉnh, thành phố thiệt hại do bão Yagi FT24254234296006

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.80153		200.000		415896.100924.203037.ung ho dong bao cac tinh bi bao FT24254370733660
10/09/2024 5387.95613		200.000		0200970405091020303820242LV7013066.95613. 203038.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI KIM PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.80191		200.000		415968.100924.203038.DINH THI VU it tam long ung ho ba con bao lu, cau moi nguoi binh an FT24254492292184
10/09/2024 5214.79864		200.000		415972.100924.203038.NGUYEN XUAN THANG chuyen FT24254709841255
10/09/2024 5189.95628		1.000.000		020097041509102030382024dMxW483131.956 28.203038.ung ho cac tinh phia bac gap lu lut
10/09/2024 5218.80199		500.000		392222.100924.203038.IBFT NHU THI MY ung ho khac phuc hau qua bao lut
10/09/2024 5389.95630		200.000		020097042209102030372024RQ0L269183.95630 .203038.ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5220.80207		300.000		079312.100924.203038.Chuc moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5390.95635		500.000		020097040509102030392024SXW8013114.9563 5.203039.Vietcombank:0011001932418:DOAN THE SANG ung ho bao so 3yagi
10/09/2024 5240.36554		1.000.000		MBVCB.6997448190.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0691000411205 NGUYEN DANG QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.96466		100.000		020097042209102030382024E099668889.96466. 203039.NGUYEN ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5387.95666		200.000		0200970422091020303920244RGO637217.9566 6.203019.ung ho dong bao lu lut mien bac mong moi nguoi vuot qa
10/09/2024 5218.80243		500.000		805779.100924.203018.cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5219.80248		20.000		416080.100924.203039.NGUYEN VIET DUNG chuyen FT24254992920610
10/09/2024 5214.80254		200.000		791512.100924.203039.Co len dong bao
10/09/2024 5218.80261		20.856		807487.100924.203034.LENG THI PHUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5220.79937		100.000		871211.100924.203140.LAM TRI CUONG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC CHONG THIEN TAI-100924-20:30:40 871211
10/09/2024 5213.79941		100.000		871252.100924.203042.NGUYEN THI ANH NGUYET CHIA SE VOI DONG BAO LU LUT-100924-20:30:40 871252

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.36564		700.000		MBVCB.6997448248.NONG THU PHUONG chuyen tien giup nguoi dan vuot qua bao lu.CT tu 1039066733 NONG THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.80285		700.000		416130.100924.203040.Khac phuc hau qua bao FT24254599006444
10/09/2024 5218.79962		100.000		807593.100924.203036.PHAN MAI LINH Chuyen tien
10/09/2024 5219.80293		500.000		038020.100924.203041.Quyen gop ho tro dong bao mien trung do Bao Yagi
10/09/2024 5388.96499		50.000		020097042209102030402024XBXV986004.9649 9.203020.NGUYEN LE PHU AN ung ho dong bao bi anh huong boi bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.79968		10.000		067645.100924.203040.NGUYEN TRAN MAI HOA chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5218.79961		500.000		961578.100924.203040.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.80312		500.000		962299.100924.203041.Nguyen Anh Duc ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.79979		200.000		961591.100924.203040.Ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5389.95703		200.000		020097042209102030412024PP9F638981.95703. 203041.NGUYEN THI THAO LINH ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.95716		1.000.000		020097042209102030412024UTER305321.9571 6.203042.LE NGOC LAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5240.36571		100.000		MBVCB.6997447605.PHAM NGOC DUC chuyen tien.CT tu 0501000241587 PHAM NGOC DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.36574		100.000		MBVCB.6997439569.LAN VY giup do dong bao bao yagi-lu lut.CT tu 1031340008 HUYNH NGOC LAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95728		500.000		020097041509102030422024XWbG483552.957 28.203042.PHAM THI HUE chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.96533		200.000		020097041509102030422024G9CW483542.9653 3.203042.Ung ho dong bao bi anh huong sau bao. Dong bao oi co len.
10/09/2024 5387.96549		500.000		0200970422091020304220245BSF700426.96549 .203043.DUONG THE VU chuyen tien
10/09/2024 5189.96558		200.000		0200970422091020304220243NKR505245.9655 8.203043.NGUYEN NGOC LONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.95736		20.000		020097041509102030432024LxVs483239.95736. 203043.PHAM PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5189.95750		50.000		0200970422091020304220245HG6757808.95750 .203043.Ung ho dong bao bi thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5219.80376		10.000		067919.100924.203042.chut tam long se chia cung dong bao
10/09/2024 5241.36584		52.000		MBVCB.6997439171.HOANG PHUOC HIEP chuyen tien.CT tu 1016427025 HOANG PHUOC HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.80379		1.000.000		871305.100924.203043.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI - MONG MOI DIEU BINH AN-100924-20:30:43 871305
10/09/2024 5209.80384		300.000		259786.100924.203043.GUI DONG BAO
10/09/2024 5241.36587		500.000		MBVCB.6997440550.Nguyen Thi Nhu Nguyet ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0871004249189 NGUYEN THI NHU NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.80392		500.000		416282.100924.203042.Pham Van An chuyen FT24254529872392
10/09/2024 5216.80400		1.000.000		807737.100924.203040.TRAN NGOC ANH TU Chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5243.36590		100.000		MBVCB.6997448687.HUYNH THI KIEU LINH chuyen tien.CT tu 1020016192 HUYNH THI KIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.81086		1.000.000		807373.100924.203031.Ung ho dong bao anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5390.95782		100.000		020097041509102030452024nKI0483287.95782. 203045.DANG THI PHUONG
10/09/2024 5389.95786		500.000		020097041509102030452024YjIn483293.95786. 203045.TRINH VAN CONG chuyen tien ung ho dong bao bi bao Yagi
10/09/2024 5387.96596		50.000		020097042209102030442024ZNCf567857.9659 6.203045.VO PHUONG UYEN chuyen tien
10/09/2024 5240.36593		300.000		MBVCB.6997448001.PHAM THU PHUONG ung ho dong bao sau bao.CT tu 0711000306511 PHAM THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.36599		500.000		MBVCB.6997439468.NGO TAN BINH chuyen tien ung ho dong bao mien bac khac phuc thien tai.CT tu 0041000240158 NGO TAN BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.81143		50.000		416326.100924.203043.NGUYEN THI NGOC HUYEN ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi FT24254299721908
10/09/2024 5216.80460		500.000		416435.100924.203044.Ung ho dong bao bao lu FT24254343708334
10/09/2024 5245.36602		500.000		MBVCB.6997434457.LE THI THU DANG chuyen tien Ung ho dong bao gap kho khan do anh huong cua bao Yagi.CT tu 1001000279166 LE THI THU DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.95822		200.000		020097042209102030452024TBSH373359.9582.2.203038.gd Phuc An chia se vs dong bao lu lut
10/09/2024 5017.81181		50.000		806939.100924.203030.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.81186		200.000		416549.100924.203045.Ung ho dong bao lu lut FT24254027417765
10/09/2024 5217.81196		500.000		079554.100924.203047.NGUYEN NGOC THUONG ung ho
10/09/2024 5214.81199		100.000		512854.100924.203046.HOANG NHAT LINH chuyen tien ung ho dong bao vuot qua bao
10/09/2024 5213.81203		300.000		211976.100924.203047.Trinh Linh xin duoc ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.95838		100.000		020097042209102030462024120Z283628.95838.203027.LE THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5387.96656		300.000		020097041509102030472024aK5t483357.96656.203047.HUYNH THI THU TUYET UH KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5217.81214		200.000		962565.100924.203047.GD VU DINH LUYEN ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5214.81213		50.000		962876.100924.203047.LE THI ANH THU chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5218.81224		300.000		416659.100924.203047.Cau mong mn binh an FT24254370734389
10/09/2024 5219.81227		2.000.000		807439.100924.203033.DOAN THAI DUNG Mien Bac co len
10/09/2024 5390.95880		1.000.000		02009704220910203047202494LR692914.95880.203028.ung ho bao lu Mien Bac
10/09/2024 5212.81248		500.000		871437.100924.203050.KANG HAI SAN CHUYEN KHOAN-100924-20:30:48 871437
10/09/2024 5389.96683		200.000		020097042209102030472024FUXK518757.96683.203049.gia dinh khanh ngoc ha noi ung ho
10/09/2024 5241.36617		500.000		MBVCB.6997450092.TRINH DINH HIEP chuyen tien.CT tu 9965608476 TRINH DINH HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.36620		100.000		MBVCB.6997449983.Mien Bac co len.CT tu 0611001928657 QUACH PHUONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.36619		1.000.000		MBVCB.6997449341.DANG THI MAI THUY chuyen tien Ung ho vung lu Mien Bac.CT tu 0201000152254 DANG THI MAI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.80579		200.000		808500.100924.203045.Phuclanhungho dong bao lu lut mienbac
10/09/2024 5212.81281		200.000		392536.100924.203049.IBFT Ung ho lu lut sau bao so 3
10/09/2024 5214.81283		50.000		416790.100924.203049.Do Duc Dung gop chut suc giup do ba con FT24254587700497
10/09/2024 5209.81295		100.000		079621.100924.203050.LE NHAT HOANG UYEN chuyen tien
10/09/2024 5212.81301		19.598		963666.100924.203049.LE THANH PHONG chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5239.36626		200.000		MBVCB.6997441073.TRAN THI DUYEN chuyen tien.CT tu 0271001067619 TRAN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.81321		100.000		963682.100924.203049.Nguyen Hoang Yen Phuong chuyen tien
10/09/2024 5245.36627		300.000		MBVCB.6997440883.NGUYEN PHUONG THAO ung ho lu lut thien tai.CT tu 0901000104972 NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.36627		200.000		MBVCB.6997449922.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BAO LU.CT tu 0181003546713 TRAN THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.81329		150.000		254950.100924.203047.66530682279 0354126977 Chung con la sinh vien Gui ba con mot chut tam
10/09/2024 5240.36629		3.000.000		MBVCB.6997447212.Chia se voi dong bao lu lut.CT tu 0211000483719 HOANG THANH TUYEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.36630		200.000		MBVCB.6997450504.Ung ho dong bao.CT tu 1047821844 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.36632		100.000		MBVCB.6997449507.BUI MINH TRI chuyen tien.CT tu 0111000369128 BUI MINH TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.80653		100.000		079655.100924.203051.VIET DANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.36633		500.000		MBVCB.6997449697.DO NGOC CHAU chia se cung nguoi dan vung lu lut.CT tu 0501000196984 DO NGOC CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.36636		100.000		MBVCB.6997448868.DO PHUONG TRIEN ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 1020558017 DO PHUONG TRIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.80661		200.000		963733.100924.203051.Le Nguyen Kieu Mien ung ho dong bao
10/09/2024 5217.80681		500.000		791580.100924.203051.BUI DAO MINH ANH chung tay gop phan nho cuu tro
10/09/2024 5244.36640		50.000		MBVCB.6997441050.LE THI PHUONG chuyen tien.CT tu 1015780622 LE THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.80686		20.000		416948.100924.203051.NGUYEN THI THANH HIEN chuyen tien ung ho cac Tinh anh huong bao lu FT24254619203116
10/09/2024 5388.96766		300.000		020097042209102030512024KLAQ283154.9676 6.203052.NGO THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5245.36643		1.000.000		MBVCB.6997441496.LE THI THU THAO ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0041000314550 LE THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.36646		1.000.000		MBVCB.6997450529.LE DINH QUAN ung ho MB bao lut.CT tu 0181003338679 LE DINH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.96792		100.000		020097042209102030522024MAVT389947.967 92.203053.DANG THI LAI chuyen tien
10/09/2024 5244.36649		500.000		MBVCB.6997448115.Le My Huynh ung ho dong bao Viet Nam mai yeu.CT tu 9976784723 LE MY HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.36650		200.000		MBVCB.6997447507.NGO THI HIEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0761002389003 NGO THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.96000		20.000		020097042209102030522024S5SV592076.96000 .203054.NGUYEN QUY DUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.36657		500.000		MBVCB.6997450074.HUYNH GIA HUY chuyen tien ung ho dong bao mien Bac khac phuc lu lut.CT tu 0531002566225 HUYNH GIA HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.96853		100.000		020097041509102030552024IEwC483874.96853 .203055.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.97042		1.000.000		020097040509102030552024VB8U013966.9704 2.203035.Vietcombank:0011001932418: UNG HO DONG BAO CAC TINH BI ANH HUONG DO BAO SO 3 YAGI GAY RA VO THI HUYEN TRAN chuyen tien
10/09/2024 5217.81451		200.000		079722.100924.203054.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.81449		200.000		417149.100924.203054.Ung ho dong bao bao lu FT24254345539350
10/09/2024 5209.81455		500.000		809130.100924.203049.NGUYEN BA KHAI ung ho quy phong chong lut bao.yagi
10/09/2024 5218.80782		20.000		963211.100924.203054.Tran Thi Thuy Trang ung ho
10/09/2024 5389.96866		200.000		020097041509102030552024np2D484070.96866 .203056.DANG THI KIM TUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5216.80813		200.000		809210.100924.203051.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.81465		700.000		963885.100924.203054.Fan T1 ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.81480		100.000		808618.100924.203048.LE THIEN NGA Chuyen tien
10/09/2024 5389.97059		200.000		020097042209102030552024HAML225083.970 59.203047.BUI THI OANH chuyen tien
10/09/2024 5388.96878		500.000		020097041509102030562024pXxY484083.96878 .203056.DOAN THI HUYEN TRANG quyen gop
10/09/2024 5214.80828		200.000		871561.100924.203051.PHAM MINH HANG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHU BAO YAGI-100924-20:30:52 871561
10/09/2024 5241.36668		200.000		MBVCB.6997450649.PHAM THU PHUONG ung ho dong bao gap lu lut.CT tu 1036274640 PHAM THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.97071		100.000		020097042209102030552024VPDC785132.9707 1.203056.VU THI MAI LY chuyen tien
10/09/2024 5244.36667		100.000		MBVCB.6997449911.ung ho lu lut mien bac.CT tu 0501000194589 TRAN THI CAM NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.96858		100.000		020097042209102030542024SA1K610748.9685 8.203055.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.81504		500.000		808740.100924.203051.DAU NGOC TIEN Chuyen tien
10/09/2024 5216.80846		100.000		809102.100924.203049.VU THI THAO VAN xin gop chut tinh cam, mong moi nguoi binh an. Gui den moi nguoi nhieu cai om
10/09/2024 5387.97081		100.000		0200970422091020305620249WEL309013.9708 1.203057.TRIEU MY LINH chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5218.80877		30.000		417295.100924.203056.LE PHUONG NHUNG chuyen tien ung ho dong bao vuot qua giai doan kho khan nay. FT24254754566336
10/09/2024 5017.80880		200.000		417297.100924.203056.Nhat Tho Ung Ho Ba Con Vung Bao YaGi FT24254234297554
10/09/2024 5390.96905		50.000		020097041509102030572024I7MF484129.96905 .203037.NGUYEN NGOC LAM Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.81541		50.000		963987.100924.203056.ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5241.36675		100.000		MBVCB.6997451442.DINH QUANG DANG chuyen tien.CT tu 9987893706 DINH QUANG DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.81547		200.000		417358.100924.203057.LAI ANH QUAN chuyen FT24254599007750
10/09/2024 5215.80896		50.000		079815.100924.203057.NGUYEN TRAN THAO UYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.97121		100.000		020097041509102030582024b76s484152.97121. 203058.DUONG THI HONG DAO chuyen tien cua it long nhieu mong ba con som binh an
10/09/2024 5389.96931		500.000		020097042209102030572024IQDB352900.96931 .203038.LE THI THANH HUYEN chia se cung dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5242.36682		200.000		MBVCB.6997441781.TRAN DANG MINH THAO chuyen tien.CT tu 1029735388 TRAN DANG MINH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.96937		50.000		020097042209102030582024ECNQ110127.9693 7.203058.HOANG QUY AN chuyen tien
10/09/2024 5219.81585		200.000		964057.100924.203058.Vo chong fan anh peanut
10/09/2024 5212.80947		500.000		871677.100924.203209.NGUYEN HONG DIEM CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI-100924-20:30:58 871677
10/09/2024 5216.81603		100.000		809289.100924.203053.NGUYEN NGOC KIM NGAN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.80953		200.000		964083.100924.203058.Nguyen Thi Kim Ngoc ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.96957		50.000		02009704220910203058202493X0365271.96957.203059.TRAN BINH MINH chuyen tien
10/09/2024 5189.96949		200.000		020097042209102030582024CSMW228084.96949.203059.Ung ho cac tinh bi bao
10/09/2024 5216.80963		50.000		963440.100924.203059.Pham Quynh Anh ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5218.80977		100.000		391626.100924.203059.IBFT ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5220.81650		500.000		417417.100924.203058.VU THI LAN ho tro khac phuc bao cac tinh mien Bac FT24254848576185
10/09/2024 5217.80986		200.000		417566.100924.203059.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao Yagi gay ra FT24254615047827
10/09/2024 5219.80982		10.000		791637.100924.203059.HOANG TRUONG HOAI THO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.81671		50.000		417612.100924.203100.HOANG ANH DUONG chuyen FT24254670291356
10/09/2024 5220.80999		100.000		809410.100924.203056.NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho khac phu hau qua bao lu mien Bac
10/09/2024 5209.82004		200.000		807991.100924.203046.TRINH THI HUE ung ho
10/09/2024 5214.81674		100.000		964169.100924.203100.Nguyen Tran Phuong Vy chuyen tien
10/09/2024 5078.65327		200.000		MBVCB.6997441397.NGUYEN QUANG PHUOC chuyen tien.CT tu 1041056598 NGUYEN QUANG PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.36703		1.000.000		MBVCB.6997451759.PHAN VAN DUNG chuyen tien.CT tu 1012398605 PHAN VAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.82042		200.000		871713.100924.203104.LE THI HUYEN CHI CHUYEN KHOAN UNG HO NGUOI DAN BI BAO YAGI-100924-20:31:01 871713
10/09/2024 5214.81737		500.000		809303.100924.203054.TRAN HAI DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5390.98040		50.000		020097042209102031022024SK84654225.98040 .203103.Quyen gop chia se ba con vuot bao yagi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.97255		28.000		020097042209102031022024V4C5955375.97255 .203103.con ung ho 1 chut nho cho nguoi dan MB o vung bi anh huong nhung may man khong qua thiet hai nen con gui chut qua cho mn
10/09/2024 5216.82086		500.000		417693.100924.203101.TRAN THI BICH THUY ung ho ba con vung lu FT24254080096775
10/09/2024 5216.82078		1.000.000		417666.100924.203101.IMAGIVERSE ung ho dong bao mien Bac FT24254878483093
10/09/2024 5161.98715		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3498400732835840.20240910.Remit Cuu tro mien bac do con bao yagi 1833498400732835840
10/09/2024 5220.82099		1.000.000		417816.100924.203102.ung ho mien bac yeu thuong a FT24254519082097
10/09/2024 5388.97270		100.000		020097041509102031032024prec484275.97270. 203103.PHAM KIM NGAN Chuyen tien ung ho nguoi dan lu lut mien Bac
10/09/2024 5215.82104		2.000		791658.100924.203103.NGUYEN THU HUYEN chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5388.97280		200.000		020097040509102031032024QH3G014408.9728 0.203043.Vietcombank:0011001932418:ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5219.81770		500.000		417854.100924.203103.HO THI THUY chuyen tien cuu tro lu lut FT24254487815336
10/09/2024 5209.82116		500.000		871776.100924.203214.TRAN THI KIM PHUONG chuyen khoan-100924-20:31:03 871776
10/09/2024 5220.81772		100.000		040826.100924.203103.Mong ba con khoe manh
10/09/2024 5213.81782		200.000		964677.100924.203103.Trinh Thi Ha chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5216.82144		200.000		079998.100924.203105.NGUYEN THI THUY DIEM chuyen tien chia se cung dong bao bi lu lut
10/09/2024 5243.36724		60.000		MBVCB.6997451932.THAI HOAI MY chuyen tien.CT tu 1034988354 THAI HOAI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.81800		500.000		417921.100924.203104.Ung ho to quoc cuu tro lu lut FT24254309386600
10/09/2024 5220.82166		500.000		809361.100924.203055.PHAM THI HONG HANH Chuyen tien cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5214.82192		50.000		391690.100924.203105.IBFT DAO THI THANH TUYEN chuyen tien ung ho mien bac than thuong
10/09/2024 5209.82196		50.000		791670.100924.203104.Cong dan Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.97342		100.000		020097041509102031062024m4TF484628.97342 .203045.mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5213.81848		300.000		080025.100924.203105.Ung ho khac phuc bao lu mien Bac
10/09/2024 5219.81860		200.000		185977.100924.203106.Yen yeu dong bao, yeu nuoc viet nam
10/09/2024 5240.36736		412.612		MBVCB.6997451698.NP chung tay ung ho dong bao anh huong do bao Yagi .CT tu 1018589223 PHAM THUC NHIEEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.36736		200.000		MBVCB.6997447631.HO HOANG NGUYEN chuyen tien.CT tu 0331000480272 HO HOANG NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.98141		200.000		020097041509102031072024oyj2484370.98141. 203107.NGUYEN THI HONG SON chuyen tien
10/09/2024 5388.97373		400.000		020097042209102031062024BFW7916409.9737 3.203107.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5214.82255		1.000.000		391759.100924.203107.IBFT ho tro bao yagi
10/09/2024 5215.81901		50.000		643747.100924.203106.NGUYEN TRUC QUYNH ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5213.82284		200.000		809537.100924.203100.ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5220.81917		100.000		513080.100924.203107.TRAN MINH DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5218.82289		90.000		809667.100924.203102.gop 1 chut tam long nho cua em hoc sinh Nam Tung Thien
10/09/2024 5243.36749		1.000.000		MBVCB.6997451005.PHAM THI THUY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0181003606634 PHAM THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.97416		500.000		02009704220910203107202486J4409482.97416. 203100.TRAN DANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.98221		300.000		020097040509102031092024BG4D014676.9822 1.203049.Vietcombank:0011001932418:gui den dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.98206		100.000		020097041509102031082024Fznf484412.98206. 203048.HO THI QUYNH CHI chuyen tien
10/09/2024 5390.98228		50.000		020097040509102031092024GI3K014682.98228. 203109.Vietcombank:0011001932418:Giup do dong bao vuot bao so 3
10/09/2024 5218.82318		300.000		080113.100924.203109.Gop chut suc cho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.82311		2.000.000		315595.100924.203108.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5218.81945		200.000		810113.100924.203102.ung ho vung bao lu
10/09/2024 5239.36758		200.000		MBVCB.6997441925.ung ho mien bac.CT tu 0071001191935 DINH THI THANH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.81968		500.000		810253.100924.203105.ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5219.82327		100.000		255107.100924.203106.66530681611 0976801663 NGUYEN THI THUY QUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.81982		500.000		418069.100924.203106.NGUYEN THI MAI PHUONG chuyen ung ho dong bao anh huong bao lu FT24254761575275
10/09/2024 5214.82340		1.000.000		080144.100924.203110.DAO THI QUYNH chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5189.98256		300.000		020097042209102031092024N4XE439542.9825 6.203110.ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5217.82349		500.000		517628.100924.203110.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.82360		200.000		080153.100924.203111.DU KIM ANH transfer
10/09/2024 5389.97465		200.000		020097042209102031102024FHKK808091.9746 5.203111.LE THI THANH HOA ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5212.82365		10.000		070359.100924.203110.NGUYEN NGAN HA chuyen tien
10/09/2024 5220.82368		20.000		418173.100924.203108.DUONG THANH TRUNG chuyen FT24254215156820
10/09/2024 5387.97464		300.000		020097042209102031102024R2N6357849.97464 .203111.NGUYEN THI TUYET MAI chuyen tien ung ho ba con anh huong do bao yagi
10/09/2024 5239.36770		100.000		MBVCB.6997452949.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0261003486225 NGUYEN THUY THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97500		100.000		020097041509102031122024esbW484492.9750 0.203112.Ung ho cac tinh bi lu bao
10/09/2024 5388.98318		100.000		0200970405091020311220243CBH014832.9831 8.203112.Vietcombank:0011001932418:TONG THANH NAM chuyen tien ho tro mien bac chong bao
10/09/2024 5220.83036		1.000.000		871977.100924.203112.UNG HO DONG BAO-100924-20:31:11 871977
10/09/2024 5017.83040		100.000		965713.100924.203111.Pham Thi Ngoc Yen chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.83046		18.000		418289.100924.203109.Hoang Phuc va Phu Sy lop CD CDT 23A ung ho khac phuc bao YAGI. Chuc tat ca ba con duoc BINH AN. FT24254755052872
10/09/2024 5389.97515		50.000		020097042209102031112024N67Z690239.97515 .203112.ung ho dong bao
10/09/2024 5245.36778		300.000		MBVCB.6997452907.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0111000338642 LE HONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.97541		100.000		020097040509102031132024H73T014879.97541 .203113.Vietcombank:0011001932418:mot chut tam long cho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.82469		200.000		872011.100924.203217.UNG HO THIET HAI BAO LU-100924-20:31:13 872011
10/09/2024 5215.82481		100.000		418457.100924.203111.MAI VIET HUY chuyen FT24254086301762
10/09/2024 5212.83110		1.000.000		575989.100924.203114.Ly Thi Thu Thao ho tro mien bac sau thiet hai bao yagi
10/09/2024 5214.82495		200.000		212722.100924.203114.Ung ho dan toc bao lu
10/09/2024 5209.83120		300.000		965097.100924.203113.GD HT ung ho ba con khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5214.83114		200.000		212699.100924.203113.LY KIEU OANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.97567		100.000		020097042209102031132024C0WI941046.9756 7.203114.NGUYEN ANH DUC chuyen tien
10/09/2024 5212.83127		500.000		809764.100924.203105.Cuu tro bao lu
10/09/2024 5214.83136		2.000.000		872062.100924.203116.UNG HO NGUOI DAN MIEN BAC-100924-20:31:14 872062
10/09/2024 5216.82520		200.000		663668.100924.203114.UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5215.82528		1.000.000		810016.100924.203059.NGUYEN BICH LIEN Chuyen tien
10/09/2024 5240.36796		100.000		MBVCB.6997451872.NGUYEN HUU QUYEN chuyen tien.CT tu 0081000648028 NGUYEN HUU QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.98413		300.000		0200970422091020311420243CUN179695.9841 3.203055.LY HONG QUAN chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5243.36796		1.000.000		MBVCB.6997442896.Thuong Huyen Ung Ho Dong Bao Mien Bac Vuot Qua Thien Tai, Kho Khan.CT tu 0101001208753 TRAN THUONG HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.97601		200.000		020097042209102031142024O9E6587703.97601 .203115.DANG THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5239.36800		100.000		MBVCB.6997440458.HOANG THI DIEM chuyen tien.CT tu 9387475868 HOANG THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5211.97619		1.000.000		0200970488091020311620240132351089.97619. 203116.NGUYEN MY LINH Foreign Worker Salary:OTT:0589OTT240901145:1QT:05891QT 240900983223109199:IMT:0910249102010848:
10/09/2024 5241.36804		5.000.000		MBVCB.6997443041.DAO NHAT MINH ung ho nguoi dan mien bac sau bao yagi.CT tu 0071001094621 DAO NHAT MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.36805		100.000		MBVCB.6997443394.DOAN THI DIEM QUYNH chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 0301000350204 DOAN THI DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.98457		500.000		0200970422091020311620244HWL440748.9845 7.203117.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5387.98470		50.000		020097041509102031172024vXgq484908.98470 .203109.Thuy Duong sinh vien AOF gop chut tam long giup ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5245.36809		200.000		MBVCB.6997453453.GD Thao Tien ung ho ba con anh huong bao so 3.CT tu 1015719260 TRAN NGUYEN DUY QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97649		200.000		020097042209102031172024RAYE602279.9764 9.203118.Nguyen Thi Cam Tu ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5239.36817		100.000		MBVCB.6997453737.chau xin duoc ung ho l chut tam long giup do ba con a.CT tu 1048748139 NGUYEN MANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.83187		10.000		070810.100924.203115.TRINH HA MY chuyen tien ung ho
10/09/2024 5219.83195		500.000		080286.100924.203116.NGUYEN THI HUE ung ho cac tinh bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5212.83224		3.000.000		872122.100924.203116.UNG HO NGUOI DAN VUNG LU-100924-20:31:16 872122
10/09/2024 5218.82598		300.000		418783.100924.203116.Vt Gui chut tam long den ba con bi bao lu mien bac FT24254022321919
10/09/2024 5216.82617		200.000		212638.100924.203117.PHAM MINH VUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.98531		100.000		0200970415091020311920245Qbm484962.9853 1.203119.TRAN THI MY XUYEN ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5218.83246		100.000		418875.100924.203118.NGUYEN THAI TRAM chuyen FT24254903492451
10/09/2024 5389.97702		1.000.000		020097040509102031192024MZFF015206.9770 2.203059.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI TUYET chuyen tien ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5219.83245		200.000		418832.100924.203117.NGUYEN THI HUONG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254878484208
10/09/2024 5389.98540		200.000		020097040509102031192024AN4Q015208.9854 0.203120.Vietcombank:0011001932418:HO THI NHUNG chuyen tien gui mien Bac Viet Nam ta
10/09/2024 5245.36824		1.500.000		MBVCB.6997443643.chau Le Quang Anh ung ho dong bao bi thiet hai do bao YaGi.CT tu 1013462873 BUI THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.83256		250.000		460602.100924.203117.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5219.82637		60.000		418851.100924.203117.Ung ho dong bao bi anh huong cua lu FT24254829577386
10/09/2024 5214.82643		1.000.000		080350.100924.203117.DOAN MINH TUAN DUY - VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5218.82647		26.000		418900.100924.203118.Ung ho khac phuc thiet hai lu lut FT24254841912049
10/09/2024 5189.97721		100.000		020097042209102031192024RMN0297791.9772 1.203120.NGUYEN HAI HA UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO
10/09/2024 5390.98558		100.000		020097042209102031192024XLQ8502822.9855 8.203100.PHI DO THANG chuyen tien
10/09/2024 5218.83283		200.000		212790.100924.203118.Vu Thi Vui chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.82668		100.000		811134.100924.203114.QUACH HIEU NGHIA Chuyen tien ung ho cuu tro mien Bac anh huong do bao YAGI
10/09/2024 5213.82665		200.000		810530.100924.203113.NGUYEN THI MY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5389.97733		300.000		0200970422091020311920240SJX690073.97733. 203120.Ung ho nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5389.97747		100.000		020097042209102031202024LRXL604906.9774 7.203121.NGUYEN THANH CAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.82704		500.000		872199.100924.203230.HO TRO DONG BAO BI BAO LU-100924-20:31:20 872199
10/09/2024 5387.97752		200.000		0200970415091020312120246gMt485506.97752 .203121.HOANG THI HOA ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.97769		300.000		0200970422091020312020240N3G704585.97769 .203122.LUONG THI THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.98591		100.000		020097041509102031222024ge8m485289.98591 .203122.DIEU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.82732		1.000.000		393134.100924.203120.IBFT chut tam long chia se voi dong bao bi bao lu
10/09/2024 5017.83347		200.000		418990.100924.203119.Dam Thi Cam Ly hung ho cho nguoi dan gap phai con bao so 3. Dong bao minh oi co len nhe. FT24254501112031
10/09/2024 5389.98599		500.000		020097041509102031222024meDi485533.98599. 203122.NGUYEN VAN SANH ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao YaGi
10/09/2024 5245.36843		250.000		MBVCB.6997454161.PHAM TUYET MAI chuyen tien.CT tu 0301000422086 PHAM TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.82759		500.000		811097.100924.203113.HOANG THI CHUYEN ung ho bao so 3
10/09/2024 5390.97801		300.000		020097042209102031212024PJWB521001.9780 1.203122.NGUYEN MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.36845		200.000		MBVCB.6997453636.NGOC THI DIEU LINH uh khac phuc anh huong bao .CT tu 0821000111497 NGOC THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.98618		200.000		020097040509102031232024N2F2015381.98618 .203123.Vietcombank:0011001932418:THI NIN ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5078.65496		100.000		MBVCB.6997454038.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen tien chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0491000182442 NGUYEN THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.97824		500.000		0200970422091020312220245DMF540219.9782 4.203123.NGO THI KHANH LINH tp ha tinh
10/09/2024 5214.82799		50.000		255183.100924.203116.66530252202 0325885771 Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.97830		400.000		020097042209102031232024S4WE732423.9783 0.203124.ung ho ba con cac tinh lu lut a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.65504		1.000.000		MBVCB.6997442842.NGUYEN THI MONG chuyen tien gop mot phan cong suat ak.CT tu 1021816580 NGUYEN THI MONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.82808		200.000		387625.100924.203121.ung ho dong bao Viet Nam gap nan bao Yagi
10/09/2024 5017.83464		300.000		419332.100924.203124.Huyen thu ung ho dong bao FT24254565609400
10/09/2024 5213.82849		200.000		080512.100924.203124.TRINH THU TRANG chuyen tien chia se voi nguoi dan vung bao
10/09/2024 5387.97867		500.000		020097042209102031232024VSOR875195.9786 7.203125.Ung ho nhan dan mien Bac bi thiet hai do thien tai mua bao
10/09/2024 5189.98677		200.000		0200970422091020312420245CO1530729.98677 .203125.DANG THI NGOC YEN chuyen tien ung ho mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.98678		1.000.000		020097040509102031252024Q81R015475.98678 .203125.Vietcombank:0011001932418:Gia dinh Vani ung ho
10/09/2024 5215.82856		50.000		255199.100924.203117.66530686996 0394743495 Mong MTTQ co the giup donng bao som vuot qua b
10/09/2024 5388.97874		500.000		020097041509102031252024DWhf485395.9787 4.203116.TRAN QUANG VINH Chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5220.83486		500.000		811296.100924.203118.VietNam co len
10/09/2024 5216.82870		200.000		255204.100924.203118.66530688149 0964896824 UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO MONG MOI NGUOI DUOC
10/09/2024 5017.83494		50.000		872285.100924.203124.PT UNG HO LU LUC MB-100924-20:31:24 872285
10/09/2024 5390.97891		1.000.000		0200970422091020312520244YAZ279832.9789 1.203126.bao so 3
10/09/2024 5017.83516		100.000		811243.100924.203117.DO THI THUY TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5212.83520		100.000		872295.100924.203127.LE THI MONG TRINH CHUYEN KHOAN UNG HO BA CON MIEN BAC-100924-20:31:24 872295
10/09/2024 5212.83524		400.000		419462.100924.203126.Gd chia se voi mien Bac than yeu FT24254070377848
10/09/2024 5390.98713		1.000.000		0200970415091020312620242p1u485435.98713. 203118.tv troll xe ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5189.98715		50.000		020097041509102031262024m9Oq485439.9871 5.203118.NGUYEN THI THU NGOC chuyen tien giup do thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.83539		500.000		080584.100924.203126.VO HIEN LUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.65526		100.000		MBVCB.6997454309.NTPH UNG HO KHAC PHUC LU LUT.CT tu 0711000315063 NGUYEN THI PHUONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.82930		500.000		213025.100924.203126.Ung ho mien bac khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5213.83537		60.000		419470.100924.203126.Ung ho FT24254341030655
10/09/2024 5239.36877		200.000		MBVCB.6997444766.UNG HO DONG BO THIET HAI SAU BAO YAGI.CT tu 1029039001 PHAM TRAN KIM HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.82942		500.000		187101.100924.203127.Tran Lan Nhi chuyen tien
10/09/2024 5189.98735		50.000		020097041509102031272024FyYB485460.98735 .203127.VO THANH LONG chuyen tien
10/09/2024 5245.36878		200.000		MBVCB.6997444429.tiep suc nho nho hotro ba con vung cao chong lu.CT tu 1022336926 NGUYEN MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.83580		200.000		872368.100924.203129.PHAN HONG THAO VY CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-20:31:27 872368
10/09/2024 5239.36879		20.000		MBVCB.6997440623.TRAN NGUYEN BAO NGOC ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 1014643639 TRAN NGUYEN BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.83589		1.000.000		419517.100924.203126.Ung ho nhan dan vung lu FT24254611666043
10/09/2024 5387.98742		50.000		020097041509102031282024Az2b485467.98742 .203107.NGUYEN THUY TRANG chuyen tien ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5215.83591		200.000		663939.100924.203128.Viet Nam co len
10/09/2024 5245.36881		500.000		MBVCB.6997451747.BUI THI KIM CHI chung tay ung ho nguoi dan gap lu lut thien tai.mong mn binh an .CT tu 1033896077 BUI THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.82976		300.000		419574.100924.203127.PHAM HOAI LINH chuyen ung ho bao lu FT24254668640233
10/09/2024 5017.83598		120.000		419582.100924.203127.NGUYEN CONG TAN mong mn binh an FT24254343700596

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.83602		1.000.000		080623.100924.203128.LE THI HONG NHUNG ung ho cuu tro dong bao vung lu
10/09/2024 5217.83616		100.000		163047.100924.203117.NGUYEN DUC HOANG ANH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.36889		300.000		MBVCB.6997443410.Thanh vien FC Soobin ung ho dong bao khac phuc bao YAGI.CT tu 1026374291 NGO THI LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.84020		500.000		080653.100924.203129.ThuyTien ung ho dong bao
10/09/2024 5240.36892		500.000		MBVCB.6997443760.NGUYEN HUYNH NGAN chuyen tien.CT tu 1020992173 NGUYEN HUYNH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97987		50.000		0200970422091020312820246IUO889511.97987 .203129.TRINH HOANG CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5220.83657		500.000		080660.100924.203129.Gia dinh chau Hoi Phuong Anh Hai Lam chuyen tien ung ho dong bao gap kho khan
10/09/2024 5213.83658		100.000		811412.100924.203120.DOAN VAN DINH Chuyen tien
10/09/2024 5218.84045		3.000.000		419711.100924.203129.Andy nguyen mong moi nguoi binh an FT24254446959135
10/09/2024 5216.83683		100.000		810972.100924.203125.PHAM THANH DIEP Chuyen tien. Chut cua nho chau gop giup do moi nguoi.
10/09/2024 5241.36900		300.000		MBVCB.6997455040.DANG THANH TAM dong gop ung ho dong bao khac phuc thien tai.CT tu 9909567683 DANG THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.36901		150.000		MBVCB.6997454693.ung ho dong bao.CT tu 1020425092 CHAU NGUYEN HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.83703		200.000		317228.100924.203131.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.84091		100.000		513302.100924.203131.TRAN CHI LINH chuyen tien
10/09/2024 5078.65560		1.000.000		MBVCB.6997454107.NGUYEN QUAN DAI chuyen tien.CT tu 0721000635422 NGUYEN QUAN DAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.83707		200.000		810851.100924.203122.Do Thao ung ho mien Bac khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.83740		1.000.000		811388.100924.203120.DAU THI THUY Chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5389.99056		100.000		020097041509102031322024FsSu485755.99056. 203132.ung ho cac tinh bi bao lu 2024
10/09/2024 5387.99062		100.000		020097042209102031312024DKNY989884.9906 2.203132.DINH THI TAM ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5217.83751		200.000		080711.100924.203132.VO TRUONG QUANG HUY dong hanh khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.99073		500.000		020097042209102031312024OAN9701635.9907 3.203124.chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5213.84129		1.000.000		808938.100924.203057.DAO HONG NAM ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5217.84130		450.000		811688.100924.203127.huy huong ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.83769		200.000		080732.100924.203132.Cau mong binh an cho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5017.84139		100.000		811518.100924.203123.than la sinh vien k co dieu kien, em xin dong gop chut it cho dong bao dang gap kho khan ngap lut. cua it long nhieu a
10/09/2024 5243.36913		100.000		MBVCB.6997454445.Ung ho cac vung bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 1045311810 NGUYEN HAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.84170		200.000		967743.100924.203133.Phung Thi Huong Ly chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5220.84180		100.000		872479.100924.203133.NGUYEN THI HIEN chuyen khoan-100924-20:31:33 872479
10/09/2024 5212.84179		1.000.000		419863.100924.203131.huong ve dong bao lu lut FT24254202240246
10/09/2024 5217.83825		1.000.000		419847.100924.203131.Em gop mot it giup dong bao minh a FT24254601373149
10/09/2024 5242.36921		500.000		MBVCB.6997454856.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0481000754025 HUYNH THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.83846		1.000.000		419939.100924.203132.PHAM HA ung ho nguoi dan bi anh huong cua bao so 3 Yagi FT24254209802924
10/09/2024 5218.83828		100.000		420048.100924.203133.NGUYEN THI THOM chuyen ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254619206296
10/09/2024 5214.84199		100.000		811687.100924.203127.TU QUYNH NHU Chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.98892		50.000		0200970422091020313320241Z4J776920.98892. 203134.LO NGOC CHAN chuyen tien ho tro ba con gap nan do bao lu
10/09/2024 5387.99125		200.000		020097040509102031342024EB85015980.99125. 203134.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI VIET TRAM ung ho nguoi dan o vung bi lu lut
10/09/2024 5219.84207		300.000		419913.100924.203131.NGUYEN VAN THU chuyen ung ho dong bao Mien Bac FT24254138006050
10/09/2024 5220.84212		100.000		419899.100924.203131.DAO DUC THANG chuyen FT24254039526500
10/09/2024 5389.99135		200.000		0200970405091020313420249DH8016002.99135 .203135.Vietcombank:0011001932418:VU THI XUYEN ung ho dong bao do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5242.36929		200.000		MBVCB.6997454380.ung ho bao so3.CT tu 1014469015 VU THI HOP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.98907		50.000		020097042209102031342024YYO9211218.9890 7.203135.TRUONG NGUYEN QUOC VIET chuyen tien
10/09/2024 5217.83882		1.000.000		733264.100924.203134.Vu Thi My Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5078.65589		300.000		MBVCB.6997465260.LE THI QUYNH NHU chia se cung dong bao mien Bac khac phuc hau qua thien tai.CT tu 9399427243 LE THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.98914		500.000		020097041509102031352024UVpf485842.98914 .203135.VO THI THUY DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5017.83894		300.000		213205.100924.203135.TRAN THI BAO YEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.84246		1.000.000		080832.100924.203136.Duong Thi Bich Trang ung ho dong bao anh huong lu lut bao Yagi
10/09/2024 5219.83904		200.000		664011.100924.203135.TRAN THI MY NGAN UNG HO BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5243.36939		200.000		MBVCB.6997444108.chia se mien bac khac phuc sau bao .CT tu 0121000895149 PHAN TIEN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.98968		50.000		020097040509102031372024EOWL016137.9896 8.203137.Vietcombank:0011001932418:Ung ho vuot qua kho khan bao Yagi
10/09/2024 5243.36948		123.000		MBVCB.6997455621.mong moi chuyen ngay cang tot len.CT tu 0301000409674 NGUYEN THI HOANG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.83949		75.000		080840.100924.203136.NGUYEN THI HONG HANH chuyen tien
10/09/2024 5212.84287		200.000		420239.100924.203135.Ung ho dong bao mien bac chong lu FT24254308420782
10/09/2024 5240.36950		500.000		MBVCB.6997465316.TRAN HAU MANH ung ho dong bao.CT tu 1046850474 TRAN HAU MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.83963		500.000		791774.100924.203136.NGUYEN HONG NGOC chuyen tien ung ho vung lu
10/09/2024 5209.83980		500.000		812172.100924.203131.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5220.83979		133.000		791776.100924.203137.BICH DUYEN chuyen tien ho tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.83984		500.000		042218.100924.203137.Mot chut long gui den dong bao MB
10/09/2024 5216.83997		500.000		872498.100924.203136.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:31:37 872498
10/09/2024 5388.99234		200.000		020097040509102031382024E69V016202.99234.203138.Vietcombank:0011001932418:VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5209.84318		1.000.000		420333.100924.203136.DD Mai Long thuong gui dong bao. FT24254366295903
10/09/2024 5211.98995		1.000.000		0200970488091020313820249003351102.98995.203138.TRAN VAN HOANG Foreign Worker Salary:OTT:0512OTT240900549:1QT:05121QT240900420223131858:IMT:0910246653010855:
10/09/2024 5212.84326		200.000		967925.100924.203137.TRAN THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5214.84334		14.699		967210.100924.203137.Nguyen Thi An chuyen tien
10/09/2024 5213.84338		100.000		576109.100924.203138.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5387.7		1.000.000		020097042209102031382024C3KB650560.7.203130.Van ung ho khac phuc bao so3
10/09/2024 5243.36958		12.000		MBVCB.6997455658.LUU NGUYEN TUONG ANH chuyen tien.CT tu 1045500757 LUU NGUYEN TUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.36961		200.000		MBVCB.6997455119.HA THI THUONG chuyen tien.CT tu 0821000035541 HA THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.85065		500.000		309778.100924.203138.NGUYEN THI HUYEN THUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.85093		150.000		872640.100924.203241.MTTQVN - BAN CUU TRO TWW-100924-20:31:40 872640

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.85094		500.000		420504.100924.203139.Ung ho dong bao FT24254001130248
10/09/2024 5216.85087		500.000		080969.100924.203140.KIEU YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5219.84411		250.000		001296.100924.203140.66530411179-093607569 7-BUI HAI MAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.85090		200.000		812150.100924.203130.ung ho dong bao thiet hai do lu lut
10/09/2024 5217.84414		20.000		879694.100924.203130.DINH THI NGUYET CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.99286		500.000		020097042209102031392024Q0BY701237.9928 6.203140.Con xin ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5241.36967		100.000		MBVCB.6997456117.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0181003505956 NGUYEN MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.55		200.000		020097041509102031402024Oi7F486297.55.203 120.xin gop 1 phan nho giúp moi nguoi chong lu
10/09/2024 5220.85118		1.000.000		420557.100924.203140.NGUYEN THI KIM NGOC chuyen FT24254236202380
10/09/2024 5209.85110		300.000		420544.100924.203140.NGUYEN THI HOA chung tay chia se dong bao lu lut FT24254613293653
10/09/2024 5220.84435		200.000		997781.100924.203140.NGUYEN THI THUY VAN chuyen tien ung ho, ma GD 248870918
10/09/2024 5217.84437		100.000		420577.100924.203140.NGO THI LAN ANH chuyen FT24254025526901
10/09/2024 5389.62		145.000		020097041509102031412024ctnd486312.62.203 141.DUONG NGUYEN LAM NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.70		100.000		020097042209102031402024CJHE828561.70.20 3141.TRUONG NHU Y chuyen tien
10/09/2024 5220.85153		10.000		001425.100924.203141.PHAN THI THU HUONG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.99323		100.000		020097042209102031412024TISE415977.99323. 203142.TRAN THU UYEN ung ho cuu tro ba con Viet Nam con chi co it nhung tam long cam thong cung moi nguoi
10/09/2024 5217.85159		100.000		812170.100924.203131.VUONG VAN CHUNG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.84475		400.000		255346.100924.203138.66530790841 0974974787 Ung ho ba con thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.85165		2.000.000		811967.100924.203134.ung ho ba con chong lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.36979		200.000		MBVCB.6997465537.VO ANH THU ung ho cac tinh mien Bac bi anh huong bao.CT tu 9356050677 VO ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.36979		200.000		MBVCB.6997465904.CAO THI HUE chuyen tien.CT tu 0041000352773 CAO THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.99350		100.000		020097042209102031422024FSJN940177.99350 .203134.NGUYEN THI THOAN chuyen tien
10/09/2024 5390.112		50.000		0200970422091020314220241TF6132395.112.20 3122.NGUYEN PHAN LINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.99339		500.000		020097042209102031412024IC8Y582693.99339. 203142.QUACH THI THUY NGA chuyen tien
10/09/2024 5217.85212		50.000		255313.100924.203134.66530247506 0794358755 PHAN NGUYEN HONG LOAN chuyen tien ung ho khac
10/09/2024 5219.85222		100.000		810959.100924.203125.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.99352		300.000		020097042209102031412024NCC9810004.9935 2.203143.Nguyen Xuan Hoang Anh chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5387.99357		100.000		020097040509102031432024DNKC016414.9935 7.203143.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5217.85225		1.000.000		420739.100924.203142.giup do dong bao mien bac FT24254664343991
10/09/2024 5209.84536		500.000		420763.100924.203143.LE THI LIEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi FT24254129358451
10/09/2024 5239.36987		500.000		MBVCB.6997454284.MAI THI PICH UNG HO UBTW MTTQ VN KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1038802201 MAI THI PICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.84545		40.000		081070.100924.203143.TRAN NGOC PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.85242		200.000		813127.100924.203138.NGUYEN THI THU HUONG Chuyen tien cuu tro vung lu a
10/09/2024 5214.85251		500.000		420782.100924.203143.DANG THI HANG ung ho FT24254878486161
10/09/2024 5189.144		200.000		020097041509102031442024Vgrk486384.144.20 3144.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5212.84572		200.000		812463.100924.203138.Ung ho dong bao VIET NAM

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.84587		500.000		812557.100924.203140.LE VIEN ANH THU Chuyen tien quyen gop ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5244.36992		50.000		MBVCB.6997456740.PHAN THI HIEN NHAN chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1018117018 PHAN THI HIEN NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.84596		100.000		611323.100924.203144.xin ung ho bao so 3
10/09/2024 5242.36993		1.000.000		MBVCB.6997457027.ung ho mien bac than yeu.CT tu 0721000597350 NGUYEN NHAT TAM HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.166		50.000		0200970422091020314320246PFX162826.166.2 03145.TRAN THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.99417		200.000		020097041509102031452024cjPK486419.99417. 203145.Ung ho Dong Bao
10/09/2024 5389.99428		2.500.000		020097042209102031442024505U121824.99428. 203137.LE QUOC SY chuyen tien
10/09/2024 5390.99431		1.000.000		020097042209102031442024QPE3350539.99431 .203145.ung ho bao lu yagi
10/09/2024 5220.85324		300.000		967562.100924.203145.Le Mai Anh chuyen tien ung ho nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5212.85321		100.000		812195.100924.203131.NGUYEN VAN AN Chuyen tien
10/09/2024 5217.85325		300.000		967565.100924.203145.Gia dinh Happy Sai Gon ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5390.204		5.000.000		020097042209102031452024ZUBX193923.204. 203146.Cty Ton Thep Phu Thinh ck ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.205		50.000		0200970422091020314520248WVK617174.205. 203146.NGUYEN BAO YEN chuyen tien ung ho cac tinhtp thiet hai do bao
10/09/2024 5243.37005		1.000.000		MBVCB.6997455002.HOANG THI TIN chuyen tien.CT tu 0341006848596 HOANG THI TIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.84657		200.000		967606.100924.203146.NGUYEN VIET BACH chuyen tien
10/09/2024 5389.99460		50.000		020097042209102031452024LZVO105198.9946 0.203147.DO TUYET MAI cua it long nhieu ung ho mien trung
10/09/2024 5240.37008		100.000		MBVCB.6997455278.DOAN THANH SON chuyen tien.CT tu 9363415585 DOAN THANH SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.37009		200.000		MBVCB.6997444805.ung ho cac dong bao cac tinh va thanh pho.CT tu 1020342323 DONG MINH DOANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.37008		100.000		MBVCB.6997457022.PHAM NHI BINH chuyen tien.CT tu 0531002595421 PHAM NHI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99471		500.000		020097042209102031462024LM67247691.9947 1.203147.Ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5389.231		200.000		020097042209102031462024PAC0644617.231.2 03147.Hoang Kim Oanh chia se tam long nho toi dong bao vung lu
10/09/2024 5388.242		1.000.000		0200970422091020314620247CPF819445.242.2 03147.TRAN THI TRUC PHUONG chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5078.65683		100.000		MBVCB.6997456041.NGUYEN THI KIM OANH chuyen tien.CT tu 1035801532 NGUYEN THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.85375		50.000		872843.100924.203147.HO TRO NGUOI DAN BI ANH HUONG VI YAGI-100924-20:31:47 872843
10/09/2024 5017.85379		20.000		421039.100924.203147.NGUYEN TRAN DUY UYEN ung ho khac phuc bao Yagi FT24254290605393
10/09/2024 5387.99494		200.000		020097040509102031482024WLFN016669.9949 4.203128.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.84691		200.000		968417.100924.203147.Ung ho dong bao mua bao lu
10/09/2024 5017.84699		100.000		001570.100924.203148.66530237429-098706498 8-Ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5219.85389		99.999		872814.100924.203252.BAO TRAN VINH HANH DUOC HO TRO MOI NGUOI CON DAN MIEN BAC-100924-20:31:48 872814
10/09/2024 5389.262		1.000.000		020097042209102031472024BFHW249942.262. 203148.Gia dinh Si Bap mong moi ng binh an
10/09/2024 5017.84711		2.000.000		209853.100924.203140.Gia dinh be Pham Cao Tri xin duoc dong gop mot phan nho ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5209.85397		300.000		081177.100924.203148.NGUYEN MINH HANH chuyen tien 0356634221
10/09/2024 5240.37020		200.000		MBVCB.6997466722.TRAN NHAT ANH ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1035680071 TRAN NHAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.99508		100.000		02009704050910203148202459SP016705.99508. 203149.Vietcombank:0011001932418:Quyên góp đền người dân miền Bắc
10/09/2024 5218.84730		272.096		421111.100924.203148.Người hâm mộ nghe sĩ TEN LEE ủng hộ khác phục hậu quả bão Yagi. Cầu mong mọi người được bình an. FT24254493127429
10/09/2024 5214.84739		1.000.000		255377.100924.203143.66530790424 0942778635 Ủng hộ vùng bão lụt các tỉnh phía Bắc
10/09/2024 5209.84746		500.000		421162.100924.203148.Chia sẻ kho khan với ba con khác phục hậu quả bão YAGI FT24254109271016
10/09/2024 5218.85416		200.000		001582.100924.203148.66530390854-036695432 8-Ủng hộ khác phục hậu quả bão số 3 YAGI
10/09/2024 5216.85418		300.000		812571.100924.203141.BUI THI HUYNH NHU Chuyển tiền ủng hộ cứu trợ
10/09/2024 5388.99529		500.000		020097042209102031472024X12X888060.99529 .203149.NGUYEN CUONG THINH chuyển tiền
10/09/2024 5389.290		200.000		020097041509102031492024UhSo487045.290.2 03149.BUI THI THUY LINH chuyển tiền hỗ trợ các vùng gặp bão lụt
10/09/2024 5245.37025		500.000		MBVCB.6997465558.NGUYEN THI TRANG chuyển tiền.CT từ 1023615694 NGUYEN THI TRANG tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.99552		1.000.000		02009704220910203149202489UZ610476.99552 .203150.Quyên góp ủng hộ đồng bào bão lụt
10/09/2024 5389.99553		2.000.000		020097042209102031492024HDTY687240.9955 3.203150.Doan trưởng THPT Bình Chiểu TP Thu Đức TP Hồ Chí Minh ủng hộ đồng bào miền Bắc chịu thiệt hại bão lụt
10/09/2024 5215.84793		500.000		421232.100924.203149.UNG HO DONG BAO MIEN BAC FT24254095706200
10/09/2024 5216.85456		50.000		513502.100924.203149.tv trollxe ủng hộ
10/09/2024 5209.84802		30.000		001702.100924.203150.66530688364-096583882 5-Người hâm mộ Hanwha Life Esports chung tay chống lũ cùng đồng bào
10/09/2024 5387.99558		1.000.000		0200970415091020315020247GVp487072.99558 .203150.cau chúc ba con bình an
10/09/2024 5217.85468		1.000.000		421273.100924.203150.Chung tay giúp sức đồng bào Việt Nam FT24254032822603
10/09/2024 5241.37032		1.000.000		MBVCB.6997465924.ủng hộ đồng bào lũ lụt.CT từ 0621000457145 NGUYEN THI KIM QUY tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.84820		100.000		872869.100924.203254.XUAN HUYNH UNG HO CHIA SE BA CON BAO YAGI-100924-20:31:50 872869
10/09/2024 5215.85475		300.000		813283.100924.203142.2 be An Khang gui ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.84826		500.000		421297.100924.203150.NGUYEN THI THANH HANG chuyen FT24254010525167
10/09/2024 5218.84825		10.000		073922.100924.203150.ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5389.340		100.000		020097042209102031502024YYLH963678.340.2 03151.DANG THI HUYEN TRAM chuyen tien
10/09/2024 5078.65710		200.000		MBVCB.6997456333.chau Vo Pham Quynh Anh ung ho ba con vung lu.CT tu 0351001209857 PHAM THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.85488		50.000		421316.100924.203150.NGUYEN THANH MY VAN chuyen ho tro dong bao sau bao FT24254664344549
10/09/2024 5388.99597		1.000.000		0200970415091020315120240rkv486739.99597. 203151.Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5078.65715		200.000		MBVCB.6997457392.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0371000461991 HO PHUC THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.85519		500.000		421372.100924.203151.Ho tro dong bao vung cao sau lu FT24254228804568
10/09/2024 5220.85523		1.000.000		188456.100924.203151.Ung ho mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.394		200.000		0200970422091020315220240VD1718421.394.2 03132.NGUYEN NGOC THAI chuyen tien
10/09/2024 5189.99625		500.000		020097042209102031522024K3XP392678.9962 5.203153.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5241.37048		200.000		MBVCB.6997466901.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0121000855860 NGUYEN MANH HO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.65727		100.000		MBVCB.6997466585.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0071000781121 VU THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.84923		500.000		421531.100924.203153.mong dong bao vuot qua kho khan FT24254151297878
10/09/2024 5389.99640		100.000		020097041509102031532024fh51486781.99640.2 03154.NGUYEN THI TU ANH chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.37053		100.000		MBVCB.6997456935.NGUYEN HONG NHI chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 1014310731 NGUYEN HONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99664		150.000		020097041509102031542024bV3U487198.99664 .203154.NGUYEN MINH TIEN DAT chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5390.440		50.000		020097042209102031532024K2ZQ606313.440.2 03154.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5213.84969		1.000.000		421602.100924.203154.Ung ho ba con khac phuc hau qua sau bao FT24254209398068
10/09/2024 5389.447		100.000		020097041509102031542024pM6H487210.447. 203134.PHUNG TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5078.65745		500.000		MBVCB.6997456818.VU THI HANG chuyen tien.CT tu 0491000004889 VU THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.85643		100.000		873042.100924.203155.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-20:31:55 873042
10/09/2024 5216.86015		50.000		791857.100924.203155.NGUYEN KHAC TINH chuyen tien ung ho mien Bac lu lut
10/09/2024 5017.86023		50.000		812908.100924.203149.DAO DIEM HANG ung ho khac phuc bao lu mien Bac
10/09/2024 5241.37072		100.000		MBVCB.6997457911.Cua it long nhieu . LUU THI HAI YEN chuyen tien ung ho mien bac lu lut . :((( .CT tu 1019552952 LUU THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.86025		300.000		812785.100924.203146.gia dinh chung em chung tay cung ba con mien Bac khac phuc thien tai sau bao so 3
10/09/2024 5217.85677		500.000		969051.100924.203155.NGUYEN THANH TUNG Ung ho cac tinh thanh anh huong bao va lu lut
10/09/2024 5245.37073		100.000		MBVCB.6997457582.Tuy k nhieu nhung cung 1 phan nao do gop cho mien bac mong mien bac vuot qua con bao a.CT tu 1031245962 PHAN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.86040		200.000		081385.100924.203156.HO VIEN HUYNH DOAN chuyen tien
10/09/2024 5217.86049		500.000		421664.100924.203154.Ung ho dong bao thiet hai sau bao FT24254721465394
10/09/2024 5218.85685		500.000		813756.100924.203153.ung ho dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.37075		100.000		MBVCB.6997458022.Ung ho khac phuc bao lu Mien Bac.CT tu 1013810202 HOANG DIEU THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.86067		300.000		421757.100924.203156.VU THI THUY NGA chuyen FT24254872604168
10/09/2024 5218.86070		500.000		814005.100924.203152.ung ho nhan dan gap kho khan
10/09/2024 5245.37076		200.000		MBVCB.6997467237.gia dinh NGUYEN THAI BAO chuyen tien ung ho dong bao lu lut phia bac.CT tu 1012957771 NGUYEN THAI BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.99750		20.000		020097042209102031562024XB8Q427454.9975 0.203157.PHAM DAT THANH chuyen tien
10/09/2024 5189.518		300.000		020097042209102031562024M1KY123828.518. 203157.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5389.99767		500.000		0200970422091020315720241GA8891485.99767 .203158.LanTri ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.540		150.000		020097042209102031572024TWDK226004.540. 203138.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so3
10/09/2024 5390.541		100.000		020097041509102031582024DAF5486877.541.2 03158.VU MANH HUNG chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5189.546		100.000		020097042209102031572024M97X298538.546.2 03158.NGUYEN NGOC THUAN chuyen tien ung ho dong bao anh huong con bao Yagi
10/09/2024 5388.99778		50.000		020097042209102031572024AJK2991063.99778 .203138.Ha Hang ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi vuot qua thien tai
10/09/2024 5242.37085		200.000		MBVCB.6997467639.THAI THI TAM ung ho dong bao bi thiet hai .CT tu 1016309496 THAI THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.553		100.000		0200970405091020315920240PJH017208.553.20 3159.Vietcombank:0011001932418:TRAN VAN CUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.85710		500.000		513577.100924.203157.NGUYEN DU TRUNG chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5017.86119		1.000.000		421855.100924.203157.NGUYEN THI HONG THAI ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254707149230
10/09/2024 5389.561		500.000		02009704220910203158202488YT238656.561.2 03159.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.86123		100.000		421866.100924.203157.Moi nguoi co len a FT24254052678346

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.99790		25.000		020097042209102031582024XYCU692977.9979 0.203159.VU HOANG QUYNH ANH chuyen tien cua it long nhieu a Viet Nam co lennn
10/09/2024 5209.85733		100.000		969153.100924.203157.Chu Thi Lan Anh ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5216.85736		100.000		421914.100924.203158.TRAN GIA BAN ung ho bao so 3 FT24254950769071
10/09/2024 5212.85739		200.000		213755.100924.203157.Thanh Dat Phan ung ho dong bao cac tinh phia Bac
10/09/2024 5216.86148		1.000.000		873078.100924.203159.HO THI HOA QUYNH CHUYEN KHOAN UNG HO LU LUT MIEN BAC-100924-20:31:58 873078
10/09/2024 5245.37095		500.000		MBVCB.6997466912.HOANG THI LAN PHUONG ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0451000260815 HOANG THI LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.85772		200.000		188555.100924.203159.xin ung ho chut tam long toi nhan dan VN
10/09/2024 5218.86189		50.000		791883.100924.203159.TRINH VIET HOANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.596		300.000		020097042209102031592024RD31133974.596.2 03200.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5214.86192		500.000		873035.100924.203159.CHUYEN TIEN UNG HO CUU TRO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:31:59 873035
10/09/2024 5215.86195		2.000.000		812977.100924.203151.HOANG NGHI UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5212.85788		1.000.000		187265.100924.203159.Con xin Ho tro lu lut a
10/09/2024 5387.601		200.000		020097041509102032002024BhLC486932.601.2 03200.Ung ho Nhan dan cac tinh thanh bi anh huong boi con bao Yagi
10/09/2024 5220.86204		1.000.000		081472.100924.203200.Vo chong HaLi ung ho ba con bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5241.37100		1.000.000		MBVCB.6997458128.NGUYEN VIET LONG chuyen tien.CT tu 1037208902 NGUYEN VIET LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.86220		2.000		081487.100924.203201.NGUYEN VAN TRONG PHUC chia se vuot qua bao yagi
10/09/2024 5078.65791		20.000		MBVCB.6997467773.Mong moi nguoi binh an .CT tu 1035211401 NGUYEN NGOC TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.99850		500.000		0200970422091020320020241R76367179.99850. 203201.NGUYEN THU TRANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.86253		14.000		074890.100924.203200.HOANG THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5244.37110		100.000		MBVCB.6997467108.DANG VAN CHUNG chuyen tien.CT tu 0341006941278 DANG VAN CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.650		100.000		02009704220910203201202418F0345192.650.20 3142.co len dong bao minh oi
10/09/2024 5387.99879		1.000.000		020097040509102032022024IBQF017396.99879 .203202.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5389.671		200.000		020097041509102032032024BzQt486991.671.20 3203.NGUYEN THI THUY chuyen tien ung ho lu
10/09/2024 5219.86294		3.000.000		873138.100924.203203.FAN A TRAN THANH GUI CHUT TAM LONG CHIA SE CUNG MOI NGUOI-100924-20:32:02 873138
10/09/2024 5390.674		1.000.000		020097042209102032022024W31M347225.674. 203142.TAN XUAN DAT ung ho nguoi dan khac phuc thien tai do bao YAGI
10/09/2024 5213.85870		5.000.000		042680.100924.203202.Ung ho bao lu cac tinh mien bac
10/09/2024 5387.99894		500.000		020097042209102032022024R1AP792257.9989 4.203154.DANG LE TAM NHU xin dong gop khac phuc hau qua bao YAGI a CHAU XIN GUI
10/09/2024 5017.85889		100.000		422056.100924.203201.NGUYEN THI THUY DUONG chuyen FT24254292474058
10/09/2024 5219.86316		200.000		422053.100924.203200.HUYNH THANH VY ho tro FT24254099853747
10/09/2024 5387.689		100.000		020097040509102032042024QVEO017452.689.2 03204.Vietcombank:0011001932418:Cong Dan Nguyen Thu Hien Ung Ho
10/09/2024 5240.37128		200.000		MBVCB.6997458992.PHAM THI LINH chuyen tien ung ho dong bao mien bac .CT tu 1024033509 PHAM THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.37129		100.000		MBVCB.6997458576.DINH THI THUY HANG chuyen tien.CT tu 0011004339746 DINH THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.85940		300.000		394033.100924.203204.IBFT LE NGOC NHI chuyen tien
10/09/2024 5388.99948		200.000		0200970405091020320520240G6A017509.99948 .203144.Vietcombank:0011001932418:Bui Thi Ha Tan Hiep TH Long An ho tro sau bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.37134		100.000		MBVCB.6997465542.ung ho dong bao anh huong bao yagi.CT tu 1042411327 NGO NGUYEN BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.733		200.000		0200970422091020320420247WGP211993.733. 203145.HO THI TRA GIANG chuyen tien
10/09/2024 5245.37135		500.000		MBVCB.6997458559.DO THI KHANH HOA chuyen tien.CT tu 0821000041167 DO THI KHANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.37136		200.000		MBVCB.6997422966.Ung ho Dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0071000716439 HO XUAN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.86420		1.000.000		075326.100924.203205.Cau mong dong bao binh an
10/09/2024 5239.37136		100.000		MBVCB.6997468140.NGUYEN MINH PHUONG chuyen tien.CT tu 0831000013835 NGUYEN MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.99984		200.000		020097042209102032052024JI32823917.99984.2 03206.NGUYEN THI HANH ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.748		100.000		020097042209102032042024VBQD417619.748. 203206.mot chut tam long gui toi ba con dang chIU anh huong lu lut
10/09/2024 5390.99987		200.000		020097042209102032052024HM77927881.9998 7.203206.NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5243.37141		200.000		MBVCB.6997457337.NGUYEN THANH THU Ung Ho Dong Bao Mien Bac.CT tu 1026327310 NGUYEN THANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.87017		1.000.000		873252.100924.203316.NHA GAO THUONG VE MIEN BAC-100924-20:32:05 873252
10/09/2024 5216.86460		2.000.000		873250.100924.203206.NGUYEN CAO THAI DUONG TRANSFER UNG HO DONG BAO-100924-20:32:04 873250
10/09/2024 5243.37142		200.000		MBVCB.6997468144.PHAM THI HONG VI chuyen tien ung ho khac phuc bao.CT tu 9961530519 PHAM THI HONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.87018		100.000		422421.100924.203206.NGUYEN THI HOAI THU ung ho dong bao lu lut FT24254010526391

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.37145		100.000		MBVCB.6997458654.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1016719233 HO THAI KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.37146		300.000		MBVCB.6997458288.PHAM THI KIEU OANH chuyen tien.CT tu 1029273094 PHAM THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.1013		500.000		020097042209102032062024EGUB336108.1013.203147.NGUYEN THI LAN Ho tro nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5387.1026		100.000		020097042209102032072024UGCC818585.1026.203207.NGAN VAN TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.37153		20.000.000		MBVCB.6997467948.NGUYEN TRAN MINH TOAN chuyen tien.CT tu 2262888888 NGUYEN TRAN MINH TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.37155		500.000		MBVCB.6997459025.Ung ho dong bao do bao lu Yagi.CT tu 9949117984 TRAN THI DIEU THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.37155		100.000		MBVCB.6997468376.ung ho mien bac bao lu.CT tu 1017226623 NGUYEN SON TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.87070		300.000		081718.100924.203208.Ung ho dong bao vung bi anh huong boi bao so 3 Chuc moi nguoi nhanh chong khac phuc duoc thiet hai va tro ve cuoc song binh thuong
10/09/2024 5209.86528		20.000		081722.100924.203208.LUONG THI KHANH VAN chuyen tien
10/09/2024 5241.37156		100.000		MBVCB.6997459289.MAI PHUONG THU ung ho dong bao do con bao yagi gay ra.CT tu 1039001613 MAI PHUONG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.87078		100.000		814413.100924.203203.chut long thanh gui dong bao
10/09/2024 5388.1056		100.000		020097042209102032082024MRHT148318.1056.203209.HOANG TRONG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.87082		100.000		970624.100924.203208.Nguyen Thi Anh ung ho
10/09/2024 5017.86552		500.000		422601.100924.203208.NGUYEN HANH CHI chuyen FT24254482578500
10/09/2024 5214.87086		200.000		791931.100924.203208.Co len dong bao
10/09/2024 5388.844		5.000.000		0200970422091020320820248WJD835964.844.203149.khach hang shop Song Ga Eun ung ho dong bao bao lut

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.87090		200.000		422611.100924.203208.NGUYEN MINH SANG chuyen tien mong dong bao vuot qua kho khan FT24254384699227
10/09/2024 5243.37162		1.000.000		MBVCB.6997459302.Kim Vina Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0451000298303 NGUYEN THI TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.37164		500.000		MBVCB.6997468360.DANG THI BICH LIEN chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0281000323424 DANG THI BICH LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.87102		300.000		422635.100924.203209.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi FT24254061725890
10/09/2024 5215.87104		215.000		422639.100924.203209.TRAN THI LE MY chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254006535508
10/09/2024 5387.1075		15.000.000		0200970405091020320920248C84017738.1075.2 03209.Vietcombank:0011001932418:huy nh nhu ung ho bao lu so 3 YAGI
10/09/2024 5220.86598		1.000.000		970397.100924.203209.Be Jay ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.86596		500.000		422668.100924.203209.Gia dinh Hung Tuyen ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24254058247267
10/09/2024 5215.87129		50.000		002399.100924.203210.66530794564-035347927 4-Ung ho dong bao mien Bac khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5217.87134		50.000		214125.100924.203210.Ung ho tinh thanh bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5218.86625		500.000		815331.100924.203207.LAM THI QUYNH NGA Chuyen tien ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5078.65859		200.000		MBVCB.6997467133.Mong donh bao an toan vuot qua mua lu.CT tu 9396331320 LE THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.37171		300.000		MBVCB.6997459445.Ung ho nguoi dan vung bao lu lut.CT tu 1013245699 TRAN THI NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.1116		50.000		020097041509102032112024fCjO487688.1116.2 03211.nguoi dan vung bao co len
10/09/2024 5209.86638		500.000		970720.100924.203210.Ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5215.87155		500.000		422762.100924.203210.Thuong gui ba con vung lu FT24254461792310

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.87150		1.000.000		422763.100924.203210.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI FT24254377921038
10/09/2024 5389.899		50.000		0200970415091020321120246ozW488174.899.2 03203.LE PHUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5218.86655		100.000		970479.100924.203210.Nhat Minh chuyen tien ho tro dong bao bi anh huong do bao lut
10/09/2024 5390.903		200.000		020097040509102032112024IHTY017819.903.2 03211.Vietcombank:0011001932418:LE DINH HDUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.904		300.000		020097041509102032112024kboj488178.904.20 3211.PHAM THI HA ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5242.37177		200.000		MBVCB.6997468946.ung ho cuu tro bao lu mien bac.CT tu 1017701274 LE THI MY TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.909		2.000.000		020097042209102032102024NC72255346.909.2 03211.NGUYEN QUYNH NGAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.86684		200.000		081810.100924.203212.Cuu tro bao lut
10/09/2024 5239.37181		1.000.000		MBVCB.6997459860.TRAN HOANG ANH chuyen tien ung ho bao yagi a.CT tu 1016300331 TRAN HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.87184		200.000		422822.100924.203211.Nghe con ung ho ba con vung lu FT24254641261084
10/09/2024 5218.86703		200.000		815368.100924.203208.ung ho ho tro thiet hai thien tai bao, lu lut cac tinh
10/09/2024 5240.37182		300.000		MBVCB.6997459765.ung ho dong bao trong lu.CT tu 1012349593 NGO NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.86715		200.000		814540.100924.203206.LE THI MINH NGUYET Chuyen tien
10/09/2024 5219.87211		10.000		320234.100924.203211.Viet Nam no1
10/09/2024 5189.1159		500.000		020097041509102032132024sWoh488216.1159. 203152.HA THI THU HIEN UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5214.87218		300.000		187364.100924.203212.Ung ho dong bao mien bac ngay lut, co len nhe Viet Nam que huong toi
10/09/2024 5189.1165		100.000		020097040509102032132024UA2R017908.1165. 203213.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh mien bac
10/09/2024 5215.87220		300.000		081841.100924.203213.TRAN NGUYEN THAO ANH chuyen tien ung ho vung lu



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.87233		500.000		214179.100924.203213.Giup do ba con vung lu
10/09/2024 5209.86732		100.000		422903.100924.203212.Con Tuc An 4a4 trung Den Lu ung ho dong bao bi bao lu. FT24254032824213
10/09/2024 5245.37188		500.000		MBVCB.6997458574.QUYEN GOP UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0181002505982 PHAM THI NGOC HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.86772		50.000		815224.100924.203205.HOANG QUYNH ANH ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5244.37193		300.000		MBVCB.6997469056.TA THI THU chuyen tien ung ho.CT tu 0351000757909 TA THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.86795		1.000.000		970887.100924.203213.NGUYEN THI HA ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5189.1195		500.000		020097042209102032132024Z1TS626297.1195. 203214.DANG THI MY LINH chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5219.87271		500.000		873438.100924.203324.TAM LONG NHO TU MOT NGUOI CON MIEN TRUNG CHIA SE DEN DONG BAO MIEN BAC-100924-20:32:13 873438
10/09/2024 5240.37195		1.000.000		MBVCB.6997458415.vck khanh huyen (NA) quyen gop ung ho ba con mien bac khac phuc hau qua cua bao yaki .CT tu 9392676197 TRAN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.86801		200.000		664643.100924.203213.NGUYEN KIEU VAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5215.86805		500.000		081873.100924.203214.NGUYEN TRAN MY LINH chuyen tien ung ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5240.37197		790.000		MBVCB.6997468687.BUI THI THAO UYEN ung ho khac phuc hau qua sau bao lu .CT tu 1024252076 BUI THI THAO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.1197		500.000		0200970422091020321320244FS9735704.1197.2 03206.chau May gui ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5241.37199		100.000		MBVCB.6997468899.MAT TRAN TO QUOC VN-BAN CUU TRO .CT tu 1019282711 NGUYEN KHOA HOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.37200		100.000		MBVCB.6997459526.ung ho moi nguoi cuu bao a.CT tu 0331000513022 LE THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.37202		300.000		MBVCB.6997459064.DOAN THI DIEU ung ho mien bac o.CT tu 0461000462064 DOAN THI DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.86828		500.000		043905.100924.203215.Tam long nho gui toi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.37204		200.000		MBVCB.6997459878.Quyen gop ung ho bao YaGi.CT tu 1047913364 BUI KIM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.37205		100.000		MBVCB.6997469368.Hai Co xin ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1013378745 PHAM THI HAI CO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.995		500.000		020097042209102032142024JT26767616.995.203155.Gia dinh HanhOanh ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.87307		10.000		076352.100924.203215.LE THI DIEM NGOC ung ho dong bao nuoc nha
10/09/2024 5389.1222		100.000		0200970422091020321420243PU5589658.1222.203216.mong mn vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.87314		200.000		791966.100924.203215.HOANG THU THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.2006		200.000		020097042209102032152024BZZC363098.2006.203216.Nguyen Thi Thuy Duong ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.1235		100.000		020097042209102032152024E1DH884865.1235.203216.NGUYEN KIEU THU chuyen tien
10/09/2024 5212.87318		200.000		081914.100924.203216.Ung ho lu
10/09/2024 5213.86869		2.000.000		188760.100924.203216.Chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5209.87330		50.000.000		423143.100924.203215.PHAM TRUC HA chia se cung dong bao lu lut FT24254619209465
10/09/2024 5212.87332		100.000		423154.100924.203215.Mong ba con Mien Bac som vuot qua tran bao lan nay FT24254276059624
10/09/2024 5243.37211		200.000		MBVCB.6997469236.TO THUY HUONG ung ho ba con bao Yagi.CT tu 1020842290 TO THUY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.65906		100.000		MBVCB.6997460173.PHAN THI HOA ung ho dong bao cac tinh bi lu lut do bao yagi.CT tu 1029881512 PHAN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.2034		500.000		020097042209102032162024XIBI629670.2034.2 03217.Gia đình Thuc Huyencon gái Anh Dao mong ba con hay vuot qua va binh an.
10/09/2024 5220.87374		700.000		423140.100924.203215.2 em Vương và Thy ung ho dong bao bao Yagi FT24254430087931
10/09/2024 5388.2051		200.000		0200970415091020321720240gol488333.2051.2 03218.LE VAN THIEP chuyen tien
10/09/2024 5214.86921		100.000		394981.100924.203217.ung ho cuu tro khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5017.86920		200.000		644064.100924.203215.Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5212.87396		1.000.000		002638.100924.203217.66530253701-097898096 1-LE THI NHAM ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5209.87394		500.000		423255.100924.203217.Huong ve Dong Bao, bao Yagi FT24254829353234
10/09/2024 5189.2072		500.000		020097042209102032172024OYH0909400.2072. 203218.TRUONG DUC BAN
10/09/2024 5389.1314		50.000		020097042209102032172024NOEG724310.1314. 203218.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.1315		480.000		020097042209102032172024ZBYR200207.1315. 203218.PHAM THI MINH DAO ho tro ba con vung lu a
10/09/2024 5389.1317		1.000.000		020097042209102032172024N2X0239493.1317. 203210.NGUYEN THI THU HUONG mong ba con mien bac som vuot qua kho khan do bao yagi
10/09/2024 5390.2080		200.000		020097041509102032192024wghW488361.2080 .203219.TRAN THI THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5189.2085		100.000		020097041509102032192024WRM487888.2085 .203210.NGUYEN PHAN THU TRANG chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5244.37226		100.000		MBVCB.6997460256.NGUYEN THI NGOC QUYEN chuyen tien.CT tu 1028007561 NGUYEN THI NGOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.1326		200.000		020097042209102032172024G8KJ162909.1326. 203219.ng dan Vung Tau gui dong bao MB
10/09/2024 5240.37230		100.000		MBVCB.6997469860.ung ho nguoi dan bao yagi.CT tu 1031860794 NGUYEN NGOC MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.2107		1.000.000		020097042209102032182024IWDm735990.210 7.203211.Vo Thi Ngoc Hien chia se dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.2113		200.000		020097042209102032192024YC4G309292.2113. 203159.Cuu giúp dong bao cac tinh TP bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5389.1352		7.700.000		020097042209102032192024A3WL337093.1352 .203220.Cau thu va Co dong vien CLB MJU FC ung ho cac gia dinh dang chiu anh huong boi con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5078.65926		100.000		MBVCB.6997469433.NGUYEN NGOC MINH ANH chuyen tien.CT tu 1038448523 NGUYEN NGOC MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.1351		50.000		020097042209102032182024SDG1428777.1351. 203220.Ung ho dong bao than yeu
10/09/2024 5017.86946		2.000.000		423307.100924.203217.NGUYEN THI HIEN chuyen UNG HO CAC TINH BI BAO LU FT24254670297207
10/09/2024 5212.87427		109.203		423348.100924.203218.VU XUAN SON chuyen FT24254369600009
10/09/2024 5217.87443		300.000		815555.100924.203213.Cau mong binh an den moi nguoi
10/09/2024 5390.1375		300.000		020097042209102032192024QYO7532728.1375. 203200.LE THANH TRUC LINH chuyen tien
10/09/2024 5212.86982		200.000		815611.100924.203214.Cau mong ba con binh an
10/09/2024 5215.87451		200.000		455446.100924.203219.PHAM LE THAO TRANG chuyen khoan
10/09/2024 5215.87465		100.000		873589.100924.203217.TRAN MAI AI VY UNG HO DONG BAO BI LU LUT DO BAO YAGI-100924-20:32:19 873589
10/09/2024 5387.2144		100.000		020097041509102032212024KpSf488416.2144.2 03200.NGUYEN DUC CHI THANH Chuyen tien
10/09/2024 5245.37238		100.000		MBVCB.6997460503.gui chut am ap cho ba con lu lut.CT tu 0821000058575 NGUYEN THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.88006		200.000		423394.100924.203219.Cau mong dong bao binh an sau bao lu FT24254457382805
10/09/2024 5213.87486		100.000		303824.100924.203219.Chu the DongA Bank chuyen tien
10/09/2024 5017.87497		100.000		395296.100924.203220.IBFT NGUYEN THI DIEM LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.88043		10.000		076849.100924.203220.NGUYEN HUU DAT chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.65938		10.000		MBVCB.6997460402.TRUONG THANH THU chuyen tien ho tro dong bao bi lu lut.CT tu 1020552084 TRUONG THANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.88050		100.000		971908.100924.203220.Ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5217.88066		500.000		423542.100924.203220.Co len Viet Nam FT24254320735488
10/09/2024 5219.87528		200.000		423519.100924.203220.UNG HO DONG BAO CHONG LU FT24254343704571
10/09/2024 5245.37244		500.000		MBVCB.6997460741.ung ho dong bao .CT tu 1016096589 NGUYEN QUOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.88070		255.000		423470.100924.203219.Cac anh oi co len FT24254250850200
10/09/2024 5389.2165		100.000		0200970422091020322120244VDM463977.2165 .203201.DO THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.88075		30.000		423557.100924.203221.mong cho moi nguoi deu se binh an trong dot bao yagi FT24254482579482
10/09/2024 5242.37246		100.000		MBVCB.6997469907.HOANG HAI ANH chuyen tien.CT tu 1012587880 HOANG HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.37246		500.000		MBVCB.6997469938.HONG THAM ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1042001387 VO CAO THI HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.87561		2.000.000		873661.100924.203222.UNG HO LU LUT-100924-20:32:22 873661
10/09/2024 5245.37248		100.000		MBVCB.6997460624.NGUYEN THUY PHUONG TRANG chuyen tien.CT tu 0441000800281 NGUYEN THUY PHUONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.88109		500.000		395300.100924.203222.IBFT HONG NHUNG chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5215.88120		200.000		082093.100924.203223.TRINH THI NGOC ANH ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5212.88137		300.000		792016.100924.203222.LUONG THI HOAN chuyen tien
10/09/2024 5215.87599		200.000		423628.100924.203222.VU THANH LONG chuyen FT24254105029926
10/09/2024 5390.2200		100.000		020097042209102032222024JRLQ779419.2200. 203215.LE THI HUYNH TRANG chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.1447		500.000		020097041509102032232024IHGO488482.1447. 203223.mong dong bao Mien Bac vuot qua kho Khan
10/09/2024 5239.37256		200.000		MBVCB.6997469595.NGUYEN THI LUONG chuyen tien ung ho.CT tu 9989747348 NGUYEN THI LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.37258		5.000.000		MBVCB.6997461244.mot tam long nho huong toi dong bao viet nam.CT tu 1021132597 HOANG THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.88171		200.000		082149.100924.203224.Tran Thi Phuc ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.88169		200.000		423740.100924.203223.NGO VIET HOANG chuyen FT24254924161645
10/09/2024 5388.2212		500.000		020097042209102032232024U6GQ794463.2212. 203224.ung ho nguoi dan lu hut do bao so 3
10/09/2024 5214.87633		100.000		792026.100924.203223.NGUYEN DINH TUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.87635		200.000		395398.100924.203223.IBFT Xin goi mot chut tam long nho. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5240.37261		100.000		MBVCB.6997460589.Ung ho bao Yagi dong bao mien Bac Viet Nam.CT tu 1017599169 VO HOANG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.1468		300.000		020097041509102032242024F3cC488510.1468.2 03204.huong ve ba con
10/09/2024 5239.37262		500.000		MBVCB.6997468001.cong dan Truong Huu Tu ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu.CT tu 0181003609181 TRUONG HUU TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.87653		200.000		873695.100924.203224.HO TRO NGUOI DAN BI ANH HUONG BOI BAO YAGI-100924-20:32:24 873695
10/09/2024 5219.88189		100.000		816015.100924.203218.NGUYEN THI PHUONG AN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.1473		500.000		020097042209102032232024BU9U842041.1473. 203224.HOANG NGOC DIEP ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.37265		100.000		MBVCB.6997470372.NGUYEN PHUONG THUY chuyen tien.CT tu 9375619436 NGUYEN PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.1488		200.000		020097040509102032252024K8RB018526.1488. 203225.Vietcombank:0011001932418:cuu tro sau bao so yagi
10/09/2024 5219.87699		500.000		873744.100924.203225.MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-20:32:25 873744
10/09/2024 5017.87701		1.000.000		664046.100924.203225.Le Tuan Anh ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5244.37270		2.000.000		MBVCB.6997460253.Hai chau Nhim - Soc, PH Nha Trang ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0011004311179 TRAN LE HAI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.88224		300.000		814809.100924.203213.Bs Huong ung ho dong bao bi anh huong do bao lu
10/09/2024 5213.88227		10.000.000		423883.100924.203225.Mang Viet Nam LELUSHVN quyen gop cuu tro khac phuc hau qua sau bao Yagi. Mien Bac co len FT24254298430105
10/09/2024 5213.87715		200.000		873764.100924.203226.UNG HO DONG BAO DO BAO SO 3-100924-20:32:25 873764
10/09/2024 5189.2257		2.000.000		020097042209102032252024K8YD751923.2257. 203226.NGUYEN THI DONG chuyen tien
10/09/2024 5242.37275		600.000		MBVCB.6997460555.TRAN THI HONG HIEN chuyen tien.CT tu 1027138171 TRAN THI HONG HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.87739		200.000		873773.100924.203228.HUYNH NHU UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU-100924-20:32:26 873773
10/09/2024 5212.87742		200.000		971426.100924.203226.Mot chut tam long tu Ha Noi - mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5387.1531		500.000		020097042209102032262024TYMT357747.1531 .203227.LE THI HA ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.88268		1.000.000		997890.100924.203227.Gia dinh chau Phuong Linh Thanh Nam ung ho dong bao mien nui phia bac, ma GD 248871070
10/09/2024 5212.87772		200.000		815959.100924.203223.gia dinh 2 be Dai Lam, Bao Lam ung ho dong bao
10/09/2024 5017.87776		500.000		213855.100924.203209.Ung ho dong bao cac tinh mien bac anh huong thien tai
10/09/2024 5387.2293		500.000		020097042209102032272024JSSO582839.2293. 203228.ung ho ba con vung bao lu lut thiet hai thien tai bao lu
10/09/2024 5218.88294		1.000.000		423955.100924.203226.Mong mn binh an FT24254430088740
10/09/2024 5212.87798		2.000.000		815951.100924.203222.TRAN THI HUONG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.2298		50.000		0200970422091020322720240ZNF235569.2298. 203228.ho tro nguoi dan bi bao yagi
10/09/2024 5389.1569		100.000		020097042209102032272024ABH1536491.1569. 203208.TRANG MY PHUONG chia se voi dong bao bi lu lut 1 it tam long nho a
10/09/2024 5390.1575		300.000		0200970415091020322820242SIU489113.1575.2 03208.LE THI HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.87822		500.000		815982.100924.203223.gd Mini gop chut tam long mong mn co gang vuot qua bao lu binh an
10/09/2024 5219.87824		200.000		424076.100924.203228.NGUYEN THI THAO NGUYEN chuyen FT24254329502160
10/09/2024 5239.37292		1.000.000		MBVCB.6997460734.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0441000695145 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.1592		200.000		020097041509102032292024XChZ489123.1592. 203229.ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5213.88346		300.000		321596.100924.203228.Phan Thuc Nhi chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5390.1597		150.000		020097042209102032282024CUJX395781.1597. 203229.chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5218.88352		50.000		214602.100924.203229.Chau khong co nhieu tien nhung ma cung muon dong gop 1 chut cho Dat Nuoc a
10/09/2024 5241.37296		1.000.000		MBVCB.6997461256.HO THI VE ho tro khac phuc bao yagi.CT tu 9384687898 HO THI VE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.88363		50.000		792084.100924.203229.Nam Mo A Di Da Phatmong dong bao binh an
10/09/2024 5209.88374		200.000		971550.100924.203229.Nguyen Tuan Tung chuyen tien
10/09/2024 5219.88387		100.000		424196.100924.203230.DAO THI THUY NHO chia se voi ba con vung lu sau con bao YaGi FT24254501018006
10/09/2024 5220.88392		100.000		972359.100924.203230.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5220.88391		200.000		424205.100924.203230.HOANG NGOC HOAN chuyen FT24254794643989
10/09/2024 5209.88404		5.000.000		424227.100924.203230.LE THI KIM YEN ung ho dong bao vung lu FT24254021442194
10/09/2024 5390.2353		50.000		0200970415091020323120245nJo489161.2353.2 03222.NGUYEN THI DIEM QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5189.1633		100.000		020097041509102032312024QCqr489164.1633. 203231.Manh me vuot qua nhe moi nguoi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.1635		500.000		020097041509102032312024j8AM489167.1635. 203231.Quynh Trinh ung ho dong bao
10/09/2024 5213.87878		2.000.000		817019.100924.203224.DAO KIM DUNG Chuyen tien Dao Kim Dung ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5242.37311		200.000		MBVCB.6997460071.Chung tay ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi.CT tu 0281000254294 VO THI HOANG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.2375		1.000.000		020097042209102032312024CU7S145046.2375. 203232.DO THI NGOC PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.87945		100.000		303884.100924.203232.Chu the DongA Bank chuyen tien
10/09/2024 5215.88451		150.000		972667.100924.203231.Pham Thuy Quynh chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5389.2388		100.000		020097042209102032312024PGA9740277.2388. 203233.HUYNH NGUYEN THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5239.37316		50.000		MBVCB.6997468138.Thu Ha mong tat ca moi nguoi binh an.CT tu 9966861205 VU THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.2391		200.000		020097042209102032322024R8VT778873.2391. 203233.LE THI HUONG chuyen tien. mong moi su binh an den voi mn
10/09/2024 5213.88470		100.000		424380.100924.203232.DINH HUONG LY ung ho FT24254094745759
10/09/2024 5216.87970		100.000		816364.100924.203228.Xin ung ho cuu tro toi nguoi dan gap bao lu
10/09/2024 5220.87977		1.009.000		424302.100924.203231.Con gai bo Thanh Tung chung tay gop suc khac phuc hau qua bao so 3 FT24254298430600
10/09/2024 5388.1689		200.000		020097041509102032332024JLL3488708.1689.2 03224.NGUYEN KIM OANH chuyen tien
10/09/2024 5213.88486		100.000		424397.100924.203232.Nguoi nho lam viec nho cuu tro dong bao vung lu FT24254664347719
10/09/2024 5243.37319		100.000		MBVCB.6997460670.NGUYEN THU TRANG chuyen tien.CT tu 0731000925990 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.1703		100.000		020097042209102032322024IB1I1763499.1703.2 03233.DUONG THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5220.88498		500.000		424411.100924.203233.Cuu tro dong bao bao lu FT24254070563017

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.87994		200.000		424333.100924.203232.Cau mong mien bac vuot qua thien tai FT24254226082208
10/09/2024 5189.2424		100.000		02009704220910203232202469B7464214.2424.203234..
10/09/2024 5216.89015		186.100		972729.100924.203233.NTQA va HLHT quyên gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.37323		500.000		MBVCB.6997461193.PHAM THI PHUONG ANH chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1039689990 PHAM THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.1725		500.000		020097042209102032332024GXL571076.1725.203234.TRAN THI DAO ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.2433		100.000		020097042209102032332024FQEU950282.2433.203234.NGUYEN VAN TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.89024		555.555		424464.100924.203233.PHAM CONG CHIEN chuyen FT24254529880766
10/09/2024 5387.2439		1.000.000		020097040509102032342024A54L018988.2439.203234.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI HA chuyen tien ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5218.88540		100.000		817224.100924.203229.chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.89034		500.000		214692.100924.203234.Ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5219.88562		200.000		817302.100924.203231.NGUYEN NGOC THANH VY Chuyen tien
10/09/2024 5189.2463		3.000.000		020097042209102032342024ZN1R986895.2463.203235.Quynh Nhi va Gia Dinh
10/09/2024 5387.2478		100.000		020097041509102032352024vAtk489291.2478.203236.PHAM MINH HIEU co chut tam long nho mong moi nguoi giup do ba con gap kho khan do bao lu
10/09/2024 5243.37336		50.000		MBVCB.6997470955.PHAM THI NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1039831938 PHAM THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.88585		200.000		816485.100924.203231.DUY THAO ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5209.88594		300.000		543886.100924.203235.ISL20240910203229402-BIEN THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.2489		1.000.000		020097041509102032362024iA51489304.2489.203236.ung ho dong bao bi lu lut va anh huong do bao
10/09/2024 5390.2494		50.000		020097042209102032352024UEM4379443.2494.203216.LE NHU QUYNH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.1793		500.000		0200970422091020323520241LBY661391.1793. 203236.NGUYEN THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5078.66047		1.000.000		MBVCB.6997462057.NGUYEN THI QUYNH PHUONG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0201000703349 NGUYEN THI QUYNH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.37343		100.000		MBVCB.6997462277.Ung ho dong bao bao lu mien bac .CT tu 1351999999 HOANG THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.66049		200.000		MBVCB.6997460924.TRAN THI HUE chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao YaGi va lu lut Mien Bac.CT tu 0411001070491 TRAN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.88639		100.000		424653.100924.203236.LE ANH DUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 FT24254362561462
10/09/2024 5212.88641		150.000		424656.100924.203236.Mong moi nguoi binh an FT24254555861292
10/09/2024 5215.88654		50.000		972891.100924.203237.Le Thi Quynh Thuong chuyen tien
10/09/2024 5219.88657		200.000		424720.100924.203237.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254829582399
10/09/2024 5213.88667		200.000		424732.100924.203237.TRAN THI HONG ung ho nguoi dan bao Yagi FT24254519089162
10/09/2024 5241.37353		1.000.000		MBVCB.6997462027.NGUYEN DUC TUAN chuyen tien.CT tu 1046043095 NGUYEN DUC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.88671		20.000		817198.100924.203229.NONG THI THANH Chuyen tien
10/09/2024 5389.1841		50.000		020097041509102032382024RMwE488838.1841 .203238.NGUYEN VAN HIEU chuyen tien
10/09/2024 5017.88676		1.000.000		424752.100924.203237.DANG HOANG GIANG chuyen FT24254151300108
10/09/2024 5189.2546		500.000		020097041509102032382024NHxe488834.2546. 203238.VO THI THU SUONG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5219.89190		200.000		188977.100924.203238.Pham Tra My ung ho dong bao
10/09/2024 5388.2562		100.000		020097041509102032392024wMku489372.2562 .203218.Hoc sinh Nguyen Thi Phuong lop 11C THPT Doan Thuong Hai Duong xin ung ho chut tam long cho BCT
10/09/2024 5017.89200		10.000		424807.100924.203238.TRAN THI DUYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254134842573

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13  
Page 8987 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.2578		140.000		020097041509102032392024q5F8488866.2578.2 03239.TRAN THI DIEM MY chuyen tien tro giup nguoi dan
10/09/2024 5239.37362		100.000		MBVCB.6997462334.LE NGOC HA ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1041733136 LE NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.1894		100.000		020097041509102032392024CNEK488869.1894. 203240.TRAN THI MON Chia se voi dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.1893		100.000		020097041509102032392024uldV489389.1893.2 03231.DUA CON XA QUE CHUNG TAY HUONG VE DAT NUOC
10/09/2024 5239.37364		200.000		MBVCB.6997471626.NGUYEN NHU THE chuyen tien.CT tu 1034038680 NGUYEN NHU THE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.37363		1.400.000		MBVCB.6997462448.Team 25-4 Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi.CT tu 0181003518877 PHAM LE TUONG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.88707		500.000		874082.100924.203238.NGUYEN THI MINH HAO CHUYEN KHOAN UNG HO - VIET NAM CO LEN-100924-20:32:39 874082
10/09/2024 5244.37369		100.000		MBVCB.6997462304.ung ho bao so 3.CT tu 1014886938 DUONG THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.2616		100.000		020097042209102032402024FHOC991926.2616. 203241.BUI DUC HUY chuyen tien
10/09/2024 5214.89280		100.000		003362.100924.203240.66530840016-094703104 1-Ung ho dong bao chiu anh huong lu lut
10/09/2024 5390.2638		50.000		0200970422091020324120243P9V765328.2638.2 03242.Ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5216.89292		500.000		874108.100924.203241.THAI THI MINH MAN transfer-100924-20:32:41 874108
10/09/2024 5215.89304		500.000		082576.100924.203241.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5243.37379		1.000.000		MBVCB.6997468309.DOAN THI NGOC LINH ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1031940547 DOAN THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.2654		500.000		020097042209102032412024EWN0731672.265 4.203234.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5212.89362		200.000		817566.100924.203237.NGUYEN HONG NGOC HIEU Chuyen tien cuu tro dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.1980		2.000.000		020097042209102032422024XI00566252.1980.2 03243.Lecarin
10/09/2024 5243.37385		200.000		MBVCB.6997471325.PHUNG THI LY chuyen tien ho tro nguoi dan sau anh huong bao yagi.CT tu 0301000425237 PHUNG THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.37392		200.000		MBVCB.6997472158.HOANG ANH TUAN ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao Yagi.CT tu 0611002001849 HOANG ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.89420		400.000		644210.100924.203242.gui ung ho dong bao anh huong thien tai
10/09/2024 5078.66101		200.000		MBVCB.6997463130.VAN THI THANH VAN chuyen tien.CT tu 0561000578013 VAN THI THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.37395		500.000		MBVCB.6997463476.ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao lu.CT tu 1044969839 VUONG THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.88872		100.000		082659.100924.203245.TRUONG VIET HOANG chuyen tien
10/09/2024 5241.37397		300.000		MBVCB.6997462125.TRAN THI HONG LOAN chuyen tien ung ho vung bao lu.CT tu 9348840280 TRAN THI HONG LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.37397		1.000.000		MBVCB.6997470764.PHAN THI NGOC ung ho ba con .CT tu 0101001158868 PHAN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.89458		10.000.000		425110.100924.203243.Doan Lan Su Rong FAIFO Da Nang ung ho ba con Mien Bac FT24254710777123
10/09/2024 5017.89453		200.000		973227.100924.203244.Vc Sang-Nguyen ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.3047		200.000		020097040509102032452024TN56019556.3047. 203245.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.89473		14.000		323076.100924.203244.HOANG THI CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5219.89479		150.000		792242.100924.203244.PHAM DUC TRUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.88897		1.000.000		817678.100924.203240.TRAN KHAI HOANG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.88905		3.000.000		079051.100924.203245.66530840919 NGUYEN THI DIEU LAN chuyen tien qua MoMo CHUYEN TIEN OQCH10419771 0554f094 02cb 41be 851f 177ac594
10/09/2024 5216.89506		100.000		425268.100924.203245.LUU THI THU HUYEN chuyen ung ho khac phuc sau bao FT24254754300739
10/09/2024 5387.2724		100.000		0200970422091020324520244ZSX994429.2724.203237.Dung Son ung ho nguoi dan do thiet hai boi con bao so 3
10/09/2024 5389.2728		200.000		020097041509102032462024RQ0W490041.2728.203237.DO THI THU Chuyen tien UH LU LUT
10/09/2024 5220.88925		500.000		425274.100924.203245.Ung ho nguoi dan FT24254492300780
10/09/2024 5245.37405		300.000		MBVCB.6997470330.NGUYEN HONG DUC chuyen tien.CT tu 1036002474 NGUYEN HONG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.89527		100.000		816906.100924.203242.Tam long nho gui den dong bao Mien Bac Viet Nam
10/09/2024 5078.66117		100.000		MBVCB.6997463176.CTY TNHH DW gui yeu thuong .CT tu 0301000350204 DOAN THI DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.3088		1.000.000		020097042209102032452024LD3M367920.3088.203246.ung ho dong bao
10/09/2024 5219.89533		77.000		425305.100924.203246.K co nhieu tien xin duoc gop mot chut it ung ho giup do ba con gap nan FT24254017346204
10/09/2024 5389.3103		2.000.000		020097042209102032462024OD53358101.3103.203247.gia dinh ong Tran Van Du va ba Nguyen Thi Hue cam pha quang ninh ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5209.89547		100.000		973332.100924.203246.Vu Hai Yen ung ho bao Yagi cho nguoi dan vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.88961		100.000		425282.100924.203245.NGUYEN MINH HIEU chuyen FT24254160667459
10/09/2024 5390.3110		200.000		020097042209102032462024E2OV853950.3110.203247.VU PHUONG ANH ung ho ba con
10/09/2024 5189.2765		20.000		020097042209102032472024GUMT510614.2765.203248.con xin gop chut gui toi dong bao minh a
10/09/2024 5390.3122		100.000		020097041509102032482024PEbS489599.3122.203227.NGUYEN PHUONG MAI chuyen tien
10/09/2024 5388.2766		100.000		0200970415091020324720245CpM490094.2766.203248.Mien Bac yeu thuong CO LEN nhe

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.37414		100.000		MBVCB.6997472287.LUONG KIM NGAN chuyen tien.CT tu 1033317202 LUONG KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.2767		500.000		020097042209102032472024FHN4854868.2767.203248.DANG THI TUYET BONG chuyen tien
10/09/2024 5239.37417		1.700.000		MBVCB.6997463753.PHAN XUAN HUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0281000305849 PHAN XUAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.2773		100.000		020097041509102032482024ZChn489608.2773.203248.TRAN VAN MANH chuyen tien
10/09/2024 5017.88991		50.000		817784.100924.203242.gop mot chut suc cho vung lu lut
10/09/2024 5212.88996		111.111		255693.100924.203244.66530254436 0336977207 HO NGOC HUYNH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.3155		183.990		020097042209102032482024I19S218491.3155.203249.THang ung ho dong bao
10/09/2024 5217.89608		100.000		816859.100924.203241.DAO THI HA Chuyen tien
10/09/2024 5214.90010		50.000		817816.100924.203243.ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5189.2803		1.000.000		020097041509102032492024hLsz489633.2803.203249.NGUYEN THI KIM OANH chuyen tien
10/09/2024 5241.37424		1.000.000		MBVCB.6997463809.TRAN THI HA GIANG chuyen tien ung ho nan nhan bao yagi.CT tu 1015544832 TRAN THI HA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.90014		100.000		425467.100924.203248.NGUYEN THI NGA chuyen FT24254289452063
10/09/2024 5390.2816		500.000		020097040509102032492024HTE5019779.2816.203249.Vietcombank:0011001932418:QT Hoang Gia Pharma Long Thanh xin gop 1 chut long de se chia cung ba con vung lu
10/09/2024 5390.2822		200.000		0200970415091020325020241C5w489651.2822.203250.ung ho thiet hai bao so3
10/09/2024 5078.66136		200.000		MBVCB.6997472207.NGUYEN HONG AN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0421000494002 NGUYEN HONG AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.89638		1.000.000		816830.100924.203240.NGUYEN THI MINH ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.90046		100.000		255711.100924.203247.66530841576 0973040998 Ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5220.90041		100.000		817838.100924.203244.DO TRAM UYEN Chuyen tien
10/09/2024 5389.2826		100.000		020097042209102032492024P989205898.2826.2 03250.chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.90053		500.000		817854.100924.203244.ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5243.37429		200.000		MBVCB.6997463385.LE THI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 1023967167 LE THI HUYEN TRANG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.37432		100.000		MBVCB.6997472616.Binh an.CT tu 1031000002645 DAO THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.89667		100.000		255703.100924.203246.66530841089 0784312217 TRUONG THU DIEM KIEU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.89677		200.000		425613.100924.203250.NGO THI THUONG chuyen FT24254329503880
10/09/2024 5189.2846		500.000		020097042209102032502024FW53501038.2846. 203251.NGUYEN VAN DANG ung ho bao lu
10/09/2024 5242.37436		100.000		MBVCB.6997463426.NGUYEN THI KIM THOA chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1045057689 NGUYEN THI KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.3225		1.000.000		020097042209102032502024D8WE152836.3225 .203251.To Uyen Garden ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5244.37439		100.000		MBVCB.6997463894.Thanh Lam Da Nang ung ho ba con bi thiet hai bao Yagi Mien Bac.CT tu 9935657317 TRAN THI THANH LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.90075		500.000		425662.100924.203250.ung ho khac phuc bao yagi FT24254298432078
10/09/2024 5216.89703		200.000		816929.100924.203243.ung ho nguoi dan mien Bac bao lu
10/09/2024 5213.89698		300.000		425573.100924.203249.TRAN LAN ANH chuyen FT24254549713021
10/09/2024 5220.89718		100.000		395728.100924.203251.IBFT ung ho dan vung bao lu.
10/09/2024 5213.89722		500.000		425712.100924.203251.NGUYEN THANH BINH ung ho lu lut FT24254938240810



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.89723		100.000		396460.100924.203249.IBFT KIEU THI THEM ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5389.2871		100.000		0200970422091020325120243WX9954851.2871 .203252.Con xin ung ho mot it de khac phuc lu lut cau mong moi nguoi binh an dat nuoc binh an.
10/09/2024 5390.2874		200.000		0200970405091020325220244NIP019936.2874.2 03252.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5218.90103		10.000		079556.100924.203251.NGUYEN TRAN MAI HOA chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5217.89742		200.000		425675.100924.203250.NGUYEN THI MAI UT FT24254761582150
10/09/2024 5219.89749		300.000		576426.100924.203252.Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.90110		86.000		187720.100924.203252.Trong hoang
10/09/2024 5389.2880		100.000		020097040509102032522024E48I019948.2880.2 03252.Vietcombank:0011001932418:DINH THI KIM LOAN chuyen tien
10/09/2024 5245.37447		2.000.000		MBVCB.6997464315.LE THIEN VU chuyen tien ung ho cuu tro bao.CT tu 0651000621398 LE THIEN VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.89760		100.000		817841.100924.203244.DOAN ANH XUAN Chuyen tien
10/09/2024 5189.2893		200.000		020097041509102032532024VTvi489741.2893.2 03253.LO NGAN HA ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.66165		200.000		MBVCB.6997472826.HOANG NHU MAI chuyen tien.CT tu 1023572500 HOANG NHU MAI toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.90141		500.000		818044.100924.203246.NGUYEN THI MAI NHU Chuyen tien
10/09/2024 5245.37451		500.000		MBVCB.6997441392.ung ho bao lu mien Bac.CT tu 1035681507 HOANG THI NGOC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.37451		100.000		MBVCB.6997464370.Tay Ninh 70 gui dong bao mien Bac.CT tu 1031934443 NGUYEN KY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.3308		10.000.000		0200970422091020325320241P7V877897.3308.2 03234.LE TRAN NGOC TRAN chuyen tien
10/09/2024 5388.3310		345.465		020097042209102032532024E0C0349426.3310.2 03254.PHUNG XUAN LOC chuyen tien ung ho dong bao mien Bac than yeu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.3311		5.000.000		020097042209102032532024U464576252.3311.2 03254.KHAC PHUC HAU QUA DO BAO YAGI
10/09/2024 5387.3321		100.000		020097042209102032532024GTL3422278.3321. 203254.NGUYEN THUY LINH chuyen tien ho tro dong bao sau anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5213.90177		100.000		425831.100924.203253.LE THI DAO chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254080035304
10/09/2024 5214.89823		500.000		425842.100924.203253.DANG THI KIM PHUONG ung ho mien bac FT24254635400968
10/09/2024 5212.90193		200.000		425912.100924.203254.Cua it long nhieu mong ba con binh an vuot qua bao lu FT24254180567808
10/09/2024 5239.37460		1.000.000		MBVCB.6997472261.VO THI NGOC NGAN chuyen tien.CT tu 0701000464493 VO THI NGOC NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.90199		200.000		816990.100924.203245.NGUYEN HUU DAT Chuyen tien
10/09/2024 5387.3348		300.000		020097042209102032542024VT5V798770.3348. 203255.NGUYEN THI DIEU AI chuyen tien
10/09/2024 5241.37464		2.000.000		MBVCB.6997464550.Ung ho dong bao bi lu lut va bao Yagi.CT tu 0071000701911 NGUYEN PHUONG CAT TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.37464		500.000		MBVCB.6997463716.Quy khách hàng của Van Chuyen Song Ngan gui gam chut tam long.CT tu 0271001105941 NGUYEN THI THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.90235		240.503		792325.100924.203255.Cao Nguyen Khanh tu Dak Lak gui dong bao mien bac
10/09/2024 5389.2954		200.000		0200970422091020325520246H64905050.2954.2 03256.Sam ung ho dong bao mien Bac chiu thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.89889		100.000		792327.100924.203255.TONG THI THUY LINH ung ho dong bao
10/09/2024 5239.37467		100.000		MBVCB.6997462326.lam viec tot vao ngay sinh nhat a:33.CT tu 1039942535 NGUYEN HUE CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.3369		300.000		020097042209102032552024TZQ0415969.3369. 203256.VO THI THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5216.89901		500.000		664129.100924.203256.HO DANG KHOA ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.89922		300.000		644275.100924.203254.Ha Thi Phuong Anh ung ho mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.3382		500.000		020097041509102032562024uOEa489835.3382. 203256.NGUYEN THI MY LINH; ung ho cho dong bao dang gap thien tai mien bac
10/09/2024 5214.90261		100.000		082965.100924.203257.THAI THI MY chuyen tien ung ho ba con cac tinh bao yagi
10/09/2024 5216.90265		1.000.000		874479.100924.203401.NPP TUAN HANG - NGHE AN-100924-20:32:56 874479
10/09/2024 5214.89945		150.000		426051.100924.203256.BUI THI VAN chuyen ho tro vung lu FT24254052312684
10/09/2024 5243.37476		500.000		MBVCB.6997464846.ung ho dong bao bao so 3.CT tu 0481000852688 NGUYEN HOANG PHUONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.90286		100.000		303968.100924.203257.Quyen gop cuu tro dong bao MB
10/09/2024 5243.37478		500.000		MBVCB.6997464414.Xuan Quy - Quynh Anh chung tay ung ho mien Bac than yeu.CT tu 1020722165 NGUYEN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.90304		5.000.000		818275.100924.203253.NGUYEN DINH TINH ung ho dong bao
10/09/2024 5189.4003		500.000		020097040509102032582024XXOR020238.4003 .203249.Vietcombank:0011001932418:LE NGOC THAO ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5390.4008		2.000.000		020097042209102032572024S5HC996049.4008. 203258.ung ho bao so 3
10/09/2024 5213.90314		50.000		219876.100924.203255.DAO MAI HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5217.91033		200.000		396600.100924.203256.IBFT Ung ho cuu tro lu lut do bao yagi
10/09/2024 5209.91043		100.000		975738.100924.203258.Nguyen Minh Duc
10/09/2024 5215.91044		200.000		975734.100924.203258.Ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5239.37487		20.000		MBVCB.6997464047.Ho Tro Dong Bao Mien Bac.CT tu 0371000485302 HUYNH KHANH TUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.3478		50.000		0200970422091020325920240R8Q916838.3478. 203259.NGUYEN TRAM ANH chuyen tien ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5218.90346		100.000		819329.100924.203255.TRUONG MINH HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5244.37490		200.127		MBVCB.6997472666.HOANG BAO NGOC chuyen tien.CT tu 9366203924 HOANG BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.90348		200.000		819317.100924.203255.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.91061		1.000.000		818337.100924.203254.Quyen gop chia se dong hanh cung Dong Bao trong dot bao Yagi
10/09/2024 5389.3483		100.000		0200970422091020325920244CW6362240.3483.203300.NGUYEN KIM THAO chuyen tien
10/09/2024 5387.4045		100.000		020097042209102032592024FZ4K501215.4045.203240.HOANG XUAN THUY chuyen tien
10/09/2024 5390.4055		100.000		020097042209102032592024LRZT335438.4055.203300.NGUYEN THI NGOC chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5243.37495		500.000		MBVCB.6997473515.DO THI THU chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 0351000766061 DO THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.3508		500.000		020097042209102033002024HE3I967541.3508.203301.Phi Hoi ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5387.3519		400.000		0200970415091020330120248T5z489947.3519.203301.Doi ngu nhan vien JM Coffee Song Cong-TN ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5078.66221		50.000		MBVCB.6997464397.NGUYEN THI THAO VY ung ho ba con vung lu.CT tu 1037593411 NGUYEN THI THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.91096		100.000		426342.100924.203300.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254085059279
10/09/2024 5244.37500		500.000		MBVCB.6997463090.LE HONG PHONG chuyen tien.CT tu 1017276680 LE HONG PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.3536		300.000		020097041509102033012024VoeC490455.3536.203301.Gia dinh be Nana ung ho dong bao
10/09/2024 5243.37502		50.000		MBVCB.6997463017.TRAN THI HONG YEN xin phép gui it tam long.CT tu 0461000628443 TRAN THI HONG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4070		1.000.000		0200970405091020330120245870020402.4070.203301.Vietcombank:0011001932418:TRAN THANH HUYEN chia se dong bao trong lu lut
10/09/2024 5387.4086		40.000		020097040509102033022024YCK7020441.4086.203302.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI NHI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.4093		2.000.000		020097041509102033022024Drlz489969.4093.203302.ho Ha ho Nguyen ho Bui chung tay cung dong bao
10/09/2024 5244.37506		500.000		MBVCB.6997473209.CHU THI VIET PHUONG THANH HOA UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0781000480832 CHU THI VIET PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.91110		500.000		792372.100924.203301.VU THANH DONG
10/09/2024 5212.90391		100.000		426395.100924.203301.Mong binh an cho tat ca moi nguoi FT24254329504690
10/09/2024 5219.91119		500.000		543950.100924.203300.ISL20240910203255174-NGUYEN THI THANH NGOC gui den nguoi dan vung bao lagi
10/09/2024 5245.37511		20.000		MBVCB.6997464354.Messbi ung ho nguoi dan o vung lu lut mong moi nguoi an toan.CT tu 1027322787 PHAM BAO KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.91129		9.000		080357.100924.203301.Mot chut tam long nho mong moi nguoi binh an cung nhau vuot qua
10/09/2024 5214.90433		214.000		975001.100924.203301.Chau Nguyen Dinh Vy Dang chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.91189		99.999		818484.100924.203259.chuc tat ca
10/09/2024 5220.90456		2.000.000		819270.100924.203254.VU THI LY Chuyen tien
10/09/2024 5217.91187		500.000		083172.100924.203303.Ung ho con bao so ba
10/09/2024 5389.4148		100.000		0200970422091020330320241WRV586468.4148 .203244.ung ho bao lu lut
10/09/2024 5017.91231		200.000		874672.100924.203302.LUONG HA TRANG chuyen khoan-100924-20:33:03 874672
10/09/2024 5388.3627		100.000		020097042209102033042024NV1Q228972.3627. 203244.LE GIA HUY ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5216.90504		200.000		818353.100924.203255.HO THI AN Chuyen tien ung ho ba con mien bac anh huong bao yagi.
10/09/2024 5214.91247		100.000		792396.100924.203304.Ho tro dong bao bi bao
10/09/2024 5243.37525		200.000		MBVCB.6997475272.TA THI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 0481000759612 TA THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.90515		100.000		426668.100924.203304.LE THI LIEN gop suc nho giup ba con chong lu FT24254549714065

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.37528		200.000		MBVCB.6997474166.VO NHAT MINH chuyen tien.CT tu 1024110818 VO NHAT MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.90522		200.000		187869.100924.203305.Vu Thi Mai Sao chuyen tien
10/09/2024 5388.3640		200.000		020097042209102033042024ROD6775416.3640.203305.HOANG THI KHANH HOA ung ho nguoi dan bi thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5209.90543		500.000		426737.100924.203305.Cuu tro ba con vung lu FT24254189235099
10/09/2024 5189.3665		10.000.000		020097042209102033052024G6LK833252.3665.203306.Nguyen Long ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.90544		200.000		818441.100924.203257.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.90555		500.000		083243.100924.203306.Ung ho nguoi dan gap nan
10/09/2024 5244.37535		200.000		MBVCB.6997475507.TRUONG BAO SON ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011004137237 TRUONG BAO SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.90557		200.000		975181.100924.203305.Mong dong bao mien Bac som vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.3685		200.000		020097041509102033062024m8S9490591.3685.203246.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.91324		100.000		628060.100924.203257.HO MINH NGUYET UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5388.3680		500.000		020097040509102033062024OELI020653.3680.203306.Vietcombank:0011001932418:DO THI MINH THU ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5239.37539		500.000		MBVCB.6997472901.NGUYEN THAO MI ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 1025213011 NGUYEN THAO MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.91346		100.000		426834.100924.203306.PHAM THU QUYNH ung ho lu lut mien bac FT24254530454306
10/09/2024 5244.37541		100.000		MBVCB.6997475757.cua it long nhieu ah.CT tu 1049569051 LY DO MAI LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.91356		50.000		818609.100924.203302.TRAN VU NHU ANH TU Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5220.90587		500.000		426837.100924.203306.NGUYEN VAN ANH chuyen FT24254668647713
10/09/2024 5212.90578		100.000		396083.100924.203303.IBFT NGUYEN THI THU HUONG ung ho ba con mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.37540		2.000.000		MBVCB.6997473532.mong ba con mien bac som vuot qua kho khan.CT tu 1035110893 HUA THUC CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.4243		100.000		020097042209102033072024AC4G311957.4243.203248.LE THI TUYET MAI chuyen tien
10/09/2024 5245.37547		50.000		MBVCB.6997464603.mong moi nguoi deu binh an .CT tu 1018029775 TRAN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.90621		1.000.000		874787.100924.203413.VAN NGOC TRANG XIN CHIA SE VOI DONG BAO BI LU LUT-100924-20:33:08 874787
10/09/2024 5390.4259		20.000		020097042209102033082024AWWB350797.4259.203300.NGUYEN THI NGOC DIEP chuyen tien
10/09/2024 5213.91435		16.027		325237.100924.203308.NGUYEN MINH TAM chuyen tien ho tro dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.3769		200.000		020097041509102033092024XBAZ490647.3769.203309.NGUYEN HUYNH MY cuu tro ba con vung lu
10/09/2024 5215.91447		200.000		426956.100924.203308.HOANG NGUYEN THIEN TRANG chuyen tien cuu tro dong bao lu lut FT24254291252073
10/09/2024 5244.37554		200.000		MBVCB.6997475658.TRAN THI DUC SINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut .CT tu 0421000435812 TRAN THI DUC SINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.37555		100.000		MBVCB.6997473992.NGUYEN VAN THANH chuyen tien.CT tu 1019689018 NGUYEN VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.90650		200.000		427018.100924.203308.Chia se cung moi nguoi vung lu a FT24254193645685
10/09/2024 5212.90661		100.000		874794.100924.203309.UNG HO MIEN BAC-100924-20:33:09 874794
10/09/2024 5216.90663		700.000		874793.100924.203419.LAU BONG DEM - NV CTY NINH DUONG STORY UNG HO DONG BAO CAC TINH BAO LU-100924-20:33:09 874793
10/09/2024 5215.91477		10.000		644348.100924.203308.NGUYEN THI NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5189.4291		200.000		020097042209102033092024RIY2630847.4291.203310.PHAM TU CHI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.37562		570.000		MBVCB.6997475811.NGUYEN THANH TIN chuyen tien chung tay khac phuc bao so 3 cung mien Bac.CT tu 0651000758050 NGUYEN THANH TIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.90685		200.000		976299.100924.203310.Thuong lam VN oi
10/09/2024 5389.3804		200.000		020097040509102033102024Q3GA020852.3804. 203302.Vietcombank:0011001932418:ungholul utmienbac
10/09/2024 5387.3805		200.000		0200970405091020331020248EOQ020855.3805. 203311.Vietcombank:0011001932418:VO QUYNH ANH ungho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5212.91511		300.000		427143.100924.203310.Ung ho dong bao lu lut FT24254272123662
10/09/2024 5212.90697		500.000		427137.100924.203310.TRAN THI TRAM ANH mot chut tam long . Mien bac oi co len nhe FT24254250854028
10/09/2024 5239.37566		1.000.000		MBVCB.6997475945.TRAN THI HOANG ANH chuyen tien.CT tu 1041673929 TRAN THI HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4319		200.000		0200970422091020330920242GZB643138.4319. 203302.xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.91542		1.000.000		874833.100924.203310.MONG DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA BAO LU-100924-20:33:11 874833
10/09/2024 5209.91554		10.000		819752.100924.203305.ho tro dat nuoc
10/09/2024 5218.90722		200.000		220972.100924.203303.HA DUY HUNG Chuyen tien ung ho bao lut nguoi dan mien bac
10/09/2024 5219.90728		200.000		427220.100924.203311.Xin gui ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254607669670
10/09/2024 5388.4343		500.000		020097041509102033122024jnTD491238.4343.2 03312.Gop suc chia se giup dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5214.90730		500.000		081167.100924.203312.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI MUA BAO LU
10/09/2024 5243.37572		3.000.000		MBVCB.6997475877.LUU THI THUY chuyen tien ung ho ba con khac phuc bao yagi.CT tu 9705838119 LUU THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.37573		1.000		MBVCB.6997472160.NGUYEN THAO VY VY chuyen tien.CT tu 1050313132 NGUYEN THAO VY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.91582		500.000		976411.100924.203312.Chau xin gui chut long a .. Cam on ban cuu tro a.
10/09/2024 5218.91581		500.000		975507.100924.203312.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5189.4368		20.000		0200970422091020331220241D9M309966.4368.203313.Gop suc giup dong bao som vuot qua bao lu
10/09/2024 5220.90745		100.000		189185.100924.203312.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5388.4373		2.000.000		020097041509102033132024kBoE490743.4373.203313.Ung ho cac tinh mien Bac lu lut
10/09/2024 5212.91600		1.000.000		255868.100924.203306.665305605220383434253 HUYNH THI KIM CHI chuyen tien qua MoMo ung ho
10/09/2024 5387.4369		2.000.000		020097040509102033132024S2IV021007.4369.203313.Vietcombank:0011001932418:PHUNG TIEN DUNG ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.4377		100.000		020097040509102033132024BRP9021020.4377.203313.Vietcombank:0011001932418:DTH ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3. Cua it long nhieu mong dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.3901		200.000		020097041509102033132024X9vK491274.3901.203253.CHU THI HONG ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5217.90747		50.000		187954.100924.203312.Truong Thanh Vi chuyen tien
10/09/2024 5218.90769		200.000		325788.100924.203313.Ung ho dong bao mien Bac than yeu
10/09/2024 5213.91639		1.000.000		427356.100924.203313.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254707701351
10/09/2024 5078.66326		10.000		MBVCB.6997474666.chau co 1 it thoi a mong mien bac som vuot qua.CT tu 1033211609 PHAM DINH KHANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.91661		1.000.000		427387.100924.203313.Ung ho FT24254755061118
10/09/2024 5388.3925		24.401		020097042209102033132024F0MA591426.3925.203314.Mong moi nguoi binh an va giu gin that nhieu suc khoe a
10/09/2024 5220.91664		300.000		427404.100924.203314.LE THI THUAN ung ho bao lu FT24254446966010

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.90797		200.000		427398.100924.203314.PHAN THI LAN chuyen tien ung ho khu vuc bi ngap ung do mua bao FT24254743056398
10/09/2024 5189.3931		50.000		020097040509102033142024CHCJ021080.3931. 203314.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THUY chuyen tien ung ho cac tinh thanh bi bao lu
10/09/2024 5388.3930		100.000		020097040509102033142024REG9021077.3930. 203306.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5239.37589		1.000.000		MBVCB.6997464585.giup ba con mien bac thiet hai bao yagi va lu.CT tu 0471000316837 DANG PHAN NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.4409		500.000		020097042209102033132024LNGC882977.4409. 203315.con mong moi nguoi co gang vuot qua thoi diem kho khan nay a
10/09/2024 5387.3950		100.000		020097042209102033142024F0AD692657.3950. 203255.PHAN THI THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5209.90827		100.000		819909.100924.203310.NGUYEN THI NGOC TRAN Chuyen tien
10/09/2024 5219.91705		300.000		396887.100924.203315.IBFT Chia se cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5017.91715		200.000		976653.100924.203315.ung ho bao lut mien Bac
10/09/2024 5212.90850		100.000		461273.100924.203316.DANG NHU NGOC chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.4427		20.000		0200970422091020331520244SGX537635.4427. 203316.THANH VIEN TROLL XE DONG GOP CUU TRO DONG BAO YAGI
10/09/2024 5242.37601		100.000		MBVCB.6997474797.TRAN DANH QUYET transfer.CT tu 0201000686768 TRAN DANH QUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.90893		200.000		874985.100924.203418.THAO VU-100924-20:33:16 874985
10/09/2024 5219.90898		50.000		820024.100924.203313.mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5215.91777		5.555		819605.100924.203301.NGUYEN THIEN VUONG phu ly ha nam ck ung ho lu lut
10/09/2024 5213.90907		20.000		255939.100924.203313.66530845008 0911906998 Ung ho tinh nha thiet hai bao lu
10/09/2024 5017.91789		100.000		976738.100924.203317.Thao Ngan
10/09/2024 5390.5028		100.000		020097041509102033182024LXNq490862.5028. 203318.NGUYEN MINH NGOC xin duoc ung ho cac tinh tp bi thiet hai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.91796		1.000.000		821030.100924.203313.ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5213.91800		1.000.000		875001.100924.203317.CHUC DONG BAO MANH ME VUOT QUA KHO KHAN-100924-20:32:30 875001
10/09/2024 5214.90925		50.000		004293.100924.203318.66530846592-078568991 1-Vi mien bac
10/09/2024 5219.90934		100.000		819885.100924.203309.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5243.37613		300.000		MBVCB.6997485412.CAO THI NGAN ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1041554581 CAO THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.4491		200.000		020097042209102033172024RXZB663918.4491.203319.NGUYEN THI QUYNH TRANG chuyen tien ung ho dong bao vung lu thien tai. Cau Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.5055		200.000		020097042209102033182024CIPT400196.5055.203310.LE CONG TAI chuyen tien day la mot it tam long cua em gui den dong bao lu lut
10/09/2024 5218.91832		500.000		875007.100924.203318.UNG HO DONG BAO VUNG LU-100924-20:33:18 875007
10/09/2024 5219.91847		200.000		976809.100924.203318.Vu Thi Thu Phuong chuyen tien
10/09/2024 5214.90970		600.000		818982.100924.203312.Bong, Thao, Son ung ho dong bao
10/09/2024 5388.5086		100.000		0200970422091020331820240VP7543244.5086.203320.NGUYEN DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5218.91872		500.000		326433.100924.203319.NGUYEN THI YEN chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5214.91880		50.000		397032.100924.203319.IBFT LE THANH THUAN chuyen tien
10/09/2024 5216.90989		500.000		427731.100924.203318.NGUYEN HOANG VU chuyen FT24254123509732
10/09/2024 5245.37624		100.000		MBVCB.6997475986.NGUYEN THI PHUONG LINH chuyen tien chia se cung dong bao lu lut.CT tu 0901000130395 NGUYEN THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.37625		1.000.000		MBVCB.6997474753.Minh Trang 2008 Danh Nhan 2012 uhdh thiet hai do bao so 3 .CT tu 0011003151469 PHAN THI VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.91896		5.000.000		514458.100924.203319.Nguyen Van Thieu chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.4532		100.000		020097042209102033192024I7KM175822.4532. 203320.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5387.4537		50.000		020097042209102033192024EFMA760235.4537 .203321.DOAN MINH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.4546		500.000		0200970422091020332020249XLJ978194.4546.2 03301.BUI THI THO ung ho cac tinh co lu lut. mong mn binh an
10/09/2024 5209.9201		200.000		427895.100924.203320.ung ho dong bao mien bac FT24254530455359
10/09/2024 5189.4553		500.000		0200970422091020332020243NPN324184.4553. 203301.NGUYEN THI LUYEN chuyen tien
10/09/2024 5218.92051		200.000		821129.100924.203315.Gia dinh ong Vung ung ho dong bao lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5078.66388		1.000.000		MBVCB.6997477673.kanOxGemi ung ho cac tinh thiet hai bao yagi.CT tu 0121000627984 LY ANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.91975		200.000		396968.100924.203321.IBFT DUY CHUYEN UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5078.66395		500.000		MBVCB.6997485865.NGUYEN THI THUY QUYNH ung ho ba con bao yagi.CT tu 9866888358 NGUYEN THI THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.37652		1.000.000		MBVCB.6997486045.Nguyen ha quynh anh ung ho lu lut.CT tu 1013971471 NGUYEN THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.37654		500.000		MBVCB.6997485754.Chia se cung dong bao mien Bac.CT tu 0041000224504 NGUYEN THI MINH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.92087		30.000.000		215851.100924.203322.TIEN HUYNH UYEN NHI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.91985		100.000		428039.100924.203322.HOANG KHANH LINH ung ho ba con bi thiet hai FT24254709852604
10/09/2024 5078.66410		50.000		MBVCB.6997477828.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1020045183 NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.92109		200.000		875058.100924.203323.CUU TRO BAO YAGI-100924-20:33:22 875058
10/09/2024 5017.93019		500.000		792499.100924.203322.Gia dinh Limahu ung ho dong bao chong lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.92133		100.000		428145.100924.203323.TRAN KHUONG THUC ANH chia se voi dong bao dang bi lu lut FT24254070566752
10/09/2024 5216.92131		1.000.000		428187.100924.203324.DO THI KIM PHUONG ung ho khac phuc lu lut bao Yagi FT24254607670641
10/09/2024 5389.5270		60.000		020097041509102033252024Sf5c492078.5270.203326.Ung ho nguoi dan bao lu. Tuy khong lon nhung co long thanh
10/09/2024 5218.93076		70.000		644426.100924.203323.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.92182		100.000		977106.100924.203325.Ha ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5389.4692		500.000		020097040509102033272024PF5S021684.4692.203327.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI THOA ung ho khac phuc thiet hai do bao lu
10/09/2024 5217.92217		1.000.000		875215.100924.203436.UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC-100924-20:33:26 875215
10/09/2024 5217.92208		50.000		428301.100924.203325.VU THAI SON chuyen FT24254998982557
10/09/2024 5216.92222		87.675		821337.100924.203320.NGUYEN CAM DINH Chuyen tien
10/09/2024 5242.37671		200.000		MBVCB.6997486127.ung ho ba con mien bac-cau mong binh an.CT tu 0061001056962 NGO THI LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5319		1.000.000		0200970422091020332620243MZH801982.5319.203327.Nguyen The Hoang ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.92236		100.000		397422.100924.203327.IBFT Ung Ho Khac Phuc Thiet Hai Bao Yagi
10/09/2024 5218.92252		1.000.000		083734.100924.203326.ung ho dong bao lu lut o mien Bac
10/09/2024 5209.92263		500.000		222489.100924.203315.Nguyen Quynh Chau ung ho dan anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.93151		300.000		428397.100924.203327.HOANG PHUONG ANH chuyen FT24254844003057
10/09/2024 5389.5339		200.000		0200970422091020332720241YC0186621.5339.203328.NGUYEN HUU THANH chuyen tien
10/09/2024 5219.92277		100.000		428445.100924.203327.Ung ho bao lu mien bac FT24254109278506
10/09/2024 5218.92286		1.000.000		820231.100924.203318.TRAN THI TO LOAN ho tro mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5220.92287		200.000		428490.100924.203328.Ann Thuy Nguyen ung ho dong bao do bao yagi gay ra FT24254916200037

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.92291		500.000		216003.100924.203329.NGUYEN HOANG PHU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5017.92298		50.000		428426.100924.203327.PHAM DOAN KHANH gop suc phong chong thien tai FT24254320740440
10/09/2024 5240.37681		15.000.000		MBVCB.6997460523.quy tu thien Trunghieuinvest ung ho cuu tro bao yagi mien bac.CT tu 0021000376274 HOANG TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.37681		100.000		MBVCB.6997486292.Ba con MB co len nhe.CT tu 0071001237861 LE PHUOC THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.92300		200.000		428511.100924.203328.PHAN THI THU NGAN chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254765055580
10/09/2024 5017.92305		50.000		004658.100924.203329.66530847063-090692100 2-BE COMI MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5220.92302		500.000		875272.100924.203328.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO LU-100924-20:33:28 875272
10/09/2024 5389.5373		300.000		0200970422091020332820249DMO477487.5373 .203329.chia nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5209.92313		200.000		875253.100924.203428.LUU THI SON UNG HO BA CON MIEN BAC. CAU NGUYEN BA CON BINH AN-100924-20:33:27 875253
10/09/2024 5212.93203		3.000		256025.100924.203322.66530846967 0393792450
10/09/2024 5214.93213		500.000		875229.100924.203328.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:33:28 875229
10/09/2024 5387.5382		500.000		020097041509102033292024Re6W492205.5382. 203330.PHAN TRAN GIA LAN chuyen tien
10/09/2024 5388.4752		100.000		020097042209102033282024XY8K851914.4752. 203330.NGUYEN DA THAO chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.5388		500.000		0200970422091020332920242Q97206235.5388.2 03330.DUONG THI TUYET NHUNG chuyen tien cuu tro mien trung lu lut
10/09/2024 5390.4762		100.000		020097042209102033292024Z0KQ218101.4762. 203310.NGUYEN THI THU HOAI ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5209.92351		100.000		397157.100924.203330.IBFT Ho tro dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.37687		50.000		MBVCB.6997478482.MAI PHAM CONG DANH chuyen tien.CT tu 0401001483840 MAI PHAM CONG DANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.5405		200.000		020097042209102033292024WYMI253293.540 5.203331.Xin dong gop nho nho cho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi gay ra a
10/09/2024 5387.4781		100.000		020097042209102033302024K1TM946170.4781 .203331.ung ho mien bac than yeu
10/09/2024 5215.93264		1.000.000		428590.100924.203329.Bui Khanh My chia se cung dong bao anh huong lu lut FT24254780872016
10/09/2024 5390.5417		20.000		020097041509102033312024gGAq491711.5417. 203311.chau chuc moi nguoi dang bi anh huong boi lu lut som vuot qua a
10/09/2024 5220.93269		50.000		544017.100924.203330.ISL20240910203330156- VO THI HUYNH NHU ung ho Dong bao do bao YAGA
10/09/2024 5216.93272		2.000.000		327363.100924.203330.Ung ho cong tac cuu tro dong bao bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5242.37693		15.000		MBVCB.6997486432.HO QUOC CUONG chuyen tien.CT tu 1035317790 HO QUOC CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.92377		500.000		221983.100924.203310.Gia dinh chau Minh Dang ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5017.92396		100.000		977330.100924.203330.Truong Anh Thu mong nguoi dan MB som vuot qua duoc lu lut
10/09/2024 5240.37695		50.000		MBVCB.6997486557.Ung ho cac tinh bi bao lu .CT tu 1019282914 LE THI NHU NHIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4803		100.000		0200970422091020333020249HLK466022.4803. 203332.cau mong moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5213.92411		20.000		083799.100924.203332.NGUYEN MINH QUAN chuyen tien ung ho bao
10/09/2024 5189.5453		200.000		0200970422091020333120242JTZ758970.5453.2 03332.BUI THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5388.4824		100.000		020097040509102033322024XYZV021995.4824. 203333.Vietcombank:0011001932418:con ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5216.92444		250.000		256077.100924.203329.66531008423 0788775162 Fan Ninh Duong Story ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.92439		200.000		820373.100924.203323.Mong dong bao vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.92446		100.000		428707.100924.203331.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254070386181
10/09/2024 5216.92445		100.000		397146.100924.203332.IBFT DO THI LE LAN chuyen tien
10/09/2024 5220.92449		5.000		216059.100924.203333.HOANG TRONG BINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.92456		200.000		189341.100924.203332.Vh giúp đỡ đồng bào miền bắc miền trung
10/09/2024 5215.93355		1.000.000		397719.100924.203332.IBFT CUU TRO DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5189.4837		50.000		020097042209102033322024QU9M918878.4837 .203313.PHAM QUANG HA chuyen tien
10/09/2024 5388.5467		10.000.000		020097041509102033332024YhNd491753.5467. 203333.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.4845		100.000		020097042209102033322024X6EC247507.4845. 203333.Da chau cua it long nhieu mong gop chut suc mon ho tro dong bao a.
10/09/2024 5212.92473		5.000		397743.100924.203333.IBFT Phuong Thao quyen gop
10/09/2024 5244.37708		300.000		MBVCB.6997486540.NGUYEN SY DUNG chuyen tien.CT tu 1024919655 NGUYEN SY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.92486		500.000		046034.100924.203333.Thuhue Nguyenthi ct Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5218.92481		100.000		256067.100924.203328.66530846817 0393958865 LE THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5078.66471		500.000		MBVCB.6997477579.ung ho dong bao cac Tinh bi thiết hai vì bảo số 3 yagi.CT tu 1040289680 NGUYEN NGOC THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.37712		200.000		MBVCB.6997478563.TRAN ANH NHAN HO TRO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 1013496229 TRAN ANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.92494		500.000		428751.100924.203332.Ung ho mien bac FT24254207906035
10/09/2024 5189.5499		56.789		0200970422091020333320248K1L937730.5499. 203334.co len dong bao oii
10/09/2024 5214.92502		50.000		428897.100924.203334.Chuc Mien Bac suc khoe FT24254498817454
10/09/2024 5017.92514		500.000		428915.100924.203334.NGUYEN TRANG HIEN chuyen FT24254486311833
10/09/2024 5217.93416		100.000		664191.100924.203335.Quoc Long giúp sức chia sẻ giúp đỡ đồng bào khác phục bảo lu

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.92521		3.000.000		977497.100924.203334.Meo Di Xiem ung ho dong bao
10/09/2024 5215.93444		200.000		428979.100924.203335.TRAN THAI SON chuyen ung ho bao Yagi FT24254019839678
10/09/2024 5242.37721		50.000		MBVCB.6997479118.chau xin gop chut suc nho ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 0141000888112 NGUYEN THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.4897		100.000		020097042209102033352024JEFW218992.4897.203336.chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5242.37723		2.000		MBVCB.6997478604.NGUYEN MINH TAN .CUA IT LONG NHIEU, CUU TRO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 1025774383 NGUYEN MINH TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.4902		20.000		02009704220910203335202439GQ268830.4902.203336.mong moi nguoi deu binh an a
10/09/2024 5243.37724		100.000		MBVCB.6997464681.LAM THI HUE TRI chuyen tien.CT tu 1016124180 LAM THI HUE TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.37723		1.000.000		MBVCB.6997477609.Dong bao mien Bac yeu thuong.CT tu 0371000444264 TO QUANG CAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.37729		1.000.000		MBVCB.6997487132.VNE LAW ung ho dong bao MB.CT tu 9969814747 PHAN THANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.92575		200.000		327998.100924.203336.ung ho dong bao khac phuc thien tai lu lut
10/09/2024 5242.37732		100.000		MBVCB.6997478817.DANG THI TRUC LY chuyen tien.CT tu 1032058243 DANG THI TRUC LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.5563		20.000		0200970422091020333620245L5C229881.5563.203328.ae sever Dang Lam Hai Phong cua it long nhieu
10/09/2024 5218.93510		300.000		978559.100924.203336.Doan Thi Lan chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5209.93500		1.000.000		977606.100924.203336.Ung ho ba con gap bao lu, mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5241.37735		1.000.000		MBVCB.6997476308.dizpphi ung ho dong bao lu lut.CT tu 1040011776 LIENG VONG GIENG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.92615		5.000.000		821832.100924.203332.LE TRAN TRUNG Chuyen tien UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5017.92617		1.000.000		429137.100924.203337.THAO ung ho cuu tro dong bao mien Bac FT24254039535006
10/09/2024 5389.4940		500.000		0200970422091020333620246VY3837107.4940. 203338.Co len dong bao toi yeuuu
10/09/2024 5215.93538		100.000		190183.100924.203337.Ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5388.4948		100.000		020097042209102033372024SHUV125150.4948. 203338.PHAM QUANG TOI ung ho dong bao MB khac phuc thien tai
10/09/2024 5389.4957		100.000		020097042209102033382024AE4F896549.4957. 203339.La lanh dum la rach
10/09/2024 5214.93566		1.000.000		397148.100924.203337.IBFT xin goi den dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5389.5612		500.000		020097041509102033392024YtE9492436.5612.2 03339.Chuyen tien ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5213.93579		300.000		429241.100924.203338.HUYNH TIEU MAN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254119100028
10/09/2024 5213.93573		9.999		328158.100924.203338.LE VAN AN chuyen tien
10/09/2024 5242.37748		2.000.000		MBVCB.6997476081.LE THI HIEN nho cac chien sy giup do cuu tro cho nhan dan vung lu.CT tu 1034176303 LE THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.92673		100.000		429295.100924.203339.LvC FT24254087141777
10/09/2024 5243.37750		1.000.000		MBVCB.6997479617.PHAM VAN LONG chuyen tien.CT tu 0041000316648 PHAM VAN LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.37750		100.000		MBVCB.6997478612.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 0091000634000 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.92681		500.000		429289.100924.203339.NGUYEN THI QUYNH ANH chuyen FT24254287016379
10/09/2024 5017.92676		200.000		429301.100924.203339.Ung ho dong bao mien bac FT24254560009985
10/09/2024 5220.92727		50.000		820824.100924.203335.BUI THI HUONG GIANG Chuyen tien sinh vien hpn, ung ho bao so 3 mien nui

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.5658		3.000.000		020097042209102033402024BY1M533298.5658 .203320.Gia đình Nghe Ngo ung ho thien tai do bao so 3 gay ra tai cac tinh mien Bac Viet Nam
10/09/2024 5189.5657		100.000		020097041509102033412024qZOi491952.5657.2 03320.PHAM THI MINH GIANG chuyen tien
10/09/2024 5390.5669		1.000.000		0200970415091020334120244igM492484.5669. 203341.VU VAN HIEP chuyen tien
10/09/2024 5240.37761		200.000		MBVCB.6997479073.Ung ho khac phuc sau bao .CT tu 0711000266204 VU NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.37762		100.000		MBVCB.6997487587.NGUYEN THI TRANG ung ho dong bao chong lu lut.CT tu 1018366746 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.93685		500.000		979763.100924.203341.Nguyen Phuong Dung ung ho dong bao
10/09/2024 5212.92787		1.000.000		820819.100924.203335.TRAN THI THU HIEN ung ho Khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.6030		200.000		0200970422091020334020240TNH143059.6030. 203342.Nhu Trinh xin ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do con bao Yagi gay ra
10/09/2024 5209.93718		1.000.000		426749.100924.203342.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5389.5719		111.111		0200970422091020334120243V09190881.5719.2 03342.mong nhung dieu tot dep den toi nguoi dan viet nam
10/09/2024 5214.92831		500.000		084151.100924.203342.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.93747		300.000		429432.100924.203341.Ung ho dong bao FT24254950775786
10/09/2024 5212.92833		100.000		429472.100924.203341.TRAM THU LOAN chuyen FT24254829004474
10/09/2024 5217.92851		300.000		429532.100924.203342.Tin tuong va ung ho. Cau mong binh an den voi mien bac FT24254162455276
10/09/2024 5220.92848		100.000		190218.100924.203342.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5245.37775		100.000		MBVCB.6997485474.NGUYEN THI TUYET NGOC chuyen tien ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi.CT tu 0111000289261 NGUYEN THI TUYET NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.6090		1.000.000		0200970422091020334220248HK9573263.6090. 203344.chut tam long gui que huong

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.37777		1.000.000		MBVCB.6997480008.TRAN KHANH LINH chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 9386887816 TRAN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.37780		500.000		MBVCB.6997480148.TRAN KIEU ANH chuyen tien.CT tu 0021000444572 TRAN KIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.37781		200.000		MBVCB.6997478747.Ung ho bao lu mien bac.CT tu 0011004307900 KIM THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.6113		100.000		020097042209102033432024OXC644462.6113 .203345.PHAM TAY THI chuyen tien
10/09/2024 5189.5769		500.000		020097041509102033452024UyaM493062.5769 .203345.Thuong lam dong bao oi
10/09/2024 5240.37784		50.000		MBVCB.6997479511.chut qua nho gianh tang moi nguoi aj.CT tu 1036146676 PHAM THI ANH THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.92855		1.000.000		998095.100924.203343.Tran Ngoc Lan chuyen tien, ma GD 248871381
10/09/2024 5219.93771		200.000		216298.100924.203342.ung ho moi nguoi
10/09/2024 5215.92868		300.000		429565.100924.203343.VU THUY LINH ung ho ba con vung lu FT24254201090082
10/09/2024 5017.93777		500.000		429569.100924.203343.DO PHUONG HOA chuyen FT24254211482000
10/09/2024 5214.93780		1.000.000		084166.100924.203343.HO DANG DUY HOA ung ho chong bao yagi
10/09/2024 5212.92876		2.000.000		429575.100924.203343.Vk ck e Tuan Dao xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi FT24254868660407
10/09/2024 5216.92880		300.000		429577.100924.203343.NGUYEN MINH TOAN huong ve dong bao vung lu FT24254862122429
10/09/2024 5209.93787		500.000		429591.100924.203343.DOAN THANH THU ung ho lu lut FT24254890030624
10/09/2024 5245.37787		300.000		MBVCB.6997487383.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao lu.CT tu 1017230799 NGUYEN PHUC HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.93812		500.000		429721.100924.203345.DANG THU HUONG chuyen ung ho khac phuc bao Yagi FT24254754305203

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.37791		100.000		MBVCB.6997487852.Youone Hotdog gui yeu thuong .CT tu 0301000350204 DOAN THI DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.66574		100.000		MBVCB.6997475862.NGUYEN THI DUYEN chuyen tien.CT tu 1018931773 NGUYEN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.5836		100.000		020097041509102033472024q600492650.5836.2 03347.LE DUC ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.93853		100.000		978983.100924.203345.Nguyen Kim Hong chuyen tien
10/09/2024 5189.6214		1.000.000		020097041509102033482024jSBm492663.6214.2 03339.PHAM NGOC DUONG chuyen tien Ung ho ba con thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.6217		100.000		020097042209102033472024FNU6183618.6217. 203348.NGUYEN QUANG CONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5218.92966		200.000		084224.100924.203346.Cua it long nhieu con mong dong bao mien Bac vuot qua kho khan cua bao yagi
10/09/2024 5389.5862		200.000		020097042209102033472024XAZP802992.5862 .203348.PHUNG THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.92991		500.000		822205.100924.203340.HO HUY SON ung ho dong bao phía Bac bi lu lut
10/09/2024 5217.94023		100.000		644535.100924.203345.ung ho nguoi dan vung bao a
10/09/2024 5215.94025		100.000		429867.100924.203347.Ung ho dong bao mien bac FT24254754578171
10/09/2024 5216.93900		100.000		979084.100924.203347.Cong Hoang Duong chuyen tien
10/09/2024 5241.37812		50.000		MBVCB.6997478279.VY THI HUE chuyen tien.CT tu 1026655466 VY THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.94058		7.997		429999.100924.203348.DAO DIEU HUY chuyen FT24254802091616
10/09/2024 5212.94055		400.000		045600.100924.203347.Hoang Tuyet Ngan Pham ct Mat Tran To Quoc Viet Nam Ban Cuu Tro Trung Uong
10/09/2024 5216.94065		100.000		430038.100924.203349.Cuu tro thien tai FT24254180570958
10/09/2024 5212.94082		500.000		398337.100924.203348.IBFT TRAN MY YEN chuyen tien
10/09/2024 5212.94090		100.000		084308.100924.203350.Linc Chuyen Khoan Ho Tro Vung Bao Lu VN
10/09/2024 5219.93958		300.000		329178.100924.203349.HOANG THI TRAM ANH ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.93966		30.000		979138.100924.203348.Ly Thien Bao chia se anh huong bao yagi voi nhan dan viet nam
10/09/2024 5219.94121		2.000.000		084333.100924.203351.CAO NGOC THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5219.94117		300.000		430015.100924.203349.LE ANH QUAN chuyen FT24254487826857
10/09/2024 5214.93982		1.000.000		084350.100924.203351.DOAN MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5220.93985		200.000		820911.100924.203338.ung ho vung bao lut Mien Bac
10/09/2024 5209.94126		100.000		430070.100924.203349.Conem xin ung ho dong bao vung lu FT24254067101762
10/09/2024 5209.93989		1.000.000		875794.100924.203434.UNG HO KHAC PHUC BAO LU-100924-20:33:50 875794
10/09/2024 5214.94139		200.000		430163.100924.203350.PHAM THI THUY QUYEN chuyen FT24254102737455
10/09/2024 5220.95005		1.000.000		823131.100924.203344.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.5947		500.000		020097042209102033502024YCP4316369.5947. 203351.HA THI SEN ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5213.95003		10.000		644545.100924.203348.NGUYEN TRUC KIEU chuyen tien
10/09/2024 5390.6336		100.000		020097041509102033522024WPHW492776.633 6.203352.ho tro bao Yagi
10/09/2024 5217.94158		2.000.000		216472.100924.203350.Ung ho bao lu Mien Bac
10/09/2024 5078.66615		100.000		MBVCB.6997486760.NGUYEN NGOC YEN VY chuyen tien.CT tu 1040722620 NGUYEN NGOC YEN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5964		200.000		020097041509102033522024TL0w492774.5964. 203331.DINH THI THU chuyen tien
10/09/2024 5216.94150		100.000		256222.100924.203347.66531010464 0332510898 LU VAN TU chuyen tien ho tro nguoi dan vung ba
10/09/2024 5389.6337		100.000		0200970422091020335120246NQ2473738.6337. 203343.TRINH DUC MINH ung ho dong bao chiu bao so 3
10/09/2024 5189.6342		1.000.000		0200970422091020335120247NQ6297560.6342. 203352.UNG HO DONG BAO CAC TINH DO YAGI
10/09/2024 5213.94176		28.192		084371.100924.203352.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5189.6345		500.000		020097041509102033522024Bhgt492790.6345.2 03344.DOAN THI KIM DUNG chuyen tien ung ho dong bao chong mua lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.94195		1.000.000		980253.100924.203351.Pham Thi Hue ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5218.95070		100.000		430231.100924.203351.NGUYEN THI YEN DUNG chuyen ung ho dong bao FT24254150637364
10/09/2024 5390.6000		200.000		020097042209102033522024KR5M569821.6000 .203353.DO THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.7005		500.000		0200970422091020335220242ZIJ850101.7005.2 03333.DANG THI MAN mien trung ung ho dong bao mien bac ruot thit
10/09/2024 5242.37844		200.000		MBVCB.6997488333.Than goi DONG BAO MIEN BAC..CT tu 0111000304422 LAM CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.94237		12.839		329364.100924.203352.minh xin loi vi minh khong con tien nhung minh muon gop tat ca con lai cua minh a mong moi nguoi hoan hi cho minh voi
10/09/2024 5218.94238		2.000.000		980287.100924.203352.Chia se voi dong bao lu lut .
10/09/2024 5078.66627		100.000		MBVCB.6997480432.nguyen kieu giang my ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 9399691913 NGUYEN KIEU GIANG MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.37846		1.000.000		MBVCB.6997478546.Cuc ung ho mien bac chong lu.CT tu 1029893162 NGUYEN THI CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.7013		300.000		020097040509102033532024IAB7023059.7013. 203354.Vietcombank:0011001932418:HONG HAI THIEN chuyen tien
10/09/2024 5217.94256		100.000		256232.100924.203348.66531008581 0912449663 NGUYEN MY KHANH NGUYEN MY NHI chung tay vi mie
10/09/2024 5189.7026		50.000		0200970415091020335420240IpI492835.7026.20 3354.HO TRO CAC VUNG KHO KHAN
10/09/2024 5244.37848		500.000		MBVCB.6997485430.Ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 1042872409 NGUYEN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.7022		273.000		020097042209102033532024MJ9K610040.7022. 203345.mongthientaimauquadi
10/09/2024 5390.7029		200.000		020097042209102033532024EAYT307593.7029. 203354.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.7036		500.000		020097042209102033532024BZIA356491.7036. 203354.gia dinh Thang nga ung ho ba con lu lut do thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.7035		100.000		020097042209102033532024BB8M392477.7035 .203354.NGUYEN NGOC THANH XUAN chuyen tien
10/09/2024 5239.37852		1.000.000		MBVCB.6997488346.ung ho ba con vung bao lut.CT tu 0021000513856 NGUYEN TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.37851		500.000		MBVCB.6997479914.BACH TUYET chia se phan nho den dong bao do bao va lu lut dddd.CT tu 1026751080 TRAN THI BACH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.7041		200.000		020097042209102033542024G67E791261.7041.2 03355.TRINH THI THU HIEN chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5017.94301		100.000		644576.100924.203353.Ung ho dong bao mien Bac bi thien tai
10/09/2024 5387.7050		1.000.000		020097042209102033532024S0X0467787.7050. 203355.Ung ho quy giúp ba con vung lu
10/09/2024 5244.37855		200.000		MBVCB.6997480441.Mien Nam quyen gop cuu tro Mien Bac ruot thit qua hau qua bao Yagi.CT tu 1033458098 THACH PHUONG HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.6433		87.615		0200970415091020335520240seY493365.6433.2 03355.PHUNG ANH TAI Chuyen tien
10/09/2024 5017.95145		100.000		005638.100924.203355.66530124757-094733030 4-Ung ho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.95154		500.000		430439.100924.203354.Ung ho vung lu FT24254068047558
10/09/2024 5387.6448		1.000.000		020097042209102033552024QO7L910297.6448. 203347.LE THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5214.94353		500.000		216623.100924.203356.VU HUNG NAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.6451		500.000		0200970422091020335520245DOQ632944.6451. 203336.DANG TIEU NHI chuyen tien cac tinh tp anh huong bao so 3
10/09/2024 5209.94357		100.000		398615.100924.203355.IBFT Vc Chu Cong - Ut Thoi Ben Tre ung ho dong bao bi thien tai lu lut
10/09/2024 5219.94354		200.000		430495.100924.203355.HA THI HANG NGA ung ho dong bao bi thiet hai sau bao yagi FT24254034439097
10/09/2024 5219.95182		50.000		084459.100924.203356.Ung ho dong bao vuot qua lu lut
10/09/2024 5216.95189		500.000		398154.100924.203355.IBFT Ung bo dong bao mien Bac



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.37863		99.999		MBVCB.6997480982.LE THI THU THAO chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 0881000476913 LE THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.94367		1.000.000		259119.100924.203356.ung ho dong bao bi bao lu yagi
10/09/2024 5216.94382		1.000.000		822678.100924.203351.Ngo ha ung ho
10/09/2024 5215.95215		100.000		823392.100924.203351.DUONG THI ANH Chuyen tien
10/09/2024 5209.94402		200.000		430630.100924.203356.LUONG DINH SON chuyen ung ho dong bao mien bac bi lu lut FT24254064460094
10/09/2024 5239.37867		100.000		MBVCB.6997489086.Ung ho dong bao chong lu lut.CT tu 1022447780 LE NGOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.6497		1.000.000		020097042209102033562024VKWT846476.649 7.203349.chia se dong bao lu lut phia bac
10/09/2024 5219.95241		100.000		644585.100924.203355.ck ung ho mien bac vuot qua con bao
10/09/2024 5189.6501		500.000		020097041509102033572024i8vM492929.6501. 203337.cuu tro bao lu
10/09/2024 5213.94434		100.000		430663.100924.203357.ung ho nguoi dan anh huong bao so 3 FT24254490893826
10/09/2024 5387.7110		500.000		020097041509102033582024z79F493438.7110.2 03358.DUONG XUAN NAM Ung ho dong bao bi lu lut mien bac
10/09/2024 5387.7109		100.000		020097042209102033572024GJXE128915.7109. 203358.DO NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5017.95272		2.000.000		198913.100924.203349.NGUYEN VAN KHANH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.7140		100.000		020097042209102033582024857K203831.7140.2 03338.chau xin gui tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi so 3 a.
10/09/2024 5216.95284		500.000		822672.100924.203351.Ung ho dong bao mien Bac bi thien tai
10/09/2024 5213.95290		5.000.000		822789.100924.203354.NGUYEN THI HIEU Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.37878		100.000		MBVCB.6997481359.Ung ho dong bao .CT tu 1037644336 TRAN THI HANH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.7153		100.000		020097042209102033582024GYRD451503.7153. 203359.TRINH DUC HIEU chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.6560		100.000		020097042209102033592024PCMW736046.656 0.203400.TRAN THI PHUONG ANH ung ho ba con
10/09/2024 5212.95313		300.000		876024.100924.203504.GIA DINH VAN LY KHOA MONG BA CON BINH AN-100924-20:33:59 876024
10/09/2024 5189.6578		200.000		020097042209102033592024XDH5775876.6578. 203340.DO HONG PHUONG DO HONG PHONG ung ho dong bao
10/09/2024 5389.6584		200.000		02009704220910203359202443M5356670.6584. 203400.NGUYEN LE KHANH LINH chuyen tien ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5189.7177		200.000		020097041509102034002024nA5t493496.7177.2 03400.TRAN THI THU HUONG ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.7184		50.000		0200970415091020340120240fxr493513.7184.20 3352.VU HUU NGHI Chuyen tien
10/09/2024 5212.95333		100.000		316788.100924.203359.xin gop phan nho dong hanh cung moi nguoi trong dot bao Yagi
10/09/2024 5216.94540		200.000		576719.100924.203401.Tran Minh Thu chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5213.95342		500.000		227857.100924.203354.chut tam long ung ho dong bao phía bắc khắc phục hậu quả bão Yagi
10/09/2024 5212.95353		5.000.000		430892.100924.203400.HOANG THI HAU ung ho cho cac tinh phía Bắc bi thiet hai do lu lut FT24254090909930
10/09/2024 5212.95367		500.000		980683.100924.203401.Ung ho ba con vung bao lu yagi
10/09/2024 5217.95376		100.000		398691.100924.203400.IBFT Ung ho Dong Bao Cac Tinh bi thiet hai
10/09/2024 5243.37892		100.000		MBVCB.6997489355.Ho tro Cuu tro Mien Bac sau bao YAGI.CT tu 0341006883540 DANG NGAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.94589		200.000		981678.100924.203401.UNG HO CAC TINH MIEN BAC BI ANH HUONG DO BAO YAGI
10/09/2024 5214.95387		500.000		430959.100924.203401.PHAM ANH THU chuyen FT24254560565608
10/09/2024 5220.95385		100.000		666241.100924.203401.NGUYEN THI TOAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5219.95392		10.000		330062.100924.203401.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.37894		10.000.000		MBVCB.6997481936.Huynh Thao Trang chuyen tien Ung Ho Mien Bac.CT tu 0071001066490 HUYNH THAO TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.37897		50.000		MBVCB.6997481799.NGUYEN THI PHUONG HANH gopphan ho tro dong bao mien Bac.CT tu 1043764584 NGUYEN THI PHUONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.95410		300.000		431010.100924.203402.Dang Van Dong chuyen ung ho lu lut FT24254844005649
10/09/2024 5216.94627		288.000		431016.100924.203402.NGUYEN QUANG ANH chuyen FT24254404179828
10/09/2024 5387.7213		500.000		0200970405091020340220241QFR023526.7213. 203403.Vietcombank:0011001932418:ho tro ba con vung bao
10/09/2024 5218.94636		50.000		823670.100924.203359.NGUYEN THU HOAI Chuyen tien
10/09/2024 5242.37900		100.000		MBVCB.6997488458.DUONG THI TUYET NGUYEN chuyen tien Ho tro dong bao , cau mong moi nguoi binh an.CT tu 1030684590 DUONG THI TUYET NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.6649		100.000		020097042209102034022024GJGL871247.6649. 203403.HUYNH VU THINH PHAT ung ho mien Bac chong bao lu
10/09/2024 5219.94663		5.000		085375.100924.203402.Du so tien k lon vi con van dang la hoc sinh nhung mong no se giúp 1phan nho be cho nguoi can no a
10/09/2024 5243.37904		100.000		MBVCB.6997489662.LE NGUYEN HAO ung ho nguoi dan bi anh huong bao lu o mien bac.CT tu 1396338707 LE NGUYEN HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.7246		200.000		020097042209102034022024WPQT825016.724 6.203404.ung ho lu lut
10/09/2024 5240.37911		500.000		MBVCB.6997489740.ung ho dong bao vuot qua con bao .CT tu 0381000366833 NGUYEN THI THU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.37912		200.000		MBVCB.6997489784.NGUYEN XUAN HUY chuyen tien ho tro vung bao.CT tu 0991000051234 NGUYEN XUAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.6698		200.000		020097041509102034052024k5t3493629.6698.2 03405.PHAM THANH QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.6695		100.000		020097041509102034052024qLvJ493626.6695.2 03405.Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5388.6701		1.200.000		020097041509102034052024yiQw494094.6701. 203405.quyen gop cuu tro ba con chiu anh huong bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.7286		50.000		0200970422091020340420245UQP678396.7286. 203405.Ung ho mua bao mien Bac
10/09/2024 5241.37918		100.000		MBVCB.6997488709.LE THI ANH TUYET ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1016575184 LE THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.94699		200.000		431178.100924.203404.LE NGUYEN HOAI HAO ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 FT24254115421409
10/09/2024 5243.37919		1.000.000		MBVCB.6997489598.NGUYEN ANH TUAN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0501000116226 NGUYEN ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.95485		1.000.000		431231.100924.203405.Nhat Anh ung ho dong bao vung lu FT24254033640107
10/09/2024 5243.37921		20.000		MBVCB.6997481368.mong moi nguoi duoc binh an.CT tu 3965768207 LE VAN HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.7315		100.000		020097041509102034062024tLIW493663.7315.2 03407.NGUYEN HONG NU chuyen tien
10/09/2024 5017.95542		100.000		398770.100924.203405.IBFT ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5213.94780		5.000		330516.100924.203406.NGO NGUYEN NHAT MY gui ho tro THAI NGUYEN
10/09/2024 5214.94785		500.000		431287.100924.203405.Vang beo ung ho dong bao cac tinh FT24254180572082
10/09/2024 5389.7331		50.000		020097042209102034062024KZ7Z519849.7331. 203408.ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5017.94809		100.000		980975.100924.203407.Dao Khanh Linh chuyen tien
10/09/2024 5213.94818		200.000		216798.100924.203408.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5219.94817		500.000		431411.100924.203407.Chia se, ho tro cung nguoi dan vung bao yagi FT24254022333675
10/09/2024 5390.7337		500.000		020097042209102034072024GQW7705921.7337 .203408.UNG HO VUNG LU SAU BAO YAGI
10/09/2024 5390.6774		1.000.000		0200970415091020340820243mcI493689.6774.2 03408.ct
10/09/2024 5389.6780		1.000.000		020097040509102034082024XC3C023815.6780. 203348.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN BINH DANG ung ho Dong bao Mien Bac bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.37932		100.000		MBVCB.6997482508.TRAN THI THUY HUONG chuyen tien ung ho ba con gap nan lu 2024.CT tu 1025202467 TRAN THI THUY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.66724		200.000		MBVCB.6997488864.LA THI MAI ANH ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011004268118 LA THI MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.7349		200.000		020097041509102034082024JoK4494193.7349.2 03408.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.7348		200.000		020097042209102034072024OJG4876404.7348. 203400.NGUYEN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5219.95612		100.000		822981.100924.203359.NGO NGOC DIEM ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.7355		50.000		020097042209102034082024R5NF527281.7355. 203400.DANG NGOC BAO HAN chuyen tien
10/09/2024 5189.7360		200.000		020097042209102034082024SJEG499541.7360.2 03409.TRAN THI TUYET VI chuyen tien
10/09/2024 5218.94863		1.000.000		224549.100924.203331.Nguyen Hung gui den mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5389.7361		30.000		02009704220910203408202485RJ475521.7361.2 03409.Tuy minh khong co nhieu nhung mong rang minh se gop mot phan nho vao viec giup do cho moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.6814		1.000.000		020097040509102034092024MS90023883.6814. 203409.Vietcombank:0011001932418:Gui den nguoi dan anh huong bao Yagi
10/09/2024 5078.66736		2.000.000		MBVCB.6997481717.Ung ho dong bao bi anh huong bao lut.CT tu 0011000298409 LE THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.95649		1.000.000		216953.100924.203410.Nguyen Minh Quang ung ho cac gia dinh chiu thiet hai bao lu
10/09/2024 5244.37944		1.000.000		MBVCB.6997490245.Ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1043880925 TRAN THI DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.6833		1.000.000		020097041509102034102024XTU9493750.6833. 203410.VU THI PHUONG THAO ung ho cac tinh bi lu
10/09/2024 5241.37946		500.000		MBVCB.6997489673.KHUAT THI MY LINH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0451000366539 KHUAT THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.37946		100.000		MBVCB.6997490353.TO THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0761002372014 TO THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.95678		200.000		431525.100924.203408.Ung ho nguoi dan vung lu. Mong moi nguoi binh an. Cuong FT24254490894717
10/09/2024 5245.37950		100.000		MBVCB.6997490061.MY HUYEN gui ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1053809999 LE THI MY HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.94937		200.000		431577.100924.203409.NGUYEN THI LAP ung ho cac tinh bi bao lu so 3 FT24254896654625
10/09/2024 5214.94945		200.000		876322.100924.203411.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-20:34:10 876322
10/09/2024 5218.95701		500.000		981144.100924.203411.Ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5387.6875		200.000		0200970422091020341120245TXQ201984.6875. 203403.ung ho dong bao cac tinh phía bắc dang bi lu lut
10/09/2024 5209.95709		200.000		431620.100924.203409.NGO THI THUONG chuyen ung ho cong tac khac phuc hau qua bao Yagi FT24254765058749
10/09/2024 5389.6882		200.000		020097042209102034112024C0ED592903.6882. 203412.Nguoi con Bac Ninh ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut
10/09/2024 5216.95717		300.000		224865.100924.203332.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5387.6881		1.000.000		020097042209102034112024RL8P399589.6881. 203412.VKG ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5241.37961		100.000		MBVCB.6997481310.HO TRO KHAC PHUC SAU BAO YAGI.CT tu 0421000515184 TIEN KIM LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.6905		100.000		020097041509102034122024erOT494286.6905.2 03412.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.95729		150.000		216924.100924.203412.Ung ho chong bao
10/09/2024 5244.37961		300.000		MBVCB.6997482813.Ung ho dong bao MB.CT tu 0071001777098 BUI THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.7449		100.000		020097042209102034112024CN50540165.7449. 203412.Ho tro ba con vung bao lu...
10/09/2024 5388.6904		500.000		0200970422091020341120241Y5I885158.6904.2 03412.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.95737		500.000		216986.100924.203412.Ung ho khac phuc sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5078.66760		100.000		MBVCB.6997482531.LE THI HOANG YEN chuyen tien.CT tu 1012941298 LE THI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.95741		200.000		792667.100924.203411.LUONG NGOC ANH con xin ung ho khac phuc hau qua cua bao yagi
10/09/2024 5387.7454		150.000		020097042209102034122024LSGU717538.7454.203404.Cua it long nhieu ho tro dong bao gap thien tai
10/09/2024 5219.96008		1.200.000		431651.100924.203410.PHAN THI MI LINH chuyen FT24254892857731
10/09/2024 5388.6914		1.500.000		020097040509102034132024ZY4P024049.6914.203413.Vietcombank:0011001932418:quyen gop ung ho cac tinh thien tai do bao yagi
10/09/2024 5245.37966		100.000		MBVCB.6997489582.CHIA SE CUNG BA CON SOM VUOT QUA LU LUT.CT tu 0071001039942 LU PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.37967		100.000		MBVCB.6997490687.NGUYEN NGOC BAO HAN chuyen tien.CT tu 0071001216133 NGUYEN NGOC BAO HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.37967		1.000.000		MBVCB.6997481595.TRAN VAN TUAN chung tay khac phuc anh huong cua bao so 3.CT tu 1014399753 TRAN VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.66768		200.000		MBVCB.6997482985.TRAN QUANG BIEN chuyen tien.CT tu 0641000108032 TRAN QUANG BIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.96055		200.000		431886.100924.203413.Gui cac ban mien xa FT24254492651456
10/09/2024 5219.95792		100.000		431913.100924.203413.NGUYEN DUC THINH chuyen FT24254292483070
10/09/2024 5213.96063		1.000.000		046646.100924.203413.Fb Chagg Bin ung ho mot chut tam long cung ba con mien bac
10/09/2024 5213.96065		500.000		876404.100924.203414.TRAN THI THU VAN chuyen khoan-100924-20:34:13 876404
10/09/2024 5217.95798		40.000		431918.100924.203413.TRAN LE VINH KHANG chuyen FT24254415279051
10/09/2024 5209.95804		1.000.000		084932.100924.203414.Phan Thuy Dung ung ho dong bao vuot qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.96079		200.000		084934.100924.203414.DOAN VAN CONG chuyen tien
10/09/2024 5218.96094		500.000		876377.100924.203415.UNG HO BA CON VUNG LU-100924-20:34:14 876377
10/09/2024 5387.6975		20.000		020097042209102034142024R76S456886.6975.2 03406.NGO THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.7518		20.000		0200970422091020341420246I0V740012.7518.2 03415.Vi Thi Quynh Anh chuyen tien ho tro mien Bac co gang vuot qua
10/09/2024 5389.7513		5.000.000		020097042209102034142024P1A9267528.7513. 203415.NGUYEN HO ZDU ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.95842		10.000.000		086546.100924.203414.Mymuse tham gia ung ho dong bao
10/09/2024 5212.95863		100.000		432031.100924.203415.Ung ho noi bao lu FT24254334688121
10/09/2024 5212.96141		500.000		823919.100924.203406.NGUYEN THI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5213.96152		35.989		824370.100924.203408.NGUYEN HUONG TUYET MY Chuyen tien
10/09/2024 5189.8002		10.000		020097040509102034162024Y402024212.8002.2 03416.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN VAN TUYEN chuyen tien. Chuc ae mien Bac gap nhieu may man
10/09/2024 5387.8003		200.000		020097041509102034162024hvj493918.8003.2 03356.NGUYEN THI THUYEN Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5245.37987		100.000		MBVCB.6997480193.em Quynh Anh ung ho dong bao lu lut.CT tu 0931004219372 CAO THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.8006		50.000		020097042209102034152024L4ZP363328.8006. 203408.DUONG MINH TRU chuyen tien
10/09/2024 5216.96211		100.000		982411.100924.203416.NGUYEN ANH TU UNG HO. LA RACH DUM LA RACH HON
10/09/2024 5209.95927		500.000		824165.100924.203402.cua it long nhieu chung tay ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5212.96237		500.000		217106.100924.203417.LE KHANH HUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.8025		100.000		020097041509102034172024CL7j493960.8025.2 03417.Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.96246		200.000		432153.100924.203416.TRAN ANH BAO NGOC ung ho dong bao FT24254191591904
10/09/2024 5245.37992		100.000		MBVCB.6997490877.ung ho dong bao bao lu.CT tu 0271001022849 HUYNH THI KIEU DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.95942		1.000.000		046709.100924.203416.Ung ho bao lut Mien Bac
10/09/2024 5215.96260		110.000		822210.100924.203341.NGUYEN MINH QUANG ung ho nguoi dan gap thien tai
10/09/2024 5216.96265		200.000		217080.100924.203417.Ho tro bao lut
10/09/2024 5219.95950		500.000		876455.100924.203528.HA THI HOA CHIA SE VOI DONG BAO PHIA BAC BI BAO LUT SAU BAO YAGI-100924-20:34:18 876455
10/09/2024 5244.37997		400.000		MBVCB.6997482192.TRAN DUC THANG giup do ba con .CT tu 0971000025914 TRAN DUC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.8051		1.000.000		020097041509102034182024fc4v493985.8051.2 03418.NGUYEN THI THUONG THUONG chuyen tien cuu tro chong lu lut cac tinh mien bac
10/09/2024 5017.95962		200.000		823861.100924.203404.Quyen gop ung ho anh huong bao Yagi
10/09/2024 5390.7603		200.000		020097041509102034192024u5qf494453.7603.2 03358.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.7606		100.000		02009704220910203418202442ZD350607.7606. 203410.LUONG HA TRANG chuyen tien
10/09/2024 5213.95971		100.000		432272.100924.203418.NGUYEN THI THUONG ung ho ba con lu lut FT24254501025124
10/09/2024 5189.7611		200.000		020097041509102034192024w2lv494464.7611.2 03359.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.8068		300.000		020097041509102034192024x7tb494506.8068.2 03411.YAGI
10/09/2024 5388.8071		500.000		020097041509102034192024r9ub494468.8071.2 03419.LAM QUOC DUNG chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5217.96310		500.000		432300.100924.203418.HOANG THI HAI YEN ung ho khac phuc bao Yagi FT24254087144702
10/09/2024 5389.8073		200.000		020097042209102034182024X8QR635244.8073. 203419.ung ho ba con anh huong bao so 3 a
10/09/2024 5241.38006		50.000		MBVCB.6997482800.UHLL bao yagi.CT tu 1014868217 PHAM THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.7627		50.000		020097042209102034192024HMPM778701.762 7.203420.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5189.8086		500.000		020097042209102034192024C1DI393415.8086.2 03420.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5218.96337		30.000		792727.100924.203419.TRINH NGUYEN DIEU THAO chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.96314		300.000		190463.100924.203419.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.7649		500.000		020097041509102034202024JILa494547.7649.2 03421.Gui chut tam long den dong bao mien bac
10/09/2024 5243.38013		100.000		MBVCB.6997490739.NGUYEN THI NGOC.CT tu 0281000250388 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.38016		425.000		MBVCB.6997483907.kquynh ung ho dong bao thiet hai bao yagi.CT tu 2773065026 MAI PHAM KHANH QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.97041		50.000		432439.100924.203420.Gui chut yeu thuong cho dong bao mien Bac FT24254257525465
10/09/2024 5387.8121		200.000		020097041509102034212024gT81495016.8121.2 03421.NGUYEN MAI ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5214.96366		200.000		190479.100924.203420.Ung ho ba con khu vuc lu lut
10/09/2024 5245.38018		500.000		MBVCB.6997491602.ung ho.CT tu 1024136789 NHAM SY CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.7679		100.000		020097041509102034222024X6Vv495029.7679. 203422.TRAN BICH TUYEN UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI. MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5219.96388		100.000		085135.100924.203421.CAO THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.7690		200.000		0200970422091020342120240X4G874791.7690. 203402.PHAM HUU NAM chuyen tien
10/09/2024 5242.38022		200.000		MBVCB.6997491556.Ung ho dong bao Viet Nam.CT tu 0701000428109 NGUYEN HOAI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.96413		200.000		190492.100924.203422.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.38023		200.000		MBVCB.6997491635.NGUYEN MINH ANH quyen gop cuu tro.CT tu 0711000275333 NGUYEN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.96419		200.000		331647.100924.203420.HUYNH NGOC HUYEN chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5212.96421		100.000		085149.100924.203422.DINH NGOC HUY chuyen tien
10/09/2024 5218.97107		7.000		087124.100924.203421.BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.38024		100.000		MBVCB.6997491256.cung dong bao vuot qua hoan nan.CT tu 0301000424339 LE THI NHAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.96430		40.000		432482.100924.203421.LE THANH LAN chuyen FT24254862125273
10/09/2024 5218.97118		20.000		824629.100924.203413.TRAN DO TRI MINH Chuyen tien
10/09/2024 5387.8156		1.000.000		020097041509102034232024UgcC494603.8156. 203423.ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5214.96439		1.787.641		047146.100924.203422.Remitly transfer R36574002195
10/09/2024 5189.7721		50.000		020097040509102034232024PD8G024544.7721. 203423.Vietcombank:0011001932418:PHAM TUAN CHINH chuyen tien
10/09/2024 5216.97140		300.000		150553.100924.203413.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5387.7729		200.000		020097042209102034222024R782659851.7729.2 03403.NGUYEN THI KIM QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.8166		100.000		020097041509102034232024ncxv494619.8166.2 03403.VU THUY DUONG Chuyen tien ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5189.8170		5.000.000		020097041509102034242024GiMO494624.8170. 203424.TRAN THI DUNG gui chut binh yen den dong bao mien trung .
10/09/2024 5209.96466		30.000		432601.100924.203423.LE THI VAN ANH chuyen FT24254772581701
10/09/2024 5218.96469		500.000		432526.100924.203422.CHU HA THU ung ho bao lu Yagi FT24254482587582
10/09/2024 5217.97160		2.000.000		432551.100924.203422.NGUYEN THI BICH TUYEN UNG HO DONG BAO BI LU LUT FT24254896655605
10/09/2024 5219.96476		500.000		432631.100924.203423.Ung ho Dong bao cac tinh bi bao lu FT24254862125435
10/09/2024 5213.96477		200.000		998254.100924.203424.NGUYEN THI MY DUYEN chuyen tien, ma GD 248871556
10/09/2024 5215.96478		50.000		825020.100924.203409.mong mot chut tam long den voi dong bao
10/09/2024 5078.66838		50.000		MBVCB.6997484031.NGUYEN THI THU NHUNG chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 0501000217449 NGUYEN THI THU NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.96481		200.000		399673.100924.203424.IBFT Ung ho bao lu
10/09/2024 5212.96485		200.000		824817.100924.203419.NGUYEN BAO NGOC Chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.96483		100.000		432583.100924.203422.chou va cac ban KH ung ho khac phuc sau lu FT24254890033550
10/09/2024 5244.38036		100.000		MBVCB.6997484040.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1019217230 NGUYEN THI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.38034		500.000		MBVCB.6997484319.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0171003478682 HUYNH THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.7753		500.000		020097042209102034232024J8B7253425.7753.203424.tam long nho xin duoc chung tay gop suc
10/09/2024 5216.96493		1.000.000		085125.100924.203424.DANG DINH QUAN UNG HO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5240.38041		1.000.000		MBVCB.6997483485.NGUYEN THI THU PHUONG chuyen tien cuu tro sau thien tai.CT tu 1041829813 NGUYEN THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.96513		200.000		824830.100924.203419.NGUYEN THI HUYEN VI Chuyen tien
10/09/2024 5214.96511		200.000		824831.100924.203419.Cuu tro dong bao mien Bac, mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5240.38044		1.000.000		MBVCB.6997491809.NGUYEN THI THU HA chuyen tien.CT tu 0031001087723 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.97210		24.112		432670.100924.203423.DANG TRAN GIA BAO FT24254006547340
10/09/2024 5390.7785		50.000		020097042209102034242024G7SF742664.7785.203425.MAI LAN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.38046		50.000		MBVCB.6997491881.LE THI TRA MY chuyen tien.CT tu 1024004207 LE THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.7801		500.000		020097041509102034262024ksML494679.7801.203417.Huynh Thi My Linh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.38051		400.000		MBVCB.6997490494.Gia dinh em xin ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0091000565196 NGUYEN THI YEN NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.38052		100.000		MBVCB.6997491318.ung ho mien bac .CT tu 1048722701 Bui Trung Kien toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.8239		500.000		0200970415091020342620247Vvw494691.8239. 203426.NGUYEN KHUONG DUY TINH HOA BINH ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.96524		300.000		432743.100924.203424.VU THI LOI chuyen ung ho cac tinh lu lut FT24254896655848
10/09/2024 5214.96533		200.000		432690.100924.203424.NGUYEN DUC ANH chuyen ung ho dong bao vung lu FT24254587474904
10/09/2024 5214.96541		1.000.000		824827.100924.203419.Ung ho dong bao bi thien tai bao so 3
10/09/2024 5017.96544		100.000		432835.100924.203425.LE NGOC TIEN chia se voi dong bao bi lu lut FT24254780535954
10/09/2024 5219.96551		200.000		432845.100924.203426.DO VAN DUC ung ho bao lut vung cao FT24254772581944
10/09/2024 5189.8256		100.000		020097042209102034262024QL7M181385.8256 .203418.Ung ho dong bao bi lu lut mong ba con vuot qua kho khan.
10/09/2024 5213.97241		7.000		876661.100924.203425.UNG HO DONG BAO-100924-20:34:26 876661
10/09/2024 5390.8260		50.000		020097042209102034262024V9E4499693.8260.2 03427.TRAN LE THANH BINH chuyen tien
10/09/2024 5244.38059		100.000		MBVCB.6997492215.NGUYEN BUI ANH NGOC chuyen tien.CT tu 1045682242 NGUYEN BUI ANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.7841		100.000		020097042209102034262024HAPR428134.7841 .203419.NGUYEN HONG DIEP chuyen tien
10/09/2024 5213.96609		500.000		982950.100924.203427.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5245.38061		200.000		MBVCB.6997492116.1 chut nho be cua con mong giup dong bao vuot qua kho khan.CT tu 1020881926 DU KIM TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.38063		1.000.000		MBVCB.6997482605.ung ho dong bao chong lu lut.CT tu 0451000302310 TRAN DUC HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.97298		100.000		792768.100924.203427.Ho tro bao Yagi
10/09/2024 5390.7857		50.000		020097042209102034272024JOEC471689.7857. 203428.NGUYEN THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5242.38062		300.000		MBVCB.6997491313.Ung Ho Dong Bao Mien Bac.CT tu 0291000259519 DINH CAO PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.97314		1.000.000		217352.100924.203428.TRAN MONG TOAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.97319		50.000		666607.100924.203427.TRAN KHAC CONG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5214.97316		100.000		217359.100924.203428.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.96642		157.500		432970.100924.203428.So tien nho tam long to toi yeu to quoc FT24254764005816
10/09/2024 5189.7884		2.000.000		020097042209102034282024LT3V759468.7884. 203429.NGUYEN THI MY KIEU ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5213.97346		1.000.000		189903.100924.203428.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.96686		50.000		983930.100924.203428.uho
10/09/2024 5214.97361		300.000		826044.100924.203424.gia dinh Kem ung ho
10/09/2024 5217.97359		100.000		983017.100924.203428.Nguyen Thi Tham chuyen tien ung ho ba con thiet hai lu lut
10/09/2024 5215.96688		200.000		790867.100924.203419.Gia dinh Manh Tuong Bang Tam Doji ung ho dong bao mien Bac bi thien tai
10/09/2024 5243.38071		200.000		MBVCB.6997492138.DAU VAN CUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 9345583292 DAU VAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.38073		109.024		MBVCB.6997483683.HUYNH PHU THON chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu yagi.CT tu 0381000531939 HUYNH PHU THON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.97380		200.000		515206.100924.203428.chia se cuu tro bao lu
10/09/2024 5214.97391		50.000		085353.100924.203430.PHAN THI THU PHAN chuyen tien
10/09/2024 5388.8345		500.000		020097042209102034292024Z7EV695067.8345. 203410.nguoi con Hai Phong ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5217.97398		200.000		998229.100924.203430.Ung ho dong bao bao lu, ma GD 248871584
10/09/2024 5189.8350		200.000		020097041509102034302024HzRu495270.8350. 203430.TA VIET SON chuyen tien
10/09/2024 5213.97405		8.386		332467.100924.203429.PHAM ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5389.7916		500.000		020097042209102034302024BYPC830475.7916. 203431.Gia Dinh Xu Bap ung ho Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.97417		400.000		984017.100924.203430.Ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5244.38081		500.000		MBVCB.6997492322. GHE chia se dong bao lu lut .CT tu 0121000834147 TRAN THI NGOC MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.97423		100.000		433222.100924.203431.LE PHUONG THAO xin duoc ung ho ba con mien bac bi thiet hai do bao Yagi. FT24254613305489
10/09/2024 5214.96745		400.000		433224.100924.203431.LE QUANG HIEU ung ho ba con vung cao FT24254366025085
10/09/2024 5218.97428		50.000		943708.100924.203430.Pham Hoang Nhan ung ho ba con bi lu lut
10/09/2024 5220.97436		300.000		433245.100924.203431.DAU THAO ANH chuyen FT24254780802636
10/09/2024 5078.66895		1.000.000		MBVCB.6997484569.Ung ho dong bao bi lu lut anh huong bao Yagi.CT tu 9986522544 NGUYEN THI THU TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.97457		100.000		825745.100924.203428.NGUYEN THI NGOC LINH Chuyen tien
10/09/2024 5390.8406		1.000.000		020097042209102034312024CZJ0595565.8406.2 03432.ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5388.7960		152.708		020097042209102034312024QZ8H620617.7960. 203433.chau BTP ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5215.97474		1.000.000		433289.100924.203432.Chung tay gop suc cung mien Bac than thuong FT24254776952025
10/09/2024 5209.97476		200.000		792810.100924.203432.Ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5241.38095		500.000		MBVCB.6997492183.HOANG THI ANH DAO ung ho lu lut .CT tu 0821000184874 HOANG THI ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.8415		10.000.000		020097041509102034332024ytyE495325.8415.2 03413.DO THE TONG chung tay ung ho khac phuc hau qua bao YaGi
10/09/2024 5017.97490		50.000		824667.100924.203415.dong gop
10/09/2024 5217.96827		10.000		332753.100924.203433.Dinh Phat Dat chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5389.7971		25.000		02009704220910203432202480GX850243.7971. 203433.TRUONG QUYNH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.97507		300.000		399043.100924.203433.IBFT Cuu tro dong bao bi thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.96849		100.000		433358.100924.203433.DINH THI NHU YEN chuyen FT24254035028003
10/09/2024 5220.96860		500.000		984155.100924.203433.Nguyen Thi Bang Suong ung ho mien Bac vuot bao Yagi
10/09/2024 5216.97516		100.000		433391.100924.203433.Chau co chut de ung ho moi nguoi a FT24254320744398
10/09/2024 5215.96873		100.000		876829.100924.203433.HO TRO-100924-20:34:34 876829
10/09/2024 5078.66919		400.000		MBVCB.6997491195.Ho tro bao yagi.CT tu 9377144417 TRAN THANH PHUONG HANG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.38109		200.000		MBVCB.6997495278.TRAN LAM THIEN HOA chuyen tien chung tay cung nhan dan ca nuoc.CT tu 9382661995 TRAN LAM THIEN HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9016		200.000		020097040509102034352024O1SA025140.9016. 203435.Vietcombank:0011001932418:PHAM MINH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5219.97551		100.000		824375.100924.203408.Bonnie chia se yeu thuong, mong moi nguoi deu binh an vuot qua bao lu.
10/09/2024 5389.8484		100.000		0200970422091020343420243XWU404440.848 4.203435.PHAM NGOC HAI chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5078.66922		200.000		MBVCB.6997493023.tap the khang nguyen ung ho mien bac yeu thuong.CT tu 0581000769194 PHAM THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.8491		100.000		020097042209102034352024J0L6296551.8491.2 03436.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.38112		100.000		MBVCB.6997495573.ung ho dong bao thiet hai do bao lu.CT tu 1014326868 NGUYEN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.38116		200.000		MBVCB.6997479188.Pham Thi Thuy Trang ung ho cac tinh bi bao lu,mong moi nguoi binh an.CT tu 1018854964 PHAM THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.38117		2.000.000		MBVCB.6997495468.ung ho dong bao ung pho bao Yagi.CT tu 0071000776615 NGUYEN MINH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.38120		500.000		MBVCB.6997492948.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0071001001889 BUI LE NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.97597		200.000		474949.100924.203435.Nguyen Anh Chien chuyen tien ung ho lu lut do bao YAGI
10/09/2024 5217.96945		100.000		433538.100924.203435.Chia se chut tam long nho den ba con vung lu lut FT24254068050647
10/09/2024 5219.96962		1.000.000		433616.100924.203436.TRAN ANH LONG HAI ung ho dong bao mua lu FT24254769143831
10/09/2024 5218.96961		100.000		085553.100924.203437.Nga Pham ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5387.9079		100.000		020097042209102034362024LZCD499006.9079. 203437.con la hoc sinh mong gop duoc chut it giup dong bao
10/09/2024 5216.96964		200.000		433641.100924.203436.Ung ho nhan dan mien Bac chong lu FT24254892673027
10/09/2024 5213.97620		500.000		433608.100924.203436.NGUYEN THI THAO chuyen FT24254297709375
10/09/2024 5388.9080		5.000.000		020097041509102034372024hy5J494941.9080.2 03437.Ung Ho
10/09/2024 5209.97638		202.409		876951.100924.203438.DANG NHAT DUY chuyen khoan-100924-20:34:37 876951
10/09/2024 5189.9092		500.000		0200970422091020343720248OX1954509.9092. 203438.LUU NGUYEN HONG DIEP
10/09/2024 5217.96983		200.000		006969.100924.203437.66530719267-090382552 8-ung dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5017.98010		100.000		826286.100924.203430.ung ho mien bac con bao so 3 yagi
10/09/2024 5216.98021		200.000		984343.100924.203437.Dinh Thi Hien chuyen tien
10/09/2024 5244.38131		500.000		MBVCB.6997492937. XUAN CHI ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1031534704 NGUYEN THI XUAN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.9119		200.000		020097041509102034392024GwEK495484.9119. 203439.VO THI THUY HANG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5241.38137		300.000		MBVCB.6997495188.HOANG THI THU ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 0171003464187 HOANG THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.97700		500.000		433758.100924.203438.Ung ho dong bao cac tinh mien bac FT24254338019040
10/09/2024 5217.98062		500.000		826360.100924.203432.chau ngoc anh chung tay khac phuc ho tro nhan dan mien bac vuot qua bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.9139		200.000		0200970422091020343920247FD0156867.9139. 203440.NGUYEN THI HONG THUY ct cuu tro nguoi dan thiet hai bao yagi
10/09/2024 5212.98072		2.000.000		433862.100924.203439.Ung ho dong bao lu lut FT24254587706806
10/09/2024 5244.38140		200.000		MBVCB.6997485135.NGUYEN DUC DUY chuyen tien.CT tu 0451000472863 NGUYEN DUC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.9142		100.000		020097041509102034402024NSMF495000.9142 .203440.ung ho chuyen tien
10/09/2024 5241.38141		250.000		MBVCB.6997495686.NGOC MAI-HUY DUNG ung ho .CT tu 9394671092 DO THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.98073		200.000		877004.100924.203544.BE NGOC BE NGUYEN UNG HO BA CON KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:34:40 877004
10/09/2024 5220.98080		1.000.000		984429.100924.203439.Ung ho nhan dan
10/09/2024 5389.8620		1.000.000		020097040509102034402024VWHC025381.862 0.203440.Vietcombank:0011001932418:CHIA SE CUNG NGUOI DAN VUNG LU
10/09/2024 5214.97741		500.000		433896.100924.203440.NGUYEN THI THANH THUY chuyen tien ung ho bao lut mien bac tu cong dan Da Nang FT24254570931480
10/09/2024 5220.97739		500.000		038176.100924.203440.Chia se kho khan cung ba con bao lu
10/09/2024 5214.98101		200.000		998278.100924.203441.Do Minh Ngoc chuyen tien, ma GD 248871602
10/09/2024 5078.66962		99.999		MBVCB.6997496037.cua it long nhieu mong dong bao duoc an toan a..CT tu 1048520533 PHUNG MINH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.97752		1.000.000		433792.100924.203438.Ung ho dong bao mien Bac chiu thiet hai vi bao Yagi FT24254514118364
10/09/2024 5212.98119		1.000.000		333432.100924.203441.Nguyen Duy Hung chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5243.38151		1.000.000		MBVCB.6997492923.TRAN THI DIEU LINH chuyen tien cuu ho dong bao vung lu lut .CT tu 9949987055 TRAN THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.9182		1.000.000		020097042209102034402024PY7S450394.9182. 203441.mot chut tam long con gui toi dong bao mien bac
10/09/2024 5216.97762		100.000		983587.100924.203441.Nguyen Manh Thanh ung ho ba con bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.9188		500.000		02009704150910203442202443B6495548.9188.2 03433.trinh thu ha ung ho dong bao
10/09/2024 5388.8658		50.000		020097042209102034402024AKV4748498.8658. 203442.Kha Ai ung ho nguoi dan bi anh huong do bao lu a
10/09/2024 5217.98128		3.000.000		664296.100924.203442.ung ho ba con vung lu Lao Cai,
10/09/2024 5216.97776		200.000		085665.100924.203442.NGUYEN THI PHUONG YEN ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5214.98142		500.000		984508.100924.203441.Dao Thi Dung ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.38156		500.000		MBVCB.6997495540.TRINH VAN NGHI chuyen tien.CT tu 1019922102 TRINH VAN NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.8682		150.000		020097042209102034412024I4RP681265.8682.2 03442.sinh vien ngheo quyen gop thung mi tom a
10/09/2024 5240.38157		200.000		MBVCB.6997492160.VU THI THUY chuyen tien.CT tu 0071000647460 VU THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.38158		100.000		MBVCB.6997495654.HOANG MANH CUONG chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 1025627069 HOANG MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.97800		300.000		664372.100924.203443.Ung Ho Nhan Dan Tay Bac
10/09/2024 5213.98164		100.000		984534.100924.203442.NGUYEN VAN TU chuyen tien
10/09/2024 5017.97812		200.000		434038.100924.203442.BUI THI PHUONG ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254003750253
10/09/2024 5136.19234		2.000.000		MBBIZ6019719234.Ao Khoac Nhung Nguyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YaGi
10/09/2024 5220.98183		500.000		434036.100924.203442.UHDB FT24254776952854
10/09/2024 5244.38161		300.000		MBVCB.6997495312.NGO NGUYET HA CHUYEN TIEN UNG HO CUU TRO BAO YAGI.CT tu 9395661819 VO NGUYET HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.8709		2.000.000		02009704150910203443202466rz495585.8709.20 3423.Khac phu thien tai bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.38163		200.000		MBVCB.6997490206.Quyen gop cuu tro dong bao vuot qua bao yagi .CT tu 0301000384936 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.38165		300.000		MBVCB.6997496032.KIEU THI MUI chuyen tien.CT tu 0931004180107 KIEU THI MUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.97845		40.000		434130.100924.203443.NGUYEN VAN DOAN ho tro ba con dong bao do bao lu FT24254302129926
10/09/2024 5243.38166		100.000		MBVCB.6997496144.LANH VAN CHAC chuyen tien.CT tu 1023060200 LANH VAN CHAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.97864		500.000		434162.100924.203443.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi FT24254291259200
10/09/2024 5212.98253		100.000		826719.100924.203439.ung ho cac tinh chiu thiet hai va bao lu sau con bao yagi
10/09/2024 5189.9259		400.000		020097042209102034442024K7YD459395.9259.203445.Nguyen Thi Quynh ung ho ba con mien bac chong lu
10/09/2024 5390.9262		500.000		020097041509102034452024NUDa495624.9262.203445.ung ho dong bao cac tinh sau bao yagi
10/09/2024 5214.98274		200.000		085752.100924.203445.PHAM THUY DUONG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5209.98270		100.000		792903.100924.203445.HO DAC THI ung ho bao so 3 Yagi mbac
10/09/2024 5219.98279		300.000		434253.100924.203444.UH DONG BAO DO CON BAO SO 3 YAGI FT24254034441922
10/09/2024 5387.8754		20.000		0200970405091020344520240K80025637.8754.203445.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN DUY KHANH chuyen tien
10/09/2024 5216.98284		1.000.000		399956.100924.203445.IBFT TRUONG TRONG TUAN chuyen tien
10/09/2024 5189.8759		50.000		020097042209102034442024YS8C737942.8759.203446.sv QUANG THI HANG ung ho bao lu lut mien bac
10/09/2024 5216.98303		100.000		792908.100924.203445.Ung ho khac phuc thiet hai bao YAGI
10/09/2024 5216.98304		1.000.000		217744.100924.203446.Quyen gop lu lut
10/09/2024 5189.9321		1.000.000		020097041509102034472024CR0A496182.9321.203439.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5213.97971		100.000		877242.100924.203551.UNG HO BAO LU MIEN BAC-100924-20:34:47 877242

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.97970		500.000		434359.100924.203446.LE PHUONG THUY ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254450783947
10/09/2024 5389.8800		2.000.000		020097042209102034472024VY9N125631.8800. 203448.NGO THI THANH UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5387.9350		200.000		020097041509102034482024r25F495716.9350.2 03440.Gia dinh Kha Sang ung ho Dong Bao cac Tinh bi thiet hai do bao Yagi so 3
10/09/2024 5390.8836		200.000		0200970422091020344820240PWE935285.8836. 203449.SV hoc vien bao chi va tuyen truyen ung ho cuu tro
10/09/2024 5212.98369		500.000		434423.100924.203447.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254997220949
10/09/2024 5244.38198		200.000		MBVCB.6997494186.DO THI THU TRANG ung ho cuu tro. Chuc Binh An.CT tu 0011001243578 DO THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.98396		200.000		434453.100924.203447.TRAN TRI KHANH HA UNG HO BA CON LULUT FT24254784260685
10/09/2024 5218.98359		500.000		434409.100924.203447.LE THI MINH HUY chuyen FT24254452013519
10/09/2024 5219.98403		100.000		877253.100924.203448.LE HUU PHAT chuyen khoan-100924-20:34:48 877253
10/09/2024 5387.8849		20.000		020097041509102034492024JRoR495745.8849. 203450.mot chut xiu de ung ho tinh than cho Mien Bac a
10/09/2024 5387.9378		500.000		0200970422091020344920244VHE186777.9378. 203450.HOANG THI HUE chuyen tien ung ho lu lut bao yagi
10/09/2024 5241.38203		500.000		MBVCB.6997495300.TRUONG THI HUYEN chuyen tien ung ho bao lut phia bac.CT tu 1012552773 TRUONG THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.99046		50.000		644847.100924.203447.ung ho mien lu lut
10/09/2024 5243.38204		200.000		MBVCB.6997497141.LE THI MY PHUONG chuyen tien.CT tu 9832417699 LE THI MY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.38203		500.000		MBVCB.6997496813.ung ho dong bao thiet hai bao so 3 Yagi.CT tu 0691000330208 PHAN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.98405		1.000.000		256552.100924.203446.66531079586 0702531651 Tran Dinh Nhanh gui dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.98431		1.000.000		666899.100924.203448.TRAN THI THUY UYEN CHUYEN KHOAN CMONG MN CO GANG VUOT QUA VA CHIA BUON CUNG
10/09/2024 5017.99068		1.000.000		107220.100924.203440.CAO THANH LONG ung ho dong bao
10/09/2024 5212.99060		1.000.000		827351.100924.203445.HO TRO BA CON VUNG THIEN TAI
10/09/2024 5212.99024		500.000		826859.100924.203443.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5213.99078		200.000		877288.100924.203533.TRO GIUP CAC TINH BI THIET HAI BOI BAO YAGI-100924-20:34:50 877288
10/09/2024 5389.9373		2.000.000		020097042209102034492024JON2726771.9373. 203450.MIEN BAC VIET NAM OI CO LEN NHE. MIEN NAM HUONG VE MIEN BAC
10/09/2024 5212.98481		200.000		434689.100924.203450.HOANG VU HA MY ung ho thien tai FT24254802096242
10/09/2024 5214.99090		100.000		434698.100924.203450.Ung ho ba con mien bac khac phuc hau qua bao yagi FT24254658575038
10/09/2024 5215.98486		200.000		434684.100924.203450.Dang Ngoc Anh - Ung ho dong bao mien Bac - Mong moi nguoi dan deu duoc binh an FT24254733628070
10/09/2024 5239.38214		10.000.000		MBVCB.6997496342.Dai gia dinh P8 Go Vap ung ho dong bao mien Bac .CT tu 0501000006038 NGUYEN THI MAI TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.98484		100.000		085864.100924.203451.Cua it long nhieu xin duoc ung ho nguoi dan a
10/09/2024 5215.98522		500.000		434712.100924.203450.ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi FT24254236215683
10/09/2024 5214.99123		100.000		826860.100924.203443.ung ho lu quet vung cao
10/09/2024 5216.98523		300.000		434654.100924.203450.THAI THI NGAN xin duoc ung ho ba con mien bac FT24254289460142
10/09/2024 5218.99104		200.000		234205.100924.203441.TM va TL dong anh ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5215.99140		200.000		434785.100924.203451.Mong cac tinh nhanh vuot qua lu lut FT24254493140155
10/09/2024 5212.98544		200.000		877340.100924.203452.UNG HO DONG BAO THIEN TAI-100924-20:34:52 877340
10/09/2024 5209.99142		500.000		434803.100924.203451.Ung ho TW khac phuc hau qua con bao yagi FT24254085261817
10/09/2024 5220.99153		100.000		792979.100924.203451.Chia se dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.8926		100.000		020097042209102034512024C3CY371180.8926. 203452.Huong ve mien Bac than yeu
10/09/2024 5189.8925		50.000		020097042209102034512024LZ4O176139.8925. 203452.NGO HONG KHANH LY giúp do ba con vung lu lut
10/09/2024 5390.8937		200.000		020097042209102034522024H76H207371.8937. 203453.Huong Ve Mien Bac Than Yeu
10/09/2024 5217.99164		50.000		792985.100924.203452.NGUYEN PHUONG THUY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi mong binh an
10/09/2024 5390.9455		200.000		020097041509102034532024c08z495818.9455.2 03444.DO THI LOAN chuyen tien
10/09/2024 5245.38222		200.000		MBVCB.6997496468.NGUYEN MINH NHAT ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0071001040766 NGUYEN MINH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.38222		100.000		MBVCB.6997497540.Tran Hai Anh uho cac tinh bi bao lu.CT tu 1039738335 TRAN HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.98588		1.000.000		827399.100924.203446.Tap hoa UT TRANG Ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5245.38225		10.000		MBVCB.6997494692.Chau Minh Thu chia se voi dong bao bi lu lut. Viet Nam co len.CT tu 0231000685995 CHAU MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.99190		200.000		434847.100924.203452.NGUYEN THI KIEU VY ME CON BAP UNG HO DONG BAO VUOT BAO FT24254001143803
10/09/2024 5218.99191		300.000		985166.100924.203453.FAMISTUDIO UNG HO DONG BAO CAC TINH TP BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5216.98601		10.000		234588.100924.203444.TRIEU NGOC THANG ho tro dong bao mien Bac vuot qua kho khan sau su tan pha cua bao Yagi
10/09/2024 5217.98617		100.000		462103.100924.203453.TRAN THI HOAI PHUONG mong mien Bac ruot thit binh an a
10/09/2024 5387.8969		500.000		020097041509102034542024e8d4495853.8969.2 03454.HaiVupiano Bien Hoa-Dong Nai cuu tro dong bao thien tai bao Yagi
10/09/2024 5214.99214		10.000		089828.100924.203453.Nguyen Tien Minh Duc quyen gop ho tro dong bao mien Bac vuot qua kho khan sau su tan pha cua bao Yagi
10/09/2024 5189.8974		1.000.000		020097040509102034542024UQJ7026098.8974. 203434.Vietcombank:0011001932418:co len mien Bac nha

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.99225		50.000		828189.100924.203449.ung ho nguoi dan bao lu tai mien bac
10/09/2024 5213.99228		200.000		191164.100924.203454.Nguyen Thi Thuy Hang chuyen tien
10/09/2024 5245.38231		100.000		MBVCB.6997497873.NGUYEN THI MINH TRANG chuyen khoan.CT tu 1017393313 NGUYEN THI MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.98646		100.000		828249.100924.203450.LE THI THUY TRANG ung ho dong bao
10/09/2024 5245.38236		100.000		MBVCB.6997493453.DOAN PHUONG DUNG chuyen tien.CT tu 1031659839 DOAN PHUONG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.99243		50.000		435014.100924.203454.Dong bao minh co len nhe FT24254009420461
10/09/2024 5217.98685		200.000		435052.100924.203455.LE NGOC ANH ung ho dong bao lu lut FT24254061737301
10/09/2024 5245.38238		500.000		MBVCB.6997496049.ung ho dong bao vuot qua con bao mong moi nguoi binh an.CT tu 0081001194699 DOAN NGUYEN QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.10024		25.000		0200970422091020345520240JB469568.10024 .203435.CHU TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5240.38241		10.000		MBVCB.6997494865.Ung Ho Cac Tinh Bao Lu.CT tu 1031245114 VU HUU CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.99281		500.000		435092.100924.203455.Nguyen Van Giau ung ho ba con vung bao lu FT24254531234452
10/09/2024 5217.98698		200.000		644898.100924.203454.gui chut tam long den mjen bac than yeu
10/09/2024 5387.9530		100.000		020097042209102034552024Q19O542151.9530. 203456.VIET NAM
10/09/2024 5239.38244		500.000		MBVCB.6997497377.NGUYEN THI MAI chuyen tien.CT tu 1042558088 NGUYEN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.98715		200.000		986170.100924.203456.Ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5215.99309		200.000		877466.100924.203457.DONG GOP HO TRO BAO LU-100924-20:34:56 877466
10/09/2024 5388.9550		1.000.000		020097040509102034572024ZF07026240.9550.2 03457.Vietcombank:0011001932418:DUONG THI NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.98723		50.000		827405.100924.203447.Ung ho dong bao lu lut

Postal address:  
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
 Swift : BFTV VNVX  
 Website: www.vietcombank.com.vn  
 Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.9561		200.000		0200970422091020345620248HSJ100322.9561.203449.NGUYEN THI MINH TAM chuyen tien
10/09/2024 5390.9564		300.000		020097042209102034562024T46B295353.9564.203457.UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5213.99330		2.000.000		877496.100924.203457.PHAM ANH THI - UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-20:34:57 877496
10/09/2024 5387.10071		200.000		0200970422091020345620240EO1636682.10071.203437.Con xin ung ho dong bao
10/09/2024 5219.98759		52.000		435205.100924.203457.thanh toan FT24254797879903
10/09/2024 5239.38251		300.000		MBVCB.6997494949.NGUYEN BA MINH HIEU chuyen tien.CT tu 1027112055 NGUYEN BA MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.67075		50.000		MBVCB.6997494286.TRAN NGO THANH VAN chuyen tien.CT tu 0481000850864 TRAN NGO THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.98762		200.000		455936.100924.203457.CHIA SE CUNG NGUOI DAN VUNG BAO LU
10/09/2024 5216.98803		500.000		218080.100924.203459.Callie quyen gop
10/09/2024 5390.9599		1.000.000		0200970422091020345820242SKW492050.9599.203459.lavarstudio dong hanh cung dong bao vung lu
10/09/2024 5209.99393		100.000		793046.100924.203459.VO NGOC HAN ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5017.98806		200.000		316761.100924.203459.doan thi ha giang ck mong giup do duoc cho ba con
10/09/2024 5213.99394		100.000		086055.100924.203459.TRAN HO VIET HOANG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do lu
10/09/2024 5243.38263		500.000		MBVCB.6997498108.mong moi nguoi ho tro ba con dong bao viet nam do bao YAGI. e xin cam on.CT tu 1020267890 HUYNH NGOC NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.99413		100.000		435312.100924.203458.Ung ho khac phuc hau qua do bao yagi FT24254537457816
10/09/2024 5216.98847		10.000		007658.100924.203500.LE TAN LOC Chuyen tien
10/09/2024 5388.10168		500.000		020097041509102035002024j8NC496494.10168.203501.LE THI LIEN chuyen tien ung ho baox lux
10/09/2024 5017.99428		100.000		435358.100924.203459.Co len ba con FT24254587708254

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.10175		10.000.000		020097041509102035012024PIH8496525.10175. 203501.cong ty thu y Vettech ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5239.38272		500.000		MBVCB.6997497333.ung ho ba con mien Bac.CT tu 0721000619693 HO MINH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.38272		5.000		MBVCB.6997498438.ung ho ba con mien bac.CT tu 1037975472 DUONG THIEN NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.99445		100.000		435446.100924.203500.Dao Thi Thao ung ho dong bao FT24254829364505
10/09/2024 5242.38274		1.000.000		MBVCB.6997493513.DUHINN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI. MONG MOI NGUOI BINH AN.CT tu 1041321737 HOANG PHUONG DU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.67102		3.000.000		MBVCB.6997497550.ung ho dong bao vuot qua kho khan.CT tu 0671004073881 NGUYEN LAM THIEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.99477		200.000		793063.100924.203501.Chau gui ung ho dong bao a
10/09/2024 5218.98904		500.000		086144.100924.203502.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi anh huong do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5218.98903		500.000		435554.100924.203501.Gd 15A.727 Ngo gia tu Hai Phong UNG HO BAO LU FT24254663443868
10/09/2024 5388.9671		2.000.000		020097042209102035012024IP9O841967.9671.2 03502.Duy Quang va Phuong Thao gop suc ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5078.67109		500.000		MBVCB.6997472391.Ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3.CT tu 0011004173023 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5242.38284		200.000		MBVCB.6997497852.HUYNH THI THU THUY chuyen tien.CT tu 0281000246249 HUYNH THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.10228		50.000		0200970415091020350320248CVs497044.10228 .203503.NGO THANH HIEU Chuyen tien cuu tro do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.38286		200.000		MBVCB.6997505358.Ung ho dong bao mien lu.CT tu 0711000304787 HOANG THI ANH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.67114		100.000		MBVCB.6997497091.KHMAIANH ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1037214401 KIEU HOANG MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.99524		100.000		435634.100924.203502.Linh Trang ung ho khac phuc bao lu FT24254087148035
10/09/2024 5387.10239		200.000		020097041509102035032024mcg8497049.10239 .203503.TRAN THI KIM CHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5217.99526		50.000		877626.100924.203503.PHAN HONG PHUC chuyen khoan-100924-20:35:02 877626
10/09/2024 5242.38287		1.000.000		MBVCB.6997505356.NGUYEN DUC THIEN chuyen tien.CT tu 1041611760 NGUYEN DUC THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.98954		100.000		400204.100924.203503.IBFT MAI HOANG OANH ung ho ba con vung bao YaGi
10/09/2024 5214.99544		200.000		218197.100924.203504.NGUYEN THI THANH TAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.99550		100.000		986653.100924.203503.chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5219.99547		300.000		986644.100924.203503.Nguyen Thanh Hai chuyen tien ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5217.99549		500.000		986654.100924.203503.Nguyen Van Chien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.9711		50.000		020097042209102035032024V72X374285.9711. 203444.Ung ho mien Bac thoat khoi kho khan do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5388.10280		30.000		0200970422091020350420244MUX416914.1028 0.203505.NGUYEN DUC HUY chuyen tien
10/09/2024 5245.38300		300.000		MBVCB.6997494109.mong moi nguoi binh an.CT tu 0011004269056 HO THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.7		200.000		828453.100924.203455.Nguoi ham mo Levi Ackerman chuyen tien ho tro dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5244.38302		20.000		MBVCB.6997498729.PHUNG THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1026636072 PHUNG THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.32		100.000		435781.100924.203504.HOA THI KIM NGAN chuyen FT24254095719904

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.34		300.000		086257.100924.203506.TRAN TAN PHAT chuyen tien
10/09/2024 5389.9740		200.000		020097040509102035062024WVZY026688.974 0.203506.Vietcombank:0011001932418:DINH THI BICH CHAU chuyen tien
10/09/2024 5189.9749		300.000		0200970422091020350520245RAC671427.9749. 203506.DINH THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho bao thien tai
10/09/2024 5217.99609		500.000		086271.100924.203506.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.9743		1.000.000		020097041509102035062024x4fq497112.9743.2 03457.QR - HA THI THUY chuyen ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.27		10.000		090902.100924.203505.LE ANH KIET ho tro dong bao mien Bac vuot qua kho khan sau su tan pha cua bao Yagi
10/09/2024 5239.38307		200.000		MBVCB.6997497522.DAO QUOC HUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1023544838 DAO QUOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.53		100.000		435829.100924.203505.LAI THI THUY HANG ung ho khac phuc bao Yagi FT24254739994590
10/09/2024 5212.99602		400.000		775200.100924.203506.G0642425416334 PHUONG THANH NGUYEN
10/09/2024 5214.81		100.000		401406.100924.203505.IBFT TRAN THI NGOC BICH ung ho bao so 3
10/09/2024 5387.10336		100.000		020097042209102035052024NMMM108693.10 336.203446.PHAM THI XUAN NHI chuyen tien
10/09/2024 5219.86		1.000.000		435880.100924.203506.Ruou Quang Minh chuyen FT24254426974787
10/09/2024 5217.99616		200.000		335332.100924.203506.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5209.99628		200.000		048514.100924.203506.Ung ho thien tai lu lut do bao so 3
10/09/2024 5212.99646		1.000.000		827894.100924.203502.gia dinh NhiAnh ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5388.10367		100.000		020097042209102035062024FF5W298201.1036 7.203507.VO THANH KIM CUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.10378		200.000		020097042209102035062024JTJX696036.10378. 203459.BUI TUAN TRUONG mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.145		10.000		091057.100924.203507.Vo Nguyen Huyen My chuyen khoan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.127		200.000		827824.100924.203500.Quyen gop ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5209.151		200.000		793116.100924.203507.Ung ho bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.10390		100.000		02009704150910203508202475a8496699.10390.203508.ung ho dong bao
10/09/2024 5241.38320		200.000		MBVCB.6997505490.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071001086946 NGUYEN NGOC HUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.38320		1.000.000		MBVCB.6997493671.TRAN DINH CAM chuyen tien ung ho cuu tro dong bao anh huong do bao Yagi.CT tu 0011004109049 TRAN DINH CAM toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.170		200.000		793119.100924.203508.Mong moi nguoi som vuot qua a
10/09/2024 5213.178		2.000.000		877783.100924.203613.NGUYEN THI UYEN PHUONG QUYEN GOP KHAC PHUC BAO YAGI VA LU LUT-100924-20:35:09 877783
10/09/2024 5388.9816		296.000		020097042209102035082024EZW9728872.9816.203509.HO THI THU CUC chuyen tien
10/09/2024 5216.183		100.000		335597.100924.203509.chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.10456		100.000		0200970405091020351020241TA1026931.10456.203510.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.10457		200.000		0200970422091020350920246WKK899569.10457.203510.LE THI NGA ung ho dong bao
10/09/2024 5390.9839		300.000		020097041509102035102024y00g497224.9839.203510.UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5245.38333		100.000		MBVCB.6997498344.HUYNH NGOC MINH HIEU chuyen tien ung ho khac phuc bao.CT tu 9979352803 HUYNH NGOC MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.38336		500.000		MBVCB.6997499200.NGUYEN THI PHUONG LOAN chuyen tien.CT tu 1017418307 NGUYEN THI PHUONG LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.10467		200.000		0200970405091020351120245IS2026947.10467.203511.Vietcombank:0011001932418:cau mong tat ca ba con mien bac duoc binh an va vuot qua lu lut
10/09/2024 5387.10487		100.000		020097041509102035112024ZyrT496774.10487.203511.NGUYEN XUAN SON chuyen tien
10/09/2024 5213.99745		100.000		436174.100924.203510.Ung ho DONG BAO lu lut FT24254101050003

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.9864		200.000		020097041509102035112024Hj3g496779.9864.203511.Ung ho.
10/09/2024 5217.99768		200.000		830009.100924.203507.Chia se kho khan Mien Bac anh huong bao Yagi
10/09/2024 5214.99774		11.000		091390.100924.203511.TRAN THANH CONG tien khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5213.99783		100.000		436248.100924.203511.TRAN VAN QUAN ung ho dong bao mua lu. FT24254579483910
10/09/2024 5209.280		100.000		436277.100924.203511.NGUYEN THI TRA MY ung ho dong bao do bao so 3 FT24254341045552
10/09/2024 5220.293		500.000		828888.100924.203504.PHAN NHI Chuyen tien
10/09/2024 5189.9882		100.000		020097040509102035122024RUPU026995.9882.203512.Vietcombank:0011001932418:DO KIEU TRANG ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5189.9889		1.000.000		020097040509102035122024XQMC026997.9889.203452.Vietcombank:0011001932418:TRAN HUU TRONG chuyen tien
10/09/2024 5212.99799		100.000		436312.100924.203512.DO NGOC HUYEN MY chuyen ung ho cac tinh bi bao lu FT24254601388810
10/09/2024 5388.10520		1.000.000		020097042209102035112024YVPC707355.10520.203513.LA VAN HIEP chuyen tien
10/09/2024 5241.38349		50.000		MBVCB.6997499032.NGUYEN QUANG CUONG cua it long nhieu gui toi MB .CT tu 1042048646 NGUYEN QUANG CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9899		50.000		020097041509102035132024pzWl496811.9899.203504.Nguyen Thuy
10/09/2024 5209.326		200.000		400211.100924.203509.IBFT ung ho dong bao vung lu Phia Bac
10/09/2024 5215.99812		50.000		401495.100924.203507.IBFT NGUYEN DOAN PHUONG DUNG chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5213.99824		300.000		256708.100924.203508.665305355950896412653 NGUYEN TU QUYNH HUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.67194		200.000		MBVCB.6997498920.ung ho dong bao cac tinh bi bao yagi.CT tu 0391001000880 NGUYEN THI BICH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.10573		100.001		020097042209102035132024RMJ9347349.10573.203506.DINH MANH HOA ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.418		200.000		436484.100924.203514.TRAN THI HUYEN TRANG ung ho cac tinh mien nui khac phuc thiet hai do bao so 3 yagi FT24254520670167
10/09/2024 5209.459		200.000		335954.100924.203514.Nguyen Thanh Hung chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5017.468		200.000		436580.100924.203515.Dong bao oi co len nhe FT24254518000000
10/09/2024 5216.99930		200.000		336060.100924.203516.Le Thi Hang chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5213.99950		100.000		436649.100924.203516.Mong moi thu se tro nen tot dep FT24254670309609
10/09/2024 5245.38373		100.000		MBVCB.6997499995.BUI HOANG YEN chuyen tien.CT tu 1024681252 BUI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.99952		500.000		987250.100924.203516.LE VIET LUONG, LE VIET HONG ung ho cuu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5214.99954		2.000.000		401650.100924.203516.IBFT ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5212.504		300.000		829197.100924.203512.PHAM THI MAI Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.506		1.000.000		436661.100924.203516.trung tam Dai An ung ho vung bao lu mien bac FT24254400431572
10/09/2024 5214.520		100.000		830259.100924.203513.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.525		5.000		091808.100924.203515.NGUYEN NGOC DUNG chuyen tien cua it long nhieu hi vong gop duoc cho dat nuoc a
10/09/2024 5244.38378		160.000		MBVCB.6997499484.Con ho tro a.CT tu 1016963226 NGUYEN KHAC PHUONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.99973		1.000.000		830278.100924.203513.PHAM THI THU THAO ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.99987		10.000		793179.100924.203517.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.10679		500.000		020097042209102035172024S0V1781923.10679. 203518.NGUYEN CANH DINH chuyen tien
10/09/2024 5240.38383		300.000		MBVCB.6997500123.mong mn luon duoc binh an.CT tu 1047018462 NGUYEN THI KIM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.11029		500.000		020097040509102035182024L4P7027306.11029. 203510.Vietcombank:0011001932418:TO THI THAO ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.10684		1.000.000		020097042209102035172024CYY2820971.10684 .203518.ong Pham Van Khoi va ba Nguyen Thi Sau gop suc cho cuc gia dinh bi thiet hai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.557		13.000		092025.100924.203518.vu hai hung quyen gop vung lu lut
10/09/2024 5216.1022		100.000		577044.100924.203519.UH khu vuc bao lu
10/09/2024 5078.67228		100.000		MBVCB.6997500300.MAI MINH HIEU chuyen tien.CT tu 1336123568 MAI MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.38389		100.000		MBVCB.6997499328.TO VUONG ANH THU ung ho dong bao mien Bac .CT tu 1027837786 TO VUONG ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.1035		30.000		436750.100924.203517.NGUYEN VAN HUY chuyen FT24254707700704
10/09/2024 5219.585		20.000.000		436865.100924.203519.JUSTDUN UNG HO DONG BAO VUNG THIEN TAI FT24254844000410
10/09/2024 5214.588		1.000.000		877995.100924.203602.NGUYEN THI TUONG VAN CHIA SE VOI DONG BAO LU LUT-100924-20:35:19 877995
10/09/2024 5215.1044		200.000		436868.100924.203519.Nguyen Tuan Thanh san se cung dong bao. FT24254707162423
10/09/2024 5219.1051		500.000		086619.100924.203520.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.613		200.000		436880.100924.203519.chau o hai phong co chut tam long gui de gop suc chong bao lu a FT24254890706122
10/09/2024 5218.618		2.000.000		218566.100924.203520.Hai me con Linh Lan gop chut long thanh toi dong bao vung lu lut hau bao Yagi.
10/09/2024 5219.635		100.000		645013.100924.203518.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.634		100.000		086630.100924.203520.BUI TU gop phan nho mong moi nguoi vuot qua kho khan luc nay
10/09/2024 5217.1083		500.000		829257.100924.203514.Ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5390.10765		100.000		020097041509102035212024rOIY497481.10765. 203521.LE VAN CUONG chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5217.1086		100.000		086650.100924.203521.Minh Luc - 515 - Ho tro mien Bac
10/09/2024 5189.10768		100.000		020097042209102035202024BIDJ637499.10768. 203501.em ung ho 1 phan nho de khắc phục hau qua sau bao a
10/09/2024 5017.1093		200.000		086639.100924.203521.TRAN HOANG LUONG chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.10777		200.000		0200970422091020352020242NBV314475.1077 7.203521.HOANG TIEN TRUONG chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5217.679		1.000.000		437034.100924.203521.Ung ho dong bao anh huong bao lu Yagi FT24254890937042
10/09/2024 5216.680		200.000		437026.100924.203521.NGUYEN THI MAI ANH chuyen FT24254308741047
10/09/2024 5219.1109		1.000.000		049767.100924.203519.Cuu tro dong bao bi bao lu mien bac
10/09/2024 5078.67249		1.000.000		MBVCB.6997499790.Cau mong dong bao se som vuot qua kho khan. Ky ten: Koneko.CT tu 1048821813 NGUYEN HOANG EM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.1127		1.000.000		828736.100924.203501.DUY DANG quyen gop ung ho ba con vung lu lut sau bao so 3
10/09/2024 5387.11115		1.000.000		020097042209102035212024R9JS658418.11115. 203514.NGUYEN THI NHUNG ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.1135		20.000		577068.100924.203523.Mong nhung dieu may man se den3
10/09/2024 5216.726		450.000		544252.100924.203522.ISL20240910203516151- Ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.1118		500.000		437073.100924.203521.VO THI THANH THUY chuyen ung ho cac tinh bi lu quet FT24254292488090
10/09/2024 5078.67255		500.000		MBVCB.6997501066.cau mong tat ca moi nguoi duoc binh an.CT tu 1025800869 HA THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.38415		200.000		MBVCB.6997498962.NGUYEN THI NGOC MAI chuyen tien.CT tu 1029121036 NGUYEN THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.755		300.000		437141.100924.203523.TRAN QUANG DONG chuyen FT24254878500741
10/09/2024 5219.753		200.000		336684.100924.203523.THAI THI HOA chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5212.1152		500.000		437144.100924.203523.TRAN TUYET NHU chuyen FT24254659575987
10/09/2024 5389.10848		500.000		020097042209102035222024VD00799096.10848 .203524.Con gui 1 it tam long cung khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5218.1158		1.000.000		878090.100924.203522.DANG NGOC AI THU UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI GAY RA-100924-20:35:23 878090
10/09/2024 5390.11149		50.000		020097042209102035232024C55V437234.11149 .203524.LE MINH DUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.11173		30.000		02009704220910203524202489YE452316.11173. 203525.Thai Tien Dat chuyen tien gop suc ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.67267		500.000		MBVCB.6997506650.LE QUY NHAN chuyen tien ho tro dong bao mien Bac.CT tu 0071000997438 LE QUY NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.11176		150.000		0200970422091020352320246Y47528178.11176. 203525.ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai
10/09/2024 5241.38427		200.000		MBVCB.6997500784.VU GIANG THANH chuyen tien ung ho ba con chong lu.CT tu 1034662873 VU GIANG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.806		300.000		988482.100924.203524.Nguyen Hong Nhung ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.10883		200.000		020097041509102035252024R8CM498073.1088 3.203525.huong ve dong bao mieng lu
10/09/2024 5244.38430		100.000		MBVCB.6997505773.NGUYEN HIEN ung ho dong bao.CT tu 9389773582 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.1205		50.000		829424.100924.203519.PHAN THI KHA NHI Chuyen tien
10/09/2024 5216.828		300.000		988644.100924.203524.Thuong gui dong bao vung nui phia Bac
10/09/2024 5209.1210		500.000		577078.100924.203525.Nguyen Tran Anh Hao chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5212.1213		300.000		793222.100924.203525.Hoang thien ung ho
10/09/2024 5212.1217		100.000		437251.100924.203524.Ung ho dong bao bao so 3 FT24254136212774
10/09/2024 5245.38432		200.000		MBVCB.6997501231.Xin gop mot phan nho giup do vung thien tai.CT tu 035100088835 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.846		50.000		238505.100924.203514.THI THAM nguoi con dat viet gui tam long nho den dong bao de vuot qua kho khan trong thoi gian nay. Chuc moi nguoi binh an.
10/09/2024 5244.38435		100.000		MBVCB.6997506980.ba con mien Bac co len nhe.CT tu 0301000409283 LE HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.67277		200.000		MBVCB.6997500111.NGO THANH HUYEN chuyen tien.CT tu 1047173273 NGO THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.10932		100.000		02009704220910203525202411N0628294.10932. 203526.NGUYEN THI NGOC CAM chuyen tien
10/09/2024 5213.880		100.000		437352.100924.203525.TRAN THANH THAO chuyen FT24254691152961
10/09/2024 5388.10934		100.000		020097042209102035252024888A445040.10934 .203526.NGO PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5189.10935		200.000		020097040509102035262024WBTU027717.109 35.203506.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5390.10942		450.000		020097041509102035262024Hg3q497668.10942 .203526.AN DOAN ung ho lu lut sau bao yagi
10/09/2024 5218.890		100.000		401881.100924.203526.IBFT Chia se kho khan cung khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5189.11217		300.000		0200970415091020352720245TMN497677.1121 7.203527.PHAM THI HA chuyen tien ug ho ba con bao lu
10/09/2024 5220.1256		100.000		988575.100924.203526.chau co mot chut de ung ho moi nguoi gap lu lut, mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5390.11223		50.000		020097041509102035272024wqrR497684.11223 .203527.HUYNH THI QUYNH NHU chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5212.1264		1.000.000		437418.100924.203526.Thao Hien chia se toi dong bao que huong bi lu lut FT24254636092520
10/09/2024 5387.11235		1.000.000		020097042209102035262024IN9K481163.11235 .203527.cuu lu
10/09/2024 5213.922		500.000		829509.100924.203521.Mien Bac co len
10/09/2024 5390.10964		1.111.111		020097042209102035262024FODT133159.1096 4.203527.ACE DHS HANQUOC ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5387.11241		200.000		0200970405091020352720244BWF027761.1124 1.203527.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THU chuyen tien ung ho khac phuc sau lu lut mien bac
10/09/2024 5390.11257		200.000		020097042209102035272024TUGV739649.1125 7.203528.NGUYEN THI KIM MAI chuyen tien
10/09/2024 5218.1312		1.000.000		861736.100924.203518.NGUYEN THI HOANG TAM CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.1310		100.000		386202.100924.203518.VU THI CHINH Ung ho dong bao lu lut MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.10999		1.000.000		02009704050910203528202435M6027802.10999 .203528.Vietcombank:0011001932418:ung ho nguoi dan vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.11263		120.000		020097042209102035272024IYNH594684.11263 .203528.ung ho cuu tro MB than yeu
10/09/2024 5214.1323		200.000		437520.100924.203527.VU THUY PHUONG chuyen FT24254334950425
10/09/2024 5390.12008		300.000		020097042209102035282024HPGU247197.1200 8.203508.TRUONG THANH NGAN ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do lu lut mong som qua bao lu
10/09/2024 5216.1327		25.000		830254.100924.203513.hoc sinh cua it long nhiu ung ho dong bao lu lut a
10/09/2024 5389.11269		500.000		020097041509102035292024IY1Y498179.11269. 203529.ung ho mien bac chong lu
10/09/2024 5218.965		500.000		437498.100924.203527.Ung ho bao lu FT24254501030327
10/09/2024 5390.11274		1.000.000		020097042209102035282024Q467520145.11274. 203529.PHAM VAN LINH UNG HO VUNG BAO LU MONG MOI NGUOI DEU BINH AN QUA CON BAO LU.
10/09/2024 5189.12019		500.000		020097041509102035292024rIWq497740.12019. 203509.NGUYEN THI KHANH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5240.38452		500.000		MBVCB.6997507097.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien.CT tu 0531002576260 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.12023		500.000		020097040509102035292024Y7VM027835.1202 3.203529.Vietcombank:0011001932418:PHAM NGUYEN LAN PHUONG chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5215.998		200.000		878228.100924.203529.MINH QUAN - CHUYEN TIEN GIUP DO DONG BAO VUOT QUA KHO KHAN SAU CON BAO YAGI-100924-20:35:29 878228
10/09/2024 5212.1362		500.000		830643.100924.203522.TRAN BICH HANH ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5245.38456		200.000		MBVCB.6997506682.NGUYEN THI THU chuyen tien.CT tu 1046054366 NGUYEN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.1370		500.000		667550.100924.203528.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO, LU CHO NGUOI DAN
10/09/2024 5215.1371		200.000		437637.100924.203529.LE THI THAO chuyen ung ho dong bao Mien Bac vuot qua bao lu. FT24254478340909
10/09/2024 5213.2026		100.000		830710.100924.203524.HA MINH NGOC Chuyen tien ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5219.1381		100.000		086869.100924.203530.TRAN THI NGAN chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.1384		300.000		830742.100924.203525.tam long nho be gui dong bao. co gang vuot qua kho khan
10/09/2024 5241.38461		50.000		MBVCB.6997499845.ung ho dong bao bi bao.CT tu 0091000629544 TRAN QUANG VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.38462		50.000		MBVCB.6997501284.mong moi nguoi som vuot qua.CT tu 9862215773 CHAU NGUYEN HAI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.38465		110.000		MBVCB.6997507030.Gia dinh Ngoc Nhien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1045751493 DOAN MINH KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.1401		1.000.000		437705.100924.203530.VU THAO NGUYEN FT24254341047017
10/09/2024 5209.1407		500.000		437716.100924.203530.PHAM KHANH VI ung ho dong bao FT24254868667454
10/09/2024 5218.1408		200.000		829555.100924.203522.chuyen tien ung ho anh huong lu lut bao Yagi
10/09/2024 5387.11325		200.000		020097042209102035302024EB8Q704164.11325 .203531.DAO THI THU HUYEN chuyen tien ho tro khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.12069		1.000.000		020097041509102035312024OHYE498239.1206 9.203531.LE THI HONG PHUC chuyen tien ung ho bao lut Mien Bac
10/09/2024 5216.2077		100.000		988921.100924.203530.Thuy Chi ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5219.1426		150.000		844265.100924.203521.VO HOANG DAN THANH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.38471		17.000		MBVCB.6997501927.TRAN THI THANH NHAN chuyen tien.CT tu 1042238748 TRAN THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.38473		500.000		MBVCB.6997501108.ung ho khac phuc bao lu.CT tu 9976292601 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.38473		200.000		MBVCB.6997506792.Ung ho dong bao cac tinh ,thanh pho bi thiet hai do bao so 3 YAGI.CT tu 0151000527410 LUONG KHANH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.38477		200.000		MBVCB.6997501729.VO THI THAO VY chuyen tien.CT tu 1024855201 VO THI THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.12107		400.000		020097042209102035312024DBMH509537.121 07.203532.Galaxy Pub ung ho
10/09/2024 5240.38479		200.000		MBVCB.6997501507.NGUYEN YEN VY chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao lu.CT tu 1041028225 NGUYEN YEN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.11349		40.000		020097042209102035312024SCUT919806.1134 9.203532.DUONG YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5240.38481		150.000		MBVCB.6997501866.TRAN THI CAM THI chuyen tien.CT tu 1034292631 TRAN THI CAM THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.12130		500.000		020097041509102035332024RBEK497829.1213 0.203533.NGUYEN THI NHUNG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO SO 3
10/09/2024 5239.38484		100.000		MBVCB.6997501815.Ung Ho .CT tu 0481000808055 NINH THI HIEU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.38487		300.000		MBVCB.6997507487.TRUONG THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1017238426 TRUONG THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.1446		200.000		664483.100924.203532.ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5214.2119		200.000		742330.100924.203530.NGUYEN NGOC DIEP chuyen tien
10/09/2024 5214.2118		10.000		337502.100924.203531.ung ho lu lut
10/09/2024 5216.1451		50.000		337513.100924.203532.66531086728 UNG HO DONG BAO GIUA MUA BAO CHUYEN TIEN OQCH10421128 646bd7a9 42ee 4a4b 9a85 377b6b2c
10/09/2024 5218.2127		200.000		878304.100924.203532.BUI THI BICH PHUONG transfer-100924-20:35:31 878304
10/09/2024 5078.67338		200.000		MBVCB.6997502120.BIBO MONG BA CON MIEN BAC VUOT QUA KHO KHAN.CT tu 0061001067963 PHAM DUONG TUAN VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.38490		10.000		MBVCB.6997500377.PHAN THI LE NA chuyen tien.CT tu 1049370791 PHAN THI LE NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.1470		200.000		988996.100924.203532.Ngo Thuy Duong chuyen tien
10/09/2024 5216.2174		500.000		830758.100924.203525.ung ho vung lu sat lo ba con mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.11395		200.000		020097041509102035352024aSy3497885.11395. 203535.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.2158		100.000		989009.100924.203532.Mai Hoang Thanh Giang ung ho khac phuc bao so 3. Mong tat ca nhung gi tot dep nhat den voi dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.12204		50.000		020097042209102035342024DIKZ537453.12204 .203535.NGUYEN THUY HANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut ca nuoc
10/09/2024 5218.1516		1.000.000		086980.100924.203534.HOANG THI HIEN xin duoc chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5220.1522		1.000.000		402264.100924.203533.IBFT Chau hoa thu ung ho bao lu mb
10/09/2024 5218.1525		1.000.000		191577.100924.203533.Le Thi Thuy Hang ung ho dong bao
10/09/2024 5239.38498		100.000		MBVCB.6997508260.NGO KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1029214146 NGO KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.2217		2.000.000		515902.100924.203534.PHAM TUAN chuyen tien
10/09/2024 5220.2254		50.000		256849.100924.203528.66531083085 0939196091 Ung ho dong bao mien Bac anh huong boi bao Yag
10/09/2024 5219.1578		200.000		438103.100924.203535.PHAM THI MAI HUONG chuyen ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254305000433
10/09/2024 5387.12259		200.000		020097042209102035352024G78A531555.12259 .203536.H. PHUONG chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5217.1575		1.000.000		438147.100924.203535.TRAN THI KIM LINH chuyen FT24254250863908
10/09/2024 5218.1588		400.000		515925.100924.203536.Vo chong Uoc Ngoc ung ho mien bac
10/09/2024 5212.1585		200.000		438125.100924.203535.Cuu tro mien bac , mong dong bao binh an FT24254351868072
10/09/2024 5017.2278		200.000		256875.100924.203532.66531087493 0945406044 Ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.11442		2.000.000		020097040509102035372024K9DB028209.1144 2.203537.Vietcombank:0011001932418:Huong ve mien bac. ung ho khac phuc hau qua sau bao YaGi
10/09/2024 5217.2305		100.000		256893.100924.203534.66531082974 0328094880 NGUYEN DUC THIEN chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.38510		100.000		MBVCB.6997508269.NGUYEN THI HUONG LY chuyen tien.CT tu 0301000410969 NGUYEN THI HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.2329		10.000.000		438269.100924.203537.Ung ho dong bao khac phuc con bao so 3 FT24254376205863
10/09/2024 5390.11459		1.000.000		020097042209102035372024XBBQE669442.1145 9.203538.TAP THE LOP 1623TQU05. TRUONG CAO DANG CONG NGHE BACH KHOA HA NOI HPC
10/09/2024 5213.2343		50.000		989201.100924.203536.Ho tro dong bao,thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.12302		300.000		020097040509102035382024Q9QT028270.1230 2.203538.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HONG SANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5387.11466		50.000		020097041509102035382024eb71497972.11466. 203538.NGUYEN XUAN THANG chuyen tien
10/09/2024 5390.11472		24.197		020097042209102035372024JL0Y894270.11472. 203538.NGUYEN THE BAO chuyen tien
10/09/2024 5209.2355		200.000		192064.100924.203538.UNG HO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO LU
10/09/2024 5213.2369		2.000		093541.100924.203537.VIET NAM MAI DINH
10/09/2024 5219.2371		150.000		438313.100924.203537.VU TRAN NHAT KIM ung ho dong bao vung lu lut FT24254375810309
10/09/2024 5220.1653		200.000		438308.100924.203537.Gia dinh Vinh Nkien Tp Thu Duc ung ho mien bac than yeu FT24254300055280
10/09/2024 5209.2375		200.000		438361.100924.203538.ung ho dong bao vuot qua hau qua con bao so 3 FT24254052692926
10/09/2024 5215.2384		500.000		218984.100924.203538.Lan anh chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.1660		1.000.000		401670.100924.203537.IBFT TRAN NGUYEN THUAN PHAT ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5387.11492		200.000		02009704050910203539202440UI028344.11492. 203539.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI KIM LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.11504		2.000.000		020097042209102035392024J0UD331316.11504 .203540.Nhung Tham
10/09/2024 5217.2423		200.000		462395.100924.203539.NGUYEN THI THUY DUONG CHUYEN KHOAN ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.12351		40.000		0200970422091020353920244HCR677113.1235 1.203540.LE QUANG HUNG chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.1684		100.000		256908.100924.203535.66531087932 0961664873 Xin duoc ung ho dong bao cac tinh bi thien tai
10/09/2024 5213.1700		500.000		438467.100924.203539.VU LINH chuyen tien FT24254236219328
10/09/2024 5215.2454		500.000		438497.100924.203540.Ung ho bao lut mien bac FT24254613300691
10/09/2024 5217.1711		200.000		878489.100924.203540.NGUYEN THANH HUU TRI chuyen khoan-100924-20:35:40 878489
10/09/2024 5244.38531		200.000		MBVCB.6997508115.LE THI LAN ANH ung ho khac phuc hau qa bao YAGY.CT tu 1121518888 LE THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.11536		200.000		020097042209102035402024RBTB817617.1153 6.203541.NGUYEN NGOC LINH ung ho cac tinh thiet hai do bao lu
10/09/2024 5388.12401		1.000.000		020097042209102035402024XSSO466144.1240 1.203521.NGUYEN HONG DUC chuyen tien
10/09/2024 5241.38536		200.000		MBVCB.6997502640.V-ARMY ung ho dong bao mien bac .CT tu 0901000132704 NGUYEN THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.11551		250.000		020097040509102035412024VUS3028490.11551 .203533.Vietcombank:0011001932418:Hai ban Thuy va Pham Thuy ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5078.67392		50.000		MBVCB.6997508790.tien ung ho cuu tro .CT tu 1014896124 PHAM NGOC NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.38537		150.000		MBVCB.6997508847.LUONG THI THU chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 1033052597 LUONG THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.2529		500.000		438635.100924.203541.Gd Duy Minh Hung ung ho dong bao lu lut FT24254351868568
10/09/2024 5387.12425		100.000		020097041509102035422024IsWz499031.12425 .203542..
10/09/2024 5390.11565		2.000.000		020097042209102035412024ECW7338694.1156 5.203542.gui dong bao gap thien tai
10/09/2024 5216.2536		150.000		219107.100924.203542.Diep Ngoc Khanh Linh ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.38541		500.000		MBVCB.6997508671.LE VAN QUAN chuyen tien.CT tu 0031000207292 LE VAN QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.12443		300.000		020097041509102035422024Iyr7498590.12443.2 03542.MAI THI THOM ung ho khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5239.38543		500.000		MBVCB.6997502086.Ha Thi Truc Mai chia se dong bao bi lu lut.CT tu 1044795608 HA THI TRUC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.38543		300.000		MBVCB.6997503203.VO THI MINH HA mong mien Bac binh an.CT tu 0101001100556 VO THI MINH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.1779		100.000		793310.100924.203542.NGUYEN THI HA TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.2553		300.000		438662.100924.203542.TO ANH DUNG chuyen FT24254862130367
10/09/2024 5240.38544		30.000		MBVCB.6997501773.TRUONG THI THUY DUONG chuyen tien.CT tu 1023912008 TRUONG THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.2563		50.000		438682.100924.203542.CAO TRUC PHUONG ung ho dong bao do bao Yagi FT24254100151723
10/09/2024 5244.38546		200.000		MBVCB.6997508897.TA QUANG HAI chia se ba con vung lu sau con bao Yagip.CT tu 0021000249603 TA QUANG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.38547		300.000		MBVCB.6997508960.Ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1041337232 NGUYEN LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.1798		200.000		438708.100924.203542.CAO THI GAI chuyen ung ho ba con vung lu FT24254400433607
10/09/2024 5389.11597		200.000		020097042209102035432024DXNN642537.1159 7.203544.PHUNG THI BICH NHAN ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5389.12480		200.000		020097041509102035442024NJq9498630.12480. 203544.Xin gop chut long ung ho cuu tro dong bao Mien Bac khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5239.38552		10.000		MBVCB.6997503192.NGUYEN DUC TRIEU chuyen tien.CT tu 1027480633 NGUYEN DUC TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.38552		500.000		MBVCB.6997508680.NGUYEN THI CAM TIEN chuyen tien.CT tu 1033781279 NGUYEN THI CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.1820		1.000.000		989535.100924.203543.Nguyen Khanh Linh chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5017.2636		200.000		402400.100924.203543.IBFT NGUYEN THIEN AN ung ho dong bao viet nam
10/09/2024 5390.12510		1.000.000		020097040509102035452024M4F9028694.12510.203545.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5216.2671		21.000		438834.100924.203544.PHAM DUC ANH chuyen FT24254541216549
10/09/2024 5219.2649		500.000		049342.100924.203541.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.12516		200.000		020097042209102035442024IZCD144376.12516.203545.UH dong bao lu lut
10/09/2024 5389.11626		100.000		020097041509102035452024PHvH499122.11626.203545.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao va lu lut
10/09/2024 5216.2683		50.000		831376.100924.203541.1 it gop suc giup nhan dan chong bao yagi
10/09/2024 5239.38568		500.000		MBVCB.6997500761.HO TRUONG HONG NHUNG xin quyen gop khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1042753115 HO TRUONG HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.2715		150.000		438939.100924.203546.Ung ho dong bao lu lut FT24254375810047
10/09/2024 5389.12563		50.000		020097042209102035462024O9EY721347.12563.203538.HOANG NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5213.1910		100.000		192122.100924.203546.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5243.38570		100.000		MBVCB.6997502870.DO THI YEN LINH chuyen tien ung ho dong bao mien bac bi lu lut.CT tu 0561000624278 DO THI YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.2736		500.000		087262.100924.203547.Ung ho vung bi anh huong bao lu
10/09/2024 5219.2742		200.000		831361.100924.203541.LE THI NGOC QUI ung ho cho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5017.2745		2.000.000		878640.100924.203549.GUI CHUT TAM LONG DEN BA CON VUNG BAO YAGI-100924-20:35:47 878640

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.12595		300.000		020097042209102035462024RNI4202915.12595. 203547.nguoi con xu dua Ben Tre mong ba con binh an vuot qua giai doan kho khan cua bao Yagi
10/09/2024 5217.2748		200.000		438992.100924.203547.DUONG HUONG LY ung ho nguoi dan vung lu FT24254780541048
10/09/2024 5214.1930		500.000		256994.100924.203545.66530537216 0975470522 Con co chut it tien ung ho
10/09/2024 5215.1933		1.000.000		831320.100924.203540.Gia dinh Tu Trang ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5078.67445		500.000		MBVCB.6997499756.huong ve TO QUOC,VIET NAM co len..CT tu 9362165963 NGUYEN THI THIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.1975		150.000		439111.100924.203548.DO NGOC THI VAN chuyen FT24254009008108
10/09/2024 5220.1977		50.000		009120.100924.203549.66530526838-036782430 6-NGUYEN NHAT ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.1980		200.000		831408.100924.203542.PHAM NGUYEN QUOC HUNG Chuyen tien ung ho dong bao Viet Nam vuot qua kho khan. Chuc ba con manh khoe binh an vuot qua thien tai
10/09/2024 5209.2812		500.000		087323.100924.203549.VU LE HANG chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5189.11711		500.000		020097042209102035482024OOR893389.1171 1.203541.gia dinh Thuong Lam gui ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5389.12659		200.000		020097042209102035482024WIYO376637.1265 9.203549.cua it long nhieu thui a mong mng som vuot qua lu
10/09/2024 5219.1991		500.000		439146.100924.203549.Nha thuoc 132 ung ho dong bao thiet hai do bao yagi FT24254776957895
10/09/2024 5388.12672		5.000.000		020097042209102035482024ORY0729982.12672 .203550.Chung tay gop suc ung ho dong bao
10/09/2024 5189.12689		100.000		0200970422091020354920241FR0172660.12689. 203550.LUU HOANG LAN chuyen tien ung ho bao lu cho dong bao
10/09/2024 5390.12690		40.000		020097042209102035492024STM8859905.1269 0.203550.ung ho nguoi dan do bao yagi
10/09/2024 5241.38591		500.000		MBVCB.6997509299.ung ho dong bao mien bac.CT tu 9941859959 TRAN NGOC MAI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.38592		50.000		MBVCB.6997503589.NGUYEN THI HA CHI chuyen tien ung ho chia se kho khan cung ba con.CT tu 1018744057 NGUYEN THI HA CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.67458		200.000		MBVCB.6997509708.Ung ho dong bao lu lut bao Yagi . CT tu 0041000342576 DO THI THOAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.12708		100.000		0200970422091020355020240CTK471030.1270 8.203542.NGUYEN QUOC TOAN chuyen tien
10/09/2024 5217.2859		500.000		439144.100924.203549.Phuong Binh Nham Binh Duong ung ho lu lut mien bac FT24254872610721
10/09/2024 5217.2856		200.000		439168.100924.203549.Mong dong bao binh an FT24254976080858
10/09/2024 5209.2851		2.200.000		832332.100924.203545.Gia dinh THAA ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.3025		500.000		439188.100924.203549.NGUYEN DIEU LINH chuyen UH dong bao lu lut FT24254802000718
10/09/2024 5388.12724		60.000		0200970422091020355020241DSE544423.12724 .203551.CHAU HUYNH NHU ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.3038		300.000		439225.100924.203550.NGUYEN HAI YEN chuyen khoan ho tro ba con chong lai thien tai FT24254209810249
10/09/2024 5215.3039		500.000		439253.100924.203550.DAO XUAN QUAN dong gop ho tro dong bao vung lu FT24254080047625
10/09/2024 5213.2878		300.000		991709.100924.203551.Quyen gop vung bao lu
10/09/2024 5239.38599		500.000		MBVCB.6997509439.VU THI HUONG GIANG chuyen tien ho tro mien bac.CT tu 0761002381935 VU THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.3043		100.000		087407.100924.203552.NGO LU DOAN chuyen tien
10/09/2024 5219.3044		5.500.000		087406.100924.203552.Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.11766		200.000		020097042209102035512024ZZO8612183.1176 6.203552.NGUYEN THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5213.3058		200.000		831481.100924.203544.Gia dinh duy minh xin ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5212.2923		200.000		878780.100924.203656.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI, CHUC MN BINH AN-100924-20:35:52 878780

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.38604		100.000		MBVCB.6997509926.NGUYEN DUC THUAN ung ho dong bao lu lut.CT tu 1020823298 NGUYEN DUC THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.38605		200.000		MBVCB.6997502781.PHUONG chuyen tien ung ho con bao so 3.CT tu 0281000211028 HOANG THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.2967		500.000		742337.100924.203551.Ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5390.12796		500.000		020097041509102035532024jLj1499293.12796.2 03554.chia se dong bao khac phuc hau qua bao lu lut
10/09/2024 5390.12795		500.000		0200970405091020355320247FSZ029118.12795 .203554.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N HONG PHUC giup do dong bao lu lut va bao Yagi
10/09/2024 5242.38611		18.101		MBVCB.6997509967.NGUYEN CAM DINH chuyen tien.CT tu 0011004298559 NGUYEN CAM DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.38614		200.000		MBVCB.6997510090.TRAN DIEP ANH chuyen tien.CT tu 1041688842 TRAN DIEP ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.67484		200.000		MBVCB.6997509853.PHAM CONG PHI ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1021863276 PHAM CONG PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.11821		100.000		020097041509102035542024h0U5498893.11821 .203554.NGUYEN THUY LINH ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5390.11827		200.000		020097041509102035542024rvLs499317.11827. 203546.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.12824		1.000.000		020097042209102035542024Y596821181.12824. 203554.VU DUC NHAT ung ho lu lut cac tinh mien Bac
10/09/2024 5389.11842		100.000		020097041509102035552024nm36498925.11842 .203555.ung ho cuu tro dong bao VN
10/09/2024 5239.38626		300.000		MBVCB.6997509603.BUI TRUC QUYNH chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1017761704 BUI TRUC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.38627		20.000		MBVCB.6997504284.HOANG THI DUNG chuyen tien.CT tu 1026789874 HOANG THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.38629		500.000		MBVCB.6997509985.TRAN THI HUYEN ung cuu thien tai .CT tu 0071003126667 TRAN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.38630		500.000		MBVCB.6997507276.TRUONG THE THUONG chuyen tien gop phan giup do do lu.CT tu 1020229568 TRUONG THE THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.38632		500.000		MBVCB.6997503167.chuyen tien cuu tro dong bao.CT tu 1018178713 MAI PHUONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.38633		100.000		MBVCB.6997510095.NGUYEN THAO LINH chuyen tien.CT tu 1017919500 NGUYEN THAO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.11866		200.000		020097041509102035562024pou9498950.11866.203556.PHAM THI KIM HUONG ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5216.3109		1.000.000		339610.100924.203555.CHUYEN TIEN CUU TRO
10/09/2024 5389.12887		200.000		020097040509102035562024KBN0029272.12887.203557.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.11875		100.000		020097042209102035562024AAM751210.11875.203536.DANG PHAM AI LINH chuyen tien mong moi nguoi som vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.38635		300.000		MBVCB.6997503987.P119 nha 5B dai hoc cong doan - ung ho .CT tu 0011002039386 NGUYEN THI HOANG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.3119		200.000		439424.100924.203553.TRUONG THI THANH TRANG chuyen FT24254725010385
10/09/2024 5244.38639		200.000		MBVCB.6997504511.DINH NGUYEN NGOC HAN chuyen tien ung ho cuu tro lu lut.CT tu 0711000293500 DINH NGUYEN NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.12914		150.000		020097041509102035572024v2If499374.12914.203557.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5390.11885		500.000		020097042209102035562024KUTK261963.11885.203557.DANG XUAN AN ung ho bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.3145		100.000		439539.100924.203554.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254236020565
10/09/2024 5189.12921		200.000		020097042209102035572024LQX1674181.1292 1.203537.Mong tat ca moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5214.4097		100.000		439637.100924.203555.VNМК UNG HO DONG BAO MIEN BAC. FT24254299044860
10/09/2024 5209.4105		1.000.000		832602.100924.203553.NGUYEN THI NGUYET Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5219.4117		200.000		991134.100924.203556.Do Thi Duyen Anh chuyen tien
10/09/2024 5214.4111		300.000		310347.100924.203553.MINH THI HONG chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5209.3169		50.000		831772.100924.203551.NGUYEN QUYNH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5218.4137		200.000		831622.100924.203547.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5209.4154		200.000		192186.100924.203557.gop gio thanh bao a
10/09/2024 5387.12952		1.000.000		020097042209102035582024PJCX844898.12952 .203558.NGUYEN THI HOE ung ho mien bac vung lu
10/09/2024 5214.4163		200.000		439698.100924.203556.Mot chut tam long gui dong bao vung lu FT24254754304024
10/09/2024 5219.4166		100.000		439761.100924.203557.NGUYEN THU HA chuyen FT24254395638942
10/09/2024 5220.4169		100.000		831872.100924.203553.DAO XUAN THANH Chuyen tien
10/09/2024 5219.3219		170.000		878878.100924.203702.TRAN THI VAN chuyen khoan-100924-20:35:57 878878
10/09/2024 5216.4176		20.000		439830.100924.203558.DO NHU NGOC chuyen FT24254780809125
10/09/2024 5215.4198		100.000		832478.100924.203550.VO THI HOAI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5218.3230		100.000		439731.100924.203557.LE THI THU HOAI chuyen tien ung ho cac vung bi bao lu FT24254260502164
10/09/2024 5189.12979		100.000		020097042209102035582024F922823070.12979. 203559.CON NGO NGOC ANH xin gop 1 chut it tam long cua minh cho nhung nguoi dan o vung lu lut thien tai va mong nguoi dan co gang vuot qua va mong ton that se bot di dc phan nao
10/09/2024 5219.4211		10.226		257075.100924.203554.66530780760 0912896752 UNG HO CAC TINH MIEN BAC BI BAO LU
10/09/2024 5217.4231		200.000		831491.100924.203544.NGUYEN THI MAI Chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.4240		50.000		403348.100924.203559.IBFT ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5389.11927		30.000		020097042209102035592024VBBO851761.11927.203600.TRUONG THI HONG MAI chuyen tien
10/09/2024 5218.3252		20.000		403426.100924.203559.IBFT Mong giup dc mng
10/09/2024 5017.3251		500.000		439826.100924.203558.NGUYEN VAN BIEN chuyen giup ba con vung bi con bao YAGI gay ra.. FT24254818235706
10/09/2024 5390.13013		100.000		020097041509102036002024jns1499461.13013.203600.NGUYEN HOANG KIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5209.3256		200.000		878932.100924.203602.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-20:35:59 878932
10/09/2024 5240.38661		2.000.000		MBVCB.6997510351.TRUONG DIEM MY chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 1015155874 TRUONG DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.11942		150.000		020097042209102036002024XW00833114.11942.203601.Giau.Han.Ngocquyengopdonghanh cuutrobaolu
10/09/2024 5245.38666		1.000.000		MBVCB.6997510498.NGUYEN THI HONG LIEN chuyen tien cuu tro lu lut.CT tu 0441000693629 NGUYEN THI HONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.3314		300.000		832639.100924.203554.TRAN DIEU LINH Chuyen tien ung ho dong bao Tay Bac
10/09/2024 5213.3311		100.000		991362.100924.203601.Dang Nhu Quynh ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.4343		200.000		403446.100924.203601.IBFT TRAN THI KIM NGAN ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5209.4344		100.000		257106.100924.203559.66530537650 0938260317 PHAM MAI KHANH NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.11969		200.000		020097040509102036022024IWSV029556.11969.203602.Vietcombank:0011001932418:Ung Ho Cac Tinh Bi Bao Lu
10/09/2024 5212.4362		5.000.000		402738.100924.203602.IBFT TRAN NGOC PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.67545		500.000		MBVCB.6997503535.Chung tay ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 0121000815590 NGUYEN DUY BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.4407		10.000		095710.100924.203602.cua it long nhieu a
10/09/2024 5217.4434		50.000		087720.100924.203603.Xin gui mot chut tam long den ba con
10/09/2024 5239.38684		100.000		MBVCB.6997510529.NGUYEN MANH QUYNH chuyen tien.CT tu 0591000405020 NGUYEN MANH QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.13145		100.000		020097042209102036032024AX43698920.1314 5.203604.LE QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5017.4475		200.000		440149.100924.203603.Do Van Anh chia se voi dong bao bi lu lut FT24254754304609
10/09/2024 5390.13170		500.000		0200970415091020360420247KHN499669.1317 0.203544.CHUNG TAY VI I VIET NAM THA YEU
10/09/2024 5017.4482		300.000		403592.100924.203604.IBFT CAO NGOC TU chuyen tien
10/09/2024 5245.38687		50.000		MBVCB.6997511118.ung bo dong bao bi ngap lut.CT tu 1031111232 PHAN HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.13182		1.000.000		020097042209102036042024VJ9K892415.13182 .203605.TRAN THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5214.4499		200.000		440155.100924.203603.Mien Bac co len FT24254751806052
10/09/2024 5390.14018		1.000.000		020097042209102036042024QO7P544056.1401 8.203605.Ung ho dong bao bi bao lu mong moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5209.4511		3.000.000		879087.100924.203607.UNG HO DONG BAO CAC TINH THIET HAI DO BAO YAGI-100924-20:36:05 879087
10/09/2024 5243.38692		200.000		MBVCB.6997504748.BUI HAI DANG ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1014942375 BUI HAI DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.38693		200.000		MBVCB.6997510627.NGUYEN THI LINH CHI ung ho dong bao mien Bac bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 9774764193 NGUYEN THI LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.67564		9.999.999		MBVCB.6997505058.Dung Ha xin chia se ung ho bao lu mien bac .CT tu 9619999999 BUI VAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.3424		500.000		440261.100924.203604.Ung ho ba con lu bao FT24254518003745

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.13229		50.000		020097042209102036052024YCXO379819.1322 9.203606.NGUYEN THI HONG HANH chuyen tien
10/09/2024 5212.4558		150.000		402808.100924.203605.IBFT Binh Bich ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5211.13235		1.000.000		020097042309102036062024a172991577.13235. 203606.GIA DINH BA KET SO 81 NGO 20 TO 6 MY DINH 2 NAM TU LIEM HA NOI UNG HO DONG BAO VIET NAM
10/09/2024 5216.3431		250.000		440257.100924.203604.Ung ho lu lut mien bac FT24254105044578
10/09/2024 5219.4568		100.000		009711.100924.203606.66531152278-094169742 6-Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.4559		50.000		645230.100924.203604.DO DIEU VAN ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5220.4583		50.000		440349.100924.203606.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254659579136
10/09/2024 5213.4598		500.000		992612.100924.203606.Gia dinh chau Minh Nhat ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.14044		100.000		0200970422091020360620241FZO446940.14044 .203607.VU THU HIEN ung ho dong bao khac phuc anh huong bao yagi
10/09/2024 5213.4613		300.000		832889.100924.203602.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5215.4630		100.000		793373.100924.203606.ung ho thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5189.13281		150.000		020097041509102036082024LqCi499742.13281. 203547.LE THANH CONG chuyen tien
10/09/2024 5244.38707		500.000		MBVCB.6997511344.LE KHANH LINH ung ho.CT tu 1012683267 LE KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.4649		500.000		440414.100924.203607.Hangha ung ho ba con kho khan mien bac bao Yagi FT24254892679950
10/09/2024 5389.13295		50.000		020097040509102036082024JPL6029897.13295. 203548.Vietcombank:0011001932418:Chau xin gop phan ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.4674		500.000		440492.100924.203608.Mong moi nguoi binh an FT24254068038368
10/09/2024 5217.4671		200.000		832835.100924.203600.LE THI BICH Chuyen
10/09/2024 5214.4679		200.000		440493.100924.203608.ung ho ba con vung bao lu FT24254193658078

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.4687		200.000		257145.100924.203604.66531148422 0399890222 LE VAN TUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.3524		500.000		440559.100924.203609.THE THI NGAN chuyen tien ung ho thiet hai lu lut. Cau mong tat ca mng duoc binh an. FT24254733633000
10/09/2024 5216.4738		50.000		257151.100924.203605.66530781575 0929537655 FC HIEUTHUHAI UNG HO CUU TRO BAO YAGI
10/09/2024 5388.13337		5.000.000		0200970422091020360720244J5L936697.13337. 203549.Linh Ng ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5214.4768		100.000		992565.100924.203609.Nguyen Hoang Anh chuyen tien
10/09/2024 5209.4771		500.000		440625.100924.203609.PHAM THANH LOAN chuyen FT24254271963249
10/09/2024 5240.38719		500.000		MBVCB.6997516079.HAI CHAU SOC - DAU XIN CHIA SE CUNG BA CON MIEN BAC RUOT THIT THAN YEU.CT tu 0181003317449 NGUYEN THI NHAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.14104		90.000		020097042209102036092024AB89679636.14104 .203610.mong ba con vuot qua kho khan.
10/09/2024 5214.4779		200.000		009774.100924.203610.66531152839-039704207 2-Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.3564		300.000		832923.100924.203602.TRAN THI THU THAO Chuyen tien
10/09/2024 5214.3567		6.000.000		833459.100924.203606.BUI THI PHUONG THUY ung ho dong bao bi anh huong boi bao YAGI
10/09/2024 5213.4825		5.000		009787.100924.203611.66531152210-076698109 9-Chau khong co nhieu nhung day la tam long cua chau ung ho moi nguoi
10/09/2024 5209.4827		200.000		440721.100924.203610.Ung ho dong bao lu lut FT24254103004880
10/09/2024 5239.38726		2.000.000		MBVCB.6997511583.Nguyen cau binh an mien Bac .CT tu 9372743889 DINH THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.4844		104.400		993625.100924.203610.Le Thi Thu Huyen chuyen tien
10/09/2024 5242.38727		500.000		MBVCB.6997516277.Ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 1014255514 GIAP THI TUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.4833		100.000		832919.100924.203602.Do Duyen ung ho dong bao vuot qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.4869		500.000		402912.100924.203611.IBFT Be gao xin ung ho ba con vung bao yagi so 3
10/09/2024 5189.13422		100.000		020097042209102036122024UFNH278790.13422.203613.THI HOAI ung ho mien Bac
10/09/2024 5220.3624		2.000.000		440845.100924.203612.TRAN THI THAO NHI ung ho dong bao vung lu phía Bac FT24254615854681
10/09/2024 5215.3626		500.000		833486.100924.203607.NGUYEN NGOC TUYEN gop chut ho tro dong bao Mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5217.4925		100.000		440851.100924.203612.LE DINH HUY chuyen FT24254236220858
10/09/2024 5217.3627		100.000		440881.100924.203612.NGUYEN THI THU HUYEN chuyen tien FT24254740056972
10/09/2024 5390.13435		500.000		020097041509102036132024u4ZP500272.13435.203613.Cau mong mien Bac binh an
10/09/2024 5388.14156		100.000		0200970422091020361220242CR7551181.14156.203613.mong tat ca binh an
10/09/2024 5017.4952		200.000		402953.100924.203613.IBFT DINH THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5189.13449		200.000		0200970415091020361320247mv1500282.13449.203613.PHUOC NHUNG UNG HO DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5390.13467		100.000		020097042209102036132024I6HC633534.13467.203614.DO VAN TRUONG ung ho cac tinh thanh bi anh huong boi bao
10/09/2024 5245.38744		1.000.000		MBVCB.6997510490.NGUYEN VAN LANH ung ho khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 1045125572 NGUYEN VAN LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.4986		50.000		440958.100924.203613.Ung ho dong bao FT24254680537000
10/09/2024 5217.4983		200.000		993741.100924.203613.Le Cong Hoa ung ho Mien Bac khac phuc mua bao
10/09/2024 5217.4994		1.000.000		992919.100924.203613.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.38746		100.000		MBVCB.6997511986.NGUYEN THI KIM TRANG chuyen tien.CT tu 1036690140 NGUYEN THI KIM TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.67630		1.000.000		MBVCB.6997516418.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0251002379309 DOAN MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.13507		500.000		020097041509102036152024nWDN500326.13507.203606.em Huy ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.13510		400.000		0200970422091020361420240AC3432971.13510 .203615.NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.14185		200.000		020097042209102036142024SEHN838389.1418 5.203615.TRAN THI NGA chuyen tien
10/09/2024 5389.14186		300.000		020097041509102036152024OcGf499922.14186. 203615.NGUYEN THI MAI ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.13531		200.000		020097042209102036152024HFR0679855.13531 .203607.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien chung tay vi dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5214.5023		500.000		009950.100924.203615.66531153149-036721504 5-PHAM NHU Y chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.5034		1.000.000		423321.100924.203604.PHAN THAO NGHI UNG HO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5212.5077		80.000		010081.100924.203616.66531152627-088928588 3-NGUYEN THAO NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.5078		50.000		088058.100924.203616.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5209.5088		100.000		664590.100924.203616.VO THI XUAN LAT chia se cung dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.13566		200.000		020097042209102036152024WNX7987548.135 66.203556.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5219.5115		30.000		402982.100924.203616.IBFT CU THI THANH THAO ung ho dong bao
10/09/2024 5239.38764		200.000		MBVCB.6997512192.Chia se dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 0041000384176 NGUYEN KHANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.5129		100.000		793421.100924.203617.NGUYEN THI QUYEN TRAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.14223		100.000		020097040509102036172024FCSS030335.14223 .203609.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TRONG TIN chuyen tien
10/09/2024 5213.3725		200.000		879373.100924.203727.TRINH MINH TIEN chuyen khoan-100924-20:36:17 879373
10/09/2024 5213.3728		500.000		993916.100924.203617.Ung Ho Dong Bao lu lut bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.14230		100.000		020097041509102036182024j9GD499970.14230. 203618.NGUYEN THI THU HOAI ho tro dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.5144		500.000		993070.100924.203617.Tran phuong thao xin quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi
10/09/2024 5189.13610		20.000		020097041509102036172024MCuH500397.1361 0.203618.Lo Quan chuyen tien
10/09/2024 5212.5146		1.000.000		664592.100924.203618.UNG HO DONG BAO CAC TINH THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5214.5145		300.000		422841.100924.203618.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.5155		4.900		010110.100924.203618.66530528354-078943679 9-TRAN KY TAI chuyen tien GIAI CUU MIEN BAC
10/09/2024 5387.13624		100.000		0200970422091020361720241LU4122868.13624 .203609.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5241.38771		500.000		MBVCB.6997512220.Ung ho lu lut mien Bac .CT tu 1015922772 NGUYEN THI NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.13640		500.000		020097041509102036182024kS5m500416.13640 .203558.ho tro ba con mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5217.5159		11.000		010216.100924.203618.NGUYEN THI MY TRINH chuyen tien ung ho bao
10/09/2024 5216.5161		200.000		879388.100924.203719.VI MOT VIET NAM GIAU LONG NHAN AI-100924-20:36:18 879388
10/09/2024 5219.3739		200.000		834302.100924.203613.ung ho cac tinh lu lut
10/09/2024 5189.13650		200.000		020097042209102036172024U5E4372253.13650 .203618.Ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.13661		200.000		020097040509102036192024TUU8030416.1366 1.203619.Vietcombank:0011001932418:LE CAM DAO chuyen tien
10/09/2024 5387.13657		100.000		020097042209102036182024D2AL265955.1365 7.203619.VU THI THU chuyen tien
10/09/2024 5209.5202		1.000.000		441062.100924.203615.DANG THI THANH XUAN chuyen tien cuu tro lu lut mien Bac FT24254299046227
10/09/2024 5189.13683		50.000		020097042209102036182024252K300470.13683. 203559.Trung Tran ung ho
10/09/2024 5388.13685		300.000		020097040509102036192024SMCQ030450.1368 5.203619.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THU HOA chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5388.13697		100.000		020097042209102036192024K8HX631684.1369 7.203620.Binh An
10/09/2024 5220.5237		100.000		257214.100924.203616.66531153793 0767097575 Ung ho quy cuu tro ba con bi anh huong boi bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.5247		100.000		994014.100924.203619.ung ho dong bao
10/09/2024 5216.5249		100.000		993183.100924.203619.Pham Thi Ngoc Anh 29052005 chuyen tien
10/09/2024 5213.5246		200.000		441302.100924.203618.Ung ho bao Yagi FT24254242830053
10/09/2024 5220.3786		100.000		257213.100924.203616.66531152906 0848285898 Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.13715		200.000		020097041509102036202024ug0Z500478.13715 .203620.em xin gop mot phan nho cuu tro ba con mien bac
10/09/2024 5212.3799		500.000		441148.100924.203616.LE QUOC KHANH chuyen FT24254608595625
10/09/2024 5209.3803		300.000		441427.100924.203620.NGUYEN THANH TRUNG chuyen FT24254129377243
10/09/2024 5217.5275		200.000		456176.100924.203620.HOANG THI LUONG ung ho tien cuu tro nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5217.5281		100.000		441430.100924.203620.Nguyen Thanh Huyen ung ho dong bao thiet hai do bao so3 FT24254658580780
10/09/2024 5390.13743		600.000		020097040509102036212024QX3K030525.1374 3.203601.Vietcombank:0011001932418:ung ho mien bac khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5389.13750		50.000		020097040509102036212024RLWX030534.137 50.203601.Vietcombank:0011001932418:mong dong bao vung long cung nhau vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.38791		200.000		MBVCB.6997517251.TRUONG MINH QUY - LAM NGOC HUYEN ung ho dong bao lu lut.CT tu 5623456789 TRUONG MINH QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.13760		200.000		0200970422091020362120240BSC329372.13760 .203613.LAI THI KIM THANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.14278		50.000		02009704150910203622024K6C6501008.14278 .203622.CHU THI HONG DUYEN ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5209.5358		300.000		304635.100924.203622.Gui dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5212.5363		1.000.000		834503.100924.203617.Ung Ho Bao yagi
10/09/2024 5078.67689		200.000		MBVCB.6997512143.NGUYEN SY KHANH chuyen tien.CT tu 1018770108 NGUYEN SY KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.13785		43.548		020097042209102036212024U0PL796527.13785 .203622.Ung ho chut tien nho cho dong bao mua lu a



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.3853		10.000		341814.100924.203621.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5239.38805		20.000		MBVCB.6997517454.mong bao som het.CT tu 1030735185 NGUYEN QUANG DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.3877		500.000		834667.100924.203621.NGUYEN LE TRUNG NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5219.3880		200.000		317515.100924.203622.ung ho MAT TRAN TO QUOC VN
10/09/2024 5017.3885		300.000		441640.100924.203623.NGUYEN THI LAN ANH chuyen FT24254785866144
10/09/2024 5389.13831		50.000		020097042209102036232024GLSJ977791.13831.203624.NGUYEN THI HONG DIEP ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5240.38808		100.000		MBVCB.6997512866.chia se voi mien bac bi lu lut sau bao .CT tu 1048173850 NGUYEN KHANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.13833		1.000.000		020097041509102036242024tUL5501053.13833.203624.NGUYEN THI TUYET NHI ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5218.5440		500.000		220071.100924.203623.NGUYEN HUONG QUYNH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5244.38809		50.000		MBVCB.6997517285.LE THI MAI DUNG chuyen tien.CT tu 0351001172108 LE THI MAI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.38811		200.000		MBVCB.6997512004.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai lu lut va bao yagi.CT tu 0011004036768 NGO THI ANH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.5460		200.000		403662.100924.203623.IBFT Dong gop ho tro khac phuc bao so 3. Mien Bac yeu thuong co len
10/09/2024 5388.13849		1.000.000		020097042209102036232024VOZ9888972.13849.203624.bui thi khanh hang ho tro dong bao lu lut tai cac tinh mien Bac
10/09/2024 5189.14338		500.000		020097042209102036242024FGTF439235.14338.203625.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.67708		20.000		MBVCB.6997517336.Ung ho dong bao do thiet hai con bao so 3.CT tu 1049810716 HO PHAM QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.5495		200.000		993408.100924.203624.Tran Vu Mai Xuan Nhi chuyen tien
10/09/2024 5219.3919		200.000		668317.100924.203624.PHAM THI KIM CHI UNG HO BA CON BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5220.3920		500.000		833972.100924.203620.Ung ho ngap lut bao Yagi
10/09/2024 5214.5500		2.000.000		462726.100924.203625.PHAM NGUYEN THUY TRANG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5078.67711		100.000		MBVCB.6997512193.con xin ung ho ba con mien bac thiet hai do bao lu.CT tu 0291000349475 NGUYEN THI TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.14353		500.000		020097042209102036242024227B177349.14353.203625.Huong ve dong bao
10/09/2024 5239.38822		500.000		MBVCB.6997511682.VietNam.CT tu 1021310819 NGUYEN THI THAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.13909		200.000		020097042209102036252024TSCD295479.13909.203626.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5189.13914		100.000		020097041509102036262024LhyT500675.13914.203626.UNG HO THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5387.14367		800.000		020097041509102036262024nkQQ500678.14367.203626.NGUYEN THI NINH Chuyen tien
10/09/2024 5244.38822		500.000		MBVCB.6997503069.ung ho lu lut mien bac.CT tu 0931004219020 TRAN VAN DIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.5553		200.000		441820.100924.203625.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254635414891
10/09/2024 5220.5570		10.000		342122.100924.203625.chau co chai nc uh a
10/09/2024 5243.38826		1.000.000		IBVCB.6997508128.Thanh Ngoc ung ho cac tinh phia Bac do bao lu.CT tu 1019846547 DANG THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.5595		30.000		257246.100924.203624.66531155775 0858067949 PHAN THI ANH TUYET chuyen it tien ho tro nguoi
10/09/2024 5189.13930		100.000		020097042209102036262024A7O3598751.13930.203626.HOANG NHAT TAN chuyen tien ho tro ba con vung cao a
10/09/2024 5209.3953		1.000.000		441889.100924.203626.Ung ho dong bao mien Bac FT24254751807752
10/09/2024 5209.3954		100.000		441869.100924.203626.Cung chung tay gop suc FT24254230867458

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.5633		200.000		441921.100924.203626.Mong moi nguoi binh an FT24254725012908
10/09/2024 5388.13958		50.000		020097041509102036272024KgZl500713.13958.203627.Ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5242.38833		200.000		MBVCB.6997513080.DANG THI CAM TIEN ung ho cuu tro dong bao bi anh huong cua bao so 3.CT tu 9392274418 DANG THI CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.38833		10.000.000		MBVCB.6997513116.Ung ho dong bao theit hai do bao so 3.CT tu 0061001061728 KIEU XUAN HOANG VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.38834		200.000		MBVCB.6997512958.VU DUY THAI ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi. Mong moi thu som duoc khac phuc.CT tu 9969519339 VU DUY THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.5678		100.000		441986.100924.203627.NGO THI VAN QUYEN chuyen FT24254377294266
10/09/2024 5390.13996		50.000		020097042209102036272024KOJL860878.13996.203628.NGUYEN THI CAM LINH co len Mien Bac oi
10/09/2024 5209.3986		1.000.000		441997.100924.203628.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254776960810
10/09/2024 5218.3988		200.000		993574.100924.203628.Vietnam co len
10/09/2024 5212.3990		200.000		834659.100924.203621.mong ba con vuot qua kho khan sau con bao
10/09/2024 5388.15020		500.000		020097040509102036292024D9RK030906.15020.203620.Vietcombank:0011001932418:TRAN MONG CAT ung ho khac phu thiet hai do con bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.15021		50.000		020097042209102036282024EJ39874115.15021.203629.mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5215.5713		1.000.000		442010.100924.203628.Ung ho cac tinh bao lu FT24254976715044
10/09/2024 5189.14421		20.000		020097042209102036282024ASSL375426.14421.203621.LE GIA BINH chuyen tien
10/09/2024 5213.6021		1.000.000		442105.100924.203629.Mien Bac oi co len nhe FT24254119101863
10/09/2024 5216.5782		100.000		442122.100924.203629.NGUYEN THI LAN ANH FT24254206977280

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.38850		500.000		MBVCB.6997516446.LA VAN HUONG Cuu tro dong bao Mien Bac bao lu .CT tu 1041137062 LA VAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.15079		100.000		020097042209102036292024SJTD993252.15079 .203630.cau mong bao lu se tan di.Bac Trung Nam mot long con khong nhieu tien nhung con mong sao dong bao minh cung nhau vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5217.5796		250.000		442156.100924.203630.NGUYEN HUU HOANG chuyen khoan ung ho dong bao FT24254997228662
10/09/2024 5078.67753		200.000		MBVCB.6997513445.NGO THI NHUNG chuyen tien ung ho dong bao mien bac sau bao Yagi.CT tu 9399784536 NGO THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.38852		200.000		MBVCB.6997513115.LE THI NGOC LINH chuyen tien ung ho dong bao thiet hai bao yagi.CT tu 0481000832112 LE THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.15091		500.000		02009704220910203630202476L4779830.15091. 203622.VU THI THU HA chuyen tien cuu tro bao
10/09/2024 5387.15094		500.000		020097042209102036302024BBP5419561.15094 .203611.NGUYEN HUONG QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5212.5824		2.500.000		193204.100924.203630.Malaysia
10/09/2024 5215.5829		100.000		088470.100924.203631.Mong moi nguoi khoe manh binh an vuot qua con bao
10/09/2024 5214.5830		200.000		834910.100924.203627.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.15104		150.000		0200970422091020363020247DKQ453006.1510 4.203623.Nguoi dan mien Nam huong ve mien Bac than yeu
10/09/2024 5218.6055		300.000		835220.100924.203627.BUI VAN DAI Chuyen tien
10/09/2024 5213.5838		50.000		994714.100924.203630.Nguyen Thi Phuong Linh chuyen tien
10/09/2024 5189.15118		50.000		0200970405091020363120246HOU031041.1511 8.203632.Vietcombank:0011001932418:NGO THY THAO chuyen tien
10/09/2024 5215.5851		200.000		835145.100924.203624.ung ho ba con khac phuc sau bao
10/09/2024 5216.6076		42.000		404032.100924.203628.IBFT NGUYEN THE PHUOC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.67767		200.000		MBVCB.6997513724.1 chut tam long nho den toi ba con vung lu.CT tu 0531002551766 NGUYEN THI CHAU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.38867		50.000		MBVCB.6997513289.chia se cung ba con sau bao.CT tu 1019983078 PHAM THANH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.15168		100.000		020097040509102036332024R3ZF031113.15168 .203613.Vietcombank:0011001932418:HOANG HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5078.67769		100.000		MBVCB.6997518060.VO VAN LINH chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0771000584642 VO VAN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.5936		50.000		220351.100924.203633.Mot mieng khi doi bang mot goi khi no. Chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.14498		50.000		020097042209102036322024GWB167328.144 98.203633.Le Bao Linh
10/09/2024 5240.38870		100.000		MBVCB.6997518788.BUI NGOC YEN NHI transfer.CT tu 0171003459216 BUI NGOC YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.38870		100.000		MBVCB.6997518755.THACH THI CAM LINH chuyen tien.CT tu 1033457751 THACH THI CAM LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.38872		359.000		MBVCB.6997502455.Be Leo ung ho dong bao lu lut do bao Yagi.CT tu 0071000715316 NGUYEN CANH TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.38872		200.000		MBVCB.6997517038.DAO THUY NGA chuyen tien ung ho nhan dan mien nui phía Bac khac phuc bao lu.CT tu 0211000513212 DAO THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.5954		1.000.000		088525.100924.203634.NGUYEN HOANG DANG ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5220.6123		50.000		442299.100924.203632.Ung ho FT24254707467867
10/09/2024 5212.5985		200.000		442349.100924.203632.NGUYEN MINH ANH chuyen FT24254123512269
10/09/2024 5189.15206		200.000		020097042209102036332024TU9A522724.1520 6.203634.Nguyen Hanh ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.15209		200.000		0200970415091020363420240PaK500903.15209 .203634.NGUYEN THI HANH Chuyen tien da e Khong co nhieu mong dong bao mien Bac vuot kho khan a
10/09/2024 5240.38878		10.000.000		MBVCB.6997518065.Bep Che Thai ung ho nguoi dan trong bao Yagi.CT tu 9794999999 NGUYEN THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.14521		20.000		020097041509102036352024cn1D500912.14521 .203626.TRAN HOAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.6136		10.000		442464.100924.203634.LE NGUYEN HUU PHUC FT24254837166355
10/09/2024 5189.15217		200.000		020097041509102036352024kTUx500909.15217 .203635.HOANG THI NHAN chuyen tien
10/09/2024 5241.38879		20.000.000		MBVCB.6997512654.ung ho dong bao lu lut va anh huong bao Yagi.CT tu 0441003837827 NGUYEN THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15223		100.000		020097041509102036352024VBwz500916.15223 .203635.ung ho dong bao chiu anh huong thien tai
10/09/2024 5389.15230		500.000		02009704220910203634202463ND436859.15230 .203626.VO QUOC THANG ung ho ba con bi lu lut
10/09/2024 5241.38880		100.000		MBVCB.6997518674.CAO TUAN NGUYEN chuyen tien.CT tu 0151000523479 CAO TUAN NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.7044		100.000		995732.100924.203634.Doan Nhu Quynh chuyen tien
10/09/2024 5242.38883		200.000		MBVCB.6997519051.Chau Viet Anh ung ho vung bao lu.CT tu 0991000052381 TRAN VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.14539		200.000		020097042209102036352024GWGU539345.145 39.203636.NGUYEN NGOC QUANG ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5078.67789		50.000		MBVCB.6997514027.PHAM NHU Y chuyen tien.CT tu 9944792005 PHAM NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15284		50.000		020097042209102036352024E1W3528407.1528 4.203628.TRAN NGOC QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.15299		500.000		020097042209102036362024OL1J572639.15299. 203617.ung ho dong bao mien bac bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.15303		50.000		020097040509102036372024MPYS031339.1530 3.203637.Vietcombank:0011001932418:Ung ho nguoi dan bi thien tai bao YAGI
10/09/2024 5189.14577		300.000		020097042209102036372024Q1TZ606565.1457 7.203638.HUYNH KIM TRUC chuyen tien
10/09/2024 5389.14579		200.000		020097041509102036382024Kxrv501390.14579. 203638.Thanh Long; Duc Duy uh dong bao lu lut
10/09/2024 5214.7081		500.000		442560.100924.203635.TRAN HUE LINH ung ho ba con mien Bac sau bao so 3 FT24254367460060
10/09/2024 5216.6162		200.000		442588.100924.203635.Nguyen Thi Kim Chi ung ho dong bao lu lut. Viet Nam co len. FT24254125952701
10/09/2024 5390.15353		50.000		02009704220910203637202496OY436269.15353 .203618.moi nguoi an toan
10/09/2024 5390.15359		100.000		0200970422091020363720246V7R505572.15359 .203639.TANG THI KIM TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5216.6189		200.000		442675.100924.203637.Gia dinh chau Heri quyen gop ba con vung lu do bao yagi FT24254537464206
10/09/2024 5242.38902		100.000		MBVCB.6997514099.ung ho ba con vung lu.CT tu 0741000677370 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.38902		500.000		MBVCB.6997518806.Duc Anh va Lan ung ho khac phuc sau bao lu.CT tu 1014730698 NGUYEN THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.6210		500.000		879813.100924.203637.DANG THI KHANH LINH CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3-100924-20:36:35 879813
10/09/2024 5220.7179		300.000		088645.100924.203639.Linh Tran Ung ho chong bao Yagi
10/09/2024 5213.7205		100.100		442779.100924.203638.HO BAO NGOC chuyen tam long nho FT24254493147205
10/09/2024 5388.15414		500.000		020097042209102036392024A2YU589125.1541 4.203640.Ung ho dong bao bi anh huong boi lu lutsat lo.Mong moi nguoi duoc binh an.
10/09/2024 5245.38909		1.000.000		MBVCB.6997514471.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 0491001769142 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.7221		300.000		995081.100924.203638.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.15431		200.000		0200970415091020364020248EDy501447.15431 .203640.NGUYEN THI LEN ung ho cuu tro dong bao mien bac sau bao Yagi
10/09/2024 5242.38911		100.000		MBVCB.6997518139.bup mang non xin gui ung ho cac tinh thiet hai do bao va lu lut.CT tu 1027871504 LE NHU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.6251		200.000		577391.100924.203639.0931133214, mong gop chut suc nho cho nhan dan VietNam
10/09/2024 5214.7239		2.000.000		193289.100924.203640.Ung ho dong bao mien bac, dong bao co len
10/09/2024 5389.15462		500.000		020097041509102036412024Ez71501594.15462. 203641.Ung ho dong bao mien bac vuot qua kho khan do bao Yagi
10/09/2024 5213.7307		100.000		405246.100924.203641.IBFT TRINH THI NGOC DIEU chuyen tien
10/09/2024 5017.6295		100.000		836096.100924.203631.BUI THI THU HUYEN Chuyen tien ho tro mua lu con bao so 3
10/09/2024 5189.15489		50.000		020097042209102036412024KQHT354345.1548 9.203634.NGUYEN HOANG GIANG ung ho khac phuc thiet hai sau bao lut
10/09/2024 5389.15490		1.000.000		0200970422091020364220241HSL964240.15490 .203643.PHAM THI MAI chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5078.67832		100.000		MBVCB.6997519864.NGUYEN TRUONG ANH ho tro vung lu.CT tu 1016258461 NGUYEN TRUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.7355		500.000		427938.100924.203643.ung ho dong bao chuc tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.6310		100.000		995258.100924.203642.Pham Van Huy cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5214.7364		100.000		998622.100924.203643.Do quang duy ho tro cuu tro, ma GD 248872120
10/09/2024 5387.14669		1.000.000		020097042209102036422024XE0H965630.1466 9.203643.NGUYEN THI MY KIEU ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5239.38934		200.000		MBVCB.6997518847.PHAN THI LIEN chuyen tien.CT tu 1038568919 PHAN THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15514		200.000		020097041509102036432024Xjvm502012.15514 .203643.DUONG THANH AN Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5209.7370		200.000		836219.100924.203635.VU NHAT HA Chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.38934		500.000		MBVCB.6997513511.LUC AI HANH chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 9936653812 LUC AI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.38936		100.000		MBVCB.6997513423.PHAM THANH DAT chuyen tien.CT tu 0031000302081 PHAM THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.7385		2.000.000		443026.100924.203642.PHAN THI XUAN THUY mien Nam chuyen tien ung ho ba con mien Bac chong bao FT24254733635520
10/09/2024 5213.7388		1.000.000		443016.100924.203641.Cau binh an cho dong bao Viet Nam FT24254885700350
10/09/2024 5214.6348		1.000.000		443073.100924.203642.Ngoc va Nguyen ung ho khac phuc hau qua sau bao FT24254452021125
10/09/2024 5212.6351		200.000		443064.100924.203642.DINH THU THAO chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi. Cau mong tat ca moi nguoi deu khoe manh binh an FT24254272138585
10/09/2024 5189.15544		200.000		020097041509102036442024lk6u501662.15544.203636.ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5209.6355		500.000		443146.100924.203643.Ban Thi Duyen chuyen tien ho tro nhung hoan canh gap nan trong dot lu lut sau bao so 3 FT24254514126800
10/09/2024 5216.7405		2.000.000		443149.100924.203643.Mong moi nguoi binh an FT24254286670121
10/09/2024 5219.6366		200.000		995336.100924.203644.Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5215.6376		100.000		995350.100924.203644.Le Thi Tham chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5243.38943		3.000.000		MBVCB.6997514764.PHAM HUU HOANG chuyen tien chung tay vi dong bao lu lut, sat lo.CT tu 0371000419204 PHAM HUU HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.15571		100.000		0200970405091020364520242L26031784.15571.203645.Vietcombank:0011001932418:BUI THI HIEN chuyen tien Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5215.6388		200.000		793600.100924.203645.Mong mien bac som khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5389.15595		1.000.000		020097040509102036462024J6C4031819.15595.203646.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao do con bao so 3
10/09/2024 5389.15594		100.000		020097042209102036452024537L873179.15594.203646.LE THI MUI chuyen tien
10/09/2024 5388.14728		200.000		020097042209102036462024AVHN703448.14728.203647.PHAM NGOC THINH chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.38951		300.000		MBVCB.6997519953.CHU THI THUY HANG chuyen tien.CT tu 0691000394346 CHU THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.38953		500.000		MBVCB.6997520241.TA THANH HUYEN chuyen tien.CT tu 0451000204796 TA THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.15627		100.000		020097040509102036472024XE9Z031871.15627 .203647.Vietcombank:0011001932418:SO HO NHON ung ho ba con mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.15629		200.000		020097040509102036472024PQVW031878.15629.203627.Vietcombank:0011001932418:xin gui chut tam long den ba con mien Bac
10/09/2024 5216.7523		100.000		834978.100924.203628.HUYNH TRUONG HUY Chuyen tien
10/09/2024 5078.67864		1.000.000		MBVCB.6997515082.ung ho dong bao gap bao lu.CT tu 9855682025 TRAN TRUNG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.6428		300.000		088872.100924.203647.LE THI LIEU chuyen tien Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.7547		1.000.000		443337.100924.203646.NGUYEN PHU THUAN chuyen FT24254276805359
10/09/2024 5244.38958		200.000		MBVCB.6997514036.Ung ho ba con Bao Lu .CT tu 1044152146 NGUYEN THAC GIA HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.7550		500.000		443422.100924.203647.TRINH THI THUY DUNG chuyen ung ho khac phuc bao yagi FT24254300060562
10/09/2024 5220.7554		400.000		443410.100924.203647.Mat tran to quoc FT24254271966093
10/09/2024 5189.14749		200.000		020097042209102036472024901B399942.14749.203648.ung ho dong bao
10/09/2024 5214.7565		200.000		793627.100924.203647.Mong Mien Bac chung minh binh an
10/09/2024 5189.15652		500.000		020097042209102036472024LEW1509710.15652.203628.BUI THI DINH chuyen tien ung ho nguoi dan bi thiet hai boi thien tai a.
10/09/2024 5214.7568		200.000		835554.100924.203636.NGUYEN THI THU MO Chuyen tien
10/09/2024 5387.14755		50.000		020097041509102036482024JhaM501770.14755 .203648.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.6463		10.000		344257.100924.203648.Ung ho dong bao cac tinh sau tran bao yagi a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.15686		500.000		020097042209102036482024YGPT609069.1568 6.203649.Chung tay ho tro dong bao mien Bac bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5218.7623		1.000.000		443502.100924.203648.GiadinhtThanhYenChia secungdong baokhacphucbaoyagi FT24254754590826
10/09/2024 5017.7621		100.000		836487.100924.203642.NGUYEN THI THUY AN Chuyen tien
10/09/2024 5216.7628		100.000		443517.100924.203648.Mot chut tam long ung ho khac phuc thien tai bao lu FT24254516379849
10/09/2024 5390.15694		100.000		020097041509102036492024r5X7502163.15694. 203649.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5213.7629		200.000		443516.100924.203648.NGUYEN THANH HONG VA HOANG PHUONG TRANG ung ho dong bao do bao so 3 FT24254493148021
10/09/2024 5390.15698		50.000		020097041509102036492024d4wY502167.15698 .203641.Ung ho mien Bac lu lut
10/09/2024 5212.7634		200.000		443398.100924.203647.PHAM THI THANH THUY chuyen FT24254518007004
10/09/2024 5215.7636		2.000.000		880090.100924.203649.TRAN THI GIANG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:36:49 880090
10/09/2024 5209.7643		500.000		304723.100924.203649.Chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.15703		1.000.000		020097042209102036492024ZN6640309.15703 .203629.THAI NGUYEN KIM NGAN LE TUYEN TRAM Ung ho ba con dong bao
10/09/2024 5017.6505		100.000		443594.100924.203649.NGUYEN THI THANH HUONG chuyen FT24254206978750
10/09/2024 5217.7695		500.000		317353.100924.203650.Thuong gui ba con vung lu
10/09/2024 5219.7704		500.000		831599.100924.203547.PHAN HOANG KIEU THU ung ho dong bao lu lut kho khan
10/09/2024 5217.7706		1.000.000		443643.100924.203650.NGUYEN VAN QUY ung ho nhan dan vung chiu anh huong lu lut FT24254426981583
10/09/2024 5214.7701		20.000		996448.100924.203650.Bui Le Thien Trang mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.67887		200.000		MBVCB.6997514898.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1027523195 NGUYEN THI TAY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.6528		500.000		088951.100924.203651.Nguyen Duc Duy ung ho dong bao dang gap thien tai
10/09/2024 5389.15741		200.000		020097041509102036512024jMdt501828.15741. 203651.Co len Viet Nam toi oi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.15745		50.000		020097041509102036512024Vgk3501830.15745. 203651.MAI NGAN HA chuyen tien
10/09/2024 5214.6532		50.000		793650.100924.203650.Cau mong cho moi nguoi binh an a
10/09/2024 5214.7726		200.000		193383.100924.203651.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5189.15762		200.000		020097040509102036522024ZD7N032114.1576 2.203632.Vietcombank:0011001932418:Nguye n Thi Luu Tan Hiep TH Long An ho tro sau YAGI
10/09/2024 5217.7784		100.000		443730.100924.203651.NGUYEN THUY TIEN ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi FT24254070580341
10/09/2024 5216.6572		200.000		645446.100924.203650.ung ho mien bac
10/09/2024 5390.14831		800.000		020097042209102036512024E6EP774467.14831. 203652.TRAN THI KIM CHI chuyen tien
10/09/2024 5214.7799		200.000		443675.100924.203650.LINH An chuyen tien FT24254430006641
10/09/2024 5216.6574		50.000		443749.100924.203652.Chau Thanh Huyen xin duoc gop it suc FT24254761599270
10/09/2024 5220.7806		600.000		443758.100924.203652.Tam long nho gui toi mien Bac FT24254140456100
10/09/2024 5217.6585		10.000		996552.100924.203652.Nguyen Thi Ngoc Anh chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.7824		200.000		835893.100924.203646.DO THI MEN Chuyen tien
10/09/2024 5189.14841		100.000		020097040509102036532024EUI032179.14841. 203653.Vietcombank:0011001932418:chau Nguyen Canh Nghi hb ung ho bao lu mb
10/09/2024 5390.15805		200.000		020097042209102036522024C0PU200736.15805 .203653.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5213.7853		100.000		996751.100924.203653.1 nguoi dan yeu nuoc ung ho dong bao bao lu, co len Vlet Nam oi
10/09/2024 5390.15818		400.000		020097042209102036522024VVLf293563.15818 .203645.TANG TU LE chuyen tien
10/09/2024 5209.7862		50.000		996755.100924.203653.Sinh vien Huynh Tran Nguyen Khoa ung ho dong bao, nguoi dan vuot qua kho khan sau con bao, moi nguoi hay co len
10/09/2024 5017.6610		500.000		443848.100924.203653.NGUYEN BICH NGOC chuyen FT24254329520061
10/09/2024 5209.7882		200.000		645455.100924.203652.Chia se voi dong bao bi bao lu o mien Bac
10/09/2024 5390.15838		500.000		020097042209102036532024GJSD277352.15838 .203654.HOANG THI DANH chia se voi dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.7899		200.000		443903.100924.203654.LE KIEU TRANG ung ho ba con bi anh huong lu lut FT24254087155394
10/09/2024 5213.7909		200.000		837062.100924.203651.NGUYEN KIM TRONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.15843		50.000		0200970415091020365420247cWv502303.1584 3.203654.hy vong ba con mien bac qua mua bao lut
10/09/2024 5078.67917		50.000		MBVCB.6997519680.Gia dinh ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1027410489 HO NHAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.39004		200.000		MBVCB.6997520075.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 .CT tu 1972661793 PHAM THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.7952		100.000		443958.100924.203654.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254493148417
10/09/2024 5389.15871		200.000		020097041509102036552024VVB501929.15871 .203655.TUONG VI Chung tay cung ba con vung lu va khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5219.7960		200.000		837143.100924.203653.Mot chut tam long nho, mong nguoi dan Viet Nam binh an
10/09/2024 5218.7959		50.000		443961.100924.203654.em co chut tam long muon gui den ba con dang gap nan FT24254755076867
10/09/2024 5216.7978		200.000		835902.100924.203647.TRAN DIEU LINH Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.14893		1.000.000		020097042209102036542024VJGH171493.14893 .203656.TA DUY NAM quyen gop tien ho tro dong bao sau con bao so 3
10/09/2024 5189.15895		200.000		0200970422091020365520245QWP540689.1589 5.203656.LE THI TUYET CHAM ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5242.39008		200.000		MBVCB.6997525646.Chuc mn binh an.CT tu 9852569563 CHU CHAU GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.7992		100.000		516741.100924.203655.mot chut suc nho cua con mong se giúp duoc moi nguoi vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5389.15905		1.000.000		020097041509102036562024rOwq502341.15905 .203656.HOANG THI LY chuyen tien
10/09/2024 5241.39011		1.000.000		MBVCB.6997520735.THAI THI BICH DUNG ung ho ba con vung bao.CT tu 1036568382 THAI THI BICH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.15918		200.000		0200970422091020365620243RJ1632625.15918. 203636.dong gop quy ho tro thien tai
10/09/2024 5242.39013		5.000.000		MBVCB.6997520674.NGO THI THA - MON HOUSE BAC NINH UH BAO LU.CT tu 9320428888 NGO THI THA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.8065		500.000		444112.100924.203656.HOANG THI THUY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254095727269
10/09/2024 5241.39017		100.000		MBVCB.6997525911.LE PHAN TUAN ANH chuyen tien.CT tu 0051000565884 LE PHAN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.39017		1.000.000		MBVCB.6997525168.NGUYEN THI HOAI THU.CT tu 0351000778813 NGUYEN THI HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.39018		200.000		MBVCB.6997521551.Chung tay khac phuc Bao Yagi.CT tu 9798993456 LE MINH PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39018		500.000		MBVCB.6997525745.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1014692797 DINH DUY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.14933		2.000.000		020097042209102036572024DYSN747290.1493 3.203658.TONG THI THANH HUONG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5189.14953		500.000		020097041509102036592024lhdi502536.14953.2 03659.mong moi nguoi manh me vuot qua bao lu
10/09/2024 5244.39027		200.000		MBVCB.6997525706.NGUYEN THI KIM THO chuyen tien.CT tu 1932527569 NGUYEN THI KIM THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.8130		200.000		404633.100924.203657.IBFT NGUYEN HOANG NGUYEN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.14975		500.000		020097042209102036592024WR1P825182.1497 5.203700.em Hung ung ho lu lut sau bao. chuc ba con binh an a
10/09/2024 5390.16029		300.000		020097042209102036592024CRRE671954.1602 9.203700.quyen gop ung ho vung lu
10/09/2024 5214.8171		100.000		835605.100924.203637.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.8183		100.000		793720.100924.203658.Ho tro khac phuc Bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.67954		100.000		MBVCB.6997518722.TRAN VAN HAO chuyen tien.CT tu 1043281337 TRAN VAN HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.14984		200.000		020097042209102037002024W3YM263575.149 84.203701.TRAN MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5215.8206		1.000.000		836931.100924.203652.cong dong trollxe ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5017.8221		2.000.000		837235.100924.203655.ung ho dong bao lu lut,mong mn binh an vuot qua thien tai
10/09/2024 5212.8223		6.666.666		251545.100924.203654.Ly ung ho bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.16052		300.000		020097041509102037012024oY2M502453.1605 2.203701.LE MINH NGUYEN chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.8220		1.000.000		837065.100924.203651.Gia dinh Loc Thuy ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.6780		50.000		405528.100924.203700.IBFT Ng Dat ung ho khac phuc bao yaga
10/09/2024 5220.8228		100.000		997042.100924.203659.Dang Phuong Ly chuyen tien mong mng binh an
10/09/2024 5213.8302		500.000		880404.100924.203704.DONG GOP UNG HO DONG BAO, KHAC PHUC HAU QUA LU LUT BAO YAGI-100924-20:37:01 880404
10/09/2024 5390.16089		1.000.000		020097042209102037012024O7HP259980.1608 9.203642.THAN VAN BINH chuyen tien
10/09/2024 5017.8312		100.000		257430.100924.203654.66530538017 0328625023 LE THI KHANH HUYEN chuyen tien Viet Nam
10/09/2024 5217.6803		200.000		257453.100924.203657.66531239104 0835023318 Cuu tro lu lut
10/09/2024 5241.39047		200.000		MBVCB.6997521439.PHAM TRAN CAM TU chuyen tien.CT tu 9989353248 PHAM TRAN CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.8342		500.000		444475.100924.203701.NGUYEN NGOC PHUONG THAO chuyen FT24254809060662
10/09/2024 5017.8362		50.000		444493.100924.203701.Ung ho dong bao bi lu FT24254403605160
10/09/2024 5209.6831		50.000		444521.100924.203702.Dong bao mien bac co len FT24254713051221
10/09/2024 5215.6825		500.000		880430.100924.203701.UNG HO BAO LU-100924-20:37:02 880430
10/09/2024 5217.8373		300.000		089246.100924.203702.BUI NHAT NAM ung ho dong bao
10/09/2024 5217.6840		300.000		838122.100924.203657.LE THI NGOC ANH Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.8375		300.000		880427.100924.203702.TRINH HA MY UNG HO DONG BAO KHAC PHUC SAU BAO YAGI-100924-20:37:02 880427
10/09/2024 5244.39053		3.000.000		MBVCB.6997521893.ung ho cuu tro con bao so 3( YAGI).CT tu 0501000050057 LUU THI HAI THUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16139		200.000		020097042209102037032024IKHI151304.16139. 203704.NGUYEN THI THUY LINH chia se voi ba con vug lu
10/09/2024 5390.16146		200.000		020097042209102037032024WLO3669550.1614 6.203704.ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5216.8409		500.000		444593.100924.203703.Tee Vu chuyen FT24254896666701
10/09/2024 5243.39061		100.000		MBVCB.6997520848.NGUYEN THAO VY chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0671004154277 NGUYEN THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.8454		1.000.000		257483.100924.203701.66530551993 0768954050 NGUYEN MINH ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.17039		200.000		0200970415091020370520240tLY503041.17039. 203705.TRAN CONG TOAN Chuyen tien ung.ho.bao.yagi
10/09/2024 5245.39062		500.000		MBVCB.6997521941.NGUYEN THI NGOC THAO chuyen tien.CT tu 0501000155285 NGUYEN THI NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.39064		500.000		MBVCB.6997526582.NGUYEN THI THUY ung ho dong bao vung lu bao Yagi.CT tu 1013803169 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.17043		1.000.000		020097040509102037052024RJC4032788.17043. 203705.Vietcombank:0011001932418:minh xin ung ho ba con mot phan nho de gop phan chung tay khac phuc kho khan
10/09/2024 5209.8476		500.000		837352.100924.203658.HO THI HUYEN TRANG Chuyen tien ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5189.16202		50.000		020097042209102037042024ALVQ244179.1620 2.203705.chau JohnTruong ung ho ba con gap kho khan
10/09/2024 5239.39069		10.000		MBVCB.6997521053.TIEU XUAN DUC ung ho bao lu mien bac.CT tu 1028328941 TIEU XUAN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.8522		15.000		793781.100924.203705.NGUYEN HOANG VINH PHUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.39073		200.000		MBVCB.6997521679.NGUYEN THI THANH XUAN chuyen tien.CT tu 3857701201 NGUYEN THI THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.16232		100.000		020097041509102037062024tNmM503077.1623 2.203706.CHU THI THUY TRANG mong mn deu binh an
10/09/2024 5219.6910		100.000		837432.100924.203700.dong bao vung lu co len a
10/09/2024 5217.8543		200.000		444775.100924.203706.Cuu tro bao Yagi FT24254050744961
10/09/2024 5215.6913		5.000.000		221117.100924.203706.Chia se kho khan cung dong bao mien bac chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5244.39075		100.000		MBVCB.6997522095.Ung Ho Dong Bao Mien Bac - bao Yagi.CT tu 0461000471990 NGO THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.16252		500.000		02009704220910203706202460RV954549.16252 .203707.Ung ho Dong Bao cac tinh chiu anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5217.8556		300.000		444777.100924.203706.NGUYEN THI HUYEN TRANG gop quy lu lut FT24254274911420
10/09/2024 5239.39078		100.000		MBVCB.6997521844.xin ho tro nguoi dan bi bao Yagi.CT tu 1030795606 NGUYEN XUAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.6930		1.000.000		221137.100924.203707.Ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5215.8570		100.000		444837.100924.203707.TRINH THI THUY LINH ung ho dong bao cac tinh bi bao lu sau con bao Yagi FT24254120030036
10/09/2024 5390.17090		100.000		020097042209102037062024VIHU825342.17090 .203707.NGUYEN THI HIEN ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.16277		470.181		020097042209102037062024SCN2864523.16277 .203707.NHOM TAM LONG GOP MOT IT CHO NGUOI DAN MIEN BAC
10/09/2024 5240.39082		200.000		MBVCB.6997522129.Cau mong ba con mien Bac som vuot qua lu lut,thien tai.CT tu 9071268888 PHAN VAN DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.39083		100.000		MBVCB.6997522511.NGUYEN THI HUONG LAN chuyen tien.CT tu 1017682595 NGUYEN THI HUONG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.17104		50.000		020097042209102037072024Z265286261.17104. 203708.Ung ho cac tinh bi thiet hai sau bao
10/09/2024 5213.8626		300.000		837423.100924.203700.chung tay ung ho dong bao vung bao
10/09/2024 5389.17120		500.000		0200970405091020370920248KSD032993.1712 0.203709.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5189.16336		200.000		020097042209102037082024O685787427.16336. 203709.Con khong co nhieu chi co mot chut tam long danh cho nguoi dan vung lu thoi a
10/09/2024 5387.16338		400.000		020097040509102037092024JTRU033006.16338 .203709.Vietcombank:0011001932418:DINH THI MINH TUYET chuyen tien ung ho cac tinh thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5213.8653		200.000		838110.100924.203657.PHAM BICH QUYEN Chuyen tien ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5218.6967		1.000.000		444882.100924.203707.PHAM TUAN ANH ung ho dong bao thiet hai do bao yagi FT24254274911501
10/09/2024 5214.6964		100.000		997489.100924.203709.Le Thuy Phuoc Tan mong dong bao binh an
10/09/2024 5219.8678		100.000		444944.100924.203708.nguoi con mien Nam gui chut tam long den mien Bac FT24254968505867
10/09/2024 5240.39095		100.000		MBVCB.6997525189.chia se tam long voi mien Bac than yeu .CT tu 1016591579 DUONG THI THUY MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.6969		1.000.000		444953.100924.203708.VO HOANG KHANH DUY chuyen FT24254608599522
10/09/2024 5017.6976		99.999		793819.100924.203709.Cuu tro mien Bac
10/09/2024 5242.39095		200.000		MBVCB.6997527183.Ung ho dong bao bao lu.CT tu 0301000402286 DINH THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.16372		200.000		020097041509102037102024ZCRH503174.1637 2.203710.NGUYEN THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5212.8701		500.000		445010.100924.203709.LANG THI PHUONG chuyen ung ho dong bao FT24254017364043
10/09/2024 5388.16385		100.000		020097042209102037092024DR90374679.16385 .203702.mong dong bao ta mau qua nhưng ngay kho
10/09/2024 5245.39100		500.000		MBVCB.6997519480.HO THANH LOC chuyen tien ho tro khac phuc sau bao so 3.CT tu 1016549431 HO THANH LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.39104		125.000		MBVCB.6997520480.UNG HO TINH BAO LU.CT tu 1027797310 PHAM TIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.8728		500.000		997551.100924.203710.Chia se kho khan voi dong bao lu lut
10/09/2024 5388.16409		500.000		020097042209102037102024R5Y4632494.16409 .203711.Tran Thuy nga ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5212.8740		100.000		837342.100924.203658.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5017.9007		500.000		838311.100924.203701.TRAN THI AI XUAN Chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.9011		500.000		516889.100924.203710.GD LE XUAN NGOC HAI chia se dong bao mien bac
10/09/2024 5389.17152		9.999.999		0200970422091020371020247NOB466938.1715 2.203712.LAI XUAN DUNG bac ninh nhat ban ung ho dong bao Viet Nam manh me vuot qua kho khan
10/09/2024 5217.8764		300.000		838491.100924.203705.ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5243.39107		100.000		MBVCB.6997522303.Ung ho nguoi dan bi anh huong bao lu.CT tu 0951004188602 NGUYEN THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.16446		300.000		020097041509102037122024fnJ6503218.16446. 203712.NGO VAN PHAT chuyen tien
10/09/2024 5388.16454		200.000		020097041509102037122024YxYw503222.16454 .203652.NGUYEN THI LOAN chuyen tien ung ho cua it long nhieu cho ba con mien bac
10/09/2024 5212.8818		50.000		793841.100924.203712.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.8810		1.000.000		880673.100924.203712.NGUYEN THI DIEM PHUONG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:37:12 880673
10/09/2024 5244.39113		1.000.000		MBVCB.6997522291.BOI QUAN xin dong gop cuu tro dong bao vung lu VN.CT tu 0511000440862 QUAN BOI QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.9038		2.000.000		998621.100924.203712.TRAN MINH CHAU chia se cung dong bao (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5387.16471		500.000		02009704220910203712202493JU869088.16471. 203713.LE THI THU HUYEN cung chong la NGUYEN HUU ANH TUAN ung ho dong bao chiu anh huong do bao va lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.16476		30.000		020097040509102037132024WCXG033187.164 76.203713.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THI HONG THU chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5217.9046		1.000.000		445203.100924.203712.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254997230830
10/09/2024 5214.8840		100.000		998633.100924.203712.Dong long gop suc nho giup do ba con dong bao lu lut
10/09/2024 5209.8843		195.200		445218.100924.203712.NGUYEN HONG HUONG NHI chuyen FT24254613274537
10/09/2024 5240.39116		100.000		MBVCB.6997519540.PHAM THI DUNG ung ho dong bao lu lut sau bao Yagi.CT tu 1036185084 PHAM THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.39116		300.000		MBVCB.6997525582.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai bao so 3.CT tu 0401001405899 DAO THI KIM HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.16423		100.000		020097042209102037102024PLZM328896.1642 3.203712.LE NGOC LAN ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5216.8852		100.000		445263.100924.203712.VO VAN HOAI PHONG chuyen tien ung ho mien bac khac phuc hau qua sao bao lu FT24254271968037
10/09/2024 5216.9072		200.000		880691.100924.203713.MONG MIEN BAC NHANH QUA KHO KHAN-100924-20:37:13 880691
10/09/2024 5017.8903		1.000.000		880712.100924.203714.UNG HO BAO LUT-100924-20:37:14 880712
10/09/2024 5078.68056		100.000		MBVCB.6997523031.VY chuyen tien cuu tro.CT tu 0071001317089 NGUYEN HOANG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39125		500.000		MBVCB.6997520516.Be Happy ung ho khac phuc thiet hai sau bao yagi MB.CT tu 0251002786902 LE THI HOANG MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39129		1.000.000		MBVCB.6997526303.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 1017648304 DU HONG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17229		1.000.000		020097042209102037142024N0ST533880.17229 .203655.NGUYEN THI MINH TRANG chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5209.8933		100.000		998573.100924.203714.Nguyen Thu Phuong chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.9123		150.000		445408.100924.203714.ung ho nguoi dan bi anh huong boi con bao so 3 FT24254764017237
10/09/2024 5017.8981		4.721		445459.100924.203715.HieuThaoock ung ho dong bao tinh bi lu FT24254754591860
10/09/2024 5244.39134		1.000.000		MBVCB.6997527126.cuu tro bao yagi.CT tu 1014793487 TO THI CHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.10005		300.000		838711.100924.203710.TRAN KIM VAN Chuyen tien
10/09/2024 5218.9142		100.000		837743.100924.203709.VU XUAN DUY Chuyen tien
10/09/2024 5390.17244		3.000.000		020097041509102037162024nziS503320.17244.203716.Hoang Van Nam ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5245.39135		3.979		MBVCB.6997521947.NGUYEN THANH DIEN chuyen tien.CT tu 1014867449 NGUYEN THANH DIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.10028		200.000		445509.100924.203716.NGUYEN PHAM QUYNH NHI ung ho ba con bi anh huong bao lu FT24254274912150
10/09/2024 5388.16608		100.000		020097042209102037162024JRJV956266.16608.203717.giu nguoi dan lu lut
10/09/2024 5214.10045		300.000		445528.100924.203716.NGUYEN HA MY chuyen khoan ho tro mong tinh yeu duoc lan toa den dong bao FT24254478347956
10/09/2024 5241.39144		200.000		MBVCB.6997527666.DO THUY TRANG gop chut chia se voi dong bao.CT tu 0591000387589 DO THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16640		1.000.000		020097042209102037172024HYXB978033.16640.203657.nguyen quoc tuan phong dieu tra tccnqp ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5217.10103		100.000		405000.100924.203717.IBFT Ung ho thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5388.16646		30.000		020097042209102037172024I1M4825846.16646.203718.CHAU THAI TRIEU TY chuyen tien ho tro ng dan bi bao yagi
10/09/2024 5390.17271		100.000		020097042209102037172024Q1Q4731760.17271.203718.DUONG THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5245.39150		100.000		MBVCB.6997523296.DO HUU MINH chuyen tien cuu tro lu lut.CT tu 0721000620730 DO HUU MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.17284		300.000		020097041509102037192024Spue503391.17284.203719.chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.39160		50.000		MBVCB.6997527946.HOANG ANH PHUONG chuyen tien ung ho bao .CT tu 1017581351 HOANG ANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.16690		50.000		0200970405091020371920246IXR033499.16690.203720.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI KIEU OANH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5387.16697		200.000		0200970415091020372020248MOA503420.16697.203720.NGUYEN THI MY NHIEU quyen gop dong bao lu lut
10/09/2024 5245.39161		1.000.000		MBVCB.6997523040.LE VAN THANH chia se voi ba con vung lu sau bao yagi.CT tu 0461000439459 LE VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.17297		50.000		020097042209102037192024PY4L156344.17297.203720.DANG HUYNH TAI LOI chuyen tien
10/09/2024 5387.16703		50.000		020097042209102037192024QY5V937346.16703.203700.TA THUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.17296		21.345		0200970422091020371920247T13343327.17296.203720.DO THI PHUONG chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5389.16710		100.000		020097042209102037192024AN6R212699.16710.203720.Ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5245.39164		200.000		MBVCB.6997523408.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1030457514 LE DIEN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.9222		200.000		445713.100924.203719.Duong Anh Quan va Pham Minh Nguyet ho tro thiet hai bao YAGI FT24254587717821
10/09/2024 5212.9225		200.000		445752.100924.203719.NGUYEN KHANH THU ung ho ba con bao lu FT24254209817001
10/09/2024 5218.10178		200.000		445763.100924.203719.NGO THI PHUONG THUY ung ho nguoi dan gap bao lu FT24254719507605
10/09/2024 5217.10193		50.000		793888.100924.203719.TREASURE MAKER VN UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO
10/09/2024 5219.10204		200.000		445794.100924.203720.PHAM THI DIU chia se voi dong bao bi lu lut FT24254885703276
10/09/2024 5387.17307		50.000		020097042209102037202024O0VP475619.17307.203721.Ung ho cac tinh bi bao lu.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.16734		100.000		0200970422091020372020245UHG841391.16734.203721.Chut tam long gui den ba con vung lu
10/09/2024 5216.10197		110.900		089651.100924.203720.hoc sinh lop 12 thanh pho viet tri ung ho 1 chut it cho ba con gap lu lut a mong mn vuot qua thoi gian kho khan nay a
10/09/2024 5209.10213		1.000.000		445802.100924.203720.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24254707091053
10/09/2024 5213.9239		30.000		998950.100924.203719.Bui Chanh Bao chuyen tien
10/09/2024 5212.10228		20.000		257614.100924.203718.665312428570934568459 TRAN SON TUNG chuyen tien qua MoMo cuu tro don
10/09/2024 5216.9261		100.000		793899.100924.203720.Ung ho bao lut cho dong bao
10/09/2024 5213.10237		100.000		396455.100924.203720.ung ho dong bao bi thiet ha do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5212.10246		200.000		445856.100924.203721.LINH chuyen ung ho bao lu FT24254780088078
10/09/2024 5240.39173		500.000		MBVCB.6997522072.ung ho dong bao qua con bao yagi.CT tu 0401001464779 NGUYEN TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.10262		1.000.000		193632.100924.203721.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5215.10266		1.000.000		089645.100924.203722.toi xin ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.10287		100.000		445807.100924.203720.Lan Phuong chia se voi dong bao bi anh huong bao Yagi va lu lut FT24254733638364
10/09/2024 5388.17329		100.000		020097042209102037212024RC1H573332.17329.203714.CHU THI YEN LINH ung ho dong bao bi thiet hai lu lut
10/09/2024 5217.10296		200.000		839032.100924.203718.HUA VAN HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5220.10303		50.000		793896.100924.203719.CAO MINH HUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.10311		300.000		838535.100924.203706.HO THI ANH THI dong gop ung ho dong bao mien Bac chiu anh huong cua bao Yagi. Chuc moi nguoi binh an vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5388.17333		1.000.000		020097040509102037222024BHVZ033656.17333.203722.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.10330		999.999		837840.100924.203712.NGUYEN THI NHO Chuyen tien ung ho mien trung bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.9305		100.000		793919.100924.203722.BUI THI KIM PHUONG
10/09/2024 5212.10331		200.000		999945.100924.203722.Pham Thi Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5189.16812		100.000		020097042209102037222024T7AR271262.16812.203723.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.10351		500.000		052715.100924.203722.Chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.10357		50.000		839003.100924.203717.NGUYEN NGOC BAO TRAM Chuyen tien
10/09/2024 5017.9323		200.000		445832.100924.203720.Bao Yagi FT24254874942293
10/09/2024 5216.9326		200.000		999949.100924.203722.Ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5242.39186		10.000		MBVCB.6997528070.DINH THI THU gop phan nho khac phuc hau qua thien ta do bao so3 .CT tu 1045737596 DINH THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.17350		200.000		0200970422091020372320247CMQ896511.17350.203724.TO THI THANH THUY chuyen tien ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5218.10397		200.000		840006.100924.203718.ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5387.16845		200.000		020097040509102037242024Y0Q9033735.16845.203704.Vietcombank:0011001932418:Chuc mn MB luon binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5390.16856		2.000.000		020097041509102037242024nnDT504026.16856.203724.NGUYEN THI THAM ung ho mien bac khac phuc lu lut
10/09/2024 5244.39190		500.000		MBVCB.6997528128.TRINH THI LAN ung ho mien Bac. Bao Yagi.CT tu 0481000746785 TRINH THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.10414		1.000.000		446082.100924.203724.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254297710056
10/09/2024 5387.17360		50.000		020097042209102037232024BPAK393768.17360.203724.NGUYEN THI TAM NHU chuyen tien
10/09/2024 5217.10416		2.000.000		999106.100924.203723.Nguyen Duc Tai chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5389.17361		500.000		020097040509102037242024728E033752.17361.203725.Vietcombank:0011001932418:LE TIEN AN chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.39192		1.000.000		MBVCB.6997522597.HUYNH THI CAM LOAN chuyen tien xin duoc ung ho ba con dang bi thiet hai do bao .CT tu 1019448567 HUYNH THI CAM LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.16869		200.000		0200970422091020372420244CE4550711.16869. 203725.PHAN THI BICH THAO chia se dong bao gap lu lut
10/09/2024 5213.9357		200.000		406013.100924.203724.IBFT Ung ho mien ba lu lut
10/09/2024 5387.17370		50.000		0200970422091020372420241JHW225229.1737 0.203725.ho tro dong bao bi anh huong sau bao yagi
10/09/2024 5213.10495		1.000.000		446215.100924.203725.PHUNG LE VIET THUY chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254498832844
10/09/2024 5242.39202		100.000		MBVCB.6997524469.NGO KHANH LINH ung ho dong bao.CT tu 1014468622 NGO KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.10508		30.000		446242.100924.203726.MAI NGUYEN THANH BINH FT24254034453029
10/09/2024 5189.16918		100.000		020097041509102037262024yQy1503723.16918 .203706.DO THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.9384		200.000		089815.100924.203726.PHAN THI THUY TRANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.39204		100.000		MBVCB.6997524444.mong ba con som vuot qua kho khan.CT tu 0931004207045 CAO THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.39205		500.000		MBVCB.6997524473.NGUYEN PHUNG HAN chuyen tien.CT tu 1037924059 NGUYEN PHUNG HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.10528		100.000		000144.100924.203726.Phung Thi Mai Linh ung ho dong bao
10/09/2024 5217.9392		200.000		669135.100924.203726.HO THAI QUOC CHUNG TAY SE CHIA VOI BA CON TAI QUA NAN KHOAI
10/09/2024 5245.39207		300.000		MBVCB.6997524126.TRAN THI THU QUYNH UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0711000271186 TRAN THI THU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.17403		1.000.000		020097042209102037262024Z1EV812422.17403 .203727.Ung ho dong bao bi anh huong bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.39210		100.000		MBVCB.6997528364.TRINH THANH PHUONG chuyen tien.CT tu 1017525600 TRINH THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.10580		300.000		446349.100924.203727.Ung ho dong bao vung ngap lut va bao FT24254740004220
10/09/2024 5387.16970		300.000		020097040509102037282024WEXW033948.16970.203728.Vietcombank:0011001932418:BUI VAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.16981		100.000		020097040509102037282024T32C033958.16981.203720.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N BA TUAN LONG chuyen tien
10/09/2024 5387.17417		200.000		020097040509102037282024BQV2033960.17417.203728.Vietcombank:0011001932418:VO THI NGOC VAN chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5215.10623		500.000		840100.100924.203720.NGUYEN THI HANG Chuyen tien ho tro dong bao vuot qua lu lut
10/09/2024 5189.17429		500.000		0200970405091020372920242S9S033984.17429.203729.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5218.10633		200.000		147621.100924.203728.UNG HO CAC TINH MIEN BAC
10/09/2024 5240.39217		700.000		MBVCB.6997528278.ung ho dong bao thiet hai bao yagi.CT tu 9905590880 HUYNH TRAN HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.9431		200.000		255852.100924.203725.Ho tro 1 phan nho vung bao Yagi
10/09/2024 5219.10638		100.000		840124.100924.203721.NGUYEN VAN NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5389.17430		100.000		0200970422091020372820245133564634.17430.203729.NGUYEN NGOC KIEN chuyen tien
10/09/2024 5241.39220		500.000		MBVCB.6997523898.NGUYEN THI NHUONG chuyen tien ung ho dong bao ngap lut sau con bao Yagi.CT tu 0371000484241 NGUYEN THI NHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.17434		300.000		020097042209102037282024U6CQ174976.17434.203729.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.39221		100.000		MBVCB.6997528241.NGUYEN NGOC ANH VY chuyen tien.CT tu 0411001095110 NGUYEN NGOC ANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.10662		200.000		881037.100924.203729.VO NGUYEN UYEN THAO chuyen khoan-100924-20:37:29 881037

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.10663		1.000.000		446462.100924.203729.ung ho dong bao bi anh huong thien tai FT24254832018100
10/09/2024 5220.9449		500.000		446417.100924.203728.LE THANH CONG 0772388886 ung ho dong bao bi lu lut FT24254366037409
10/09/2024 5220.10676		100.000		446489.100924.203729.Ung ho dong bao lu lut sau con bao so 3 FT24254890945719
10/09/2024 5390.18044		116.000		020097042209102037292024RORM379029.180 44.203730.Con la Yen Nhi mong muon ho tro nguoi dan Viet Nam minh a mong moi dieu se tot dep den voi Viet Nam ta
10/09/2024 5218.9458		300.000		221701.100924.203730.DTMAnh chia se dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5209.9457		200.000		446524.100924.203729.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254937319606
10/09/2024 5214.10695		300.000		839378.100924.203725.ung ho dong bao
10/09/2024 5216.10709		100.000		793977.100924.203730.NGUYEN HOANG NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.10721		200.000		446565.100924.203730.Ung ho cac tinh bi thiet hai bao yagi FT24254832018181
10/09/2024 5390.18068		300.000		020097041509102037312024uk5I503853.18068. 203711.LUONG THI HA chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5219.10734		5.000.000		839074.100924.203718.TRAN PHI KHUONG DUY Chuyen tien
10/09/2024 5209.9486		300.000		446580.100924.203730.TRINH HONG VAN chung tay cung dong bao Viet Nam FT24254334959778
10/09/2024 5214.9495		1.000.000		221666.100924.203732.DINH THI THUY LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.18090		300.000		020097041509102037322024602X504188.18090. 203732.BUI THI GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5017.9499		200.000		793985.100924.203731.Ung ho nguoi dan vung thien tai
10/09/2024 5387.17491		200.000		020097042209102037312024Z80X665360.17491 .203732.NGUYEN KHAC HUY ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5212.10807		10.000		348187.100924.203730.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5218.9511		100.000		813771.100924.203723.MAI VAN PHAT CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.17499		1.000.000		020097041509102037332024rPbj504224.17499.2 03713.NGUYEN THI NGA ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.18138		200.000		0200970422091020373220240SIP169771.18138. 203733.HOANG DUY KHANH chuyen tien
10/09/2024 5390.17500		50.000		02009704150910203733202425Vr503905.17500. 203733.NGO XUAN BAC ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.39241		500.000		MBVCB.6997528299.DANG QUOC TUAN ho tro bao Yagi.CT tu 9397611279 DANG QUOC TAY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.17508		20.000		020097042209102037322024VYKF940333.1750 8.203733.NGUYEN HUU TAM xin duoc dong gop chut suc luc ung ho ba con
10/09/2024 5209.10864		100.000		729934.100924.203724.TRAN THI KIM PHUONG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17522		500.000		0200970422091020373320248CO5759957.17522 .203734.NGUYEN TIEN DUC chuyen tien
10/09/2024 5241.39244		200.000		MBVCB.6997535390.Tam Long Nho Gui Den Dong Bao Ta O Mien Bac.CT tu 1024231269 NGUYEN VAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.9532		10.000		840352.100924.203728.quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.17520		50.000		020097041509102037342024wGJq503928.17520 .203725.LE TAM NHU ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5245.39246		800.000		MBVCB.6997524292.TONG HOC CAM ung ho chong bao yagi.CT tu 0481000835068 TONG HOC CAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.39247		1.000.000		MBVCB.6997529009.Gia dinh Bo Dau - ung ho lu lut mien Bac.CT tu 0181003411864 TO THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.39247		600.000		MBVCB.6997535279.Pham Tra va gia dinh ung ho dong bao phong chong bao, lu.CT tu 1043379700 PHAM THI TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.17523		200.000		020097041509102037342024caLI503930.17523. 203734.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.9566		10.000		012431.100924.203735.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5017.10963		200.000		839692.100924.203731.KTM NMH ung ho vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.10968		200.000		794012.100924.203735.NGUYEN THI THANH HOA ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5219.10970		300.000		000665.100924.203735.Ung ho dong bao anh huong do bao
10/09/2024 5390.17563		100.000		02009704050910203736202497W3034392.1756 3.203736.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI CAM TIEN ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5390.18250		300.000		020097040509102037362024KA5R034409.1825 0.203736.Vietcombank:0011001932418:HO THANH HUONG ung bao lu mien bac
10/09/2024 5388.18258		200.000		020097042209102037352024ZT6T551558.18258 .203716.thuy tien phuong thao anh tuyet xuan linh 4 tui em khong co gi nhieu chi mong giup do duoc nguoi dan Mien Bac phan nao la tui em vui roi a
10/09/2024 5389.18260		22.363		020097042209102037362024VIK6789360.18260. 203737.NGUYEN CAM DINH chuyen tien
10/09/2024 5017.9600		500.000		198038.100924.203735.Nguyen Thi Kieu Oanh chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.17577		400.000		020097042209102037362024OHN9160038.1757 7.203737.Chung tay cung ho tro ba con mien Bac
10/09/2024 5017.11000		200.000		090040.100924.203736.PHAM HOANG LAM NHU transfer CON BAO YAGI
10/09/2024 5212.11009		1.000.000		446867.100924.203734.Cau mong dong bao vuot qua thien tai FT24254335018479
10/09/2024 5219.9610		100.000		221790.100924.203736.Cong dan Tran Thi Van Anh ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5209.11010		100.000		446881.100924.203735.BUI DINH HOAI ANH chuyen ung ho lu lut yagi FT24254070402543
10/09/2024 5389.17578		300.000		020097042209102037362024IQXR583055.17578 .203737.PHAM THI MINH NGOC chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.17586		100.000		020097042209102037362024OJ18440800.17586. 203737.Cherry Kiwi Mango va gia dinh cung moi nguoi vuot qua kho khan mua bao lu nay.
10/09/2024 5214.11025		1.000.000		406367.100924.203736.IBFT NGUYEN TON THONG TIEN chuyen tien
10/09/2024 5213.11033		1.000.000		257714.100924.203735.66530784755 0363648292 NGUYEN TRUNG KIEN chuyen tien mong moi nguoi b
10/09/2024 5212.11036		200.000		090069.100924.203737.Long - xin gop chut nho ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5209.9629		100.000		257711.100924.203735.66530552820 0963082863 Chung tay vi dong bao vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.9620		300.000		000726.100924.203736.Pham Thi Huong chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.39267		200.000		MBVCB.6997535235.TRAN MAI LAN ung ho khac phuc bao YAGI.CT tu 0301000334698 TRAN MAI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.11062		78.000		840471.100924.203732.ung ho nguoi dan bi anh huong do lu lut
10/09/2024 5216.10900		2.000.000		221767.100924.203735.Mong moi nguoi o vung bao lu vuot qua kho khan- thuong lam
10/09/2024 5017.10948		100.000		840439.100924.203731.NGUYEN MAI HUYEN Chuyen tien ung ho cac tinh thiet hai bao lu
10/09/2024 5390.17614		100.000		020097042209102037372024347E121217.17614. 203730.DO THI HA ANH ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.39275		400.000		MBVCB.6997528611.Ung ho dong bao mien bac bi anh huong bao Yagi.CT tu 0071003215145 HO NGOC VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.18323		200.000		0200970415091020373920244yg2504561.18323. 203739.Mien Bac co len - Viet Nam co len
10/09/2024 5389.17629		500.000		020097042209102037382024DYN457318.1762 9.203719.NGUYEN TRUONG LONG ung ho dong bao lu lut bao so 3. Viet Nam co len dong mau lac hong.
10/09/2024 5213.9675		100.000		839876.100924.203734.HA THI NGOC CHINH Chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5217.11161		50.000		794029.100924.203739.HOANG NGOC HOA chuyen tien
10/09/2024 5214.11167		200.000		838751.100924.203711.mong m.n co the vuot qua
10/09/2024 5212.11175		100.000		839952.100924.203736.PHAN THI LE NA Chuyen tien
10/09/2024 5218.11172		2.000.000		001739.100924.203739.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5213.9708		150.000		517179.100924.203739.SV DHGTVT Vu Van Hoang Ung Ho Nguoi Dan Vung Lu
10/09/2024 5214.9710		100.000		794032.100924.203739.NGO THI THUY NHIEN ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5218.9711		500.000		090103.100924.203740.NGUYEN VAN TUAN chuyen tien
10/09/2024 5389.18354		200.000		0200970415091020374020247qVu504405.18354 .203740.DOAN THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.17661		100.000		020097041509102037402024mehh504411.17661 .203740.uho dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.18395		200.000		020097041509102037412024EjQ7504428.18395. 203741.LE DIEU MINH TOAN ho tro dong bao
10/09/2024 5389.18399		200.000		020097041509102037422024FH4d504635.18399 .203742.NGUYEN THI TRUYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.11215		10.000		103329.100924.203740.NGUYEN VAN QUAN chuyen tien
10/09/2024 5220.11220		1.000.000		881278.100924.203845.DIU AI ROSEA SPA UNG HO BA CON VUNG BAO LU YAGI-100924-20:37:40 881278
10/09/2024 5213.11242		500.000		881321.100924.203740.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI-100924-20:37:41 881321
10/09/2024 5214.9742		200.000		794038.100924.203741.Unghodongbaochucm oinguoibinhnan
10/09/2024 5189.18442		1.000.000		020097041509102037422024JGfw504668.18442. 203743.ung ho dong bao
10/09/2024 5240.39303		500.000		MBVCB.6997535625.NGUYEN THI LAN ANH chuyen tien.CT tu 0181003640141 NGUYEN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.11281		100.000		447321.100924.203742.Gop suc cho dong bao FT24254323596640
10/09/2024 5189.17711		200.000		020097041509102037432024sP9t504682.17711. 203723.LUONG THI TRA GIANG ung ho dong bao
10/09/2024 5242.39305		2.000.000		MBVCB.6997535546.Dong gop ung ho dong bao bao lu.CT tu 0691000323615 LE KHANH TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.11321		100.000		881320.100924.203853.LE THI HUONG UNG HO DONG BAO KHAC PHUC LU-100924-20:37:43 881320
10/09/2024 5209.11335		300.000		517217.100924.203743.mong dong bao ta duoc binh an
10/09/2024 5220.11343		50.000		840606.100924.203737.TRAN THI LAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5219.9810		10.000		349263.100924.203743.ung ho mien bac
10/09/2024 5387.18502		63.527		020097042209102037432024T6GK983884.1850 2.203744.LE YEN NHI chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5017.11378		200.000		103602.100924.203744.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.17747		200.000		0200970422091020374420245F8I222676.17747. 203745.BUI LAN ANH ung ho khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.11399		300.000		838403.100924.203703.huong toi MB
10/09/2024 5389.17750		200.000		020097042209102037442024LGEU440858.1775 0.203745.MAI VU PHUONG ANH ung ho dong bao sau bao yagi mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.11411		200.000		001051.100924.203744.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi lu lut
10/09/2024 5219.11419		100.000		794056.100924.203744.NGUYEN THI THU THAO ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.9844		16.000		349376.100924.203744.NGUYEN DINH DUY KHANH chuyen tien
10/09/2024 5216.11431		300.000		447540.100924.203745.CHUNG TAY CUNG DONG BAO VUOT BAO FT24254076244190
10/09/2024 5245.39319		100.000		MBVCB.6997530265.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0101001124240 DINH MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.18554		200.000		020097042209102037452024VY8C111714.18554 .203746.Le Hong Ha gui ung ho dong bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.11476		100.000		053523.100924.203746.Ung ho dong bao bi lu lut mien Bac
10/09/2024 5215.9871		100.000		090266.100924.203746.BUI MINH HOANG chuyen khoan cuu tro dong bao do bao lu
10/09/2024 5212.11480		3.000.000		090279.100924.203746.HA HONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5390.18566		50.000		0200970422091020374520241YO2102447.18566 .203726.NGUYEN PHUC ANH KHOA chuyen tien
10/09/2024 5218.9874		500.000		407399.100924.203746.IBFT Vo Chong Thanh Thien - Thuy An ung ho dong bao mien Bac. Cau mong binh an den voi moi nguoi
10/09/2024 5214.11497		20.000.000		002032.100924.203746.Thai Thi Thu Ngoan chuyen tien
10/09/2024 5218.11501		500.000		447566.100924.203745.Cuu ho dong bao lu lut FT24254554797856
10/09/2024 5239.39328		500.000		MBVCB.6997536757.Con chuc moi nguoi binh an vuot qua bao Yagi.CT tu 0581000742541 PHAN THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39327		200.000		MBVCB.6997536643.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien ung ho ba con.CT tu 1014983091 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.9889		200.000		002038.100924.203746.Nguoi dan Viet Nam ung ho dong bao chong lu lut



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.11513		100.000		447557.100924.203745.TRAN THI HIEU ung ho dong bao bi bao lu FT24254837170720
10/09/2024 5220.11521		4.000		794070.100924.203747.LE CAO TUYET TRINH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.18610		200.000		020097041509102037472024ILR1504778.18610.203748.PHAM THI NGOC MAI chuyen tien ung ho lu lut sau bao yagi
10/09/2024 5242.39333		500.000		MBVCB.6997530409.THAI THE TAI ung ho ba con vung bao lu.CT tu 9366071669 THAI THE TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.39334		1.000.000		MBVCB.6997530147.NGUYEN THI CAM TIEN chuyen tien chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0921000700547 NGUYEN THI CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.11533		300.000		881451.100924.203747.NGUYEN TIEN DAI UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-20:37:47 881451
10/09/2024 5388.18624		100.000		020097042209102037472024YV37107061.18624.203748.Mong nguoi dan mien Bac duoc binh an
10/09/2024 5189.17816		200.000		020097041509102037482024iL2t504796.17816.203748.NGUYEN THI YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5387.18640		100.000		020097042209102037472024OD33473276.18640.203749.MAI XUAN HUY chuyen tien
10/09/2024 5209.9952		200.000		257797.100924.203745.66531245893 0584197927 DINH THI HONG VAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.39340		100.000		MBVCB.6997530565.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9981841486 KIEU VAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.9954		800.000		447803.100924.203748.GD ApplePear ung ho bao Yah FT24254369622890
10/09/2024 5209.9951		100.000		841197.100924.203741.PHAN THI DIEM QUYNH ung ho mien Bac
10/09/2024 5213.9958		200.000		841204.100924.203741.TRUONG THU HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5216.9992		350.000		194082.100924.203750.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG CUA BAO YAGI
10/09/2024 5212.12007		300.000		447916.100924.203750.DOAN MINH PHUONG chuyen FT24254669279346
10/09/2024 5242.39353		200.000		MBVCB.6997535825.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao.CT tu 9767774191 DUONG VU YEN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.12014		500.000		841561.100924.203749.HA THI THUY DUONG UH Mien Bac Ngap Lut
10/09/2024 5245.39358		500.000		MBVCB.6997530771.ha tinh.CT tu 0201000711952 TRAN HAU VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.39359		500.000		MBVCB.6997536486.ung ho lu lut mien bac.CT tu 0751000036933 HO LE HA UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.68329		100.000		MBVCB.6997537138.DOAN THI THU TRANG chuyen tien ung ho .CT tu 1015596667 DOAN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.17853		1.000.000		020097042209102037492024EW3W166464.178 53.203730.NGUYEN PHAN ANH chuyen tien ung ho khac phu bao yagi
10/09/2024 5239.39366		500.000		MBVCB.6997530804.Lop 11A PT Viet Hoa ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1013239588 TAO TRAN CHIEU QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18773		1.000.000		020097041509102037532024YL7H504937.18773 .203753.Mot chut tam long kinh gui dong bao
10/09/2024 5244.39366		50.000		MBVCB.6997531118.Chuc tat ca binh an.CT tu 1017919801 NGO BICH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.18781		1.000.000		020097041509102037532024qrMN505164.1878 1.203753.ung ho lu lut
10/09/2024 5217.11776		100.000		002342.100924.203752.Cua it long nhieu - mong dong bao binh an
10/09/2024 5387.18789		100.000		020097042209102037522024DE70171514.18789 .203753.ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5389.18801		100.000		020097042209102037532024EQ2R458621.18801 .203754.LE NHU MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5218.12089		500.000		406678.100924.203753.IBFT Gd NGOC TUYET ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5209.12094		200.000		448081.100924.203752.Thuong gui Dong bao mien Bac FT24254636002492
10/09/2024 5017.11834		50.000		257826.100924.203749.66531248336 0934046660 TRAN KIEU THANH TRUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.18818		50.000		020097041509102037552024KBCv505194.1881 8.203755.ung ho cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5388.18819		500.000		020097041509102037552024x6pB504976.18819. 203734.NGUYEN DUC ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.39380		200.000		MBVCB.6997537515.xin dong gop mot chut cho dong bao.CT tu 0821000126166 VUONG THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.17947		2.500.000		020097042209102037542024UUBL215924.1794 7.203755.LUONG HOANG VIET ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5213.11869		200.000		463398.100924.203755.BUI THI NGOC THAO CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5389.17960		500.000		020097042209102037542024H5LF992513.17960 .203755.Ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.11899		100.000		841452.100924.203747.DAO NGOC QUY Chuyen tien
10/09/2024 5215.11895		200.000		406707.100924.203755.IBFT NGUYEN THI HUONG LIEN ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5209.12154		500.000		840518.100924.203734.Ngoc Quy ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5244.39388		1.000.000		MBVCB.6997531047.DUONG THI THUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut-mong moi nguoi binh an.CT tu 0011003280468 DUONG THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.17977		300.000		020097042209102037552024K4DB249986.1797 7.203756.CON EM MIEN TRUNG GUI BA CON MIEN BAC
10/09/2024 5389.17979		50.000		020097042209102037552024HLJN466566.17979 .203756.THAN TRONG BAO chuyen tien
10/09/2024 5189.18882		200.000		020097042209102037562024VX67375051.18882 .203757.Gd Quyet Ngan ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5078.68356		100.000		MBVCB.6997530947.Nguyen cau moi nguoi duoc binh an .CT tu 1021264322 TA THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.39393		100.000		MBVCB.6997537560.NGO THANH THAO chuyen tien cuu tro lu lut.CT tu 1019518708 NGO THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.17988		300.000		0200970422091020375520247978526557.17988. 203757.con la sinh vien o BRVT cau mong mng binh an va som vuot qua a
10/09/2024 5213.11955		500.000		054739.100924.203757.Lien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.17994		200.000		020097042209102037562024HVFC342272.1799 4.203757.NGHIEM ANH THU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.68362		500.000		MBVCB.6997537714.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi.CT tu 0331000433643 PHAM THI TU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.17998		100.000		0200970422091020375620249U5X140439.17998 .203737..
10/09/2024 5388.18911		100.000		020097042209102037572024HRGJ209864.18911 .203758.NGUYEN TRAN GIA BAO ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5242.39402		200.000		MBVCB.6997536834.Da Nang huong ve Mien Bac.CT tu 9782494225 NGUYEN THI NGOC TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39402		500.000		MBVCB.6997537385.ho tro nguoi dan vung lu thien tai.CT tu 1012833127 PHAM DINH KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.39403		500.000		MBVCB.6997536649.Ung ho ba con vuot qua kho khan dot bao Yagi.CT tu 1012471792 TRAN NGOC QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.11982		200.000		577757.100924.203758.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5214.11990		300.000		222324.100924.203758.Ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5390.18943		100.000		020097041509102037592024rGwo505592.18943 .203738.Ung ho dong bao cac tinh; thanh pho bi thiet hai do bao so 3 (Yagi)
10/09/2024 5215.12224		100.000		842120.100924.203753.NGUYEN THI HA TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5212.13004		1.000.000		841708.100924.203752.NGUYEN NGOC THIEN Chuyen tien ung ho ng dan vung lu
10/09/2024 5218.12228		500.000		669581.100924.203758.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5216.13017		1.000.000		259376.100924.203751.Em gop chut tam long nho be chia se den nguoi dan MB bao lut so 3
10/09/2024 5245.39409		200.000		MBVCB.6997537347.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien ung ho thiet hai do Yagi.CT tu 0591000394400 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.13035		1.000.000		448566.100924.203759.TRAN BACH DUONG FT24254615076258
10/09/2024 5215.13036		257.412		259573.100924.203753.MAT.HD.Ung ho dong bao sau bao Yagi, lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.13045		200.000		195047.100924.203759.Phuong Mai ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.13044		100.000		842182.100924.203755.uh dong bao lu lut
10/09/2024 5388.19057		500.000		020097040509102038002024F0FV035606.19057 .203800.Vietcombank:0011001932418:Gia dinh ba Nguyen Thi Thuy ung ho dong bao thiet hai do bao lu
10/09/2024 5078.68378		1.000.000		MBVCB.6997536722.gop chut tam long cho mien bac than yeu.CT tu 1021721937 NGUYEN THI NGOC HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.12272		100.000		448583.100924.203759.LE THI THANH HAO chuyen FT24254784274050
10/09/2024 5218.13062		10.000		002722.100924.203759.Dang Ha My chuyen tien
10/09/2024 5189.18978		30.000		0200970422091020375920249HC2466774.18978 .203800.DO THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.19067		1.000.000		020097041509102038002024wVd8505302.19067 .203751.LAI THI THAO ung ho cac tinh bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5217.13079		505.068		090584.100924.203800.vi dong bao mien Bac than yeu
10/09/2024 5389.19076		200.000		020097042209102037592024CC6L337832.19076 .203740.HOANG THI THANH VAN chuyen tien
10/09/2024 5209.12283		50.000		998871.100924.203800.DANG KHANH LINH chuyen tien, ma GD 248872452
10/09/2024 5214.13087		500.000		090602.100924.203800.VU THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5212.12293		100.000		448624.100924.203759.PHAM MINH QUAN chuyen FT24254087160263
10/09/2024 5216.13107		200.000		257891.100924.203756.66530672940 0857219216 BAO LINH gui cuu tro cho dong bao Vietnam
10/09/2024 5216.12318		1.000.000		881775.100924.203801.UNG HO DONG BAO-100924-20:38:00 881775
10/09/2024 5215.12314		200.000		881757.100924.203844.GIA DINH HAI AN UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO SO 3 YAGI-100924-20:38:00 881757
10/09/2024 5242.39421		50.000		MBVCB.6997537928.NGUYEN HUU LINH chuyen tien.CT tu 9978316308 NGUYEN HUU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.20008		50.000		0200970422091020380020245AX4643086.2000 8.203801.LUONG LAM MINH TU ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi va lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.13124		200.000		259711.100924.203754.LE THI MINH NHI Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5243.39424		100.000		MBVCB.6997531168.ung ho dong bao.CT tu 0011001141063 TRAN HOANG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.13142		50.000		841689.100924.203752.NGUYEN THI NHU QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5189.20026		500.000		02009704220910203801202489DU379104.20026 .203802.LE THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5189.20061		150.000		020097041509102038032024KFmu505373.2006 1.203754.HUA THI NGOC LINH xin duoc ung ho 1 it den nguoi dan mien bac than thuong
10/09/2024 5189.19157		1.000.000		020097042209102038022024OMD4870545.1915 7.203743.TRAN TUAN VU ung ho dong bao lu lut mien BAC
10/09/2024 5243.39441		500.000		MBVCB.6997537375.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0181003378154 LE TIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.39442		1.000.000		MBVCB.6997531805.PHUNG THU HANG ung ho dong bao vuot qua bao Yagi.CT tu 0991000028969 PHUNG THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.12349		50.000		448697.100924.203800.Ung ho dong bao bao lu FT24254276082457
10/09/2024 5390.20122		1.000.000		020097042209102038042024DM3E697077.2012 2.203805.gia dinh Gau Hem Hoang Phong ung ho ba con
10/09/2024 5243.39444		1.000.000		MBVCB.6997531227.Ung ho dong bao lu lut bao Yagi.CT tu 0021000254598 NGUYEN THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.19185		100.000		020097042209102038042024T6XE644946.19185 .203744.NGUYEN THUY NGAN chuyen tien ung ho bao lu khu vuc mien Bac
10/09/2024 5241.39444		200.000		MBVCB.6997537755.Chung tay vi cong dong.CT tu 1016689875 NGUYEN VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.12362		200.000		090647.100924.203802.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5209.13193		100.000		881825.100924.203802.BUI THI ANH TUYET CHUYEN KHOAN HO TRO BAO YAGI-100924-20:38:01 881825
10/09/2024 5212.13188		39.000.000		448766.100924.203801.Chung tay khac phuc bao so 03 FT24254510674814

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.13189		500.000		448771.100924.203801.DINH TRAN THUY DUONG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu Yagi FT24254061750280
10/09/2024 5218.12367		100.000		003757.100924.203802.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.12372		200.000		448791.100924.203801.TRAN THI THU NGUYET ung ho Mien bac bao Yagi FT24254078702603
10/09/2024 5219.12381		200.000		841967.100924.203757.TONG VAN DUNG Chuyen tien ung ho vung lu
10/09/2024 5209.13227		200.000		448883.100924.203802.Ung ho db mien Bac vuot lu lut FT24254039552997
10/09/2024 5017.12389		10.000		396666.100924.203803.NGUYEN VAN THANH chuyen tien ung ho ba con mien nui cua it long nhieu
10/09/2024 5219.13236		250.000		090632.100924.203803.VU HOANG chuyen tien ho tro ba con bao so 3
10/09/2024 5220.13238		10.000		351026.100924.203801.PHAN PHUC LOC chuyen tien
10/09/2024 5389.20144		100.000		0200970422091020380520248B01709335.20144.203806.HUYNH THI MY THANH chuyen tien
10/09/2024 5240.39453		100.000		MBVCB.6997538655.TRAN THI DIEU KIEU chuyen tien.CT tu 1862865198 TRAN THI DIEU KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.19211		100.000		020097042209102038052024XA57458352.19211.203806.NGUYEN THI KIM NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.12426		1.000.000		841906.100924.203756.Mong bao lu som qua.
10/09/2024 5017.12440		500.000		843085.100924.203800.ung ho lu lut
10/09/2024 5389.20188		1.000.000		020097041509102038072024VXRu505795.20188.203807.BUI THI THU chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do Con Bao So 3 YAGI
10/09/2024 5017.13344		100.000		842234.100924.203757.Ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5217.12410		100.000		090725.100924.203805.LE THI MAI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.20202		50.000		020097042209102038072024U730930741.20202.203747.LUONG VAN PHUC ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai sau con bao YAGI
10/09/2024 5215.13364		500.000		449094.100924.203805.Thao Pham ung ho dong bao lu lut FT24254690965561
10/09/2024 5209.13362		1.000.000		194161.100924.203806.Mianfarm Bau trang ung ho thiet hai bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.13383		200.000		449139.100924.203806.BUI KHANH LY ung ho thiet hai do bao lut, mong tat ca moi nguoi binh an FT24254498835931
10/09/2024 5017.13388		200.000		003974.100924.203806.PHAM LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.12498		270.000		003080.100924.203806.Nguyen Quynh Anh chia se cung cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.13414		2.000.000		449211.100924.203807.Ung ho ba con bao so 3 mong ba con binh an FT24254890948563
10/09/2024 5240.39471		200.000		MBVCB.6997538740.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai sau bao yagi.CT tu 1040954041 THAN TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.13422		200.000		257945.100924.203801.66530673070 0966259544 Ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5216.12510		100.000		222538.100924.203806.Mong dong bao mien bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5219.13425		500.000		257959.100924.203803.66531310310 0967893818 Ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5189.20241		3.000.000		020097040509102038092024RLXT036055.2024 1.203809.Vietcombank:0011001932418:Dam mui ck ba con vung lu lut
10/09/2024 5214.13434		12.000		257950.100924.203802.66530553448 0944690087 Gui den mien Bac than thuong
10/09/2024 5215.12532		300.000		449316.100924.203808.Chut xiu chung suc cung dong bao mien bac FT24254369624337
10/09/2024 5219.12535		500.000		449307.100924.203808.PHAM THU THUY ung ho nan nhan bao yagi FT24254765074615
10/09/2024 5390.19267		200.000		020097042209102038082024OC2E836008.19267 .203749.Ho tro dong bao vung bao lu
10/09/2024 5209.12536		3.500		449331.100924.203808.Hoang van nghiem FT24254916209162
10/09/2024 5214.12534		100.000		257949.100924.203802.66531248285 0934000403 NGUYEN DOAN NGOC VY chuyen tien ung ho dong ba
10/09/2024 5390.20246		300.000		020097042209102038082024XWXT487959.202 46.203809.NGUYEN TIEN MINH chuyen tien
10/09/2024 5219.13451		150.000		407806.100924.203806.IBFT Ung ho giup do ba con trong con bao
10/09/2024 5390.20255		200.000		020097042209102038092024B3QD116834.2025 5.203810.Xin duoc ho tro dot bao Yagi cua nguoi Can Tho
10/09/2024 5387.19301		100.000		020097041509102038082024T5m1505492.19301 .203811.quyen gop chia se cung dong bao mien bac



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.19300		200.000		020097042209102038102024ZTHN681777.1930 0.203811.mien Bac co len
10/09/2024 5388.20285		100.000		020097041509102038112024QFju506058.20285. 203811.xin chung tay gop suc cung mn vuot qua giai doan nay
10/09/2024 5017.12598		200.000		449451.100924.203810.NGUYEN HUYEN VY chuyen FT24254885707001
10/09/2024 5212.13545		200.000		843279.100924.203804.DUONG VAN TAN Chuyen tien
10/09/2024 5217.12608		500.000		310606.100924.203811.NGUYEN THI KIM HOA chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5214.13558		150.000		841857.100924.203755.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5244.39485		500.000		MBVCB.6997532665.Ung ho cac tinh bi anh huong do bao Yagi.CT tu 1015422595 NGUYEN THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.39491		50.000		MBVCB.6997538543.DAM DUY PHONG chuyen tien.CT tu 1046610995 DAM DUY PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.39494		50.000		MBVCB.6997532640.con ung ho cho nguoi dan mien Bac a.CT tu 1045322053 HO THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.20323		500.000		020097041509102038122024Niik505921.20323.2 03812.BUI THI LOC Chuyen tien
10/09/2024 5215.12637		300.000		258019.100924.203809.66531311037 0353854237 Fc lom dom ung ho nguoi dan thiet ha do bao Ya
10/09/2024 5388.19341		500.000		020097042209102038122024BIWK473025.1934 1.203813.mot mieng khi doi bang mot goi khi no mong dong bao som vuot qua thien tai
10/09/2024 5239.39496		200.000		MBVCB.6997539287.CHU THI SON ung ho dong bao vuot qua bao lu yagi.CT tu 0691000424628 CHU THI SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.19345		2.000.000		0200970422091020381120247238620370.19345. 203752.NGUYEN THI THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5243.39497		100.000		MBVCB.6997531882.TRUONG LE THI NGOC VIEN quyen gop tien cuu tro dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 1019480978 TRUONG LE THI NGOC VIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.39497		500.000		MBVCB.6997532773.ho tro dong bao lu lut.CT tu 0141000850098 NGUYEN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.39498		900.000		MBVCB.6997538409.mien bac co len.CT tu 1013343920 TRUONG XUAN QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.13607		50.000		090916.100924.203813.chuyen tien ung ho ba con mienBac
10/09/2024 5214.13630		100.000		449589.100924.203812.Ung ho FT24254501140067
10/09/2024 5389.19358		500.000		020097042209102038122024KSLV293096.1935 8.203753.HOANG THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.20361		100.000		0200970422091020381320244XPG454182.20361 .203814.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.13650		200.000		013581.100924.203813.66530951337-093283124 1-UNG HO BA CON ANH HUONG BAO LU
10/09/2024 5217.12720		300.000		396709.100924.203814.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.20396		1.000.000		020097042209102038142024E8K7521950.20396 .203815.HOANG THI KIEU OANH chuyen tien
10/09/2024 5189.19399		50.000		02009704220910203814202467CT278114.19399 .203815.HUYNH THI THUY AN chuyen tien
10/09/2024 5217.13689		500.000		842616.100924.203809.TRAN TRUNG QUAN Chuyen tien
10/09/2024 5242.39511		1.000.000		MBVCB.6997539052.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi .CT tu 0561000627177 NGUYEN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.13722		500.000		449767.100924.203815.CHU THI PHUONG THAO ung ho khac phuc bao lu FT24254276083600
10/09/2024 5215.12748		100.000		162550.100924.203805.VU TRAN LANG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW Ung ho dong bao do mua lu so 3
10/09/2024 5390.20428		200.000		02009704220910203815202407JY835730.20428. 203816.Mong ba con se mau vuot qua tran lu lut nay aaaa
10/09/2024 5214.13735		1.000.000		222735.100924.203816.NGUYEN NGOC ANH THU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.12762		100.000		091006.100924.203816.HUYNH THANH TRUC chuyen tien ho tro MB mua bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.13745		100.000		842700.100924.203811.NGUYEN THI DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5218.12767		300.000		843618.100924.203811.Ung ho MTTQVN Ban cuu tro TW khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.13765		100.000		449856.100924.203816.Ung ho dong bao FT24254119109900
10/09/2024 5245.39521		1.000.000		MBVCB.6997519307.Ngo Thai Duy chuyen cuu tro MB.CT tu 0071001474387 NGO THAI DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.20473		200.000		020097042209102038162024NP1A515634.2047 3.203817.gop suc chung tay ung ho bao lu
10/09/2024 5216.13784		2.000.000		105946.100924.203817.Cuu tro dong bao
10/09/2024 5388.20490		1.000.000		0200970422091020381620243GCZ223630.20490 .203817.Viet Nam oi co len nhe
10/09/2024 5245.39527		150.000		MBVCB.6997539635.Gop chut suc mon mong dong bao mien Bac binh an.CT tu 1029119452 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.12796		300.000		742417.100924.203816.LE HA VI chuyen tien
10/09/2024 5017.13802		500.000		449967.100924.203817.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254164787605
10/09/2024 5017.13822		150.000		449914.100924.203817.VO HOANG HUY chuyen quyen gop cuu tro lu lut FT24254094769672
10/09/2024 5215.12819		200.000		843719.100924.203813.mot chut gop suc cung nguoi dan VN vuot qua bao lu
10/09/2024 5216.13856		1.000.000		091064.100924.203819.Ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5388.20535		200.000		020097040509102038192024IVSK036568.20535 .203819.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI LUC chuyen tien cuu tro dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5078.68517		100.000		MBVCB.6997532710.LE THI MY NGOC chuyen tien.CT tu 0671004149320 LE THI MY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.13867		5.000.000		055167.100924.203818.Ung ho ba con bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5213.13881		200.000		449917.100924.203817.NGUYEN ANH TRUNG chung tay gop suc khac phuc hau qua con bao so 3 FT24254608603725
10/09/2024 5242.39542		200.000		MBVCB.6997540116.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 9396715204 DAM NGOC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.39541		1.000.000		MBVCB.6997533365.UNG HO CONG TAC PHONG CHONG LU LUT.CT tu 0021000462223 LE DUC MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.39546		300.000		MBVCB.6997533694.Ung ho dong bao minh vuot qua bao lu.CT tu 0991000047337 DINH THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39549		200.000		MBVCB.6997540532.Ung ho nhan dan mien bac trong dot bao Yagi.CT tu 1026814823 LY DUC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.39551		300.000		MBVCB.6997540092.ho tro dong bao bi lu lut anh huong bao Yagi.CT tu 0181003489968 LE THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.12890		20.000		450212.100924.203820.NGUYEN KHANH LINH chuyen FT24254613279660
10/09/2024 5214.13954		500.000		842780.100924.203814.NGUYEN MINH HUYEN ung ho dong bao bi ngap lut
10/09/2024 5189.20610		10.000.000		020097042209102038202024CCSY495574.2061 0.203821.VUONG THI BICH PHUONG ung ho dong bao cac tinh mien bac
10/09/2024 5209.12918		1.000.000		450257.100924.203821.Co len Viet Nam oi FT24254784275770
10/09/2024 5189.19553		500.000		020097042209102038212024BXP8975549.19553 .203822.NGUYEN TAN MANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.12930		100.000		843721.100924.203813.ung ho dong bao do bao yagi
10/09/2024 5216.13996		200.000		091174.100924.203822.TRAN KIEU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.19567		100.000		020097040509102038222024J8KM036742.1956 7.203814.Vietcombank:0011001932418:nhan vien NDS ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.12947		500.000		408069.100924.203821.IBFT NGUYEN THUY NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5242.39564		10.000		MBVCB.6997540523.MONG BA CON VUNG LU VUOT QUA KHO KHAN.CT tu 1040046224 PHAM THANH LIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.14013		300.000		450349.100924.203822.Gia dinh Hana ung ho mien Bac FT24254635422657
10/09/2024 5242.39566		100.000		MBVCB.6997531978.NGUYEN MINH NGHIA chuyen tien.CT tu 1026526560 NGUYEN MINH NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.39567		50.000		MBVCB.6997538991.NGUYEN NGOC TUONG VY chuyen tien.CT tu 1044549341 NGUYEN NGOC TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.39567		500.000		MBVCB.6997540127.HA THI MINH huong ve mien Bac than yeu.CT tu 0071000768752 HA THI MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.39568		100.000		MBVCB.6997540229.LA HUONG LY chuyen tien ung ho ba con bao Yagi.CT tu 1025256891 LA HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.14035		200.000		005686.100924.203823.Dau Xuan Anh ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5390.20676		100.000		020097042209102038232024DJLP863293.20676 .203824.Chau chi la sinh vien co chut nho nhoi gop phan giup dan ta. Viet Nam co len
10/09/2024 5389.20674		100.000		020097042209102038232024X5XN620849.2067 4.203824.NguyenNhuMaiKhanh ung ho dong bao
10/09/2024 5218.14048		1.000.000		882260.100924.203826.VIET NAM CO LEN-100924-20:38:23 882260
10/09/2024 5215.12991		100.000		843637.100924.203811.HOANG THI THUONG Chuyen tien
10/09/2024 5212.14057		100.000		450467.100924.203823.con xin ung ho FT24254211401645
10/09/2024 5388.19610		100.000		020097041509102038242024Ryoc506719.19610 .203824.DINH THI THU XUYEN chuyen tien ho tro bao Yagi
10/09/2024 5387.19611		190.000		020097040509102038242024BNVF036832.1961 1.203824.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5244.39573		1.000.000		MBVCB.6997540476.Tuan Anh Computer ung ho dong bao Mien Bac bi lu lut.CT tu 0451000401372 LE ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.19631		100.000		020097041509102038252024TLDX506425.1963 1.203816.QUYEN GOP HO TRO DONG BAO
10/09/2024 5387.19635		1.000.000		020097042209102038242024PGRS349284.19635 .203817.chia se cung dong bao bi lu lut.
10/09/2024 5387.19639		100.000		020097042209102038242024KJV4480441.19639 .203805.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5219.15012		200.000		005724.100924.203824.Ung ho dong bao
10/09/2024 5017.14072		100.000		450518.100924.203824.LUONG QUYNH ANH ung ho cuu tro thiet hai do thien tai FT24254211401726

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.15045		500.000		450579.100924.203825.NGUYEN THI THANH HUYEN chung tay cung dong bao ca nuoc FT24254658590103
10/09/2024 5212.14095		50.475		845014.100924.203821.NGUYEN MANH TIEN Chuyen tien
10/09/2024 5242.39583		200.000		MBVCB.6997532792.TRUONG NGOC TUYET MAI chuyen tien.CT tu 1043777850 TRUONG NGOC TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.15052		100.000		450582.100924.203825.Hai chu dong bao FT24254635422900
10/09/2024 5220.14106		200.000		882343.100924.203826.BUI THI NGOC BICH UNG HO NGUOI DAN VUNG LU LUT-100924-20:38:25 882343
10/09/2024 5189.20737		500.000		020097042209102038252024R4YP695411.20737 .203827.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.19666		200.000		0200970422091020382620244UQ5149785.19666 .203827.TRAN THI HONG chuyen tien ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5243.39591		1.000.000		MBVCB.6997540170.PHAM TAN THUY TRANG chuyen tien ho tro bao Yagi.CT tu 1014540218 PHAM TAN THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.15099		500.000		882383.100924.203825.THAI QUOC TOAN CHUYEN TIEN UNG HO BA CON VUNG LU-100924-20:38:26 882383
10/09/2024 5387.20757		500.000		020097041509102038272024hnW9506486.2075 7.203827.DO KHIEM Chuyen tien
10/09/2024 5215.15107		510.000		091293.100924.203827.Chuc tat ca binh an
10/09/2024 5216.15113		100.000		450705.100924.203826.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen FT24254601401346
10/09/2024 5219.14178		15.000		106603.100924.203825.chau co chut ung ho dong bao
10/09/2024 5218.14239		100.000		450801.100924.203828.VUONG MY HANH chuyen FT24254404197810
10/09/2024 5017.14251		500.000		794209.100924.203828.Mong dong bao co gang vuot qua kho khan
10/09/2024 5239.39604		200.000		MBVCB.6997539455.Chau chi co bao nhieu day tien thoi ,mong co the giup nguoi dan khac phuc hau qua sau bao a.CT tu 1045265025 LE PHUC NHA KY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.15184		100.000		450863.100924.203829.NGUYEN THI NGUYET ung ho FT24254010552140

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.20798		118.000		0200970422091020382820249R7R541095.20798 .203830.Doan Hong Van ung ho quy cuu tro bao lu
10/09/2024 5017.14263		300.000		450853.100924.203829.Mong tat ca binh an FT24254903027008
10/09/2024 5244.39606		500.000		MBVCB.6997539683.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0251002768123 NGUYEN CHI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.15192		200.000		195430.100924.203829.Con xin ung ho dong bao lu lut cac tinh bi anh huong cua it long nhieu a.
10/09/2024 5220.14292		200.000		005128.100924.203829.Danh Can chuyen tien chia se cung dong bao
10/09/2024 5216.15207		100.000		794216.100924.203830.Ung ho dong bao bi lu lut Mong moingui binh an a
10/09/2024 5220.14291		1.000.000		318312.100924.203829.ung ho ng dan lu luc
10/09/2024 5189.20841		500.000		020097042209102038302024PTT4884911.20841 .203831.Mien Trung huong ve dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.20850		10.000.000		020097042209102038302024MZKB626498.208 50.203831.Pham Kieu Anh va Pham Yen Nhi chuyen tien tu thien bao
10/09/2024 5017.15230		1.000.000		091367.100924.203831.Xuong Sao Bac ung ho dong bao
10/09/2024 5189.20859		280.000		020097042209102038302024PR7R962322.20859 .203811.KHONG VAN LUAN chuyen tien
10/09/2024 5388.20851		100.000		020097041509102038312024T4Z7506896.20851 .203831.Chau Hang ung ho ba con chong bao
10/09/2024 5387.19785		100.000		0200970415091020383220247pyy507100.19785. 203832.NGUYEN THI HUONG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5243.39621		200.000		MBVCB.6997534765.LUU NGOC LINH ung ho dong bao lu lut.CT tu 0711000293130 LUU NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.14366		500.000		451082.100924.203832.LE VAN THUAN chuyen ho tro dong bao FT24254946585983
10/09/2024 5189.19799		600.000		020097041509102038332024MEg7506936.1979 9.203812.NONG VAN THU huong ve ng dan vung lu
10/09/2024 5243.39623		200.000		MBVCB.6997540943.chung tay ung ho dong bao vung lu.CT tu 0481000791000 NGUYEN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.39624		80.000		MBVCB.6997534501.dong gop ung ho dong bao.CT tu 1025258128 DANG HIEN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.14372		500.000		451089.100924.203832.LY KIM LE - Ung ho dong bao mien Bac chong bao Yagi FT24254868680100
10/09/2024 5390.20899		40.000		020097041509102038332024eCVO506948.2089 9.203833.NGO DAI LONG Chuyen tien
10/09/2024 5219.14396		300.000		091430.100924.203833.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.15307		5.000.000		451141.100924.203833.ung ho khac phuc bao Yagi FT24254052705095
10/09/2024 5078.68616		100.000		MBVCB.6997533518.NGUYEN VAN NAM chuyen tien. ung ho mien bac bao so 3.CT tu 0181003447972 NGUYEN VAN NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.15305		100.000.000		005255.100924.203833.Ho tro thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5240.39632		500.000		MBVCB.6997541197.TRAN LAM THUY HUONG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong lu lut do bao .CT tu 1018168481 TRAN LAM THUY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.14435		500.000		451203.100924.203833.Nguyen Trung Thanh chung tay ung ho khac phuc bao so 3 FT24254094770978
10/09/2024 5239.39638		500.000		MBVCB.6997541926.DANG VAN MINH quyen gop ho tro dong bao viet nam.CT tu 9392921482 DANG VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.14452		100.000		451241.100924.203834.HAN QUYNH NHU chuyen FT24254083005918
10/09/2024 5387.20950		300.000		020097042209102038342024XSW0209652.2095 0.203835.ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5209.14460		3.000.000		408366.100924.203831.IBFT Ung ho nhan dan vung lu
10/09/2024 5217.15357		200.000		014334.100924.203835.66531314620-096987048 4-Tam long cua con gui den ba con dang gap kho khan vi thien tai lu lut
10/09/2024 5213.14466		50.000		451273.100924.203835.NGUYEN THI KIM MAI chuyen FT24254848607550
10/09/2024 5216.14467		580.000		091469.100924.203835.TRAN VAN DUONG chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.15366		500.000		882549.100924.203835.PHAM THI HOA CK UNG HO DONG BAO BAO YAGI-100924-20:38:35 882549
10/09/2024 5217.15365		500.000		845355.100924.203831.NGUYEN THI LOAN Chuyen tien
10/09/2024 5214.15379		500.000		451294.100924.203835.Ung ho cac tinh bi bao Yagi FT24254829607284
10/09/2024 5218.14492		500.000		408458.100924.203835.IBFT Ung ho nhan dan bi bao lu. Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5212.15396		400.000		845406.100924.203832.chia se anh huong bao Yagi
10/09/2024 5220.14505		157.364		842947.100924.203819.Con Hoang Long ung ho cac tinh bi bao lu a. Chuc moi nguoi that binh an a
10/09/2024 5388.20984		500.000		020097042209102038352024WF9H699352.2098 4.203836.VU PHUONG NAM chuyen tien ung ho vung lu
10/09/2024 5216.14515		100.000		845413.100924.203833.Mong moi nguoi binh an, vuot qua kho khan lan nay
10/09/2024 5240.39647		500.000		MBVCB.6997534811.Ng T Lan Anh ung ho mien Bac chong lu lut.CT tu 1039406576 NGUYEN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.20999		20.000		020097041509102038372024rLsJ507540.20999. 203837.VO THI XUAN MAI con chuyen tien cho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.19920		500.000		020097040509102038372024YRQL037464.1992 0.203838.Vietcombank:0011001932418:Nguye n Van Tac va gia dinh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.15448		2.000		354260.100924.203838.Bui Quoc Hoi chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5189.19902		200.000		020097042209102038362024YXRU945261.1990 2.203837.TRINH TIEN THANH chuyen tien
10/09/2024 5387.21016		200.000		020097042209102038372024YCST458604.2101 6.203838.TRAN THI HONG NHUNG ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.15452		1.000.000		006311.100924.203837.Chung tay gop phan khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5239.39658		500.000		MBVCB.6997541953.NGUYEN THI HUYNH NHU chuyen tien.CT tu 0501000149981 NGUYEN THI HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.19930		500.000		020097042209102038372024GTIM903639.1993 0.203838.NGUYEN VAN THUAN chuyen tien ung ho ba con vung bi thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.19940		300.000		020097041509102038382024jaIm507565.19940. 203830.DANG TIEN DUC UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5242.39662		1.000.000		MBVCB.6997540719.VU MINH HIEU chuyen tien.CT tu 1014539089 VU MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.39664		1.000.000		MBVCB.6997541570.ung ho bao mien bac.CT tu 1028264124 NGUYEN THI ANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.19956		1.000.000		020097042209102038382024LVZJ711996.19956 .203830.CONG TY TU VAN TAKA ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5209.15481		100.000		091574.100924.203839.Ung ho ba con mien bac do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5389.19957		300.000		02009704050910203839202410O6037533.19957. 203839.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.14621		100.000		451539.100924.203838.NGUYEN THI THU UYEN chuyen FT24254125034044
10/09/2024 5243.39667		500.000		MBVCB.6997542468.ho tro cuu tro.CT tu 0331000488244 NGUYEN HONG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.19970		50.000		020097042209102038382024J097277284.19970. 203839.NGUYEN XUAN THINH chuyen tien
10/09/2024 5189.19971		287.820		020097041509102038392024xuBI507618.19971. 203840.TRIEU THI HANG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5218.14640		200.000		451573.100924.203839.1 chut tam long Ung ho mien bac FT24254490903032
10/09/2024 5216.14644		10.000		260257.100924.203840.Da con gop mot phan nho nhung tam long to hy vong Dat nuoc To Quoc Viet Nam con binh anh vuot qua con bao con thuong nguoi dan dong bao
10/09/2024 5388.21076		300.000		020097040509102038402024W50I037590.21076 .203820.Vietcombank:0011001932418:VDH
10/09/2024 5390.21077		2.000.000		020097040509102038402024CN19037597.21077 .203840.Vietcombank:0011001932418:ung ho mien Bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5217.14658		500.000		844646.100924.203836.ung ho dong bao vung bao va lu lut
10/09/2024 5214.14660		5.000.000		451601.100924.203839.NGUYEN THANH TUYEN chuyen FT24254061752115
10/09/2024 5220.14657		1.000.000		451590.100924.203839.VU QUOC MY ung ho dong bao lu lut FT24254715030184

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.39673		200.000		MBVCB.6997532267. HONG LINH ung ho khac phuc bao lu.CT tu 9909251390 KHE THI HONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.15554		3.000.000		005566.100924.203840.Ho tro mien Bac khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5214.15552		200.000		408439.100924.203840.IBFT TRINH THI THU OANH UNG HO VUNG LU
10/09/2024 5390.19998		200.000		020097041509102038402024JOe0507646.19998. 203840.VO THI NGOC TRAM ho tro dong bao
10/09/2024 5209.15557		500.000		882593.100924.203840.TRAN THI CAM TIEN - QUYEN GOP CHIA SE CUNG BA CON TRONG DOT BAO YAGI-100924-20:38:40 882593
10/09/2024 5216.14690		100.000		577962.100924.203841.ho tro nguoi dan
10/09/2024 5209.15570		500.000		091618.100924.203841.PHAM THI KIM HIEN ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.21103		500.000		020097041509102038412024qj5i507315.21103.2 03821.NGUYEN THI LY chuyen tien
10/09/2024 5189.22019		100.000		020097042209102038402024FM3C394338.2201 9.203841.nguoi dep trai nhat Viet Nam chuyen tien cuu tro bao YAGI
10/09/2024 5212.15582		500.000		408527.100924.203841.IBFT Gia Dinh Bia Bum Mit o Da Nang gui chut long thom thao den cac Bac mien Bac
10/09/2024 5390.22024		100.000		020097041509102038412024I9n1507324.22024. 203841.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5219.15596		100.000		451658.100924.203840.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien cuu tro sau bao FT24254769160101
10/09/2024 5220.15611		1.000.000		451691.100924.203840.NGUYEN THI HOA chuyen FT24254430358957
10/09/2024 5215.15623		999.999		451773.100924.203842.chau xin gop chut tam long nho ung ho dong bao vung bao lu FT24254345570525
10/09/2024 5213.14731		200.000		451775.100924.203842.NGUYEN THI HONG HANH chuyen ung ho bao lu a FT24254308449790
10/09/2024 5214.15618		20.000		451746.100924.203841.ung ho nguoi dan bi lu lut FT24254093921058
10/09/2024 5389.22043		150.000		020097041509102038422024AUIM507698.2204 3.203822.TRAN THAI NAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.14739		100.000		882723.100924.203926.TRAN PHUNG HUYEN THUONG chuyen khoan-100924-20:38:42 882723

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.22062		50.000		020097042209102038422024SCO5984151.22062 .203834.NGO GIA LINH ung ho nguoi dan bi anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5245.39693		100.000		MBVCB.6997535016.cua it long nhieu hy vong mn vuotqua kho khan.CT tu 1014545854 TO KIM LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.14765		100.000		006565.100924.203842.Nguyen Thi My Phuong chuyen tien
10/09/2024 5388.21170		100.000		020097042209102038432024X859974280.21170. 203844.TRAN TAN DUNG quyen gop ung ho dong bao viet nam vuot qua duoc thien tai lu lut
10/09/2024 5217.14782		200.000		451779.100924.203842.Ung ho dong bao cac tinh bi thien tai FT24254487846873
10/09/2024 5219.14757		10.000		014613.100924.203843.LE DUY THANH ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.14809		100.000		451930.100924.203844.NGUYEN THI CHAU chuyen FT24254658590580
10/09/2024 5244.39701		200.000		MBVCB.6997542631.TANG THI LINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac. mong moi nguoi deu binh an .CT tu 0491000170824 TANG THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.15704		14.122		006744.100924.203844.NGUYEN VAN DANH chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5216.14822		500.000		844467.100924.203831.Nhu Trang ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.22118		200.000		020097041509102038452024sksv507769.22118. 203845.ung ho vuh lu lut tai Thai Nguyen
10/09/2024 5215.15711		100.000		844732.100924.203838.PHAM THI HA PHUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.39704		10.000		MBVCB.6997543068.ho tro dong bao.CT tu 9862600295 PHAM VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.14841		150.000		451986.100924.203844.Ung ho dong bao trong yagi FT24254892876361
10/09/2024 5214.14863		100.000		408618.100924.203845.IBFT Chia se cung dong bao gap lu lut thien tai
10/09/2024 5390.22136		160.000		020097042209102038442024FBQI533583.22136 .203845.TRAN VAN GIOI chuyen tien
10/09/2024 5215.14865		30.000		014666.100924.203845.66530674348-086977788 9-NGUYEN NGOC MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5218.15735		100.000		452034.100924.203845.NGUYEN THI HIEN chuyen cua it long nhieu, mong moi ng binh an FT24254868680071

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.39708		200.000		MBVCB.6997534965.NGUYEN QUOC ANH chuyen tien.CT tu 0771000605765 NGUYEN QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.14879		500.000		452058.100924.203845.NGUYEN VAN THINH chung tay cung ca nuoc, ung ho dong bao lu lut FT24254608605840
10/09/2024 5241.39714		100.000		MBVCB.6997542818.DINH VAN THANH chuyen tien Ung ho dong bao mien Bac bi anh huong boi con bao so 3.CT tu 9931639439 DINH VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.21251		250.000		020097041509102038472024N1c0507825.21251. 203847.mong giup ich cho moi nguoi phan nao a
10/09/2024 5241.39716		200.000		MBVCB.6997542865.NGUYEN VAN THIEN Ung Ho Cuu Tro Dong Bao Mien Bac Vuot qua bao lu.CT tu 0821000061095 NGUYEN VAN THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.21256		200.000		0200970422091020384620245XR3344581.21256 .203847.BUI QUANG HUU chuyen tien
10/09/2024 5078.68720		200.000		MBVCB.6997545808.Ung ho mien Bac.CT tu 0531002489577 NGUYEN THI KIEU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.15764		200.000		452082.100924.203845.Thai Le May ung ho khac phuc sau bao lu mien Bac FT24254754315877
10/09/2024 5241.39725		200.000		MBVCB.6997543353.DO THI HONG NHIEEN ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0041000270418 DO THI HONG NHIEEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.22188		100.000		02009704150910203848202449bS507478.22188. 203848.VU THI HUE ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.22192		1.000.000		020097040509102038482024L4XZ038023.22192 .203848.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao yagi
10/09/2024 5017.15768		1.000.000		452123.100924.203846.Ung ho dong bao mien Bac FT24254565639632
10/09/2024 5243.39727		200.000		MBVCB.6997545909.PHAN VAN KHAI chuyen tien.CT tu 1020167841 PHAN VAN KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.22201		20.000		0200970422091020384720243IT5123970.22201.203848.TRAN THANH LONG chuyen tien em la hoc sinh chua co dieu kien nen em co chut tam long ung ho 1 phan giup cho moi nguoi bot it duoc phan nao
10/09/2024 5189.22205		500.000		020097042209102038472024CYOX632492.22205.203848.NinhOanh ung ho cac vung thiet hai do bao lu
10/09/2024 5242.39729		100.000		MBVCB.6997545428.BUI THI LOAN chuc mn vung lu binh an..CT tu 0301000372239 BUI THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.39730		200.000		MBVCB.6997533194.LY THI MY PHUONG ung ho mien Bac sau bao YAGI.CT tu 1018229497 LY THI MY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.14929		5.000.000		844909.100924.203842.NGUYEN THI PHUONG LOAN chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5240.39732		200.000		MBVCB.6997542776.PHAN THUYET VU chuyen tien ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 0421000545220 PHAN THUYET VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.14942		464.616		006887.100924.203847.Tam long mien Nam than tang mien Bac (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5245.39733		200.000		MBVCB.6997546239.NGUYEN ANH TUAN chuyen tien.CT tu 1038802902 NGUYEN ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21306		50.000		020097040509102038492024OUWW038073.21306.203849.Vietcombank:0011001932418:LE THI HOAI NAM UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5017.15819		50.000		456566.100924.203848.BUI N T M N NGOC ho tro mien bac
10/09/2024 5216.16003		100.000		452283.100924.203848.VO KHANH DUY UNG HO DONG BAO FT24254078706177
10/09/2024 5220.16006		50.000		452328.100924.203849.em xin ung ho chut tam long cua minh den voi nhung noi bi bao lu a FT24254690968904
10/09/2024 5245.39738		100.000		MBVCB.6997545851.NGUYEN VAN SANG chuyen tien.CT tu 1029424550 NGUYEN VAN SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.39741		2.000.000		MBVCB.6997543660.con Chan Ho va Jin Ho nho cac bac giup do dong bao.CT tu 1016939175 NGUYEN THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.16018		100.000		844994.100924.203844.Ung ho Viet Nam
10/09/2024 5242.39742		200.000		MBVCB.6997543084.mong moi nguoi binh an.CT tu 0911000011624 NGUYEN DUONG PHI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.15875		500.000		844976.100924.203844.ung ho mien Bac
10/09/2024 5017.16038		500.000		091874.100924.203850.NGUYEN MINH TAM chuyen tien
10/09/2024 5387.21338		1.000.000		02009704050910203851202472JO038156.21338.203851.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con vuot qua kho khan My Ngoan
10/09/2024 5017.16042		200.000		845888.100924.203845.ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5017.15889		1.000.000		882879.100924.203951.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-20:38:50 882879
10/09/2024 5213.16054		100.000		007031.100924.203850.NGUYEN THI MINH HANG chuyen tien
10/09/2024 5215.15911		200.000		845783.100924.203842.HOANG THI THUY LINH ung ho khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5217.16077		500.000		452445.100924.203850.Gui chut tam long toi ba con vung lu a. FT24254565639966
10/09/2024 5214.16080		200.000		452480.100924.203851.LE THI NGOC BICH chuyen tien FT24254878505330
10/09/2024 5215.16095		100.000		845844.100924.203844.PHUNG THI TRA MY UNG HO DONG BAO BI BAO LU
10/09/2024 5217.15948		100.000		007083.100924.203851.ung ho
10/09/2024 5218.16108		500.000		007101.100924.203851.Gd Sam Sam xin gui chut tam long mong mn binh an
10/09/2024 5388.22301		50.000		020097041509102038522024UKmX508095.22301.203852.TRUONG DUC HIEU ung ho cuu tro dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5390.21385		50.000		020097041509102038522024JHhV507973.21385.203852.ung ho cac tinh bi thiet hai do lu
10/09/2024 5219.16113		200.000		223606.100924.203852.Nguyen Minh Tuan ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.22300		250.000		020097042209102038512024QLVK634063.22300.203852.NGUYEN CAO NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5218.15967		100.000		882929.100924.203851.PHONG HY CK CUU TRO DB MIEN BAC-100924-20:38:52 882929
10/09/2024 5219.16121		200.000		007118.100924.203852.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.39757		200.000		MBVCB.6997546592.2 em Van Ha ung ho dong bao mien bac chong bao lu.CT tu 1021712690 DOAN CAO VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.16131		500.000		452507.100924.203851.Ung ho dong bao mien Bac FT24254607692169
10/09/2024 5220.15994		10.000.000		223618.100924.203853.TRAN PHUONG MAI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5017.16144		100.000		452578.100924.203852.PHAM THI NGOC HA chuyen FT24254334964871
10/09/2024 5242.39760		10.000		MBVCB.6997546709.DO DANG DUY chuyen tien cuu tro bao yagi.CT tu 1031240509 DO DANG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.21410		500.000		020097041509102038532024WJFM508507.214 10.203854.Minh Hue ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5212.17004		200.000		452613.100924.203852.NGUYEN THI HONG ANH chuyen FT24254004923115
10/09/2024 5220.17007		20.000		452633.100924.203853.ung ho dong bao lu lut FT24254430004822
10/09/2024 5245.39762		50.000		MBVCB.6997544010.NGUYEN PHUONG THU HUYEN ung ho ba con mua bao lu.CT tu 1014544242 NGUYEN PHUONG THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.39763		500.000		MBVCB.6997543309.ca nhan xin gop phan nho,mong dong bao mien bac som vuot qua kho khan nay.CT tu 0331000421559 NGUYEN THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.22339		99.000		020097042209102038532024PGB5633057.22339 .203854.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.39765		200.000		MBVCB.6997546052.NGUYEN THI THUY HIEN chuyen tien Ung ho cuu tro bao so 3.CT tu 1016497221 NGUYEN THI THUY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.16182		100.000		408784.100924.203854.IBFT Xin gui it tam long
10/09/2024 5212.16203		200.000		258245.100924.203853.66531316549 0865461015 Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.16200		50.000		408814.100924.203854.IBFT ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5389.21447		500.000		020097041509102038552024Drjf508155.21447.2 03835.Ung ho dong bao bi lu lut va anh huong do bao Yagi



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.22383		200.000		020097040509102038562024Z3AX038396.2238 3.203856.Vietcombank:0011001932418:Quyengop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5216.16238		2.000.000		846163.100924.203849.Mien Bac co len
10/09/2024 5215.17090		3.300.000		452736.100924.203854.NGUYEN THI TRANG chuyen FT24254377304310
10/09/2024 5214.16244		100.000		847159.100924.203852.NGUYEN NGOC LINH DAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.17104		200.000		645991.100924.203854.ung ho cac tinh, tp bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.22404		34.344		020097041509102038562024a7V1508182.22404. 203848.NGUYEN THI THUY VAN cua it long nhieu chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5189.21488		20.000		020097042209102038552024TBAL923444.2148 8.203856.VU THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5242.39777		100.000		MBVCB.6997543479.VU THI BICH THAO ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 1025443074 VU THI BICH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.17134		200.000		846159.100924.203849.HOANG DUC THIENG Chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5220.17145		1.000.000		452910.100924.203857.TRINH PHUONG LINH chuyen. Viet Nam co len FT24254511763712
10/09/2024 5209.17150		1.000.000		223677.100924.203857.TRIEU THUY LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.21517		200.000		020097040509102038572024LFXI038490.21517. 203837.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THANH THAO xin duoc ung ho ba con thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.17162		200.000		452945.100924.203857.VU THI THANH HUYEN ck ung ho Mien Bac thuong yeu FT24254291148004
10/09/2024 5212.17165		500.000		452936.100924.203857.Ung ho vung thien tai lu lut FT24254123522150
10/09/2024 5220.16290		13.425.000		452777.100924.203855.Gia dinh Bao Min ung ho khac phuc bao Yagi FT24254096215639
10/09/2024 5189.22437		200.000		02009704220910203857202447M3590273.22437 .203858.ho tro dong bao anh huong do bao so 3
10/09/2024 5387.21533		100.000		0200970422091020385720240A6N711006.2153 3.203858.NGHIEM THI NGA ung ho ung ho cac tinh thanh pho chiu thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.16218		300.000		091976.100924.203855.Mot chut it mong cuu giup nguoi dan a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.39787		500.000		MBVCB.6997544312.ung ho bao so 3.CT tu 9838648937 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.39788		100.000		MBVCB.6997544608.ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi gay ra.CT tu 1021051842 NGUYEN DO THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.39789		500.000		MBVCB.6997534488.Gui tinh yeu thuong den dong bao vung bao lu chung tay khac phuc bao Yagi.CT tu 1016961462 NGUYEN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21444		200.000		020097041509102038552024mkNj508546.21444.203855.HUYNH DUC THIEN Chuyen tien
10/09/2024 5209.16332		200.000		452900.100924.203856.PHAN THI NHU HUYNH chuyen ung ho dong bao FT24254615866011
10/09/2024 5212.17194		100.000		846288.100924.203852.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.16357		500.000		453049.100924.203858.NGUYEN THI BANG TAM ung ho ba con vung lu FT24254260514819
10/09/2024 5390.21566		50.000		020097040509102038592024AK37038559.21566.203850.Vietcombank:0011001932418:LE DUY TINH chuyen tien
10/09/2024 5243.39793		500.000		MBVCB.6997546953.NGUYEN NGOC LINH chuyen tien.CT tu 1027044984 NGUYEN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.17212		200.000		846373.100924.203855.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5243.39794		200.000		MBVCB.6997547001.HOANG THI CHINH chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1022018448 HOANG THI CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.39795		200.000		MBVCB.6997543890.Lai Phong va Nguyen Nhi ung ho.CT tu 1034521825 NGUYEN THI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.16374		200.000		356081.100924.203858.KAO ENTERTAINMENT MONG NGUOI DAN BINH AN
10/09/2024 5239.39797		200.000		MBVCB.6997546713.DO THANH TAM ung ho Dong bao sau bao.CT tu 0011004207649 DO THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.21579		100.000		020097042209102038592024H7RJ195014.21579 .203851.ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5388.22475		200.000		020097042209102038592024GXU4937865.2247 5.203900.ung ho dong bao bao lu mien bac
10/09/2024 5218.16384		200.000		092092.100924.203900.NGUYEN MANH TIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.21587		20.000		020097042209102038592024LESF871786.21587 .203900.Ly Pham 2008 Bac Kan
10/09/2024 5216.17250		200.000		999021.100924.203900.NGUYEN VINH DUONG ung ho khac phuc thien tai con bao so 3, ma GD 248872714
10/09/2024 5209.16408		10.000		883068.100924.203943.CHAU MIEN NAM CUA IT LONG NHIEU KINH GUI NGUOI MIEN BAC A-100924-20:39:00 883068
10/09/2024 5078.68820		500.000		MBVCB.6997543564.Chuc moi nguoi binh an qua con bao lu.CT tu 0031000235556 BUI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.21604		50.000		020097042209102038592024Y5A3939302.21604 .203901.LE THI CAM TIEN chuyen tien
10/09/2024 5387.22496		100.000		020097041509102039002024JB8O508689.22496 .203901.PHAM THI THUY LINH chuyen tien ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5390.21605		500.000		020097042209102039002024NRZK916759.2160 5.203840.PHAM THI BICH THAO chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5390.22517		1.000.000		020097041509102039012024KMzN508305.2251 7.203901.Ung ho Mien Bac
10/09/2024 5217.17280		100.000		453233.100924.203901.CHU THUY QUYNH ung ho cac tinh bi bao lu FT24254395650750
10/09/2024 5212.17281		200.000		453215.100924.203900.Ung ho nguoi dan vuot bao FT24254715030904
10/09/2024 5189.22519		1.000.000		020097041509102039012024871j508712.22519.2 03901.ung ho dong bao anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5214.16438		500.000		092124.100924.203901.NGUYEN THI BINH chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.17276		1.000.000		092119.100924.203901.Quyen gop khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5220.16462		500.000		453267.100924.203901.NGUYEN THI THU HUONG ung ho Mien Bac chong bao Yagi FT24254832024004
10/09/2024 5209.17305		200.000		846535.100924.203859.NGUYEN THUY NHI Chuyen tien ung ho cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.17306		137.525		092150.100924.203902.TRAN DOAN NAM chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5220.16463		10.000		356335.100924.203901.Ung ho cac tinh bi thiet hai sau bao
10/09/2024 5214.17297		100.000		453261.100924.203901.NGUYEN QUYNH HOA ung ho dong bao thiet hai bao Yagi FT24254206987657
10/09/2024 5214.17323		100.000		008431.100924.203901.LE THI Y NHI chuyen tien
10/09/2024 5389.22552		100.000		020097042209102039022024VCSV438609.2255 2.203902.LE BA KHANH AN chuyen tien
10/09/2024 5217.16505		50.000		453310.100924.203902.NGUYEN BA DUC VAN ck ung ho cua it long nhieu FT24254122165091
10/09/2024 5389.22558		300.000		020097042209102039022024ISQM455458.2255 8.203854.HOANG THI NHUNG ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5219.16516		200.000		453332.100924.203902.PHAM QUANG HUNG chuyen FT24254998692852
10/09/2024 5389.22569		100.000		02009704150910203903202486pH508353.22569 .203843.DINH THI HONG THAM Chuyen tien
10/09/2024 5387.22564		50.000		020097042209102039022024VPMQ528942.2256 4.203903.NGUYEN BICH HUE chuyen tien
10/09/2024 5242.39820		1.000.000		MBVCB.6997547298.LE DUC HUY chuyen tien.CT tu 0531002580610 LE DUC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.16553		1.000.000		453378.100924.203903.Bao yagi FT24254417242357
10/09/2024 5213.16568		100.000		847452.100924.203900.cau mong cho moi nguoi binh an manh khoe
10/09/2024 5245.39822		200.000		MBVCB.6997546282.Nguyen Thi Thom ho tro ngap lut bao yagi.CT tu 1020937647 NGUYEN THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.16571		300.000		057079.100924.203903.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.21701		1.000.000		020097042209102039032024HAUW974116.217 01.203904.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.17360		100.000		883175.100924.204008.CHUCDONGBAOVUO TQUAKHOKHAN-100924-20:39:03 883175
10/09/2024 5213.16585		200.000		092193.100924.203904.DAO THI ANH THU ck
10/09/2024 5218.17381		1.000.000		092214.100924.203904.Gia dinh Thanh Dat ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.16576		100.000		194459.100924.203903.Mong ba con vung lu an toan manh khoe
10/09/2024 5389.21710		500.000		020097042209102039032024B8CF913393.21710 .203856.Linh Khanh Pham ung ho ba con vung lu binh an
10/09/2024 5241.39825		100.000		MBVCB.6997547602.CHUNG BAO TRAN ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 1037649616 CHUNG BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.39827		300.000		MBVCB.6997547155.TRAN THI CHUONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1027451700 TRAN THI CHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21732		100.000		020097042209102039042024Y452933893.21732. 203856.Mien Bac co lennn
10/09/2024 5215.16619		200.000		883208.100924.203907.NGUYEN THI MY LOAN UNG HO DONG BAO-100924-20:39:04 883208
10/09/2024 5213.16618		1.000.000		846628.100924.203900.LE THI NGOC Ung ho dong bao lu lut mien Baco
10/09/2024 5212.16624		100.000		794401.100924.203904.ho tro dong bao
10/09/2024 5240.39833		100.000		MBVCB.6997555226.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 1015379627 PHAM THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.22641		100.000		020097041509102039062024CCKH508832.2264 1.203906.VAN THI NGOC LINH ung ho mien bac bao YAGI
10/09/2024 5390.21758		50.000		020097042209102039052024PA1D441301.2175 8.203906.TRINH THI HUONG ung ho dong bao cac tinh bi anh huong boi bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.17438		3.000.000		846312.100924.203853.VTD ung ho dong bao som vuot qua bao YAGI
10/09/2024 5017.16655		200.000		453547.100924.203905.Ung ho nguoi dan vung bao FT24254119112555
10/09/2024 5243.39837		1.000.000		MBVCB.6997546825.LE DINH NGUYEN chuyen tien ung ho .CT tu 0011000970271 LE DINH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.39838		1.000.000		MBVCB.6997544897.uy ho dong bao mien bac vuot qua kho khan.CT tu 0501000026758 HO DO THI DIEM MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.22666		36.666.666		020097042209102039062024RE7X291308.22666 .203907.kien kim e hai tran ung ho dong bao viet nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.68862		50.000		MBVCB.6997547460.LE BICH CHAU chuyen tien.CT tu 1017751944 LE BICH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.39843		200.000		MBVCB.6997546154.HOANG THI LINH TUYEN chuyen tien trong Vietcombank.CT tu 1025152795 HOANG THI LINH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.21790		2.000.000		0200970422091020390620247YDS639037.21790 .203907.HOANG THI THANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.17489		100.000		008782.100924.203906.Ung ho dong bao cac tinh mien Bac thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.16701		100.000		846653.100924.203901.Tui con chia se ung ho vuot qua bao yagi
10/09/2024 5241.39845		500.000		MBVCB.6997546176.NGUYEN THI NHAN KIEU ung ho dong bao bi lu lut .CT tu 0621003751466 NGUYEN THI NHAN KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21797		200.000		0200970422091020390620243EI6858520.21797. 203859.PHAM THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.22695		50.000		020097042209102039072024ZEIS702539.22695. 203908.HOANG DINH TUNG quyen gop chut tinh thuong
10/09/2024 5244.39846		50.000		MBVCB.6997547667.NGUYEN NGOC HUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0691000440950 NGUYEN NGOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21802		100.000		020097040509102039082024ROTI039003.21802 .203908.Vietcombank:0011001932418:BUI THI HA chuyen tien
10/09/2024 5017.17509		500.000		846768.100924.203903.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI GAY RA
10/09/2024 5219.16730		15.000		847551.100924.203902.PHAN THI MY DUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5390.21811		66.666		020097042209102039072024G1O5186042.21811 .203848.Cau mong moi nguoi binh an. ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5189.22710		500.000		020097042209102039072024ME88703262.2271 0.203900.Ho tro bao so 3
10/09/2024 5243.39854		200.000		MBVCB.6997535051.UNG HO DONG BAO BAO LU.CT tu 0491000112814 DINH HA HONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.22741		50.000		020097041509102039102024Us9u508937.22741 .203910.NGHIEM VAN NGHIA Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.16759		300.000		453711.100924.203908.HA NHAT LE ung ho dong bao thiet hai do bao lu FT24254093923090
10/09/2024 5390.22746		100.000		020097042209102039092024ZG0A894783.2274 6.203910.DINH VAN TIEN chuyen tien
10/09/2024 5387.21852		200.000		020097041509102039072024UfZX508868.21852 .203910.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5245.39861		100.000		MBVCB.6997555748.DANG HUONG LY chuyen tien.CT tu 1044222125 DANG HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.21857		200.000		020097041509102039102024o25d508950.21857. 203910.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.17539		400.000		008846.100924.203908.PHUNG LE ANH KHOA chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5241.39863		1.000.000		MBVCB.6997548035.TRAN THAI DUY chuyen tien ung ho thiet hai do bao Yagi.CT tu 1677686868 TRAN THAI DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.68884		100.000		MBVCB.6997548071.BUI HUY HIEU chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0351001097058 BUI HUY HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.17552		50.000		453855.100924.203909.Ung ho dong bao cac Tinh, Thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 YAGI gay ra FT24254997239600
10/09/2024 5390.21884		50.000		020097041509102039102024EOLW508965.2188 4.203911.NGUYEN NGAN GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5245.39865		500.000		MBVCB.6997544957.CHU THI THAO chuyen tien.CT tu 0971000013678 CHU THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.17563		500.000		453892.100924.203910.TRAN THI HONG TUYEN MGV Ung ho dong bao Mien bac lu lut FT24254302147997
10/09/2024 5214.16842		200.000		453900.100924.203910.Huynh Thi Thanh Ha ho tro FT24254784279414
10/09/2024 5241.39867		100.000		MBVCB.6997548161.PHAN THI CAM LINH chuyen tien ung ho dong bao do bao lu.CT tu 9368248188 PHAN THI CAM LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.39867		100.000		MBVCB.6997548143.DANG THANH XUAN ung ho dong bao .CT tu 1037842647 DANG THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.16843		100.000		318798.100924.203911.chuc dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5213.16854		200.000		453868.100924.203909.DO HAI YEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254068050003
10/09/2024 5218.16860		3.270.000		846584.100924.203859.A1 khoa 20162019 Quang Ha Quang Ninh. Ung ho dong bao lu lut.
10/09/2024 5209.16875		200.000		224059.100924.203911.Gop phan cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5189.21918		50.000		020097042209102039112024LAQU313032.2191 8.203851.mien bac co len
10/09/2024 5215.16876		19.000		409023.100924.203910.IBFT Ung ho mien tungr
10/09/2024 5389.22807		50.000		0200970422091020391120244ZIO503498.22807. 203912.ung ho ba con vung lu a
10/09/2024 5219.16888		1.000.000		453931.100924.203910.Bao Van va Phong Quan ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao YAGI FT24254525696340
10/09/2024 5209.16891		100.000		847533.100924.203902.HUYNH QUANG DIEP Ct ung ho cuu tro
10/09/2024 5389.21929		300.000		020097041509102039122024fjvx509072.21929.2 03912.ung ho dong bao
10/09/2024 5220.17622		200.000		454006.100924.203911.DUONG THI THANH NHAN chuyen FT24254687685505
10/09/2024 5189.21935		500.000		020097041509102039122024bNZE509085.2193 5.203904.PHAM ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5387.22827		100.000		020097040509102039122024X9OY039213.2282 7.203852.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI KIM NU chuyen tien
10/09/2024 5388.21944		200.000		0200970415091020391320240a5p509516.21944. 203913.chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.17656		1.000.000		454060.100924.203912.DO TIEN DUC chuyen FT24254052338956
10/09/2024 5214.17654		400.000		847671.100924.203906.TRINH HOANG OANH Chuyen tien
10/09/2024 5209.17673		200.000		009916.100924.203912.Nguyen Le Hong Thu chuyen tien cuu tro thien tai
10/09/2024 5217.17678		100.000		454102.100924.203912.Haha HiHi gui a FT24254635426473
10/09/2024 5209.17686		200.000		195932.100924.203913.Be Cat Tuong ho tro dong bao cua it long nhieu
10/09/2024 5214.16948		500.000		883417.100924.204018.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI LU LUT-100924-20:39:13 883417
10/09/2024 5214.16950		50.000		794490.100924.203913.NGUYEN KHANH VY chuyen tien qua MoMo

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.21967		100.000		020097040509102039142024UFK1039283.2196 7.203914.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI CAM LOAN
10/09/2024 5219.17698		500.000		092446.100924.203914.HO THI PHUONG TRAM chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5216.16970		100.000		794496.100924.203913.Con ung ho 1 chut cua it long nhieu de khac phuc hau qua do bao yagi
10/09/2024 5389.21975		100.000		0200970422091020391320249DCP252067.21975 .203914.Hoang Ngoc xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.17719		200.000		454213.100924.203914.ung ho ba con dong bao lu lut FT24254743911006
10/09/2024 5017.17726		500.000		357612.100924.203914.Nguyen Thi Diem Thuy chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5387.22871		200.000		020097041509102039152024ThUb509561.2287 1.203915.HUONG THO ung ho lu lut
10/09/2024 5212.17728		1.000.000		454241.100924.203914.DO HAI DANG chung tay ho tro dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254841944891
10/09/2024 5388.22876		500.000		020097042209102039142024Y3Q4833684.22876 .203915.TRAN THI HONG ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5243.39893		500.000		MBVCB.6997547626.LE HOAI THUONG chuyen tien ung ho vung lu.CT tu 1013880574 LE HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.68915		50.000		MBVCB.6997556268.DAO THI HONG HANH chuyen tien.CT tu 1028829734 DAO THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.39894		100.000		MBVCB.6997555518.NGUYEN NGOC BAO TRAM chuyen tien.CT tu 1037204042 NGUYEN NGOC BAO TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.22893		1.000.000		020097040509102039152024OHGO039346.2289 3.203915.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI SEN chuyen tien chut tam long gui toi nguoi dan Mien Bac
10/09/2024 5217.18019		500.000		454265.100924.203915.TRAN DUC MANH ung ho cac tinh bi bao lu FT24254000954356
10/09/2024 5219.18022		200.000		847655.100924.203906.NGUYEN THANH HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5387.23039		100.000		0200970422091020391620249YC1109693.23039 .203917.PHAM BINH AN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.22954		2.000.000		0200970422091020391620243Z4T711091.22954 .203917.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.22957		2.000.000		020097042209102039162024QI5Y728554.22957. 203917.NGUYEN THI LAN HUONG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5387.22962		300.000		020097041509102039182024B4HM509186.2296 2.203918.LE THI HUONG ung ho bao lut mien Bac
10/09/2024 5218.17804		30.000		057393.100924.203917..
10/09/2024 5388.23061		25.000		020097042209102039172024WAKQ235460.230 61.203918.gia dinh chau DUC gui quyen gop ba con
10/09/2024 5213.17819		500.000		847877.100924.203911.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5241.39914		200.000		MBVCB.6997548778.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0091000579236 HUYNH THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.23068		200.000		020097040509102039182024YTCW039496.230 68.203918.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THI VI chuyen tien
10/09/2024 5218.18094		200.000		999110.100924.203918.HOANG THI THANH HUYEN chuyen tien, ma GD 248872773
10/09/2024 5389.23084		500.000		020097041509102039192024k0CU509217.23084 .203858.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5390.22989		100.000		020097041509102039192024cBrV509673.22989. 203919.NGUYEN THI NGOC LAN chuyen tien
10/09/2024 5212.17866		500.000		057422.100924.203919.CUU TRO BAO SO 3
10/09/2024 5242.39920		50.000		MBVCB.6997548658.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1021876335 NGUYEN THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39922		500.000		MBVCB.6997555204.PHAM THI NHUAN ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0411000988674 PHAM THI NHUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.39924		20.000		MBVCB.6997544906.VO THI TUONG VAN ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1016748857 VO THI TUONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.39924		200.000		MBVCB.6997535306.LUONG THI VAN chuyen tien ung ho lu lut mien Bac.CT tu 1032157196 LUONG THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23119		3.000.000		0200970422091020391920247F9V321015.23119. 203912.Toi yeu Viet Nam dong bao oi co len
10/09/2024 5390.23127		150.000		020097042209102039192024BR5X849727.2312 7.203900.Tap the 807 sinh vien T05
10/09/2024 5387.23132		100.000		02009704220910203920202465Z8447524.23132. 203921.VU THI TRA MY mong nguoi dan binh an a
10/09/2024 5214.17915		1.000.000		883557.100924.203919.TRAN QUOC LAM chuyen khoan-100924-20:39:20 883557
10/09/2024 5216.18173		150.000		454647.100924.203920.DUONG THI HOA chuyen ung ho dong bao mien bac lu lut FT24254076250336
10/09/2024 5209.18174		300.000		883585.100924.204025.TRAN NHAT KHANH chuyen khoan-100924-20:39:20 883585
10/09/2024 5219.18170		200.000		454645.100924.203920.NGUYEN THI NGAN ho tro dong bao bi thiet hai do con bao Yagi gay ra FT24254095737067
10/09/2024 5220.18171		16.000		454641.100924.203920.mong moi nguoi binh an FT24254070070045
10/09/2024 5214.18176		30.000		848191.100924.203915.ung do dong bao mien bac bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5189.23149		50.000		020097040509102039212024GBDA039637.2314 9.203921.Vietcombank:0011001932418:ung ho ng dan chiu hau qua bao so 3
10/09/2024 5387.23159		50.000		020097041509102039212024FHli509278.23159. 203921.ho tro khac phuc hau qua cua bao yagi
10/09/2024 5219.17980		500.000		009432.100924.203922.Bui Thi Kieu Trang chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5239.39940		500.000		MBVCB.6997548661.BUI DUC BINH chuyen tien_Ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 1029426129 BUI DUC BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.39940		500.000		MBVCB.6997556933.NGUYEN THI BICH HANG chuyen tien.CT tu 0291000328565 NGUYEN THI BICH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39940		2.000.000		MBVCB.6997548107.nguyen thoai minh phuc ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0621000429981 NGUYEN QUANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.18229		100.000		269411.100924.203908.Tam long ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5216.19002		500.000		454775.100924.203922.Mien Bac co len - Viet Nam muon nam FT24254211406019
10/09/2024 5078.68976		500.000		MBVCB.6997549051.DANG THI PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1048813025 DANG THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.19022		100.000		009475.100924.203922.Ho Ngoc Hoai An ung ho bao luu so 3
10/09/2024 5209.18245		500.000		009473.100924.203922.Ung ho lu lut
10/09/2024 5212.19030		500.000		848102.100924.203913.UNG HO BAO LU DONG BAO PHIA BAC
10/09/2024 5218.19039		300.000		883635.100924.203923.LUONG HUE PHUONG TRO GIUP DONG BAO BI LU LUT-100924-20:39:23 883635
10/09/2024 5390.24116		1.000.000		020097042209102039232024QBX231893.2411 6.203924.Nguyen Thi Cam Giang xin ung ho cac tinh bi bao lu. Mong tat ca moi nguoi deu binh an.
10/09/2024 5215.19055		1.000.000		310776.100924.203923.NGUYEN THI LE MY chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.39952		300.000		MBVCB.6997549263.UNG HO KHAC PHUC THIET HAI SAU BAO YAGI.CT tu 1016171738 TRAN THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.19073		200.000		057565.100924.203924.Chut dong gop nho den dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5220.18285		100.000		794594.100924.203924.Mot chut gop suc ung ho dong bao tai nhung noi sieu bao Yagi tan pha
10/09/2024 5209.19094		10.000		015932.100924.203925.TRAN MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5189.23245		200.000		020097041509102039252024dRG4509360.23245 .203905.ung ho nguoi dan thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5390.23246		100.000		0200970422091020392420249E4T848041.23246. 203925.DO THUY DUONG ung ho db bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5390.24158		100.000		020097041509102039252024gK4T509367.24158 .203925.mot chut tam long cua con ung ho dong bao
10/09/2024 5390.24162		300.000		020097041509102039252024JS3G509844.24162. 203925.Cua it long nhieu ung ho ah.
10/09/2024 5212.18322		1.000.000		454984.100924.203925.Gia dinh TuanLinh ung ho khac phuc lu lut cho dong bao anh huong FT24254751820145

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.24171		200.000		020097042209102039242024ARCQ557627.2417 1.203926.mong moi nguoi som vuot qua bao lut
10/09/2024 5216.19147		200.000		455046.100924.203926.Mai Tuan Hung ung ho dong bao khac phuc thien tai FT24254067125009
10/09/2024 5189.24197		200.000		020097041509102039272024Lzbt509402.24197. 203927.PHAM THI THANH THUONG ung ho mien Bac chong lu
10/09/2024 5387.23309		200.000		020097042209102039262024ELD319070.23309 .203927.chung tay gui yeu thuong toi ba con vung thien tai
10/09/2024 5389.24218		500.000		020097041509102039272024qVxx509418.24218. 203927.HA THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5388.23317		200.000		020097042209102039262024Z7XQ873833.2331 7.203927.TRAN THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5078.69006		500.000		MBVCB.6997557605.mong dong bao mien bac binh an.CT tu 1033259532 VU THI HA THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.39974		200.000		MBVCB.6997549758.ung ho quyen gop dong bao mien bac.CT tu 1019755114 LU KIEU NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23330		2.000.000		020097041509102039282024na0J509440.23330. 203928.GIA DINH KHANH HUONG chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5212.19209		400.000		883765.100924.203928.TRUONG THI TRUC LY CHUT TAM LONG GUI DEN BA CON THAI NGUYEN-100924-20:39:27 883765
10/09/2024 5219.18408		500.000		848482.100924.203922.NGUYEN TUAN PHUC Chuyen tien
10/09/2024 5242.39979		50.000		MBVCB.6997557951.NGUYEN DUC NHAT chuyen tien.CT tu 9866679083 NGUYEN DUC NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.19225		1.300.000		849231.100924.203921.LE HANH DUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5218.19240		200.000		224415.100924.203929.Ung ho dong bao 792
10/09/2024 5389.23364		20.000		0200970422091020392820241WYL543771.2336 4.203930.Ung ho ba con bi anh huong boi bao YAGI
10/09/2024 5214.19252		50.000		847925.100924.203913.be hong ngoc ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.69022		1.000.000		MBVCB.6997549587.Ung ho dong bao.CT tu 0671004126207 CHAU THI QUYNH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.19261		300.000		010753.100924.203928.Chung Tay giúp do lu lut
10/09/2024 5390.24303		200.000		020097041509102039302024Eiak509959.24303.203910.NGUYEN HOANG VIET ung ho bao lu
10/09/2024 5209.19280		500.000		794645.100924.203929.cua it long nhieu cau mong cho tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5389.23392		200.000		020097042209102039302024BJN2416046.23392.203931.NGUYEN THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5244.39997		100.000		MBVCB.6997549528.TRAN THI NGOC THAO chuyen tien.CT tu 9339883967 TRAN THI NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.24349		50.000		020097042209102039312024D58R354542.24349.203932.Ung ho nguoi dan vung bao yagi Mong mn binh an
10/09/2024 5219.18497		100.000		092875.100924.203931.NGUYEN THI THU ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.19338		50.000		455480.100924.203931.LE DIEU HIEN chuyen tien ung ho cuu tro FT24254343734074
10/09/2024 5218.19350		200.000		057731.100924.203932.Ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5209.18537		1.000.000		455357.100924.203930.du hoc sinh xa que ung ho dong bao bi lu lut...tu hao la nguoi Viet Nam FT24254733647102
10/09/2024 5215.18540		500.000		883850.100924.203935.NGUYEN VAN QUOC DAT chuyen khoan-100924-20:39:32 883850
10/09/2024 5213.19363		200.000		010912.100924.203932.Ung ho ho tro dong bao
10/09/2024 5215.18550		1.000.000		455498.100924.203932.NGUYEN LE THUY ANH chuyen ung ho dong bao mien bac FT24254291150606
10/09/2024 5189.23447		100.000		020097042209102039322024LHR2526961.23447.203933.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.18556		500.000		224516.100924.203933.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.19399		50.000		849309.100924.203922.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5240.40010		100.000		MBVCB.6997558296.ung ho dong bao khac phuc thien tai.CT tu 9915934101 DOAN HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.24402		500.000		0200970415091020393420246FZA510084.2440 2.203934.VO HONG NGOC UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGi
10/09/2024 5239.40012		2.000.000		MBVCB.6997549911.LE MINH chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 1016840858 LE MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.19442		200.000		429160.100924.203935.Nguyen Thi Oanh chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5389.24419		1.000.000		020097040509102039352024YXTS040334.2441 9.203914.Vietcombank:0011001932418:ung ho nguoi dan o vung bao lut
10/09/2024 5214.18626		3.000.000		455690.100924.203934.NGUYEN SINH HUNG ung ho cuu tro thiet hai bao yagi mien bac. Cau mong moi nguoi binh an FT24254839534924
10/09/2024 5212.18630		200.000		410248.100924.203934.IBFT LY THI KIM THOE chuyen tien ung ho nguoi dan bao so 3
10/09/2024 5390.23508		300.000		020097040509102039352024FMLV040377.2350 8.203936.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5387.24448		200.000		0200970415091020393620248CTr510594.24448. 203936.PHAM THUY DUNG chuyen tien mong dong bao som vuot qua bao lut
10/09/2024 5217.19492		1.000.000		092991.100924.203936.TAT SANG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5216.18671		500.000		883898.100924.203936.UNG HO DONG BAO-100924-20:39:36 883898
10/09/2024 5017.18683		100.000		319016.100924.203936.chung tay giup do mien Bac
10/09/2024 5017.19519		100.000		011980.100924.203936.Ha Vu Diep Uyen chuyen tien
10/09/2024 5078.69071		50.000		MBVCB.6997544981.NGUYEN THI HANH NGUYEN UNG HO DONG BAO.CT tu 1036093810 NGUYEN THI HANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.19537		700.000		455854.100924.203937.GD ung ho dong ba thiet hai do con bao so 3 Yagi. Vietnam co len ah. FT24254290637730
10/09/2024 5241.40032		100.000		MBVCB.6997558947.Ung ho dong bao.CT tu 1018258152 HUYNH PHAM DUY TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.23554		50.000		020097041509102039382024fT4q510651.23554. 203938.LA O LE DONG ung ho cac tinh thanh bi thiet hai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.24520		500.000		020097042209102039372024SNYA840691.2452 0.203938.mn doremon yen my hung yen. xb ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5241.40036		100.000		MBVCB.6997540450.LE THI THU HIEN QUYEN GOP UNG HO DONG BAO CAC TINH DO BAO YAGI GAY RA.CT tu 9354471819 LE THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.19564		200.000		093049.100924.203938.Viet Nam oi co len
10/09/2024 5209.19577		200.000		518447.100924.203937.MONG MOI NGUOI DEU BINH AN
10/09/2024 5239.40040		500.000		MBVCB.6997556406.AN HAI QUANG ung ho vung dong bao lu lut.CT tu 1037307663 AN HAI QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.24531		500.000		020097041509102039392024CkjW510198.24531 .203930.HOANG DUY HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5189.23571		200.000		020097041509102039392024rGTQ510671.23571 .203939.be nguyen cong hung ung ho mien bac
10/09/2024 5219.19595		500.000		848871.100924.203931.NGUYEN THI THU TRANG ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai boi bao so 3
10/09/2024 5388.24545		200.000		020097041509102039392024edDr510210.24545. 203939.DINH THI PHONG ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5212.19598		300.000		455961.100924.203938.NGUYEN THI NGOC CHAU chuyen FT24254611272613
10/09/2024 5388.24552		500.000		020097042209102039382024EEOP903428.24552 .203939.ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5390.24561		500.000		020097040509102039392024GC63040573.24561 .203939.Vietcombank:0011001932418:TRUON G THI YEN chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac bi lu lut
10/09/2024 5218.19618		500.000		456008.100924.203939.LAI THE SONG ung ho dong bao anh huong bao so 3 FT24254755088116
10/09/2024 5217.19617		30.000		848861.100924.203931.DANG THI ANH THO Chuyen tien, yeu Viet Nam cuc kiiii
10/09/2024 5017.19627		2.000.000		224663.100924.203939.Nguyen Van Phu , Nguyen Phu Quy ung ho khac phuc bao Yagi. Mong nha nha binh an
10/09/2024 5239.40048		100.000		MBVCB.6997558237.NGUYEN THI THAO chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1028518859 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.40048		500.000		MBVCB.6997557278.PHAM THI MY PHUC CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO ANH HUONG DO BAO YAGI.CT tu 9334313848 PHAM THI MY PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.18802		8.000.000		848902.100924.203933.Ut Lanh ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5216.18809		200.000		011266.100924.203939.Ung ho dong bao bi lu Yagi
10/09/2024 5387.23613		20.000		020097042209102039402024DM4O678452.2361 3.203941.Ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.18817		100.000		794712.100924.203940.PHAN NGUYEN KIEU NHUNG ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5243.40057		100.000		MBVCB.6997550856.NGO XUAN TRUONG chuyen tien quyen gop.CT tu 0491000183537 NGO XUAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.19676		100.000		850052.100924.203937.DO THI THU THUY Chuyen tien ung ho lux lut
10/09/2024 5241.40058		1.000.000		MBVCB.6997558409.GD Bao Nam ung ho mien Bac. Cau mong moi nguoi binh an.CT tu 0181003369415 TRINH PHAN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.19686		50.000		578157.100924.203941.ung ho ba con chong bao lu
10/09/2024 5213.19692		2.000.000		456118.100924.203941.Ung ho dong bao bao Yagi FT24254733648012
10/09/2024 5389.23640		300.000		020097042209102039412024PTGN679944.2364 0.203942.mong moi nguoi binh yen
10/09/2024 5240.40064		1.000.000		MBVCB.6997558594.Ung ho Mien Bac thiet hai bao Yagi.CT tu 1024648966 BUI THI BAO KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.18873		500.000		240446.100924.203941.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5217.18875		100.000		196181.100924.203942.Quyen gop ung ho dong bao
10/09/2024 5209.19707		10.000		360149.100924.203941.LE THI PHUOC HAI chuyen tien
10/09/2024 5243.40066		500.000		MBVCB.6997559027.NGUYEN HO QUYNH NHU chuyen tien ung ho ba con mien Bac khac phuc bao.CT tu 9382066061 NGUYEN HO QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.24652		25.000		020097042209102039422024BDBW192271.246 52.203943.Vũ Thảo Ly chau xin ung ho 1 chut. Chuc ng dan binh an qua con lu
10/09/2024 5017.19730		200.000		464074.100924.203943.huynh van tuan huong ve MIEN BAC
10/09/2024 5217.19746		100.000		456268.100924.203943.Ho tro dong bao mb FT24254848601672
10/09/2024 5214.19749		500.000		849777.100924.203935.Ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5209.18923		100.000		849898.100924.203938.Giang Thanh ung ho huong ve dong bao vung lu
10/09/2024 5389.24691		100.000		020097042209102039432024F5L7589392.24691. 203944.NGUYEN THI AN NA chuyen tien
10/09/2024 5189.23704		200.000		020097041509102039442024Q02z510351.23704. 203936.LE THI MAI LOAN Chuyen tien ung ho dong bao gap kho khan trong mua bao lu lut
10/09/2024 5387.24720		50.000		020097041509102039452024ABGr510367.24720 .203945.LE YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5213.18969		200.000		849768.100924.203935.Tuy nho be nhung e mong co the gop mot chut it long thanh. Mong moi nguoi binh an, vuot qua con bao yagi. Qi
10/09/2024 5213.18985		200.000		456292.100924.203943.Ung ho dong bao vung lu FT24254052340214
10/09/2024 5219.19815		500.000		456356.100924.203944.NAIL DISTRICTS xin gui chut tam long den cac ba con bi thiet hai do bao Yagi FT24254363676309
10/09/2024 5239.40083		500.000		MBVCB.6997550561.cao thi thu-nghe an.CT tu 1042573610 NGUYEN THANH TUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.23747		500.000		0200970422091020394420244FQM224469.2374 7.203946.NGUYEN VAN HUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5216.19849		1.000.000		224845.100924.203946.Ung ho dong bao mien trung
10/09/2024 5388.23763		100.000		0200970422091020394520245X0U787314.23763 .203926.LE VAN NAM ANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.20018		300.000		884170.100924.203946.UNG HO CUU TRO BAO LU-100924-20:39:46 884170
10/09/2024 5244.40089		150.000		MBVCB.6997559461.Ung ho dong bao vung bao lu Yagi.CT tu 0281000625269 NGUYEN THANH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.19873		100.000		456431.100924.203945.NGUYEN LAM NHU Y ung ho cac tinh bi bao lu FT24254425653267

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.20043		300.000		360633.100924.203947.Vu thanh dat ung ho moi nguoi trong vung lu lut
10/09/2024 5219.19899		500.000		456447.100924.203945.NGUYEN THI THU ung ho dong bao bi anh huong boi thien tai lu lut FT24254250880675
10/09/2024 5242.40095		300.000		MBVCB.6997559733.NGO THI TUONG VAN chuyen tien.CT tu 1015666302 NGO THI TUONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.24807		200.000		0200970422091020394720242N3S416878.24807 .203948.NGUYEN THI TUYET HOA chuyen tien chia se kho khan giup ba con phan nao do sao bao Yagi mong ba con khoe manh
10/09/2024 5243.40096		1.000.000		MBVCB.6997556632.TRAN NGOC VAN TRANG chuyen tien.CT tu 1799842069 TRAN NGOC VAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.20076		200.000		646234.100924.203946.ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5218.19942		1.000.000		224885.100924.203948.LUU THI TO TRINH UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO LU YAGI
10/09/2024 5216.20092		500.000		258627.100924.203946.66530711698 0334773807 Gop chut phan nho cho ba con bi thien tai
10/09/2024 5217.20094		4.000.000		273991.100924.203944.chau ung ho ba con khac phuc hau qua qua bao Yagi
10/09/2024 5389.23810		200.000		020097041509102039492024c3up510452.23810. 203928.Thuy ung ho dong bao VN vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5017.20096		50.000		851016.100924.203942.DANG HUU VIET HOA Chuyen tien
10/09/2024 5209.19962		100.000		456675.100924.203948.DAM ANH TUAN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254501147304
10/09/2024 5216.19960		50.000		456596.100924.203947.DAO MY TAM chuyen FT24254658595288
10/09/2024 5189.23812		100.000		020097042209102039472024PRYT692880.2381 2.203949.DAO HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.19969		50.000		850203.100924.203940.DINH THI NGUYET cung gd ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5215.19967		100.000		456673.100924.203948.VU THI THU THAO chuyen FT24254052340629
10/09/2024 5216.20125		100.000		273726.100924.203941.dung tien cua me quyen gop mong phuoc duc me huong

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.69159		100.000		MBVCB.6997559618.chuyen tien ung ho vung bao lu.CT tu 1012586444 NGUYEN DINH THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.24847		200.000		0200970422091020394920248UXS781293.2484 7.203929.Toan dan ta doan ket de vuot qua kho khan.
10/09/2024 5212.21001		500.000		273774.100924.203941.NGAN THI MAI HOA XIN HO TRO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5216.21009		200.000		456744.100924.203949.PHAM THI HOANG THAO chuyen FT24254093063596
10/09/2024 5217.21024		20.000		849972.100924.203941.NGUYEN NGOC PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5209.21028		200.000		646246.100924.203948.LUONG THI HUYEN ung ho MB sau bao Yagi
10/09/2024 5387.24873		200.000		020097041509102039512024CO6a510957.24873 .203951.Viet Nam co len
10/09/2024 5388.23872		200.000		020097040509102039512024YUM9041148.2387 2.203951.Vietcombank:0011001932418:ung ho Dong bao bi anh huong thien tai
10/09/2024 5216.21064		100.000		456823.100924.203950.Ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut FT24254570952802
10/09/2024 5214.20176		10.000		360748.100924.203948.CKSOTAIKHOAN 240910782708070 NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien tu Viettel Money 84382713326 0011001932418
10/09/2024 5390.23884		100.000		020097042209102039502024VX55390810.23884 .203951.HOANG NGOC MINH THANH chuyen tien
10/09/2024 5390.23883		200.000		020097042209102039502024HPDY247906.2388 3.203951.PHAN THI HAI AU chuyen tien
10/09/2024 5214.21078		114.000		456854.100924.203951.NGUYEN THI THU HUONG chuyen FT24254498842807
10/09/2024 5216.20209		100.000		456772.100924.203950.chau cam on luc luong quoc phong an ninh cung cac bo phan nha nuoc da lien tuc ho tro a FT24254587497350
10/09/2024 5389.23907		100.000		02009704220910203951202485RH475207.23907 .203952.Em xin ung ho cac Tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.21109		100.000		456899.100924.203951.Chau HAI YEN ung ho 1 chut giup mng vung bao lu a FT24254686902740
10/09/2024 5212.21113		1.000.000		093376.100924.203952.TRAN QUYNH TRANG ung ho thiet hai bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.40127		300.000		MBVCB.6997560371.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0531002561960 TRAN THI TRANG NHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.40127		100.000		MBVCB.6997551220.NGUYEN LINH CHI ung ho dong bao lu lut.CT tu 0301000430199 NGUYEN LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.20220		100.000		456920.100924.203951.LE TRUNG KIEN chuyen FT24254164793751
10/09/2024 5239.40132		200.000		MBVCB.6997552038.Tran Gia Nguyen ho tro dong bao mien Bac .CT tu 0241004098452 TRAN GIA NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.23937		200.000		020097042209102039522024XRUT504883.2393 7.203953.TRAN DIEM QUYNH ho tro dong bao bi anh huong lu lut thien tai
10/09/2024 5240.40133		500.000		MBVCB.6997551578.ung ho dong bao gap bao lu .CT tu 1015659571 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23948		300.000		020097041509102039532024A4Ca511535.23948 .203954.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.20238		100.000		851209.100924.203948.DOAN DUC GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5243.40135		100.000		MBVCB.6997551863.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi.CT tu 1026627877 NGUYEN THUY HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.24978		100.000		020097042209102039532024X46Y861221.24978 .203954.ho tro khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.24977		20.000		020097041509102039542024Cud511544.24977. 203945.NGUYEN TRAN MINH ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5220.20265		100.000		851229.100924.203948.DOAN QUYNH CHAU dong gop ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.24983		300.000		020097042209102039532024TJ9M369616.2498 3.203954.Ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5216.20270		50.000		849914.100924.203939.ung ho dong bao
10/09/2024 5389.24992		100.000		0200970422091020395320244T6N963965.24992 .203954.LE THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5242.40139		100.000		MBVCB.6997551772.QUACH VAN THIET chuyen tien.CT tu 9968018267 QUACH VAN THIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.40140		100.000		MBVCB.6997558346.NGUYEN TRAN NHU VU chuyen tien.CT tu 1044123102 NGUYEN TRAN NHU VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.20288		200.000		269725.100924.203913.BUI THI MY HANG MOT CHUT TAM LONG UNG HO DONG BAO, MONG TAT CA DEU BINH AN
10/09/2024 5389.23969		100.000		020097041509102039552024dQlZ511562.23969. 203934.DOAN NGOC THUY TIEN ung ho nguoì dan Viet Nam vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.23971		1.000.000		020097041509102039552024t2Z8511111.23971. 203955.ung ho ba con vung lu Tuyen Quang Yen Bai Lao Cai
10/09/2024 5244.40141		100.000		MBVCB.6997551483.TRINH THI HOA chuyen tien ung ho mua bao lu.CT tu 1045580726 TRINH THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.40141		500.000		MBVCB.6997560489.Phuong Ly ung ho dong bao lu lut.CT tu 1014263542 PHAM PHUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.40142		200.000		MBVCB.6997551963.LE THI THAO HUYEN ung ho dong bao do con bao so 3.CT tu 0181003570956 LE THI THAO HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.21203		200.000		884280.100924.203957.LE THI THANH CHUYEN KHOAN UNG HO LU LUT-100924-20:39:54 884280
10/09/2024 5239.40143		200.000		MBVCB.6997551390.PHAM THI HUONG chuyen tien ung ho ba con bao lu.CT tu 0901000065756 PHAM THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.40143		20.000		MBVCB.6997551913.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai.CT tu 1038436457 NGUYEN HA MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23985		200.000		020097041509102039552024er3n511574.23985. 203947.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5215.20318		147.000		850495.100924.203947.VO CHI QUAN Chuyen tien
10/09/2024 5017.21224		500.000		457035.100924.203953.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254083000850
10/09/2024 5387.25043		500.000		0200970415091020395620249I6p511150.25043. 203956.Ung ho dong bao lu lut phía Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.40149		200.000		MBVCB.6997552001.ung ho lu lut dong bao.CT tu 1025741006 LE VAN NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.20343		100.000		457141.100924.203954.BUI THI NGOC LAN chuyen FT24254188850236
10/09/2024 5215.20339		50.000		457147.100924.203954.ung ho FT24254000957281
10/09/2024 5390.25052		300.000		020097042209102039552024TI1W413713.2505 2.203956.HOANG KHANH HUYEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.21269		200.000		457222.100924.203955.THC chia se nguoi dan vung anh huong bao Yagi FT24254761601096
10/09/2024 5241.40152		500.000		MBVCB.6997547530.THUONG VE MIEN BAC.CT tu 0331000472554 ONG TRANG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.40152		100.000		MBVCB.6997560906.DANG TRAN BAO CHAU ung ho cac tinh anh huong bao lu.CT tu 9947403555 DANG TRAN BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.26025		200.000		0200970422091020395620247V5O226902.26025 .203957.MA THI KIM CHI chuyen tien
10/09/2024 5214.21274		1.000.000		884391.100924.204106.LE THU UYEN HO TRO THIET HAI BAO YAGI-100924-20:39:56 884391
10/09/2024 5217.20383		500.000		113540.100924.203957.Ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5217.21300		500.000		457294.100924.203956.Thuong lam dong bao oi FT24254487851390
10/09/2024 5219.20402		500.000		851249.100924.203949.VU CONG DUY UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5189.25079		100.000		0200970422091020395720244PZ8122516.25079. 203958.NGUYEN GIA HUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.20415		500.000		457332.100924.203957.LE THI PHUONG THAO NOIVONGTAYLON FT24254758204372
10/09/2024 5242.40158		10.000		MBVCB.6997560230.NGUYEN LE HUY HOANG ung ho sau bao NAYL.CT tu 0141002666888 NGUYEN LE HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69221		200.000		MBVCB.6997560936.ung ho dong bao sau con bao so 3.CT tu 0551000290783 NGUYEN THI XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.40162		1.000.000		MBVCB.6997552294.TRINH KIM YEN NHI - NGUYEN TRUNG HIEU ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 9866010301 TRINH KIM YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.20443		2.000.000		457388.100924.203958.Ung ho dong bao bi lu lut mien bac FT24254236036927
10/09/2024 5215.20447		1.000.000		271905.100924.203926.DUONG CAO DUC Chuyen tien ung ho BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.26079		3.000.000		020097041509102039592024H0AP511218.2607 9.203951.NaChi Ung Ho Dong Bao Con Bao So 3
10/09/2024 5389.26085		200.000		020097042209102039582024XVFM284726.2608 5.203939.NGUYEN BA HUY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.26086		50.000		020097040509102039592024MBOD041561.260 86.203959.Vietcombank:0011001932418:LUU DIEP HA chuyen tien
10/09/2024 5241.40169		200.000		MBVCB.6997552025.minh Quang Ngai ung ho mien bac mong binh an.CT tu 1033213962 PHAN HUYEN YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.21376		100.000		225176.100924.203959.Ung ho bao yagi
10/09/2024 5390.25128		100.000		020097042209102039582024G17L732053.25128. 204000.NGUYEN VINH HIEN chuyen tien
10/09/2024 5239.40171		881.313		MBVCB.6997552342.Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1046087858 NGUYEN QUANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.26096		1.000.000		020097042209102039592024KX3K642504.2609 6.204000.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.40172		100.000		MBVCB.6997561289.NGUYEN THU TRANG ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1028659200 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.25143		200.000		020097041509102040002024Y053511237.25143. 204000.NGUYEN THI PHUONG ung ho mien bac
10/09/2024 5240.40172		200.000		MBVCB.6997552420.Tap hoa duc huyen gop phan nho chong lu lut mien bac.CT tu 0541000283189 DANG THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.25138		200.000		0200970415091020400020242G6U511235.25138 .204000.TONG THI THU HA ung ho mien Bac khac phuc sau bao Yagi



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.21404		2.222		113698.100924.203959.NGUYEN AN DANG ung ho khac phuc sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.26107		500.000		020097042209102039592024A755845897.26107 .204000.ung ho dong bao mien Bac bi anh huong boi bao Yagi va lu lut
10/09/2024 5240.40173		20.000		MBVCB.6997552564.Cong dan Thuy Anh chung suc ung ho ba con bao yagi.CT tu 1050152205 NGUYEN THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.21406		200.000		147778.100924.203959.LE Y NHUNG XIN DONG GOP MOT CHUC NIEM TIN CHO MIEN BAC YEU THUONG
10/09/2024 5242.40175		10.000		MBVCB.6997549327.ung ho lu lut.CT tu 1048458917 NGUYEN THI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.26114		2.000.000		020097042209102039592024A0YV312939.2611 4.204001.VO NGOC XUAN LAN chia se cuu dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.20516		500.000		225148.100924.204000.VU MAI TRANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.26116		50.000		020097042209102040002024UWYV299637.261 16.204001.TRAN HIEN
10/09/2024 5189.26119		100.000		020097042209102040002024V6B4712298.26119 .204001.PHAM THI MY HANH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5216.20537		500.000		225252.100924.204001.Linh Quang ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5078.69242		100.000		MBVCB.6997552647.DO THI NHUNG chuyen tien.CT tu 0021000473901 DO THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.20540		1.000.000		093590.100924.204001.Kiem Long ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5161.98782		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3500628593827840.20240910.Remit Mong moi nguoi vuot qua kho khan 1833500628593827840
10/09/2024 5245.40182		10.000		MBVCB.6997552577.DONG GOP DONG BAO LU LUT BAO YAGI.CT tu 1171000000137 DUONG NGUYEN BAO TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20557		1.000.000		457571.100924.204001.LE HIEN ANH ung ho nguoi dan vung bao FT24254250881900

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.21456		1.000.000		457545.100924.204000.TRAN THU THAI HANH chuyen ung ho dong bao bi bao lu FT24254878510533
10/09/2024 5189.26139		500.000		020097042209102040012024N7QZ774794.2613 9.204002.TRAN THI THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5189.25210		50.000		020097041509102040022024yvDP511284.25210 .204002.DUONG THI THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5388.25213		40.000		020097042209102040012024Q2IZ600277.25213. 204002.BUI THUY NGAN chuyen tien
10/09/2024 5242.40187		47.777		MBVCB.6997560681.LE XUAN QUANG chuyen tien.CT tu 0511000449192 LE XUAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.20571		200.000		850671.100924.203951.TRAN GIA THANH Chuyen tien
10/09/2024 5389.26150		100.000		020097042209102040012024A7N3193091.2615 0.204002.gop suc ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5387.26154		300.000		020097040509102040022024GYXE041720.2615 4.203942.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI CUC chuyen tien mot chut tam long gui dong bao vung thien tai
10/09/2024 5220.21497		200.000		225290.100924.204003.Chung tay cuu tro ba con lu lut
10/09/2024 5242.40190		100.000		MBVCB.6997561512.NGUYEN NGOC BAO TRAN chuyen tien.CT tu 1023987767 NGUYEN NGOC BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.20592		100.000		457665.100924.204002.PHAM NGOC ANH chuyen FT24254946591718
10/09/2024 5017.20595		200.000		457663.100924.204002.Gui dong bao FT24254426995048
10/09/2024 5390.25246		50.000		020097042209102040022024GXGP539897.2524 6.204003.PHAN LE MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.21533		500.000		225225.100924.204003.NGUYEN THI KIM LIEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5017.20623		100.000		456718.100924.204004.THUY LINH chuyen khoan ung ho dong bao bi anh huong bao so3
10/09/2024 5213.20621		700.000		850980.100924.203959.NGO THI KIEU MI Chuyen tien
10/09/2024 5390.25263		500.000		020097041509102040042024IXkH511776.25263 .204004.NGUYEN VAN THUAN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.20625		1.000.000		147782.100924.204003.GIA DINH BE NA CHUNG TAY UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC BAO LU
10/09/2024 5244.40197		200.000		MBVCB.6997551403.gui toi dong bao mien bac.CT tu 9963749046 NGUYEN BAO TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.40199		200.000		MBVCB.6997553026.LUU THI THUY TRANG quyen gop ung ho dong bao bi lu lut .CT tu 1031151145 LUU THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.40200		100.000		MBVCB.6997550631.Ung ho dong bao mien Bac sau con bao Gagi.CT tu 0391000310124 NGUYEN LAM BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.20638		500.000		225236.100924.204004.Ung ho ngap lu Mien Bac
10/09/2024 5241.40201		500.000		MBVCB.6997561017.ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3.CT tu 0101001136260 NGUYEN THI THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.25298		300.000		020097041509102040052024NeS3511348.25298 .204005.Ung ho dong bao lu lut Mien Bac
10/09/2024 5214.20663		600.000		999196.100924.204005.Ung ho dong bao gap thien tai, lu lut, ma GD 248872985
10/09/2024 5390.26213		1.000.000		020097040509102040052024RXZ9041870.2621 3.203945.Vietcombank:0011001932418:Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.21585		10.000.000		429413.100924.204005.BDS UY TIN xin chia se ba con MIEN BAC - bao so 3
10/09/2024 5390.26241		200.000		020097042209102040052024EQGA769710.2624 1.204006.HOANG VAN QUYNH ung ho mien bac chong lut bao
10/09/2024 5245.40209		100.000		MBVCB.6997552599.LU THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 0451000466063 LU THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.21629		50.000		457925.100924.204006.Chuc moi nguoi vuot qua kho khan FT24254260405590
10/09/2024 5245.40211		300.000		MBVCB.6997547490.LE THI HOAI chuyen tien.CT tu 1016109655 LE THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.20707		150.000		851679.100924.204002.Co len dong bao Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.21637		500.000		884588.100924.204110.TU CAM TU chuyen khoan-100924-20:40:04 884588
10/09/2024 5243.40212		100.000		MBVCB.6997552134.LUONG THI THANH chuyen tien.CT tu 1017365215 LUONG THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.26256		50.000		020097042209102040062024S0GC614543.26256 .203946.VO NGOC HUYNH chuyen tien
10/09/2024 5189.25357		300.000		020097040509102040072024M8EF041967.2535 7.204007.Vietcombank:0011001932418:TRINH DIEM MY chuyen tien cuu dong bao mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5243.40218		300.000		MBVCB.6997561316.ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1045325169 DAO THE HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.21677		200.000		457984.100924.204007.NGUYEN THI MAI Anh ung ho mien bac sau bao yagi ,mong moi nguoi binh an FT24254467693150
10/09/2024 5213.21684		100.000		412095.100924.204007.IBFT Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.21682		300.000		258784.100924.204005.66531387757 0901482384 Ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do ba
10/09/2024 5242.40219		100.000		MBVCB.6997553291.ung ho dong bao.CT tu 0021000391735 BUI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.25364		100.000		020097042209102040062024SIZD257710.25364. 203959.MIEN BAC CO LEN
10/09/2024 5242.40221		300.000		MBVCB.6997561627.NGUYEN NGOC HAN chuyen tien.CT tu 1041466134 NGUYEN NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.26278		20.000		020097040509102040082024WPXW042015.262 78.204008.Vietcombank:0011001932418:chuye n tien ung ho bao lut
10/09/2024 5218.21705		1.000.000		276036.100924.203959.DANG KIM NHUT ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5214.21718		10.000		017235.100924.204008.NGUYEN DANG KHOA chuyen tien
10/09/2024 5215.21724		200.000		411967.100924.204008.IBFT PHAM THOAI VY chuyen tien cuu tro mien Bac. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.21733		1.000.000		458098.100924.204008.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen FT24254780900099
10/09/2024 5218.21742		20.000		665075.100924.204009.DANG DINH LONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.40231		200.000		MBVCB.6997552463.LY THI HUE chuyen tien.CT tu 0121000765171 LY THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.25413		100.000		020097042209102040092024GINV976441.25413 .204010.from Hai Phong with love
10/09/2024 5189.25417		750.000		0200970422091020400920246GQW325436.2541 7.204010.NGUYEN DANG QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5242.40234		200.000		MBVCB.6997561355.VU DAO THUY DUONG chuyen tien.CT tu 1017972290 VU DAO THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.20826		100.000		851821.100924.204005.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5243.40236		300.000		MBVCB.6997562171.LE THI KHANH HUYEN ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1043763879 LE THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.40237		300.000		MBVCB.6997553224.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi..CT tu 9938589027 HO NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.40242		200.000		MBVCB.6997543409.PHAM TUAN ANH chuyen tien giúp ba con bi bao lu.CT tu 0211000542537 PHAM TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.25456		200.000		020097042209102040102024Z3E4923655.25456. 204011.VU DINH MANH chuyen tien
10/09/2024 5390.25468		500.000		0200970422091020401020247E4G985519.25468. 204012.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.20871		300.000		851891.100924.204007.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.26369		200.000		020097041509102040122024EOe9511956.26369 .204012.ung ho dong bao tinh thanh bao so 3
10/09/2024 5214.20884		200.000		093891.100924.204012.mong dong bao binh an
10/09/2024 5219.20888		200.000		015622.100924.204012.Chung tay gop suc ung ho dong bao
10/09/2024 5216.20881		100.000		014602.100924.204011.Tran Thi My Linh chuyen tien
10/09/2024 5209.20895		100.000		429463.100924.204012.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.20903		38.562		093897.100924.204013.TRAN DOAN NAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.21875		1.000.000		458258.100924.204010.LE DINH THO ung ho dong bao lu lut FT24254958798097
10/09/2024 5189.26400		100.000		020097042209102040122024RUKP519567.2640 0.204004.NGUYEN THI CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5212.21898		100.000		458424.100924.204012.Chung tay gop suc giup dong bao khac phuc bao lu. Mong cho moi nguoi binh an FT24254274924400
10/09/2024 5242.40255		40.000		MBVCB.6997553250.PHAM VAN MANH chuyen tien.CT tu 0371000491289 PHAM VAN MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.26408		100.000		020097042209102040122024AT7I563859.26408 .204005.CHU LE TUAN NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5214.21906		1.000.000		196492.100924.204013.Chut tam long nho huong ve ba con vung bao-lu
10/09/2024 5390.25515		100.000		020097040509102040132024HVGO042271.2551 5.204014.Vietcombank:0011001932418:DINH MINH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.26413		20.000		020097042209102040132024VEKN156382.2641 3.204014.ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi chau trich chut tien sang de ung ho a mong tat ca moi nguoi dan deu binh an
10/09/2024 5214.21923		2.000.000		458481.100924.204013.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254829603683
10/09/2024 5017.20959		2.000		362953.100924.204012.DINH CONG DUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.20968		150.000		884754.100924.204014.NGUYEN THI NHUNG XIN GUI CHUT TAM LONG, MONG BA CON SOM VUOT QUA KHO KHAN-100924-20:40:14 884754
10/09/2024 5136.19604		2.000.000		MBBIZ6019719604. BINGSHU UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5219.21946		500.000		458531.100924.204014.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254250882871
10/09/2024 5214.20976		1.000.000		014781.100924.204013.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao lu. Mong tat ca binh an
10/09/2024 5017.21945		200.000		518867.100924.204013.TAM LONG NHO UNG HO DONG BAO THIET BAO DO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5241.40267		100.000		MBVCB.6997553702.NGO THI HONG NHUNG gui tien khac phuc sau bao yagi.CT tu 0491000161513 NGO THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.25564		500.000		020097042209102040142024XNVR661300.2556 4.204015.HO DINH XUAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.25580		100.000		0200970415091020401620243A3P512089.25580 .204016.NGUYEN THI GIA TUE Chuyen tien
10/09/2024 5387.25591		100.000		020097042209102040152024CS6E691634.25591 .204008.ung ho dong bao cac tinh tpho bi thiet hai do con bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.26468		100.000		020097042209102040162024ZAAB479945.2646 8.204017.Ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5387.25595		100.000		020097042209102040152024LBAJ860712.25595 .204017.ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.20979		100.000		093953.100924.204015.Gia dinh em be Vung ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5245.40282		500.000		MBVCB.6997562843.TAP THE CB,GV TT WINGS EDU - Nghe An ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0101001183378 TRAN QUANG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.22002		200.000		458632.100924.204015.Pham Xuan Hai FT24254343737225
10/09/2024 5241.40284		500.000		MBVCB.6997553970.cau mong mn binh an.CT tu 3385291291 NGUYEN THI LE DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.21985		1.000.000		196508.100924.204015.Ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5189.26495		200.000		020097042209102040172024T3BB364362.26495 .204018.VU MINH HIEU chuyen tien ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5216.22026		200.000		464287.100924.204016.NGUYEN MY TUYET Transfer
10/09/2024 5209.21993		200.000		458678.100924.204016.Mot tam long nho mong dat nuoc binh an FT24254376214817
10/09/2024 5241.40287		500.000		MBVCB.6997563188.Cuu tro dong bo.CT tu 0691000409292 NGUYEN CONG THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.23022		100.000		852372.100924.204010.NGUYEN XUAN KHOI Chuyen tien
10/09/2024 5242.40288		100.000		MBVCB.6997562515.LAM NGOC MAI chuyen tien ho tro nguoi dan dong bao bi bao Yagi.CT tu 1046780970 LAM NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.40288		200.000		MBVCB.6997562832.ung ho dong bao cac tinh.CT tu 0121000901561 TRAN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.25632		200.000		020097041509102040192024BWdL512126.2563 2.204019.Tui con gui ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.23057		200.000		853056.100924.204012.TRAN THI DANG HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5220.23072		100.000		853071.100924.204012.TRAN VAN HUY Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.23071		2.000.000		458783.100924.204017.Hoang Phuong Lam ung ho dong bao bi bao yagi lu lut FT24254677542631
10/09/2024 5241.40293		100.000		MBVCB.6997553935.PHAM QUANG HUYNH chuyen tien.CT tu 1041008427 PHAM QUANG HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.22070		100.000		884853.100924.204101.UNG HO DONG BAO BI LU LUT-100924-20:40:18 884853
10/09/2024 5387.25644		200.000		020097042209102040182024GM5D736062.2564 4.204019.Ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5387.26515		50.000		020097042209102040182024CVEF197231.26515 .204019.chau NGUYEN HUONG LY xin gop suc ung ho dong bao mien bac gap lu lut kho khan
10/09/2024 5215.23095		2.000.000		458830.100924.204018.Chau gui toi dong bao dang gap lu lut FT24254300200056
10/09/2024 5219.22078		100.000		852519.100924.204014.TRAN THI KIEU MY ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5219.22083		1.000.000		884877.100924.204019.PHONG PHU VA THUY LINH CHIA SE CUNG BA CON BAO LUT MIEN BAC-100924-20:40:18 884877
10/09/2024 5390.25649		100.000		020097041509102040192024sGk8512145.25649. 204020.DAO VAN CU Chuyen tien mong dong bao binh an
10/09/2024 5213.22110		500.000		017615.100924.204020.66530556589-039211868 8-NGUYEN VIET TRINH chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.22119		200.000		458891.100924.204019.Ung ho dong bao mien bac FT24254202275986
10/09/2024 5390.25663		100.000		020097041509102040202024PxBZ512152.25663 .204000.NGUYEN LE THUY DUYEN
10/09/2024 5212.22118		200.000		458850.100924.204018.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254064485861
10/09/2024 5218.23135		100.000		458847.100924.204018.BUI THI THOA ung ho dong bao khu vuc mien Bac FT24254366049160
10/09/2024 5212.22116		100.000		456803.100924.204020.NGUYEN TIEN VU chuyen khoan



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.22130		200.000		884928.100924.204130.NGUYEN THI MINH NGUYET CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-20:40:20 884928
10/09/2024 5387.26538		50.000		020097042209102040192024ET17923784.26538. 204021.Quyen gop khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5017.23179		500.000		017582.100924.204021.66531499931-097151588 4-Ho tro mien Bac
10/09/2024 5218.23181		20.000		258858.100924.204014.66530556576 0386162440 HUYNH ANH THI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.22150		500.000		258851.100924.204014.66531498412 0787912488 Cong Dong Tien Nghich Fanpage ho tro moi nguoi
10/09/2024 5390.25695		44.837		020097042209102040202024MA5Q157543.256 95.204021.NGUYEN PHUONG THUY sinh vien 2k6 dong gop ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5215.23206		10.000		115272.100924.204017.LE TRI BAO chuyen tien
10/09/2024 5216.23216		15.000		115551.100924.204021.chau la hoc sinh co tam long mong mn binh an
10/09/2024 5078.69398		10.362		MBVCB.6997554361.NGUYEN NHU QUYNH cua it long nhieu a .CT tu 1033347959 NGUYEN NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.40313		420.000		MBVCB.6997554534.VO DAI NGHIA chuyen tien.CT tu 9937591111 VO DAI NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.22202		1.000.000		646418.100924.204020.chung tay gop suc ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5209.23245		500.000		411208.100924.204021.IBFT Quang Vinh va Quang Dang chia se cung dong bao chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5240.40320		100.000		MBVCB.6997554606.NGUYEN VAN DOAN chuyen tien.CT tu 1029318247 NGUYEN VAN DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.22226		300.000		459111.100924.204023.Con Hoang Anh Thu ung ho dong bao lu lut FT24254707720692
10/09/2024 5214.23270		500.000		059728.100924.204023.Ung ho khac phuc co bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.26607		500.000		020097041509102040232024ZevE512729.26607 .204003.HOANG THI HOA chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5389.25767		200.000		020097041509102040242024f2Dg512739.25767. 204024.DANG THI THUY LINH UNG HO DONG BAO LU LUT

Postal address:  
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
 Swift : BFTV VNVX  
 Website: www.vietcombank.com.vn  
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.25771		2.000.000		020097042209102040232024T9QD436094.2577 1.204024.Quy Yeu Thuong Binh Duong ho tro dong bao bi thien tai
10/09/2024 5243.40326		100.000		MBVCB.6997562675.unghobaconvunglu.CT tu 0821000060527 TRAN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.23309		100.000		852635.100924.204017.ung ho quyen gop cho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5017.22253		500.000		015227.100924.204023.UNG HO DONG BAO LU LUT CON BAO SO 3
10/09/2024 5219.23316		500.000		459103.100924.204023.Cuu tro dong bao bi thien tai bao lu. Cua it long nhieu. Binh an nhe FT24254338042054
10/09/2024 5216.23321		200.000		196608.100924.204024.Ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5213.22259		30.000		258863.100924.204015.66530955978 0348719663
10/09/2024 5387.26622		131.495		0200970422091020402320240YU5664807.26622 .204025.NGUYEN THI BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5217.22267		50.000		852718.100924.204019.ung ho lu lut
10/09/2024 5216.22281		500.000		459220.100924.204024.Ung ho lu lut FT24254707720773
10/09/2024 5242.40331		600.000		MBVCB.6997563902.NGUYEN THI VAN QUYNH quyen gop cuu tro bao lu.CT tu 0041000283541 NGUYEN THI VAN QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.25796		100.000		020097042209102040242024YZY8290270.25796 .204005.Nguyen Thi Ngan ung ho dong bao chiu thiet hai sau bao Yagi.
10/09/2024 5219.23362		100.000		852638.100924.204017.HUYNH BAO NHI Chuyen tien
10/09/2024 5389.25792		1.000.000		020097040509102040252024474X042792.25792. 204025.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN NHAT LINH UNG HO CUU TRO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5212.23367		50.000		459240.100924.204024.Ung ho khac phuc thiet hai sau bao yagi FT24254153534786
10/09/2024 5389.25819		100.000		020097041509102040262024YLPK512804.2581 9.204006.ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5388.26661		200.000		020097041509102040262024bb8C512808.26661 .204006.mong bao lu som qua di
10/09/2024 5387.25826		100.000		020097042209102040252024Y1LT799542.25826 .204026.ung ho bao lu mong moi nguoi binh an.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.23427		200.000		578354.100924.204027.Xin chia se voi dong bao bi lu lut a
10/09/2024 5209.22336		500.000		852820.100924.204022.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.26674		50.000		020097042209102040262024WIXT800989.26674.204027.LE ANH QUYNH chuyen tien mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.26682		50.000		0200970422091020402620248F25104597.26682.204027.NGUYEN THUC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.25844		500.000		020097041509102040272024ruCi512826.25844.204007.ung ho bao lut cac tinh mien bac
10/09/2024 5219.22345		200.000		459367.100924.204026.Tran Phuong Hoai An ung ho dong bao vuot bao Yagi FT24254946593507
10/09/2024 5189.25860		200.000		020097041509102040282024HxZK512845.25860.204019.Bao Thoa ung ho khac phuc thien tai dong bao
10/09/2024 5209.23473		2.000.000		459454.100924.204027.Ung ho dong bao mien Bac FT24254193675583
10/09/2024 5017.22396		200.000		459510.100924.204028.NGUYEN THI THUY chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254021207805
10/09/2024 5214.23497		1.100.000		094319.100924.204029.NGUYEN DANG TUAN chuyen tien
10/09/2024 5017.22399		1.350.000		459500.100924.204028.Ddwcs huownfg hufng huy duxbg huongw ung ho dong bao lu lut FT24254292509159
10/09/2024 5212.22415		200.000		094327.100924.204029.TRAN HUONG GIANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5387.26733		150.000		020097042209102040282024IEJF143168.26733.204029.Gui dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.25927		200.000		0200970422091020402920243JW1669948.25927.204030.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5213.22431		500.000		459465.100924.204027.Ung ho dong bao Viet Nam FT24254125041253
10/09/2024 5220.23538		3.500.000		459577.100924.204029.8 chau ngoan bac Ho 12A1 Dinh Tien Hoang ho tro dong bao FT24254608602635
10/09/2024 5209.22428		500.000		412485.100924.204029.IBFT HOANG VAN THANH chuyen tien
10/09/2024 5239.40360		500.000		MBVCB.6997555103.Chuyen tien ung ho cuu tro do bao Yagi..CT tu 0121000793708 MAI NGUYEN BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.23560		500.000		015525.100924.204029.Cuu tro lu lut mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.26753		100.000		020097042209102040292024VR0L772200.26753 .204010.Chau Dua Hau ung ho dong bao lu lut som vuot qua nghich canh nay
10/09/2024 5017.22447		500.000		459559.100924.204029.ung ho vung lu FT24254709881702
10/09/2024 5241.40362		200.000		MBVCB.6997562670.TRUONG THI DIEU chuyen tien.CT tu 0161001599887 TRUONG THI DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.26756		500.000		020097040509102040302024N5B3043058.26756 .204010.Vietcombank:0011001932418:DOAN TRONG NAM ANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.23570		500.000		459571.100924.204029.DO DUC TRUNG ck ung ho lu lut mien bac FT24254300200865
10/09/2024 5244.40364		100.000		MBVCB.6997564438.For my Vietnam.CT tu 9977215143 TRAN HOAI NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.40364		500.000		MBVCB.6997564406.Lop oto GIA LONG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0621000455286 NGUYEN THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69460		500.000		MBVCB.6997554528.PHAN THI TUOI chuyen tien.CT tu 0381000598157 PHAN THI TUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.26763		100.000		0200970415091020403120243d4x512927.26763. 204031.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.40365		150.000		MBVCB.6997562280.KITTY HO chia se cung dong bao sau bao Yagi (cua it long nhieu vi chung ta la nguoi VN).CT tu 0241004074293 DOAN THI HO NHIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.23594		500.000		459698.100924.204031.NGUYEN THI CAM LINH chuyen FT24254976731225
10/09/2024 5217.22485		100.000		412377.100924.204031.IBFT Ck dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5390.26783		200.000		0200970422091020403020240H64639829.26783. 204032.NGUYEN THANH THANG ung ho dong bao. co len moi nguoi nhe
10/09/2024 5213.22508		200.000		854049.100924.204027.Tuan Ngan ung ho khac phuc THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5217.22504		2.000.000		094384.100924.204032.NGUYEN MINH CHAU chuyen tien
10/09/2024 5214.23614		200.000		999285.100924.204032.NGUYEN THI HONG GAM chuyen tien, ma GD 248873104

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.26796		50.000		020097042209102040312024LIPP232265.26796. 204032.NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5239.40374		200.000		MBVCB.6997564655.ung ho dong bao bi thiet hai .CT tu 1014994244 VO THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.22522		200.000		459789.100924.204032.LE THI HOA chuyen FT24254289483903
10/09/2024 5220.22529		50.000		853530.100924.204025.NGUYEN SON TUNG Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5239.40379		100.000		MBVCB.6997564834.NGO THI MINH HUE chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0711000245780 NGO THI MINH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.23678		100.000		854183.100924.204030.DO THI KIM NGAN ung ho ba con dong bao
10/09/2024 5220.22550		50.000		852994.100924.204026.NGUYEN THI TRANG LINH Chuyen tien
10/09/2024 5387.26832		200.000		020097041509102040342024uyCH513017.2683 2.204025.PHAN THE CONG chuyen tien
10/09/2024 5220.23692		200.000		459902.100924.204033.Duy va Yen ung ho dong bao lu lut FT24254900930113
10/09/2024 5209.23694		500.000		459911.100924.204033.Le thanh phuc va do thi lien xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi FT24254148707580
10/09/2024 5241.40388		100.000		MBVCB.6997565453.Ung ho khac phuc bao lu.CT tu 1029702646 TRAN VU DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.27044		100.000		020097040509102040342024B925043267.27044. 204035.Vietcombank:0011001932418:BUI THI THU PHUONG ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5213.22615		100.000		197139.100924.204035.Le Thi Minh Kien chuyen tien
10/09/2024 5243.40392		100.000		MBVCB.6997564502.gui ho tro nguoi dan anh huong bao yagi.CT tu 1042775458 LE THI THAI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.22631		300.000		094519.100924.204036.VU THI NGOC YEN chuyen tien ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5241.40396		200.000		MBVCB.6997565564.DINH THI TRA MI ung ho khac phuc bao lu yagi.CT tu 1398058799 DINH THI TRA MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.26883		100.000		020097040509102040362024KQSY043372.2688 3.204028.Vietcombank:0011001932418:THON G PHUONG UYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.23777		200.000		016817.100924.204036.Nguyen Thi Loc chuyen tien
10/09/2024 5245.40404		100.000		MBVCB.6997564808.UNG HO HO TRO BAO LUT.CT tu 0071000896739 NGUYEN VAN HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.22659		300.000		017794.100924.204036.NGO QUOC TRUNG ung ho dong bao
10/09/2024 5242.40405		10.000		MBVCB.6997564337.NGUYEN VAN VIET chuyen tien.CT tu 1045672460 NGUYEN VAN VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.40406		300.000		MBVCB.6997564945.Tee ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1015283019 TRAN ANH TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.40407		1.000.000		MBVCB.6997565401.Ung ho thiet hai sau bao so 3 yagi.CT tu 0021000291602 PHAM ANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.26921		200.000		020097040509102040382024BNGN043452.26921.204038.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi bao va lu lut
10/09/2024 5241.40413		350.000		MBVCB.6997575156.VO THI THU chuyen tien ung ho mien Bac.CT tu 0721000563977 VO THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.26949		100.000		020097041509102040392024Lmxd513150.26949.204039.PHAM NHAT THANH xin duoc ung ho nguoi dan
10/09/2024 5242.40420		500.000		MBVCB.6997552571.NGUYEN THI MY NHU em gop so tien nho mong giup dc moi ng a.CT tu 1037424449 NGUYEN THI MY NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.40421		1.000.000		MBVCB.6997564213.Min Trinh ung ho dong bao vuot bao Yagi.CT tu 0251001278987 BUI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.40421		100.000		MBVCB.6997566027.PHAM THI LAN ANH chuyen tien.CT tu 1029667802 PHAM THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.23839		13.251		365095.100924.204038.da
10/09/2024 5387.27201		300.000		020097042209102040392024J6U1879501.27201.204040.Nguyen Thi Tuyet Nhung ung ho ba con Mien Bac vuot qua lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.23843		200.000		854026.100924.204027.DO XUAN DUNG Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5215.22717		200.000		853847.100924.204034.TRAN THI BAO NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5214.23854		200.000		094582.100924.204039.HAI YEN chuyen tien khac phuc lu a
10/09/2024 5240.40424		500.000		MBVCB.6997565860.xin gop chut suc ung ho dong bao bao lu.CT tu 0421000546198 SON KIM PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.27206		2.000.000		0200970405091020404020249SP4043544.27206. 204040.Vietcombank:0011001932418:VU THI MEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5220.22727		100.000		226066.100924.204038.Nguyen Ngoc Khanh Vi ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.27209		50.000		020097040509102040402024HSIP043558.27209. 204040.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5390.27211		500.000		0200970422091020403920246OE4204909.27211 .204040.chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5388.27215		100.000		020097041509102040402024mbLR513620.2721 5.204020.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.22719		300.000		016919.100924.204038.MAI THI THANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.26988		50.000		020097041509102040402024jEbE513627.26988. 204040.NGUYEN DUC THINH chuyen tien
10/09/2024 5244.40428		150.000		MBVCB.6997565947.Mien Bac co len.CT tu 0011004397639 TRAN THI HAI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.26995		200.680		020097042209102040392024B8NY716954.2699 5.204041.DOAN THI THUY GIANG fan TFBOYS ung ho dong bao noi bao lu lut
10/09/2024 5216.22747		50.000		421761.100924.204029.NGUYEN NGOC DUYEN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW mot chut tam long voi ng dan vung lu
10/09/2024 5243.40429		50.000		MBVCB.6997565333.BUI VAN GIAP chuyen tien ung ho lu lut mien bac suot thit.CT tu 0821000074379 BUI VAN GIAP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.40430		2.000.000		MBVCB.6997575200.Mint - Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 0531002563784 HUYNH THI NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.23918		1.000.000		460314.100924.204039.Hitachi FT24254976000621
10/09/2024 5215.23920		10.000		885342.100924.204040.CHAU IT TIEN NEN GUI DUOC BAO NHIEU DO THOI A-100924-20:40:39 885342
10/09/2024 5017.22763		500.000		018198.100924.204041.66531502714-039210177 3-CHAU THI NGOC THUY chuyen tien ho tro mien Bac lu lut
10/09/2024 5017.23922		200.000		412680.100924.204040.IBFT CHUNG QUOC TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.27247		500.000		0200970415091020404120246IBY513651.27247. 204041.PHAM KHANH NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.22772		200.000		017974.100924.204040.ung ho dong bao vung lu lut. chuc moi nguoi binh an (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5209.23943		200.000		397385.100924.204040.DANG THI MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5078.69540		300.000		MBVCB.6997554209.Dat Tien Thuan ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 9355296217 NGUYEN THI QUYNH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.40435		200.000		MBVCB.6997566083.HO DUC TRIEU chuyen tien.CT tu 0011004433119 HO DUC TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27254		100.000		020097042209102040412024BUBP901100.2725 4.204042.TRAN NGOC HUY chuyen tien
10/09/2024 5390.28029		200.000		020097041509102040422024FG4g513224.28029 .204042.ung ho ba con sau bao YAGi
10/09/2024 5215.23984		200.000		460485.100924.204041.Ho tro ba con vung bao lu FT24254338043340
10/09/2024 5220.22799		200.000		460467.100924.204041.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi FT24254320742002
10/09/2024 5242.40439		200.000		MBVCB.6997566400.TRAN THI THU HUYEN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1029807286 TRAN THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.23993		100.000		018017.100924.204041.MN san se cung dong bao Mien Bac
10/09/2024 5219.24008		100.000		365196.100924.204039.levanhung
10/09/2024 5242.40446		500.000		MBVCB.6997553493.Ho tro dong bao trong con bao so 3..CT tu 0451000347321 LE THI DIU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.22825		500.000		319244.100924.204042.Co len dong bao oi



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.40447		300.000		MBVCB.6997565991.ung ho cuu tro lut bao mien bac.CT tu 0041000319018 TRUONG HAN QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.40447		1.000.000		MBVCB.6997555026.ung ho mien bac khac phuc bao so 3 yagi .CT tu 0381000382810 HOANG THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.24051		1.000.000		018049.100924.204042.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5017.22843		100.000		018424.100924.204043.66531503224-039501094 6-Con chuc tat ca moi nguoi binh an khoe manh
10/09/2024 5389.28067		200.000		020097042209102040422024DAEM651023.280 67.204044.ung ho dong bao
10/09/2024 5214.22855		100.000		855007.100924.204038.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.40454		300.000		MBVCB.6997563289.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 (bao Yagi) gay ra.CT tu 1030532854 LE NGUYEN YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.22869		300.000		017152.100924.204044.Mong mn binh an a
10/09/2024 5241.40456		200.000		MBVCB.6997566365.DANG THI THUY chuyen tien.CT tu 0381000543352 DANG THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.40458		100.000		MBVCB.6997575676.Cuu tro thien tai.CT tu 1048623354 PHAM NGUYEN KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.24127		500.000		397414.100924.204044.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.27364		200.000		020097042209102040442024P7DP616412.27364 .204045.PHAN THI DUNG ung ho dong bao mien Bac bi lu lut 2024
10/09/2024 5215.24143		20.000		258999.100924.204035.66531130905 0335159571 unghodongbaochuemoinguoibinh
10/09/2024 5213.24149		100.000		853876.100924.204035.Hong Gam ung ho dong bao
10/09/2024 5214.24153		1.000.000		226220.100924.204045.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.27376		50.000		020097042209102040452024S2FY474837.27376 .204046.ung ho ba con noi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.27381		200.000		020097042209102040452024VIXU436395.27381 .204046.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi
10/09/2024 5213.22907		500.000		519211.100924.204045.Le Dinh Tai chuyen tien ung ho mien trung
10/09/2024 5216.22911		300.000		094769.100924.204046.VO THI DANG MY chuyen tien
10/09/2024 5209.24178		5.000.000		460780.100924.204045.NGUYEN THI HOA FT24254680555378
10/09/2024 5215.24175		1.000.000		853796.100924.204032.unghokhacphucbao
10/09/2024 5216.24198		1.000.000		460803.100924.204045.Ung ho dong bao cac tinh FT24254300476941
10/09/2024 5219.22928		2.000.000		412648.100924.204046.IBFT ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5212.24215		200.000		853969.100924.204037.THAI THI TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5218.24218		352.887		460852.100924.204046.Ung ho nguoi dan bao yagi FT24254125042640
10/09/2024 5219.22942		1.000.000		018241.100924.204046.gia dinh can ho 506 lake 2 ecopark chuyen tien ung ho ba con bi bao lut
10/09/2024 5217.22951		200.000		853781.100924.204032.NGUYEN THI HONG NGA ung ho dong bao qua con bao
10/09/2024 5209.24232		50.000		412795.100924.204046.IBFT Chia se yeu thuong
10/09/2024 5389.27420		500.000		020097042209102040462024I7ZM187268.27420 .204038.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.40471		100.000		MBVCB.6997566252.dong gop ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 1014798031 PHAN HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.40472		500.000		MBVCB.6997576205.DO NGOC HOA ung ho dong bao lu lut.CT tu 0331000413448 DO NGOC HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.22963		500.000		196909.100924.204047.HO THI PHUONG THAO ct UNG HO BAO YAGI
10/09/2024 5219.22964		2.000.000		885501.100924.204047.VU VAN CUONG,PA CHUYEN KHOAN-100924-20:40:47 885501
10/09/2024 5389.27447		1.000.000		020097041509102040482024frO6513786.27447. 204048.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5218.22973		200.000		794986.100924.204047.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.40475		100.000		MBVCB.6997576488.HA THI MY DUYEN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 9906790387 HA THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.24265		200.000		460865.100924.204046.VN doan ket FT24254058282097
10/09/2024 5017.24272		100.000		094787.100924.204048.Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5209.22977		1.000.000		094793.100924.204048.NGUYEN THI HIEN ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5215.24280		100.000		885524.100924.204048.THUONG GUI MIEN BAC VN CO LEN-100924-20:40:48 885524
10/09/2024 5213.24282		10.000		094803.100924.204048.TRAN THI TAM chuyen tien
10/09/2024 5017.22988		500.000		855033.100924.204039.Vc CANH THUY ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5388.27463		500.000		020097042209102040472024N0SF597202.27463 .204040.BUI LE THUY ung ho dong bao khac phuc sau bao yagi Viet Nam co len
10/09/2024 5212.22992		200.000		460985.100924.204048.Mong moi nguoi binh an FT24254289485028
10/09/2024 5387.27470		100.000		020097042209102040472024SMEG533143.2747 0.204028.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.28181		300.000		020097040509102040492024R6ZV043968.28181 .204040.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI LIEN chuyen tien
10/09/2024 5212.23000		100.000		854749.100924.204045.da con, em gui 1 chut tam long nho se chia voi ba con tam bao yagi, mong mn binh an
10/09/2024 5215.25001		100.000		849141.100924.203918.NGUYEN DINH TRONG gui mot chut tam long cho dong bao mien Bac.
10/09/2024 5214.24326		20.000.000		094836.100924.204049.Chuyen tien ung ho khac phuc hau bao lu cac tinh phía Bac
10/09/2024 5387.27493		700.000		020097042209102040482024MXUR431940.274 93.204049.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5209.25048		200.000		018533.100924.204049.66530677302-094157113 8-Gui dong bao mien Bac a
10/09/2024 5189.28206		200.000		0200970422091020404920240BK8129571.28206 .204050.DINH HOANG OANH chuyen tien
10/09/2024 5189.27513		100.000		020097042209102040492024OHI2909222.27513 .204050.DO HONG GIANG ung ho nhan dan Viet Nam khac phuc hau qua sau bao lu. Mong tat ca moi nguoi binh an khoe manh.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.69605		100.000		MBVCB.6997565493.TRAN THI HUE chuyen tien chia se voi dong bao.CT tu 1033338734 TRAN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.24372		100.000		017419.100924.204050.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5078.69609		300.000		MBVCB.6997514298.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0961000013122 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5189.27548		500.000		020097042209102040502024I056299645.27548. 204043.NGO TAN DAT ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5217.24411		129.717		018564.100924.204051.66531501394-097607739 8-BUI THI THU THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.27560		1.000.000		020097041509102040512024PEdv513875.27560 .204051.LE THI KIM PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.24423		300.000		094882.100924.204052.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5389.28250		100.000		020097042209102040512024KEF0375102.28250 .204032.Ung ho ba con dong bao a
10/09/2024 5241.40501		200.000		MBVCB.6997567233.LE THI DIEU LINH chuyen tien.CT tu 9382922506 LE THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69618		100.000		MBVCB.6997576774.TRUONG THI PHUONG HANG mong nguoi dan o noi thien tai duoc binh an. .CT tu 1013714012 TRUONG THI PHUONG HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.24440		2.000.000		461241.100924.204051.PHAM MY HUYEN chuyen tien ung ho cuu tro bao so 3 FT24254301641584
10/09/2024 5245.40502		2.000.000		MBVCB.6997566556.ung ho nguoi dan vung lu mien bac.CT tu 0371000479905 TRAN DO QUYNH GIAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69619		1.000.000		MBVCB.6997514383.ung ho dong bao bao lut mien bac!.CT tu 0011004053130 HA HUY CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.25123		100.000		461282.100924.204052.NGUYEN THU HUONG ung ho dong bao do bao yagi FT24254780902329
10/09/2024 5212.24454		400.000		461292.100924.204052.xin gop phan nho ung ho dong bao bi anh huong cua lu lut. chuc moi nguoi binh an FT24254366050771

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.24455		500.000		461290.100924.204052.Ung ho dong bao thiet hai con bao so 3 FT24254417250566
10/09/2024 5219.24460		500.000		855265.100924.204046.CAP THANH LONG Chuyen tien giup do dong bao
10/09/2024 5189.27593		300.000		020097042209102040522024JV75984252.27593. 204053.Phan Trung Bac ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5214.25134		50.000		461299.100924.204052.Ung ho khac phuc con bao so 3 FT24254005411500
10/09/2024 5388.27597		1.000.000		0200970422091020405220247UL7165108.27597 .204032.NgocTrungHueNguyen Dai Loan Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5217.25136		100.000		461308.100924.204052.Ung ho dong bao FT24254709883403
10/09/2024 5214.24492		199.999		017546.100924.204052.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5189.27620		2.000.000		020097042209102040522024YA50534663.27620 .204033.HOANG THI DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5240.40511		50.000		MBVCB.6997576811.UNG HO DONG BAO BAO LU YAGI.CT tu 1022999665 NGUYEN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.25173		500.000		461395.100924.204053.NGUYEN VAN TIEP 38HT. ho tro dong bao mien Bac. FT24254093902868
10/09/2024 5239.40513		500.000		MBVCB.6997566717.NGUYEN THI THU HUE chuyen tien.CT tu 9384518205 NGUYEN THI THU HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.24513		100.000		018700.100924.204054.66531504859-034269125 1-HOANG THI THUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.27645		500.000		02009704220910204053202402S3565998.27645. 204054.NGUYEN VAN HIEN chuyen tien dop gop ung ho chong lu
10/09/2024 5213.24533		200.000		094966.100924.204054.TRAN MAI HOA ung ho nguoi dan bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5220.24546		500.000		461443.100924.204054.Ung ho ba con bi anh huong bao Yagi FT24254125043207
10/09/2024 5078.69638		800.000		MBVCB.6997553736.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0931004220306 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5214.25214		9.000.000		855252.100924.204046.Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.25223		4.000		259068.100924.204049.66531132224 0937758548 LE HUU VINH chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.27672		120.000		020097041509102040552024vDgS514093.27672 .204055.mong ba con binh an
10/09/2024 5389.28329		200.000		02009704220910204054202457EB500154.28329. 204055.NGUYEN THE BAO chuyen tien
10/09/2024 5220.24603		100.000		885594.100924.204200.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI BAO YAGI-100924-20:40:55 885594
10/09/2024 5387.28339		200.000		0200970422091020405520241NB3391684.28339 .204036.CHAU MINH TAM gop chut suc nho se chia cung dong bao vung bao
10/09/2024 5212.24598		1.260.000		281044.100924.204041.Arifien Arif from Bangladesh support for Vietnamese
10/09/2024 5240.40524		1.000.000		MBVCB.6997566460.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0011000669836 PHUNG THI PHUONG HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.27696		300.000		020097042209102040552024685O235600.27696. 204036.ho tro dong bao dang gap kho khan do bao so 3
10/09/2024 5219.25274		50.000		856063.100924.204052.VU MAI HOA Chuyen tien
10/09/2024 5387.27711		1.000.000		020097040509102040572024Q7J1044351.27711. 204036.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HOANG VU korea ung ho ba con kho khan do bao so 3
10/09/2024 5243.40533		1.111		MBVCB.6997576694.1 sinh vien o ktx QG04 VNU Hoa Lac UNG HO UBTW MTTQ KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1047273041 NGUYEN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.24675		50.000		724001.100924.204048.cam on vi tat ca
10/09/2024 5217.24679		400.000		855483.100924.204053.HUYNH QUANG DIEP Ct ung ho cuu tro
10/09/2024 5244.40535		1.000.000		MBVCB.6997566374.ho tro ba con sau con lu.CT tu 1044078939 NGUYEN PHAM THANH THE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.40539		400.000		MBVCB.6997576559.chung tay ung ho dong bao vuot qua bao lu.CT tu 1014168857 BIEN THI THANH DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.24700		200.000		461728.100924.204058.Ung ho dong bao vung lu lut FT24254005411993
10/09/2024 5245.40540		500.000		MBVCB.6997577359.VU HOAI TRI chuyen tien.CT tu 9562378559 VU HOAI TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.25334		10.000		366898.100924.204058.NGUYEN NGOC PHUONG VY chuyen tien
10/09/2024 5213.24718		500.000		461739.100924.204058.HOANG HUU DUC chuyen FT24254746972070
10/09/2024 5017.25335		200.000		461765.100924.204058.Ung ho dong bao lu lut thien tai FT24254300077400
10/09/2024 5215.24724		100.000		461750.100924.204058.Mong moi nguoi binh an FT24254659599071
10/09/2024 5017.25344		500.000		885695.100924.204203.TRAN THI THU THAO UH KHAC PHUC BAO SO 3-100924-20:40:58 885695
10/09/2024 5078.69671		100.000		MBVCB.6997576985.LE THI KHANH HUYEN me em quyen gio ho tro cac tinh dot bao Yagi.CT tu 9964684354 LE THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.27806		500.000		020097042209102040592024QKFD303287.2780 6.204100.DO DANH THAI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.28413		100.000		020097042209102040592024ZB5J194988.28413. 204100.DO THI XUAN QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5390.28415		500.000		02009704220910204059202414AB952590.28415 .204051.ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5243.40551		2.200.000		MBVCB.6997567529.nv cty TNHH TNS ung ho dong bao lu lut Mien Bac.CT tu 1025965865 NGUYEN VAN HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.40557		50.000		MBVCB.6997576505.NHU QUYNH ung ho MB som vuot qua con bao.CT tu 0721000616616 LE THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.24740		100.000		855535.100924.204055.NGUYEN THI TUOI ung ho dong bao thiet hai bao lu
10/09/2024 5189.27833		2.000.000		020097041509102041012024HOLm514578.2783 3.204041.ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5209.25351		100.000		461792.100924.204058.NGOC HA ung ho bao so 3 FT24254215197087
10/09/2024 5244.40560		500.000		MBVCB.6997577454.PHAN THI THOAI LY chuyen tien giup do nguoi dan bao yagi.CT tu 0081001310283 PHAN THI THOAI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69684		500.000		MBVCB.6997577695.DINH THI TRUC ANH chuyen tien cuu tro .CT tu 1047201843 DINH THI TRUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.24753		500.000		855567.100924.204056.NGUYEN THI THU HA ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5213.25371		500.000		461778.100924.204058.LE VIET ANH ung ho dong bao lu lut FT24254291284310
10/09/2024 5213.25379		50.000		461925.100924.204100.LUU VU TRUNG KIEN ung ho cac tinh mien nui phia bac FT24254202279073
10/09/2024 5220.25388		100.000		461936.100924.204100.PHAN TRUNG NGUYEN chuyen mong moi nguoi binh an FT24254746972232
10/09/2024 5245.40563		100.000		MBVCB.6997578087.ung ho thiet hai do con bao so 3.CT tu 0841000073141 VO THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.27847		50.000		02009704150910204102202401wj514283.27847.204102.cua it long nhieu mong dong bao som vuot qua kho khan sau bau
10/09/2024 5209.24784		200.000		856109.100924.204053.NGUYEN THI PHUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5219.24788		100.000		367261.100924.204102.Le Thi Phuong Mai chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5217.25406		100.000		019875.100924.204100.Pham Thao Nguyen chuyen tien
10/09/2024 5219.24800		1.000.000		095138.100924.204101.BUI PHAM HONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5215.25414		500.000		856238.100924.204056.ung ho vung lu lut
10/09/2024 5241.40568		100.000		MBVCB.6997577060.thanh vien group Troll Xe ung ho ba con vung lu.CT tu 9976261294 DO HUYNH TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.25442		300.000		462007.100924.204101.PHAN HUONG LY chuyen FT24254718536990
10/09/2024 5216.25466		100.000		672118.100924.204102.PHAN THI KIM NGAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5388.27879		100.000		020097040509102041032024ME14044672.27879.204103.Vietcombank:0011001932418:HOAN G THI NHAI-FC KHANH PHUONG- Ung ho dong bao bi bao lut sau bao Yagi
10/09/2024 5389.28480		500.000		020097042209102041022024B4QK891914.28480.204043.Tv troll xe ung ho dong bao do Bao yagi
10/09/2024 5388.27897		1.000.000		020097042209102041032024R4Q5668492.27897.204104.Tuan Tien Ung Ho Dong Bao Bao Lu
10/09/2024 5389.27901		200.000		020097042209102041032024JXD6688211.27901.204104.Nguyen Thi Ngoan ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.25488		200.000		226745.100924.204103.LU MY LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.25497		50.000		462092.100924.204103.VU THANH CAM chuyen tien FT24254093903594
10/09/2024 5219.24892		50.000		999422.100924.204104.Hoang yen ung ho khac phuc sau bao yagi mien bac , ma GD 248873241
10/09/2024 5017.24905		100.000		795077.100924.204104.TRUONG KHAC HUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.25526		50.000		855605.100924.204057.DO NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5189.28522		40.000		0200970422091020410420242YKA289900.2852 2.204105.Em Nguyen Ngoc Mai ung ho MTTQ Viet Nam a
10/09/2024 5388.28525		200.000		020097042209102041052024ZPIT416085.28525. 204106.487 No13 LK 31 Y La Duong Noi HD HN ung ho dong bao thiet hai bao lu
10/09/2024 5220.25540		300.000		020105.100924.204105.ung ho dong bao mien bac con bao so 3
10/09/2024 5189.28528		500.000		020097042209102041052024JT16279880.28528. 204106.TRAN NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5389.28529		100.000		020097040509102041062024T26C044796.28529 .204106.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUY VI chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5212.25548		400.000		462277.100924.204105.NGUYEN NGOC HUYEN - nguyen thi ha - cam giang - Hai Duong gui ae mien bac chong bao FT24254297725617
10/09/2024 5214.25550		1.000.000		462292.100924.204105.TRUONG DIEU LINH ck ung ho thiet hai bao Yagi FT24254162485589
10/09/2024 5245.40588		500.000		MBVCB.6997578142.Ung ho dong bao lu lut mien Bac..CT tu 0511000424603 NGUYEN THI KIM VE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.24950		20.000		855646.100924.204058.NGUYEN NGOC NHU Y Chia se va ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.40590		1.000.000		MBVCB.6997578457.TAM HAO chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 0331000513526 HUYNH VAN BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.24955		150.000		019158.100924.204106.Doan Phuong Thao chuyen tien ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.40590		1.000.000		MBVCB.6997578487.UNG HO BA CON MIEN BAC.CT tu 9845505555 LY MY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69721		20.000		MBVCB.6997578025.LE THI THANH NGAN chuyen tien ung ho bao so 3 .CT tu 1049574221 LE THI THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.28556		50.000		020097041509102041072024OnA8514405.2855 6.204107.DANG KIM THAO chuyen tien
10/09/2024 5387.28559		100.000		0200970422091020410620240JDR810131.28559 .204107.HUYNH THI HANG chuyen tien ung ho ng dan mien bac
10/09/2024 5388.27980		200.000		0200970422091020410620240B4I787481.27980. 204107.chillathome ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5387.28571		20.000		020097042209102041072024NJ8K188406.28571 .204108.TRAN THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.27988		2.000.000		020097042209102041072024KRI6844297.27988. 204108.NGUYEN THI GIANG chuyen tien
10/09/2024 5017.25585		200.000		462335.100924.204106.chau Tuyen xin gop suc ung ho ba con FT24254579508552
10/09/2024 5243.40598		500.000		MBVCB.6997576553.mot chut tam long gui den dong bao ca nuoc.CT tu 1032255165 TRUONG THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.24984		500.000		519439.100924.204106.TRAN NGOC THAO CHI chuyen tien
10/09/2024 5243.40601		300.000		MBVCB.6997578561.NGUYEN THI NHU HA xin chia se mien bac qua bao yagi.CT tu 1028399188 NGUYEN THI NHU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.29006		200.000		020097041509102041082024m4OG514712.2900 6.204108.HOANG THI TAM chuyen tien ung ho sau bao va lu lut
10/09/2024 5017.26007		200.000		646619.100924.204106.cuu tro dong bao MB
10/09/2024 5387.28585		50.000		020097042209102041082024XD7E202629.2858 5.204109.Vo Hoai Trang ung ho dong bao
10/09/2024 5217.25625		500.000		855842.100924.204104.DINH PHUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5213.26040		50.000		856565.100924.204103.DUONG AI NHAN Chuyen tien
10/09/2024 5214.26042		10.000		462421.100924.204107.Gop suc chia se bao lu toi dong bao FT24254078715582
10/09/2024 5213.25637		100.000		855734.100924.204101.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.98787		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.12830 59693883428864.20240910.CKO Nhan Nguyen gui den dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.25653		200.000		855775.100924.204102.LE THI THUONG Chuyen tien
10/09/2024 5389.28596		500.000		020097040509102041092024INHB044957.28596 .204109.Vietcombank:0011001932418:HO TRO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5244.40613		500.000		MBVCB.6997578870.DONG THI KHANH HUYEN ung ho bao lu .CT tu 9838774789 DONG THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.26139		50.000		795124.100924.204110.LE THI QUYNH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.25739		200.000		462667.100924.204110.HOANG VAN NAM ung ho thiet hai bao Yagi FT24254343740454
10/09/2024 5189.28639		200.000		020097041509102041112024k1Aj514790.28639. 204111.TRINH THI NGOC BICH ho tro ho ha noi than yeu
10/09/2024 5215.25774		300.000		462719.100924.204111.Tien Ung Ho Dong Bao FT24254615875093
10/09/2024 5216.26197		500.000		020393.100924.204111.Dang Ngoc Tai chuyen tien
10/09/2024 5387.29118		200.000		020097041509102041122024mSe9514822.29118 .204112.NGUYEN THI DINH Chuyen tien ung ho ba con bao lu mien Bac
10/09/2024 5215.26204		500.000		095457.100924.204112.DUONG QUOC KHIEM chuyen tien
10/09/2024 5240.40631		200.000		MBVCB.6997578602.HO TRO BAO YAGI.CT tu 1026480845 TANG CHAN YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.28674		200.000		0200970422091020411220241QYC430239.2867 4.204113.quoc
10/09/2024 5390.28675		200.000		020097042209102041122024KEHT966378.2867 5.204113.yeu thuong VIET NAM
10/09/2024 5189.29132		50.000		02009704220910204112202498RP956671.29132. 204113.Da mot it tam long xin gui den Mien Bac
10/09/2024 5189.28684		500.000		0200970422091020411220242VN6944649.28684 .204105.mot chut tam long nho mong moi nguoi co gang se qua nhanh thoi.
10/09/2024 5078.69770		200.000		MBVCB.6997579231.NGUYEN THUY LINH chuyen tien.CT tu 0901000105930 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.29158		100.000		020097041509102041142024EBH0514852.29158 .204114.TRAN ANH QUOC chuyen tien cuu tro bao
10/09/2024 5189.28706		64.000		020097042209102041132024QSD8627585.2870 6.204054.Xin gui so tien gop phan giup do nhung tinh thanh bi bao lu.
10/09/2024 5017.25830		5.000		368108.100924.204111.NGUYEN ANH DUC chuyen tien
10/09/2024 5209.25840		100.000		886072.100924.204113.NGUYEN NGOC BAN chuyen khoan-100924-20:41:14 886072
10/09/2024 5189.29175		100.000		020097041509102041142024cLSs514869.29175. 204054.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.40641		500.000		MBVCB.6997568939.Le Manh Khoa UH khac phuc bao so 3.CT tu 0651000786630 NGUYEN HUY THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.28731		100.000		0200970422091020411420248I7P702216.28731. 204115.TRINH KHANH HUYEN UNG HO
10/09/2024 5216.26271		200.000		856788.100924.204109.gia dinh Phu May Chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5213.26279		100.000		886050.100924.204113.LUU DIEU HUNG transfer-100924-20:41:14 886050
10/09/2024 5078.69782		50.000		MBVCB.6997566855.bao lut.CT tu 1020001997 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5390.29201		300.000		020097041509102041152024y3aP514895.29201. 204107.NGUYEN HUU TRONG chuyen tien
10/09/2024 5243.40645		200.000		MBVCB.6997579165.VU THI NHUNG chuyen tien ung ho dong bao VN.CT tu 0481000836010 VU THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.25878		200.000		462961.100924.204114.NGUYEN THI AN chuyen ung ho ba con bao lu FT24254841952991
10/09/2024 5189.28748		200.000		020097041509102041152024thYO515130.28748 .204115.TRAN THI YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5213.25895		1.000.000		095569.100924.204116.PHAM THUY TRIEU MY chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.26318		50.000		095573.100924.204116.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5189.28783		500.000		0200970415091020411720243hQn514933.28783 .204117.TRAN HOANG LINH ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5390.28793		200.000		020097041509102041172024kODf515164.28793 .204057.MO THI KIEU UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.29247		40.000		020097042209102041162024IV79755173.29247. 204117.TRAN NGOC HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.26358		300.000		463124.100924.204116.Quyen gop ung ho dong bao lu lut bao yagi FT24254968512462
10/09/2024 5389.29251		200.000		020097042209102041162024T6MH475211.2925 1.204117.giup do ba con mien bac vuoc qua bao lut
10/09/2024 5217.25948		2.000.000		856888.100924.204111.Dom Dom chung tay huong ve Mien Bac
10/09/2024 5218.26392		2.000.000		886164.100924.204118.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-20:41:17 886164
10/09/2024 5209.26398		100.000		285576.100924.204115.NGUYEN THI THU HIEN Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5209.26412		100.000		795195.100924.204117.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.29289		500.000		0200970415091020411920243XGR515206.2928 9.204119.DANG THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5389.28841		500.000		020097041509102041192024DGs2515207.28841 .204058.LUU KIEN TUONG Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac chong lu
10/09/2024 5243.40667		200.000		MBVCB.6997568177.ung ho mien bac vuot qua thien tai.CT tu 0531002469750 GIANG THI THANH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.26433		100.000		857101.100924.204112.mong ba con mien bac nhanh vuot qua thien tai
10/09/2024 5217.27025		500.000		463266.100924.204118.MA KIEU LINH chuyen FT24254090304197
10/09/2024 5388.29308		50.000		020097042209102041182024TZMC342908.2930 8.204119.Em con la sinh vien nen khong co nhieu a mong ba con binh an
10/09/2024 5212.26450		500.000		856473.100924.204101.MA THI SONG THUONG ung ho dong bao vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5387.29321		200.000		020097042209102041192024TY7S570056.29321 .204059.ung ho lu lut dog bao mien bac
10/09/2024 5189.29326		200.000		020097042209102041192024IHSN260064.29326 .204120.PHAM THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5213.26469		100.000		197375.100924.204119.NGUYEN KHANH LY ung ho vung lu lut
10/09/2024 5388.29328		500.000		020097040509102041202024QDWT045489.293 28.204100.Vietcombank:0011001932418:Ung ho Dong Bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5220.27060		500.000		414105.100924.204119.IBFT Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.29331		500.000		020097042209102041192024MT74136381.2933 1.204120.TRAN THI THU TRANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.28874		100.000		020097040509102041202024SGYR045488.2887 4.204100.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGOC HAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5017.27070		200.000		095691.100924.204120.LUONG NGOC THINH chuyen tien ung ho phong chong bao lu
10/09/2024 5387.29347		1.000.000		02009704050910204121202468I5045521.29347. 204121.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI HUONG LINH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5213.26483		500.000		856491.100924.204102.NGUYEN THI THU NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5213.26497		300.000		857093.100924.204112.Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5388.29361		100.000		020097041509102041212024E3xk515526.29361. 204121.TXN chut tam long
10/09/2024 5388.28894		117.139		020097041509102041212024HALp515263.2889 4.204121.Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5213.26512		200.000		311043.100924.204119.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5216.26515		200.000		857171.100924.204114.HA BINH DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5215.26516		200.000		463453.100924.204121.gui chut tam long mong mn binh an FT24254137005240
10/09/2024 5389.29373		200.000		0200970422091020412120246HDI328169.29373 .204122.Mong tat ca moi nguoi duoc binh an. NAM MO A DI DA PHAT
10/09/2024 5220.27117		100.000		886241.100924.204222.DANG HOANG DUNG chuyen khoan-100924-20:41:21 886241
10/09/2024 5388.29381		200.000		02009704220910204121202415R5854393.29381. 204122.Mien Bac co len nhe
10/09/2024 5241.40685		500.000		MBVCB.6997549228.Ung ho Dong bao thiet hai bao Yagi.CT tu 0431000069427 TRINH NGOC THACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29389		200.000		020097041509102041222024Sfaa515551.29389. 204102.PHAM THI MAI TRANG chuyen tien- Mong cho tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5388.29393		100.000		020097042209102041212024PDJ2419918.29393. 204122.NGUYEN THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5390.28917		300.000		020097042209102041222024LF32666877.28917. 204114.TRAN THI QUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.29418		100.000		0200970422091020412220246NJT144201.29418 .204123.NGUYEN THI HOAI LY quyen gop ung ho dong bao cac tinh do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5390.28943		500.000		020097040509102041232024WVAW045669.28 943.204123.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao MB
10/09/2024 5213.26549		200.000		414426.100924.204120.IBFT Ung ho bao lu
10/09/2024 5214.26552		100.000		795225.100924.204122.Thanh Thao - Hong Nhưng ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5216.27141		200.000		463538.100924.204122.NGUYEN HONG HANH chuyen FT24254913992815
10/09/2024 5218.26567		1.787.641		061072.100924.204122.Remitly transfer R30386064367
10/09/2024 5245.40695		100.000		MBVCB.6997580222.CHAU THI DAI TRANG chuyen tien ung ho dong bao mien bac vuot bao.CT tu 0091000625929 CHAU THI DAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.26582		100.000		020907.100924.204122.Bui Huu Dat chuyen tien khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5387.28957		200.000		0200970422091020412320249JJG270932.28957. 204124.DOAN PHUONG THAO ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.27158		30.000		519604.100924.204122.cua it long nhieu a
10/09/2024 5216.27185		200.000		858061.100924.204116.NGUYEN THI THU TRANG mien bac co len nhe.
10/09/2024 5219.26619		500.000		463636.100924.204123.NGUYEN Thi Hoa ck ung ho ng dan mien bac khac phuc bao yagi FT24254276096812
10/09/2024 5209.27199		200.000		463680.100924.204124.DAM THI TU ung ho dong bao khac phuc bao lu FT24254518015796
10/09/2024 5213.26633		150.000		020974.100924.204124.Nguyen Thi Thanh Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5244.40702		200.000		MBVCB.6997580421.ung ho lu lut mien bac .CT tu 1014954080 NGUYEN THI QUE TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.27221		1.000.000		463707.100924.204124.Le Thi Hong Thao ung ho FT24254450214482
10/09/2024 5243.40704		400.000		MBVCB.6997553471.Quyen gop cuu tro thien tai .CT tu 1036338981 TRAN GIA HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.40705		300.000		MBVCB.6997569023.TRAN THI HUYEN TRANG ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 1033968247 TRAN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.40706		250.000		MBVCB.6997568875.BAC SI THAN KINH chung tay ung ho dong bao.CT tu 0071000996444 NGUYEN HUU KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.26662		1.000.000		414484.100924.204125.IBFT TRUONG GIA HAO chuyen tien
10/09/2024 5387.29476		50.000		0200970422091020412520241NMR520864.2947 6.204126.xin gop chut it tam long a
10/09/2024 5215.27252		20.000.000		672450.100924.204124.TUAN JEON UNG HO VIET NAM CHONG BAO YAGI
10/09/2024 5212.27264		1.000.000		463790.100924.204126.TRAN DUC THUAN chuyen tien FT24254094913242
10/09/2024 5219.27268		1.000.000		858077.100924.204116.NGUYEN THI THU TRANG Chuyen tien GOP PHAN CUU TRO DONG BAO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5217.27276		200.000		463816.100924.204126.Cau chuc mn binh an FT24254236042509
10/09/2024 5390.30010		1.500.000		020097041509102041272024BC0k515644.30010 .204127.NGUYEN DINH DUY chuyen tien
10/09/2024 5209.27275		10.000		120606.100924.204126.NGUYEN THI HIEN ung ho khac phuc bao mn co len
10/09/2024 5078.69862		200.000		MBVCB.6997580126.NGUYEN THI THUY HUONG ung ho dong bao lu lut phia bac.CT tu 1041775042 NGUYEN THI THUY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.29510		30.000		0200970422091020412620247H3E854159.29510 .204118.NGUYEN THI KHANH HOAI chuyen tien
10/09/2024 5243.40715		40.000		MBVCB.6997570101.DO XUAN HAU chuyen tien.CT tu 1047126303 DO XUAN HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29517		100.000		020097042209102041262024W6QS940787.2951 7.204127.PHAM MINH TUAN ung ho dong bao vung tam vuot qua gian kho
10/09/2024 5389.29518		200.000		0200970422091020412620241338941879.29518. 204127.NGUYEN ANH THU ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.27290		200.000		578610.100924.204127.Cuu tro dong bao bi anh huong bao Yagi



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.40716		200.000		MBVCB.6997580781.ung ho bao yagi.CT tu 0651000777727 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.26728		200.000		886345.100924.204129.UNG HO DONG BAO VIET NAM-100924-20:41:27 886345
10/09/2024 5218.26667		1.000.000		886312.100924.204226.DAI LY VE MAY BAY NHON NGUYEN AIRLINE TAI HUE-100924-20:41:24 886312
10/09/2024 5390.30028		100.000		020097042209102041262024ZLVR661987.3002 8.204128.NGUYEN VAN MANH ung ho dong bao chiu thien tai do bao Yagi
10/09/2024 5216.26740		200.000		795275.100924.204127.NGUYEN THI HONG CAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.29439		200.000		020097040509102041242024WQZ9045701.2943 9.204124.Vietcombank:0011001932418:BUI XUAN HUYNH chuyen tien
10/09/2024 5214.26755		200.000		464874.100924.204128.CAO THI QUYNH TRANG CHUYEN KHOAN ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.26757		100.000		886349.100924.204128.VUONG NGUYEN BICH PHUNG chuyen khoan-100924-20:41:27 886349
10/09/2024 5189.29541		500.000		020097040509102041282024NXA9045870.2954 1.204128.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5017.26770		50.000		463933.100924.204128.NGUYEN THI DIEM QUYNH chuyen FT24254211746498
10/09/2024 5209.26772		300.000		463939.100924.204128.NGO THI HAO ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi FT24254102305910
10/09/2024 5220.26775		50.000		415308.100924.204128.IBFT Chau Gia Khanh ung ho mien bac
10/09/2024 5243.40726		100.000		MBVCB.6997580050.Viet Nam co lennn.CT tu 1024132963 THAI THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.27337		30.000		795289.100924.204128.DAN NGOC THUY LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.40727		2.000.000		MBVCB.6997580956.Tran Hoang Loc - Phan Thi Thai An ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0881000465930 TRAN HOANG LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.27340		500.000		463945.100924.204128.LUONG THI HONG NHUNG chuyen FT24254033670410

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.40729		500.000		MBVCB.6997580834.Do37 mong mien Bac binh an.CT tu 0041000258264 NGUYEN THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.29583		70.000		020097042209102041292024YNPY188200.2958 3.204130.NGUYEN THI THUY TRANG ung ho ba con khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.26822		100.000		415311.100924.204129.IBFT BUI THI HUONG GIANG ung ho dong bao
10/09/2024 5209.26821		10.000		464907.100924.204130.HA THI MY HOA CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5214.27362		10.000		369433.100924.204129.Ck tu thien
10/09/2024 5209.27366		350.000		578626.100924.204130.Ung ho chong bao lu MB
10/09/2024 5241.40737		500.000		MBVCB.6997570523.Cau mong binh an toi dong bao vung lu lut.CT tu 0541000310210 DUONG TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.40741		200.000		MBVCB.6997578134.Gia dinh Nhat Hoa ung ho dong bao mien Bac bi anh huong boi bao Yagy.CT tu 0761002360894 LE THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.26840		200.000		021219.100924.204130.Do Huu Binh - Ung ho dong bao lu lut con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.30109		100.000		020097040509102041312024C1S3046013.30109. 204111.Vietcombank:0011001932418:VO THI HOAI THAN chuyen tien
10/09/2024 5218.27384		100.000		415313.100924.204130.IBFT Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.26844		200.000		415246.100924.204130.IBFT Ung ho cac tinh thanh bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5213.27381		300.000		021240.100924.204130.Chau Vu Minh Phuong ung ho dong bao do thiet hai cua bao so 3
10/09/2024 5215.26857		500.000		022231.100924.204130.Ung ho cuu tro dong bao lu lut bao Yagi 2024
10/09/2024 5215.27398		1.000.000		095931.100924.204131.Am thuc My Lam ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5243.40746		200.000		MBVCB.6997580723.DO THI YEN chuyen tien ho tro bao so 3.CT tu 0821000051899 DO THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.40747		20.000		MBVCB.6997581010.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 1019005485 NGUYEN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.27415		50.000		854532.100924.204039.PHUONG NGUYEN ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5239.40751		1.000.000		MBVCB.6997570555.Cau mong ba con mien Bac vuot qua bao lu..CT tu 0271000287386 NGUYEN THI XUAN HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.26906		400.000		858517.100924.204127.QUACH MAI THY Chuyen tien
10/09/2024 5218.27423		4.000.000		857651.100924.204128.Chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5215.26917		200.000		857626.100924.204128.Hi vong mua lu som qua di cho dong bao ta bot kho.
10/09/2024 5390.30137		500.000		020097042209102041312024NDJW392808.3013 7.204124.CLB TNTN van dong hien mau nhan dao Hoc vien Tai chinh ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5212.27448		200.000		463984.100924.204128.NONG THU TRANG ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24254754327045
10/09/2024 5217.26942		50.000		795329.100924.204132.Gia Han ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5218.27454		200.000		858377.100924.204123.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5243.40757		500.000		MBVCB.6997581435.Dong T Quynh Anh ung ho nguoi dan vuot qua bao.CT tu 1024679690 DONG THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29689		1.000.000		020097042209102041322024Q31A872623.2968 9.204113.NGUYEN TRUNG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5218.26935		500.000		463989.100924.204128.PHAM VAN KIEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254006573597
10/09/2024 5078.69911		200.000		MBVCB.6997578890.LUC AI KIM chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1036846967 LUC AI KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.29682		100.000		020097042209102041322024E8CA840143.2968 2.204133.chau Bui Huyen Dieu ung ho dong bao
10/09/2024 5213.26961		100.000		021306.100924.204132.Tran Lan Anh ung ho nguoi dan khac phuc hau qua con bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.27480		300.000		095981.100924.204133.NGUYEN THU HOA ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.29703		100.000		0200970415091020413320245INB515838.29703. 204134.ung ho nguoi dan sau bao

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.40764		30.000		MBVCB.6997580715.BUI THU HOAN chung tay chia se dup do moi nguoi co gang len nhe.CT tu 9787230763 BUI THU HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.40764		200.000		MBVCB.6997581626.Gia dinh Chin xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi .CT tu 0181003492729 LE HUYNH PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.40767		200.000		MBVCB.6997581442.NGUYEN QUY TRAN chuyen tien.CT tu 9944146112 NGUYEN QUY TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.27503		1.000.000		886506.100924.204134.MONG DONG BAO BINH AN-100924-20:41:34 886506
10/09/2024 5213.27522		500.000		021399.100924.204134.Ung ho dong bao bi lu
10/09/2024 5245.40773		50.000		MBVCB.6997581471.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1029499505 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.27536		1.000.000		022438.100924.204135.Bao Yagi
10/09/2024 5212.27552		1.000.000		096076.100924.204136.Ung ho nguoi dan Mien Bac Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5189.30220		500.000		020097041509102041362024OU8M516120.3022 0.204136.DUONG HUYNH NHU chuyen tien chung tay cung ba con vuot qua thien tai
10/09/2024 5216.28074		2.419.886		061288.100924.204136.Remitly transfer R95051087443
10/09/2024 5017.28079		100.000		464228.100924.204132.Ung ho dong bao lu lut FT24254668681733
10/09/2024 5017.27558		200.000		464522.100924.204135.HOANG KHAC TAN FT24254500614289
10/09/2024 5242.40778		200.000		MBVCB.6997582025.NGUYEN THI THU HUYEN chuyen tien.CT tu 9962922531 NGUYEN THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.27568		500.000		464504.100924.204135.PHAM THI DUYEN ninh binh chuyen ung ho dong bao mua lu FT24254211747074
10/09/2024 5214.27573		100.000		857762.100924.204132.LE TRAN LAN HUONG chia se dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5240.40779		200.000		MBVCB.6997580277.QUOC ANH ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua Bao Yagi.CT tu 9888580255 DANG DOAN QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.40772		200.000		MBVCB.6997580168.NGUYEN THI BICH THAO chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 YaGi.CT tu 0121000793592 NGUYEN THI BICH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.28087		200.000		464497.100924.204135.TRAN THI QUYEN ung ho khac phuc bao Yagi FT24254162487866
10/09/2024 5212.27581		100.000		857767.100924.204132.Ung ho dong bao bao lu a
10/09/2024 5239.40781		333.333		MBVCB.6997581520.DOAN PHAM NHAT DUY chuyen tien.CT tu 1015117070 DOAN PHAM NHAT DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.27585		200.000		464439.100924.204134.DINH THI THUY DUONG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254109301051
10/09/2024 5219.28121		500.000		062108.100924.204136.Van an
10/09/2024 5387.30247		100.000		0200970415091020413720249dce516151.30247.204137.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5389.29796		100.000		020097042209102041362024RAR1597311.29796.204137.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5213.27608		200.000		464548.100924.204136.NGUYEN THI NGOC LAN chuyen FT24254080070620
10/09/2024 5220.28136		150.000		464372.100924.204133.Chau gui it tam long ung ho a FT24254530734194
10/09/2024 5209.27619		200.000		858644.100924.204130.VU THI XIA ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5189.29810		150.000		020097042209102041372024L6BG110623.29810.204138.Ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5388.29822		100.000		0200970422091020413720245EAV750775.29822.204138.LE HUYNH TRANG chuyen tien xin chia se ho tro dong bao lu lut .
10/09/2024 5241.40790		300.000		MBVCB.6997581684.TRAN THI KIM OANH ung ho.CT tu 0141000775195 TRAN THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69948		200.000		MBVCB.6997581903.PHUNG THANH HANG ho tro dong bao vuot qua bao so 3.CT tu 1017933989 PHUNG THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.29832		200.000		020097042209102041372024BAK1837945.29832.204130.NGUYEN QUACH NHAT ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.40793		300.000		MBVCB.6997569608.LO THI OM chuyen tien ho tro,mong tat ca moi nguoi som vuot qua .CT tu 1026737160 LO THI OM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.28198		500.000		464684.100924.204138.Ung ho ho nguoi dan bi bao FT24254501055194
10/09/2024 5214.27666		100.000		857861.100924.204135.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.30293		1.000.000		020097041509102041392024hVDz516192.30293 .204139.LE THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5189.29846		200.000		020097042209102041382024JNSP134627.29846 .204139.ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5388.30296		50.000		0200970415091020413920247ws5515958.30296. 204139.TRAN NGOC TRAN Chuyen tien
10/09/2024 5389.29854		300.000		020097042209102041382024H5GJ881594.29854 .204139.ung ho ba con ngap lut
10/09/2024 5220.28216		500.000		886609.100924.204138.TRINH THI MINH PHUONG UNG HO DONG BAO BI LU LUT-100924-20:41:38 886609
10/09/2024 5220.28214		100.000		464647.100924.204137.TRAN MINH HIEP ung ho dong bao bao so 3 FT24254080070700
10/09/2024 5245.40799		100.000		MBVCB.6997571023.LE MAI KHANH LINH ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra.CT tu 0771000607188 LE MAI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.30304		300.000		020097042209102041382024M4KC158432.3030 4.204139.mien bac co len18ND
10/09/2024 5078.69959		10.000.000		MBVCB.6997581135.Ung ho chung tay vi dong bao chong bao lu.CT tu 1020531039 NGUYEN THINH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.40801		2.000.000		MBVCB.6997580517.PHAM VAN DUNG chuyen tien Ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 0011004311106 PHAM VAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.28222		200.000		022619.100924.204139.Nguyen Quynh Huong chuyen tien ung ho ngap lut sau bao
10/09/2024 5219.27692		20.000		795376.100924.204139.Bao Han
10/09/2024 5216.28231		1.000.000		260577.100924.204139.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.69966		1.000.000		MBVCB.6997570667.Tran Phuoc An dong gop cuu tro dong bao bi anh huong sau bao Yagi.CT tu 0381000338123 TRAN PHUOC AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.27721		20.000		464722.100924.204138.Em sinh vien cua it long nhieu,mong moi nguoi som vuot qua a FT24254958761700
10/09/2024 5219.28269		500.000		319178.100924.204140.xin goi den dong bao lu lut
10/09/2024 5017.28276		500.000		227609.100924.204140.Phuong Uyen ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5243.40809		100.000		MBVCB.6997571193.ho tro moi nguoi.CT tu 1023756089 DOAN THUY HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.30325		300.000		02009704220910204140202400QU129826.30325 .204120.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.28278		500.000		464668.100924.204138.Thi Thuan Hoang ung ho khac phuc bao Yagi FT24254492327824
10/09/2024 5390.30327		2.000.000		0200970422091020414020246BU3570231.30327 .204120.TRAN VAN TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.28301		1.000.000		858882.100924.204135.NGUYEN LE MINH TRANG ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5189.30337		1.000.000		020097040509102041412024BDHF046490.3033 7.204141.Vietcombank:0011001932418:TRAN TRONG NAM chuyen tien
10/09/2024 5189.29912		500.000		020097041509102041412024EITZ516515.29912. 204141.GD HOANG DAO NGOC ANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.30349		50.000		0200970422091020414120244EKA364966.3034 9.204142.PHAM NGOC NUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.28320		100.000		857838.100924.204134.NGUYEN THU GIANG Chuyen tien ung ho bao lu yagi
10/09/2024 5216.28328		20.000		197542.100924.204141.Do Van Truong chuyen tien
10/09/2024 5387.29928		400.000		020097040509102041422024IRQ8046511.29928. 204142.Vietcombank:0011001932418:Con xin ung ho Dong Bao vung bao lu
10/09/2024 5240.40817		200.000		MBVCB.6997582480.MIEN NAM CHIA SE MIEN BAC A.CT tu 1039859824 HA THI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.40821		1.000.000		MBVCB.6997580946.LE THI MY HANG chuyentien cung chung tay giúp nguoi dan vuot qua bao lu yagi.CT tu 0701000395544 LE THI MY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.27806		100.000		858944.100924.204137.CHAU THI NGOC MAI Chuyen tien
10/09/2024 5389.29954		1.000.000		020097041509102041432024pKcI516548.29954. 204143.Ung ho dong bao vung lu lut mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.30390		100.000		0200970405091020414320241L1C046582.30390. 204143.Vietcombank:0011001932418:ct
10/09/2024 5189.30395		100.000		0200970422091020414220245KX9357155.30395 .204144.NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.30404		300.000		020097042209102041432024THN0617383.3040 4.204135.Mai Thu Trang ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5389.30410		200.000		020097041509102041442024I6Mc516594.30410. 204124.DO TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5242.40831		200.000		MBVCB.6997570556.DUONG YEN NHI chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0511000485765 DUONG YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.40831		500.000		MBVCB.6997580316.TRAN NGOC QUYNH NHU chuyen tien.CT tu 0181003643893 TRAN NGOC QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.30418		200.000		0200970422091020414320242C75187200.30418. 204124.NGUYEN CONG MINH xin dong gop chut cong suc trong giai doan kho khan
10/09/2024 5243.40833		200.000		MBVCB.6997581708.ho tro nguoi dan tai cac tinh chiu anh huong boi bao yagi. cau chuc cho moi nguoi binh an.CT tu 1042530917 VU THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69996		500.000		MBVCB.6997571623.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1013264551 PHAM THANH AN DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.31005		20.000		020097042209102041442024AVT6850290.3100 5.204145.thanh vien cua fc HIEUTHUHAI gop chut long thanh den dong bao mien bac
10/09/2024 5239.40839		300.000		MBVCB.6997581468.gui chut tam long san se kho khan voi anh em mien Bac, mien Bac co len.CT tu 1019917830 TRUONG PHAN HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.28417		50.000		858572.100924.204128.TRAN THI HONG NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5216.27852		200.000		414852.100924.204144.IBFT NGUYEN THI THANH TRUC chuyen tien ung ho dong bao mien bac

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.28418		1.000.000		197552.100924.204144.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.28427		1.000.000		414867.100924.204144.IBFT Huong Ve To Quoc VN
10/09/2024 5219.27865		180.000		370739.100924.204145.Nguyen Minh Triet chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5212.28449		500.000		096333.100924.204145.PHAM THY THU chuyen tien
10/09/2024 5214.28451		100.000		646785.100924.204145.Dinh Thi Anh Quyen ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5390.31039		50.000		0200970422091020414520245PZ4437545.31039. 204146.NGUYEN ANH THU ung ho ba con khac phuc bao lu
10/09/2024 5387.31040		100.000		0200970422091020414520243B5S518914.31040. 204146.BUI THI MAI chuyen tien ung ho nguoì dân lư lưt
10/09/2024 5240.40845		500.000		MBVCB.6997571970.CHUC TAT CA BA CON AN TOAN VUOT QUA BAO LU.CT tu 0221000065882 NGUYEN DINH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.28482		200.000		022882.100924.204145.Ngoc Hoa quyen gop khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5243.40846		200.000		MBVCB.6997571968.PHAN THANH TINH chuyen tien.CT tu 1028013901 PHAN THANH TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.28493		100.000		465205.100924.204146.HUYNH TAN DAT FT24254288361705
10/09/2024 5017.28495		1.000.000		858647.100924.204130.HO ANH TUYET Chuyen tien cuu tro Yagi
10/09/2024 5209.28511		1.000.000		859042.100924.204139.NGUYEN TRONG BINH Chuyen tien
10/09/2024 5017.27951		5.000.000		999499.100924.204147.DINH SAO MAI chuyen tien ung ho dong bao lu lưt, ma GD 248873405
10/09/2024 5388.31074		1.000.000		020097041509102041472024yq2B516682.31074 .204148.TRAN THI PHUONG ung ho dong bao mien bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5390.30504		100.000		020097042209102041472024JA90588234.30504. 204148.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5214.28549		100.000		022952.100924.204146.UNG HO DONG BAO QUA CON BAO YAGI
10/09/2024 5387.31069		50.000		020097042209102041462024M6TW705882.310 69.204147.PHAM THI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.30512		1.000.000		0200970422091020414720243PCL636749.30512 .204140.DANG HOANG NGOC TRANG chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.27985		1.000.000		859136.100924.204142.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5390.30517		200.000		020097040509102041492024S628046824.30517.204149.Vietcombank:0011001932418:Chuc mn deu binh an-khoe manh-som vuot qua bao lu
10/09/2024 5214.28578		200.000		465351.100924.204148.VU THI THANH TAM chuyen FT24254427002002
10/09/2024 5389.31097		80.000		02009704150910204149202491ev516707.31097.204149.PHAM DINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5245.40859		200.000		MBVCB.6997582633.moi nguoi oi co lennnn.CT tu 0421000514788 NGUYEN VO THON TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.29006		5.000.000		886820.100924.204149.LAB HOAN CAU UNG HO BA CON VUNG BAO LU MIEN BAC-100924-20:41:48 886820
10/09/2024 5390.30523		200.000		020097042209102041482024GRL0667753.30523.204149.TIEU MY NGOC chuyen tien xin gop mot it nho nho cho moi nguoi
10/09/2024 5389.30530		1.000.000		020097042209102041482024HWDH971483.30530.204140.NGUYEN THI DIEU LINH NGUYEN THI DIEU THUY quyen gop cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5217.29016		100.000		860095.100924.204142.DAM VAN THUONG Chuyen tien
10/09/2024 5390.31115		500.000		020097041509102041492024NVbf516724.31115.204149.ung ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5244.40862		100.000		MBVCB.6997583309.NGUYEN HOANG MINH chuyen tien.CT tu 1031471667 NGUYEN HOANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.31127		500.000		020097042209102041482024XO1L999596.31127.204150.TRAN HUY HOANG chuyen tien
10/09/2024 5388.31123		100.000		020097042209102041482024VGRZ446284.31123.204150.Dong gop nho tao nen thay doi lon. Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5216.29038		100.000		465437.100924.204149.DANG NGOC DIEP chuyen FT24254147759038
10/09/2024 5390.30551		1.000.000		0200970422091020414920244DJ2412684.30551.204150.Vu Thi Hang Nga Mat Tran To Quoc VNBan Cuu Tro Trung Uong
10/09/2024 5214.28626		500.000		096441.100924.204150.Cau mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.29054		300.000		465345.100924.204147.Vo Phung Nhi chia se voi dong bao bi lu lut FT24254805026904

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.31152		100.000		020097042209102041502024LUPR463568.3115 2.204151.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien ung ho nhan dan bi lu
10/09/2024 5239.40874		2.000.000		MBVCB.6997572020.thanh van dai Loan ho cho ba con thien tai lu luc.CT tu 1034783000 TRAN THI MUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.70038		1.000.000		MBVCB.6997572523.TRAN THI KIM LUYEN chuyen tien.CT tu 9796928318 TRAN THI KIM LUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.28677		1.000.000		465524.100924.204150.Ung ho dong bao bao lu FT24254707100269
10/09/2024 5389.30579		100.000		020097040509102041512024TW4L046968.3057 9.204143.Vietcombank:0011001932418:Minh Nguyet chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5218.28690		500.000		886925.100924.204151.UNG HO NGUOI DAN BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-20:41:51 886925
10/09/2024 5244.40879		1.000.000		MBVCB.6997583359.Gui tam long den ba con mien trung.CT tu 0111000358345 NGUYEN CHI CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.28704		100.000		465572.100924.204151.Ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 FT24254455068924
10/09/2024 5390.30595		100.000		020097040509102041522024MXDU047000.305 95.204152.Vietcombank:0011001932418:PHA M THI MY LINH ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.30594		100.000		020097042209102041512024168Y874492.30594. 204152.NGUYEN LE VAN KHANH ung ho dong bao to quoc
10/09/2024 5216.28723		100.000		860176.100924.204144.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.29131		300.000		859303.100924.204146.PHAM THI THUY Chuyen tien
10/09/2024 5215.29140		500.000		465636.100924.204152.LE MINH TUAN chuyen tien dong bao bao lu. FT24254338048705
10/09/2024 5217.28737		100.000		886964.100924.204302.DOAN TUONG VI DONG GOP CHIA SE CUNG DONG BAO-100924-20:41:52 886964
10/09/2024 5214.28735		500.000		465634.100924.204152.DUONG THI TRA MY chuyen tien ung ho dong bao mien bac FT24254286690362
10/09/2024 5220.29145		200.000		024223.100924.204152.Ma Xuan Dao chuyen tien ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.40888		200.000		MBVCB.6997572496.DANG THI BICH HAO chung tay ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 0431000270563 DANG THI BICH HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.28766		500.000		259505.100924.204151.66531593178 0909106204 HUYNH THANH HONG ung ho dong bao
10/09/2024 5219.29158		1.000.000		415700.100924.204153.IBFT Ung ho dong bao mien bac thien tai
10/09/2024 5217.29165		10.000		371489.100924.204153.chau ung ho dong bao bi anh huong boi lu yagi
10/09/2024 5217.29171		100.000		886955.100924.204236.QUYEN GOP CUU TRO DONG BAO MIEN BAC. MONG BA CON LUON DUOC BINH AN-100924-20:41:53 886955
10/09/2024 5240.40892		100.000		MBVCB.6997583331.Ung ho dong bao cac tinh mien bac.CT tu 1036121506 NGUYEN THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.28796		13.000		860019.100924.204140.TRAN CONG VINH Chuyen tien
10/09/2024 5241.40895		100.000		MBVCB.6997572040.NGO ANH QUAN chuyen tien.CT tu 0711000321332 NGO ANH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.40897		500.000		MBVCB.6997582043.NGUYEN VAN VINH chuyen tien.CT tu 0611001527425 NGUYEN VAN VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.70067		200.000		MBVCB.6997583539.NGUYEN VAN PHUONG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0901000127930 NGUYEN VAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.28816		200.000		859478.100924.204150.NGUYEN THI PHUONG ANH ung ho dong bao bi thiet hai sau con bao Yagi
10/09/2024 5242.40899		1.000.000		MBVCB.6997572378.UNG HO DONG BAO.CT tu 0721000563489 NGUYEN THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.28838		100.000		024322.100924.204154.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5078.70072		400.000		MBVCB.6997582781.VO THI HUYEN TRAN ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 0111000304510 VO THI HUYEN TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.31269		200.000		020097042209102041542024GUY984191.3126 9.204155.CLB TO CHUC SU KIEN TRUONG DAI HOC LUAT HA NOI C.E.O ung ho dong bao
10/09/2024 5213.29230		500.000		096541.100924.204156.NGO XUAN TUAN ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5390.30656		300.000		020097040509102041552024QCU6047180.3065 6.204156.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N DANG DUC chuyen tien
10/09/2024 5241.40906		300.000		MBVCB.6997572475.Quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0501000100478 LE THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.29234		500.000		415061.100924.204155.IBFT Mong moi nguoi binh an vuot bao
10/09/2024 5390.31281		50.000		020097042209102041552024FEIB460737.31281. 204156.NGUYEN THI THANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5239.40908		300.000		MBVCB.6997582031.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0491000132689 TO KIM THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31290		200.000		020097042209102041552024KVP276642.3129 0.204156.DONG THI HIEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.31291		500.000		020097040509102041562024J8CT047201.31291. 204148.Vietcombank:0011001932418:Ho tro dong bao vung bao lu
10/09/2024 5017.29249		1.000.000		062450.100924.204156.Remitly transfer R68176682493
10/09/2024 5220.28868		100.000		096590.100924.204156.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5216.28884		10.000		122936.100924.204156.NGUYEN THANH THONG chuyen tien
10/09/2024 5219.29261		200.000		023388.100924.204156.ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5217.28889		100.000		228008.100924.204157.Ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5213.28888		200.000		887020.100924.204159.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI-100924-20:41:56 887020
10/09/2024 5387.31326		100.000		020097042209102041562024RD9R989079.3132 6.204157.Ung ho nhan dan vung bao lu
10/09/2024 5218.28895		50.000		465904.100924.204155.PHAM THI THUY LANH chia se voi dong bao bi lu lut FT24254215200399
10/09/2024 5390.30700		100.000		020097041509102041572024EjdB517121.30700. 204137.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.30709		100.000		0200970422091020415720246E4Z970233.30709. 204158.Ung ho lu lut
10/09/2024 5209.28918		100.000		259520.100924.204152.66531592489 0767052504 TRAN THI PHUONG THUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.30717		100.000		020097042209102041572024C9JK973625.30717 .204158.PHAM THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5387.30721		500.000		020097040509102041582024G2Q5047322.30721 .204138.Vietcombank:0011001932418:LE NGOC CAM
10/09/2024 5213.28942		500.000		887066.100924.204158.UNG HO MIEN BAC-100924-20:41:57 887066
10/09/2024 5218.28947		50.000		795474.100924.204158.BUI NHAT XUAN NGUYEN ho tro ba con bao lu
10/09/2024 5078.70096		200.000		MBVCB.6997572663.be Quan + Linh chia se voi dong bao bi lu lut (bao Yagi).CT tu 0481000686231 TRAN THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.28964		500.000		096625.100924.204159.Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5215.28971		100.000		465965.100924.204156.TRAN QUANG KHAI ung ho khac phu bao so 3 FT24254615878504
10/09/2024 5218.29357		100.000		465973.100924.204156.BUI THI NGOC ANH ung ho dong bao lu lut FT24254776982419
10/09/2024 5245.40927		500.000		MBVCB.6997583852.Chia se cung cac tinh bi anh huong bao Yagi.CT tu 0441000696504 NGUYEN PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.30751		100.000		020097042209102041592024NZRS724604.3075 1.204200.Cao Thi Ut Ba ung ho dong bao mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5216.29385		200.000		466157.100924.204159.ung ho mien bac FT24254806034708
10/09/2024 5220.30028		200.000		887127.100924.204158.MAI THANH HIEP HO TRO MIEN BAC KHAC PHUC BAO SO 3-100924-20:41:59 887127
10/09/2024 5214.29390		300.000		023521.100924.204159.Le Thi Thu Huong ung ho khac phuc bao lut mien bac
10/09/2024 5189.31406		1.000.000		020097042209102041592024HKTI722321.31406 .204200.Chung tay dong gop
10/09/2024 5219.29392		90.000		466219.100924.204159.Con xin gop mot chut tam long ung ho a FT24254490917064
10/09/2024 5209.30036		500.000		859670.100924.204154.VU THI HOA NHU.ungho.dongbao
10/09/2024 5209.29404		500.000		859313.100924.204146.LE THI HOE Chuyen tien ung ho mien bac bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.30779		500.000		020097040509102042012024X1LY047440.30779 .204201.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N HONG PHONG chuyen tien ung ho ba con mien Bac anh huong Bao Yagi
10/09/2024 5388.31423		100.000		020097042209102042002024JI7Z173141.31423. 204201.VU THI DUNG ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5390.31422		500.000		020097042209102042002024KGUA161321.3142 2.204201.LE MY THUAN ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5078.70117		200.000		MBVCB.6997572913.Mong moi nguoi binh an.CT tu 1015494884 LUU ANH KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.40940		100.000		MBVCB.6997584190.NGUYEN THI HANG chuyen tien.CT tu 9961837265 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.29457		150.000		414749.100924.204201.IBFT NGUYEN THI HUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5212.30093		200.000		319469.100924.204201.IBT From SeABank
10/09/2024 5212.30103		300.000		859512.100924.204151.Chia se cung nguoi dan vung bao, lu
10/09/2024 5213.30084		1.000.000		466345.100924.204201.NGUYEN THI TUYET NHUNG chuyen ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 FT24254102308340
10/09/2024 5389.31448		300.000		020097042209102042012024M3OV426939.3144 8.204202.CHAU THANH HUNG ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5216.30135		100.000		096734.100924.204203.Ung ho vung lu lut
10/09/2024 5388.31468		1.000.000		020097040509102042032024YXPG047550.3146 8.204203.Vietcombank:0011001932418:NGO THI QUYNH ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5213.30157		100.000		096744.100924.204203.E chi co the gop mot chut suc nho be do kinh te con han hep mong moi nguoi binh an va co gang vuot qua
10/09/2024 5390.30843		500.000		020097041509102042032024YCNi517256.30843 .204203.NGUYEN THI YEN THU gui dong bao vung lu
10/09/2024 5218.29531		300.000		859772.100924.204157.Cuu tro mien Bac bao so 3
10/09/2024 5240.40953		500.000		MBVCB.6997582022.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0761002376079 PHAM HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.29535		100.000		466476.100924.204203.An Linh ho tro ba con vung lu FT24254551921275

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.30191		51.000		795504.100924.204204.PHAM HUYNH BAO THY chuyen tien ung ho bao mien bac
10/09/2024 5387.31514		300.000		0200970415091020420520242Q4F517299.31514 .204205.chuc tat ca ba con binh an khoe manh
10/09/2024 5218.30187		10.000		020807.100924.204204.TRAN VIET THANG chuyen tien
10/09/2024 5387.30904		1.000.000		0200970422091020420420248P2J376083.30904. 204205.mong ba con som on dinh cuoc song
10/09/2024 5387.30910		500.000		020097041509102042052024h06P517323.30910. 204157.TRUONG Y DAT chia se voi dong bao mien bac
10/09/2024 5218.30198		200.000		466523.100924.204204.TRAN QUOC ANH chuyen FT24254876946448
10/09/2024 5216.29578		100.000		025782.100924.204204.Le Thi Lan Anh ung ho
10/09/2024 5220.30230		100.000		466608.100924.204205.NGUYEN ANH QUAN cung Anh em Longman90p chung tay gop suc ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254215201118
10/09/2024 5209.30243		200.000		466636.100924.204205.LE HOANG OANH chuyen FT24254289490898
10/09/2024 5389.31565		200.000		020097042209102042052024HNRB601725.3156 5.204206.Le Cong Minh Chung suc khac phuc hau qua bao lu so 3
10/09/2024 5215.30252		1.000.000		466645.100924.204205.Lavish Design ung ho ba con vung bao lu FT24254068062172
10/09/2024 5387.30927		100.000		020097042209102042052024112S137949.30927. 204206.Mong phan nho cua em co the giup duoc cho moi nguoi a
10/09/2024 5243.40970		100.000		MBVCB.6997583482.Ung ho bao lu.CT tu 9973111172 DO TAN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.30265		2.000.000		887216.100924.204206.DINH THI THAO chuyen khoan-100924-20:42:06 887216
10/09/2024 5220.30266		500.000		096833.100924.204206.LE THI NGOT chuyen tien ho tro sau bao Yagi
10/09/2024 5241.40973		50.000		MBVCB.6997585191.HOANG QUE HANH quyen gop khac phuc bao Yagi.CT tu 1017510025 HOANG QUE HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31584		200.000		020097042209102042062024R8BF675416.31584 .204207.PHAM ANH TU chuyen tien
10/09/2024 5220.29631		50.000		466702.100924.204206.ho tro.. FT24254885712806